

NHỮNG CHUYỆN KỲ BÍ CỦA STINE

R.L. STINE'S
GHOSTS OF FEAR STREET

ÁC MỘNG
TRONG KHÔNG GIAN
BA CHIỀU



*Những câu chuyện
kỳ bí của*

STME

NHỮNG CHUYỆN KỶ BÍ CỦA STINE

R.L. STINE'S
GHOSTS OF FEAR STREET

ÁC MÔNG
TRONG KHÔNG GIAN
BA CHIỀU



Tên Ebook: Những câu chuyện kỳ bí
của Stien



Tác Giả: R. L. Stine



Thể Loại: Trinh Thám, Kinh dị, Thiếu
nhi, Tiểu Thuyết, Văn học phương Tây



Nguồn: vnthuquan.net, e-thuvien.com,

tambut.wordpress.com, hsvforum.vn,
vnfiction.com



Ebook: Đào Tiểu Vũ eBook -
<http://www.dtv-ebook.com>



*Ebook được website **Đào Tiểu Vũ** hoàn thành với mục đích phi thương mại, nhằm chia sẻ với những bạn ở xa hoặc không có điều kiện mua sách, khi sao lưu xin ghi rõ nguồn.*

Trong điều kiện có thể bạn hãy mua sách để ủng hộ nhà xuất bản và tác giả.



Mục lục

Giới thiệu

Đêm Cửa Ma Mèo

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Hiệp sĩ sắt

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Con Vượn bơi trong bể kính

Giới thiệu

Chương 1:

Chương 2:

Chương 3:

Chương 4:

Chương 5:

Chương 6:

Chương 7:

Chương 8:

Chương 9:

Chương 10:

Chương 11:

Chương 12:

Chương 13:

Chương 14:

Chương 15:

Chương 16:

Chương 17:

Chương 18:

Chương 19:

Chương 20:

Chương 21:

Chương 22:

Chương 23:

Chương 24:

Chương 25:

Chương 26:

Đảo Giấu Vàng

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Chương 24

Chương 25

Chương 26

Chương 27

Chương 28

Chương 29

Chương 30

Trở thành Ma cà rồng

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương kết

Chuyện trại Fear

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Chương 24

Chương 25

Chương 26

Những bức ảnh tiên tri

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Căn phòng cấm

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Ác mộng trong không gian ba chiều

Lời giới thiệu

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Cái nhìn ma quỷ

Chương 1

Chương 2

Giới thiệu

VÀI NÉT VỀ TÁC GIẢ R.L.STINE



R.L.STINE là bút hiệu của *Robert Lawrence Stine*.

Ông sinh ngày 8 tháng 10 năm 1943 tại *Columbus (Ohio)*, là một nhà văn Mỹ, tác giả của hơn 12 truyện khoa học giả tưởng kinh dị dành cho độc giả thuộc lứa tuổi thanh thiếu niên. Những tác phẩm ấy được biết đến nhiều nhất là *Goosebumps*, *Rotten School*, *Mostly Ghostly*, *The Nightmare Room* và *Fear Street* .

Tất cả các cuốn sách của ông đều có một series các đoạn truyện tạo nên một “cảm giác sợ hãi an toàn”, vì cho dù tạo cho các độc giả một cảm giác sợ hãi đến đâu

nhưng các nhân vật trong truyện “chẳng có ai chết cả”.

Sách của ông được dịch ra thành 32 sinh ngữ và đã được bán hơn 300 triệu bản trên toàn thế giới ... Liên tiếp trong 3 năm từ 1990, nhật báo USA Today đã mệnh danh ông là tác giả có sách bán chạy nhất của Hoa Kỳ .

Dưới đây là tổng hợp một số truyện tiếng Việt trong eBook:

- *Ác mộng trong không gian ba chiều - R.L.Stine*
- *Cái nhìn ma quỷ - R.L.Stine*
- *Căn phòng cấm - R.L.Stine*

- *Chuyện trại Fear - R.L.Stine*
- *Con vượn bơi trong bể kính - R.L.Stine*
- *Đảo giấu vàng - R.L.Stine*
- *Đêm của ma mèo - R.L.Stine*
- *Hiệp sĩ sắt - R.L.Stine*
- *Những bức ảnh tiên tri - R.L.Stine*
- *Trở thành Ma cà rồng - R.L.Stine*

Mời các bạn đón đọc.

Đêm Của Ma Mèo

Tác giả: R.L.Stine

Chương 1

Mày có thể làm được việc này, Wendy.
Hãy tập trung.

Wendy Chapman dồn hết sự chú ý vào cây xà rộng mười xăng ti mét. Thể thao là môn em ưa thích trong số các môn học ở trường. Nhưng việc giữ thăng bằng trên xà đã làm em sợ.

- Đẹp đấy, - cô bạn thân nhất của em là Tina Barnes trầm trồ thán phục.

Lần này mình sẽ không rơi. Mình sẽ không!

Sàn nhà ở xa bên dưới. Wendy thở thật sâu. Em đang cố chế ngự nỗi sợ bởi độ cao. Nó luôn làm em choáng.

- Xì ì ì!

Wendy liếc về phía phát ra âm thanh từ dưới sàn. Khuôn mặt giễu cợt của Nancy Morrow đập vào mắt em. Nancy xì thêm lần nữa rồi khua khua cánh tay nhại điệu bộ ai đó đang rơi.

Wendy nhìn lại cây xà. Hãy quên Nancy đi! Em thầm nhắc mình. Hãy tập trung để giữ thăng bằng.

Nhưng đã quá muộn, cái liếc nhìn đã khiến em choáng. Wendy loạng choạng rồi rơi khỏi cây xà. Cô Mason, giáo viên thể dục, giơ tay đỡ em đứng trên nệm nhưng em rơi mạnh, ngã nhào về phía trước.

- Sao vậy Wendy - Nancy khiêu khích –
Tớ nghĩ mèo thì luôn đứng được trên

chân khi rơi chữ?

Nó bắt đầu cười và mấy đứa bạn kênh kiệu của Nancy cũng cười rống lên.

Mặt Wendy nóng bừng vì xấu hổ. Nancy luôn chế giễu em!

- Đủ rồi đây, Nancy! – Cô Mason nói. Cô vỗ nhẹ vào vai Wendy - Wendy, em tập khá lắm, em sẽ tiến bộ nhanh thôi.

- Cảm ơn cô!

Wendy lí nhí đáp. Em cố nở nụ cười. Nhưng trong lòng rất buồn. Thứ bảy tới, ba cô bé đứng đầu câu lạc bộ sẽ được chọn để biểu diễn ở trường Shadyside trong cuộc gặp mặt với toàn thành phố. Giờ thì mình sẽ chẳng được chọn nữa rồi, em buồn bã nghĩ.

Trên đường đến phòng thay quần áo,

Nancy lại trêu Wendy.

- Có lẽ đám bạn mèo tí hon của cậu sẽ dạy cho cậu mấy bài học, Wendy à! – Nó vẫn tiếp tục. – Loài mèo giữ thăng bằng tốt lắm, có phải không?

Nancy vuốt mái tóc đen sẫm được chải cẩn thận của mình ra sau.

Bực mình, Wendy xỏ tung mái tóc vàng mỏng của mình xuống.

- Hãy để tớ yên! – Wendy nói to.

- Ái chà, tớ nghĩ đây là ý kiến hay lắm, - Nancy vẫn cứ trêu. Giọng nó vẫn dịu dàng, nhưng Wendy đã kiềm chế được cơn giận. - Tớ nghĩ cậu rất muốn giống những con mèo dễ thương ấy cơ mà.

- Tại sao Nancy không chịu để tớ yên cơ chứ?

Wendy phàn nàn khi em và Tina rời trường sau buổi tập ở câu lạc bộ thể thao. Tina nhún vai.

- Chắc cậu ấy ganh tỵ vì cậu học nhảy lớp.

Wendy học nhảy lớp năm. Đa số học sinh lớp sáu đều ở độ tuổi mười hai. Nhưng chỉ có em là mười một tuổi mà vẫn học giỏi. Mẹ em bảo em lớn trước tuổi.

- Đừng có lo, - Tina nói tiếp lúc đang buộc cái đuôi gà màu nâu dài của mình, - Chẳng chóng thì chầy, Nancy sẽ tìm người khác để chiêm chọc.

- Ừ, tớ muốn cậu ấy làm điều ấy nhanh đi!

Tina và Wendy nhìn hai phía đường rồi đi qua, về phía điểm dừng xe buýt.

- Nhưng tại sao cậu ấy lại ghét mèo đến thế kia chứ?

Wendy chẳng thể hình dung nổi có ai đó lại có thể không quý những con vật xinh xắn ấy.

- Cậu không biết à? – Tina hỏi - Cậu ấy dị ứng với chúng. Em trai cậu ấy bảo với tớ là nếu cậu ấy đứng gần một con mèo thì cậu ấy sẽ bị sổ mũi và hắt xì hơi.

- Tớ ước bây giờ mình có một con mèo để mang gí mà mũi cậu ấy! – Wendy hồ hởi nói.

Tina cười, đôi mắt nâu tròn của cô bé lấp lánh.

- Cậu có thể kiếm được một con ở chỗ triển lãm mèo.

Cuộc triển lãm mèo ở Shadyside đã khai

mạc chiều hôm ấy. Wendy và Tina đã mong đợi nó suốt từ nhiều tuần nay.

Wendy thở dài. Em yêu mèo. Nhưng bố mẹ em không cho phép em nuôi.

Chiếc xe buýt màu đỏ của thành phố đỗ lại.

- Ta đến xem cuộc triển lãm mèo đi!

Wendy reo lên. Em và Tina vỗ tay vào nhau năm lần rồi lên xe.

Cuộc triển lãm mèo được tổ chức tại một toà nhà còn để trống phía bên kia đại lộ Mall. Khi hai cô bé ra khỏi xe buýt, Wendy ngược mắt nhìn, em chỉ tay vào tấm băng vải treo vắt qua trước toà nhà.

- Nó kia kìa! Cuộc triển lãm các loài mèo ở Shadyside.

Em đọc lớn.

Em nắm tay Tina rồi cả hai chạy vào cổng. Những tiếng meo meo từ bên trong như đang mời gọi Wendy. Em háo hức đến nỗi gần như quên cả lấy lại tiền thừa khi em mua vé giá năm mươi xu.

Căn phòng lớn được xếp đầy những cái bàn dài. Những chiếc lồng nhốt mèo lớn và mèo con được đặt lên bàn. Chủ của chúng ngồi phía sau.

Mắt Wendy sáng rực lên.

- Tớ chưa từng được thấy nhiều mèo như thế này! – Em thốt lên. - Tớ có thể ở lại đây suốt cả tuần.

- Tớ cũng thích mèo, - Tina tán thành. - Nhưng chẳng có ai mê mèo như cậu!

- Tớ biết, - Wendy đồng ý. - Tớ yêu

chúng. Cậu có nghĩ là bố mẹ tớ đồng ý cho tớ ở lại đây mãi không?

Hai cô bé đi lang thang, dọc ngang theo lối đi. Wendy không biết phải xem nơi nào trước. Những chú mèo xinh quá! Con sau lại còn đẹp hơn con Wendy đã xem trước.

Wendy dừng lại trước cái lồng nhốt con mèo có bộ lông dài, màu trắng sọc vàng. Nó lớn gần bằng con chó cảnh.

- Cyril là con mèo thuộc dòng họ Maine, chủ của nó nói với em. – Cháu thích vuốt ve nó chứ?

- Ồ, cháu được phép chứ?

Wendy thò tay vào lồng vuốt bộ lông mịn như tơ của con mèo. Tim em hồi hộp khi con mèo kêu prù prù và liếm tay em.

- Giá mà bố mẹ cháu cho phép cháu nuôi mèo, - em lặp lại câu nói đó cả triệu lần.
- Khi lớn lên, cháu sẽ xây một ngôi nhà khổng lồ để nuôi mèo mẹ và mèo con.
- Nhìn đây này, Wendy.

Tina gọi.

Wendy chào tạm biệt Cyril và đi đến với cô bạn đang đứng ở cửa ngách. Cánh cửa dẫn vào căn phòng bé hơn. Căn phòng trống rỗng ngoại trừ một gian trưng bày lớn. Một vài rèm màu xanh được dán những chiếc nhãn có hình con mèo. Treo lên mấy cái móc cũng tạc hình đầu mèo.

Một bức rèm được kéo kín.

Wendy bước vào phòng. - Những chú mèo kỳ lạ của bà Bast, - em đọc từ tấm

biển treo trên gian hàng. Dòng chữ được viết theo hình những cái vuốt, màu sắc sắc sỡ. Tina đứng bên cạnh em.

- Gian hàng đã đóng cửa.

Cô bạn nói.

- Nhưng dẫu sao chúng ta cũng tìm cách thử xem, - Wendy gợi ý - Tớ nghĩ bà Bast có những loại hàng đặc biệt.

- Hãy lưu ý lời mẹ cậu dặn về việc cậu tiêu quá nhiều tiền vào những thứ có liên quan đến mèo.

Tina nhắc nhở.

- Đừng lo, tớ sẽ không mua gì đâu. – Wendy trấn an cô bạn, - nếu tớ không thực sự, thực sự cần, - em nói kèm theo một nụ cười.

Wendy tiến đến gần gian hàng.

- Có ai ở trong đó không? – em gọi – Bà Bast ời?

Không có tiếng trả lời.

- Có lẽ tớ phải meo meo lên – Wendy đùa. – Có lẽ bà Bast chỉ phục vụ những khách hàng là mèo.

- Ở đây không có ai cả, - Tina nói, - Ta đi thôi Wendy.

- Khoan đã nào Tina, tớ muốn nhìn qua bên trong quầy một tí. Tớ phải khám phá xem có cái gì trong này.

Wendy vén bức màn, ngay lập tức, một bàn tay từ bên trong đưa ra, chớp lấy cổ tay em.

Vùng vẫy, Wendy cố giằng ra. Nhưng em

không thể. Bàn tay kia nắm quá chặt.

Tim Wendy như ngừng đập. Em cảm thấy mình bị lôi ngã vào trong bức rèm.

- Cứu với! – Wendy gào thất thanh –
Tina!

Tấm rèm quét qua mặt Wendy khi em ngã vào trong. Em đang cố giãy dụa giằng ra khỏi bàn tay cứng như cái kìm đang giữ tay em.

- Cứu tớ với!

Bàn tay buông ra, Wendy loạng choạng lùi ra sau mấy bước.

- Xin chào!

Một giọng nói vang lên.

Wendy giật nảy người. Đối diện với em là một bà già vận cái váy dài màu đỏ. Chiếc váy được trang trí bằng một con mèo rất đẹp, vẽ bằng tay. Mái tóc dài bù xù xoã xuống mặt bà ta tựa một đám mây.

- Bà là bà Bast.

Bà già nói. Cả khuôn mặt bà ta co rúm lại bởi những nếp nhăn li ti khi bà ta nở một nụ cười với Wendy.

- Wendy!

Tina gào lên rồi xông qua bức rèm.

- Cậu không sao chứ?

- Tớ không ... không sao.

Wendy lấp bắp, Em bóp bóp cổ tay, nơi bị bà Bast bóp chặt.

- Các cháu là những khách hàng đầu tiên của ta.

Bà Bast bảo chúng. Bà lão kéo toang những bức rèm.

- Ta sắp sửa mở cửa hàng thì các cháu đến.

Bà ta cười với hai cô bé.

- Ta nghe tiếng các cháu vọng qua bức rèm và không muốn các cháu bỏ đi. Ta biết các cháu sẽ thích những chú mèo kỳ lạ, đẹp tuyệt vời.

Một tiếng "meo" thu hút sự chú ý của Wendy. Trên quây đằng sau lưng bà Bast, có một con mèo trắng, lông dài, giống Persia.

- Ô, đây là con mèo của bà à?

Wendy tỏ ý thích thú. Bà Bast đưa tay vuốt ve con mèo.

- Tên nó là Samantha.

Bà ta nói

- Nó là trợ lý của tã Nó chọn hàng ta cần đưa cho khách.

Bà Bast nhìn quanh gian hàng.

- Samantha rất thông minh.

Wendy đưa tay ra, khẽ chạm vào lưng Samantha Bộ lông trắng dài của nó mượt như một tấm khăn quàng lụa.

- Nó mến cháu đấy.

Bà Bast bình luận.

- Con mèo nào cũng thích Wendy.

Tina nói.

- Và cháu cũng thích mèo lắm.

Wendy thêm vào. Em gái gái phía dưới
cầm Samantha Con mèo trắng bắt đầu pò
rừ, pò rừ. Ấy là âm thanh yêu thích của
Wendy.

Bà Bast xoa hai tay vào nhau.

- Hôm nay các cháu muốn mua gì? - Bà
ta hỏi - Đồ trang sức? Ảnh? Áo sơ mi

Những món trang sức nhỏ? Bà có tất đây.

Wendy chuyển sự chú ý từ Samantha đến các giá và các tủ kính bày trong căn phòng. Có nhiều khay đựng trâm cài, hoa tai, vòng, và chuỗi hạt hình mèo. Áo sơ mi thì được bày trên giá. Một sợi dây chằng ngang trần treo các biển hình sư tử, hổ, báo ghê-pa và báo sư tử.

- Cái này đẹp chưa?

Tina nói. Cô bé đang nhắc một cái vòng màu đỏ tía được làm bằng chuỗi hạt hạt tiện hình những con mèo.

Wendy sục tay vào một cái khay trên quầy có đính mẫu giấy với dòng chữ -

Giá 5 đô lạ - Một vật gì lấp lánh đập vào mắt em.

- Tina, nhìn này!

Em cầm một chuỗi hạt bằng bạc. Một lá bùa kim loại được cắt theo hình một con mèo đen đứng đưa trước mặt em. Ngay giữa trán con mèo là một ngôi sao màu trắng lấp lánh.

Tina quay sang nhìn chuỗi hạt.

- Đẹp thật.

Cô bé đồng ý.

- Nhưng cái chấm sáng bí hiểm trên mặt nó là gì vậy?

- Đây là điểm tứ thích nhất ở chuối hạt!

Wendy nói. Em sờ nhẹ ngón tay lên chấm màu trắng ấy. Nó thật kỳ lạ. Con mèo trông rất sống động. Em đưa chuối hạt ra, nói với bà Bast:

- Cháu mua chuối hạt này.

Bà ta liếc nhìn quanh, thở hắt ra, rồi nói:

- Là bùa này không bán.

Nhanh như chớp, bà ta chớp lại chuối hạt

trên tay Wendy. Wendy sửng người:

- Nhưng tại sao lại không? Nó nằm trong khay với tất cả lá bùa hình mèo khác cơ mà?

Bà Bast quả quyết:

- Ta không bán nó đâu. Nó không phải là lá bùa mèo đâu, mà là bùa ma mèo. Ngôi sao trắng trên trán nó là dấu hiệu của ma mèo.

- Ma mèo ư?

Wendy liếc nhìn Tina. Cô bạn tròn xoe mắt. Tina hỏi:

- Ma mèo là gì vậy?

- Các cháu đã bao giờ nghe về ma sói chưa? - Bà Bast hỏi.

Wendy đáp:

- Bọn cháu nghe rồi. Chúng là người, nhưng có thể biến thành sói vào lúc trăng tròn.

Bà Bast nói:

- Ma mèo cũng tương tự thế. Chỉ có khác là họ hoá thành mèo. Những con mèo hoang khổng lồ, và đêm nào họ cũng biến

thành mèo, bắt kẻ trộm tròn hay méo.

- Nhưng ma sói chỉ là tưởng tượng.

Tina thở phì phò, phản bác.

- Ta không rõ về ma sói.

Người đàn bà già nói.

- Nhưng ma mèo là có thật.

Bà ta thò đầu ra khỏi cửa hàng và nhìn quanh rồi dường như tỏ vẻ hài lòng vì không có ai nghe trộm cả. Bà Bast tiếp tục nói:

- Ngay đây, ở Shadyside này. Chúng lảng vảng trong rừng của phố Fear.

Wendy nhìn Tina Cả hai đều mỉm cười. Chúng thích những câu chuyện kể về phố Fear. Người ta đồn về những quái vật bò lổm ngổm trên phố Fear. Nhưng Wendy đã nhiều lần nhìn đến phố ấy. Và ngoại trừ một lần em bị sái chân do trượt ngã thì nơi ấy chẳng có gì làm em sợ. Nhưng dẫu sao thì em và Tina thích nghe những câu chuyện đồn đại về phố này. Bà Bast tiếp tục bằng giọng điệu bí hiểm của mình:

- Sau nửa đêm, ấy là thời khắc để ma mèo rên rỉ.

Wendy hỏi:

- Giống những con mèo hoang chứ gì?

Bà Bast lắc đầu:

- Không phải thế đâu. Cháu chó nên làm
lắm một ma mèo với một con mèo hoang
bình thường. Ma mèo rất đáng sợ. Các
giác quan của nó nhạy hơn nhiều. Nó có
thể quan sát, săn và ngửi tốt hơn. Thậm
chí sự thăng bằng của nó cũng tốt hơn
con mèo bình thường ... Ma mèo là quái
vật đẹp mê hồn, nhưng hung dữ.

- Con mèo Shalimar của cháu luôn nổi

khùng khí cháu không cho nó ăn, Có lẽ nó là ma mèo!

Tina cười nói.

- Có lẽ chúng ta nên đưa Shalimar đến phố Fear.

Wendy đùa.

- Ha ha!

Bà Bast phá lên cười làm Wendy giật nảy mình.

- Ma mèo sẽ tấn công Shalimar của cháu nếu nó bắt gặp. Ma mèo và mèo nhà là

những kẻ thù không đội trời chung.

- Shalimar có khả năng tự vệ giỏi.

Tina tuyên bố

- Nó chẳng chống nổi ma mèo đâu. Chúng sống với bản năng hoang sơ nên rất mạnh. Cũng giống như mèo nhà, ma mèo có lãnh thổ riêng của nó. Nó sẽ thà chết để bảo vệ nhà của mình.

Bà Bast đáp.

- Tại sao chúng chỉ xuất hiện sau nửa đêm?

Wendy hỏi. Em không tin những gì bà Bast vừa nói, nhưng em thích những câu chuyện kể về mèo. Đặc biệt là truyện có liên quan đến phố Fear.

- Mèo là loài động vật chỉ hoạt động về ban đêm.

Bà Bast giải thích. Giọng bà ta hạ thấp đến mức chỉ còn tiếng thì thào.

- Nhưng về khuya mới là lúc ma mèo hoạt động. Rồi khi mặt trăng càng tròn, ma mèo càng man rợ hơn. Chẳng có ai có thể nói trước được điều gì sẽ xảy ra với lũ ma mèo ấy đâu.

- Nhưng nếu chúng quay lại lột người vào ban ngày thì chúng có tư duy giống người bình thường không?

- Suốt cả tháng, có ít người hoá thành ma mèo.

Bà Bast nói.

- Nhưng khi trăng tròn, con người chẳng còn khả năng kiểm soát việc biến thành ma mèo nữa. Một khi ma mèo trải qua lần trăng tròn đầu tiên của mình thì nó có thể thay đổi hình dạng mãi mãi.

- Bà nói vậy là thế nào?

Wendy hỏi.

- Sau kỳ trăng tròn đầu tiên ấy, nội tạng của ma mèo bắt đầu chuyển đổi, thậm chí nó có thể biến thành người, kể cả vào ban ngày. Lúc ấy thì người và ma rất khó phân biệt.

Bà Bast đột nhiên im lặng. Wendy nghĩ câu chuyện đã chấm dứt. Em liếc nhìn Tina, Tina nhướn mắt. Chắc cô bé nghĩ bà Bast bị tâm thần. Nhưng bây giờ thì Wendy lại thích lá bùa ma mèo ấy hơn bao giờ hết.

- Câu chuyện thật là hay.

Em nói với bà Bast.

- Xin bà hãy bán cho cháu lá bùa kia đi.
Đây là vật trang sức hình mèo mà cháu
hằng mong ước!

Em chìa tờ năm đô la ra.

Bà Bast cương quyết:

- Không! Ta không thể bán nó cho cháu.
Việc làm đó là không đúng!

Wendy nhìn người đàn bà già. Bà ta có
chuyện gì vậy?

- Đi thôi, Wendy.

Tina khẽ giục. Cô bé kéo tay áo của Wendy.

- Ta đi xem mèo nữa đi.

Nhưng Wendy không chịu từ bỏ ý định.
Em muốn mua lá bùa ma mèo.

- Cháu xin bà, bà Bast ơi, hãy làm ơn.

Em lại nài nỉ. Nhưng trước lúc em mở miệng nói tiếp thì chú mèo trắng phóng ra khỏi quây, chui qua rèm. Bà lão gọi:

- Samatha, quay lại đi!

Bà ta thả lá bùa ma mèo xuống, chạy vội đi tìm con mèo. Tina theo bà ra khỏi quầy. Tim Wendy như ngừng đập. Lá bùa xinh xắn đang nằm trên bàn, ngay trong tầm tay em.

Mình đã tìm thấy nó trong khay với giá bán năm đô la, Wendy thầm nhủ. Chẳng có lý do gì để mình không có nó. Ngoài ra, mình chẳng phải kẻ cắp, mình sẽ đền tiền lại.

Wendy nghe bà Bast và Tina đi ra phía sau gian hàng. Bà Bast gọi:

- Samatha, về đi cưng.

Tay Wendy run rẩy đặt tờ năm đô la lên khay. Rồi em chộp nhanh chuỗi hạt quàng qua cổ. Em cài thật nhanh và giấu nó trong cổ áo sơ mi.

Em đã có nó! Em không thể tin được là mình đã có nó! Tim em đập thình thình trong lồng ngực. Em cảm nhận được cảm giác kỳ lạ nơi lá bùa chạm vào da Wendy gọi:

- Tina! Ta đi thôi!

Em muốn rời khỏi gian hàng trước khi bà Bast phát hiện ra chuỗi hạt không còn ở đây. Nhưng mình không ăn cắp, em lại tự nhủ với mình.

Tina thò đầu vào gian hàng.

- Ta quay lại gian trưng bày đi!

Wendy nói. Tina lưỡng lự.

- Nhưng ...

Wendy ngắt ngay lời bạn:

- Chẳng phải đã đến lúc gặp mẹ cậu rồi sao?

Tina nhìn đồng hồ:

- Ồ, cậu nói đúng đấy.

- Chúng cháu đi đây, thưa bà Bast.

Wendy gọi với lại. Em và Tina vội vã quay lại gian trưng bày chính.

Wendy đi vào căn phòng rộng đôi đứng lại vì kinh ngạc. Ngay khi em đặt chân vào phòng, em nghe một âm thanh kỳ dị. Em và Tina đứng lặng im.

Một tiếng gào thảng thốt ngập cả không gian. Wendy không nhúc nhích, toàn bộ cơ thể em căng cứng.

Âm thanh ấy lớn hơn và man rợ hơn.

Cơn rùng mình quét dọc sống lưng
Wendy Em đưa tay bịt tai, em không thể
chịu đựng nổi.

Đây là âm thanh khủng khiếp nhất mà em
đã từng nghe trong đời.

Âm thanh ma quái ấy lớn hơn. Lớn hơn.
Wendy nhìn căn phòng, cố tìm xem âm
thanh ấy xuất phát từ đâu. Lát sau, mồm
em há hốc ra vì kinh ngạc.

Tiếng hú khủng khiếp ấy phát ra từ những
con mèo bị nhốt trong lồng.

- Có chuyện gì với chúng vậy?

Wendy gào lớn.

Tina hét trả lời qua tiếng hú:

- Tớ không biết! Nhưng nó thật khủng
k khiếp. Ta ra khỏi đây đi!

Chúng chạy qua các bàn trưng bày, hai tay bịt chặt tai. Nhưng cả hai vẫn nghe tiếng hú gào man dại ấy. Chúng chạy vượt qua hết bàn này đến bàn kia. Khi Wendy chạy qua lồng nhốt Cyril, một bàn chân lông lá thò ra vỗ lấy em.

Khi hai đứa ra đến lối ra vào, Wendy nghe tiếng gì đó kỳ lạ hơn. Im lặng. Tiếng hú gào chấm dứt. Tina và Wendy từ từ buông tay ra khỏi tai. Chúng nhìn nhau một lúc. Cuối cùng, Tina thốt lên:

- Chuyện này bí hiểm quá!

- Thực là bí hiểm.

Wendy đồng ý.

- Cái gì đã khiến lũ mèo gầm gừ thế? Em tự hỏi.

- Triển lãm ra sao hả con gái yêu?

Mẹ Wendy hỏi khi em bước vào bếp.

- Tuyệt vời lắm mẹ ạ.

Wendy nũng nịu. Em ngồi phịch xuống chiếc ghế cạnh bàn.

- Con thấy khoảng một trăm con mèo rất ưng ý để đưa về nhà.

- Con thì lúc nào cũng muốn đưa mèo về nhà.

Mẹ em âm thầm nói và mỉm cười rạng rỡ. Khi mẹ cúi xuống bếp, mái tóc màu vàng xỏ xuống mặt mẹ.

- Tại sao chúng ta lại không thể nuôi một con mèo cơ chứ?

Wendy bắt đầu càu nhàu như thường lệ.

- Sao mẹ và bố lại không thích nó?

- Không phải bố mẹ không thích, Wendy

à.

Mẹ em đáp.

- Bố mẹ chỉ không muốn nó vào nhà thôi, chỉ có thể.

- Nhưng nếu chúng ta để nó ở bên ngoài?

Wendy tiếp tục.

- Nó sẽ tìm lối vào.

Mẹ Wendy nói với vẻ chắc chắn.

- Đúng đây.

Brad, anh trai Wendy nói lúc vừa bước qua cửa. Brad là học sinh trung học. Tóc anh màu đen, và gần đây anh để dài, buộc túm lại như cái đuôi gà. Brad nói tiếp:

- Mèo thì luôn ăn vụng. Con thích nuôi một con tatu hơn.

Anh lấy nửa ca sữa từ trong tủ lạnh ra uống sạch. Wendy buồn rầu nhìn anh mình. Wendy nhớ là Brad cũng đã rất yêu mèo như mình. Nhưng bây giờ anh ấy lại không thích. Wendy rất giận anh. Lần này thì em chẳng thể còn có đồng minh nào nữa rồi.

Tối hôm ấy, lúc soi gương, Wendy kéo chuỗi hạt có lá bùa ma mèo ra khỏi áo sơ mi. Em vuốt ve tấm kim loại. Giá mà nó là mèo thật, em nghĩ. Giá mà mình có một con mèo.

Em thay đồ ngủ rồi lên giường. Em vuốt ve lá bùa lần nữa. Em hồi tưởng lại cơ man nào là mèo xinh đẹp em đã thấy hôm nay. Nhưng chẳng bao giờ em có được một con.

Ít ra, mình có thể mơ về chúng, em nghĩ như thế lúc cơn buồn ngủ kéo đến.

Khuya ấy, đột nhiên Wendy thức giấc. Một luồng ánh sáng chiếu qua cửa sổ. Em nhìn đồng hồ cạnh giường và biết còn một phút nữa mới đến nửa đêm.

Luồng ánh sáng gì vậy? Wendy ngồi dậy nhìn qua cửa sổ. Em có thể nhìn thấy mặt trăng đang nhô qua các cây sồi già trong khu vườn bên cạnh

Bí hiểm thật, em nghĩ. Trước đây, ánh trăng chưa bao giờ làm em thức giấc. Nó có luôn sáng như thế không nhỉ? Em lại nằm xuống giường. Khi cảm thấy có một điểm ấm ở trên ngực, em nhìn xuống. Lá bùa mèo dường như lấp lánh ngọn lửa màu xanh bên trong. Em giữa nó giữa

những ngón tay, cố nhìn kỹ cái mày xanh lấp lánh ấy. Đầu ngón tay em như bị cái gì đó châm khi chạm phải lá bùa. Em nghĩ:

- Cái gì thế nhỉ?

Vết ngựa lan ra, từ ngón tay tới bàn tay rồi cả cánh tay. Cơ ngựa ngứa kỳ lạ như thể bò suốt lưng và cả ngực, bò đến khắp cơ thể em. Em cảm thấy toàn thân nóng bức. Em thầm nhủ:

- Chắc mình sắp ốm rồi. Đúng đấy. Mình bị Ốm rồi.

Nhưng kiểu ốm này không giống những lần cảm cúm mà em mắc phải trước đó. Ngoài ra, Wendy không cảm thấy bị đau nhức. Chỉ đặc biệt là ... Lúc đó, cái đầu móng tay của em bắt đầu đau.

- Sao nó lại bị đau nhỉ?

Em thăm hỏi.

Bây giờ, mười ngón tay của em giòn giắt. Móng tay em đau lắm. Run rẩy, em đưa tay lên gần mặt.

Trong ánh trắng, em nhìn thấy móng tay của mình rất dài, dài hơn thường lệ nhiều. Làm sao mà chúng lại mọc nhanh như thế chứ?

Tim Wendy bắt đầu đập dồn dập. Chuyện gì xảy ra với mình thế này?

Em đưa tay lại gần hơn. Nỗi kinh hoàng dâng lên đến cổ. Nó lớn đến nỗi suýt làm em ngạt thở.

Đầu mấy ngón tay của em không còn là móng nữa.

Chúng là những cái vuốt cong, nhọn và dài.

- Không!

Wendy thì thầm trong nỗi kinh hoàng. Wendy không thể không nhìn. Em thấy mấy chiếc vuốt mọc dài hơn. Ngón tay em bắt đầu rút lại - ngắn hơn và mập hơn. Bụng em thót lại lúc em đang nhìn đám lông màu vàng sẫm đang mọc trên mu bàn tay.

Em cố cử động mấy ngón tay, nhưng không thể. Chúng đã dính cứng vào nhau. Tay em trông hệt như những cái chân có vuốt.

Cả người em nhúc nhối. Em nhìn xuống. Lông đang mọc khắp chân, tay, và cả ngực. Mọc khắp nơi!

Tai em cũng ngứa ngứa. Em đưa cánh tay lông lá lên chạm chúng. Chúng đang thay đổi hình dạng. Rồi, bằng cách nào đó, chúng di chuyển lên đỉnh đầu.

Chuyện gì xảy ra với mình vậy? Wendy nghĩ. Em nhắm nghiền mắt bởi quá kinh hoàng khi chứng kiến những thay đổi khủng khiếp đang diễn ra trên cô thể mình.

Em cảm thấy khuôn mặt mình vặn vẹo khi mũi và miệng em dịch lại sát nhau hơn. Phía trong miệng bắt đầu khô khốc và kỳ lạ. Em đưa lưỡi sờ qua hàm răng. Bây giờ răng của em đã sắc lẹm và nhọn hoắt.

- Không!

Em gào lớn. Nhưng lần này âm thanh phát ra nghe như thể ông, ồ ông, ồ ông, ồ ông

...

Tim Wendy đập mạnh đến nỗi em có thể nghe thấy. Em cố ngồi dậy. Độ thăng bằng của em cũng đã bị đổi. Em rơi khỏi giường, nhưng thay vì đập lưng xuống thì em lại đứng bằng chân - cả bốn chân!

Kinh hãi, Wendy nhảy đến bàn trang điểm và nhìn vào gương. Em chẳng thể nào tin nổi. Hẳn đây là giấc mơ.

Một con mèo đang tròn xoe mắt nhìn em. Một con mèo vàng sẫm, có một ngôi sao trắng ở trên trán.

Wendy quay đầu, con mèo trong gương cũng quay đầu. Khi em đưa tay ra, nó cũng nhấc chân trước lên.

Không thể thế được! Wendy nghĩ! Không thể thế được.

Nhưng em biết đây là sự thật.

Con mèo trong gương là Wendy.

Wendy là con mèo.

Con mèo có chấm trắng trên trán.

Lời của bà Bast vang trong đầu em. Ngôi sao trắng là dấu hiệu của ma mèo.

Tôi là một ma mèo! Wendy nghĩ thế.

Chuỗi hạt em đeo đã biến thành một cái vòng cổ bằng bạc vừa sít, còn lá bùa ma mèo bằng kim loại thì đeo lủng lẳng dưới cái vòng cổ ấy.

Mình bị mắc bẫy rồi! Wendy nghĩ. Mình phải làm gì bây giờ?

Tim em đập rất nhanh, em nghĩ chắc nó vỡ tung ra mất. Em cong lưng lại, con mèo trong gương cũng cong lưng. Em

nhìn quanh, bối rối và hoảng sợ.

Và em nhìn thấy cửa sổ đang mở.

Đột nhiên Wendy cảm thấy như thể có bàn tay vô hình nào đó kéo em về phía cửa sổ.

Ra ngoài. Mình phải ra ngoài ngay.

Chương 2

Wendy nhảy qua giường, phóng lên ngưỡng cửa sổ. Em nhìn xuống cái sân bên dưới, cách cửa sổ hai tầng nhà. Em nhìn qua cây sồi già. Cảnh lớn nhất của nó cách cửa sổ chừng hai mét.

Không phải bận tâm suy nghĩ, em phóng

ra cửa sổ, dễ dàng đáp xuống cành cây.
Mấy cái vuốt sắc của em cắm vào lớp vỏ
cây xù xì. Em chuyên đến, tuột xuống
theo thân cây.

Em đã ra ngoài. Wendy phóng qua đám
cỏ ẩm sương. Em có thể nhìn rõ hơn lúc
ban ngày. Ánh trăng toả? xuống, in bóng
mấy cái góc của khu vườn. Em nhìn thấy
hàng tá côn trùng, đang bò trong cỏ hay
bay trong không trung.

Đôi tai cực thính của em có thể nghe
được tất cả các âm thanh phát ra từ ngôi
nhà hàng xóm. Em nghe tiếng chó gầm
gừ, tiếng trẻ con khóc, tiếng người lớn
ngáy. Thậm chí em có thể nghe được cả
tiếng cựa mình của lũ chim ở trong tổ
chúng.

Wendy nhảy qua bức tường vào một ngõ hẻm. Một mùi vị quyến rũ và kỳ lạ ập đến mũi em. Hừ ừ ừ. Mùi cá từ thùng rác của nhà hàng xóm toa? đến. Em nhảy lên thùng, đưa chân cạy nắp.

Nhưng trước lúc cạy được nắp thùng thì một vật di chuyển phía cuối ngõ hẻm thu hút sự chú ý của em. Wendy đánh hơi làn không khí, cho đến khi mùi từ cái vật ấy phả vào mũi em. Khứu giác của em mách bảo rằng đây là mùi của một con chuột.

Quên phắt con cá, Wendy nhảy ra khỏi thùng rác. Em rón rén đi đến góc vườn nơi con chuột đã lẫn trong đám cỏ cao dày, lúp xúp cây bụi. Wendy chẳng màng đến chuyện nó biến mất, bởi em biết chính xác con chuột đang ở đâu. Em có

thể nghe rõ tiếng bước chân của nó. Em có thể nghe nó thở nhẹ.

Nước miếng tứa ra cả miệng em.

Wendy vồ xuống rồi thả ra. Vuốt em chộp vào đuôi con chuột. Con chuột lùi xạ Nó rúc sâu vào trong cỏ - Wendy để nó chạy thêm lát nữa. Em muốn đùa chơi.

Rồi lại vồ xuống. Lần này con chuột nằm gọn trong bộ vuốt, và Wendy muốn cuộc chơi chấm dứt. Em xòe vuốt, cắn ngáp vào mình chuột.

RENG! RENG! RENG! RENG! RENG!

Âm thanh chói tai reo vang.

Wendy ngồi dậy. Tiếng rít ấy phát ra từ chuông đồng hồ báo thức. Em tắt nó.

Đầu óc em chờ đợi thêm một lát nữa. Tâm

trí em vẫn còn đầy ắp chuyện phiêu lưu với lối sống của một chú mèo.

Giấc mơ kỳ lạ thật, em nghĩ lúc đang đuổi người ra. Nhưng nó có vẻ rất thực. Em rất yêu mèo, và điều đó tạo nên giấc mơ.

Wendy bước xuống giường, vận quần jean và áo sơ mi xanh có in hình con mèo phía trước. Em đứng trước gương, chiêm ngưỡng lá bùa ma mèo đeo trên cổ. Nhưng em không muốn cho bố mẹ biết mình mua thêm đồ trang sức hình mèo. Em chưa muốn. Em đút lá bùa vào trong cổ áo sơ mi.

Em lựa mái tóc màu hạt dẻ vào trong cái cặp tóc màu vàng. Rồi em cúi xuống kéo giày ra khỏi giường.

Và dừng lại bởi sự kinh hoàng.

Ngay bên cạnh đôi giày vải của em là xác một con chuột.

- Ôi!

Wendy hét lên. Em rút tay lại. Hú vía!

Suýt chút nữa em chạm phải nó. Con chuột ấy từ đâu đến nhỉ? Em tự hỏi.

Chẳng lẽ giấc mơ ấy là có thật? Chẳng lẽ hôm qua mình biến thành ma mèo?

Wendy cười khúc khích. Chà, đoán thật, em tự mắng mình. Tại mày yêu mèo quá.

Em nhìn con chuột và rùng mình. Em tưởng nó đi bằng cách nào đây? Chỉ vừa tưởng tượng ra việc chạm phải con chuột đã khiến em rùng mình.

Cửa phòng em bị gõ mạnh. Brad thò đầu vào phòng:

- Này Wendy, em phải nhanh lên nếu muốn đến trường cùng anh.

Wendy đáp:

- Ôi, em xong rồi đây, chỉ có điều là ...

- Gì vậy? - Brad bước vào phòng.

Wendy đưa tay che mặt và chỉ vào con chuột chết. Brad nhìn con vật và phá lên cười:

- Làm sao nó vào được trong này nhỉ?

- Em không biết.

Wendy đáp.

- Nhưng anh làm ơn vớt hộ nó ra khỏi đây cho em với.

Em hy vọng ông anh mình sẽ không đùa.

- Được thôi.

Brad nói. Anh bước về phía con chuột,

cầm đuôi nó nhấc lên. Mắt Wendy nở tròn xoe khi ông anh đưa con chuột vào sát mặt. Brad há mồm như thể sắp sửa đút con chuột vào.

- Chà! - Brad mấp máy môi nói - Một chú chuột để điểm tâm.

Wendy hét lớn:

- Đừng mà!

Anh Brad đứng đưa con chuột trước mặt em:

- Em có thực sự không nghĩ là anh sẽ ăn nó không?

Wendy bực bội nhìn anh. Cái đồ con trai.

Brad cười rồi quay người mang con chuột ra ngoài hành lang, nói với lại:

- Em xuống dưới nhà ngay nhé.

- Đã sẵn sàng cho cuộc đấu loại ngày mai chưa?

Tina hỏi Wendy, chúng đang thay đồ sau buổi tập. Wendy đáp:

- Tớ đã sẵn sàng để giành chiến thắng.

Em đang xoay vòng cuối của cái ổ khoá và mở cái tủ nhỏ ra. Tina khen em:

- Cậu biến diễn đẹp lắm. Tớ nghĩ cậu sẽ được chọn.

- Trời ơi, Wendy, tớ không biết cậu có buổi tập đạt như thế.

Một giọng nói quen thuộc vang lên.

Wendy quay lại. Nancy đã đứng ngay sau lưng em, hắt xì hơi như thường lệ. Bất thình lình, Nancy len qua, thọc tay vào tủ.

- Này, hãy nhìn xem tớ tìm thấy cái gì đây này!

Nancy nói lớn trong lúc cầm chiếc sơ mi xanh của Wendy.

- Có ai mất gì không?

Wendy hét:

- Này! Đưa lại cho tớ ngay!

- Cái áo này của ai nhỉ?

Nancy cứ trêu. Nó đặt cái áo trải rộng ra phía trước ngực, hướng con mèo màu da cam ra trước.

- Nào, có ai cần một con mèo xấu xí như thế này in trước áo sơ mi không?

Tina quát:

- Thôi ngay đi, Nancy!

- Trả áo cho tớ!

Wendy giằng lại, nhưng Nancy bước lùi lại, giữ nó khỏi tầm tay của Wendy.

- Thế cậu chẳng mặc thứ gì khác ngoài quần áo mèo ư?

Nancy vung vẩy chiếc sơ mi trên đầu.

Wendy nóng bừng mặt vì giận dữ. Em nhận thấy tất cả nữ sinh trong phòng thay đồ đang nhìn em.

- Trả nó cho tớ ngay!

Wendy quát. Em xô vào lưng Nancy
Nancy vờ hét lên:

- Ôi, chớ có cào tớ, mèo ơi! Tớ sẽ trả lại đây.

Nó chun chun mũi, cầm chiếc áo bằng hai ngón tay như thể chiếc áo đang bốc mùi hôi rồi lẳng ra sau đầu, vào khu vùi nước. Chiếc áo rơi trúng vũng nước.

Nancy nói:

- Ôi dào, hơi quá. Tớ biết loài mèo chẳng ưa gì nước mà.

Nó cười. Hầu hết các nữ sinh khác cũng cười. Rồi nancy quay lại, bước ra cửa.

Tina quát với theo:

- Cậu phải nhặt nó lên, Nancy!

Wendy cố cầm nước mắt, nhặt áo lên.

Tại sao Nancy lại luôn hành hạ mình?

Em nghĩ - Mình đã làm gì hại nó cơ chứ?

Tina nói:

- Thôi nào, ta đi đi. Đừng để nó phá hỏng tối thứ sáu của chúng ta.

Wendy mượn chiếc sơ mi sạch của Tina, rồi hai đứa rời trường. Chúng luôn ngủ với nhau vào tối thứ sáu. Tuần này, hai

đưa sẽ ở lại nhà Tina Mẹ Tina pha cho hai đứa hai cốc sô cô la nóng dùng với bánh ngọt trước khi đi ngủ. Rốt cuộc, Wendy cũng bắt đầu vui lên.

- Nhìn con báo ghê-pa kia kìa! - Wendy thốt lên - Tớ chẳng thể nào hình dung nổi loài vật nào có thể chạy nhanh như thế.

Tina nói:

- Đúng vậy! Nhưng loài tớ thích là hổ cạp Lát nữa thôi là chúng đến đây.

Hai đứa chuẩn bị bài thuyết trình về loài thú lớn họ nhà mèo. Chúng nằm trên ghế da sô pha bọc da trong phòng khách, xem cuốn băng về động vật hoang dã.

Bố mẹ Tina đã đi ngủ. Wendy và Tina thay đồ ngủ. Điều thú vị nhất khi ngủ lại tại nhà Tina là bố mẹ cho chúng thức

khuya thoải mái.

- Cứ thức cho đến lúc giấc mơ đẹp đến thì thôi.

Bố Tina thường đùa như thế.

Khi Wendy đang xem con báo ghê-pa giương oai trên màn hình, đầu em lại nghĩ về chuyện khác. Em hỏi:

- Shali đâu rồi?

- Tớ không biết.

Tina đáp. Shalimar là con mèo giống Xiêm của Tina. Nó là con mèo xám điểm những mảng lông đen trên mặt, tai, đuôi và chân. Wendy thích đùa với Shalimar, và Shalimar cũng thích chơi với Wendy. Thông thường, bất cứ lúc nào em đến thăm Tina thì Shalimar cũng bò vào lòng em. Nó quý em như thể quý chủ của nó.

Gần như thế. Wendy nói:

- Cậu biết không, tớ chẳng thấy bóng dáng của Shali đâu cả, kể từ lúc đến đây.

Tina đồng tình:

- Cậu nói đúng đấy. Có lẽ nó tình cờ bị nhốt ở tầng trệt. Hãy dừng cuộn phim lại trong lúc tớ đi tìm nó.

Tina rời ghế sofa Wendy bấm nút điều khiển từ xa rồi nằm ngửa người trên gối. Em nhìn hình ảnh bị bấm dừng trên màn hình, một con hổ trong cuộn phim đang treo lơ lửng, bốn chân nó duỗi ra trong tư thế nhảy rất ngoạn mục. Wendy nghĩ

- Mình không nghĩ có loài nào đó đẹp hơn loài mèo, dẫu lớn hay bé.

Wendy ngáp. Em nhìn đồng hồ tường và thấy đã gần nửa đêm. Ở nhà em không

được thức khuya như thế này. Wendy hít thở thật sâu rồi duỗi tay qua đầu. Khi hạ hai tay vào lòng, em thấy mấy ngón tay mình bắt đầu đau. Rồi khi đó em nhớ lại mọi chuyện. Nhớ lại điều đã làm em lo sợ. Tối qua, mấy ngón tay em cũng đau trước lúc cơn mơ về ma mèo diễn ra. Đừng có ngốc, em tự trấn an, đây chỉ là một giấc mơ. Nhưng tim em bắt đầu nện thình thình khi mấy ngón tay đau hơn. Chẳng có chuyện gì xảy ra đâu, em thầm nói. Không có chuyện gì xảy ra đâu. Da em bắt đầu ngứa ngáy. Mình chỉ tưởng tượng ra thôi, em thầm nhủ. Em cố cúi nhìn bàn tay trong cơn run rẩy. Tim em như ngừng đập.

Những sợi lông màu vàng dài sẫm đang
nhú ra khỏi làn da.

Em không tưởng tượng ra nó.

Nó sắp sửa xảy ra lần nữa.

Mình sắp biến thành mèo, Wendy nghĩ.

Một con mèo ma.

Không! Wendy nghĩ. Điều này không thể
xảy ra!

Em ngồi dậy. Con ngựa ngáy bắt đầu lan
rộng. Lông mèo mọc tua tủa khắp người
em.

Dừng lại! Em rít lên trong đầu. Tao
không muốn bị biến thành mèo.

Em có thể cảm thấy đôi tai bắt đầu nhon
lên. Khuôn mặt đang vặn vẹo. Cơ thể
đang co lại.

Wendy há miệng hết cỡ, cố bắt khuôn mặt giữ nguyên dạng người. Em gồng cứng các bắp thịt. Em bám chặt ghế sofa bằng tất cả sức lực của mình. Em phải chặn đứng sự thay đổi.

Nhưng em chẳng thể làm được gì nữa. Cơ thể em hơn một nửa đã biến thành mèo.

Quả là lạ thật! Tối nay đâu phải là mợ Wendy nắm chặt ghế sofa trong nỗi kinh hoàng. Máy cái vuốt cắm ngập qua lớp da bọc ghế.

Ồ, không! Mình đã làm cái quái gì vậy? Em nhìn mặt ghế bị thủng rồi cố kéo tay ra. Em bị kẹt cứng! Wendy cố kéo để giải thoát cái chân. Em kéo rồi xoay người kéo tiếp. mặt da bị rách phát lên

tiếng roac lớn.

Nhưng mấy cái vuốt hẫy còn mắc trong lớp da Cuối cùng, Wendy dùng hết sức lực giăng mạnh một cái, một tiếng roac nữa vang lên, chân em được tự do.

Em đứng giữa chiếc ghế bị xé rách tơi tả, hồn hên thờ vì đã cố hết sức và sợ hãi.

Giọng Tina vang lên ngoài hàng lang:

- Tớ không tìm thấy Shali ở đâu cả.

Tina! Em không thể để cho Tina thấy em trong tình trạng này được.

Wendy nhảy từ ghế băng qua phòng, lao ra cửa sổ đang mở.

Giống đêm hôm trước, tất cả các giác quan của Wendy cực nhạy. Trăng sắp tròn, với đôi mắt mèo, Wendy thấy nó sáng hơn cả ban ngày.

Tina sẽ ngạc nhiên bởi không biết mình đi đâu, Wendy nghĩ. Nhưng em không còn cách lựa chọn nào khác. Em không thể để Tina thấy hình dạng mình.

Một con mèo hoang.

Một con mèo ma.

Bản năng mèo trong Wendy bắt đầu trỗi dậy. Mắt em đảo nhanh khi quan sát lũ côn trùng di chuyển trong ánh trăng. Từ phía xa kia, em nghe tiếng đàn chuột đang đào hang.

Mặt trăng như đang giục giã em - bảo em hàng động. Wendy nhảy qua hàng rào ngăn đôi cái sân. Em đang háo hức khám phá.

Toàn bộ cơ thể em bị kích động bởi những mùi chạm vào khứu giác. Em nên

đi đâu trước? Em có nên lần theo mùi vị quyến rũ của lũ chuột kia không? Hay là em nên đùa giỡn với đàn bướm đêm?

Một mùi kỳ lạ chặn em dừng phắt lại trên đường. Chó! Em nhìn về hướng phát ra mùi đó.

Một trong các nhà hàng xóm của Tina nuôi một con chó xích cạnh cũi của nó. Wendy đã ngửi ra nó. Em biết con chó ấy, nó rượt tan tác các con mèo hàng xóm. Em nhảy xuống sân.

Wendy cong lưng lại và phun nước bọt phì phì. Con chó sủa và cố lòng bắt em nhưng nó luôn bị sợi xích nối với tròng cổ giật lại. Wendy đứng ngoài tầm với của nó và bình tĩnh thè cái lưỡi râm liếm liếm bàn chân. Sao cái con chó to xác

kia lại chẳng thể biết là không thể với tới được mình nhỉ? Em nghĩ. Con chó phát rồ lên. Trông nó thật ngớ ngẩn khi cứ cố giằng sợi xích. Nó sủa ầm ỹ.

Thật buồn cười. Wendy nghĩ. Cái đồ lớn xác chỉ giỏi bắt nạt mấy con mèo bé nhỏ hơn mình nhiều.

Khi đèn được bật sáng trong nhà, Wendy chuồn ra khỏi sân. Em tiếp tục săn lùng. Làn gió đêm mát mẻ thổi nhẹ vào bộ lông và lớp ria của em. Wendy dừng lại và đặt hai chân trước lên một cây thông. Em cảm ngập vuốt vào và cào. Sứt, sứt, sứt ... cảm giác của nó mang lại dễ chịu như khi ta gãi đúng chỗ ngứa.

Một con bướm sặc sỡ lọt vào mắt em. Wendy đuổi theo nó qua vạt đất trồng.

Cuộc săn đuổi khiến cho cơ thể em dễ chịu. Em nhảy bám lên hàng rào cao vút nơi con bướm kia thấp thoáng. Đầu Wendy quay vòng lại nhìn vào ngôi nhà phía sau hàng rào. Một mùi vị quen thuộc, mạnh mẽ xộc vào mũi em từ ngôi nhà nằm đằng sau cái sân kia. Đây là mùi của Nancy.

Wendy trong lốt của ma mèo tìm ra nhà Nancy kênh kiệu. Hình ảnh khuôn mặt với cái cười nhếch mép của Nancy hiện lên rõ mồn một trong đầu em.

Nancy ghét mèo, Wendy nhớ rõ, nó dị ứng với mèo.

Wendy nhớ về những trò đùa ác độc của Nancy.

Có lẽ ta sẽ vào thăm Nancy một lát,

Wendy quyết định. Ta sẽ thử xem Nancy có dị ứng với ma mèo không!

Wendy lần bước lên đầu hàng rào. Em nhảy sang một cành cây rậm lá, bám lấy thân, leo lên ngọn, rồi chuyển sang cây khác, đáp xuống mái nhà Nancy.

Cái mũi cực nhạy mách bảo em hướng phòng của Nancy. Chẳng cần phải lo sợ gì về độ cao cả, em quăng người xuống khung cửa sổ bên dưới. May quá! Cửa sổ hé mở độ hai tấc.

Đủ để cho Wendy trong lót ma mèo chui vào.

Em thò đầu qua cửa, nhìn khắp phòng Nancy. Chân dung của các ngôi sao nhạc rock được dán đầy tường. Một con gấu bông màu hồng ngồi trên bàn trang điểm.

Phía bên trong phòng, Nancy đang ngủ, chân được kéo lên đến tận tai.

Wendy nhảy vào phòng. Trên chiếc ghế lớn tựa gần giường, em thấy một đôi tất hồng được gấp gọn gàng và một chiếc áo len màu tím. Áo quần ngày mai của Nancy, V nhận thấy. Chà, em nghĩ nếu Nancy không thích quần áo mèo thì nó sẽ rất ghét mèo nằm vào quần áo của nó.

Wendy nhảy tót lên ghế. Em làm một cái tổ bằng đồng quần áo mềm mại với mấy cái chân của mình. Em cọ mạnh thân mình xuống, em biết mình đã bôi được mùi và lông mèo vào trong các thớ sợi. Em nhìn qua Nancy đang bình thản ngủ. - Mà chắc sẽ ngạc nhiên lắm đấy, Nancy à - Wendy thầm nói - Tao cuộc là ngày

mai mảy phải hắt xì hơi đến long cả óc ra.

Nancy vẫn không thức giấc. Wendy nhìn thêm lát nữa rồi một ý tưởng chợt đến với em.

Mình có nên không? Em phân vân. Mình có dám không? Wendy cảm thấy máu ác độc của ma mèo trỗi dậy. Em tiến đến gần giường, nhẹ nhàng nhảy lên bên cạnh Nancy. Em đợi một lát để chắc tiếng động không làm Nancy thức giấc. Nancy vẫn ngủ say.

Nancy ngủ với hai cái gối. Wendy thận trọng bước lên cái gối Nancy không sử dụng rồi nằm xuống, lăn qua lăn lại.

Khi làm xong, em bước sát người Nancy về cuối chân giường, ngồi xuống. Thật

quá dễ! Buồn cười lắm!

Wendy hài lòng với công việc của mình. Em đã rất gan dạ. Gan dạ hơn thường lệ nhiều. Em bắt đầu liếm lông mình. Em liếm chân phải rồi đưa nó lên chùi mặt.

Đột nhiên Nancy trở mình.

Chân Wendy dừng phất lại trong không trung. Em nhìn chăm chăm Nancy đang ngủ.

Rồi Nancy mở mắt.

Wendy chết điếng cả người. Nancy sẽ làm gì khi thấy em?

May mắn thay, mắt Nancy lập tức nhắm chặt lại khi nó buông một cú hất xì hơi thật lớn.

HẮT XÌ Ì!

Wendy nhanh chóng nấu mình ngay xuống dưới khăn trải giường. Em cố hết sức dán chặt người xuống.

- Hắt xì ì! Hắt xì ì.

Nancy ngồi dậy trên giường. Nó với tay lấy giấy lau trong cái hộp đặt trên bàn bên cạnh giường. Nó lại hắt xì hơi.

- Mình có ồm đầu!

Nancy lằm bằm.

- Mình phải đóng cửa lại.

Nó leo ra khỏi giường. Wendy ló đầu ra khỏi chỗ nấp, nhìn Nancy đi về hướng cửa sổ. Nancy hắt xì hơi thêm lần nữa, rồi đưa tay đập mạnh cửa sổ lại.

Và chốt kỹ.

Không còn một kẽ hở hay lỗ trống nào.

Wendy bị nhốt.

Wendy lần xuống phía Cuối giường. Em đang làm gì nhỉ? Em cố thu mình nhỏ hơn.

Nancy ngáp rồi quay lại giường. Wendy biết bất cứ lúc nào em cũng có thể bị phát hiện. Người em quá lớn để có thể ẩn nấp tên giường. Nancy lại hắt xì hơi rồi nằm xuống, nhưng lại bật dậy ngay.

- Hắt xì ì! Hắt xì ì! Hắt xì ì!

Nancy bật đèn ngủ, tìm tờ giấy lau khác. Nhưng lần này hẳn nó đã để ý chỗ Wendy ẩn nấp dưới khăn trải giường.

- Cái gì lùm lùm thế kia nhỉ?

Wendy nghe Nancy nói.

Rồi em cảm thấy cái khăn bị kéo tuột đi.

Em nhìn Nancy trừng trừng.

Nancy trợn mắt nhìn lại. Mắt nó long lên sòng sọc. Nó gào lên:

- Một con mèo!

Wendy không nhúc nhích.

- Tại sao cái đồ mèo khốn nạn này lại vào phòng tao!

Nancy quát, nó nhảy khỏi giường.

- Cút đi! - Nó hét - Cút đi mau!

- Mình cũng đang muốn như thế! Wendy nghĩ, nhưng ra khỏi đây bằng lối nào?

Em nhảy xuống sàn và chui vào gầm giường Nancy nancy lại gào lên:

- Cút đi! Cút! Hất xì!

Wendy ló đầu ra từ dưới giường. Em liếc nhìn khắp phòng hòng tìm một lối đi

thoát thân. Nhưng em chỉ thấy Nancy đang tiến về phía em, tay vung vẩy chiếc cán ô.

Tại Wendy quặp sát vào đầu, em phun hơi nước phì phì.

Nancy quỳ gối, thọc cán ô vào mặt Wendy. Wendy dễ dàng tránh khỏi. Rồi Nancy lại hắt xì hơi. Nó buông cán ô, chạy đi tìm giấy lau.

Wendy nhìn thấy Nancy đứng bên bàn cạnh giường. Nó thốt lên:

- Tại cửa sổ! Con mèo khốn khiếp này hẳn đã đi vào bằng đường cửa sổ.

Nó đẩy tung cửa sổ ra, rồi chạy về phía bức tường đối diện cửa sổ, ra lệnh cho Wendy:

- Bây giờ thì rút đi!

May quá! Wendy nghĩ. Nhanh như chớp, Wendy lao qua phòng. Bằng một cú nhảy ngoạn mục, em vượt qua bậc cửa sổ và biến mất trong bóng đêm. Em đáp xuống trên một cành cây.

- Đừng có quay lại đây! Nancy rên rỉ.

Chớ lo, Wendy nghĩ, tai sẽ không quay lại đâu!

Lúc đang trên đường về nhà, em nghĩ, liều mạng như thế thật thú vị. Nhưng em không muốn bị nhốt thêm lần nữa.

Bỗng nhiên em nhận thấy trên đường đâu chỉ có một mình em. Em quay lại và nhìn thấy một con thú đen to đùng đang lướt đi không một tiếng động về phía em.

Ngay lập tức, tim em đập dồn dập. Lông trên người em bắt đầu xù lên. Em cảm

thấy trong lòng cơn giận dữ đang bùng lên.

Mày không được phép đến đây, em ngĩ.
Đây là lãnh thổ của tao.

Wendy muốn chiến đấu.

Không kẻ nào được phép xâm phạm lãnh thổ của ta!

Cứu giác cực nhạy của em đã nghe được tiếng grừ grừ nén trong cổ họng của con thú đen. Wendy nhảy lên thùng rác nhìn con thú đen đang tiến gần lại. Bây giờ nó di chuyển rất chậm. Nó bò dãn người sát mặt đất, mắt nó dồn vào vật gì đó.

Wendy nhìn từ trên nóc thùng rác xuống và thấy con thú đen không phải đuổi theo em. Nó không biết có em ở đó. Nhưng nó đang rượt theo con gì đấy.

Bụng Wendy thót cả lại khi em nhận ra con thú đen ấy là một con mèo. Nó to hơn em nhiều. Toàn thân đen tuyền, trừ một ngôi sao màu trắng trên trán.

Một ngôi sao trắng.

Dấu hiệu của ma mèo.

Nó lại grừ grừ rồi ngẩng đầu lên nhìn thẳng vào mặt Wendy.

Wendy cũng nhìn thẳng vào đôi mắt sáng rực của nó.

Wendy giật bắn cả người. Em đang đối mặt với một sinh vật giống hệt như mình. Chỉ có điều nó lớn hơn nhiều.

Nhưng Wendy không sợ. Lông trên người em xù hết cả lên, lộ vẻ thách thức. Toàn bộ ý nghĩ của em bây giờ đã nhường chỗ

cho cảm giác muốn đương đầu lại một kẻ thù lớn hơn. Em phải tổng cổ nó ra khỏi lãnh thổ của mình. Em chuẩn bị chiến đấu.

Nhưng con ma mèo đen quay đi. Nó lại rà mũi xuống đường.

Wendy không rời mắt khỏi con vật. Nó đang săn lùng cái gì nhỉ? Wendy nhìn qua lề đường. Em đã phát hiện ra. Đây là một con mèo nhị thể nhỏ. Em biết nó là đối tượng để gã ma mèo kia săn tìm. Con mèo nhị thể nấp cạnh đồng rác.

Chương 3

Gã ma mèo nhảy tới. Ngay tức khắc, một

tiếng gào chói tai ập đến tai Wendy. Con mèo nhĩ thể phải bỏ chạy trước đối thủ to xác của nó. Nó vừa chạy vừa gào đau đớn.

Đôi mắt của ma mèo đen quét xuôi ngược con đường lớn. Đuôi nó ngoe nguẩy. Đến lượt ai đây? Nó ra chiều suy nghĩ.

Mắt nó dán vào Wendy.

- Meo ề ề!

Nó gào lên thách thức.

- Meo eo!

Wendy đáp lời. Ma mèo đen tiến về phía em. Một nửa trong em muốn đứng lại chiến đấu. Nhưng nửa kia, cái nửa con người ấy mà, lại run rẩy bởi nó biết không thể thắng.

Gã ma mèo chồm lên. Nó to, lực lưỡng, đứng chồm chồm trên cái nấc thùng rác. Wendy cố giữ thăng bằng, như em thấy mình đã đứng dưới đất, và ngược nhìn đầy vẻ căm hận vào con mèo to xác ấy. Máy cái nanh nhọn hoắt của nó lấp lánh trong ánh trăng như thể chuẩn bị ngoạm xuống, gieo hết chóc.

Wendy biết mình không phải là đối thủ của ma mèo đen kể cả phải dốc hết sức lực của mình ra để chiến đấu. Thế là em quay người đi, rời bỏ con hẻm. Nhưng em vẫn nghe được tiếng bước chân của ma mèo đen, và cả mùi của nó nữa.

Nhà của em chỉ cách đây hai dãy nhà. Wendy tăng tốc độ vọt qua đường.
KÍT ÍT ÍT ... !

Em nghe tiếng phanh rít lên khi một chiếc ô tô lạng nhanh để tránh không cán phải em. Em bay qua hàng rào, nhảy từ sân nhà hàng xóm này đến sân nhà hàng xóm kia để về nhà.

Gã mèo đen bám sát sau em.

Rốt cuộc thì em đã thấy bức tường quen thuộc của nhà mình. Wendy phóng qua tường vào sân. Mình đã về đến nhà rồi, em nghĩ. Mình đã bình yên.

Nhưng gã mèo đen kia vẫn bám theo em. Wendy có thể ngửi thấy mùi hăng hắc của nó phả xuống từ phía trên bức tường.

Bức tường nhà em! Cơ thể ma mèo của Wendy đang ở trong trạng thái báo động. Em đang giận dữ. Gã mèo ấy lại dám xâm phạm sân của ta ư? Đây là nhà của

ta, nhà của ta!

Wendy không chạy nữa. Em biết con mèo kia lớn hơn, khoẻ hơn, nhưng chẳng quan trọng. Bản năng bảo vệ lãnh thổ của em đã khiến em vượt qua cơn sợ hãi. Em quay lại đối mặt với kẻ thù, nhưng ma mèo đen đã biến mất.

Wendy nhảy lên bức tường đánh hơi, nhưng mùi của gã ma mèo đen kia cũng không còn nữa.

Nó đã đi. Chỉ ít là bây giờ.

Wendy nhảy xuống, chạy qua sân, tiến về phía cây sồi già. Em bám theo cành cây, chạy đến cửa sổ rồi nhảy vào. Em để ý thấy bình minh màu hồng đang rạng lên ở phía chân trời.

Lát sau, da em bắt đầu ngứa ngáy và đau

buốt. Chưa hết một phút, Wendy đã trở lại lốt người.

Em nhìn xuống cơ thể đang vận đồ ngủ của mình. Người em đau nhức khắp nơi. Da em bị xước đến năm, sáu chỗ. Em kiệt sức, mệt mỏi, nhưng cũng rất đổi hào hứng.

Thứ tưởng tượng xem! Em nghĩ. Làm mèo mới tuyệt vời làm sao! Em thử hồi tưởng lại những hành động dũng cảm mà mình đã làm. Em nhớ lại việc trêu con chó, lén vào nhà Nancy. Em thích cái cách các giác quan của em đột nhiên nhạy cảm khác thường. Chà, nó mới kỳ diệu làm sao.

Rồi em nhớ lại gã ma mèo đen.

Wendy rùng mình. Gã mèo đó muốn giết

em. Nó có khả năng làm được điều đó, em biết. Nhưng em muốn chống lại nó. Em chẳng sợ gì đến mối hiểm nguy.

Mình chẳng thể kiềm chế nổi, em nghĩ. Mình hung tợn như bất cứ một ma mèo nào khác.

Rồi em phải thừa nhận một điều - một điều thật kinh khủng. Em ác độc như cái gã ma mèo đen ấy bởi em cũng là ma mèo.

Một quái vật chứ không phải người.

Mình phải ngăn để đừng bị biến thành ma mèo nữa, em nghĩ.

Nhưng liệu em có khả năng làm thế không?

Trước kia em không biết cái gì có khả năng biến con người thành ma mèo. Em

chưa hề nghe kể về ma mèo cho đến lúc bà Bast nói ra điều ấy.

Wendy ngắm mình trong gương. Một cô gái bình thường đang nhìn lại em. Chẳng còn dấu vết gì của mèo trên người em. Em đang ngắm cơ thể mình trong dáng vóc như thường lệ: tóc vàng sẫm, da hơi tái điểm những vết tàn nhang lơ mờ.

Em để ý lá bùa ma mèo đang lấp lánh sau làn áo ngủ giống như một viên kim cương màu đen.

Lá bùa.

Phải là nó chẳng? Em nghĩ. Mọi chuyện bắt đầu từ khi em lấy lá bùa ma mèo từ bà Bast. Lá bùa bà Bast đã từ chối bán cho em.

Có lẽ nó là nguyên nhân. Chắc bà Bast

đã nói sự thật.

Sự thật là lá bùa sẽ biến em thành ma mèo.

Wendy phải nhanh chóng tìm ra cách tháo khuy lá bùa. Lá bùa rất đẹp và hăng em sẽ lấy làm tiếc khi không tiếp tục đeo nó. Nhưng em phải chặn ngay việc hoá thành ma mèo lại trước lúc em hư hỏng.

Mấy ngón tay em mân mê cái khoá. Như thể nó bị kẹt cứng. Bực mình, em xoay chuỗi hạt để đưa cái khoá ra phía trước. Nhìn vào gương, em cố gắng mở cái khoá.

Nhưng nó vẫn không chịu mở ra.

Không nản lòng, em cố cời chuỗi hạt qua khỏi đầu. Nhưng nó quá ngắn để có thể lọt qua. Em lại giật mạnh hơn, nhưng nó

vẫn không chịu bung ra.

Tức thật, em nghĩ. Mình phải mở cho bằng được cái khoá này. Em nhìn quanh, tìm vật gì đó để cạy chốt khoá. Nhìn thấy cái kéo trên bàn, em cầm lấy rồi thận trọng lách mũi kéo vào khoá. Nó vẫn không nhúc nhích.

Wendy nhìn vào gương, em thấy một đôi mắt kinh hoàng đang nhìn lại mình.

Nó mắc cứng. Em nhận ra điều ấy trong cơn hoảng loạn. Chuỗi hạt sẽ chẳng bao giờ rời khỏi cổ em.

- Đừng sợ.

Wendy thăm động viên bóng mình ở trong gương. Sẽ có cách để cởi nó ra.

Mình sẽ nhờ Tina giúp, em thầm nói. Bạn ấy hứa là sẽ đến xem cuộc đấu loại hôm

nay.

Wendy mặc chiếc áo thun đen, cổ tròn có in hình con mèo trắng, rồi cài tóc bằng cái cài màu trắng.

Trên đường đi đến phòng tập đấu loại, Wendy biết rằng Tina sẽ giận em. Bởi lẽ tối qua em đã nhảy qua cửa sổ nhà bạn mà không quay lại. Em sẽ nói gì với Tina bây giờ? Wendy dự tính nhiều lý do để trả lời Tina về việc em biến mất.

Wendy đứng bên ngoài phòng tập, làm dấu thánh giá cầu may mắn.

- Con muốn, con muốn, con muốn được chọn.

Em thì thảo. Rồi em đi qua cánh cửa xoay vào ngồi bên cạnh Tina trên ghế dài.

- Chuyện gì xảy ra với cậu vậy?

Tina hỏi ngay khi Wendy vừa ngồi xuống.

- Tớ đã gọi điện thoại đến nhà cậu nhưng chẳng có ai nhắc điện thoại nghe cả.

- Tớ ... à tớ ...

Wendy cố tìm câu trả lời có sức thuyết phục nhất. Em tránh ánh mắt của Tina và nhìn quanh phòng tập. Lát sau em ngẩng lên với câu trả lời hoàn hảo.

- Tớ quá hồi hộp về buổi đấu loại hôm nay, - em nói dối - rồi bỗng nhiên, tớ muốn về nhà để ngủ trên giường của mình.

Em mỉm cười với Tina nhưng trong lòng, em cảm thấy vô cùng xấu hổ vì đã nói dối người bạn thân nhất của mình.

Tina nắm chặt tay Wendy.

- Cậu sẽ biểu diễn tốt! Tớ đến đây để cổ vũ cho cậu.

- Cảm ơn cậu.

Ồn rồi, Wendy nghĩ. Chẳng còn gì rắc rối nữa đâu.

- Này! - Tina cắt ngang dòng suy nghĩ của Wendy - Trước khi đi cậu có để ý thấy Shalimar làm điều gì kỳ quặc không?

- Không! Wendy đáp. - Tớ qua tớ đâu thấy Shal. Chuyện gì vậy?

Tina nói:

- Cái ghế bị xé nát. Cậu này, Shal đang gặp rắc rối đấy. Mẹ tớ điên tiết nên đã nhốt nó trong tầng hầm.

Wendy nói lớn:

- Ôi đừng. Không phải lỗi của Shal đâu.

Tina lộ vẻ ngạc nhiên, Wendy cảm thấy lúng túng, em nói:

- Tớ muốn nói là Shal không hề làm việc đó.

Wendy muốn kể sự thật. Em biết Shalimar không làm hỏng ghế sofa, mà chính em đã làm. Em cảm thấy mình có lỗi.

- Mình hiểu, - Tina buồn bã nói, - Tớ đã có thuyết phục mẹ là Shal không làm thế đâu, nhưng mẹ ...

Lời của Tina bị cắt ngang khi cô Mason bắt đầu phổ biến luật đấu loại. Lát sau, cánh cửa bật mạnh, Nancy vội vã vào phòng. Wendy giật mình. Em sững sờ

bởi hình dạng của Nancy. Trông nancy thật kinh khủng. Da nó bị phủ đầy những nốt đỏ. Cái mũi tấy đỏ của nó như thể héch lên, còn đôi mắt thì sưng vù. Nancy vội đến ngồi phía trước Wendy và Tina. Nancy lúc vừa ngồi xuống, nó liền hắt hơi. Cô Mason khiển trách:

- Em đến muộn đấy. Cả lớp đã bắt đầu buổi học.

- Em xin lỗi. - Nancy đáp. - Em ... hắt xì!

Nó rút giấy lau ra khỏi túi xách. Cô Mason dịu dàng nói:

- Nếu ồm thì em có thể không cần phải đến lớp.

Nancy nói lí nhí:

- Em không ồm. Em chỉ bị dị ứng thôi.

Em khỏe thật mà. Em - HẮT XÌ!

Wendy há hốc miệng. Em không biết dự ứng lại là chứng bệnh nặng đến thế. Em cảm thấy bứt rứt.

- Nào, ta hãy bắt đầu.

Cô Mason nói. Wendy liếc nhìn chín bạn gái khác, những người đang dự đấu loại để chọn vào nhóm biểu diễn của trường trung học Shadyside. Em biết mình có thể đứng trên năm bạn, nhưng như thế vẫn chưa được chọn. Và em phải có khả năng biểu diễn trên xà. Không được rơi!

- Wendy - cô Mason gọi - Em là người biểu diễn đầu tiên. Chúc may mắn.

Tina khuyến khích:

- Ra đi. Dễ ợt ấy mà!

Wendy mỉm cười với Tina, rồi bước lên thảm tập. Bài biểu diễn trên sàn là bài tốt nhất của em. Em mừng là cuộc thi loại đã bắt đầu bằng tiết mục ấy. Em hít một hơi thở sâu, tập trung tinh thần và thực hiện các động tác.

Mỗi cú xoay người, mỗi thế chống tay, mỗi động tác uốn cong của em thật hoàn hảo. Wendy biết em chưa bao giờ biểu diễn thành công như thế từ trước đến nay. Sự tập trung của em ổn định. Em thuộc lòng các thao tác kỹ thuật. Các bắp cơ của em phản xạ chính xác theo ước muốn. Động tác của em thật khoẻ mạnh và duyên dáng.

Duyên dáng tựa con mèo.

Đến nỗi chưa hết bài tập, Wendy đã nghe

tiếng vỗ tay hoan hô ầm ầm. Khuôn mặt
đẫm mồ hôi của em bừng sáng. Cô
Mason thốt lên:

- Thật tuyệt vời! Debbie, đến lượt em.
Wendy tự tin quay lại chỗ của mình.

Lát sau, bài thi cuối cùng đã đến, môn
giữ thăng bằng trên xà. Đến bài thi này,
Wendy biết em đã là một trong bốn
người đứng đầu lớp.

Em thực sự có cơ hội - cơ hội để được
chọn.

Nhưng bây giờ thì em phải đối diện với
thách thức nặng nề nhất của mình: cái xà.
Cổ họng Wendy khô khốc khi em tiến về
phía cây xà gỗ rộng mười lăm xăng ti
mét. Mình phải thực hiện cho bằng được,
em thầm nhủ. Mình đang có một ngày thi

đầu tốt lành.

Wendy đứng cạnh cây xà. Em thợ thật sâu và liếc nhìn các bạn. Tina mỉm cười và đưa tay phác một cử chỉ động viên. Cô Mason gọi:

- Nào, Wendy Em sẵn sàng chưa?

Wendy quay lại cây xà rồi thận trọng nhảy lên. Em đứng im một lát để giữ thăng bằng. Em biết nếu không giữ được thăng bằng ngay từ đầu thì em khó có thể thực hiện tốt bài biểu diễn.

Em bắt đầu. Tập trung. Hãy tập trung. Vô tình, cái nhìn của em lạc xuống sàn nhà, Nhưng lần đầu tiên trong đời, Wendy không cảm thấy sợ hãi.

Có lẽ những cú leo, nhảy khi biến thành ma mèo đã khiến em không còn sợ độ

cao nữa. Wendy thực sự không còn sợ khoảng cách từ xà đến sàn nữa.

Được nửa đường rồi đấy, em nghĩ. Đây là lúc dễ bị ngã nhất. Wendy tập trung hết sức lực. Đây là điểm em đã bị ngã nhiều lần. V cô giữ thăng bằng rồi vượt qua. Thậm chí em cũng không chao đảo lần nào. Em như dính chặt với cây xà.

Em đến đích với nụ cười rạng rỡ.

Khi Wendy quay lại chỗ ngồi, cô Mason gật đầu khen ngợi em. Tina vỗ vào lưng em:

- Cậu diễn đẹp không ngờ!

Nhưng Wendy hiểu, cuộc thi vẫn chưa chấm dứt. Em chỉ ở trong khoảng thứ ba hoặc thứ tư. Vị trí của em trong đội còn phụ thuộc vào sự diễn của các bạn

còn lại. - đặc biệt là Nancy Nancy luôn thắng điểm Wendy với bài tập trên xà. Wendy nín thở khi Nancy bắt đầu bài thi của mình.

Nhưng có điều gì đó không ổn. Bước chân của Nancy không được tự tin cho lắm. Mặt nó vẫn còn lốm đốm đỏ. Rồi mới biến diễn được nửa đường, Nancy bắt đầu hắt xì hơi.

Rồi lại hắt xì hơi.

Nancy rơi khỏi xà.

Cô Mason đưa tay đỡ nhưng Nancy gạt ra. Nó chạy nhanh về chỗ ngồi và úp mặt vào tay. Wendy thấy nó đang khóc.

Wendy cảm thấy xót xa Em biết Nancy xấu hổ lắm. Và dẫu cho Nancy luôn xử sự không tốt với em thì em cũng cứ cảm

thấy thương bạn ấy.

Bởi vì Wendy biết Nancy ngã là do lỗi nơi em, Minh không nghĩ là nó ồm nặng đến thế, Wendy nghĩ. Minh thực sự không có ý hại để không cho nó vào đội tuyển.

Lát sau, cô Mason công bố kết quả:

- Thứ nhất: Becky, thứ hai: Sondra, và Wendy là người thứ ba.

Tina reo lên:

- Xin chúc mừng. Cậu đã được chọn.

Wendy lặng lẽ đáp:

- Cảm ơn.

- Nay, cậu bị làm sao vậy?

Tina hỏi khi cùng Wendy đi đến phòng thay đồ.

- Chuyện gì khiến cậu không vui vậy?

Wendy thú nhận:

- Tớ, tớ cảm thấy thương nancy.

Tina mở to mắt nhìn em.

- Sau tất cả những chuyện nó đã làm cho cậu ấy à? Ôi, Wendy, cậu độ lượng hơn tớ nhiều.

Wendy nhún vai. Em không thể nói cho Tina biết rằng em cảm thấy có lỗi. Và rằng do em mà Nancy bị ngã khỏi xà, em là người làm cho Nancy ốm.

Rằng em là con ma mèo.

Wendy càng quyết tâm hơn trong việc ngăn chặn để mình không biến thành ma mèo nữa. Em cởi chiếc áo thể thao ra.

- Tina, cậu giúp tớ với, cậu hãy tháo cái này ra khỏi cổ tớ.

Em chỉ vào chuỗi hạt đeo quanh cổ. Đôi mắt của Tina tròn tròn lên vì ngạc nhiên. Cô hỏi:

- Sao cậu lại có được nó? Tớ tưởng là bà Bast đã không bán nó cho cậu? Chắc cậu đã quay trở lại đó vào hôm khác mà không bảo với tớ chứ gì?

Wendy thú nhận:

- Không. Tớ, tớ đã lấy nó.

Miệng Tina há hốc cả ra. Wendy nói nhanh:

- Nhưng tớ không ăn cắp. Tớ đã để lại năm đô la trên khay.

Tina lắc đầu, Wendy nói tiếp:

- Nhưng tớ nghĩ rằng nó đã bị vỡ, nên tớ không thể tháo nó ra. Nhưng tớ thực sự,

thực sự muôn tháo bỏ nó.

Em quay vòng lại để Tina có thể thấy cái khoá. - Chẳng sao đâu.

Tina loay hoay với chuỗi hạt. Nó không mở.

- Thật là bí hiểm.

Cô bé lăm băm. Wendy nói:

- Tớ đã bảo cậu rồi mà. Cứ cố nữa đi.

Tina kéo rồi lại vặn xoắn, sử dụng cả móng tay lẫn răng nhưng không ăn thua Tina nói:

- Cái khoá này thực sự bị kẹt rồi. Tớ chẳng còn cách nào để mở nó ra được đâu.

Tim Wendy đập dòn dập. Em không thể sống với chuỗi hạt quanh cổ thêm một

đêm nào nữa.

- Vậy thì tớ phải đến quầy hàng của bà Bast để nhờ bà ta tháo nó ra. Tớ phải đến đó.

Wendy nói.

Wendy và Tina đạp xe đến khu triển lãm mèo. Suốt đường đi, Wendy lộ vẻ lo lắng. Bà Bast chắc sẽ nổi đoá lên về việc em lấy chuối hạt.

Mình chấp nhận bị mắng, Wendy thầm nhủ, để mình có thể tháo bỏ lá bùa. Em không biết cách nào khác để ngăn không bị biến thành ma mèo. Như thế, việc bà Bast có giận đến đâu cũng chẳng hề chi, miễn là bà ta giúp mở hộ lá bùa.

Bên cạnh đó em còn nhủ thầm cả trăm lần rằng em đã trả tiền cho chuối hạt.

Hai cô bé đạp xe đến bãi dựng xe.

Wendy nhìn toà nhà nơi triển lãm mèo được tổ chức trong đó.

- Ô, không!

Wendy gào lên. Em bóp mạnh phanh xe.

- Trời đất! - Tina thốt lên trong lúc lạng nhanh xe, tránh không húc vào Wendy -
Có chuyện gì thế?

Wendy không trả lời. Em chỉ vào toà nhà trống rỗng.

Băng triển lãm đã được gỡ đi!

Tina nói:

- Ôi chao, họ đi hết cả rồi!

Wendy lắp bắp:

- Nhưng ... nhưng ... họ vừa mới triển lãm ở đây mà.

Wendy nhảy khỏi xe, quăng nó nằm còng queo trên mặt đất. Em chạy đến trước cửa toà nhà. Em giật nắm đấm cửa.

Cửa đã được khoá.

Wendy nhìn qua lớp kính mờ. Em chỉ thấy một toà nhà trống.

Không có bàn, không gian bán hàng, không có mèo.

Bà Bast cũng không.

Không có ai tháo khoá, không có ai lấy lại lá bùa.

Triển lãm mèo đã hết. Mọi người đã đi. Không biết tìm bà Bast ở chốn nào.

Wendy sẽ là ma mèo mãi mãi.

Ngay khi vừa bước qua ngưỡng cửa nhà mình, em lao đến bàn điện thoại. Em lật

cuốn danh bạ đến mục chữ cái Bs, nhưng không có tên Bast trong danh bạ. Không có ở Shadyside. Không có ở Waynesbridge, thành phố tiếp đó cũng không có.

Wendy quăng cuốn danh bạ xuống sàn nhà. Mình sẽ chẳng bao giờ tìm lại được bà ta, em nghĩ! Chẳng bao giờ!

- Có chuyện gì vậy hả cưng?

Wendy ngẩng nhìn lên. Mẹ em đang đứng trên ngưỡng cửa bếp. Mẹ có vẻ lo lắng.

Wendy muốn kể cho mẹ nghe mọi chuyện. Nhiều lúc em đã mở miệng định nói. Nhưng rồi em dừng lại. Em có thể nói được gì? Mẹ sẽ chẳng tin em. Tin rằng cô con gái thông minh của mình mà

lại biến thành một con quỷ sau nửa đêm
ư? Không thể như thế được.

Ngoài ra, Wendy còn hoảng sợ về việc
đã lấy lá bùa. Em không muốn thừa nhận
mình đã làm một việc không trung thực.
Mẹ hẳn sẽ thất vọng về em.

Không, Wendy không thể nói được gì cả.
Em phải tự mình giải quyết chuyện này.

Mẹ hãy còn đứng trên ngưỡng cửa.
Wendy mỉm cười, em nói dối:

- Không có chuyện gì đâu mẹ ạ. Mọi
chuyện đều tốt đẹp.

- À, mẹ cần con giúp một tí. Mẹ đang
làm bánh mà thiếu người lau bát.

Bà Chapman nói. Wendy đáp và đứng
dậy:

- Vâng thưa mẹ. Việc ấy thú vị đấy. Để con giúp mẹ.

Tối hôm ấy, Wendy bê một khay bánh vào phòng khách. Mẹ và anh Brad đang ngồi trên ghế sofa, một bát bỏng ngô to tướng đặt giữa họ. Ông Chapman chuyển tivi sang video.

- Bố có một cuốn phim mà bố nghĩ là con sẽ thích, - bố em nói với em, - Tên nó là Chuông, sách, và nến. Phim đó có cả một con mèo xiêm nữa.

- Tuyệt vời.

Wendy reo lên. Em thích xem phim vào tối thứ bảy cùng gia đình. Và có lẽ phim về một chú mèo bình thường hẳn giúp em quên đi chuyện mèo mạ Brad nheo mắt lại nói:

- Chán ngắt.

Nhưng anh ấy cười và bóc một nắm bỏng ngô Wendy ngोट bột xuống sàn nhà, tựa lưng vào ghế sofa, đĩa bánh đặt trong lòng. Nhưng khi phim bắt đầu chiếu thì em lại nghĩ vẩn vơ.

Nghĩ vẩn vơ.

Liệu em có biến thành ma mèo nữa không?

Dĩ nhiên là thế. Em không thể tháo bỏ được lá bùa. Không còn cách nào khác để ngăn việc biến hoá ma quỷ ấy.

Điều gì sẽ xảy ra Gã ma mèo đen kia có đến đây không? Em sẽ đấu với gã chứ?

- Con có thích chú mèo Xiêm mào không?

Giọng bố cắt ngang mạch suy nghĩ của em.

- Gì hả bố?

Wendy chưa hiểu lời bố. Có phải bố đang hỏi về gã ma mèo đen kia không? Dĩ nhiên là không, ngốc ạ, em thầm nghĩ. Bố hỏi về con mèo trong phim kia. Hãy chú ý.

- Nó đẹp lắm.

Wendy lí nhí nói, nhưng thực ra em không theo dõi phim.

Bộ phim kết thúc vào lúc mười một giờ kém mười lăm. Brad ngáp lớn và đứng dậy, duỗi thẳng lưng và lên phòng mình. lát sau bố mẹ cũng ra theo. Cuối cùng Wendy từ từ lên cầu thang về phòng mình.

Có lẽ hôm nay nó sẽ không xảy ra, em nghĩ.

Nhưng em biết nó sẽ xảy ra.

Lẽ ra mình nên tránh gã ma mèo đen kia. Mình biết! Mình sẽ không ra ngoài ấy nữa. Mình sẽ an toàn khi không chạm trán với gã.

Vấn đề đã được giải quyết, Wendy quyết định ở trong phòng. Mình hãy quyết định như thế nếu mình cứ bị hoá thành ma mèo. Mình sẽ ở lì trong phòng. Em tự hạ quyết tâm.

Cảm thấy nhẹ nhõm hơn nhiều, em thay đồ ngủ rồi tắt đèn. Nhưng em không thấy buồn ngủ đâu đã cố nằm im.

Ánh trăng rục rỡ chiếu xuyên qua bức rèm. Wendy nhìn ra cửa sổ. Mặt trăng

sắp tròn, chỉ còn một vệt đen nhỏ xíu nữa thôi.

Nhưng em vẫn không thể ngủ.

Đồng hồ dưới nhà bắt đầu đổ chuông.

Boong ... boong ... boong ...

Chương 4

Lúc nó đánh đến mười hai tiếng, Wendy cảm thấy cuộc biến hoá bắt đầu.

- Dừng! - Em rên rỉ - Dừng!

Nhưng chẳng có cách nào để ngăn nó lại.

Lần này Wendy hoá thành mèo rất nhanh.

Biến nhanh như thế có phải là do gần đến lúc trăng tròn không? Chỉ trong chớp mắt, cuộc đời lột đã hoàn tất. Trái tim

Wendy đang giằng co giữa hai luồng cảm giác: nửa sợ hãi, nửa háo hức.

- Meo eo eo!

Em cất tiếng kêu và đứng trên gối.

Em đã là ma mèo, một sinh vật hoang dã lang thang của đêm tối. Luôn sẵn sàng ra đi! Em nhảy khỏi giường.

Không! Em thảm nhủ. Mình sẽ không ra ngoài tối nay. Mình sẽ ở lại trong này và nằm ngủ.

Wendy lại nhảy vào giường. Em cuộn đuôi lên tới mặt và nhắm mắt lại.

Nhưng em không thể ngủ. Các cơ bắp của em đang căng lên giục giã hành động. Em muốn lang thang, muốn chạy, rượt theo lũ côn trùng và chuột.

KHÔNG! Em thầm nhắc thêm lần nữa.
Nguy hiểm lắm, mình sẽ không đi. Mình
sẽ không đi.

Để bớt căng thẳng, em đứng dậy rướn
người. Em choãi chân ra xa để oằn lưng
uống rồi em bắt đầu bước từ đầu giường
này đến đầu giường kia.

Em không thể chịu đựng nổi. Em nhảy ra
khỏi giường, nhảy lên bàn trang điểm rồi
lại nhảy xuống sàn nhà, đi loanh quanh.
Như thể bóng tối đang quuyền rũ em.

Wendy cố nằm xuống lần nữa. Cố nghe
theo cái phần con người trong em.

Nhưng phần ma mèo trong em mạnh hơn.
Mạnh hơn nhiều.

Em không thể cản được nó nữa. Các cơ
bắp của em như thể không còn tuân theo

lý trí em. Bất thình lình, em lao vút ra khỏi cửa sổ. em chạy thật nhanh, loáng một cái em đã xuống đến mặt đất trước khi kịp biết chuyện gì xảy ra.

Em đứng trên cỏ ướt, ngửi làn không khí. Em đã ra ngoài. Các giác quan của em cực nhạy.

Em phát hiện ra có vật gì di chuyển bên cạnh. Một con chuột! Wendy cảm thấy mình đói lắm. Em rùn người xuống, chuẩn bị sẵn mồi.

Rồi em nghe một tiếng động. Tiếng động của con gì đang trườn về phía em.

Lần theo em.

Ánh trăng chiếu nhanh qua khối đen ấy, đủ để Wendy nhìn thấy một vệt trắng.

Một ngôi sao trắng.

Đây là gã ma mèo đen. Đôi mắt vàng khè của nó lấp lánh trong ánh trăng, chiếu thẳng vào em.

Rồi nó nhảy tới.

Wendy chuyển người nhảy lùi lại. Lông của em dựng hết cả lên khi ma mèo đen đáp xuống phía sau em.

- Meo eo eo!

Nó rít lên. Nó dường như tức giận vì đã vồ trượt.

Wendy đối diện với kẻ thù. Lưng con ma mèo đen cong lại. Nó bắt đầu tiến về phía sườn em. Hàm răng sắc lẹm cuan o lấp lánh.

Wendy đứng trên đất của mình. Em xù hết lông để thân hình trông càng to càng tốt. Tai em dán sát vào đầu. Một tiếng

grừ trâm thoát ra từ cổ họng em.

Nhanh như tia chớp, gã mèo đen đưa chân trước cào vào em. Wendy cảm thấy cơn đau buốt khi bị mấy cái vuốt bầu vào chân.

- M E E O O O R R R R !

Wendy rú lên. Em cố đánh trả. Song, gã mèo đen quá nhanh. Nó dễ dàng tránh cái tát của em. Nó rùn người xuống, chuẩn bị nhảy vồ lần nữa.

Wendy dán mắt vào con mèo đen.

Nhưng một tiếng nói nho nhỏ từ trong lòng Wendy bảo em phải quay người bỏ chạy, bảo em phải dừng ngay trận đấu kéo em không còn đường sống sót đâu.

Gã mèo đen đang vờn em nhưng me lập tức quay người bỏ chạy. Nhanh lên,

nhANH lÊN. Wendy phóng như bay trên mặt đất. Hai chân sau của em chụm lại nhảy đi, đẩy em bay vào khoảng không trước mặt. Hai chân trước thì cố với càng xa càng tốt. Gió lướt qua mặt em nghe vù vù.

Nhưng em càng chạy nhanh thì gã ma mèo đen càng chạy nhanh hơn. Chân của nó dài hơn, cú nhảy của nó mạnh hơn. Dần dần nó tiến đến gần em.

Wendy phóng qua tảng đá lớn rồi quay người trốn vào bụi cây. Em có đánh lạc hướng được nó không? Em đã đổi hướng, rồi lại đổi hướng. Nhưng trước mặt lại là bức tường chắn mất lối.

Wendy thu người nhảy vọt qua Chân trước của em bám vào lớp gạch xù xì.

Em cố đạp chân sau trèo lên. Rồi em thoát khỏi bức tường, tiến vào con hẻm nhỏ bên kia.

Rồi em nghe một tiếng đáp xuống nhẹ nhàng từ phía sau. Gã ma mèo đen vẫn bám theo em.

Wendy chạy theo hẻm nhỏ, gã mèo đen rượt theo. Chân em bắt đầu nhức nhối nơi gà mèo đen kia cào trúng. Em cảm thấy máu đang chảy ra, ướt đầm cả lông.

Và con mèo đen kia càng đến gần hơn.

Wendy chạy nhanh đến nỗi hụt cả hơi.

Tim em như thể sắp nổ tung.

- Meo eo r r r!

Gã mèo đen gọi với vẻ thách thức.

Wendy không trả lời. Em phải để dành hơi để chạy. Em biết mình đang chạy hết

sức. Hy vọng duy nhất là thoát khỏi con mèo đen kia.

Bất thành linh, Wendy rẽ phải.

Chẳng kịp suy nghĩ, em nhảy thẳng lên. Em thấy mình đang bám vào hàng rào kẽm gai. Em nhảy xuống cái sân bên dưới.

Wendy không biết mình đang ở đâu. Em chẳng bao giờ đến khu hàng xóm này. Ánh trăng chiếu sáng vàng vạc khi em loay hoay tìm chỗ nấp.

Nhưng không kịp, con mèo đen kia đã đứng trên hàng rào. Wendy nhìn lên trong nỗi kinh hoàng khi thấy nó thu mình chuẩn bị nhảy xuống. Cái mồm nó há hốc khi nó cất tiếng gào lên.

Wendy nhìn quanh tìm lối thoát.

Con mèo đen đã nhảy xuống sân.

Không còn đường chạy. Em không thể nhảy lên để tránh. Con mèo đen đứng trước mặt Wendy. Nó tiến gần đến, mồm phát ra âm thanh phì phì.

Wendy lùi lại.

Chạm vào một gốc cây sần sùi.

Wendy đã cùng đường.

Cả người Wendy run rẩy. Con mèo đen đến gần. Gần hơn.

Lưng Wendy cong cao hơn. Em xù hết lông lên.

- Meo o o r r! - Wendy gào! - Xì xì i i xị! - Em phun hơi nước phì phì.

Con mèo kia đứng lại.

Đây là khoảng thời gian Wendy cần.

Em quay người lại, nhảy vọt lên cây thông. Dùng vuốt bám chặt, em leo lên.

Em nghe tiếng con mèo đen bám theo em. Độ nặng của nó làm rung chuyển cái cây.

Wendy leo cao lên, đến những cành nhỏ gần trên ngọn. Em ẩn mình trong cụm lá dày trên ngọn.

Con mèo đen cứ bám theo.

Nhưng nó leo chậm. Bởi thân hình quá lớn nên nó phải thận trọng với mấy cánh cây bé gần trên ngọn.

Wendy nằm yên không cử động. Gã ma mèo đen kia mà khó phát hiện ra em!

Nhưng vết cào trên chân em bắt đầu nhức. Wendy cúi xuống liếm theo bản năng.

Gã ma mèo lần đến chỗ Wendy. Nó phát hiện ra tiếng động, nó leo đến gần hơn.

Wendy thu nhỏ người vào đám lá thông. Em không thể leo lên thêm nữa.

Gã ma mèo đen đến gần thêm.

Bây giờ, nó chỉ còn cách Wendy chưa đầy một mét. Nó nhìn thẳng vào mặt em, phun nước bọt phì phì.

Wendy nhắm mắt, đợi bị tấn công.

Em cảm thấy có sự di chuyển đột ngột, em mở mắt ra.

Em không thể tin những gì mình thấy. Gã mèo đen đang leo xuống cây. Gã đã bỏ đi xa. Em nhìn theo cho đến lúc nó biến mất. Sao nó không tấn công mình nhỉ? Cái gì làm nó sợ bỏ đi nhỉ?

Wendy phát hiện thấy bầu trời đang sáng dần lên ở phương đông. Những bóng ma kinh hoàng biến mất. Lần đầu tiên trong đêm, Wendy không thấy sợ. Bây giờ em đã bình yên.

Chỉ trừ một rắc rối nhỏ.

Da em bắt đầu ngứa. Chân em bắt đầu nhức nhối. mặt em vặn vẹo khi mũi và miệng dịch xa nhau ra.

Em đang đổi lột trở lại!

Chưa hết một phút, Wendy lại trở thành một cô gái.

Một cô gái mắc trên ngọn cây thông.

Trên một trong những cành cây cao vút, rậm rì. Em cảm thấy nó bắt đầu cong oằn vì độ nặng của em.

Wendy quờ tay và chân quắp lấy nó. Khi tim em bắt đập mạnh, em nhìn xuống.

Khoảng cách quá xa ... quá xa ...

Không có cách nào để em tụt xuống.

Wendy dốc hết sức bám chặt cành cây.

Nó không lớn hơn cái cán chổi bao nhiêu.

Còn mặt đất thì tí xa phía dưới.

Cành cây đung đưa theo chiều gió. Nó có thể dễ dàng chịu nổi sức nặng của một con mèo - thậm chí là ma mèo. Nhưng bây giờ Wendy đã là người. Cơ thể em quá lớn để bám vào cành cây bé xiu.

Bình tĩnh! Wendy động viên mình. Mà phải tìm cách nào leo xuống! Wendy cố nhìn xuống một lần nữa. Con chóng mặt làm mờ mắt em. Toàn bộ thế giới xung quanh dường như chao đảo mạnh.

Mình sắp rơi mất! Em kinh hoàng nghĩ. Em đã leo quá cao. Tay em bắt đầu toát mồ hôi. Nỗi lo sợ chiều cao của Wendy bây giờ lại trở lại.

ĐỪNG! Wendy thầm ra lệnh. Nhớ lại hôm qua đi! Nhớ lại buổi đầu lao.i hôm qua đi! Em đã rất can đảm. Cái xà bé xíu. Cách xa mặt đất đến thế mà em có phải sợ gì đâu.

Mày có thể làm được việc này.

Wendy giảm bớt độ căng của bàn tay đang nắm cành cây. Rồi từ từ, rất thận trọng, em lặn bàn tay xuống phía dưới cành cây, rồi tiếp tục đặt tay kia xuống. Rồi em nhắc người, đặt chân xuống cành cây bên dưới.

Cái cành cây bên dưới chắc hơn, nhiều

lá hơn. Em cảm thấy an toàn hơn khi tụt xuống đây.

Nhưng em hãy còn cách mặt đất xa quá. Em phải tụt xuống tiếp. Em chưa thể nghỉ ngơi.

Em còn phải leo nhiều.

Tiếp tục, em ôm chặt thân cây và buông chân tụt xuống cành cây phía bên dưới, rồi thêm một cành cây bên dưới nữa. Em dừng lại để thở.

Em choãi chân tìm cành tiếp theo.

Và chỉ cảm thấy không khí.

Em nắm chặt lấy cành cây bắt đầu cong oằn xuống. Chân em đá loạn xạ trong cơn kinh hãi. Lá thông găm đầy áo ngủ của em. Cơn choáng váng lại xuất hiện.

Cảm giác thăng bằng và sức lực của em biến mất.

- Không!

Wendy gào lên. Rồi chân em chạm phải vật gì rất cứng. Một cái cành cây. Thận trọng, em đặt chân xuống.

Em dựa vào thân cây nghỉ lấy sức. Em đợi cho đến khi nhịp tim trở lại bình thường. Nhưng em biết em còn phải tiếp tục leo xuống.

Cành tiếp cành.

Bây giờ thì có dễ dàng hơn. Càng bò xuống, cành cây càng dày và khoẻ hơn. Rất dễ nắm hay đặt chân lên.

Wendy lại nhìn xuống đất. Mặt đất vẫn còn xa tí tắp dưới kia. Nhưng em không thấy chóng mặt nữa. Em không sợ.

Wendy gỡ chiếc áo ngủ mắc ở chạc cây ra. Mình dễ nghỉ một lát, em nghĩ. Sự nỗ lực đã làm em kiệt sức.

Em dựa vào thân cây, hài lòng với hành động của mình và vui mừng bởi đã chế ngự được cơn sợ hãi.

Rồi em nghe tiếng động.

Âm thanh của cành cây bị gãy.

- Không!

Wendy thì thào.

Với một tiếng RẮC ẮC! Cành cây Wendy đang bám vào rời khỏi thân cây.

- Đứng!

Wendy hét lớn. Em chộp nhanh thân cây và bám lấy. Em muốn cắm móng vuốt vào nó để giữ cho cơ thể khỏi rơi.

Tay em rượt trên lớp vỏ nhám. Em không thể giữ.

Wendy cất tiếng hét khi bị rơi xuống.

Huych! Chớp mắt, em đã rơi xuống vạt cỏ dày ngay dưới gốc cây. Wendy dang rộng chân tay nằm trên mặt đất. Chẳng có gì bị gãy cả. Em từ từ ngồi dậy. Em bị cào xước, bị bầm và đau rát nhưng không bị thương tổn. Wendy chớp mắt mấy lần và lắc đầu để kiểm tra. Không có gì là thực sự nguy hiểm.

Wendy đứng dậy, run rẩy trong ánh bình minh. Em phủi khắp người, tấm áo ngủ đã bị rách và dính đầy nhựa xanh của lá cỏ.

Tấm áo ngủ của em?

Trời ơi, lẽ có ai nhìn thấy thì sao? Em

ngiht, mình phải chạy nhanh về nhà.

Wendy ra khỏi khu vườn, chạy theo con hẻm nhỏ. Em cố nhớ lại những ngã tư và những chỗ rẽ khi em chạy trốn gã ma mèo đen. May thay, lúc ấy đang là sáng chủ nhật, em không gặp bất kỳ ai trên đường về nhà ... Lát sau, em về đến nhà. Em tìm thấy chiếc chìa khoá dự phòng bên dưới chậu hoa phía cửa sau rồi lặng lẽ mở khoá vào bếp.

Trót lọt, không có dấu hiệu gì của bố mẹ và anh Brad. Mọi người luôn ngủ dậy muộn vào chủ nhật.

Em rón rén lên cầu thang. Tay chân em chẳng chịt những vết xước. Có một lỗ thủng trên cánh tay nơi gã ma mèo đen đã cào em. Sau khi tắm, Wendy bôi kem sát

trùng vào các vết xước. Có lẽ mình nên tắm trong bồn có pha thuốc sát trùng này, em lắm lắm.

Em chẳng biết phải làm gì với chiếc áo rách và vấy nhựa cỏ, thế là em giấu nó vào phòng vệ sinh. Rồi em mặc quần Jean và chiếc áo màu đen, một trong số những chiếc áo hiếm hoi không có hình mèo của em.

Vậy đây! Wendy nghĩ. Việc biến thành ma mèo suýt nữa đã hại ta Ta phải dừng lại, bằng mọi cách!

Em nhìn mình trong gương, em nhìn lá bùa ma mèo. Em cố mở khoá. Dĩ nhiên nó vẫn bị kẹt.

Wendy lần xuống tầng trệt, nơi bố em cất dụng cụ lao động. Em tìm thấy một cái

kéo cắt dây thép. Thận trọng giữ nó, em đưa vào cắt chuối hạt.

Chuối hạt không đứt.

Wendy quăng cái kéo xuống sàn nhà và cố cầm nước mắt.

Mình phải cần một người khác giúp, em nghĩ. Mình không thể làm việc này một mình.

Nhưng ai có thể giúp em?

Tina! Dĩ nhiên rồi! Tina sẽ giúp em.

Tina là bạn thân nhất của em. Hai đứa luôn kể cho nhau nghe về mọi thứ. Hơn nữa, Wendy cảm thấy xấu hổ khi giữ một bí mật lớn như thế mà không nói cho bạn mình hay.

Nhưng liệu Tina có tin không? Mình sẽ

nghĩ cách để thuyết phục bạn ấy. Wendy quyết định. Giữa hai đứa, Wendy chắc là sẽ tìm được cách để giải quyết.

Wendy cảm thấy dễ chịu hơn sau khi quyết định sẽ nói điều bí mật ấy ra với Tina. Sau khi để lại mẫu giấy xin phép bố mẹ, Wendy nhảy lên xe đạp, đạp đến nhà Tina.

Mẹ Tina đã ra vườn, đang nhổ cỏ trên luống hoa. Tina đang ngồi trên ghế phía sau nhà, mơ màng nhìn bầu trời.

- Xin chào!

Wendy chào lớn. Em dựng chiếc xe trong sân rồi đến ngồi trên ghế cùng Tina.

- Trông cậu buồn đấy, có chuyện gì vậy?

- Bố mẹ tớ vẫn còn bức mình vì con Shalimar đáng thương ấy, - Tina nói, -

Nó vẫn còn bị nhốt trong hầm.

- Vì lỗi xé rách ghế sô pha hả?

Wendy hỏi. Tina thở dài:

- Ủ, tớ đã khẳng định với bố mẹ là tôi đó nó không có ở đó.

Em nhún vai.

- Nhưng chắc nó đã làm thế. Có lẽ nó lén vào trong lúc tớ đi tìm nó.

Hãy nói đi, Wendy thầm thúc giục. Hãy nói cho Tina biết ai đã cào rách cái ghế sô pha đêm hôm ấy.

Wendy đã đẩy lùi được sự e ngại của mình. Em nói:

- Tana này, Shalimar không cào rách cái ghế đâu.

- Sao cậu lại dám quả quyết như thế?

Wendy hít một hơi thật sâu rồi nói:

- Bởi vì tớ đã làm việc ấy.

Tina nhìn Wendy rồi phá lên cười:

- Đó là mẹo để cứu Shalimar ra phải không?

Wendy bình tĩnh nói. Em liếc nhìn mẹ Tina đang đứng ở luống hoa cạnh đây:

- Tớ nói nghiêm túc đấy. Vào nhà đi, tớ có chuyện rất quan trọng kể cho cậu nghe.

Vẫn chưa dứt cơn cười, Tina theo Wendy vào nhà.

- Kể đi, Wendy!

Tina giục ngay khi hai đứa đã vào trong phòng.

- Có chuyện gì vậy? Sao cậu lại ăn nói

có vẻ bí hiểm thế?

Wendy chưa biết phải bắt đầu câu chuyện như thế nào cả. Thế là em kéo cái lá bùa ra khỏi áo sơ mi.

- Tớ nghĩ là tớ đã tìm ra lý do tại sao bà Bast không chịu bán chuỗi hạt này cho tớ.

- Bởi vì bà ta dở hơi chẳng?

Tina đùa.

- Bởi vì đây không phải là một chuỗi hạt. Nó có một ma thuật đặc biệt. Tớ nghĩ bà Bast đã biết chuyện này.

Em thấy Tina muốn nói điều gì đó, nhưng em không để cho bạn nói.

- Kể từ khi đeo chuỗi hạt này, tớ đã bị biến thành ma mèo.

Wendy thở thật sâu.

- Đây, câu chuyện là thế đây.

Em nói và nhìn Tina với vẻ dò hỏi xem Tina phản ứng ra sao. Tina chỉ nhìn em mà không nói lời nào. Rồi em phá lên cười.

- Tớ biết gần đây trông cậu có gì kỳ lắm. Tina tiếp tục cười ngặt nghẽo. Wendy gọi:

- Tina! Tớ nói nghiêm túc đây. Đến tối là tớ biến thành ma mèo. Tớ ... người tớ mọc đầy lông! Tớ lang thang trên khắp các ngõ hẻm, tớ ...

Tina càng cười lớn hơn. Em gập người lại mà cười.

- Đừng nói nữa, Wendy! Kẻo tớ không

thể thở được.

Wendy suy nghĩ, em phải tìm cách làm cho Tina tin. Em phải nói gì để thuyết phục bạn đây? Nhưng đã có cái để Wendy tập trung suy nghĩ vào. Một tiếng động ở trong phòng ăn thu hút tâm trí em.

Đó là tiếng động rất khẽ, tiếng rĩa lông. Wendy phát hiện ra đây là tiếng động của con chim trong lồng. Chắc là Merribel, chú chim quý của Barnes. Wendy biết lồng chim treo trong phòng ăn, cạnh cửa sổ. Ở phía bên kia bức tường.

Wendy lắng nghe tiếng rĩa lông nhẹ nhàng của chú chim. Làm sao mình có thể nghe những âm thanh ấy qua bức tường được nhỉ? Em phân vân.

- Cậu khùng à?

Tina thốt lên và lắc đầu.

- Wendy là ma mèo! Câu chuyện hay thật!

- Đúng đấy!

Wendy khẽ đáp. Em bận nghe. Trong đầu em đang hiện lên một con chim bạch yến. Em bắt đầu lần về phía phòng ăn. Con chim vẫn tiếp tục rĩa lông, âm thanh do cái mỏ nó chạm vào lớp lông vọng vào tai em. Mình phải tóm con chim ấy, em nghĩ. Như thể được điều khiển bằng một sức mạnh kỳ bí, Wendy đã thấy mình đứng trước lồng chim trong phòng ăn.

Chương 5

Chim bạch yến đang đậu trên chạc cây. Mỏ nó rĩa nhẹ xuống bộ lông. Wendy thận trọng mở cửa lồng. Con chim vẫn rĩa lông. Nhẹ tay thôi, em nghĩ, mình chỉ chạm vào nó.

Chim bạch yến ngẩng đầu nhìn Wendy. Chậm chậm như một chú mèo rình mồi, Wendy đưa tay vào lồng. Mấy ngón tay chộp lấy chú chim bé bỏng, em lôi nó ra khỏi lồng và đưa lên mặt.

Mùi chim thơm phức, nóng hổi dâng ngập mũi em. Chặc - chặc, Wendy chắt lưỡi, ngon thật, mùi vị của nó mới hấp dẫn làm sao.

Wendy há miệng.

Rồi thè lưỡi liếm nghe. con chim.

- Wendy! Tina hét lên từ phía sau - Cậu

đang làm gì vậy?

Wendy quay lại. Tina đứng trên ngưỡng cửa phòng ăn, mắt cô bé mở to vì kinh ngạc.

Wendy lắp bắp:

- Tớ, tớ chẳng làm gì đâu! Tớ chẳng làm gì đâu!

Em chăm chú nhìn chim bạch yến trong tay. Con chim nhỏ kinh hoàng, cố vùng vẫy để thoát thân.

Tina lại phá lên cười.

- Xin lỗi Wendy, có tóm được Merribel vẫn chưa thuyết phục được mình tin cậu là ma mèo đâu.

Wendy không nói gì. Em quá bối rối. Em chuẩn bị ăn con chim, em biết. Bản năng

ma mèo trong em càng lớn hơn. Nó bắt đầu điều khiển em, thậm chí cả vào ban ngày, trong lột người.

Tina quay sang mỉm cười với Wendy. Có bé nói:

- Nếu ma mèo thực sự tồn tại, thì cậu hẳn là con ma mèo tử tế, bởi vì chưa có ai yêu mèo như cậu.

Wendy thở dài. Tina sẽ không tin lời em. Tina sẽ không giúp em. Thế đấy, Wendy buồn bã nghĩ. Mà cô đơn, hoàn toàn cô đơn.

- Tớ luôn nghĩ cậu là một người tốt. Cảm ơn cậu vì đã làm tớ vui. Tina nói - Tớ quá buồn vì Shalimar, tớ đã có dự định này, - cô bé nói tiếp, - Bọn ta sẽ xuống hầm với Shalimar. Hẳn ở dưới đó nó rất

buồn.

Wendy cảm thấy buồn hơn. Đây là lỗi của em. Shal bị trừng phạt do lỗi của em. Em khẽ cười với Tina rồi kéo bạn xuống tầng trệt. Tina gọi:

- Shalimar! Lại đây, Shal.

Cô bé bước xuống bậc cấp cuối cùng.

- Kỳ lạ thật. Thông thường tớ phải ngăn nó lăn xả vào tớ khi tớ vừa mở cửa.

Wendy nhìn quanh phòng. Không có bóng dáng con mèo Xiêm đâu cả.

- Lại đây Shal, Wendy nựng. - Lại đây nào, meo, meo, meo.

Tina nói:

- Tớ nghĩ nó nấp đâu đấy. Cái gì đó đã làm cho nó sợ.

Hai cô bé tìm quanh căn hầm, nhìn vào sau mấy cái thùng và phía dưới đồ đạc.

Wendy phát hiện thấy cái gì đó ở phía dưới ghế cũ. Em nằm bẹp xuống sàn.

- Nó đây rồi!

Wendy nói, em đưa tay về phía con mèo, giục:

- Lại đây nào, anh bạn.

Đôi mắt xanh của Shalimar long lên nhìn em. Nó không nhúc nhích.

- Lại đây.

Em gọi rồi đưa tay về phía nó. Bất thành linh, Shalimar phì lên một tiếng rồi cào em. Wendy rút tay lại.

- Nó cào tở!

Em kêu lên. Shalimar phóng qua tầng

hầm, leo lên cầu thang.

- Nó sẽ ra ngoài mất! - Tina hét lớn. - Tôi quên cài cửa.

Quên vết cào trên tay, Wendy chạy nhanh lên cầu thang theo Tina. Shalimar là mèo nhà, nó chẳng bao giờ ra ngoài.

Khi Wendy vào bếp, Tina đã xua Shalimar vào góc gầm chậu rửa bát.

- Nó không sao.

Tina nói. Đôi mắt của con vật hoảng sợ đảo tới đảo lui.

Rồi nó nhìn như dán mắt vào Wendy, nó gồng cong người lại gầm gừ theo kiểu mèo rồi lao ra khỏi cửa bếp.

- Có chuyện gì xảy ra với nó thế?

Tina hỏi. Nhưng Wendy nghĩ em đã tìm

được lời đáp. Câu nói của bà Bast như hiện rõ trong đầu em: "Ma mèo và mèo nhà là kẻ thù không đội trời chung của nhau."

Trước đây, Shalimar rất yêu em, nhưng bây giờ nó kinh hãi em, bởi lẽ em đã là ma mèo.

- Đi thôi! - Tina giục. - Ta phải tìm nó về.

Hai cô gái ra khỏi nhà. Chúng tìm khắp sân.

- Nó kia kìa.

Wendy hét. Shalimar ngồi ngất ngưỡng trên đầu hàng rào. Nhưng lúc vừa nhìn thấy Wendy Nó vội nhảy xuống sân nhà hàng xóm. Tina và Wendy chạy qua cổng gọi con mèo. Nhưng Shalimar vẫn cầm

đầu chạy. Nó băng qua đại lộ Hill và chạy vào cái sân rộng. Wendy nói:

- Nó đang lao đến phố Fear.

- Nếu chúng ta không bắt được thì nó sẽ chạy mất!

Tina rên rỉ. Shalimar vẫn chạy. Wendy và Tina bám theo. Khi Shalimar đến xưởng cửa cũ, nó rẽ lồi, phóng vào con hẻm khác. Wendy rẽ ngay vào, nhưng hơi chậm.

Con hẻm vắng tanh.

- Nó đâu rồi?

Tina than vãn.

- Có lẽ nó nhảy vào cái sân nào đó.

Wendy đoán. Em nhìn suốt lối mòn, cố đoán con mèo đã rẽ hướng nào. Rồi em

nhìn thấy nó. Em nói nhỏ:

- Tina, nó kia kìa.

Em chỉ xuống phía dưới đường.

Shalimar đang ngồi trên nắp thùng rác tận dưới kia. Nó đang liếm liếm chân.

Tina thốt lên:

- Ôi, nó bị thương!

Wendy đặt tay lên môi:

- Suyt! Chúng ta đừng làm nó sợ rồi bỏ chạy nữa.

- Đúng đấy!

Chúng gật đầu với nhau rồi từ từ, rất lặng lẽ, bò về phía con mèo.

Shalimar vẫn liếm chân. Wendy và Tina mới đi được nửa đường thì một cánh cổng bật mở. Một bà già vận váy có in

hình con mèo bước ra đường.

- Nhìn kia!

Wendy thốt lên kinh ngạc.

Thì cũng là lúc Tina kêu lên:

- Bà Bast!

Bà lão như thể không nhìn thấy hai cô bé. Bà ta tiến về phía Shalimar. Chớp mắt, bà ta đã chộp cổ con mèo quăng vào chiếc giỏ đang mang theo. Rồi bà ta biến mất sau góc phố.

- KHÔNG!

Tina hét lên.

- Bà ta đã bắt mất Shalimar rồi!

Hai cô bé chạy đến cuối con đường, nhìn qua lối rẽ.

Nhưng bà Bast đã biến mất.

Tina gục đầu vào vai Wendy, nói như sắp khóc:

- Bà ta đã bắt nó rồi, Shalimar sẽ mất vĩnh viễn.

Wendy an ủi bạn:

- Đừng lo, bà Bast chưa đi xa được đâu. Chúng ta sẽ tìm thấy bà ta.

Tina gật đầu, thở dài:

- Nhưng biết tìm ở đâu đây?

Wendy chỉ:

- Cậu đi qua lối kia, còn tớ sẽ đi qua dãy nhà khác. Chúng ta có thể tìm thấy bà ta.

Tina gật đầu và chạy đi. Wendy chạy đến cuối dãy nhà và dừng lại. Em nhìn quanh.

- Này, tớ đã thấy rồi!

Em hét gọi Tina, em đã phát hiện ra bà

Bast. Lát sau, Tina đuổi kịp em.

- Ngộ nhớ bà ta không trả lại nó?

Tina lo lắng hỏi.

- Ta cứ bám lấy bà ta Ta sẽ nghĩ ra cách.

Wendy nói.

Rồi mình cũng nghĩ ra cách để bà Bast giúp mình, em nghĩ.

Wendy cảm thấy Tina kéo tay áo mình.

- Chuyện gì vậy? - Em hỏi.

Tina chỉ lên biển hiệu đường.

- Nhìn kia, Wendy! - Tina nói với vẻ sợ sệt. - Xem chúng ta đang ở đâu kia.

Wendy ngược nhìn, phố Fear. Bây giờ chúng đang theo bà Bast bước xuống phố Fear.

Phố Fear không giống như những phố

khác ở Shasyside Nó luôn lạnh lẽo và tối tăm hơn. Những cái cây khổng lồ mọc hai bên đường. Wendy rùng mình. Mấy cành cây ấy trông như thể sẵn sàng tóm lấy chúng ta, em nghĩ. Những cái bóng kỳ lạ đang nhảy nhót trên mặt đất.

Hãy thận trọng, em nghĩ. Bởi lẽ đây là nơi bà Bast đang buộc chúng phải vào. Mọi vật rất kỳ lạ kể từ lúc Wendy gặp bà Bast.

- Bà ta sống ở đây!

Tina thì thầm. Wendy thấy bà Bast chui vào trong một ngôi nhà tối tăm, nhỏ xíu. Mang cả con mèo trong giỏ vào.

- Đi thôi! - Wendy nói. - Ta vào xem bà ta làm gì với con mèo.

Wendy vẫy tay gọi Tina đi theo.

Wendy cố giữ không gây ra tiếng động khi em tiến đến gần đến ngôi nhà. Em bò dọc hành lang và cúi người thấp dưới cửa sổ.

Tina quỳ gối bên cạnh. Vẫn giữ thấp đầu, Wendy hé nhìn qua lớp kính bản thủ.

Căn phòng tối tăm và ảm đạm. Wendy nhìn thấy một chiếc ghế sofa màu tía, cũ, với mớ nệm mút bị bới tung ra và một bàn ăn dài. Lúc hai cô bé nhìn, bà Bast đặt cái giỏ lên bàn.

- Bà ta sẽ làm gì Shalimar nhỉ?

Tina hỏi với giọng run rẩy.

Đừng lo! - Wendy động viên bạn. -

Chúng ta không để chuyện gì xảy ra với nó đâu.

Wendy nhìn qua cửa kính, bà Bast đang

đứng cạnh cái giỏ. Wendy có thể thấy bà ta đang lăm bằm điều gì đó, nhưng em không nghe rõ. Cái giỏ bắt đầu lắc lư.

Bà Bast cho tay vào cái hộp trên bàn, lôi ra mấy cái chai lọ. Bà ta xếp chúng thành hàng cạnh cái giỏ trong lúc vẫn tiếp tục lăm bằm. Lát sau bà ta mở nắp giỏ, kéo Shalimar ra và đặt nó lên bàn.

Một tay giữ con mèo, một tay bà ta nhặt lên một cái chai lớn. Bà ta rắc thứ bột trắng lên con mèo. Mãi bà ta vẫn tiếp tục mấp máy.

Wendy ngồi lên gót chân. Con rùng mình quét dọc sống lưng em. Dĩ nhiên! Với tất cả những cảnh em chứng kiến trong nỗi kinh hoàng ấy, em biết bà Bast là một mụ phù thủy.

Mọi việc như hoàn toàn khớp với nhau. Đây nhé, lá bùa ma mèo, sự đổi lốt của Wendy và ngôi nhà trên phố Fear.

Những cái chai ấy chắc chứa nhiều loại ma dược. Bà Bast chắc đang phù phép Shalimar.

Một tiếng gào lớn trong ngôi nhà cắt ngang dòng suy nghĩ của Wendy.

- Bà đang tra tấn nó!

Tina hét lớn.

- Ta phải ngăn lại.

Wendy gào lên.

Hai cô bé đứng bật dậy. Wendy giật mạnh cánh cửa và lao vào. Em phải cứu Shalimar.

- Bà chớ chạm vào nó!

Em quát bà Bast.

- Shalimar!

Tina gọi.

Bà Bast ngẩng đầu nhìn. Đôi mắt bà ta tròn xoe bởi kinh ngạc. Rồi chúng từ từ nheo lại. Bà ta đưa một ngón tay dài, xương xẩu chỉ vào mặt Wendy.

- Mày!

Ba ta gầm lên.

- Mày! - Bà Bast nói. - Đúng là mày!

- Thừa bà ...

Wendy mở miệng nói nhưng em không biết phải tiếp tục như thế nào.

Shalimar càng gào lớn hơn. Nó cố vùng ra khỏi tay bà Bast. Cái nhìn của bà Bast quay lại con mèo.

- Nằm im!

Bà ra lệnh.

Nhưng con mèo đã vùng ra. Nó nhảy khỏi bàn, đập đổ mớ chai lọ. Wendy vội đưa tay chụp mấy cái chai sắp lăn xuống sàn.

- Shalimar!

Tina gọi lớn.

- Không!

Tina và bà Bast cùng đưa tay ra chụp con mèo. Nhưng nó tránh khỏi và nhảy lên nóc tủ. Wendy nhìn lên. Con mèo nhìn xuống họ rồi bắt đầu liếm mép.

- Wendy! Đây không phải là Shalimar. Nhìn kỹ kìa. Nó có một con mắt màu nâu. Shalimar có hai mắt đều xanh.

Wendy nhìn con mèo. Tina nói đúng.
Trông nó giống hệt Shal, ngoại trừ đôi mắt.

- Thử xem bọn mày đã làm gì kìa!

Bà Bast hét lớn.

- Nhìn xem đồng chai lọ kìa.

Bà ta bắt đầu nhặt những chai lọ bị đổ.

Wendy muốn giúp, nhưng bà Bast quát:

- Mày phá vậy chưa đủ sao? Tao đã nhận ra mày. Mày là đứa con gái đã ăn cắp lá bùa ma mèo.

Wendy đỏ bừng mặt vì xấu hổ. Bà Bast có quyền mắng em. Em nói:

- Cháu xin lỗi. Nhưng cháu đã trả tiền cho chuỗi hạt ấy, cháu không ăn cắp.

- Hừ!

Bà Bast càu nhàu.

- Bây giờ, cháu mang trả nó.

Wendy nói tiếp, rớt cuộc thì em cũng rũ bỏ được nó.

- Nhưng cháu không mở đượ ckhoá.

Bà Bast nhìn Wendy hồi lâu. Wendy không hiểu bà nghĩ gì.

Bà Bast lắc đầu.

- Xin lỗi. Nhưng tôi sẽ không bao giờ tháo nó. Không bao giờ.

Wendy kinh hãi nhìn bà Bast.

- Bà muốn nói - muốn nói là cháu sẽ không bao giờ bỏ được cái chuỗi hạt ấy ra khỏi cổ sao?

Em lắp bắp, giọng em run rẩy.

- Đúng đấy! Bà Bast khẳng định. - Nó sẽ

không bao giờ rời ra đâu.

Bà ta dừng lại một chút rồi ghé sát vào mặt Wendy.

- Trừ phi mày tìm được một chìa khoá bí mật.

Wendy choáng váng. Bí mật ... Wendy không chắc là mình có nghe rõ hay không.

- Nó được giấu rất kỹ, - bà Bast giảng giải, - đến trước gương đi. Ta sẽ chỉ cho xem.

Wendy thất thểu bước theo bà lão về phía chiếc gương lớn phủ đầy bụi treo trên tường. Em đứng im lặng khi bà Bast quay cái khoá ra phía trước.

- Bây giờ hãy nhìn đây.

Bà Bast nói.

- Trông nó như thể một cái khoá bình thường và điều ta phải làm như thể là kéo cái móc nhỏ ra. Nhưng, ...

Mắt bà Bast long lanh.

- Tay vì kéo, ta phải xoay nó theo chiều kim đồng hồ, rồi kéo nó quá lá bùa. Làm như thế này này.

Mấy ngón tay bà Bast tháo được khoá, chuối hạt rời ra - Wendy được tự do.

- Hèn gì chúng ta không mở được nó.

Tina nói.

Wendy cảm thấy thực sự thoải mái. Mọi chuyện đã chấm dứt. Lá bùa đã được tháo bỏ. Em sẽ chẳng biến thành ma mèo nữa.

- Ôi, cháu cảm ơn bà, thưa bà Bast! Cảm ơn rất nhiều.

Em xúc động nói.

- Cháu không nên đeo chuỗi hạt này.

Bà Bast nghiêm nghị nói. Wendy xấu hổ:

- Cháu hiểu. Cháu biết mình lẽ ra chẳng nên đeo nó. Nhưng cháu lại quá muốn có nó. Lúc ấy, cháu chẳng thể nào làm chủ mình được.

Bà Bast gật đầu.

Bà đã cảm nhận như thế về chuyện lá bùa. Bà ta đã không cố tình bán nó. Nó luôn được để trong bộ sưu tập riêng nhưng bà không biết tại sao nó lại lạc vào cái khay giá năm đô la ấy.

- Xin bà làm ơn hãy nhận nó lại! - Wendy

nói. - Và cứ giữ năm đô la ấy.

Bà Bast mỉm cười rồi đút chuỗi hạt vào túi. Wendy tự hỏi không biết bà ta có biết ma thuật của lá bùa kia không. Em nghĩ, nếu bà Bast là một thợ phù thủy, chắc bà ta chẳng bận tâm đến chuyện hoá thành ma mèo mỗi đêm đâu.

Ba đêm đã là quá đủ cho Wendy!

- Bây giờ các cháu hãy cho biết lý do! -
Bà Bast yêu cầu. - Tại sao các cháu lại bám theo bà?

- Chúng cháu tưởng là bà đã bắt con mèo của chúng cháu, Shalimar ấy mà. Chúng cháu thấy bà bắt nó ở bên đường.

Tina đáp.

- Chúng cháu đã nghĩ như thế đấy!

Wendy nói.

- Các cháu không biết giống mèo xiêm lại luôn giống hệt nhau à?

Bà Bast hỏi. Bà ta nhìn lên con mèo hãy còn đứng trên nóc tủ.

- Hãy là quen với Magnolia, - bà ta bảo các cô bé đang vẫy con mèo, - một trong số những khách hàng thường xuyên của bà.

Wendy hỏi:

- Một trong số ... gì? Bà nói về cái gì vậy?

- Về khách hàng, - bà Bast nói, - ta là người chải lông mèo, các cháu không biết sao?

- Làm sao chúng cháu biết được?

Tina nói.

- Ta nghĩ những cô gái yêu mèo đều biết tên ta, - bà Bast nói với vẻ tự hào. - Ta sử dụng ngôi nhà này như một cửa hiệu chải lông mèo.

Wendy cố hiểu những gì bà ta nói. Nó có thật vậy không? Bà Bast có phải là một phụ nữ bình thường mà không phải là một mụ phù thủy không?

- Tại sao bà lại rắc bột lên lưng mèo?

Wendy hỏi.

- Tại sao à? Chỉ để chùi sạch lông nó, - bà Bast nói, - Nếu các cháu rắc một ít bột ngô lên mình mèo thì nó sẽ hút hết bụi. Đây là cách làm sạch lông đơn giản nhất.

Bà Bast nháy mắt với Wendy.

Wendy suýt phá lên cười. Em thật là ngốc! Cứ đi nghĩ bà Bast là phù thủy. Chỉ tại cái lá bùa ấy gây nên, nhưng bây giờ ma mèo trong em đã chấm dứt. Em vui vẻ nói:

- Cảm ơn bà rất nhiều. Chúng cháu sẽ giới thiệu với bạn bè rằng bà là người chải lông mèo tài ba nhất.

Wendy bước ra khỏi nhà bà Bast. Tina từ từ đi theo, mắt cứ nhìn xuống đất.

- Tina, có chuyện gì vậy?

Wendy hỏi. Rồi em ý thức được - chuyện Shalimar! Wendy rất vui vì đã tháo bỏ được lá bùa ma mèo. Em quên bằng chuyện Shalimar. Tina chắc buồn lắm, em nghĩ. Hai đứa vẫn chưa tìm thấy con mèo lạc. Chúng đã để mất dấu vết nó.

Wendy bảo:

- Thôi nào, chúng ta hãy đi tìm nó.

Chúng tìm dần, lùi lại nhà Tina Chúng gọi tên con mèo, lục lọi tìm khắp các góc phố, nhưng Shalimar vẫn bật vô âm tín.

Khi hai đứa vào sân nhà Tina, Wendy thấy bạn cố cầm dòng nước mắt sắp chảy xuống má.

Tina buồn bã hỏi:

- Ngộ nhớ chúng ta không tìm thấy nó?

Nhưng Wendy quá vui nên chẳng tin có chuyện xấu gì xảy ra cho Shalimar. Em động viên bạn:

- Đừng có nghĩ quẩn thế!

- Chúng ta sẽ nhờ nhắn tin trên truyền hình. Chúng ta sẽ ... - Nhìn kia!

Tina bỗng gào lên rồi chỉ tay về phía cầu thang sau lưng Wendy.

Con mèo nằm đó, ngủ ngon lành.

Tina vội chạy đến:

- Shal! Ôi, Shal, mày có sao không?

Tina ôm chặt nó vào lòng. Nó khẽ kêu meo meo và ngáp với vẻ ngái ngủ.

- Ổn rồi, Shal. Ta đi vào nhà đi.

Wendy nói. Em mở cửa bếp. Khi nghe tiếng Wendy, con mèo nhảy khỏi lòng Tina và lao nhanh vào nhà. Nó vội chui xuống tầng hầm. Tina thốt lên:

- Trời đất! Tớ chưa bao giờ thấy Shal chui vào tầng hầm với bất cứ lý do gì.

Wendy nói:

- Nó chưa bao giờ ra ngoài. Chắc nó hãy

còn sợ.

Và mình biết nó cảm nhận ra sao rồi,
Wendy nghĩ. Loài mèo thì luôn luôn nhút
nhát.

Em mỉm cười. Bây giờ mọi chuyện khó
chịu đã chấm dứt.

Chương 6

Tối hôm ấy, Wendy ngồi làm bài tập trên
bàn. Nhưng tâm trí em không tập trung vì
em đang nghĩ về những sự kiện kỳ lạ xảy
ra trong tuần trước.

Thế là thực sự không có ma mèo, em
nghĩ. Nó không phải là điều được bịa đặt
đâu.

Bây giờ, khi chuyện ấy kết thúc, em có thể thừa nhận rằng làm mèo thật là thú vị, nhưng em lấy làm mừng vì chuyện đó đã chấm dứt.

Em muốn mình có khả năng nhìn rõ trong bóng tối. Các giác quan emò làm em cảm nhận mọi thứ sống động hơn: cách lang thang, cách rên rỉ - thật là diệu kỳ. Em đặc biệt yêu quý phong cách mèo của mình.

Nhưng em không thích việc bị chế ngự. Mỗi lần đôi lột là mỗi lần em man rợ hơn.

Rồi còn gã ma mèo đen nữa ấy chứ! Suýt nữa thì nó đã xé xác em! Chắc là thế, nếu nó gặp em lần nữa.

Nhưng sẽ chẳng có lần ấy nữa đâu.

Wendy đứng dậy nhìn ra cửa sổ. Vầng trăng tròn đang nhô lên trên cây sồi già trong sân nhà.

Trăng tròn. Bà Bast bảo ma mèo điên cuồng nhất vào đêm trăng tròn. Và Wendy lại nhớ, nếu một khi ma mèo trải qua lần trăng tròn đầu tiên, thì nó và con người bị hoà lẫn vào nhau. Không còn tính người trong ma mèo nữa và bản năng ma mèo có thể trỗi dậy vào cả ban ngày.

Wendy nhìn xuống sân. một đêm tuyết vời để lang thang. Em hồi tưởng lại lớp cỏ đêm mềm dẫm sương mát dịu dưới chân, và cả mùi chuột phảng phất trong không gian nữa.

Đừng! Em tự ra lệnh. Chớ nghĩ như thế nữa! Chuyện đó đã chấm dứt. Em lại

ngồi vào bàn và làm xong bài tập.

Lát sau, Wendy gấp vở lại. Em ngáp và đuổi người ra. Chuyện xảy ra trong mắt ngày qua đã làm em kiệt sức. Tối nay em sẽ đi ngủ sớm.

Em thay đồ ngủ rồi mở cửa sổ để đón làn không khí đêm trong lành. Rồi em nằm xuống, chìm nhanh vào giấc ngủ.

Nhưng chỉ lát sau, Wendy lại thức giấc. Vàng trắng tròn vành vạnh đã lơ lửng cao vút trên bầu trời. Ánh sáng của nó toả khắp nơi, tràn cả vào phòng trông như ánh sáng ban ngày.

Sao nó sáng thế nhỉ? Wendy thầm hỏi. Em vẫn còn nhớ độ sáng của ánh trăng khi em hãy còn trong lột ma mèo. Con sợ hãi dâng lên ngực em.

Chắc là tại mặt trăng tròn, em nghĩ. Mày không đeo lá bùa ấy nữa, mày sẽ không bị đòi lột.

Em ôm chặt gối và gục đầu xuống. Em trở mình, cố tìm một tư thế nằm thoải mái. Nhưng em không cảm thấy dễ chịu. Tại sao mình không thể ngủ được nhỉ? Cơ thể em bắt đầu căng ra. Tay và chân bắt đầu buốt.

- Không!

Em thì thầm.

- Không thể như thế được.

Răng và tay em bắt đầu đau. Làn da bắt đầu ngứa.

- Không!

Em rên rỉ.

- Mình chỉ giỏi tưởng tượng thôi.

Em ngồi dậy trên giường.

- Mình không ... mình không thể.

Run run, em nhìn xuống đôi tay.

Móng tay em dài một cách bất thường.

Chúng cong lại.

Wendy không thể nhìn đi nơi khác. Em thấy lớp lông màu vàng sẫm mọc đầy hai tay.

Em không tưởng tượng.

Em đang biến lại thành ma mèo.

Wendy gào lên:

- Dừng! Tôi sẽ không để nó xảy ra.

Nhưng lớp lông dày vẫn cứ mọc.

Mình mơ ư? Em tuyệt vọng nghĩ. Chắc là thế, bởi lá bùa đã được cởi bỏ. Mình đã

là một cô gái bình thường.

Em nhảy ra khỏi giường và chạy lại đứng trước gương.

Mắt em chuyển sang màu xanh. Tai em dịch chuyển lên đỉnh đầu.

Em chạy ra phía cửa sổ. Em cài chặt cửa. Tại mặt trăng đầy, em nghĩ. Mình phải lẩn trốn ánh trăng. Em chui vào buồng vệ sinh, đóng chặt cửa.

Trong khoảng không gian chật chội, hơi thở hỗn hển của em thật lớn và rè rè. Em nghe tim mình đập mạnh. Rồi em cảm thấy cuộc biến hoá đang diễn ra.

Không có cách nào để ngăn nó lại.

Lát sau, Wendy nhảy ra khỏi buồng vệ sinh, trong lột ma mề.

Em nhảy lên bàn trang điểm. Run rẩy vì sợ hãi, em lại nhìn hình ảnh mình trong gương.

Một con thú hung ác đang trừng mắt nhìn ra. Một con mèo lông vàng sẫm có ngôi sao trắng trên trán.

KHÔNG! KHÔNG! KHÔNG! Âm thanh ấy cứ vang trong đầu em. Dẫu lá bùa không còn, nhưng Wendy biết em đã hoá thành mèo. Em đã thực sự biến thành ma mèo.

Em khiếp đảm bởi những gì đang diễn ra. Những gì mà em đã phải làm trong lồng ma mèo. Sức kiềm chế của em rất yếu. Em đã phá nát chiếc ghế sofa nhà Tina. Em làm cho Shalimar gặp rắc rối. Em gây thương tích cho Nancy và cho chính

bản thân mình.

Và em biết gã ma mèo đen vẫn còn rình rập ngoài ấy.

Đợi em.

Vậy thì mình sẽ không ra ngoài, Wendy nghĩ. Mình sẽ dồn hết nghị lực để chống lại bản năng ma mèo trong người. Mình sẽ bình yên khi ở trong này.

Em nhìn qua cửa sổ. Nó đã được đóng chặt. Tốt, em cảm thấy rất tự tin, bởi không có lối để em ra ngoài.

Wendy nhảy xuống bàn rồi nhảy lên giường. Em cuộn tròn người trên gối. Em quyết tâm ngủ. Khi thức dậy, mình sẽ lại là một cô bé bình thường, em thầm nhủ, một con người.

Nhưng càng cố ngủ thì Wendy lại không

thể nào ngủ được. Tiếng mời gọi, giục giã ra bên ngoài thật vô cùng mạnh mẽ. Những con công trùng, các loài thú, mùi hương diệu kỳ và những vùng đất đầy bí ẩn cứ lớn vồn trong đầu em.

Đừng nghĩ đến chúng, em thăm ra lệnh. Nhưng em chưa thấy bút rút nhiều như thế trước đây.

Cơ thể em háo hức, đòi ra đi.

Em nhồm dậy khỏi gối và nhảy lung tung trong phòng. Em lao xuống sàn, chồm lên tủ rồi lại phóng xuống sàn. Cứ thế, em nhảy một hồi lâu.

Và cứ mỗi bước nhảy thì nỗi khao khát ra ngoài lại càng mãnh liệt hơn.

Mình chỉ hé nhìn ra ngoài một lát thôi, em nghĩ. Thế là đủ biết cái gì ở ngoài ấy.

Wendy nhẹ nhàng đáp xuống khung cửa sổ.
Em nhìn ra qua lớp kính.

Cây sồi già đang đung đưa theo làn gió.
Dầu cửa sổ đã đóng chặt, nhưng khứu
giác của Wendy vẫn nhận ra bao nhiêu
hương vị quyến rũ của bóng đêm. Em có
thể nhìn thấy đám côn trùng bay chập
chời trong ánh trăng.

Wendy rất muốn ra ngoài. Nhưng em biết
là sẽ rất nguy hiểm. Đột nhiên, người em
căng hết cả lên. Một vật đang di chuyển,
thu hút cái nhìn của em.

Đấy là một cái bóng đen đang bò theo
cái cành cây to ngay bên ngoài cửa sổ.
Lát sau, cái bóng đó in hình lên cửa sổ.
Ngay giữa cái bóng là hai con mắt màu
vàng sáng quắc.

Rồi nó biến mất.

Và cái phần người nhỏ bé của Wendy cũng biến mất.

Giận dữ, em cào mạnh vào kính cửa. Gã ma mèo ấy lại dám đến đây à? Đến nhà của ta à?

Nó biết em ở trong nhà nên đến đây rình rập em.

Bây giờ, nó đang đợi ở ngoài ấy, đợi em nhẩy ra.

Wendy biết con ma mèo đen kia khoẻ mạnh hơn em nhiều. Nó khoẻ cực kỳ, nhưng em không quan tâm.

Em đang lòng lộn vào lúc trăng tròn. Đây là khoảng thời gian điên rồ nhất của ma mèo. Đuôi em cong lại. Đầu đuôi ngoe ngoắt. Mình phải ra ngoài! Mình phải bảo

vệ lãnh thổ khỏi kẻ xâm lược kia.

Wendy chạy lên bậc cửa sổ, rà mũi dọc theo hòng kiếm được khe hở nào đó để thoát ra.

Bất thành lĩnh, em nhảy xuống sàn. Em nhìn thấy bóng vẩy gì đó đang chạy qua phòng. A, con ruồi, mày dám à! Em nhảy đến vồ con mồi. Nhưng cú tung người quá mạnh đã khiến em đâm rầm vào bàn trang điểm.

Em ngồi xuống, lắc lắc mình, nhìn quanh tìm con ruồi. Em thấy nó bay trên đầu. Em nhảy lên bàn nhìn quanh - và thấy một con mèo khác.

Lông Wendy xù hết lên, lưng em cong lại. Con mèo ấy có bộ lông màu vàng cát giống màu lông em, và cũng có cả một

ngồi sao trắng trên trán. Wendy gầm gừ và phun nước bọt vào con mèo kia.

Nó cũng cong người và phun trở lại.

Làm thế nào mà con mèo này lại có thể vào phòng em được cơ chứ? Wendy phải giao chiến với nó, đuổi nó đi. Em chồm tới, vuốt em xoè ra trong tư thế sẵn sàng xé xác nó.

K K K É É É T T T!

Vuốt em cào vào vật gì đó thật cứng.

Wendy lùi lại.

Con mèo màu vàng kia lùi lại.

Wendy mở miệng gào lên khiêu chiến.

Con mèo kia cũng há miệng.

Wendy trừng mắt nhìn kẻ thù xâm lược.

RỒi em ngồi xuống, quặp đuôi vào bụng.

Con èmo kai cũng làm tương tự. Bây giờ em mới nhận ra con mèo ấy không có thật. Nó chỉ là hình phản chiếu của em trong gương.

Em sừng sốt bởi vẻ hiêu chiến mà em có trong người.

Mặt trắng đã tròn. Ma mèo đen thách thức, và kể cả bóng ma mèo của chính em, tất cả làm cho bản năng ma mèo trong Wendy lớn mạnh hơn.

Em muốn gào lên, muốn săn lùng, muốn ...

- Meo eo eo!

Một tiếng gào từ xa vẳng đến tai em. Em nhận ra đấy là giọng của gã ma mèo đen. Nó đang gọi em. Gọi em giao chiến. Em không chấp nhận lùi bước.

Toàn thân run rẩy, em nhẩy lên giường, co người lại, sẵn sàng lao đi. Sau một tiếng gầm man rợ, em nhẩy người lao đi. Lao thẳng về phía cửa sổ.

Nhưng cửa sổ đã đóng.

- RẦM ẦM!

Wendy lao tới, cửa sổ vỡ tung, kính bắn tung toé khắp nơi, lấp lánh trong ánh trắng.

Wendy dễ dàng lách qua.

PHỊCH! Em rơi xuống thảm cỏ bên dưới cái cây. Em giữ hết những mảnh kính vỡ trên người, rồi liếm bộ lông mượt mà của mình.

Em bình yên, không có vết xước nào.

Và em đã ra ngoài!

Nhưng gã ma mèo đen kia đâu nhỉ? Nó đã gọi em, thách thức em giao chiến.

Không có dấu hiệu gì của nó.

Chắc nó đã hoảng sợ bỏ chạy khi em phá vỡ cửa kính.

Tốt. Wendy cảm thấy hài lòng. Đây là sân của ta, lãnh thổ của ta. Em dựng tai lên gầm gừ - của ta, của ta!

Nhưng đã gần sáng, mặt trăng sắp lặn.

Dẫu sao em cũng còn đủ thời gian lang thang rình rập để truy lùng gã mèo đen.

Em phải tỏ bảnh lĩnh trước những con ma mèo khác, phải cho chúng biết đây là lãnh thổ của em.

Wendy rà mũi trên mặt đất, lần tìm mùi của con mèo kia. Bất kể mặt trăng đã

xuống thấp, đôi mắt tinh nhạy của em vẫn nhìn rõ mọi thứ. Những con bọ đang bò trên cỏ. Một con bướm đêm bay qua cổng. Một con rắn đang lùng mồi dưới những bụi hoa hồng trắng. Nhưng không có thứ gì làm em sao lãnh mục đích. Phải tìm cho ra bằng được gã ma mèo đen.

Wendy nhảy lên bức tường phía sau. Em chạy tới chạy lui, quan sát bốn phía. Nhưng không thấy bóng dáng kẻ thù. Gã mèo đen kia bỏ chạy rồi ư? Nó sợ em à?

Wendy thở phào với vẻ giương giương tự đắc. Em sẽ cho gã ma mèo kia một bài học nhớ đời. Em sẽ tìm ra nó và buộc nó phải tránh xa nhà em.

Wendy phong mũi đánh hơi làn gió.

Nó đây, cái mùi quen quen phảng phất đằng kia.

Lông Wendy dựng lên. Em nhảy xuống mặt hẻm, thủ thế sát mặt đất, rồi em lao như tên bắn về phía phát ra cái mùi kia.

Khi mùi ấy đậm hơn, Wendy biết là mình đã đi gần đến đích. Em để ý thấy mùi ấy có điều gì kỳ lạ, có cái gì đó khác với mọi ngày. Đây đích thực là mùi của gã ma mèo đen. Nhưng nó sao lại ... lớn hơn và khoẻ hơn?

Tại sao nhỉ? Wendy nghĩ. Nhưng rồi em không bận tâm nữa. Vấn đề là phải thách đấu với con mèo đen ấy.

Wendy tiếp tục bám theo mùi kia. Mùi của con mèo đen và ... của cái gì đấy

khác nữa.

Nhưng của cái gì?

Wendy dừng lại, đánh hơi và lắng nghe.
Em đang nghe âm thanh đang phát ra từ
sau cái góc kia.

Có phải gã ma mèo đen đấy không? Nó
đang đi tìm em hay sao? Bây giờ, Wendy
hạ quyết tâm. Sự thách thức cuối cùng!
Trận chiến một mất một còn!

Trong tư thế sẵn sàng chiến đấu, Wendy
bước qua góc tường. Nó đứng đó, lưng
cong lên, gã ma mèo đen đấy rồi.

Wendy tròng mắt.

Tiếng gầm bị nén lại trong cổ họng em.
Mắt em mở to, sững sờ không thấy nhiều
con khác đang đứng quanh góc nhà.

Wendy giật thót cả người. Đuôi em xù lên lớn gấp đôi.

Gã ma mèo đen đầu chỉ đứng một mình. Ngay sau nó là hai con mèo khác. Một con màu nâu sẫm và một con vàng đậm. Con nào cũng có một ngôi sao màu trắng trên trán.

Thêm hai ma mèo nữa!

Chúng còn lớn hơn cả gã ma mèo đen. Wendy là đồng loại của chúng.

Sau tiếng thét kinh hoàng, Wendy quay mình bỏ chạy.

Ba con ma mèo kia đồng thanh rống lên và đuổi theo em.

Wendy chạy như bay.

Em chạy như thể một tia chớp trong đêm

tôi. Về nhà mau đi. Về nhà mới được an toàn. Em nhảy qua bức tường bao quanh vườn nhà mình.

Ba con mèo kia bám theo em.

Lòng đây cắn hận, Wendy nhảy lại lên đỉnh bức tường và gào lên cảnh cáo. Cút đi! Đây là lãnh thổ của ta.

Ba con mèo kia dừng lại. Chúng đứng dưới bãi cỏ và ngược nhìn lên.

Rồi cả ba cùng phóng lên, nhẹ nhàng đáp xuống bờ tường.

Wendy phi ngay xuống đất. Em lao về phía cây sồi.

Nếu em có thể vào phòng thì em sẽ chiến đấu ngay từ bên trong.

Nhưng con mèo to nhất, con mèo nâu

chạy nhanh hơn, đứng chắn giữa Wendy và cái cây.

Wendy dừng lại, em nhìn quanh hòng tìm một nơi để nấp, để trèo lên, để tẩu thoát.

Con mèo nâu tiến về phía em. Nó đang vờn quanh mình em.

Một cái bóng chớp chớp phía sau đã khiến em quay lại. Con mèo vàng cũng tiến về phía em. Lông nó dựng đứng như lông nhím.

Wendy bị bao vây.

Thế là hết, em nghĩ trong cơn tuyệt vọng. Thế là đời ta đã đi đứt.

Nhưng Wendy đã xù hết lông lên, tập trung tất cả sức lực quyết một trận sống mái với kẻ thù.

Em quyết không buông tay chịu chết.
Lũ mèo kia tiến gần hơn. Gần hơn.
Con mèo vàng chỉ còn cách mấy phân.
Nó há hoác mồm. Những cái nanh trắng
của nó lấp lánh dưới ánh trăng.
Nó nhắm vào cổ em.

Wendy kinh hoàng nhắm nghiền mắt lại.
Con mèo vào sắp sửa xé xác em.

Lát sau, Wendy cảm thấy một cái lưỡi
nhám đang liếm nhẹ má em.

Em mở mắt.

Em sững sờ nhìn con mèo vàng. Nó đang
liếm mặt em. Rồi nó cọ người và em và
kêu pờ rừ, pờ rừ ừ ...

Wendy chẳng thể nào tin được. Chuyện gì
thế này?

Có cái gì đó rất quen thuộc trong mùi của con mèo vàng. Hai con còn lại cũng có mùi quen như thế.

Wendy nhìn con mèo nâu và đen khi chúng đến gần em. Chúng thôi không gầm gừ và phun nước bọt nữa. Tai chúng không còn dựng ngược lên, đuôi ve vẩy ra chiều thân thiện.

Wendy nhìn quanh và xâm xẩy mặt mày. Khu vườn bắt đầu sáng hơn, mặt trăng đã lặn trong lúc em chạy trốn. Mặt trời sắp mọc.

Cơ thể Wendy bắt đầu ngứa ngáy. Cuộc đời lột làm người bắt đầu. Mình phải quay về phòng thôi, em nghĩ.

Em vùng chạy khỏi con mèo vàng. Nhưng vừa mới đi được vài bước, con

mèo nâu to dùng nhảy đến cản đường em.
Wendy cố tránh.

Nó vồ em.

Thân hình đồ sộ của nó hất em ngã lăn xuống đất. Trước lúc Wendy kịp đứng dậy. Con mèo nâu đã chặn cái chân lông lá của nó lên cổ em.

Nó đè em nằm im. Wendy không thể cử động.

Bây giờ, hai con kia cũng chồm tới.

Quá muộn để Wendy kịp nhận ra mấy con mèo đó đang vờn em, theo cái cách em vờn lũ chuột.

Em không thể chống cự lại chúng.

Bây giờ, chúng sẽ kết liễu đời em.

Mấy con mèo kia xáp lại gần.

Wendy bị đè bẹp dưới bàn chân khổng lồ của con mèo nâu. Em bị kẹt giữa vòng vây của chúng. Em sợ hãi nhắm mắt lại. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu bây giờ, mình đổi lột? Wendy nghĩ. Máy con ma mèo này sẽ làm gì với con người?

Em cảm thấy khuôn mặt mình vặn vẹo. Cảm giác ngứa ngáy lan khắp người. Bàn tay em đau nhói khi mấy cái vuốt chuyển thành đầu ngón tay.

Con mèo khổng lồ buông em ra. Cảm giác dễ chịu lan khắp người em - Có lẽ chúng nó sẽ bỏ chạy.

Em từ từ hé mắt để nhìn, rồi hé nốt mắt kia.

Em sửng sốt.

Ba con mèo kia cũng đang đổi lột.

Wendy thích thú quan sát bộ lông của chúng lùi dần vào trong da. Mặt chúng chuyển thành hình tròn, lỗ tai cũng đổi dạng. Vuốt chúng biến mất và thay vào đó là mấy ngón tay. Rồi lát sau chúng phình to ra và trở thành bình thường.

Bỗng nhiên Wendy cảm thấy sợ hãi. Mấy con mèo này cũng là người - những con người biến thành quỷ hàng đêm.

Họ là ai vậy? Wendy thầm hỏi. Bây giờ họ sẽ làm gì?

Em nhảy lên, chạy về phía ngôi nhà. Em phải lẩn vào trong bụi cây trước khi họ nhìn thấy em là một cô gái. Wendy chạy. Một bàn tay nắm cổ tay em, xoay người em lại.

Wendy mở to mắt nhìn ba gương mặt thân

thuộc.

Mẹ, bố, và anh Brad.

Wendy choáng váng mặt mày. Hẳn mình đang mơ Chuyện này chẳng thể nào là thực, phải không?

- Chuyện ... chuyện ...

Wendy lắp bắp. Em không thể thốt lên lời.

- Wendy!

Mẹ em dịu dàng nói. Mái tóc vàng của mẹ ánh lên trong bình minh.

Brad vuốt mái tóc đen dài của mình ra khỏi mặt. Bố em đang gỡ mái tóc nâu dày rồi bù.

Đây là ma mèò vàng, ma mèò đen, và ma mèò nâu to lớn.

Wendy reo lên:

- Mẹ! anh Brad! Bố! Con chẳng thể tin được chuyện này!

Mẹ Wendy mỉm cười:

- Bố mẹ và anh con cũng rất ngạc nhiên.

Brad nói:

- Đây Wendy, em nóng nảy hơn là anh nghĩ. Cái cách em kêu gào về chủ quyền lãnh thổ ấy mà.

Bard mỉm cười với em.

Wendy vẫn còn thắc mắc:

- Nhưng ...

Em đang có nhiều câu hỏi trong đầu. Em không biết hỏi câu nào trước.

- Con nghĩ nguyên do là tại lá bùa ma mèo. Nhưng khi con trả lại cho bà Bast

thì con vẫn cứ bị biến thành mèo.

Bố em nhìn mọi người.

- Có hồi gia đình ta có một lá bùa ma mèo, - mẹ em nói. - Nhưng nó đã bị mất lâu rồi. Cái bà Bast ấy hẳn đã tìm ra nó.

- Con phải biết rằng, - bố em nói, - tự bao đời nay, tổ tiên nhà ta đều có thể biến thành ma mèo.

- Bộ mẹ đã dự định kể cho con nghe, con gái yêu ạ, - mẹ em nói, - nhưng bố mẹ phải đợi cho đến một thời điểm thích hợp. Bố mẹ không nghĩ con lại đòi lột nhẹ nhàng đến thế.

Bard thêm vào:

- Bên cạnh đó, em không được thức đến quá nửa đêm.

- Hèn chi bố mẹ không cho phép con nuôi mèo.

Wendy nói.

Bố em gật đầu.

- Đây là lý do tại sao con quý mèo đến thế, - bố giải thích. - Nhưng chúng ta không thể nuôi mèo trong nhà. Không một con mèo bình thường nào lại có thể sống chung với ma mèo được.

- Chúng sẽ là kẻ thù của chúng ta!

Brad nói với giọng bông đùa.

- Em không thích thế. Cứ đánh nhau mãi, em càng trở nên ác độc.

Wendy thú nhận.

- Ban đầu thì ai cũng gặp rắc rối như thế cả, - mẹ an ủi. - Nhưng rồi con sẽ học

cách chế ngự bản năng ma mèo.

Bố em nói:

- Đừng lo, con gái yêu của bố à, con sẽ biết được ngay thôi mà. Bố mẹ sẽ giúp con, sẽ dạy dỗ con bằng phương pháp của ma mèo.

Cả gia đình kéo nhau vào nhà.

Brad dụ dỗ:

- Này Wendy, nếu em nghĩ đi lang thang trên đường thật là thú vị thì hãy đợi đến lúc anh đưa em đi săn trong khu rừng phố Fear. Anh sẽ chỉ cho em xem rất nhiều cảnh ngoạn mục.

Bỗng nhiên Wendy dừng phắt lại. Em nhìn Bard với vẻ trách móc:

- Tại sao anh lại tấn công em? Suýt chút

nữa anh đã giết chết em!

Brad cúi đầu lí nhí:

- Anh xin lỗi, nhưng anh không biết đây là em.

- Đúng vậy đây Wendy - Bố nói. - Cả nhà ta không ai hay biết gì đâu. Chưa có ai trong gia đình ta lại có thể đột lột sớm như thế, ở vào tuổi con.

- Anh thì phải gần mười bốn tuổi mới đổi được.

Brad nói. Wendy nghe trong giọng anh ấy có phần ganh tỵ.

- Có lẽ là do lá bùa, - anh nói, - Có lẽ lá bùa đã giúp em biến hoá sớm hơn.

Mẹ Wendy mỉm cười và nói:

- Có lẽ thế thật, nhưng chắc là tại Wendy

khôn trước tuổi.

Hết

Hiệp sĩ sắt

Tác giả: R.L.Stine

Chương 1

- Thêm một chút màu nữa!

- Tôi ra lệnh. Chậm chậm, tôi lùi ra xa chiếc máy chém. Tôi nhìn xuống bức tượng sáp đang quỳ dưới chân máy chém. Hai tay bức tượng bị trói quặt sau lưng.

- Quanh đây, chỗ nào cũng rùng rợn.

- Tôi nói.

- Cậu đây, Mike.

- Chú Spellman phun thêm một chút màu giả vào tượng người sáp. Trông thật tuyệt

- đúng như trong Bảo tàng Huyền sử.

- Ú ù!

- Carly, em gái tôi, buột ra một tiếng thét chói tai. Từ nãy, nó đã im lặng đến mức tôi gần như quên mất sự tồn tại của nó. Chắc gì đã gặp may hả em? Nó chuẩn bị nhảy xuống từ chỗ ngồi trên hòm xác ướp

cũ kỹ. Salem, con mèo to màu đen nhà tôi nhảy khỏi đùi nó với tiếng meo giậm dũ. Cùng lúc hai chân Carly chạm đất.

- Hai người bọn anh thật thô bạo!

- Nó lừa chúng tôi một cái rất Carly! Carly có màu mắt giống tôi. Tóc nó dài đến ngang vai trong khi tóc tôi thường cắt ngắn khi hè đến. Nhưng cũng cùng một loại tóc. Màu đỏ. Chúng tôi thậm chí còn có những vết tàn nhang giống nhau quanh mũi và má hai đứa. Tóc bố tôi cũng màu đỏ. Trong những bức ảnh tôi thường xem, mẹ tôi có mái tóc màu nâu, sợi tóc nhỏ giống tôi. Tôi chẳng nhớ tý gì về mẹ tôi cả. Bà đã mất khi cả hai đứa

tôi còn bé. Bây lâu nay, tất cả những gì tôi có thể nhận thức là bố, Carly và tôi. Tôi mười hai tuổi, còn Carly mười một. Thực tế, hai anh em tôi cao bằng nhau. Rất nhiều người nghĩ hai đứa là hai anh em sinh đôi. Điều đó khiến tôi bực lắm. Bố tôi an ủi tôi đừng lo Con gái lớn nhanh hơn con trai. Bố hứa rằng một ngày nào đó tôi sẽ cao hơn nó. Tôi mơ đến ngày đó.

- Làm sao anh có thể thấy thích thú mấy cái trò kinh khủng này nhỉ?

- Carly nhún vai.

- Tất cả chỗ màu giả này. Nó ... nó ...

- Thật phát khiếp!

- Bố tôi chạy vào phòng. Tôi dám nói rằng bố lại làm bản mấy cái xác ướp rồi. Những đám mạng nhện lớn chằng đầy quần áo ông. Những đám bụi tung ra khỏi mái tóc đỏ của ông. Bố tôi lao vào tới chỗ cái máy chém. Ông kiểm tra nó kỹ từ mọi góc độ. Nụ cười trên mặt ông nở dần ra.

- Tác phẩm tuyệt vời! Chú Spellman cười tự hào. Chú làm công việc bảo quản viên một cách rất nghiêm túc. Bố ra hiệu OK với tôi và chú Spellman.

- Nhưng có lẽ thêm một chút màu nữa ...
- Ông bỏ sung. Bố lấy cái chai nhựa và bóp ra một thứ như chất lỏng màu đỏ quanh cái đầu. Khi xong việc, ông gật đầu:
- Tuyệt vời! Giờ trông nó thật rùng rợn.
- Đi thôi bố.
- Tôi gọi. Carly buột ra một tiếng pha trò. Bố tôi nghiêm mặt nhìn em.
- Đừng quên rằng rùng rợn chính là lý do tại sao người ta đến phố Fear.
- Hai tay bố tôi dây đầy màu. Ông gãi tai

và những giọt màu đỏ vẩy đầy mặt ông. Thật khiếp! Những vết màu trên người bố trông còn rợn hơn trên người sếp. Và chắc nó sẽ cực kỳ rùng rợn khi được bôi trên người tôi trong lễ Halloween(#1).

- Điều đó giải thích tại sao Bảo tàng Huyền sử lại có một không hai đến vậy.

- Bố liếc nhìn khung cảnh cổ kính xung quanh, mỉm cười.

- Bố không thể thất bại được. Lần này không thất bại được.

- Bố nói to.

- Đây là vụ làm ăn tuyệt vời ở phố Fear. Điều đầy lý giải tại sao chúng ta dọn đến Shadyside trước tiên. Tôi hồi tưởng đến chính cái tối mà bố tôi có ý tưởng vĩ đại chuyển đến đây và mở một bảo tàng. Có quá nhiều thứ rùng rợn và kinh dị xảy ra ở Shadyside đến mức đêm nào thị trấn cũng có mặt trên bản tin. Bố chỉ ra rằng người ta sẽ muốn đến đây và tự tìm hiểu xem những câu chuyện có xảy ra thật hay không. Điều này làm nơi đây trở thành địa điểm tuyệt vời cho bảo tàng kinh dị.

- Họ có thể tìm thấy ở đâu những con ma chơi trò trốn tìm.

- Bố hỏi, hồi tưởng lại cái cảnh gặp ma

mới đây.

- Và đừng quên cái cảnh ngôi nhà cây bị ma ám trong rừng.

- Chú Spellman bổ sung. Bố thờ dài.

- Làm sao tôi quên chuyện đó được?

(#1) Halloween:

Lễ hội hóa trang thành ma quỷ, những con thú, vật rừng rợn ở Mỹ. Còn được gọi là Lễ Hội Mạ Tôi biết chú Spellman muốn bày tỏ sự ủng hộ. Nhưng gọi bố tôi nhớ lại chuyện Dylan bạn của tôi và ngôi nhà cây chỉ làm bố tôi buồn thêm. Bố tôi đã không có cơ hội gặp dù chỉ một con ma

và ông vẫn đang cầu mong được gặp.

- Tất cả những gì chúng ta cần làm là thứ gì đó thật đặc biệt mà mọi người ... chắc, muốn xem chết đi được.

- Ông cười khúc khích với ý hài hước của mình.

- Và mọi người sẽ đến. Và Bảo tàng Huyền sử sẽ thành công rực rỡ.

- Bố nói cứ như là người ngoài hành tinh đặt bãi đỗ ở sân sau nhà ông Conway ấy bố?

- Carly hét lên. Nó không đợi bố kịp trả

lời, lại hét lên tiếp.

- Hay là những vật, thứ quái đản mà bố đã mua Xem nào

- có con lạc đà hai đầu và cái bắp ngô ngu ngốc ấy. Bố không thể nói với con đây là con dê với cái sừng bằng bìa giấy gắn chặt lên đầu nó chứ? Bố co rúm lại.

- Bố suýt quên cái đó.

- Ông thú nhận.

- Chà, bố cứ tưởng rằng nó là thật. Mọi người đều nghĩ vậy. Trông nó như thật chứ đúng không Mike?

- Con thấy nó rất thật.
- Tôi đồng ý. Carly làm bộ mặt thật xấu xí với tôi. Tôi gọi nó là con mặt chuột. Đây là trò mà nó có thể làm tốt nhất. Nhưng tôi làm vẻ mặt thế còn giỏi hơn nó.
- Con nghĩ bảo tàng mình sẽ rất tuyệt.
- Tôi nói.
- Tất cả lũ bạn của con đều nói chỗ này thật rùng rợn.
- Thâ ... â ... t rùng rợn ...

- Carly nhại tôi bằng một giọng the thé.

- Toàn những thứ vớ vẩn.

- Nó lắm bầm. Tôi nhìn nó lom lom.
Trước khi tôi có thể trả lời, nó lại quay sang bố tôi lần nữa.

- Nào, bố. Có đứa trẻ bình thường nào lại muốn sống ở một nơi có xác ướp trong phòng ngủ, quan tài trong phòng ăn, máy ném đá và gươm trong bếp không?

- Nó phàn nàn.

- Thế em có biết một đứa trẻ bình thường là như thế nào không, Carly?

- Tôi hỏi. Carly nói chẳng đúng tí nào. Chà, không chính xác cho lắm. Tất cả những thứ trên đã ở nơi mà đã từng là phòng khách, phòng ăn và bếp. Đó là trước khi bố biến tầng một của ngôi nhà to cũ kỹ này thành viện bảo tàng. Chúng tôi sống ở lầu trên. Phòng ngủ, phòng ăn và bếp trên đó chứa đầy những đồ lẽ ra của dưới này.

- Thôi được rồi, hai con.

- Bố bước xen vào giữa hai đứa chúng tôi.

- Không còn thời gian để cãi nhau nữa

đâu. Chỉ còn hai tuần ngắn ngủi nữa là đến lễ Halloween. Và Shadyside sẽ tràn đầy khách du lịch. Chúng ta đã sẵn sàng chờ đón họ. Chúng ta chưa có nhiều khách lắm. Nhưng lễ hội Halloween sẽ là thời điểm tuyệt vời để cải thiện công việc kinh doanh của chúng ta.

- Đằng sau đôi mắt kính gọng đen, mắt bố ánh lên vẻ nghiêm túc. Tôi biết cái nhìn đó có ý gì. Ông đang lo lắng.

- Họ sẽ đến.

- Ông nói tiếp rất khẽ.

- Nếu không bố sẽ phải đóng cửa. Tôi

biết cái ý tưởng đóng cửa bảo tàng làm
bố buồn. Nó cũng làm cả tôi và chú
Spellman buồn. Bảo tàng Huyền sử là
nơi độc nhất vô nhị trong các bảo tàng.
Nơi mà mọi người có thể nhìn thấy tất cả
những thứ rùng rợn và ghê gớm nhất.
Những người sáp núp trong cung điện
Sáp. Những dụng cụ hành hình, tra tấn
treo trên cổng sau. Hàng đồng vũ khí dữ
tợn thời trung cổ trang trí sảnh trước.
Không có nơi nào như thế trên thế giới
cả.

- Đừng lo, bố.

- Tôi an ủi.

- Mọi người sẽ xếp hàng rồng rắn ngoài phố khi đợt hàng triển lãm đặc biệt từ Anh đến. Bố lộ vẻ vui mừng đầy hy vọng.

- Đúng thế! Bác Basil đã gửi cách đây một tuần rồi. Nó sẽ tới đây bất cứ lúc nào. Bố không thể đợi được nữa. Hãy nghĩ xem chúng ta may mắn làm sao! Sở hữu một bộ giáp sắt của riêng chúng ta! Tôi cũng không thể đợi thêm được nữa. Tôi phát điên lên khi nghĩ về những hiệp sĩ trong bộ giáp sắt. Đây cũng là một lý do tại sao chú Spellman và tôi là những người bạn tốt của nhau như vậy. Chú ấy khó có thể ngừng nói về chúng. Chú Spellman làm bảo tàng viên cho bảo tàng

này từ khi nó mới mở. Từ đó tới nay chúng tôi thực sự thân nhau. Tôi không thể đoán nổi tuổi thật của chú ấy, nhưng trông chú ấy còn già hơn cả bố. Chú ấy cao và gầy với mái tóc trắng và bộ ria mép cũng trắng và bù xù. Đôi mắt xanh lơ của chú thường sáng lên mỗi khi chú nói về chủ đề mà chú ưa thích. Ví dụ như máy chém và xác ướp được sản xuất và tạo ra như thế nào. Chú biết tất cả những thứ thật sự quan trọng kiểu như thế. Quan trọng hơn cả chú biết hết về các hiệp sĩ, những thanh gươm, những tòa lâu đài và lũ rồng. Chúng tôi nói chuyện hàng giờ về các hiệp sĩ. Chú ấy dạy tôi tên tất cả các loại vũ khí

- và các quy tắc hành xử thượng võ. Quy tắc tinh thần thượng võ dạy các hiệp sĩ phải cư xử như thế nào. Phải chiến đấu công bằng như thế nào. Làm thế nào để trở thành một hiệp sĩ dũng cảm. Chú Spellman bước qua chỗ tôi và cười.

- Đừng quên,

- chú nhắc chúng tôi,

- trong thư, Basil nói sẽ gửi kèm một thứ gì đó rất đặc biệt dành riêng cho Mike Carly thì chẳng cần phải nhắc làm gì. Bác Basil chẳng gửi cho nó món quà nào. Mặt nó trông nhăn nhúm. Y như hồi chúng tôi xem dưa nào ăn hết quả chanh

trước. Carly nhắc:

- Mấy người không quên những gì bác Basil nói tiếp đây chứ? Có một bộ giáp sắt bị ma ám!

- Quả tình bố hy vọng thế. Đây là điều tuyệt vời nhất, Carly.

- Bố lau những vết màu trên tay bằng chiếc giẻ cũ.

- Nếu nó bị ma ám, chúng ta sẽ ngồi trên núi vàng! Một cơn rừng mình gợn dọc sống lưng tôi. Cảm giác hồi hộp đó thường đến với tôi mỗi khi tôi ở trong trạng thái chờ đợi cái gì đó thật là kích động. Sinh nhật tôi chẳng hạn. Hay ngày

cuối cùng của năm học. Hay là khi tôi cảm thấy sợ hãi. Nhưng lúc này tôi không sợ. Tôi chỉ cảm thấy rất phấn khích. Hừm, chính thế. Điều đó lý giải tại sao tôi cảm thấy rợn rợn trong lòng. Giống như là tôi vừa nuốt chửng một con bọ sống nào đó.

- Ông Conway?

- Có ai đó gọi ở cổng trước. Giọng người đó nghe có vẻ căng thẳng. Đã có rất nhiều người đưa bưu tín và sửa chữa vật dụng gia đình có vẻ đó khi đến Bảo tàng Huyền sử.

- Công ty vận chuyển và lưu trữ Stanley

đây. Có món hàng gửi cho ông! Tất cả chúng tôi đều ào ra cửa trước. Đập vào mắt tôi là một chiếc xe hòm khổng lồ đậu trước cổng nhà chúng tôi. Hai nhân viên bưu điện đang kéo từ thùng sau xe một chiếc thùng khổng lồ. Tôi đứng sững ngay giữa cổng. Carly đâm sầm vào lưng tôi. Nó cố nhìn qua vai tôi xem chuyện gì đang diễn ra. Cái thùng gỗ khối chữ nhật dài. Gỗ thùng sẫm màu, thô ráp trông rất cổ và có nhiều mắt. Một vài tấm ván đã bị cong vênh và gãy. Tôi thấy những cái dấu trông rất lạ khắp nơi trên thùng. Loại mực in trông rất kỳ dị với kiểu chữ lạ xoắn vào nhau làm tôi rất khó đọc. Nhưng có một cái dấu tôi đọc được đó là chữ dễ vỡ in bằng mực đỏ. Mấy nhân

viên cổ lật cái thùng đứng lên. Nó còn cao hơn cả họ. Bố và chú Spellman bước xung quanh. Tôi cũng lò dò theo họ. Carly đi theo tôi. Hai anh nhân viên thở ụt ịt khi họ nhấc cái thùng lên vai. Từ chỗ tôi đứng nhìn lên, trông nó to hơn bao giờ hết.

- Đây là bộ giáp sắt phải không?

- Tôi hỏi. Tôi cố nhìn xuyên qua kẽ hở giữa các tấm ván gỗ, nhưng tôi chẳng nhìn thấy gì. Tôi hét nhồm lên lại nhồm xuống. Vô tác dụng. Bố chẳng trả lời. Nhưng tôi biết câu trả lời qua nụ cười trên khuôn mặt bố.

- Nào, cẩn thận. Đừng vội. Nhẹ nhàng thôi, hầy.

- Bố chỉ đạo họ.

- Mang qua cổng trước. Chúng tôi sẽ kéo nó vào từ chỗ đó. Carly, đứng lui ra. Mike, con cẩn thận chút. Đừng đứng gần ghế. Con sẽ ... Từ cuối cùng của bố vụt biến thành một âm thanh tắc nghẹn khi một thứ gì đó trượt ra khỏi cái thùng. Nó phản chiếu ánh nắng mặt trời. Một lưỡi rìu khổng lồ. Một lưỡi rìu chiến của hiệp sĩ. Và nó lao thẳng đến chỗ tôi. Lưỡi rìu loang loáng quay trong không khí. Cứ như là có một cánh tay vô hình đang sử dụng nó vậy. Cái lưỡi bổ xuống. Tôi hét

lên và nhảy vọt ra. Nhưng không kịp ...

Chương 2

Chân con! Chân con! Tôi hít một hơi thật sâu. Tôi cảm thấy như mình vừa bị ném mạnh một cú. Tôi thử nhấc chân. Tôi nhúc nhích ngón chân. Ngón chân tôi? Tôi cố bắt mình nhìn xuống. Lưỡi rìu bổ ngập vào trong đất. Một bên tôi thấy miếng cao su trắng phần đầu ngón của đôi giày tôi. Phía bên kia, tôi thấy toàn bộ phần còn lại của bàn chân tôi.

- Này, xem này.

- Tôi kéo chân ra xa cái rìu. Tôi chọc

ngón chân qua cái lỗ vừa thủng trên giày và ngoáy ngón chân. Chúng vẫn còn. Cả năm ngón. Bố tôi thở dài. Tiếng thở dài nhẹ nhõm. Tôi cười với ông.

- Chỉ trúng miếng cao su trên giày của con thôi. Ngón chân của con không sao bố ạ. Lưỡi rìu chiến đã xén gọn phần mũi giày của tôi nhưng tôi đã kịp rút chân lại. Thật hú vía cho tôi.

- Con phải cẩn thận hơn, Mike.

- Bố vỗ vào lưng tôi thân thiện. Đây là cách bố thường làm khi bố lo lắng mà không muốn tôi biết điều đó.

- Sao con không vào trong nhà và thay giày đi. Tôi không muốn vào. Tôi không muốn bỏ lỡ giây phút cực kỳ phấn khích này. Trước khi tôi bắt đầu tập trung lại, chú Spellman đặt một tay lên vai tôi.

- Nào,

- chú nói.

- Lao vào nhà đi thôi. Đó là tất cả những gì tôi cần nghe. Tôi vội bước chạy lên nhà. Bất chợt tôi thấy dòng chữ bảo tàng Huyền sử viết bằng chữ màu đỏ ma quái trên nền đen trên cửa. Tôi xô cửa trước và dừng bên cánh phải ngay lối lên cầu thang. Tôi không cần phải chạy lên. Đôi

giày cũ của tôi nằm trên bậc thang dưới cùng. Ở ngay nơi mà chẳng bao giờ tôi định để đó cả. Chú Spellman chạy vào nhà thối phù phù như kéo bể. Tôi đã kịp cởi đôi giày bị rìu chặt ra. Đeo ngay đôi giày mới vào.

- Chậm như sên! Tôi luôn nói với chú Spellman như thế khi tôi thắng chú ấy trong một cuộc đua nào đó. Thường chú chỉ cười xòa. Lần này thì không. Tôi không nghĩ là chú ấy có thèm nghe tôi không. Trông chú Spellman cực kỳ phấn khích. Đôi mắt xanh của chú sáng lên lạ thường. Nụ cười làm mớ ria trắng bù xù của chú xoắn lại với nhau. Chú ngồi phịch xuống bậc cầu thang cạnh tôi.

- Cháu có nhìn thấy cái gì kia không?

- Chú hỏi. Chú ấy liếc ra cửa trước. Qua cánh cửa chính đang mở toang, chúng tôi thấy Stanley và mấy nhân viên khác đang tiến lên cầu thang cùng với chiếc thùng.

- Cháu có đọc nhãn hàng trên thùng không?

-Ồ không ạ.

- Tôi trả lời chú Spellman.

- Cháu không đọc!

- Chú kêu lên vẻ không tin.

- Để cháu nghĩ xem đã. Hơi khó đọc nhãn hàng khi bị một cái rìu chiến to như thế suýt bửa làm đôi.
- Đồng ý, đồng ý. Những cái nhãn trên thùng ghi rằng bộ giáp sắt được chôn từ lâu đài Dreadbury (khiếp đảm).
- Chú Spellman đan tay vào nhau.
- Nó còn xịn hơn thứ chú mong đợi nữa, Mike Xịn hơn nhiều.
- Thế ạ?
- Nếu chú nhớ không sai ...

- Về suy nghĩ rất lung, chú Spellman nhắm nghiền cả hai mắt.

- Ủ. Đúng rồi. Chính nó!

- Chú nhón chân lên.

- Lâu đài Dreadbury là nhà của ngài Thomas Barlayne! Chú ấy nói cái tên cứ như nó có ý nghĩa gì đó với tôi. Chẳng có nghĩa gì cả. Chú Spellman lắc đầu.

- Cháu không nhớ câu chuyện về ngài Thomas Barlayne à? Ngài Thomas là một hiệp sĩ ma quỷ. Một hiệp sĩ tội lỗi. Có người nói ông ta là hiệp sĩ tội lỗi nhất trong số các hiệp sĩ. Cuối cùng một

thầy phù thủy quyền năng đã áp thần chú lên ngài Thomas. Ông ấy đã nhốt ngài hiệp sĩ tội lỗi trong bộ giáp sắt mãi mãi. Tôi đứng vọt dậy.

- Nhưng điều đó quá hay, đúng không chú? Đó chính là thứ mà bố cần. Một bộ giáp sắt bị ma ám cho bảo tàng.

- Đúng, đó là thứ bố cháu muốn.

- Một chút phấn khích biến mất khỏi đôi mắt chú Spellman. Giọng chú trầm hẳn xuống.

- Chú chỉ cần khoản liệu bố cháu có biết toàn bộ phần sau của câu chuyện không.

Chú ấy hình như đang tự nói với chính mình, nhưng tôi đã kịp chú ý. Tôi chộp lấy tay áo chú Spellman và kéo.

- Phần sau câu chuyện là gì ạ? Chú Spellman cười.

- Ồ, không nhiều lắm.

- Chú trả lời

- Đây là một câu chuyện cũ ngu ngốc. Theo truyền thuyết, bất cứ ai sở hữu bộ giáp của ngài Thomas sẽ bị nguyên rửa. Ông ta mang tới những chuyện không may và những điều tồi tệ!

- Tội tệ?

- Từ đó buột ra khỏi miệng tôi. Rủi ro, tôi có thể tưởng tượng ra. Tôi mừng tượng ra cảnh tôi bị điểm 1 môn toán thậm chí ngay cả khi tôi đã học bài. Tôi tưởng tượng ra cảnh thằng Pete bạn tôi nói cho cả thế giới này biết chuyện tôi đã mê Sara Medlow. Và tôi cũng tưởng tượng ra cảnh tôi là anh của Carly. Tất cả những cái đó đều là chuyện không may. Nhưng còn tội tệ?

- Nhưng nếu truyền thuyết là đúng thì nó sẽ càng tuyệt cho bảo tàng chứ sao? Chú Spellman nhìn xuống tôi. Đôi mắt chú nhấp nháy. Bộ ria xoắn lại với nhau.

- Có lẽ sẽ không tuyệt vời với chúng ta đâu.

- Chú cúi thấp xuống để nhìn thẳng vào mắt tôi.

- Chú sẽ nói cho biết điều gì xảy ra, Mike. Giữ bí mật của chúng ta nhé, OK? Làm bố cháu lo lắng thêm chẳng ích gì. Và chúng ta cũng không muốn làm Carly sợ. Nếu bộ giáp bị ma ám ... Chú ấy đứng thẳng dậy và nhìn ra ngoài cửa sổ.

- Cháu nói gì nếu chúng ta chơi trò thám tử?

- ý chú là chúng ta sẽ cùng nhau kiểm tra điều đó? Chú Spellman gật đầu.

- Tuyệt cú mèo! Chú xòe năm ngón tay đập vào tay tôi. Tôi bảo chú:

- Đừng lo chú Spellman, cháu sẽ theo dõi giùm chú.

- Còn chú,

- Chú Spellman xoa tóc tôi:

- Sẽ theo dõi giùm cháu.

- Thỏa thuận thế nhé! Chúng tôi cùng bước ra ngoài cổng. Cả hai cùng cười về thỏa thuận bí mật giữa chúng tôi. Tôi thấy mấy nhân viên chuyển bưu kiện đã

lên xe tải của họ. Và tôi thấy cái thùng nằm chình ình bên cạnh tôi. Bố không bỏ lỡ tí thời gian nào. Bố cầm thanh xà beng cúi thấp xuống cạnh chiếc thùng. Ông luôn đầu xà beng vào nắp thùng và đẩy mạnh. Tôi nghe thấy tiếng kêu cọt két khi những chiếc đinh đóng nắp thùng đang bị kéo dần ra. Trong lúc bố bẩy xà beng, chú Spellman nắm lấy rìa nắp đây và kéo mạnh. Carly đứng một bên. Nó giả vờ là không quan tâm lắm. Nhưng tôi để ý thấy nó đang cắn môi dưới. Thói quen khi nó cảm thấy căng thẳng. Còn tôi cứ lượn đi lượn lại thành vòng tròn xung quanh cái thùng. Tôi bị phản kích đến nỗi không thể đứng yên được. Cuối cùng bố và chú Spellman cũng đã nhắc được

nấp thùng lên. Tôi phóng tới trước. Nín thở. Carly đứng ngay cạnh tôi. Cả hai cùng dướn lên và nhìn vào trong. Tất cả những gì mà tôi nhìn thấy là hàng chồng hàng đóng giấy, báo vớ vẩn, cũ rách.

- Đây là giấy.

- Carly có vẻ rất thất vọng như tôi vậy. Bỏ cười.

- Không chỉ có giấy đâu Carly.

- Ông nói.

- Tiếp tục đi. Cho tay vào trong và tìm xem cái gì ở trong đó.

- Con á?

- Carly nói ghen ghen.

- Con sợ hả?

- Bố hỏi.

- Không đời nào.

- Nó trả lời. Tôi có thể nói là nó đang sợ một cách ngốc nghếch. Nhưng lại cố làm ra vẻ lì, bình tĩnh. Cái thùng dài chọt làm tôi nhớ đến chiếc quan tài. Tôi băn khoăn tự hỏi không hiểu Carly có liên tưởng như vậy không. Miệng mím chặt,

nó xắn tay áo lên màu xanh lên. Thọc tay vào trong thùng. Tay Carly ngấp sâu vào núi giấy vụn. Đồng giấy sột soạt trong lúc nó quờ quạng cố tìm cái gì đặc rắn. Tôi ngó thấy nó dướn lên và thọc tay vào sâu hơn nữa.

- Em nghĩ là em thấy cái gì đó.

- Nó bảo chúng tôi. Và bỗng nó hét lên.

- Nó bắt được em! Nó chộp tay con! Cứu với! Tôi quan sát Carly cố gắng kéo tay ra khỏi thùng. Nhưng, một cái gì đó

- ai đó

- vừa chộp chặt lấy tay em tôi. Và nó không thả ra.

Chương 3

Carly cố kéo tay ra. Mặt nó bắt đầu đỏ dựng lên. Bố và chú Spellman vội vàng bới. Giấy vụn bay tứ tung mọi hướng.

- Groom nào con gái yêu.

- Bố trấn an.

- Nhanh lên bố! Con đang bị tóm đây này.

- Carly hét lên. Em tôi bối rối không tự chủ mình được nữa. Lúc này tôi cảm thấy

thương nó. Bố nhấc tay nó lên. Những ngón tay của một bàn tay sắt đang xiết xung quanh cổ tay Carly.

- Chà, mọi người hãy xem này.

- Bố nói. Bố cười. Bàn tay sắt gắn với một cánh tay sắt dài.

- Cái còng tay con đây rồi.

- Bố nói.

- Để nguyên. Bố sẽ gỡ ra cho con ngay đây.

- Ông gỡ những ngón tay sắt ra từng

ngón, từng ngón một. Carly chộp lấy cổ tay Bàn tay sắt và cánh tay rơi trở lại vào thùng đánh uỳnh một cái.

- Bộ giáp sắt ngu xuẩn.

- Carly hầm hừ. Nó nhìn xuống cổ tay, xoa xoa bóp bóp. Tôi nhìn xéo qua vai liếc chú Spellman. Tôi đưa mắt nhìn chú. Chú ấy cũng đưa mắt nhìn tôi. Bỏ thò tay vào thùng và lấy ra một bộ phận khác.

- Giờ nhìn cái này xem.

- Ông nói. Vừa mỉm cười, ông vừa giơ lên chiếc mặt nạ. Những tia sáng cuối

cùng của mặt trời sắp lặn chiếu vào mặt nạ thép, phản chiếu ra thứ ánh sáng đỏ. Nóng. Rùng rục. Miệng tôi trề xuống, há ra. Thậm chí tôi không nhận ra là mình đã nín thở cho đến khi thở hắt ra. Quá rợn. Bố đưa cái mặt nạ cho tôi. Chỉ nhìn thôi thì không thể bì với cảm giác sờ vào nó được. Tôi vuốt dọc theo chiếc mặt nạ. Nó nặng hơn tôi tưởng. Và không lạnh. Không giống cảm giác khi sờ vào sắt thép. Nó âm ẩm. Như là vừa có ai đeo nó mới gỡ ra vậy. Một cảm giác rờn rợn chạy ngược sống lưng tôi. Tôi đặt chiếc mũ vào giữa hai tay. Bố kéo ra một chiếc ống sắt bảo vệ cẳng chân đặt trên bàn. Tiếp theo là một miếng sắt bảo vệ bàn chân. Đôi mắt ông sáng lên. Ông sục tay

vào đồng giấy vụn để lấy ra một bộ phận khác của giáp sắt.

- Nó đây rồi! Cơ hội giàu có và nổi tiếng của chúng ta đây rồi. Đây sẽ là cuộc triển lãm hay nhất, rùng rợn nhất mà người ta từng thấy. Ở phố Fear hay bất cứ nơi nào khác. Mọi người từ khắp nơi trên thế giới sẽ đổ đến để xem ... Những lời của bố vụt tắt. Bố nhúu mày. Ông tiếp tục quờ tay xung quanh đồng giấy vụn. Ông đang cố tìm thứ gì đó ở đáy thùng.

- Cái gì thế này?

- Bố kéo tay ra. Ông kéo ra thứ gì đó sáng và óng ánh. Cái vật tròn tròn kỳ dị

đó dính vào một chuỗi dây vàng. Trông nó giống như một viên cẩm thạch lớn, nhưng kỳ dị hơn bất cứ viên đá quý nào tôi từng biết. Bên trong viên cẩm thạch, những làn khói xanh bốc ra cuộn xoắn vào nhau. Màu xanh thẫm. Xanh nhạt. Những tia sáng bạc nhấp nháy chậm rãi lượn vòng trong đám khói, như những ngôi sao băng nhỏ li ti vậy. Tôi nín thở khi nhìn thấy điều kỳ lạ đó. Carly cũng nín thở. Chú Spellman cũng vậy. Tôi thở hắt ra trước.

- Chậm hơn cả sên!

- Tôi cười họ, viên cẩm thạch đã nằm trong tay tôi.

- Đây chắc hẳn là món quà ngạc nhiên đặc biệt của bác Basil gửi cho con!

- Tôi choàng cái dây chuyền vào cổ trong khi chưa ai kịp chạm vào nó. Tôi nhìn chiếc mặt đá lung lẳng trên chiếc áo phông nền trắng.

- Hi, trông nó thật rùng rợn phải không? Bố đồng ý. Carly cũng vậy. Giọng nó nghe có vẻ ghen tỵ. Điều đó làm tôi càng thích viên đá hơn.

- Trông nó cực kỳ ma quái.

- Chú Spellman bước tới trước. Chú vừa

nói vừa nhìn vào miếng đá.

- Vâng, trông nó thế thật, phải không chú?

- Tôi gật đầu. Một viên cẩm thạch ma quái. Đây là thứ tuyệt vời nhất mà tôi có kể từ khi bố đưa hai đứa đến New York mua cái xác ướp mới. Tất cả chúng tôi dỗi theo bố gỡ cái thùng ra. Chúng tôi tập hợp các bộ phận áo giáp lại và mang đặt ở phòng lớn trước nhà. Chú Spellman và tôi đưa cho bố các mảnh của bộ giáp. Từng miếng từng miếng một, ông ráp lại ngài Thomas. Carly đứng bên cạnh ôm chú chó Salem trong tay. Tôi có thể nói rằng nó không muốn sờ

vào bộ giáp. Khi bố hoàn thành việc ráp nối, tất cả chúng tôi lùi lại để nhìn rõ hơn. Bộ giáp của ngài Thomas có lẽ rất vừa với ông thầy dạy thể dục mà tôi quý mến, thầy Hulk Hooligan. Đôi vai rộng khoảng một mét. Chân tròn và rắn chắc. Chúng làm tôi liên tưởng đến những thân cây nhỏ. Có lẽ ba thằng tôi vẫn chui vừa cái khoang ngực đó, không có vấn đề gì. Tôi nhớ lại tất cả những câu chuyện trong các cuốn sách về các tòa lâu đài và các hiệp sĩ.

- Sợ đấy!

- Tôi buột miệng nói sau tiếng thở dài.

- Trông ông ta đáng sợ, đúng không?

- Chú Spellman vỗ vào lưng tôi. Bỏ cười.

- Bây giờ tất cả những gì chúng ta phải làm là chờ đợi. Nếu chúng ta may mắn, cái đồng sắt cũ này bị ma ám thật. Và nó sẽ làm khách hàng đổ xô đến đây!

Chuông điện thoại kêu và bố chạy đi trả lời. Chú Spellman cũng vội đi. Chú ấy bảo có vài việc phải làm với những đồ bảo tàng bằng sáp dưới nhà. Khi họ đã đi cả, Carly bỗng đứng sát lại gần tôi.

- Anh nghĩ gì Mikey?

- Nó luôn gọi tôi là Mikey mỗi khi nó muốn trêu chọc tôi.
- Có phải anh sợ bộ giáp bị ma ám không?
- Điều duy nhất làm anh sợ là cái bộ mặt xấu xí của em!
- Tôi giờ nắm đấm đầy hàm ý. Sau đó biến khỏi phòng sảnh và phi lên lầu. Hôm nay, tới lượt tôi nấu bữa tối. Tôi biết chính xác mình sẽ phải làm món gì
- mì macaroni và pho mát, món ăn mà Carly căm ghét hơn bất kỳ thứ gì trên thế giới này. Hôm nay cũng là phiên Carly

rửa bát. Tôi dám chắc rằng tôi sẽ nấu món mì và pho mát hơi lâu. Nên sau bữa tối, nó sẽ phải nạo cháy ở đáy chảo. Và trong lúc nó vừa làm vừa làm bầm, tôi chạy về phòng của mình. Tôi còn có một bài tập đề án của trường về loài gấu bắc cực. Tôi phải đọc báo cáo trước lớp vào sáng mai. Trong khi đó, vào 9 giờ tối, tivi sẽ chiếu Nhà hát Tiếng sấm, Chương trình ưa thích của tôi. Tôi làm bài về nhà và chẳng có cơ hội xem Nhà hát Tiếng sấm. Hôm nay quả là một ngày dài. Tôi mệt lử. Đánh răng tối xong, tôi mặc bộ đồ ngủ vào và lăn ra giường. Tôi vẫn giữ viên cảm thạch. Tôi thấy mặt đá ra giường, giờ nó lên trước mặt. Tôi quan sát những lọn khói uốn lượn dưới ánh

trắng xuyên qua tấm kính mờ ở cửa sổ. Tôi có cảm giác là lạ rằng những làn khói kia ẩn giấu điều gì đó. Điều gì đó thật giá trị. Tôi cố quan sát gần hơn. Nhưng càng nhìn gần tôi càng thấy màu sắc cuộn xoắn vào nhau. Tôi ngủ thiếp đi trước khi tôi kịp thấy cái muốn tìm.

Thụp. Thụp. Tôi đang mơ cái gì đó. Tôi không thể nhớ rõ được. Tôi nhớ lảng máng rằng mình phải làm việc gì đó với lũ gấu bắc cực. Và những viên cẩm thạch. Những hiệp sĩ với bộ giáp sáng loáng. Thụp. Thụp. Lại tiếng động đó vang lên. Tôi mở choàng mắt, đỏng tai.

Thụp. Thụp. Rõ ràng không phải tôi đang mơ. Tôi ngồi dậy và nín thở. Thụp. Thụp. Tiếng động phát ra từ dưới nhà. Thụp.

Thụp. Tôi quăng chân ra một bên giường
ngồi nghiêng đầu lắng tai nghe. Thụp.

Thụp. Tôi không thể đoán ra vật nào ở
trong bảo tàng có thể tạo ra tiếng động
như thế. Ít ra là từ trước đến tối hôm nay.

Thụp. Thụp. Tôi đứng hẫng dậy. Chân tôi
hơi run. Chỉ có một thứ có thể tạo ra
tiếng động đó. Bộ áo giáp. Thụp. Thụp.
Tôi nín thở và chạy xuống cầu thang.
Phòng bảo tàng

- bếp nằm ngay ở dưới phòng tôi. Càng
xuống gần tiếng động nghe càng to hơn.
Thụp. Thụp. Tôi liếc xuống viên cẩm
thạch của tôi. Vòng khói cuộn xoáy theo
nhịp tiếng động phát ra. Thụp. Thụp. Tôi
băng ngang qua phòng theo hướng có

tiếng động. Tới cửa bếp, tôi dừng phắt lại. Tôi hít thở một hơi thật mạnh như tôi thường làm mỗi khi thầy Sirk bắt chúng tôi chạy thêm vòng ở lớp thể dục. Đứng rồi!

- Cơ hội để tôi bắt gặp con ma đang hoạt động. Cơ hội để tôi chứng minh rằng bộ áo giáp thực sự bị ma ám. Thụp. Thụp. Tôi hít một hơi thật sâu. Đẩy tung cánh cửa bếp. Thụp. Thụp. Tôi bước vài bước run rẩy vào bên trong. Thụp. Thụp. Tôi căng mắt nhìn vào trong bóng tối. Và tôi thấy nó. Thật là đáng ghét chưa? Không thể ngăn được. Tôi thét lên.

Chương 4

Carly! Điên à! Cô em điên rồ của tôi đang đứng ở giữa bếp với cái chổi trong tay. Nó cầm cán dể xuống sàn. Tôi lườm nó.

- Đang làm gì thế? Tôi cố hạ giọng xuống. Tôi không muốn đánh thức bố dậy. Carly gập người lại vì cười. Nó chỉ vào mặt tôi.

- Xem kia, viên tuần cảnh ngốc nghếch. Ra ngoài săn ma cơ đấy. Carly còn cười thêm một lúc nữa. Có lẽ nó sẽ cười đứt ruột vì cái trò đùa ngu ngốc của nó.

- Ừ. Chắc, chỉ có một con bé ngố giữa đêm cầm chổi gõ xuống sàn thôi.

- Tôi nói. Tôi giờ viên cầm thạch lên. Giờ tiếng thùm thụp cũng đã hết, nhịp khỏi quay cũng dừng lại. Tôi nắm tay lại.

- Mà y thật là may mắn vì bố không thức dậy.

- Tôi bảo.

- Chắc chắn là bố nghĩ rằng bọn ma đến. Bố đã rất phấn khích. Mà y có tưởng tượng được rằng bố sẽ cảm thấy thế nào nếu bố phát hiện ra đây chỉ là mà y? Trong chốc lát, trông Carly thật sự hồi lỗi. Nó hạ cái chổi xuống.

- Em không nghĩ ra điều đó.
- Nó nói.
- Em chỉ muốn dọa anh.
- Chắc, mà ỳ thì chẳng nghĩ đâu.
- Tôi khoanh tay trước ngực. Tôi cố nhìn nó theo cái cách mà bố vẫn hay nhìn chúng tôi khi ông giận dữ hay thất vọng.
- Mà ỳ chỉ gây rắc rối, vậy thôi. Tôi chợt dạ nghĩ lẽ ra tôi nên xem mình là người may mắn. Cuối cùng tôi cũng chứng kiến Carly trông có vẻ hối lỗi. Lẽ ra tôi phải biết rằng điều đó chẳng bao giờ xảy ra

lần nữa.

- Mikey, anh làm sao thế? Anh sợ cái ông hiệp sĩ to lớn và tội lỗi dưới này hả?

- Xem đứa nào đang nói kìa. Em chính là đứa cho rằng nó đã chộp được em.

- Tôi nhắc nó.

- Ôi ... Ôi! Cứu em! Cứu con!

- Tôi nhại lại cái giọng kim thanh thanh của lũ con gái.

- Hừm, bây giờ em không sợ nữa.

- Nó đáp lại. Nó vắt mái tóc qua một bên vai.

- Anh chính là người tin vào bộ áo giáp bị ma ám.

- Chắc, ai mà biết được truyền thuyết có đúng hay không?

- Tôi hỏi lại nó.

- Thế có muốn gặp hồn ma của một trong những hiệp sĩ tội lỗi nhất từng được biết đến hay không?

- Ôi thôi nào.

- Carly nói.

- Anh không tin vào tất cả những thứ vớ vẩn ấy chứ? ý em là anh không cho rằng bộ áo giáp bị ma ám có thể đi lại hoặc làm cái gì đấy, đúng không?

- Chỉ có một cách tìm ra câu trả lời thôi. Carly giả vờ như không thèm quan tâm đến bộ áo giáp bị ma ám và lời nguyện. Nhưng tôi dám chắc rằng từ sâu thẳm trong lòng, nó đang sợ. Nhưng tôi thì không.

- Đi nào.

- Tôi chớp lấy tay nó và kéo vào trong

bếp.

- Đi kiểm tra nào. Khi chúng tôi ra khỏi bếp và rẽ xuống phòng sảnh tôi tắm, tôi lại bắt đầu có cảm giác rờn rợn. Không phải là tôi nhát chết hay đại loại như thế mà thực ra Bảo tàng Huyền sử bản thân nó đã rất rùng rợn. Đặc biệt vào ban đêm. Trong ánh trăng mờ xuyên qua cửa sổ, hai cái bóng của anh em tôi xoắn vào nhau biến dạng. Và những thứ xung quanh mà thường thường bạn không để ý như cái đèn hoặc chậu cây, trong bóng đêm trông chúng hoàn toàn khác

- dường như chúng đang vươn ra chụp lấy bạn. Tôi nghe thấy tiếng cách, cách,

cách. Nghe như tiếng ngón tay gõ nhịp vào bảng đen vậy. Nó làm tôi sồn da gà. Tôi dừng phắt lại. Tiếng động cũng im bật. Chỉ là cái sồn mà thôi. Tôi thở dài. Mình phải nhận ra điều đó mới phải. Mọi thứ quanh cái bảo tàng này đều có thể kêu lạch cách. Đó là một phần tạo ra sự hấp dẫn cho ngôi nhà cổ này. Chỉ trừ buổi đêm. Khi bạn rón rén đi xuyên qua mọi chỗ, một mình với đứa em gái ngốc nghếch. Và bạn lại đang điều tra bộ áo giáp bị ma ám. Chúng tôi tới phòng ăn, nơi toàn bộ sưu tập quan tài của bố đã được trưng bày hoàn chỉnh. Ông muốn gọi chỗ này là Trung tâm quan tài. Ông cho rằng nó rất vui đấy chứ. Ban ngày thì đó là chỗ rất tuyệt để chơi trò trốn tìm.

Nhưng đêm đến thì ... Tôi nghe thấy tiếng nấc. Sau đó tôi bỗng nhận ra chính mình vừa nấc. Tôi liếc sang Carly, chuẩn bị đón nhận lời chế giễu của nó. Nhưng thật ngạc nhiên, chẳng thấy nó thốt lên một lời. Tôi đoán là căn phòng cũng làm nó sợ. Nó tóm chặt tay tôi, chân bước đi dò dẫm. Tôi kéo nó vào trong phòng. Tất cả các cổ quan tài đã đóng. Chú Spellman luôn đóng chúng lại trước khi chú về nhà vào buổi tối. Nhưng có vấn đề gì cơ chứ? Cả hai anh em đều biết rõ từng cổ quan tài và những gì ở trong đó. Cổ quan tài bên cạnh chúng tôi là xác ác quỷ hút máu Dracula làm bằng sáp. Với cọc sắt cắm xuyên tim. Cổ quan tài bên phải cũng có một xác ướp bằng sáp bên

trong. Đặc biệt, trên mặt xác ướp này có một cái gương. Và khi bạn cúi xuống cổ quan tài nhìn vào bên trong ... Một cảm giác rờn rợn lại bò ngược sống lưng tôi, lên cả vai. Tôi bước chậm lại.

- Anh không sợ đấy chứ, Mikey?

- Lần này Carly không hề trêu tôi. Tôi có thể nói rằng nó đang hy vọng tôi nói không.

- Đừng hòng.

- Mình có lên gân quá không nhỉ? Tôi cố giữ giọng bình tĩnh.

- Chẳng có gì phải sợ cả ...
- Oái! Tôi buột miệng kêu đau. Carly bầu chặt vào tay tôi.
- Mike Cái gì? Cái gì thế?
- Anh phang gối vào gờ quan tài.
- Tôi xuyết xoa xoa chân.
- Đau quá.
- Đừng có kêu.
- Nó thì thầm.

- Anh sẽ đánh thức bố dậy mất.
- Em đừng chết nhát thế.
- Em ư? Em chả sợ gì cả.
- Nó nói.
- Trừ bộ giáp bị quỷ ám ra.
- Tôi nhắc nó. Tôi đi tiếp, nhưng Carly vẫn đứng nguyên tại chỗ. Tôi liếc ra sau nhìn nó. Nó như đóng băng tại chỗ. Nó nhìn chăm chăm vào đêm tối, ngón tay xoắn mấy lọn tóc.
- Có lẽ chẳng phải ý hay đâu anh ạ. ý em

là ...

- Carly nói giọng run run.

- Ngộ nhỡ có con ma thật thì sao? Có lẽ anh em mình cho nó vài đêm để nghỉ ngơi và làm quen với chỗ mới. Tôi không buồn trả lời. Chủ yếu là vì tôi đang hy vọng có một con mụ. Và lời nguyên. Tôi muốn người người đổ đến xem ngài Thomas dù từ xa hàng dặm thế là nhà chúng tôi sẽ kiếm nhiều triệu đôla và yên trí sống trong bảo tàng mãi mãi. Cuối cùng hai anh em cũng đi qua phòng quan tài và vào phòng khách. Cho dù bố đã mất cả buổi chiều làm đồng xác ướp trông bụi bặm thì bản thân bụi cũng đã

bám đầy mọi nơi. Những đám bụi quần lên trên mặt sàn và bay vạt vờ theo mỗi bước chân chúng tôi. Đó đúng là điều bố thích. Bụi bặm và mốc meo. Với mạng nhện giăng đầy tường, những băng treo khẩu hiệu ma quỷ. Trong lúc hai anh em đang rón rén đi ngang qua sàn, đôi giày cao su của chúng tôi phát ra tiếng kêu cọt kẹt. Tiếng động mà một xác ướp cũng có thể tạo ra nếu nó đi ngang qua sàn. Chú Spellman luôn luôn đóng các cỗ quan tài vào buổi tối. Những lũ xác ướp thì luôn sẵn sàng phục vụ công việc kinh doanh. Trong góc kia, khuất góc nhìn của tôi là xác ướp ưa thích của bố tôi. Tên nó là Charlie Charlie đứng rất nghiêm chỉnh trong hòm của nó. Đôi tay cứng quèo của

nó vươn ra phía trước. Cặp mắt lồm sồm vào nhìn thẳng vào bóng đêm. Thẳng vào chúng tôi. Tôi thở hắt ra và cố che lấp bằng tiếng ho.

- Đua phần đường còn lại chứ!

- Tôi buông tay Carly Lao và tới phòng khách. Bỏ dụng bộ áo giáp trên giá gỗ ngay bên trong cửa ra vào. Tôi bỏ xa Carly, tới gần cửa tôi dừng lại đợi nó. Cuối cùng nó cũng bắt kịp. Tôi cười.

- Chậm như sên! Carly không trả lời. Nó nhìn qua vai tôi. Mồm há hốc. Tay chỉ trỏ. Tôi nhìn qua cửa và

- chẳng thấy gì cả. Khoảng không trống rỗng. Bộ áo giáp đã biến mất.

Chương 5

- Mike!

- Giọng Carly hoảng hốt.

- Mike, ông ta đâu rồi? Ngài hiệp sĩ đâu rồi? Ông ta đã hoàn toàn biến mất. Tất cả những gì còn lại là chiếc giá gỗ.

- Em có biết điều này là như thế nào không?

- Tôi hỏi Carly.

- Aa.
- Carly thở gấp.
- Bộ áo giáp đã tự đi. Nó bị ma ám.
- Đúng thế! Câu chuyện đã kể là đúng!
- Tôi thăm thì.
- Hồn ma ngài Thomas ở trong bộ giáp đó. Hắn có thể chuyển động! Hắn đi được!
- Hắn có thể ở bất cứ đâu!
- Carly khàn giọng như một chiêm bao?

- Hắn có thể trốn ở tầng hầm. Cũng có thể hắn đang trên đường lên lầu.

- Hắn có thể ở ngay trong phòng này. Trốn trong bóng tối. Tôi căng mắt quét một lượt trong bóng tối.

- Anh không nghĩ vậy.

- Tôi bảo em gái.

- Hắn khá là lớn. Anh nghĩ là bọn mình có thể nhận ra hắn. Đi tìm nào.

- Có lẽ hắn sẽ tự quay lại.

- Carly đáp lại giọng sợ sệt.

- Như con Salem vẫn làm mỗi khi nó trốn ra khỏi nhà đi chơi vào ban đêm.

- Carly, tỉnh ra đi nào. Bọn mình đang nói chuyện về lũ ma, nhớ chứ? Tôi chớp lấy bàn tay đang cuộn đầy tóc của nó và kéo nó trở lại đường chúng tôi đã đi ban nãy. Hai đứa đều biết rằng ngài Thomas không có trong phòng xác ướp. Ông ta cũng không ở trong phòng quan tài. Trong bóng tối lúc ở trong bếp, tôi không quan sát được kỹ lắm nhưng tôi chắc rằng hắn cũng không ở trong đó.

- Đi kiểm tra phòng sáp đi.

- Không đời nào!

- Carly ghét phòng sáp. Nó nhắm nghiền mắt lại.

- Đi nơi nào cũng được trừ phòng sáp ra!

- Được thôi.

- Tôi dừng lại và nghĩ xem con ma có thể lẩn quẩn nơi đâu. Nhà kính thì sao?

Trước khi Carly kịp nghĩ ra vài cơ thoái thác vớ vẩn gì đấy, tôi đã lôi tuột nó ra phía sau nhà. Khi chúng tôi mới dọn đến ngôi nhà trên phố Fear này, tôi phải mất rất nhiều thời gian tìm hiểu xem nhà kính

là gì. Cuối cùng bố giải thích rằng nó là một dạng nhà kính trồng cây xanh. Đó là một căn phòng cực to, trống rỗng hình ống cỡ một sân băng với nóc và tường một bên làm bằng kính. Người chủ cũ của tòa nhà thường trồng cây cối trong đó, thậm chí cả trong mùa đông. Bố khó có thể sử dụng cho việc trưng bày bảo tàng. Nó quá to. Và lại cần sửa chữa nữa chứ. Chúng tôi đẩy cửa và bước vào bên trong. ánh trắng xanh kỳ bí rọi xuyên qua những bức tường kính và mái vòm. Hai đứa đi rón rén sát vào tường và nấp dưới bóng cây nhiệt đới bố trồng để sử dụng trong triển lãm. Tôi nhìn xuyên qua khe giữa những chiếc lá to mềm. Có gì đó phía trước đang nhấp nháy và lấp loáng.

Như ánh trăng đang rọi vào cái giáp sắt vậy. Đưa ngón tay lên môi, tôi ra hiệu cho Carly giữ im lặng. Hai đứa nhón chân bước trong bóng tối sát cạnh nhau. Một cái mạng nhện vương vào mặt tôi. Tôi quờ tay phủi cái mạng dính sang một bên. Và suýt ngạt thở. Ngài Thomas! Ông ta đang ở đó. Ông ta đang cưỡi con ngựa mô hình to bằng ngựa thật, ở ngay chính giữa nhà kính. Mái vòm kính uốn cong ngay trên đầu ông ta. Tôi nhắm mắt lại và mở choàng ra. Trong thoáng chốc tôi cảm thấy ông ta chuyển động. Tôi nhắm mắt lại lần nữa. Bước một bước lại gần hơn.

- Quái lạ!

- Giọng tôi vang vọng trong căn phòng to trống rỗng. Một chiếc thang cao đặt ngay cạnh con ngựa mô hình. Cái thang bố vẫn dùng để chuẩn bị cho triển lãm.

- Thấy chưa? Mình chỉ sợ bóng sợ gió.

- Tôi hiểu rằng chẳng cần phải thì thầm làm gì nữa.

- Chắc bố và chú Spellman đã làm đấy. Chắc họ đã chuyển ngai hiệp sĩ vào đây trong lúc bọn mình học bài. Tôi để ý thấy họ cũng đã chuyển hầu hết số vũ khí thời trung cổ của bố vào đây. Gần như toàn bộ bộ sưu tập của bố. Khoảng một tá thương và giáo treo trên tường phía

bên trái hiệp sĩ. Còn tường bên phải tôi thấy trưng bày những thanh gươm và khiên sắt lớn. Tôi liếc thấy bộ áo giáp giả của bố. Bố mua nó để trưng bày trong bảo tàng và nó có đầy đủ mọi chi tiết của một bộ áo giáp thật. Thậm chí đứng xa trông nó y như thật. Nhưng nếu đến gần tôi có thể nói với bạn rằng nó được làm từ loại thiếc mỏng và rẻ tiền. Tôi luôn thích bộ áo giáp giả đó. Nhưng bây giờ khi chúng tôi có bộ giáp thật, tôi chẳng còn thích nó như trước nữa.

- Trông cứ như họ đã mang khá nhiều thứ vào trong này vậy.

- Tôi nói. Carly chun mũi.

- Vì sao nhỉ?

- Vì sao à?

- Lần đầu tiên tôi thấy Carly hỏi.

- Có lẽ vì trong này có nhiều khoảng trống hơn. Sẽ có nhiều hơn cơ hội chiêm ngưỡng bộ áo giáp và tất cả các loại vũ khí ghê gớm mà một hiệp sĩ như ngài Thomas cần phải có để chiến đấu với kẻ thù của ông ta Tôi nhìn ngài Thomas một lần nữa.

- Trông ông ta thật dữ dằn, đúng không?

- Ừ, dữ dần thật đấy.

- Giọng Carly vang lên miễn cưỡng.

Ngồi trên lưng ngựa, ngài Thomas có vẻ như đang sẵn sàng chiến đấu. Ông ta cầm một thanh giáo dài trong tay. Tay kia quần lấy cương ngựa, trên cánh tay đó là một tấm khiên. ánh trắng bàng bạc ma quái phản chiếu vào chiếc mũ sắt của ngài Thomas. Nó phản quang vào cây giáo của ông ta. Làm toàn thân bộ giáp phát ra thứ ánh sáng xanh mạnh. Phát ra từ bên trong. Đây là cảnh rùng rợn nhất tôi từng thấy trong suốt cuộc đời. Tôi muốn tới gần hết mức có thể. Thật, thật gần. Tôi bước lại gần ngài Thomas.

- Mike, anh đang làm gì thế? Liếc qua vai tôi thấy Carly đang bước lùi lại.

- Có lẽ bố sẽ không thích đâu nếu anh ...

- Bố không phiền đâu. Ôi, đúng thế, ông sẽ phiền, một giọng nói nhỏ trong tôi cất lên. Ông sẽ rất phiền lòng. Nhà người sẽ gặp rắc rối trong suốt cuộc đời còn lại của mình nếu ông bắt gặp nhà người gây lộn xộn quanh bộ áo giáp. Nhưng mình có gây lộn xộn gì với bộ áo giáp đâu. Tôi trả lời giọng nói. Tôi chỉ muốn nhìn gần hơn. Chỉ nhìn lên chút xíu. Tôi phải biết thứ ánh sáng màu xanh đỏ ở đâu ra. Bố sẽ hiểu.

- Nó thật sự tuyệt vời đúng không? Tôi không biết liệu Carly có trả lời tôi hay không. Tôi cũng chẳng nghe. Đột nhiên tôi chạm vào bộ giáp. Giờ đây, tôi đã đứng rất gần. Tôi cố vươn ra hết sức mình. Nhưng chẳng có tác dụng gì mấy. Ngài Thomas ở trên ngựa. Như tôi đã nói, tôi thuộc loại thấp.Ồ, nhưng đó là lý do người ta dùng thang đúng không? Tôi nắm lấy thang và chuẩn bị trèo lên.

- Mike, anh không định ... Tôi lờ Carly. Tôi phớt tất cả mọi thứ. Tất cả trừ cái cảm giác kỳ lạ đang chạy trong tay tôi làm rần rật đầu ngón tay. Tôi trèo lên nấc thang trên cùng. Từ trên đó bộ áo giáp trông tuyệt hơn bao giờ hết. Tôi nín thở.

Tôi xăm xoi những thiết kế trang trí trên tấm che ngực và mũ sắt. Thậm chí còn có một vài chỗ bị móp. Tôi đoán là ngài Thomas có những vết này sau các trận chiến. Tôi liếc cái tấm che mặt. Phần của bộ áo giáp có thể nâng lên để hiệp sĩ có thể ăn và nói. Tôi dòm cái khe phía trên tấm che mặt. Chỗ hiệp sĩ dùng để nhìn ra. Trông nó tối và trống rỗng. Tôi ngoặc một tay vào một bên thang. Sau đó vươn tay kia xa hết cỡ. Ngón tay tôi lướt trên mũ sắt của ngài Thomas. Cảm giác rắn rât bây giờ còn mạnh hơn.

- Thấy chưa. Chẳng có gì phải lo lắng cả.
- Tôi liếc xuống. Carly nhìn lên. Mắt em

tôi liếc lòng vòng, mồm há ra.

- Anh cá là anh có thể nhìn cả vào bên trong. Vươn ra khá xa Tôi móc ngón tay vào phần cằm mũi sắt. Tôi kéo nó mở ra. Tầm che mặt kêu cọt kệt. Không giống tiếng kêu cọt kệt của sàn bảo tàng. Đây là tiếng kêu đầy thân thiện. Tiếng cọt kệt làm xương tôi rung động. Làm răng tôi nhức nhối. Chiếc thang lắc lư, nghiêng ngả. Tôi vội giữ yên thân mình. Thậm chí trước khi nhận ra điều đó, tôi đã đứng đối mặt với chiếc mặt nạ. Không có gì để nhìn cả. Không có gì ngoài khoảng không đen ngòm. Đen hơn cả bóng đêm. Tôi rướn ra xa hơn và nhìn vào bên trong. Đen. Dày. Đặc quánh. Tôi chột hít phải

luồng hơi thổi

- một đồng cái gì đó rất cũ quanh bộ áo giáp này. Thử xem, có thể là hàng thế kỷ. Tôi muốn lộn mửa. Tôi chợt nghe thấy tiếng hầm hừ. Như có ai đó đang hầm hừ ở cuối đường hầm. Em thanh ngày càng to hơn. Đầy trong đầu tôi. Nó nhấn chìm tiếng ù ù do máu đang sôi trong tai tôi. Tôi hơi lùi lại và cảm thấy thang rung rinh dưới chân tôi. Toàn thân tôi nổi gai ốc. Có gì đó đang chuyển động. Bên trong chiếc mũ sắt. Có gì đó đang đến. Một cái bóng màu đen! Tiếng gầm gừ rít lên ngày một to hơn nữa. Bộ áo giáp run lên. Sau đó nó sốc mạnh. Cùng với tiếng thét kinh khủng rợn cả xương của

tôi, cái bóng vọt ra khỏi bộ áo giáp. Tôi đi đứt thôi.

Chương 6

Cái bóng vọt ra khỏi bộ áo giáp đứng ngay trước mặt tôi. Với đôi mắt nhắm nghiền, tôi nghe thấy một âm thanh rùng rợn phát ra từ một đôi cánh thú đang vỗ quanh đầu và cổ tôi. Tôi đập loạn xạ trong không khí. Nó bay vòng vòng quanh đầu tôi và bổ nhào xuống tôi từ hướng khác. Tôi cố tránh. Nhưng đã quá muộn. Một con dơi to nhất, đen nhất và gớm guộc nhất tôi từng thấy lao thẳng vào mặt tôi. Tôi nhìn chằm chằm vào đôi mắt đỏ rực, cái mõm tằm lợm của con dơi đang há ra với những chiếc răng nanh nhọn hoắt. Tôi thấy bộ vuốt ghê

gồm của nó đang sẵn sàng cắm phập vào tôi. Tôi vung tay lên che đầu khi con dơi bổ xuống tấn công tôi lần nữa. Đôi cánh to, ghê sợ của nó đập vào tai tôi.

- Aa!

- Tôi hét lên. Tôi mất thăng bằng và ngã xuống chiếc thang. Tôi rơi xuống sàn đánh uych một cái. Tôi cảm thấy mình như một con bọ lao sầm vào kính chắn gió xe ô tô.

- Anh không sao chứ?

- Tôi nhìn lên và thấy Carly đang đứng cạnh tôi. Nó chìa tay muốn kéo tôi đứng

dậy. Hự lên một tiếng, tôi cố gượng đứng lên trên hai chân của mình. Tất cả xương của tôi như đóng thành một khúc vậy. Rất khó khăn. Một chiếc giày văng đầu mất, và chiếc áo ngủ thì quần chặt lấy hai chân tôi.

- Bay vui vẻ chứ?

- Carly nhẹ nhàng hỏi.

- Rất vui.

- Tôi phải bụi khỏi chỗ chiếc áo ngủ bị đập xuống đất. Tôi thấy chiếc giày bị mất của tôi nằm ngay cạnh ngựa của ngài Thomas. Tôi chộp lấy và xỏ ngay chân

vào.

- Con dơi ấy ít nhất phải nặng tới hai mươi cân. Cánh nó dang ra phải ngót một mét. Carly nhăn mặt.

- Dơi á! Khiếp! Nó đâu rồi? Nó còn ở đây không?

- Nó đưa tay che đầu và lom lom nhìn lên trần.

- Anh không biết.

- Tôi trả lời.

- Nó vừa mới bay đi thôi. Carly lại liếc

lên trần lần nữa.

- Em không liên quan gì đến anh đâu nhé, em đi ngủ đây.

- Đi đi.

- Tôi lùi lại cho nó đi. Tôi quan sát Carly rảo bước ra khỏi nhà kính. Nó biến vào trong bóng tối của phía kia căn phòng. Khoảng một phút sau tôi nghe thấy tiếng bước chân nó đi lên cầu thang. Tôi thở dài. Giờ đã quá muộn. Ngày mai tôi phải tới trường. Điều đầu tiên trong buổi sáng là tôi phải đọc bài báo cáo. Tôi hy vọng sẽ không ngủ gật trong lúc đọc bài đó. Thức dậy giữa đêm dường

như là một sự lãng phí thời gian ghê
gớm. Tôi có tìm thấy ma không? Không.
Tất cả những gì tôi phát hiện ra là con
em gái ngốc nghếch. Và một con dơi ...
Thật là thất vọng. Tôi quay ra cửa. Đôi
giày của tôi kéo lê trên sàn. Nhưng đi
được nửa căn phòng đột nhiên tôi thấy
cái gì đó khác thường. Có cái gì đó đang
chuyển động. ánh thép phản chiếu ánh
trắng. Tôi dừng phắt lại và căng mắt nhìn
xuyên qua bóng tối về phía bộ giáp. Có
phải ngài Thomas đang nhìn hướng khác
với hướng tôi nhìn ông ta ban nãy? Tôi
lắc đầu. Dụi tay vào mắt. Không. Không
thể thế được. Câu hỏi dồn dập trong đầu
tôi. Người tôi lại run lên. Tôi quyết định
biến khỏi nhà kính. Thật nhanh. Bước

chân vội vã của tôi đập xuống gạch lát sàn. Tim tôi đập thình thịch trong lồng ngực. Tới cửa tôi liếc vội về phía sau nơi có ngài Thomas. Ông ta ở ngay chỗ thuộc về ông ta Tôi thở phào và sai những bước dài hướng tới cầu thang. Tôi rón rén đi qua bếp, cố xác định đường bằng ánh trăng. Thứ ánh sáng lạnh lẽo, thê lương rọi xuyên qua cửa sổ. ánh trăng rọi lung linh một thanh gương rộng bản cổ kính, vĩ đại đang treo trên tường. Cạnh thanh gương là một bộ dây xích nặng nề. Những mắt xích trông như những chiếc răng. Những chiếc răng đói. Cười nhả nhờ với tôi. Không thể tự chủ được. Tôi rùng mình. Bình tĩnh nào, tôi tự nhủ. Mày xử sự như thằng chết nhất. Một thằng đại

ngóc. Đây là Bảo tàng Huyền sử cơ mà? Là nhà máy đúng không? Máy sợ cái gì chứ? Tôi không dừng lại để trả lời mình. Tôi đi còn nhanh hơn. Phòng quan tài trông y như lúc hai anh em tôi đi qua. Đúng thế không nhỉ? Cái khe hở dưới nắp quan tài của Dracula ... tôi nhớ nó không mở như thế. Chỉ he hé. Tôi không dừng lại để kiểm tra Lao biến vào phòng xác ướp. Tôi thấy con xác ướp Charlie cũ. Tại chỗ nó vẫn thường đứng. Mắt nó vẫn trừng trừng kiểu mắt xác ướp. Tay nó vẫn giơ thẳng ra. Những ngón tay xác ướp lỏng lẻo lúc lắc. Vươn ra phía tôi khi tôi ào qua Cảm giác nhói nhẹ vùng mỏ ác nhắc tôi dừng nghĩ tới nó. Nhưng đã quá muộn. Đầu tôi quay cuồng. Tôi hít

một hơi sâu. Và hớp đầy mồm bụi. Tôi cần dưỡng khí. Ngay tức khắc. Tôi lao ra khỏi phòng xác ướp. Phía trước tôi thấy mấy cánh cửa ra khỏi bảo tàng. Cánh cửa phòng khách. Tôi guồng chân về phía cửa, vừa ho vừa hỏn hển thở. Không khí. Tôi cần không khí. Cửa ra rất to thuộc loại cửa đôi. Giống loại cửa ở trường. Trên cánh cửa có những tay cửa bằng sắt dùng để mở cửa bằng cách ấn xuống. Tôi chộp lấy tay cửa và ấn mạnh. Cánh cửa không nhúc nhích. Tôi cố lại lần nữa. Tôi ấn bằng cả sức nặng của cơ thể. Không có gì cả. Cánh cửa chẳng suy chuyển lấy một tí tẹo. Tôi chống tay vào tường. Tôi cảm thấy ánh đèn bật và nhấp nháy ở trên đầu. Có cái gì đó mách bảo

tôi rằng tôi sẽ chẳng thích thú những gì tôi chuẩn bị nhìn thấy. Hơi thở tắc nghẽn trong cuống họng của tôi. Đó là một thanh kiếm của hiệp sĩ. Có ai đó đã cài nó vào ngay giữa hai tay cửa. Tôi xô người vào cửa, kéo mạnh thanh kiếm. Nó rất nặng. Nó chẳng hề nhúc nhích. Tôi bị nhốt rồi !

Chương 7

Bị sập bẫy. Tôi nghe thấy tiếng mình vang vọng trong không gian trống rỗng. Tôi đứng vọt dậy và dùng cả hai tay chộp lấy cái chuôi lạnh cứng của thanh kiếm. Tôi hít một hơi thật sâu và kéo lại. Mạnh, mạnh hơn nữa. Tay tôi đau điếng và máu dồn lên đầu. Vô ích. Đau đớn, tôi đâm tới tấp vào thanh gươm. Chẳng có gì

cả. Tôi lùi lại và tương cho cánh cửa cùng thanh gươm một cú đá ninja Bàn chân dội lại đau điếng. Nhưng thanh gươm chẳng thêm nhúc nhích. Mặc bầy rồi. Bây giờ từ này vang trong đầu tôi. Tôi phải tìm đường trở lại. Xuyên qua toàn bộ bảo tàng. Qua căn phòng xác ướp. Phòng quan tài. Và căn nhà bếp rùng rợn. Tôi phải đi qua căn nhà kính. Phải tới được cửa sau ở phía kia căn phòng. Nếu không thì ... Tôi ngăn mình không suy nghĩ thêm nữa. Tôi không muốn suy nghĩ thêm về ngài hiệp sĩ tội lỗi. Không phải bây giờ.

- Mình không thể mắc bẫy được. Mình không thể mắc bẫy được. Tôi hát nhịp

những từ trên trong lúc chạy xuyên qua căn phòng đầy bóng tối.

- Làm sao mình có thể bị bắt được nhỉ? Carly đi ra đường này. Chỉ một vài phút trước đây. Không thể nào có ai đó gài thanh gươm vào cửa từ lúc đó được. Tôi phải thấy họ chứ. Chắc chắn vậy. Đúng rồi. Không đời nào. Chắc chắn tôi phải thấy họ. Tôi tiếp tục vừa đi vừa nói to một mình. Và tôi giờ viên cẩm thạch lấp lánh lên. Tôi không chắc vì sao tôi làm vậy. Nhưng khi cầm nó trong tay tôi cảm thấy tốt hơn. Dững cảm hơn. Tôi dừng trước cửa nhà kính. Tôi đẩy cửa kêu ke ... e.t và nhìn vào trong. Ngài Thomas vẫn đang ở đó

- ngồi trên lưng ngựa vẻ bình thản. Giống như lúc tôi ở trong đó ra. Tôi vẫn chưa thở khoan khoái được. Mà tôi cũng chẳng nghĩ là tôi đang hít thở. Suốt thời gian này giờ. Tôi nín thở trong khi đang rẽ đông cây cỏ quái của bố. Nín thở trong lúc vội vàng leo lên thang. Khi tôi vượt qua suốt quãng đường có ngài Thomas mà chẳng có gì xảy ra, tôi đã thở phào nhẹ nhõm. Tôi chẳng hề giảm tốc độ mà cảm giác nhói nhói trong dạ dày cũng nguôi đi phần nào. Cửa sau đang từ từ đóng lại. Tôi bước nhanh hơn. Nhanh hơn nữa. Nó đã gần khép lại. Tôi gần với được nó. Thì một âm thanh lạ cất lên. Tiếng răng rắc. Lông chân lông tay tôi dựng hết cả lên. Đầu gối tôi run rẩy. Tôi

tự bảo mình:

- Tiếp tục đi đi. Đừng quay xung quanh và nhìn đi đâu cả. Tiếng r ... rắc vang lên to hơn. Tôi phải nhìn thấy. Không thể cưỡng được. Tôi từ từ xoay lại. Vật mà tôi nhìn thấy làm tôi chết lặng. Tim tôi như ngừng đập. Bộ áo giáp. Đứng sừng sững ngay bên cạnh tôi. Cao vòi vọi. Làm sao bộ áo giáp có thể xuống ngựa được? Tôi nuốt một hơi thật sâu và bắt mình phải nhìn lên. Qua cái khe trên mặt nạ tôi thấy tóe lên một tia sáng đỏ rực. Khi ánh mắt tôi chạm những tia đó, chúng càng sáng hơn. Nóng hơn. Đỏ hơn. Lúc này tôi đã biết. Ngài Thomas. Ông ta ở trong đó. Bộ giáp kêu cọt kẹt khi ông ta tiến lại một bước nữa. Người tôi run rẩy.

Tôi lùi lại phía sau. Căn phòng quay cuồng.

- Cháu ... cháu ... cháu ...

- Tôi lấp bắp, cố đứng yên trên chân của mình. Không thể rời mắt khỏi ông ta dù chỉ một phút. Rồi với tiếng ken két của sắt cọ vào sắt, ngài Thomas giơ một tay lên. Ông ta chỉ thẳng vào tôi. Tiếng lấp bắp của tôi câm bật. Mồm tôi há hốc.

- Người!

- Giọng nói trầm trầm của ông ta vang vang trong bộ áo giáp.

- Lần này người không thể trốn thoát ta được, tên phù thủy tội lỗi!

Chương 8

Cháu? Là phù thủy ư? Gượm đã.

- Tôi lắp bắp.

- Cháu chỉ là học sinh lớp sáu đang học tại trường trung học Shadyside Ông hỏi ai cũng biết. Cháu không phải là phù thủy.

- Để dành lời nói dối của một tên phù thủy cho những thằng ngu!

- Những lời của ngài Thomas như sấm nổ

bên tôi. Mái vòm kính trên đầu chúng tôi rung lên và rền rĩ cứ như bị một cơn gió rất mạnh đập vào.

- Chính nhà ngươi, kẻ lừa dối. Ngươi và câu thần chú đã giam ta trong căn mớ sắt này với quỷ thuật của ngươi.

- Cháu?

- Tôi lắc cả đầu lẫn chân. Viên cảm thạch vung qua vung lại ngang ngực tôi. Vòng khói xanh bên trong nó cuộn lên.

- Ông nhảm cháu với ai đó. Thật đấy. Cháu chưa từng thấy ông bao giờ, ngài Thomas. Ngài Thomas, thưa ngài, ý cháu

là ...

- Tôi bổ sung. Những người đảng hoàng đều xử sự như vậy. Tôi lịch sự đến thế là cố gắng lắm. Nhưng, thật không may.

- Đồ hèn hạ!

- Ông ta gầm lên. Đóm lửa từ mặt nạ của ngài Thomas bùng lên lách tách. Ông ta cúi sát đầu xuống để nhìn tôi gần hơn. Một giây sau tôi nghe thấy tiếng càn nhàn giận dữ. Cử động rất nhanh khôn tả với một người bình thường có thể chuyển động khi mang trên người bộ giáp sắt hàng trăm cân, ngài Thomas giơ cây giáo lên. Ông ta nhào đến tôi. Chĩa thẳng cây

giáo vào cổ họng tôi.

- Chuẩn bị để chết đi, tên phù thủy đáng ghét! Mũi nhọn của cây giáo gài vào da tôi. Thép nóng rùng rục. Ông ta muốn giết tôi. Xẻ tôi làm hai mảnh. Và sau đó băm nát ra. Tôi không định chấp nhận cơ hội đổi mặt với ông ta. Tôi nuốt giận và lùi một bước dài ra đằng sau. Ngài Thomas lắc lư tiến lên phía trước. Ông ta lại găm lên. Ngọn lửa từ tấm mặt nạ bập bùng xì xì.

- Nhà người nghĩ là có thể lừa ta trong hình dạng của một thằng bé hả?

- Ngài Thomas găm lên với tôi.

- Ta đã chiến đấu với người khi người tự biến thành một con rồng. Ta đã đấu với người khi người tự biến thành một bức tường lửa. Và bây giờ ... Ngài hiệp sĩ nhân mũi giáo vào da tôi.

- Bây giờ, tên phù thủy, ta sẽ trả thù! Tôi cố hét lên cầu cứu. Tôi cố hét lên gọi bố. Hoặc thậm chí cả Carly. Nhưng tôi chỉ kêu được những tiếng khàn thê thảm. Ngài Thomas hơi cúi đầu xuống rồi ngừng phất lên và phát ra một tiếng rít sâu lạnh lạnh. Tôi lùi lại mấy bước. Ngài hiệp sĩ tiến lên trước mấy bước. Ông ta vút cây giáo đi. Nó rơi cộp xuống sàn. Tuyệt! Rốt cuộc ông ta cũng đã tin mình, tôi nghĩ. Nhưng ông ta còn tiến lại

gần hơn.

- Ta đã đợi hàng thế kỷ nay cho khoảnh khắc này, tên phù thủy. Ta muốn thấy đôi mắt quỷ sứ của ngươi khi ngươi trút hơi thở cuối cùng.

- Giọng nói trầm của ông ta hạ thấp xuống. Tôi trân trân nhìn ông ta, cứng người vì sợ hãi. Tôi không thể nhúc nhích được. Tôi cố lùi về góc tường. Không còn nơi nào để trốn cả. Và tôi biết mình không thể thoát khỏi tay ông ta mà còn sống. Bố đã để hàng đồng vũ khí thời trung cổ xung quanh con ngựa. Quá tệ đối với tôi. Ngài Thomas có sự chọn lựa tốt nhất cho mình.

- Ta có nên dùng kiếm rộng bản không nhỉ?

- Ngài Thomas chộp lấy thanh kiếm.

- Hay dùng chùy?

- Ông ta nhắc ngay quả chùy bằng tay kia. Ông ta chém mạnh thanh kiếm to nặng trong không khí. Dưới ánh trăng, lưỡi kiếm bén ngọt tạo thành đường sáng lấp lánh. Ông ta giơ cây chùy ra hết cỡ. Cây chùy của ngài Thomas trông như một cây dùi cui khổng lồ. Đinh nhọn cắm đầy xung quanh đầu chùy. Những chiếc đinh thép tua tủa lên tận đầu cây chùy. Chúng

lấp loáng hướng về tôi. Nhấp nhoáng.
Tôi co rúm lại. Tôi tưởng tượng ra cảnh
nó cắm vào da tôi thì như thế nào.

- Nghĩa hiệp!

- Tôi hét lên cái từ đó. Tôi bắt mình cố
làm ra vẻ dũng cảm.

- Người cho người là một tên hiệp sĩ ư?
Một hiệp sĩ thực thụ mà lại tấn công một
kẻ không có vũ khí. Một hiệp sĩ thực thụ
không làm trái tinh thần nghĩa hiệp. Chú
Spellman đã nói thế. ánh sáng đỏ đàng
sau mặt nạ sắt nhấp nháy.

- Mà nói đúng, tên phù thủy ngu ngốc.

- Ngài Thomas thừa nhận.

- Ta không thể tấn công một kẻ không có vũ khí. Ông ta lùi lại và khoát tay về phía bộ trung bày vũ khí của bố.

- Chọn đi. Tay tôi run rẩy, tim tôi đập thình thịch, tôi nhìn lướt qua đồng vũ khí. Tôi có thể cứu mình bằng một trong số vũ khí ấy không? Có vẻ không chắc lắm. Tôi nhặt một cái khiên nặng lên. Một cái đủ lớn để trốn đằng sau. Tôi giữ chắc nó bằng cả hai tay rồi thụp xuống đằng sau nó. Tuyệt, tôi thầm nghĩ. Nhưng không tuyệt với ngài Thomas.

- Chọn đi!

- Ông ta gầm lên. Lời ra lệnh của ông ta làm cửa sổ nhà kính rung lên bần bật. Tôi né ra từ phía sau chiếc khiên đủ để chộp lấy một cái chùy. Tôi cầm khiên bằng tay trái. Tôi cố giữ cái chùy thẳng bằng tay phải. Chúng nặng đến cả tấn chứ chả chơi, hai cánh tay tôi đau như vì cố giữ chúng thẳng bằng. Làm sao tôi có thể chiến đấu được? Mình có cơ hội để thử chiến đấu hay không đây? Ngài Thomas ngả đầu ra sau và cười. Trận chiến bắt đầu. Thật may cho tôi, tôi nhanh nhẹn mỗi khi cần phải thế. Thậm chí trong những lúc gặp vận rủi. Bàn chân trượt trên sàn khi tôi lùi lại. Tôi

dòm qua phía trên chiếc khiên. Tôi thấy ngài Thomas vung chùy ra đằng sau, qua đầu. Và bỏ nó về phía tôi. Những chiếc đinh nhọn loang loáng khi chiếc chùy xé gió lao tới. Tôi kêu lên và giơ chiếc khiên lên trên đầu. Tôi cúi đầu và nghiêng rãnh. Cú đập trực diện. Xương khắp người tôi rung động khi quả chùy đập vào cái khiên của tôi. Một cơn mưa đinh rơi khỏi mặt khiên. Và tôi nghe thấy một tiếng rạn vỡ khủng khiếp. Tôi biết điều đó chỉ có một nghĩa. Cái khiên vỡ toác của tôi chả tồn tại được lâu. Tôi nhắm nghiền mắt lại. Ngài Thomas đã thắng.

Chương 9

Tôi nín thở. Tôi có thể đếm được nhịp tim đập thành thịch của mình. Tôi nghĩ đó

có thể là những nhịp đập cuối cùng.
Trong vòng hai giây tôi sẽ đối mặt với
tên hiệp sĩ ác quỷ. Không có tấm khiên
nào bảo vệ tôi. Một. Hai. Hai rưỡi. Hai
ba phần tư ... Không có gì xảy ra cả. Tôi
mở hé một mắt. Mở nốt mắt kia. Tôi
kiểm tra khiên. Không có vết vỡ nào. Tôi
dòm ngài Thomas đang đứng trước mặt
tôi vài bước. Ông ta đang nhìn xuống cây
chùy của mình. Tôi cũng nhìn nó. Phần
còn lại của cây chùy. Khi đập vào khiên
của tôi, chùy của ngài Thomas đã vỡ ra
hàng triệu mảnh nhỏ. Những mảnh đinh
sắt vung vãi khắp nơi trên sàn. Trong khi
ngài Thomas đang cúi quan sát đồng vũ
khí bị phá hủy, tôi nhìn lên mặt trên khiên
của mình. Quả chùy đã làm lõm một vết

lớn trên mặt khiên. Nhưng cũng chỉ thế.

- Phù!

- Tôi không thể tin nổi sự may mắn của mình. Cái gì đang diễn ra ở đây thế này? Ngài Thomas gầm lên. ánh đỏ đằng sau mặt nạ của ông ta phỉ ra. Ông ta quăng cái chùy vô dụng vào trong góc.

- Hây?

- Ông ta chế nhạo.

- Đừng cố dùng thần chú với ta làm gì, kẻ đê hèn kia! Tôi liếc trộm thanh gươm to bản đang nắm chặt trong cánh tay sắt

còn lại của ông ta Ông ta vung vung thử
mấy nhát trong không khí trước khi bỏ nó
về phía tôi. Lưỡi thép dài ánh bạc xé
ngang bóng tôi. Tôi rụt xuống và chạy né
đường gươm. Đi! Đi! Chạy đi! Tôi tự
thúc giục mình. Tôi không thể thoát ra
bên ngoài cửa nhà kính được. Ngài
Thomas đã chặn các ngã. Tôi lao xuyên
qua căn nhà kính. Hướng về phía bếp.
Tôi vút bỏ cái khiên nặng. Chân tôi
guồng cho đến khi mọi bắp thịt đều đau
nhức. Cổ tôi khô khốc như bốc hỏa. Tôi
nghe thấy tiếng ông ta ngay sát đằng sau.
Chỉ còn cách rất gần. Tôi nghĩ ra cảnh
ông ta vươn cánh tay dài bằng sắt ra
chộp lấy cổ tôi. Tôi guồng tợn hơn. Tôi
xô cửa ra và lao vào trong bếp. Đôi giày

của tôi trượt trên sàn. Chân tôi văng
bông ra sau. Tôi vung tay, cố giữ thăng
bằng. Quá trễ. Uỵch một cái đau đớn, tôi
ngã đập bụng xuống sàn và trượt tiếp.
Tôi nghe thấy thanh gươm của ngài
Thomas xé gió trên đầu tôi. Ngay chỗ mà
đầu tôi vừa ở đó. Bếp nhà tôi có một chỗ
ngăn ở bên trong. Đó là quầy dựng ở
giữa sàn. Thường người ta dùng để chế
biến thức ăn. Bố dùng chỗ này để cọ rửa
vũ khí. Lom khom như một con bọ cánh
cứng, tôi bò đằng sau quầy. Tôi nhảy trên
đầu ngón chân và phóng qua bên kia,
ngoài tầm với của ngài Thomas. Từ phía
bên này quầy, tôi chăm chú quan sát hiệp
sĩ. Khoảng không sau mặt nạ của ngài
Thomas rùng rục ánh lửa đỏ. Những tia

lửa giận dữ màu da cam bắn ra khỏi
đồng lửa đang bùng cháy. Tôi có thể
dùng cái gì để chống lại ông ta đây? Tôi
cuống cuống nhìn lướt qua căn phòng.
Dây xích treo trên tường? Quá xa Thanh
gươm rộng bản treo bên cạnh xích sắt.
Quá nặng đối với tôi. Thì bỗng tôi nhìn
thấy nó. Máy ném đá. Nó nằm giữa tôi và
cánh cửa. Tôi có thể lao ra và chộp lấy
nó trước khi xô tới cửa. Nếu tôi có thể
bắt bàn chân tôi cử động. Nỗi sợ hãi đã
làm chân tôi mọc rễ xuống sàn. Tôi cảm
thấy mình bị đông cứng lại. Tê liệt. Ngài
Thomas biết điều đó. Những lưỡi lửa
trong mắt ông ta thè ra. Ông ta nâng
gươm lên chém xuống. Tôi xô ra khỏi
đường gươm. Vừa kịp. Thanh kiếm lớn

chém một đường bén ngọt xuyên qua mặt quây. Tôi co người sau cây nỏ, hỏn hỏn thờ. Gầm lên một tiếng, ngàì Thomas giật thanh gươm bị mắc ra khỏi quây. Ông ta vung qua lại từ bên này sang bên kia. Với tiếng giáp sắt lắ cắ c, cọt kẹt, ông ta bước đến chỗ tôi. Tôi có thể hoặ c chết ở đây sau chiếc máy bắn đá này hoặ c lần cuối cùng lao tới cửa một cách tuyệt vọng. Tôi quay xung quanh, cố tìm cách thực hiện điều đó. Tay tôi quờ phải cái đòn bẩy điều khiển máy ném đá. Tôi nghe một tiếng bậ vù và một âm thanh xé gió. Bỏ đở một hòn đá bằng giấy bồi trên bệ phóng. Tôi thấy nó lao tới viên hiệp sĩ. Tôi biết là nó chẳng thể làm đau ông ta, nhưng có thể làm ông ta mất tập trung

phần nào và tôi có đủ thời gian chạy ra cửa. Hòn đá đập thẳng vào ngực ông ta. Tôi phi ra cửa. Tôi liếc vội thấy ngài Thomas khựng lại. Đôi tay ông ta bật tung lên. Thanh kiếm và cái khiên rơi loảng xoảng xuống sàn. Ngài hiệp sĩ ngẩng đầu lên. Ông ta nhìn thẳng vào tôi. Ngọn lửa trong mắt ông ta bùng lên như nham thạch núi lửa. Rồi ông ta đổ ngửa xuống sàn kèm theo tiếng động khủng khiếp. Bị đo ván hoàn toàn.

Chương 10

Đo ván? Bởi một hòn đá làm bằng giấy bồi? Không thể nào. Tôi chậm chậm bước ra từ sau chiếc máy bắn đá. Tôi nhìn xuống ông ta. Hai chân ông ta không động cựa và một tay bị vặn xoắn khỏi

thân người rất kỳ dị. Một tay khác văng ra gần cửa. Chiếc mũ sắt quay lật sang một bên. Tôi nhìn vào trong cái khe trên mặt nạ nhưng chỉ thấy một khoảng không đen ngòm. Ngay giữa tấm chắn ngực của ông ta tôi thấy một vết nứt toang hoác. Vết nhói trong dạ dày tôi đã đỡ. Tôi hít một hơi sâu và thở phào một cái. Cảm tưởng như đây là lần hít thở đầu tiên trong suốt mấy giờ qua. Tôi thấy cục đá nằm trên bàn bếp liền nhặt nó lên. Nhẹ như lông vũ vậy. Vẫn như mọi khi. Một cục đá bằng giấy bồi mà hạ đo ván một hiệp sĩ trong bộ giáp sắt nặng nề. Đúng thế đây! Và tôi đã đánh bại một con ma rùng rợn!

- Tuyệt vời! Lên đường!

- Tôi hét lên vui vẻ với mình.

- Cậu ta đích thực như thế! Cậu ta nghĩa là như thế! Cậu là Mike Conway Nhà vô địch bất khả chiến bại!

- Tôi tuyên bố bằng giọng phát thanh viên trên Chương trình truyền hình thể thao.

- Mike?

- Tiếng bố từ sảnh vọng ra. Ông cùng Carly bước vào trong bếp.

- Đang làm gì ở đây thế này? Tại sao con không ở trên giường? Trước khi tôi kịp thốt ra bất cứ lời nào, bố vội bật đèn lên. Ông thở dốc. Khuôn mặt ông bỗng chốc trắng bệch. Ông trân trân nhìn xuống đồng giáp sắt vung vãi trên sàn. Mồm há hốc. Sau đó ông nhìn tôi. Cái nhìn khủng khiếp làm sao! Ngài Thomas đã không giết tôi. Nhưng bố tôi nhìn tôi cứ như là ông đang muốn làm việc đó! Sợ quá.

- Michael Conway! Bố đã chẳng nói với con là không được sờ vào bộ áo giáp hay sao?

- Gượm đã bố ơi. Không phải như bố nghĩ đâu?

- Đây là do lũ dơi!

- Carly bắt đầu mở máy. Nó làm bộ như muốn nói em- đã-bảo-anh-rồi-mà. Nó khoanh tay ngang ngực.

- Con đã bảo bố về lũ dơi. Có lẽ Mike quá sợ chúng đến nỗi anh ấy chạy trốn khắp nơi, làm đổ mọi thứ. Kể cả bộ giáp sắt.

- Im đi Carly! Em biết gì nào?

- Tôi nói.

- Đây là ngài Thomas, bố ạ.

- Tôi cố gắng giải thích.

- Ông ta đã đuổi theo con khắp mọi nơi. Ông ta gọi con là phù thủy. Ông ta bỏ con bằng cây chùy của ông ấy, sau đó cầm gươm đuổi con khắp nơi ...

- Tôi nói rất nhanh, dường như không thể ngừng được. Tôi thậm chí cũng không chắc là liệu bố có hiểu những gì tôi nói hay không.

- Và sau đó, ông ta ... Bỗng nhiên trông bố hết hẳn vẻ buồn ngủ. Đằng sau mắt kính, mắt bố mở to.

- Ngài hiệp sĩ? Chính là ông ta?

- Bố chộp lấy vai tôi.
- Ông ta phá hủy những thứ này? Tôi gật đầu lia lịa. Cuối cùng thì ông cũng nghe tôi.
- Thật tuyệt vời!
- Bố nói.
- Không, bố ời. Bố chưa hiểu rồi.
- ý con là ông ta thực sự bị ma ám?
- Bố tôi lại dòm xuống ngài Thomas một lần nữa. Ông nhặt cánh tay sắt rơi gần

cửa lên. Ông vầy vầy trong không khí.

- Tin gì đây! Tin mới tuyệt làm sao các con, các con có biết nó có nghĩa gì không? Tôi lao tới trước mặt bố. Ông vẫn chưa hiểu!

- Bố nghe con đây. Bộ áo giáp không chỉ bị ma ám thôi đâu. Nó rất nguy hiểm. Ngài hiệp sĩ muốn chặt con ra hàng triệu mảnh. Ông ta muốn ... Tôi muốn kể lại toàn bộ câu chuyện. Bố chẳng hề nghe thấy một từ nào tôi nói. Tôi chưa từng nhìn thấy ông phản kích như thế bao giờ.

- Thật là tuyệt! Trên cả tuyệt vời! Bộ áo

giáp bị ma ám. Carly, Mike.

- Ông quay sang chúng tôi.

- Các con đang nhìn vào một con người sáng giá nhất ở phố Fear. Chúng ta sẽ có cả một đồng tiền. Chúng ta sẽ ... Ông cứ tiếp tục, tiếp tục như thế. Ông càng tiếp tục nói vai tôi càng bị ấn xuống.

- Có phải ông ta tự xuống ngựa không Mike?

- Ông hỏi tôi.

- Ông ta đi bộ chứ? Ông ta có nói gì không?

- Vâng, ông ta đi lại! Vâng, ông ta nói!

- Tôi hét lên với bố.

- Và sau đó ông ta cố chẻ con ra làm hai mảnh với một thanh gươm khổng lồ! Tôi không bao giờ hét lên với bố. Chúng tôi không được phép làm vậy. Nhưng lần này là trường hợp khẩn cấp. Giá mà ông chỉ nghe tôi lấy hai giây. Tôi chớp lấy măng sét tay áo choàng ngủ của bố.

- Bố, con ma đang ở đây

- ngay bây giờ. Lời nguyện đang tác động đến chúng ta Bất cứ ai sở hữu bộ áo giáp

sẽ bị săn đuổi. Bố phải tin con! Bố cười. Ông vẫn không thềm hiểu. Hoặc có lẽ ông nghĩ rằng tôi quá kích động vì đã nhìn thấy một con mạt. Mắt ông sáng nhấp nháy. Ông đan tay vào nhau.

- Chúng ta có thể bổ sung thêm mùa xuân tới. Chúng ta phải làm, và sẽ có rất nhiều khách hàng.

- Nhưng, bố, bố, con ... Bố xoa tay xung quanh vai tôi. Ông ôm lấy Carly bằng tay kia. Ông ôm cả hai đứa, xiết thật chặt.

- Chúng ta thành công rồi!

- Ông nói.

- Chúng ta đã cứu sống bảo tàng! Cảm ơn bác Basil, chúng ta đã sở hữu con ma riêng của chúng ta. Bố lôi chúng tôi đến cầu thang của phòng khách.

- Chắc!

- Ông nói.

- Bố nghĩ phản kích như thế là quá đủ cho một đêm. Hay là bố có thể nói với một H-i-ê-p s-ĩ?

- Ông tự cười với câu đùa của mình. Tôi không cười. Tim tôi như chìm xuống. Hy vọng của tôi làm bố nghe cũng chìm như

vậy. Ông tắt đèn bếp. Kéo chúng tôi ra khỏi bảo tàng. Bố và Carly bước lên bậc cầu thang trước. Mỗi bước đi ông lại nói một câu.

- Báo chí, là cái chúng ta cần. Bố sẽ gọi cho đài truyền hình sáng mai. Và báo nữa. Chúng ta sẽ bố trí một lễ khai mạc. Lễ khai mạc tiết lộ bí mật về viên hiệp sĩ bị ma ám! Mùa hè này các du khách sẽ xếp hàng dài hàng dặm. Tôi vẫn còn nghe thấy bố chúc Carly ngủ ngon. Sau đó là tiếng cửa phòng ngủ đóng khẽ khàng sau lưng bố. Còn lại một mình, tôi đá một phát vào bậc thang cuối cùng. Làm gì bây giờ? Tôi phải làm cái gì đó. Nhưng tôi không xác định nổi mình phải làm gì.

Vô dụng. Tôi quá mệt mỏi. Và quá lo lắng nữa. Chẳng có việc để làm ngoài việc lao vào giường ngủ. Đứng ở bậc thang trên cùng, tôi nghĩ là tôi lại nghe thấy tiếng gì đó. Tiếng gì đó nghe không ổn. Tôi cố lắng nghe. Nghe lại lần nữa. Lần này tiếng động to hơn. Mớ tóc gáy ngắn ngủn của tôi dựng đứng hết cả lên. Tôi nhận ra âm thanh đó. Tiếng crốp-crốp ma quái của vó ngựa.

Chương 11

Ngày hôm sau từ trường tôi chạy thẳng về nhà. Tôi lắng cặp sách lên bếp ở tầng trên và vợ vội vài cái bánh bích quí Rồi tôi chạy vào trong bảo tàng tìm chú Spellman. Bố sẽ chẳng nghe tôi. Nhưng tôi biết chú Spellman sẽ nghe tôi. Tôi

tìm thấy chú đang ở trong nhà kính lúi húi với ngài Thomas. Tôi lại thấy bộ áo giáp liền vào một khối nằm trên sàn cạnh con ngựa. Chú Spellman đang lau quét thanh gươm hiệp sĩ. Chú quay lại và cười khi thấy tôi chạy vào.

- Tan học rồi hả Mike?

- Chú hỏi.

- Chú Spellman, chú đây rồi. Đêm qua bố không nghe cháu. Nhưng chú có thể nhắc nhở ông ấy. Cặp lông mày rậm rạp của chú nhướn lên.

- Cảnh báo ông ấy? Về cái gì?

- Bộ áo giáp! Nó bị ma ám. Giống như câu chuyện chú đã kể cho cháu.

- Tôi thở hắt hên.

- Đây là điều mà bố cháu đã kể.

- Chú gật đầu.

- Ông ấy đang lập kế hoạch lớn cho lễ khai trương cuối tuần sau.

- Ôi, không!

- Tôi đổ sụm xuống sàn.

- Tôi lắc đầu.

- Cháu hy vọng điều đó không quá muộn.

- Tôi nói.

- Cái gì quá muộn cỡ Có gì không ổn thế cháu?

- Chú Spellman ngồi xuống trên sàn bên cạnh tôi. Đầu gối già nua của chú kêu lục cục. Tôi hít một hơi thật sâu. Cuối cùng cũng có người nghe tôi. Mọi người sẽ không bị ngài Thomas đe dọa nữa. Cho dù nó có thể hủy hoại buổi khánh thành của bố. Ngồi ở đây trên sàn, tôi kể với chú Spellman toàn bộ câu chuyện, từ đầu

đến cuối. Mắt chú mở to trong khi nghe tôi kể. Đôi lúc thấy chú gật đầu, nhưng không hề ngắt lời tôi lấy một lần. Khi tôi kết thúc, chú Spellman không hề chế nhạo tôi như Carly đã làm. Chú cũng không quá phấn khích như bố. Chỉ gật mái đầu trắng lần nữa. Chú kéo bộ ria. Đang suy nghĩ rất lung. Một lúc, chú đứng vọt lên. Chú kéo tôi đứng dậy.

- Mike, cháu nên tự hào về bản thân cháu.

- Chú Spellman nói.

- Cháu đã chiến đấu với hiệp sĩ. Cháu đánh bại ông ta Cháu đã phá được lời

nguyên!

- Có thực chú nghĩ thế không?

- Tôi hỏi.

- Nhưng nếu ngài Thomas quay lại thì sao? Nếu cháu chưa phá vỡ được lời nguyên thì sao? Điều gì xảy ra nếu ông ta đang đợi thời điểm thích hợp?

- Hừ ... ừm.

- Chú Spellman lại kéo rìa.

- Chú không biết nữa. Mike ạ. Nghe có vẻ là cháu đã đẩy lui con ma kia một lần

và vĩnh viễn.

- Chú Spellman liếc bộ giáp sắt.

- Bây giờ trông ông ta đã vô hại, đúng không? Tôi cũng nhìn bộ giáp sắt. Đêm qua, cái khe mà trong đó có ngọn lửa đỏ ma quái của ngài Thomas đã làm tôi hoảng sợ. Ngay bây giờ dưới ánh mặt trời bộ áo giáp dường như vô hại. Có thể chú Spellman đúng. Có thể tôi đã đánh bại ngài hiệp sĩ mãi mãi. Nhưng tôi lại nhớ đến những kế hoạch lớn của bố. Tất cả những nhà báo. Tất cả khách du lịch. Mọi người đều trông đợi thấy một con ma.

- Nhưng những kế hoạch lớn của bố thì sao? Không có ma, không có khai trương.

- Ủ. Cháu đề ý đúng điểm đấy.

- Chú vò đầu.

- Điều tệ hại là bố cháu đã mời hầu hết các phóng viên trong thị trấn.

- Tất cả các phóng viên?

- Tôi lấp bấp.

- Truyền hình, đài phát thanh, báo chí.
Trung tâm nghệ thuật.

- Chú Spellman gật đầu.
- Ông ấy sẽ bị bu kín và nghiền nát ra nếu không có con ma.
- Chú thở dài. Tôi cũng thở dài.
- Đúng, bố sẽ bị nghiền nát.
- Tôi nói. Chú Spellman chậm chậm quay lại tôi.
- Có lẽ chúng ta không nên nói với ông ấy.
- Không nên ư?

- Chà, khi chú nghĩ về điều này, chú thấy nói ra có gì tốt không. Không ai có thể đảm bảo là con ma sẽ xuất hiện như thế nào. Hãy để các phóng viên đến.

- Ông cười.

- Bảo tàng có thể tận dụng sự truyền bá công cộng đúng không?

- Cháu cho là vậy. Cũng được đấy.

- Tại sao lại phải làm bố cháu buồn và phá hủy kế hoạch của ông ấy?

- Chú Spellman tiếp tục bằng giọng nói

trầm. Chú lại nhìn bộ áo giáp lần nữa.

- Ai mà biết được ngài Thomas có thể xuất hiện đúng vào bản tin lúc năm giờ. Tôi cười.

- Thế thì thật là ...

- Chắc chắn sẽ thế.

- Chú Spellman cười đáp.

- Cháu đoán là chú đúng.

- Tôi nói.

- Chúng ta sẽ không nói với bố.

- Chúng ta sẽ không nói với bất kỳ một ai.
- Chú Spellman đồng ý. Tôi gặt đầu.
- Nhưng cháu sẽ để mắt đến ngài Thomas.
- Chú cũng vậy.
- Chú vỗ vai tôi.
- Bây giờ chú phải làm việc đây. Muốn giúp chú đặt ngài Thomas lên ngựa không? Tôi đứng dậy nhìn toàn thân bộ áo giáp. Tôi đút tay vào túi.

- Ôi-chà, cháu rất muốn ...

- Tôi lắp bắp.

- Nhưng cháu cần ôn tập cho kỳ thi toán quan trọng sắp tới. Chú Spellman gục gặc đầu.

- Đúng vậy Mike Có lẽ lần sau. Chú cười và nháy mắt với tôi. Tối hôm đó tôi không thể ngủ được. Tôi nằm tựa vào gối chăm chú xem viên cẩm thạch Và lo lắng. Tôi lo rằng ngài Thomas có thể sẽ quay lại và nghiền tất cả chúng tôi thành hoa giấy. Sau đó tôi lại lo lắng con ma đã biến mất và buổi khai trương của bố sẽ thất bại. ý nghĩ 94 95 này làm tôi gần

như mong muốn con ma quay trở lại. Tôi lo lắng đến mức tôi suýt nữa không nghe thấy tiếng động đó. Thụp. Thụp. Tôi ngồi lên. Dỏng tai nghe. Thụp. Thụp.

- Ngộ nghĩnh thật, Carly ạ.

- Tôi hăm hừ bước ra khỏi giường.

- Em nghĩ anh ngốc đến mức nào hả? Tôi xuống tầng dưới. Tiếng động ngày càng lớn hơn. Tôi đã theo hướng phát ra tiếng động.

- Lại ở bếp?

- Tôi lắc đầu ngạc nhiên. Carly không có

nhiều trí tưởng tượng đến thế. Thụp.
Thụp. Tôi lại nghe thấy, to hơn bao giờ
hết. Nhưng tôi không nhìn thấy Carly
Chẳng thấy đâu cả. Trong thoáng chốc tôi
đứng như trời trồng. Không thở. Mọi cơ
bắp không chuyển động. Cho đến khi có
ai đó chộp lấy tay tôi. Tôi rúm người lại
và nhảy dựng lên.

- Xin lỗi Mike Chú Spellman! Tôi thở
phào khi nhìn thấy chú. Nhưng chẳng
được bao lâu. Có cái gì đó. Chú
Spellman đưa một tay lên môi.

- Chú không định dọa cháu.

- Chú thì thầm.

- Chú đang làm việc muộn trong phòng xác ướp thì nghe thấy tiếng động. Cháu bảo đó là cái gì vậy? Tôi so vai.

- Có thể là Carly. Nó có cái khướu hài hước ghê sợ. Chú Spellman rón rén tới bên cửa nhà kính. Chú dòm vào trong.

- Hình như âm thanh từ trong này phát ra. Cháu thấy sao? Chúng ta điều tra chứ? Người tôi bắt đầu nổi da gà, miệng khô khốc.

- Nhưng, chú Spellman,

- tôi bắt đầu.

- Ngộ nhớ ... Chú Spellman không để tôi nói nốt. Chú cười trấn an tôi.

- Đừng lo lắng Mike Chúng ta sẽ rất cẩn thận. Chú tin điều cháu kể về bộ áo giáp bị ma 96 97 ám. Chú sẽ không để chuyện gì xảy ra. Không dây với một con ma ác quỷ như ngài Thomas được. Không có gì xảy ra với cháu đâu. Chú hứa đấy. Tôi chẳng phải kẻ chết nhất. Nhưng tôi biết một điều. Tôi sẽ chẳng bao giờ đủ tinh thần đi kiểm tra tiếng động đó mà không có chú Spellman. Tôi theo chú vào trong nhà kính. Ngay khi chúng tôi đặt chân vào trong nhà, tiếng thụp thụp im bặt. Chú Spellman quờ tay xem tôi có ở sau lưng chú không. Chú dẫn tôi đi qua khu

trung bày. Tôi liếc nhìn ngài Thomas trên mình ngựa. Mặt nhìn thẳng phía trước. Giáo nâng cao. Không có vẻ gì thay đổi cả.

- Hừm, chú cho rằng lần này cả hai ta đã lầm.

- Chú Spellman chẳng thì thầm nữa. Trông chú thoải mái y như tôi vậy.

- Rốt cuộc ông ta không phải là mạ Chú Spellman quay lại ra khỏi phòng. Tôi cũng thế. Tôi bước một bước. Bỗng có gì đó bay vù sượt qua đầu tôi. Sát đến mức quệt cả vào tóc của tôi. Tôi thấy mặt chú Spellman trắng bệch. Và tôi nghe thấy

tiếng gì đó đổ vỡ. Một mũi tên dài, to đã đâm vào mấy chậu hoa của bố cách chưa đến ba mét. Mũi tên ghim vào đồng đất bản và miếng sứ còn lại của cái chậu. Ngay lập tức tôi biết loại tên đó là gì. Tên của một cái nỏ. Nỏ của hiệp sĩ. Chú Spellman và tôi quay lại cùng lúc. Đúng lúc ngài Thomas tấn công.

Chương 12

Chạy đi!

- Tôi hét lên với chú Spellman trong lúc phóng đi nhanh hết cỡ. Tôi lao ngay ra cửa. Tôi nghe thấy tiếng vó ngựa gõ sau lưng. Ngày một to hơn. Gần hơn. Khoảng cách ngày càng gần tôi. Tôi lao sang

phải, hiệp sĩ đuổi theo. Tôi ngoặt sang trái. Ông ta thắng cương và đứng ngay bên phải tôi. Tôi liếc qua vai. Chú Spellman ngay cạnh tôi. Sau lưng chú là hiệp sĩ. ánh lửa đỏ đằng sau cửa mặt nạ của ngài Thomas làm tôi lóa mắt. Ông ta nâng giáo lên cao. Tôi thấy đầu giáo nhọn hoắt. Đang chĩa thẳng vào tôi. Tôi cố đẩy mình. Phổi tôi nóng ran. Một cảm giác tuyệt vọng tỏa lan trong tôi. Cánh cửa trông như xa hàng dặm. Chỉ một hai giây nữa, cây giáo sẽ cắm ngập lưng tôi. Tôi nghe thấy tiếng động gì đó. Tiếng vù vù. Như gió đang thổi vậy. Tôi co người lại hứng chịu đòn. Không có gì xảy ra cả. Tôi quay ra xung quanh. Tôi sợ quá chộp cứng tay chú Spellman từ lúc nào. Tất cả

những cây giáo trong bộ trưng bày của
bố tách khỏi chỗ treo trên tường và bay
vù vù trên đầu tôi. Nhằm thẳng đến hiệp
sĩ. Có vài ngọn giáo cắm ngay trước mặt
ngài Thomas và ghim chặt vào đó. Một
vài ngọn ghim phía sau ông ta. Một ngọn
giáo ghim chặt bên phải hiệp sĩ. Cắm
ngập ở bên trái nữa. Một cái chuồng
bằng giáo xung quanh ông ta. Ngài hiệp sĩ
đã bị mắc bẫy. Con ngựa của ông ta khịt
mũi. Nó giậm mạnh xuống sàn. Ngài
Thomas gầm lên một tiếng đinh tai. Ông
ta giơ tay lên đầu. Ngọn lửa sau mặt nạ
của ông ta tỏa sáng lung linh.

- Trời ơi!

- Tôi vô cùng sửng sốt. Và cảm thấy nhẹ nhõm. Tôi buông tay chú Spellman ra. Tôi thử bước ra xem xét mấy cây giáo. Sao lại có chuyện này được nhỉ? Tôi không thể biết tại sao được nữa. Chợt tôi để ý viên cẩm thạch của tôi. Khói xanh bên trong miếng đá cuộn tròn quyện vào nhau. ánh sáng xanh kỳ lạ tỏa sáng lung linh. Sáng hơn cả cặp mắt ma quái của ngài Thomas.

- Trời!

- Tôi hiểu rồi, lẽ ra tôi có thể tìm từ hay hơn để nói, nhưng "Trời!"

- dường như lột tả được tất cả. Chắc

chấn là do phép thuật của viên cẩm thạch. Giờ nó lại cứu tôi lần thứ hai. Cái gì có thể biến một viên đá làm bằng giấy bồi hạ gục một bộ áo giáp? Liệu cái gì có thể khiến cả một hàng giáo bay xuyên qua không khí?

- Chính nó! Đúng rồi, chú Spellman. Chú đã hiểu ra chưa?

- Tôi giờ viên cẩm thạch dưới ánh trăng.

- Chú đã đúng! Ngay từ khi mới nhìn thấy nó chú đã biết. Viên cẩm thạch! Viên cẩm thạch ma thuật! Vẫn giờ viên cẩm thạch lên, tôi bước lại gần hiệp sĩ. Chú Spellman đứng đằng sau tôi. Lần

này những thanh gươm bổ treo trưng bày trên tường đập vào nhau lách cách.

Những thanh rìu chiến vạch thành đường trong không khí. Thật kỳ lạ! Tôi không thể tin được. Tôi thử thêm chút nữa. Vẩy vẩy viên cẩm thạch, tôi tiến đến gần hiệp sĩ. Ngài Thomas co lại. Ông ta giơ một cánh tay sắt lên trước mặt. Ngọn lửa bên trong mặt nạ lách tách và lụi đi.

- Nghe đây, tên hiệp sĩ tội lỗi. Ta là phù thủy!

- Tôi cố làm giọng mình thấp xuống và gầm gừ. Cái cách mà tôi cho là thầy phù thủy sẽ nói. Tọ Quan trọng. Quyền lực.

- Ta ra lệnh cho người ngừng tấn công bọn ta! Tôi giờ phất viên cảm thạch về hướng ngài Thomas. Những thanh gươm lao bổ xuống đầu hiệp sĩ. Ông ta vội đưa tay đỡ. Chúng va đập vào nhau âm âm. Tôi giờ viên đá quý xanh lấp lánh lên. Quả cầu thủy tinh thấu tím ánh trắng. Nó tỏa sáng lấp lánh. Và bắn vọt một tia sáng lung linh vào ngài Thomas. Ngay khi ánh sáng đập vào ông ta, ngài Thomas ngồi sụp xuống ngay lập tức. Bộ áo giáp của ông ta rung rung và lay động chốc lát. Sau đó ... Bùm!

Chiếc mũ sắt của ông ta tung ra khỏi vai và bắn thẳng lên trần nhà. Một luồng lửa đỏ bắn vọt ra khỏi bộ áo giáp. Và sau đó là bộ giáp vỡ rời ra. Miếng sắt hộ tâm

của ngài Thomas rơi xoảng xuống nền nhà. Tấm khiên của ông ta rời khỏi tay. Tấm thép che bắp chân bong ra đập xuống sàn. Và một mùi khó ngửi như mùi cao su cháy nồng nặc trong không khí. Ngài hiệp sĩ đã biến thành một đồng sắt vụn. Một đám khói, mây màu đỏ kỳ quái bốc lên trên cả cái đồng đó. Tôi bịt mũi và tiến lại gần hơn. Tôi nghe thấy tiếng xì xì rất khẽ. Như tiếng không khí xì ra khỏi lốp xe vậy. Tôi nhìn đồng giáp sắt. Ông ta đã biến mất. Lần này ra đi mãi mãi.

- Cháu đã thành công! Cháu thành công rồi! Được đấy, Conway!

- Tôi chưa từng phần khích như thế trong suốt cả cuộc đời tôi. Tôi làm vài điều nhảy trong đồng bụi còn sót lại.

- Cháu thật sự là một phù thủy! Và tôi bỗng nghe thấy một tiếng khác. Một giọng nói lạ và chói tai.

- Mày là con thần lẩn ngu ngốc! Mày chẳng làm được gì cả! Ta làm tất cả đấy! Tôi cứng đờ người ra. Giọng nói này hình như rất giống giọng nói thật của một phù thủy. Nó vang dội cả nhà kính. Cửa sổ rung bần bật xung quanh tôi. Mặt sàn rung chuyển dưới chân tôi. Không gian tràn ngập những cơn gió buốt giá cuộn xoáy làm tôi rùng mình. Tôi quay lại xem

tiếng nói rùng rợn ấy phát ở đâu ra.

- Đồ ngu! Mày tin rằng mày có quyền lực ma thuật ư?

- Giọng nói phát ra từ chú Spellman? Có thể thế chẳng? Chú cười và những ngón tay buốt giá vươn tới gáy tôi. Chú cười cái kiểu mà tôi chưa từng nhìn thấy chú cười bao giờ. Cái kiểu tôi không hề thích tý nào. Răng chú trông nhọn hoắt. Da mặt kéo căng khít ngang mặt. Trông như cái sọ người vậy. Có gì đó qua tiếng cười ma quái của chú làm tôi cảm thấy như bị đá vào bụng. Tôi không thể tin được. Tôi bước lại gần hơn người bạn của tôi.

- Chú Spellman? Chú Spellman vẫy tay.
Cử động ấy làm không khí cuộn lại quanh
tôi. Da tôi đột nhiên nhom nhóp mồ hôi.
Tôi toát mồ hôi lạnh.

- Đừng gọi ta bằng cái tên lố lằng đó,
cậu bé!

- Chú Spellman gầm lên.

- Ta là Mardren, thầy phù thủy vĩ đại
nhất mọi thời! Và bây giờ, con bọ nhỏ bé
kia, ta sẽ kết thúc ngươi! Chậm chậm,
chú Spellman giơ cả hai tay lên. Đôi tay
phủ đầy nhẫn vàng hình lũ rắn. Những
con rắn với những cặp mắt trang sức đỏ
và tím rực trông thật khủng khiếp dưới

ánh trắng. Ông ta chỉ thẳng vào tôi.
Những chiếc nhẫn rắn hóa thành lũ rắn
sống. Chúng trườn vòng quanh ngón tay
ông ta. Lũ rắn phình to, to mãi lên. Chúng
bò quanh cổ tay ông ta phun phì phì.
Những cái lưỡi đen ngòm lia về phía tôi.
Một con rắn to tướng lao về phía tôi. Tôi
thấy quai hàm nó bạnh ra, những chiếc
nanh cong dài chìa ra tấn công. Tôi vội
lùi lại. Ông ta lại vẫy tay lần nữa. Những
con rắn vàng phì phì biến thành những tia
chớp nhấp nháy trên đầu ngón tay ông
ta. Tiếng sấm chớp nổ ngay trong không
khí quanh tôi. Quá gần, tôi cảm thấy sấm
chớp như đánh thẳng vào đầu tôi vậy.
Tôi co rúm lại. Gần như quá muộn rồi.
Tôi ngửi thấy mùi tóc cháy liền sờ vội

lên đầu. Những sợi tóc ở trên đỉnh đầu nóng giãy, cháy thui. Tôi không thể tin được. Chú Spellman. Bạn tôi. Đã lừa tôi suốt từ trước tới nay. Ông ta lừa tất cả mọi người! Thu mình xuống và ẩn vào một góc, tôi quan sát ông ta biến đổi thân mình. Đôi mắt vằn lên. Không đỏ như hiệp sĩ. Trắng. Lạnh. Băng giá và tàn nhẫn. Da mặt ông ta tỏa sáng lờ mờ như cái bóng điện mờ vậy. Rồi nó chuyển sang màu xanh vàng vọt bệnh hoạn trông khô ráp và giống như da thú. Những nếp nhăn quanh mắt và miệng ông ta hằn sâu, mũi thòng xuống dài và nhọn như mỏ chim. Ria mép ông ta cũng mọc ra. Dài và trông hoang dại. Hai má ông ta cũng mọc râu ra. Một sợi râu trắng rối tung và

thắt nút chảy xuống tận hông ông tạ Ông ta vẫy vẫy một tay lên trên tay kia, đột nhiên một cây gậy dài ánh bạc xuất hiện trong tay ông tạ 108 109 Ông ta quay xung quanh, xoay cây gậy quay mòng mòng trên đầu. Một. Hai. Ba lần. Ông ta đã quay đạt tốc độ tối đa, tạo thành một vòng sáng mờ. Một vòng mờ màu tím. Tôi nheo mắt lại. Ông ta dừng phắt lại và đứng ngay trước mặt tôi. Một cái áo choàng dài màu tím bay phủ xung quanh người ông tạ Đôi ủng tím xỏ chân và chiếc mũ tím chóp nhọn đội chặt trên đầu. Những đồ trang sức treo trên áo ông ta tỏa ra thứ ánh sáng kỳ lạ. Những vàng trắng bạc. Những ngôi sao vàng. Những hình thù kỳ lạ tôi chưa từng thấy trước

đây. Tôi thấy cả một vòng tròn màu xanh.
Với những vòng sáng xanh cuộn bên
trong.

- Viên cẩm thạch của tôi!

- Tôi nhìn trân trân vào hình biểu tượng
đỉnh trên áo choàng của chú Spellman.
Tôi nhìn xuống miếng đá của tôi. Nó tỏa
sáng dịu dịu.

- Mike, Mike, Mike.

- Chú Spellman ... Ồ,

- lão Mardren cười. Tôi cảm thấy rờn
rợn, gai ốc nổi khắp người.

- Mày tưởng là mày làm tất cả à?

- Mardren lắc đầu.

- Lão ta cười điệu cười ma quái.

- Con sâu ngổ kia! Mày chẳng có năng lực pháp thuật nào hết. Tất cả thần lực đó là của ta. Ta chỉ sử dụng mày để hủy diệt kẻ thù nguy hiểm nhất của ta thôi. Mardren chỉ cây gậy dài màu bạc. Thẳng vào đồng áo giáp. Lão dùng một bên chân đá văng chiếc mặt nạ của ngài Thomas. Chiếc mặt nạ lăn lông lốc vào góc nhà. Mardren cười khắc khắc.

- Cứ một trăm năm một lần, ta và ngài Thomas lại phải chiến đấu với nhau.

- Lão giảng giải.

- Nếu ta đánh bại hắn, hồn ma của hắn sẽ bị hủy diệt. Hắn sẽ bị cầm tù bên trong bộ áo giáp thêm một trăm năm nữa. Nếu hắn đánh bại ta ...

- Lão Mardren so vai.

- Chắc, điều này sẽ không xảy ra, đúng không? ít nhất là sau một trăm năm nữa. Mà sẽ lo việc đó hộ tạ Ký ức bỗng gọi lại trong đầu tôi. Tôi nhớ lại những gì hiệp sĩ đã nói. Về việc chiến đấu với

một gã phù thủy dưới lốt rồng. Dưới lốt một bức tường lửa.

- Mà đúng đây!

- Mardren có thể đọc được ý nghĩ của tôi! Lão nói toạc ra tất cả những gì tôi đang nghĩ.

- Ngài Thomas tưởng nhà ngươi là ta. Hẳn tưởng ta đã biến hình thành một cậu bé nhỏ bé yếu ớt. Đây chẳng phải điều nằm trong kế hoạch của ta. Không hề gì. Nhưng vẫn phát huy tác dụng. Mà nghĩ xem vì sao một thầy phù thủy quyền năng như ta lại phải quanh quẩn ở xó này? Lão phù thủy nhìn quanh căn nhà kính. Mặt

lão nhăn nhúm lại, lỗ mũi phồng lên.

- Với quyền phép của ta, ta biết sớm hay muộn ngài Thomas cũng tìm đến đây. Ta biết điều đó trước khi ông bác Basil của người tìm thấy bộ áo giáp trong lâu đài Dreadbury và gửi đến đây. Ta phải đợi ngài Thomas. Ta phải chiến đấu với hắn. Mardren hau háu nhìn viên cẩm thạch của tôi. Lưỡi thò ra liếm cặp môi nứt nẻ. Lão nhăn nhở cười. Cảm giác rờn rợn bò ngược lưng tôi.

- Mà y đã chộp viên cẩm thạch quý giá trước khi ta kịp lấy, thằng bé-gây-rắc-rối kia.

- Mardren nói.

- Cái ngày bộ áo giáp được chuyển đến đây, mày là người cầm vòng cầm thạch ma thuật trước tiên. Mày đã sờ nó trước tiên và đeo nó. Có một lời nguyên ban quyền năng cho viên cầm thạch đó. Sau khi mày chạm vào, ta không thể lấy nó khỏi mày nữa. Không ai có thể làm điều đó cả. Cho đến khi ngài Thomas bị hủy diệt. Bây giờ ... Một nụ cười chậm rãi kéo ra tận rìa mép lão Mardren. Lão nhìn xuống đồng áo giáp của ngài Thomas lẫn lóc trên sàn. Đôi mắt lão sáng lên.

- Mày đã lo chuyện đó cho ta Và ta không phải đối mặt với bất cứ nguy hiểm

nào nữa. Nếu có ai đó cần phải giết ...

- Mardren phát tà áo choàng. Những vầng trăng và ngôi sao phản chiếu vào tôi.

- Mà ý ta nói gì không? Mọi thứ đều hoàn hảo cho tới giờ ... Mardren quay tròn. Lão ta chỉ thẳng cây gậy vào tôi. Một tia chớp phóng ra khỏi đầu gậy. Bắn thẳng vào ngực tôi. Miếng đá nhấp nháy, cứ như thể nó đáp lại lời gọi ma thuật của lão Mardren vậy. Nó bật khỏi ngực tôi. Giật giật hướng về lão phù thủy.

- Mà có một thứ thuộc về ta, con cóc

kia.

- Lão Mardren lấy đầu gậy chạm vào dây chuyền quanh cổ tôi. Khi Mardren nâng cây gậy lên, viên cẩm thạch dính luôn vào đầu gậy.

- Giờ ta đã có cẩm thạch ma thuật.

- Mardren nói.

- Và ngài Thomas không thể ngăn ta dùng nó được nữa. Viên đá quyền năng này sẽ tăng thêm quyền lực cho ta.

- Lão liếc nhìn mặt đá xanh lấp lánh. Mặt lão tươi lên với nụ cười ác hiểm. Lão

Mardren nhìn tôi.

- Tao sợ rằng tao phải tổng khứ mày đi, tao không cho phép mày tiết lộ dù là chút ít bí mật của tao. Hừ ừm. Ta nên làm gì nhỉ? Lão Mardren liếm cái môi dưới quất queo, ngẫm nghĩ. Nghĩ cách tổng khứ tôi. Tôi khó khăn nuốt một cái. Tôi lạng lẽ lùi ra sau một bước. Chạy thôi, tôi tự thúc mình.

- Đừng vội thế, đồ cóc nhái!

- Lão gầm lên. Lão nhìn tôi làm tôi đứng trân tại chỗ. Cặp mắt lão sáng lên.

- Đúng rồi! Ta biết đích xác mình phải

làm gì. Ta sẽ biến ngươi thành một con chuột. Cẩn thận nhé! Đừng đến gần mèo đấy! Tôi nín thở. Phổi tôi nóng ran. Tay tôi run lập cập bên sườn. Mardren quan sát tôi run rẩy. Khục khặc, lão giơ tay lên trên đầu tôi.

- Đứng yên nào, thằng bé gây rối! Thần chú sẽ phải đọc ba lần.

- Lão dọn giọng. Lời lão vang vọng căn phòng.

- ánh trăng huyền ảo sẽ biến mày thành chuột. ánh trăng huyền ảo sẽ biến mày thành chuột. ánh trăng huyền ảo sẽ biến

...

- Dừng lại!

- Một giọng nói khác hét lên. Lão Mardren há hốc mồm kinh ngạc. Tiếng nói cất lên từ trong bóng tối của phía kia nhà kính. Một giọng nói trầm ồm ồm. Nó vọng đi vọng lại. Gầm gừ. Tim tôi đập mạnh. Tôi thấy một hình thù gì đó hiện dần ra khỏi bóng tối. Nó từ từ tiến ra trước. Từng bước một tôi có thể nhìn thấy dần rõ hơn. Đôi giày sắt. Tấm thép chắn ngực. Một chiếc mũ sắt với khoảng không trống rỗng đằng sau mặt nạ. Ngài hiệp sĩ giơ một chiếc găng tay sắt lên. Ông ta chỉ thẳng vào lão Mardren. Giọng ông ta nổ vang:

- Tên phù thủy kia! Mà y sẽ không thắng được đâu!

Ngài Thomas đã quay trở lại! Ngài hiệp sĩ dềnh dàng bước ra khỏi bóng tối. Ông ta bước một bước rung rung ra phía trước. Và một bước nữa. Tôi chăm chú quan sát hiệp sĩ và há hốc mồm. Đây không phải là ngài Thomas. 116 117 Một trong những bộ áo giáp giả để trưng bày của bố đã sống lại!

- Cái gì đang diễn ra thế này?

- Tôi lắp bắp. Có phải hồn ma ngài Thomas đang ở trong đó không? Tôi lùi lại trong lúc ngài hiệp sĩ lạch cạch tiến lên phía trước

- lần này ông ta nhìn lão Mardren. Tôi liếc vội lão Mardren. Rồi hiệp sĩ. Tôi nên chạy trốn bên nào? Bên nào nhỉ? Trước khi tôi kịp nhúc nhích, đôi mắt lão phù thủy bỗng lóe lên. Lão rung hai vai, dang tay ra. Lão bắt đầu một câu thần chú khác. Viên hiệp sĩ xồng xộc bước lại gần hơn. Ông ta vung cánh tay sắt dài về phía lão phù thủy. Ông ta cách lão phù thủy còn xa Nhưng một ngón tay sắt của ông ta đã quờ được viên cẩm thạch treo ở đầu gậy lão Mardren. Viên cẩm thạch lắc lự Nó lúc lắc. Từ đầu gậy, nó rơi xuống. Lão Mardren lao tới chớp, cố tóm viên cẩm thạch đẹp đẽ đang rơi trong không khí. Đầu ngón tay dài sần sùi của lão sượt qua Viên cẩm thạch trượt qua

ngón tay lão. Đập xuống sàn. Mặt ngọc vỡ tan. Tiếng nổ điếc tai vọng suốt căn phòng. To hơn cả một tràng tiếng sấm. ánh sáng xanh chói phát ra

- chói đến mức tôi phải lấy tay che mắt. Rồi tôi nghe thấy tiếng xèo xèo kỳ lạ. Cầm thạch vỡ đã nổ thành hàng triệu mảnh nhỏ. Và một số mảnh vỡ bắt đầu bốc vào không khí. Bốc lên trong không khí như những ngôi sao băng nhỏ xíu. Sau đó một đám mây khói xanh bốc lên từ mặt sàn. Bốc lên từ giữa đồng mảnh ngọc quý vỡ còn lại. Đây là cảnh huyền diệu nhất tôi từng thấy. Đám bụi xanh lửng lơ trên sàn như những đám sương mù thỉnh thoảng quần quanh nghĩa trang

phổ Fear. Nó quấn quanh chân tôi. Chạm bất cứ chỗ nào tôi đều cảm thấy lạnh thấu xương. Và đám khói tụ lại thành mây xung quanh Mardren. Nó từ từ dâng lên, trùm lên chiếc áo khoác tung bay của lão.

- Không! Không!

- Lão Mardren hét lên. Lão vẫy tay một cách tuyệt vọng. Cố xua đám khói đi. Nhưng đám khói tiếp tục cuộn cuộn. Lão phồng má ra thổi. Dùng đôi ủng tím đá chúng. Làn khói xanh dày đặc lại

- và Mardren khụy gối xuống. Tìm kiếm. Tìm kiếm cái gì đó. Cái gì thế?

Lão đang tìm cái gì thế? Tôi bắn khoăn chú mục nhìn qua đám khói mù. Và tôi thấy nó. Một thanh gươm vàng nhỏ xíu

- lấp lánh dưới ánh trăng. Tôi hấp háy mắt kinh ngạc. Hẳn nó được giấu trong viên cẩm thạch suốt từ trước đến nay. Dưới làn khói cuộn quanh nó. Mardren chớp lấy thanh kiếm nhỏ cùng lúc với tôi. Tôi chạm nó trước.

- Lại chậm như sên rồi!

- Tôi hét lên. Tôi chớp lấy thanh kiếm. Khoảnh khắc tay tôi chạm vào nó, cảm giác như điện giật chạy qua bàn tay tôi. Qua cánh tay. Dội mạnh giữa ngực tôi.

Tôi lão đảo lúi lại. Ngón tay tôi rần rần
râm ran như bị hàng trăm cái đinh nhọn
vừa châm vào vậy. Tôi không thềm đề ý.
Tôi nắm chặt thanh kiếm trong tay mình.
Lại một luồng điện nữa chạy xuyên qua
tay tôi. Những tia lửa lóe ra từ lòng bàn
tay Tôi há hốc mồm nhìn bàn tay mình

- thanh gươm bắt đầu lớn lên trong lòng
bàn tay tôi. Nó to dần lên. Dài hơn. Dày
hơn. Nặng hơn. Nó lớn dần cho tới khi
bằng kích cỡ một thanh kiếm thật của
hiệp sĩ. Tôi nắm chặt đốc kiếm. Rất vừa
tay tôi. Tôi vung tay và phát thử. Lưỡi
gươm bắt ánh sáng trắng. Nó nhấp nháy
phản chiếu ánh sáng của muôn vàn vì
sao. Và một tiếng ù ù cất lên quanh tai

tôi. Và bỗng chẳng biết từ đâu, những mảnh giáp vàng xuất hiện trong không khí. Như có phép thuật chúng ôm lấy người tôi. Những miếng vàng tròn bọc lấy từ đầu gối bảo vệ chân tôi. Một miếng hộ tâm vàng che ngực tôi. Găng tay vàng xỏ vào tay tôi. Và một mảnh măng sét vàng vụt ra phủ lên cánh tay tôi.

- Tuyệt vời!

- Tôi reo lên. Giọng tôi nghe rất buồn cười. Vang vang trong chiếc mũ sắt đột nhiên xuất hiện chụp lên đầu tôi. Giơ cao thanh kiếm vàng, tôi quay lại và đối mặt với lão Mardren. Trước đó tôi cứ ngỡ mặt lão phù thủy phát điên lên. Nhưng

thực ra lại là bộ mặt "một ngày tốt lành". Mardren ngửa đầu ra đằng sau. Môi lão nhếch ra để lộ những chiếc răng dài nhọn hoắt. Lão hộc lên một tiếng. Những tia lửa lóe lên trên đầu ngón tay lão.

- Mày nghĩ là có thể đánh bại tao ư?
- Lão tru lên. Một cơn cuồng phong bốc lên trong căn phòng suýt đẩy tôi té nhủi.
- Không gì có thể đánh bại ma thuật của ta!
- Lão gầm lên. Mardren dang rộng tay
- và bắt đầu vung ra. Tạo thành một tia

chớp mãnh liệt. Tiếng sấm chớp nổ uỳnh uỳnh trên đầu gậy của lão. Căn nhà kính sáng rực lên bởi ánh sáng chói lòa. Làm tôi lóa hết mắt phải nhắm nghiền ngay tắp lự. Tiếng sấm chớp vang lên trong không khí. Cháy xèo xèo. Nổ lách tách. Tôi có thể cảm thấy sức nóng của nó xuyên qua lớp áo giáp

- lớp kim loại vàng nặng nề làm cháy xém da tôi. Vung thật mạnh tay, lão Mardren đẩy luồng chớp nóng chết chóc đi đúng hướng của nó. Đúng hướng của nó

- thẳng về phía tôi.

Tôi nhảy vọt lên không trung. Vừa kịp

lúc. Loạt chớp đánh xuống ngay bên dưới tôi. Cách đôi giày kim loại của tôi có vài inch. Tôi lao đảo bật lại và rơi vào vòng tay của ngài hiệp sĩ.

- Đừng bỏ cuộc Mike.

- Ngài hiệp sĩ thì thắm vào trong mũ sắt của tôi.

- Carly?

- Tôi hỗn hển.

- Có phải em không, Carly?

- Vâng!

- Nó thì thâm, liếc ra từ khoảng trống giữa cái mũ sắt và tấm sắt hộ tâm. Tất cả những gì tôi có thể nhìn thấy là đôi mắt nhỏ xíu tròn xoe của nó.

- Em đánh lạc hướng nó.

- Tôi thì thâm.

- Anh sẽ chuyển chỗ và đánh một phát cực kỳ nhất.

- Em chẳng thấy rõ em đang làm gì trong cái hộp sắt này cả.

- Nó trả lời. Nó đẩy vào lưng tôi.

- Anh phải một mình chiến đấu với lão!
Và nó xô tôi tới trước. Tôi run từ đầu đến chân. Bộ giáp của tôi va lạch cạch. Tôi nhấc một cái chân nặng trĩu và giơ kiếm lên. Mardren đứng cao lưng lưỡn. Lão cười ngạo nghễ, một điệu cười tội lỗi. Tôi nhìn chăm chăm vào mắt lão, chuẩn bị tấn công. Mardren dang tay ra. Lão giơ chiếc gậy bạc ra và vẫy tay. Chiếc áo choàng tím quay vù lại phủ kín thân mình lão. Tôi bật lùi lại. Lão ngửa đầu ra sau và rít lên từng tràng dài lạnh lạnh. Da trên mặt lão bắt đầu quắt lại kéo căng ra mọi hướng. Hai tay lão dang ra, bàn tay lão biến thành những cái vuốt lớn màu vàng hung tợn. Chân lão cũng xoạc ra. Người lão phồng lên như một quả

bóng màu tím khổng lồ. Cười rộ lên ma quái, lão đập dềnh trên sàn quẹo quào tiến về phía tôi. Tôi loạng choạng lùi lại, mồm há hốc. Tôi thấy cổ lão dài ra, cái mũi mở chim của lão mọc ra thành cái mõm dài. Lão bay vọt lên tận trần nhà, quay mòng mòng trong bóng tối. Tôi xiết chặt gờm, chuẩn bị cho ... tôi cũng không biết cho cái gì bây giờ! Tôi cố nhìn xuyên qua bóng tối, cái hình hài vạm vỡ đang bay trên đầu tôi. Rồi nó bỗng bổ nhào xuống. Hạ cánh xuống đất. Tôi co rúm lại và lấy tay che đầu. Những chiếc cánh đập mạnh làm không khí bay tung lên và có con gì đó rất to đang gầm gừ thở phì phì. Tôi thở hắt ra và nhìn lên. Tôi đang đứng đối diện với một con

rồng. Một con rồng khủng khiếp, khổng lồ với hai cái cánh màu tím. Khắp trên thân mình khổng lồ của nó rỉ ra lớp chất nhầy màu tím hôi thối. Ba con mắt lớn màu vàng đảo qua lại trên đầu nó. Hai cái lưỡi đen dài thè ra liếm mép. Nước dãi màu xanh ghê tởm của nó văng rớt khắp nơi. Những giọt nhều nhớt kêu xèo xèo khi rơi xuống sàn. Gạch sàn bốc hơi. Tôi bước lên một bước. Tôi quay kiếm với cả hai tay đang nắm chặt đốc kiếm. Con rồng ngửa chiếc đầu xấu xí của nó ra sau. Hai cái lưỡi thè ra tận chỗ tôi. Nó hít một hơi sâu. Và thổi mạnh ra. Một luồng hơi thối ập vào tôi. Mùi thối khủng khiếp. Mùi thối ghê tởm làm ruột gan tôi lộn mửa. Mắt tôi cay xè. Bên trong bộ áo

giáp tôi ngáp ngáp tìm dưỡng khí. Tôi thấy cái hàm khổng lồ của con rồng ngoác ra lần nữa. Tôi nhảy lùi lại và cố nhịn thở trước mùi hôi thối khó chịu. Mắt tôi mở to khi thấy một luồng lửa dài phụt ra từ miệng nó. Ngọn lửa liếm vào chân áo giáp sắt của tôi. Ngón chân tôi như bốc cháy.

- Hây!

- Tôi hét lên. Nhảy tung tung chân nọ chân kia. Con rồng hít thêm một hơi sâu nữa. Tôi chuẩn bị sẵn sàng hứng chịu một ngọn lửa khác.

- Ôi, dừng, em không làm được đâu!

- Tôi thấy Carly chạy lại phía chúng tôi với bình cứu hỏa. Bố để chúng khắp nơi trong bảo tàng để phòng xạ Carly đã cởi bỏ bộ áo giáp của bố nên nó cử động khá nhanh. Nó lùi lại lấy đà và nhắm vào con rồng. Nó kéo cần gạt và phụt. Với một tiếng bộp và xì xì xì, chất bột trắng xộp phụt ra khắp nơi. Một đồng bột trắng phụt thẳng vào họng con rồng. Nó làm chân tôi mát dịu.

- Đi đi, Carly!

- Tôi giờ cao tay vẫy nó. Và khi tôi nhìn lại con rồng, tôi chỉ còn thấy mỗi Mardren đứng đó. Bột trắng xộp rồng

ròng chảy trên râu của lão. Mấy đồng
còn vương lại trên mũ và chiếc áo
choàng màu tím. Khuôn mặt vàng của lão
nhăn nhúm vì tức giận.

- Tao chơi với mày!

- Mardren ném cái gậy lên không khí.
Lão xòe ngón tay bắt lại. Cây gậy rơi trở
lại tay lão và biến thành thanh gươm
sáng lấp lánh một cách kỳ ảo. Mardren
cầm chắc thanh gươm. Lão tấn công.

- Mike, cẩn thận!

- Carly hét lên. Tôi đẩy nó ra và vùng
kiếm lên. Tôi nhìn lên và thấy Mardren.

Cách tôi một tầm kiếm. Mardren quay gươm. Tôi khóa đường gươm của lão bằng thanh kiếm vàng của tôi. Hai thanh gươm và kiếm chạm nhau loảng xoảng. Lửa bắn tung tóe. Tay tôi tê rần. Như là điện giật ngay vào vai tôi vậy. Lần tiếp Mardren lao vào tôi, tôi né gươm của lão. Lão đâm xuống thấp. Tôi nhảy vọt lên. Nhanh và cao hết mức mà tôi có thể. Khi lùi lại lão thở lấy hơi. Tôi cũng hân hân. Hai đối thủ gươm gươm nhìn nhau. Những dòng mồ hôi chảy xuống trên mặt tôi. Rỏ cả vào mắt. Tim tôi đập thành thịch vào thành ngực bộ áo giáp ma thuật. Vừa hân hân thở, tôi vẫn để ý tên phù thủy. Lão vung gươm lên, tôi thấy môi lão mấp máy. Tôi nghe thấy tiếng lão

lầm bầm. Lầm bầm một lời thần chú ma quái nào nữa. Mardren vùng gươm thẳng lên trời. Tia lửa tím vọt ra khỏi mũi gươm. Tia lửa tím chạm trần nhà bằng kính, và dội lung tung mọi hướng quanh chúng tôi. Nó làm tôi rất hoa mắt. Và buồn ngủ. Không tốt tí nào.

- Đừng nhìn vào nó. Đừng nhìn vào nó!

- Tôi liên tục nhắc lại lời cảnh báo trong đầu. Nhưng tôi không thể. Những tia lửa ma thuật của lão Mardren nhấp nháy như những đồ trang sức. Những tia lửa thôi miên tôi.

- Đừng có ngủ!

- Tôi nhắc nhở mình.

- Mày sẽ tiêu đấy! Tôi nheo mắt lại. Mí mắt của tôi cứ nặng trĩu. Nó sập dần xuống gần nhắm hẳn. Tôi lắc đầu. Đầu tôi giờ cũng rất nặng. Quá nặng để ngừng lên. Tôi cảm thấy mắt mình nhắm lại và đầu gục xuống ngực. Gối tôi mềm ra. Tôi loạng choạng chúi về phía trước. Gối tôi khuyu xuống.

- Không! Mike! Không!

- Carly hét lên với tôi. Giọng nó nghe như vọng từ nơi đâu rất xa.

- Đừng để lão làm thế! Tôi không rõ là tôi đã làm thế nào, nhưng tôi buộc mình phải mở mắt. Những tia lửa tím chạy loảng ngoảng quanh tôi. Tôi không muốn nghĩ đến chuyện gì sẽ xảy ra nếu chúng đánh trúng tôi. Với chút sức lực cuối cùng, tôi nắm chặt thanh kiếm trong hai tay và nâng tay lên. Tôi gác thanh kiếm lên vai. Khi những tia lửa tới quá gần, tôi dùng kiếm đánh bật nó đi. Những đường loảng ngoảng. Gần đấy hơn. Từ cao đánh xuống giữa phòng. Một số tia lửa nổ lách tách và kêu xèo xèo. Một số nảy lên. Chúng đập vào trần rồi lại bật xuống. Ngay đỉnh đầu Mardren.

- Không!

- Tên phù thủy co rúm lại. Lão thốt ra tiếng thét rợn người. Những tia lửa đánh trúng mũ của lão. Tôi nghe thấy tiếng xì xì. Mỗi lần đập trúng lão, tôi lại thấy một cụm khói màu tím bốc lên. Những tia lửa bao lấy cái áo choàng tím của lão. Chúng đập vào lão từ khắp nơi trên sàn và đốt thành những đám khói tím. Khói ngày một dày hơn. Sẫm hơn. Lão cố xua đi nhưng làn mây khói treo lơ lửng quanh lão. Lão không thể rũ chúng đi được. Trong chốc lát, lão ta đã đứng giữa một đám mây tím dày đặc sệt.

- Không! Không! Chúng mày là lũ trẻ quái vật! Sao chúng mày dám làm thế với tao?

- Mardren vùng vẫy tay trong đám khói. Carly rón rén đến cạnh tôi. Đứng sát bên nhau, chúng tôi quan sát đám mây tím bao phủ lão Mardren từ đầu đến chân. Và chui dần vào người lão.

- Không! Không!

- Cặp mắt Mardren lòi ra. Mồm lão méo mó thảm hại. Tôi không thể nhìn lão thêm nữa. Những vật trang trí đính trên áo choàng của lão tan biến vào trong khói. Sau đó, chòm râu dài trắng của lão cũng biến mất trong khói. Khói tỏa đầy mặt lão. Đám mây che phủ cả hai tai. Thứ cuối cùng biến mất chính là cái mũi nhọn tím rất đặc trưng của phù thủy.

- Không! Không! Không!

- Tiếng lão Mardren thoát ra đầu đó từ giữa đám khói. Lão ta rên rĩ và gào gừ.

- Không thể thế này được. Ta không thể thế này được. Lũ trẻ quỷ sứ! Ta là Mardren thầy phù thủy quyền năng nhất trên thế giới. Không! Không! ... Giọng lão cứ yếu dần

- yếu dần. Cuối cùng, tôi chẳng nghe thấy tiếng gì nữa. Đám mây tím khổng lồ cuộn xoáy lên. Một mùi khó ngửi bốc lên làm tôi ho và nghẹt thở. Trừ tiếng ho của tôi ra cả căn phòng đột nhiên yên lặng như

một năm mờ. Carly và tôi đứng đó lắng nghe. Chờ đợi xem có gì xảy ra tiếp theo nữa. Không hiểu từ đâu một cơn gió lạnh quét xuyên qua căn phòng. Khói tím bị thổi bạt đi. Mardren đã biến mất hoàn toàn theo làn khói. Có đúng lão biến thật không? Ngay tại chỗ mà lão phù thủy biến mất tôi thấy cái gì đó. Một con ốc sên khổng lồ góm ghiếc màu tím.

- Úi!

- Carly nhảy lùi lại.

- Lão không thể hại chúng ta được nữa.

- Tôi tiến gần con ốc sên hơn chút nữa.

Cặp mắt đỏ lồi ra dính vào cuống hai cái râu dài màu vàng. Chát nhót đặc sệt phủ đầy vỏ ốc to màu tím. Một thân ốc sên đầy nhót, một hình màu xanh kinh tởm quần quai dưới vỏ ốc. Tôi hích con ốc bằng thanh kiếm vàng của mình.

- Đúng là một con sên chậm chạp!

- Tôi nói. Cặp râu của con sên ngo ngoậy trong không khí, và mắt nó thò ra. Nó thò cái đầu ghê tởm của nó ra và bò đi. Tất cả những gì còn lại của Mardren là một vệt nhót màu tím.

Mike, anh trông ... anh trông ...

- Carly lắc đầu.

- Nụ cười của nó ngoác ra hết cỡ.
- Anh trông thật kinh dị! Tôi nhắc bỏ chiếc mũ sắt. Không thể dừng được. Tôi cũng phá lên cười.
- Trông anh kinh dị đúng không?
- Tôi hươ thanh kiếm trên đầu. Tôi cười.
- Trông em ban này cũng khá kinh dị đấy.
- Tôi thú nhận.
- Sao em lại chui vào bộ giáp đó?

- Em định làm trò trêu anh.

- Nó thú nhận.

- Nhưng khi nghe thấy chú Spellman ... e hèm. Mardren ... e hèm ... dù ông ta là ai đi nữa ... nghe ông ta nói! Em biết bố đi vắng. Em không còn cơ hội lựa chọn nào khác. Không đời nào em để lão biến anh thành con chuột. ý em là chuyện gì xảy ra nếu mèo ăn thịt anh? Điều tệ hại đó làm em ớn lạnh!

- Cảm ơn nhiều!

- Tôi quá mệt mỏi để có thể nghĩ ra cái gì đó buồn cười nói với em tôi. Tôi sẽ

gấp nó sau. Sau vài tiếng ngủ đã. Tôi ngáp và vút thanh gươm xuống đất. Ngay sau động tác của tôi, toàn bộ phần còn lại của bộ áo giáp vàng tuột ra. Từng mảnh rơi loảng xoảng xuống sàn. Tôi thở dài và so vai. Tôi đã không nhận ra bộ áo giáp nặng đến thế nào.

- Chắc, chẳng dễ làm hiệp sĩ trong một áo giáp tỏa sáng! Tôi thả cái rằm xuống sàn. Ngay cạnh đồng giáp của ngài Thomas. Giờ bố sẽ phải ráp lại tất cả chúng thành bộ. Tôi hích một chiếc giày của ngài Thomas bằng đầu kiếm của tôi. Tôi đẩy một cái găng tay ra. Tôi đặt thanh gươm vàng xuống sàn, giữa tôi và đồng giáp của ngài Thomas.

- Anh cảm thấy như vừa chạy mấy dặm.
- Tôi nói với một cái ngáp rõ to.
- Anh không tin rằng anh ... Có gì đó chuyển động cạnh tôi. Lời nói tắc nghẹn trong cuống họng tôi. Tôi nghe thấy tiếng Carly hét lên nghèn nghẹn, nhưng tôi không dám quay lại phía nó. Mắt tôi dán chặt vào chiếc găng tay của ngài Thomas. Chiếc găng tay tự mình trượt ra khỏi đồng giáp và chụp lấy thanh gươm. Những ngón tay sắt nắm lại. Chúng xiết chặt quanh đốc thanh gươm vàng.
- Oái!

- Tôi vùng ra khỏi chỗ đứng. Tôi nhón chân. Với chiếc găng tay nắm chặt, thanh kiếm bay lên trong không khí. Tôi nghe thấy một tiếng rên trầm. Em thanh làm tôi dựng tóc gáy. Tiếng rên phát ra trầm và nghe rất xa xăm. Nhưng thoáng chốc nó to dần lên. Và gần hơn. Và bung ra quanh chúng tôi. Thanh kiếm chỉ thẳng vào bộ phận giáp bảo vệ chân ngài Thomas. Với tiếng ù ù, chúng dựng đứng lên trên sàn. Chúng trôi đến chỗ thanh kiếm và chiếc găng tay. Chúng dừng ngay tại chỗ mà lý ra phải có chân của ngài hiệp sĩ. Tiếp theo, thanh kiếm chỉ vào đôi ủng sắt.

- Mike!

- Ngón tay Carly bầu vào cánh tay tôi.

- Mike, anh làm gì đi chứ! Ông ta đang quay trở lại bắt chúng ta! Đúng thế! Tôi phải làm cái gì đó. Thật nhanh. Tôi lao xuống chụp đôi ủng. Ngay khi chạm vào đôi ủng thép, tôi hét lên và rút ngay tay lại. Bộ áo giáp băng giá làm tay tôi buốt lạnh. Tôi xoay tay cho nóng lên. Tôi thấy đôi ủng đang lạch cách chạy xạc Lạch cách đập xuống sàn, chúng khớp ngay vào dưới chỗ giáp bảo vệ chân. Tiếng rên vang lên to hơn. Làm tai tôi đau nhói. Miếng thép hộ tâm bay trong không khí. Nó dừng lại ngay chỗ trên phần giáp bảo vệ chân. Đôi tay đến tiếp sau. Với một tiếng kịch khô khốc, nó khớp ngay vào

chỗ khớp nối giữa kính hộ tâm và vai. Cái găng tay còn lại bay đến chỗ cánh tay không còn bàn tay. Tôi chờ người ra. Còn tệ hơn cả hóa đá. Tôi có thể thấy mạch máu mình đập trên thái dương như thế nào. Tôi cảm thấy đầu mình sắp nổ tung. Carly và tôi nhìn chăm chăm ngài Thomas. Ông ta đứng trước mặt chúng tôi thành một khối. Tất cả trừ cái đầu. Với một tiếng huýt gió lạnh lạnh làm lông tay tôi dựng ngược cả lên, thanh kiếm quay một vòng chỉ ngay vào cái mũ sắt của ngài Thomas. Với tiếng động rền rĩ đáp lại từ bên trong, chiếc mũ từ từ bay lên khỏi sàn. Chiếc mũ sắt trôi qua trước mặt chúng tôi. Không khí xung quanh lạnh buốt khi nó bay qua Cái mũ

lướt nhẹ tới phần còn lại của bộ giáp. Với một tiếng kịch, nó đã cố định vào chỗ của nó. Ngay sau khi hoàn thành, ngọn lửa đằng sau mặt nạ lại hồi sinh. Đôi mắt ngài Thomas nhấp nháy. Chúng phát sáng. Không giống như những tia sáng màu tím ma quái của Mardren. Đỏ. Rực máu. Ngài Thomas không nói một lời nào. Ông ta nâng kiếm. Ông ta ấn mũi kiếm vào ngực tôi.

Trượt dần xuống sườn tôi. Chúng tôi đang sắp bị chẻ từng xương sườn. Tôi quan sát ngọn lửa xấu xí trong hai hố mắt đang nhấp nháy của ngài Thomas. Ông ta bước lại gần tôi và tôi cảm thấy mũi kiếm đâm thủng chiếc áo phong của tôi. Tôi nín thở và chờ đợi thanh kiếm đâm

suốt ngực tôi. Ngài hiệp sĩ quay đầu. Ông ta nhìn vết chát nhợt màu tím hôi thối. Rồi ông ta quay lại và nhìn tôi.

- Ai đã tiêu diệt tên Mardren?

- Câu hỏi của ông ta vang lên từ bên trong bộ áo giáp. Tôi cố gắng trả lời ông ta Nhưng tất cả những gì thoát ra chỉ là một mớ âm thanh lấp bắp, tắc nghẽn. Carly đẩy tôi tới trước.

- Mike đã làm đấy.

- Nó nói.

- Anh ấy đã biến lời thần chú của tên phù

thủy vào chính hấn. Ngài hiệp sĩ không nhúc nhích. Tôi có thể cảm thấy ánh nhìn rùng rục của ông ta từ bên trong.

- Có thật không?

- Ông ta hỏi.

- Vâng.

- Tôi lấp bấp.

- Tôi không có nhiều cơ hội. Trước tiên lão ta muốn biến tôi thành một con chuột sau đó lão bắn những tia sáng tím vào người tôi. Nhưng tôi đánh bật lại phía lão. Bằng cái này. Tôi chỉ vào thanh

kiếm. Tay tôi vẩy vẩy loạn cả lên.

- Khi những tia sáng chạm vào người Mardren, lão ta bị bao phủ bởi một làn khói tím. Sau đó lão bị biến thành một con ốc sên. Một con ốc to, nhớt màu tím.

- Một con ốc sên!

- Ngài Thomas cười phá lên. Điều cười của ông ta có âm thanh kim loại vang khắp căn phòng.

- Một con ốc to, nhớt màu tím! Phù hợp làm sao cho kẻ độc ác! Ông ta cười và cười, và ánh lửa đỏ rực rực bên trong dịu xuống tỏa sáng ấm áp. Đột nhiên ông

ta không còn vẻ đáng sợ nữa. Không có vẻ đáng sợ tý nào cả. Ngài Thomas quì một gối. Ông cúi đầu.

- Vậy thì tốt, thưa ngài, tôi nợ ngài sự cảm ơn của tôi.

- Cái gì?

- Tôi nhìn xuống cái mũ sắt đang tỏa sáng của ông tạ Ông ta vẫn cầm kiếm nhưng giờ nó nằm trên sàn.

- Đây có phải trò đùa không? ý ông là ông sẽ chẻ tôi thành từng mảnh chứ? Ngài Thomas lắc đầu.

- Ngài hãy tha thứ cho tôi. Khi tôi nhìn thấy ngài với miếng đá, tôi đã nghĩ ngài là Mardren. Tôi đã tưởng tên phù thủy độc ác đó đã biến thành một cậu bé để đánh lừa tôi. Giờ tôi biết tôi lầm. Ngài không thuộc hàng những tên thầy pháp tội lỗi đó.

- Ngài hiệp sĩ nhìn xung quanh bảo tàng.

- Tất cả các ngài ở đây, các ngài không bao giờ là kẻ thù của tôi cả. Các ngài luôn là bạn của tôi.

- Tôi ư?

- Tôi chỉ vào mình. Một nụ cười nở trên

môi tôi.

- Tôi là bạn của ngài?

- Đúng vậy.

- Ngài Thomas rùng mình đứng dậy. Bỏ tôi đã dùng rất nhiều dầu bôi cho hiệp sĩ sắt nhưng bộ giáp của ông ta vẫn còn khá nhiều gỉ và bụi. Ông ta cọt kẹt và rung rinh. Tôi chìa tay nâng ông ta dậy. Lần này khi tay tôi chạm vào mặt kim loại nó không làm tay tôi đau thấu xương nữa.

- Tôi biết câu chuyện mà Mardren đã nói với cậu.

- Ngài hiệp sĩ nói sau khi đã đứng lên.

- Hẳn ta nói tôi là quỷ sứ. Tôi nói đúng không? Tôi gật đầu.

- Mardren là một kẻ vô lại. Một tạo vật kinh tởm và đáng ghét.

- Ngài Thomas ngừng đầu lên. Ông giữ đầu ngừng cao.

- Tôi chưa bao giờ phạm tội cả. Mardren là tên ác quỷ. Nhiều trăm năm trước đây tôi yêu cô con gái xinh đẹp của hắn. Hắn không cho phép chúng tôi cưới nhau. Hắn muốn con gái hắn phải cưới một người chồng giàu hơn, quyền thế hơn tôi.

Hắn đặt một lời nguyên vào tôi, giam cầm tôi mãi mãi trong bộ áo giáp của tôi. Tôi chỉ được giải thoát khi nào Mardren bị đánh bại. Và chỉ có một thứ có thể đánh bại hắn

- thanh kiếm vàng của tôi. Ngài Thomas đi tới chỗ vệt nước màu tím. Ông lấy một bên chân đi ủng sờ vào.

- Nhưng Mardren đã cầm tù thanh kiếm của tôi trong viên cầm thạch ma thuật của hắn.

- Ông nói.

- Cho dù tôi có giữ viên ngọc quý đó, tôi

cũng không thể sử dụng thanh kiếm được. Tôi không bao giờ lấy được thanh kiếm bên trong. Không có quyền năng của nó, tôi ngày càng yếu đi. Tôi biết là tôi chẳng bao giờ có thể đánh bại tên phù thủy. Nhưng cậu đã làm điều đó cho tôi, Mike. Ngài Thomas lại cười. Tiếng cười làm tôi cảm thấy ấm áp. Cái cách mà bạn cười với bè bạn.

- Bởi lòng dũng cảm của cậu, cuối cùng tôi cũng được giải thoát khỏi bộ giáp này, nơi đã từng là nhà tù và cái mồ của tôi. Nhưng trước tiên ... Ngài Thomas chỉ mũi kiếm hướng vào tôi. Ông vẫy tôi lại gần.

- Lại đây cậu bé. Và quỳ xuống.

- Em không biết, Mike ...

- Carly chớp lấy măng sét tay áo tôi. Tôi biết nó vẫn không chắc là tôi tin tưởng ông ta Nhưng tôi thật sự tin tưởng ông ta Tôi có cảm giác là tôi biết đích xác ngài Thomas muốn làm gì. Ngực tôi rộn lên tự hào. Tôi tới chỗ hiệp sĩ. Tôi quì trước mặt ông ta Ngài Thomas nâng thanh kiếm lên. Ông lại hạ xuống đặt vào vai phải tôi trước, sau đó là vai trái tôi.

- Tôi, Thomas Barlayne, phong tước cho ngài Michael của ... của ...

- Ngài Thomas hăng giọng cố tìm ra một danh hiệu xứng đáng.
- Thừa ngài Michael của Bảo tàng Huyền sử ạ?
- Tôi gợi ý.
- Nói hay lắm!
- Ngài Thomas gật gù.
- Tôi phong tước danh hiệp sĩ cho ngài Michael của Bảo tàng Huyền sử. Ngài Thomas lùi lại. Ông cầm thanh gươm trước ngực bằng cả hai tay. Ông liếc Carly. Ông nhìn tôi.

- Tôi sẽ luôn nhớ các bạn, bạn của tôi.

- Ông nói.

- Giờ tôi có thể nghỉ được rồi. Một đám sương mù màu xanh bốc xung quanh ngài Thomas. Trông nó không hề giống đám khói tím bao quanh Mardren. Đây là đám mây nhẹ. Nó phủ lên ngài Thomas như một chiếc chăn mỏng vậy. Tôi nghe thấy tiếng ông thở dài. Và khi đám mây tan đi, ngài Thomas đã biến mất.

Câu chuyện như vậy đấy. Con rất xin lỗi bố. Con biết là bố muốn có một bộ áo giáp bị ma ám như thế nào. Con không định đuổi con ma đi. Nó tự xảy ra như

thế.

- Không sao đâu Mike.

- Bố xoa đầu tôi.

- Bố hiểu những gì đã xảy ra. Chắc là con đã rất dũng cảm. Bố đặt một tay lên vai tôi. Carly đang đứng cách đó không xa Ông kéo luôn cả nó vào.

- Cả con nữa.

- Ông nói thêm, cười vang.

- Thử nghĩ xem, suốt thời gian vừa rồi chúng ta có một lão phù thủy trong bảo

tàng mà chúng ta không hề biết. Carly có người lại.

- Ông ta chẳng phải thầy phù thủy tốt tý nào.

- Chắc chắn thế.

- Tôi cảm thấy cũng muốn rùng mình. Nhưng tôi chắc chắn là ngài hiệp sĩ Michael của Bảo tàng Huyền sử sẽ không bao giờ rùng mình trước đám đông. Bỏ cười.

- Đợi đến khi bố nói chuyện với bác Basil. Bác ấy là người đã khơi mào tất cả chuyện này. Nếu bác ấy không mua bộ

áo giáp ... chắc mọi chuyện đã khác. Lời
bạt của nhà văn Lê Văn Thảo:

"Hiệp sĩ sắt" rất hợp với thiếu nhi
Chuyện kể về bảo tàng Huyền sư?

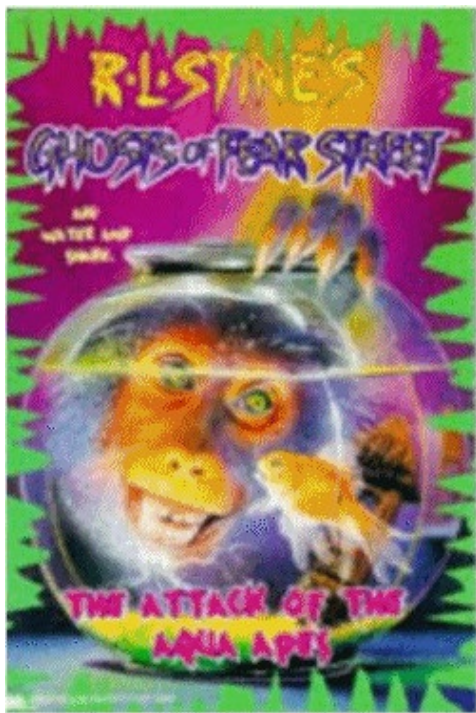
- một kho đồ cũ những trang phục áo giáp
- qua trí tưởng tượng của một đứa trẻ
mười hai tuổi biến thành hiệp sĩ thời
Trung Cổ với những hành động kỳ dị, ma
quái. Những ngày tiếp sau đó, theo đà
của trí tưởng tượng xô đẩy, cậu bé cùng
cô em gái, người cha và người chú đã
trải qua không biết bao nhiêu những tình
huống, những hành động lạ lùng, rùng rợn
và dĩ nhiên cũng hết sức hồi hộp, thú vị.

Cũng như các tập truyện kỳ bí khác của R. L. Stine mà cách nay ít lâu đã được Nhà xuất bản Kim Đồng ấn hành và tôi đã đọc. "Hiệp sĩ sắt" được viết với một giọng văn rất hoạt, lời văn ngắn gọn, súc tích. Nhiều hình ảnh, nhiều hành động dồn dập nối tiếp nhau qua nhiều Chương, đoạn thật hấp dẫn, rất hợp với tâm lý thích phiêu lưu mạo hiểm của thiếu nhi R. L. Stine tỏ ra rất khéo léo trong việc kết hợp trí tưởng tượng bay bổng với tư duy logic khoa học. Những hành động ma quái, khó hiểu của các nhân vật trong truyện bao giờ cũng được lý giải, cắt nghĩa một cách rất khoa học sau đó. Nội dung truyện khá tốt, kích thích trí tưởng tượng phong phú của trẻ em, đề cao lòng

quả cảm, ý chí khát khao vươn tới những hành động xả thân vì người khác. Thiết nghĩ những tác phẩm văn học giải trí thuộc loại chuyện ma quái, chuyện kỳ bí, hoang đường ... luôn rất cần cho việc mở rộng biên độ và làm phong phú thêm trí tưởng tượng của người đọc đặc biệt là độc giả lứa tuổi thiếu nhi. Thông qua những câu chuyện như "Hiệp sĩ sắt", các em còn có dịp bổ sung thêm sự hiểu biết về nhiều mặt như truyền thống, lễ hội, phong tục văn hóa của các nước ...

Hết

Con Vượn bơi trong bể kính



Giới thiệu

*Trên thế giới có những nơi mà ở đó mọi thứ đều có thể xảy ra. Phố Fear là một trong những nơi như thế. Và Scott Adams có thể kể cho bạn tại sao. Scott lấy nước ở hồ Fear để nuôi những **Con vượn bơi** của nó. Và nước đã làm cho một trong những **Con vượn bơi** thay đổi.*

... Nó cứ to, to, to lên và răng của nó thì cứ nhọn, nhọn, nhọn thêm ...

Chương 1:

- Bạn có đủ quyền năng để tạo nên những điều kỳ lạ trong cuộc sống - Đó là

lời quảng cáo in ở bìa sau của cuốn truyện cười.

- Nghe có vẻ được đấy chứ. - Scott Adams nói sau khi đọc kỹ phần quảng cáo.

Scott đang ngồi trên bậc cửa trước hiên nhà mình, nó đang đọc truyện cười với cậu bạn thân nhất, Glen Brody.

- Cậu xem thử cái này xem. - Scott đưa cho Glen xem phần quảng cáo có in hình một nhà bác học điên. Ông ta đang quan sát một cái bình nước lớn chứa đầy những sinh vật kỳ lạ, chúng được gọi là “những con vượn bơi trong bể kính”.

Glen cười to. Nó tháo kính ra lau và hỏi:

- Những con vượn bơi trong bể kính á?
Chúng là cái gì vậy? Một loài khỉ biết
bơi à?

Scott nhún vai:

- Tớ cũng chẳng biết. Tớ thì thấy chúng
giống thần lùn hơn.

Glen hỏi:

- Được rồi, thế cậu định làm gì bây giờ?

Scott chỉ vào cái hộp pha lê thần bí trên

tay nhà bác học điên:

- Họ đã tạo ra chúng. Tuyệt quá. Chúng được tạo ra từ những mẫu pha lê thần bí. Cậu có nhìn thấy không!

Glen nhướng mày lên:

- Thấy rồi, nhưng tạo ra những con khi biết bơi ấy à? Tớ thì tớ chẳng tin đâu.

Scott nói:

- Đây có bảo hành đấy. Cậu có thể lấy lại tiền nếu những mẫu pha lê đó không hoạt động. Trong này họ nói là sẽ tạo được những con vượn mà.

- Có thể. - Giọng Glen chẳng có gì là bị thuyết phục cả.

Scott hỏi:

- Cậu có muốn gửi tiền đi để mua chúng không?

- Không. - Glen trả lời.

- Gửi đi. Cậu có mất gì đâu.

- Mất 3 đô la 96 xu và cả cước phí nữa.

- Glen trả lời.

Scott biết rằng thật khó mà thuyết phục

được Glen bỏ tiền ra. Nhưng nhất định nó phải làm được điều đó. Các bạn biết đấy, hầu hết bọn trẻ ở trường đều kể rất nhiều chuyện, những câu chuyện rất kỳ quặc xảy ra với chúng. Ví dụ bị ma đuổi khi đi ngang qua nghĩa địa phố Fear này, hoặc là bị tấn công bởi một con vật nửa người nửa quỷ ở rừng Fear này...

Nhưng Scott thì lại chẳng có chuyện gì để kể cả. Không có một chuyện nào thuộc loại chuyện mà mới chỉ nghĩ đến bạn đã biết là nó kỳ quặc nhất trên đời rồi. Bởi vì mọi người đều biết rằng nếu sống gần phố Fear thì những chuyện rùng rợn nhất định sẽ xảy đến với bạn. Vấn đề là sớm hay muộn thôi.

Từ trước đến giờ Scott vẫn sống gần phố Fear thế mà nó vẫn chưa có chuyện gì rùng mình để kể cả.

Cho đến tận... bây giờ - nếu nó thuyết phục được Glen bỏ tiền ra mua hộp pha lê thần bí cùng với mình.

- Thật là một giá hời so với việc bạn có thể tạo ra được những điều kỳ lạ.

Scott bắt chước giọng nhà bác học điên nhắc lại lời quảng cáo. Nó ước gì mình trông giống như nhà bác học điên, chứ chẳng ai lại rùng mình sợ hãi trước một mái tóc sáng màu, cặp mắt xanh và một bộ mặt đầy tàn nhang cả.

Glen tuyên bố:

- Thôi quên chuyện đó đi. Thứ nhất là tớ chưa nhìn thấy khỉ bơi bao giờ cả, ngay cả trong vườn thú cũng không thấy. Thứ hai là không thể tạo ra một vật sống từ một mẫu pha lê cả. Chẳng lẽ chưa ai nói với cậu là phải cần một con khỉ bố và một con khỉ mẹ thì mới tạo ra được một con khỉ con à?

Scott phản đối:

- Chúng không phải là khỉ. Chúng là...

Scott cố tìm từ giải thích:

- Chúng là... là một cái gì đó khác cơ.

Glen chỉ vào mấy từ trên bìa sách:

- Thì là những con vượn, những con vượn bơi chứ còn gì nữa.

- Tớ sẽ mua chúng.

Scott khẳng khẳng và giật lấy cuốn truyện cười từ tay Glen.

Glen trả lời:

- Thì cậu cứ đi mà mua chúng.

Nó hất ngược mái tóc quăn màu nâu đang
xõa trước trán ra đằng sau.

Scott nói:

- Tớ sẽ mua ngay sau khi cậu cho tớ vay tiền.

- Tớ không trả tiền cho những con khỉ nước vớ vẩn ấy. Chỉ có cậu là muốn có chúng thôi.

Scott nói:

- Tớ không bảo là cậu phải trả cho chúng. Chỉ là cước phí thôi. Và tớ cũng

chẳng thềm nói đến cái chuyện ngày hôm qua, cậu đã ăn hết nửa cái bánh kem của tớ, có nhớ không? Cái bánh kem mút hôm qua tổ chức kỷ niệm ngày nghỉ hè cuối cùng ấy.

- Được thôi! Tớ sẽ trả lại cho cậu.

Glen nói và cho tay vào móc hòng, nó khạc nhổ bừa bãi.

- Ôi! Cậu thật bẩn thỉu.

Scott giạt ra xa khỏi Glen nhanh như chớp. Lần trước Glen đã giở cái trò này ra một lần rồi. Nó rầu rĩ nói:

- Thôi quên chuyện ấy đi.

Glen nhăn nhó:

- Thôi được rồi! Tớ sẽ trả một nửa tiền.

Glen thò tay vào túi và rút tiền ra. Nó đếm 3 đô la và giúi vào tay Scott.

- Đấy! Đi đi! Đi mà mua những con khi bơi của cậu. Nhưng tớ báo trước nếu những mẫu pha lê kia chẳng tạo nên cái gì cả thì tớ chẳng trông đợi cái công ty ngọc ngà kia hoàn lại tiền cho tớ đâu mà tớ sẽ đòi cậu đấy.

Scott đồng ý:

- Tất nhiên là được. Nhưng nếu nó tạo ra cái gì thì sao?

Glen vặn người:

- Thì tớ sẽ là chủ của khi chứ sao.

- Ha! Ha! Ha! Rồi cậu sẽ thấy.

Scott phá lên cười không phải vì câu nói đùa nhạt thếch của Glen mà là vì...

Chỉ vài tuần nữa thôi, mình sẽ có một câu chuyện thật tuyệt vời để kể ở trường.

- Scott nghĩ. - Thậm chí lại còn là một câu chuyện ly kỳ nữa chứ.

Tuy nhiên Scott chưa lường được hết câu

chuyện ấy rùng rợn đến mức nào.

Chương 2:

- Không! - Scott hét to. - Không!

Scott không thể tin được vào những chuyện rủi ro này. Đây là ngày đầu tiên trong ba tuần nay nó không ở nhà để đợi bác đưa thư. Thế mà cái gói nó gửi mua lại đến đúng vào hôm nay.

Đây vẫn chưa phải là chuyện xấu nhất. Mà chuyện tồi tệ hơn cả là bác đưa thư

lại đưa cái gói ấy cho chị gái của nó, Kelly.

Kelly luôn nghĩ rằng mình đẹp nhất trên đời. Nó thường nhắc nhở Scott là năm nay nó đã mười ba tuổi rồi. Hầu như đã lớn rồi chứ không trẻ con như Scott, mặc dù Scott chỉ ít hơn nó có một tuổi.

Scott và Glen đuổi Kelly quanh cái bàn trong bếp.

- Chúng ta có thể giải quyết chuyện này một cách nhẹ nhàng việc gì phải ồn ào thế.

Scott vừa nói vừa tiến lại gần Kelly.

Nó xòe tay ra:

- Nào chị đưa nó cho em đi.

Nhưng nó cũng biết là Kelly sẽ không đưa. Kelly chẳng bao giờ dễ dãi thế cả.

Nó gào lên:

- Làm sao mà em biết được cái gói này là của em hả?

Scott tiến lại gần hơn.

- Vì có tên em ở trên đó.

Vừa nói nó vừa chộp lấy cái gói.

- Buông ra!

Kelly hét tướng lên và đập vào tay nó.

Scott tảng lờ đi. Nó không thể đợi được nữa. Đã đến lúc phải mở cái gói rồi.
Glen xòe tay ra.

- Cái gì đấy?

Scott hỏi và nhìn chăm chăm vào tay Glen.

Glen trả lời:

- Cậu phải trả lại cho tớ 3 đô la ngay bây giờ. Tớ đã bảo đây chỉ là trò bịp bợm rồi mà.

Scott không muốn thừa nhận điều đó. Nhưng Glen đã đúng. Cái hộp không giống như quảng cáo.

Chẳng có bức tranh chụp nhà bác học điên. Chưa thấy pha lê đâu cả.

Chỉ có bức ảnh chụp mấy con vật ngớ ngẩn với những cái râu ve vẩy trên đầu và những cái nơ màu xanh, màu hồng buộc quanh cổ. Chúng bơi vòng quanh hộp, cười toe toét.

- Có khi họ gửi nhầm hộp cũng nên.

Scott nói, tay quay quay cái hộp.

Kelly giật lấy cái hộp và đọc.

- Ái chà chà! Quyền năng để tạo ra những điều kỳ lạ trong cuộc sống cơ đấy.

Scott đòi:

- Trả lại em đây.

Nhưng Kelly chỉ cười.

- Cả hai đứa đều điên rồi. Có chuyện gì

vậy? Chúng mày không tìm được một
đứa bạn thực sự nào nên phải mua mấy
thứ quái quỷ này hả?

Rồi nó quăng toạch cái hộp lên mặt bàn
và đi ra khỏi bếp.

Glen hỏi, tay vỗ vỗ vào cái hộp.

- Nào bây giờ chúng mình tiếp tục chứ
hay làm cái gì đây?

- Ừ tiếp tục đi.

Scott trả lời và ngồi lên bàn. Nó thấy
Glen lôi ra một cái bình tròn, nhỏ.
Lại thất vọng nữa. Cái bình này chẳng

lớn như cái nhà bác học điên cầm trong hình quảng cáo. Nó thậm chí còn quá nhỏ để đựng một con cá vàng. Còn nữa, nó chỉ được làm bằng nhựa.

Điều thú vị duy nhất là trên nắp bình có một cái đèn có thể bật lên bật xuống được. Còn cái đáy của bình thì nhấp nhô như bề mặt mặt trăng với một cái phễu lớn ở giữa.

Tiếp đó Glen nhắc ra một gói thức ăn, rồi một gói pha lê. Trông nó nhỏ hơn gói đường một lần uống.

Hoàn toàn thất vọng - Scott tự nhủ. Nó hỏi:

- Những con vượn đó sẽ lớn đến đâu?

Glen lật nhanh tờ hướng dẫn:

- Họ nói những con vượn khỏe mạnh khi trưởng thành sẽ cao khoảng nửa inch (1 inch = 2,54 cm).

Scott rên rỉ:

- Nửa inch thôi á? Thế mà trong hình quảng cáo chúng to như những con quỉ vậy.

Glen vẫn tiếp tục:

- Trong hướng dẫn nói là cần nước cất.
Cậu có không?

Scott trả lời:

- Không. Tớ sẽ không tiêu thêm một xu
nào nữa đâu.

Glen nhắc:

- Thế cậu không định tạo những con
vượn bơi nữa à? Trong này nói rằng nhất
định phải có nước cất thật sạch.

Scott hăng hái nói:

- Này tớ có ý hay lắm. Chúng ta hãy

xuống rừng Fear và mức ít nước ở hồ.

Glen kêu âm lên:

- Cậu điên à? Cậu không nghe kể về những chuyện rừng rợn ở hồ Fear à? Tớ biết có một cậu đã uống nước ở hồ Fear và sau đó cậu ta phải vào bệnh viện rửa ruột đấy. Ai mà biết được chúng ta sẽ thế nào nếu dùng nước ở đó.

- Đúng vậy. Chẳng ai biết trước được nếu không thử.

Scott cười, nụ cười thật giống nhà bác học điên.

Chương 3:

Lúc Scott đi ra khỏi bãi đỗ xe, tim nó bắt đầu đập nhanh hơn. Chỉ một bước nữa thôi là nó sẽ bước qua ranh giới an toàn, bước vào vùng đất nguy hiểm ở phố Fear.

Nhiều hôm ngay giữa trưa mà phố Fear rất im ắng và lạnh lẽo. Những cây cỏ thụ khổng lồ đứng yên lặng hai bên đường. Những ánh nắng mặt trời yếu ớt cố xuyên qua những tán lá rậm rạp chiếu lên nền đất nâu vàng. Còn giờ đây bóng tối như

nuốt trứng người ra vào.

Lần này mình đi vào phố Fear - Scott nghĩ - và mình biết rằng tất cả những chuyện rùng rợn mình nghe kể đều đúng - Cuộc phiêu lưu sắp sửa bắt đầu rồi - Scott bảo với Glen thế. Nó hít một hơi thật sâu và bước vào rừng Fear. Ở đây còn đáng sợ hơn khi đi trên phố Fear. Rừng rợn hơn nhiều.

Cây cối trong rừng mọc rất dày như quần vào nhau, những tay quần đen sì thò ra, thò ra như sẵn sàng chớp lấy người ta bất cứ lúc nào.

Glen thở phì phò.

Scott hỏi:

- Này cậu đi tiếp được chứ, hay là về?

Glen trả lời:

- Sao mà hỏi ngốc thế?

- Ngốc là ngốc thế nào? Cậu chỉ là một tay chíp hôi nhát gan thôi. - Scott trêu bạn. Nó vỗ vỗ hai tay vào nhau và gầm gừ với Glen “Gừ... Gừ... Gừ...”

Glen cãi lại:

- Tớ mà nhát gan à?

- Không nhất thì đi tiếp.

Glen bước hẳn vào rừng:

- Đi thì đi, sợ gì. Thế cậu đã hài lòng chưa?

- Đường này cơ mà.

Scott chỉ vào con đường trước mặt dẫn thẳng tới hồ Fear.

Nó nói tiếp:

- Chúng ta đi nhanh lên thôi.

Khi hai đứa đi, rừng càng lúc càng tối. Scott nhận thấy khu rừng rất yên ắng. Nó không nghe thấy một tiếng chim kêu, một tiếng côn trùng hay bất cứ một âm thanh nào biểu hiện sự sống. Thật đáng sợ. Hoàn toàn đáng sợ.

Scott dán mắt nhìn đường. Nó cần phải chắc chắn là đang đi đúng đường. Bị lạc trong rừng Fear thì thật kinh khủng.

Glen hỏi:

- Cậu đi nhanh lên tí nữa được không?

Nó đi sát Scott đến nỗi giẫm cả vào gót

giày đế mềm của Scott.

Scott co chân lên, làu bàu:

- Khéo rồi cậu lại xéo lên cả đầu tở ấy.

Nó chỉ tay ra trước nói thêm:

- Cái hồ kia rồi, từ từ để nghỉ đã.

Glen lằm bằm khi hai đứa đến bên bờ hồ:

- Tở phải nói đây là một sai lầm lớn.

Scott bảo:

- Thôi đưa cái bình đây cho tớ.

Glen lôi cái bình nhựa ra khỏi ba lô và giúi vào tay Scott.

Scott tháo cái nắp đưa cho Glen. Rồi nó bước đến sát bờ hồ và vục cái bình xuống làn nước lạnh như đá.

Nước rất lạnh. Tuy nhiên Scott chẳng thấy có gì kỳ lạ về nước ở hồ Fear cả. Nó không bắn tóe, hơi thổi hay có bất cứ một mùi gì cả. Thực tế nó rất sạch và trong thâm tâm Scott cảm thấy có một chút thất vọng.

Scott giờ cái bình lên trước mặt và hướng dẫn Glen:

- Được rồi, giờ thì cậu đổ những mẫu pha lê vào đây.

Glen phản nản:

- Sao chúng mình lại không làm việc này ở nhà cậu? Trời sắp tối rồi đây.

Scott chỉ ậm ừ.

Glen đành vòng tay ra sau ba lô lấy gói pha lê. Nó cẩn thận xé cạnh gói để mở ra.

Scott hỏi:

- Trông chúng thế nào?

- Giống như những hạt đường ấy.

Glen trả lời và gí sát gói giấy vào mũi Scott để nó nhìn cho rõ.

- Cậu đồ vào đi.

Scott nói và cầm chắc cái bình.

Glen nói:

- Chẳng được gì đâu mà.

Nó miễn cưỡng lắc lắc gói pha lê và đổ vào bình. Lúc hạt pha lê đầu tiên rơi vào bình nước, Scott cảm thấy mười đầu ngón tay đau nhói lên.

Rồi cảm giác ấy mạnh dần lên như điện giật. Nó truyền lên cánh tay rồi cả người.

Scott bắt đầu bị giật. Mới đầu thì nhẹ. Sau thì tê hết cả người.

Nó cố gắng quăng cái bình đi nhưng dường như tay nó bị dính chặt vào đó không bao giờ ra được.

Cái bình bắt đầu kêu lách cách khi dòng

điện chạy qua. Scott nhìn thấy những tia chớp bắn lên từ bình nước. Nước bắt đầu sôi bọt và trào đầy lên.

Tim Scott đập nhanh và mạnh không thể tưởng được, nó hoảng sợ thật sự.

Nó mở miệng ra để hét to.

Hét lên để Glen biết mà giúp nó.

Nhưng nó không thốt ra được một lời nào.

Chương 4:

- Glen! - Cuối cùng thì Scott cũng kêu được. - Giúp tớ với!

Nhưng đúng lúc Scott kêu lên được thì nó cũng không thấy giật nữa.

Chân tay nó vẫn nguyên chỗ cũ.

Nước trong bình vẫn yên lặng.

Glen hỏi:

- Sao thế? Có chuyện gì à?

Scott cố gắng giải thích:

- Tớ cũng không chắc nữa. Khi cậu đổ pha lê vào bình thì cả người tớ như bị điện giật. Đây là cảm giác kinh khủng nhất mà tớ từng trải qua.

Glen kêu lên:

- Thôi đây nắp bình lại và đi khỏi đây thôi.

Glen đây nắp bình lại. Rồi nó quay người đi như chạy ra khỏi rừng về phía đường phố.

- Đợi tớ với. - Scott hét tướng lên và chạy theo bạn.

Hai đứa đi một mạch về nhà Scott và lên phòng nó.

Scott cẩn thận đặt cái bình lên giữa bàn học.

Rồi cả hai đứa ngồi xuống giường, Scott thở hồn hển.

Cuối cùng khi đã lấy lại nhịp thở bình thường, Scott cúi xuống nhìn vào bình nước. Nó kêu to:

- Ái chà chà! Chúng nó sống đây này. Thế là có kết quả rồi. Chúng ta đã tạo ra được những con vượn bơi rồi.

Scott chăm chú nhìn những con vượn bơi bé như những hạt bụi trắng li ti - Không lớn hơn những hạt bụi khi tia nắng mặt trời chiếu xuống. Nhưng chúng đang sống.

Đầu tiên chúng chỉ nổi lên trên mặt nước, nhưng khi Scott nheo mắt lại nhìn cho rõ thì thấy chúng đang chuyển động, mỗi con một hướng.

Những con vượn bơi tí hon này trông chẳng giống với hình quảng cáo, thậm chí còn chẳng giống cả ảnh in ngoài bìa hộp. Nhưng dù sao chúng sống là được rồi. Có thể chúng sẽ lớn lên thành một cái gì

đó thú vị.

Glen phản nản:

- Tớ chẳng nhìn thấy gì cả.

Nó đang ngồi ở giữa giường của Scott.

Scott bảo bạn:

- Cậu phải đến gần nữa cơ. Chúng còn bé lắm.

Glen chẳng thèm động đậy.

Scott nói tiếp:

- Cậu sẽ không bị giật đầu. Tớ cầm bình suốt từ hồ về đây có làm sao đâu.

Glen đứng dậy đi đến chỗ chiếc bình. Nó khăng khăng:

- Tớ vẫn chẳng nhìn thấy gì cả. Cái kính phóng đại của cậu đâu rồi.

Scott lấy cái kính ra khỏi ngăn kéo trên cùng và đưa cho Glen.

- Trông hay đấy chứ, hả?

Scott hỏi khi Glen chăm chú nhìn những con vượn bơi tí hon.

Glen đồng ý:

- Đúng. Chúng khá thú vị đấy. Nhưng tại...!

Glen vụt im bật khi nó nhìn thấy những cái bong bóng sủi lên từ đáy bình.

Scott hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

Nó chớp lấy cái kính từ tay Glen và quan sát kỹ đáy bình. Những cái bong bóng đó được sủi ra từ một mẫu pha lê. Không, chính xác hơn là một miếng pha lê đen

lớn.

Glen hỏi:

- Nó ở đâu ra thế nhỉ? Tớ không nhìn thấy nó khi đổ gói pha lê vào bình.

Scott trả lời:

- Tớ không biết.

Miếng pha lê đen vẫn tiếp tục sủi.

Scott và Glen nhìn nó một lúc lâu, chúng chờ đợi. Chờ một cái gì khác nữa sẽ xảy đến.

Nhưng chẳng có chuyện gì xảy ra cả.

Miếng pha lê đen vẫn sủi bọt.

Tối hôm đó, miếng pha lê đen vẫn tiếp tục sủi, cả đến tận khi Scott ngủ vẫn sủi. Nó bật đèn cạnh bàn để có thể luôn quan sát được cái bình nếu nó buồn ngủ quá.

Nhưng những con vượn bơi vẫn quá nhỏ để nhìn thấy từ giường của Scott. Nó thậm chí còn không nhìn thấy cả miếng pha lê đen trong khoảng cách xa như vậy. Tuy nhiên nó vẫn nhìn thấy những cái

bong bóng. Scott bắt đầu đếm xem được bao nhiêu cái bong bóng khi chúng trôi lên mặt nước.

Bong bóng sủi lên ngày càng nhiều. Mắt Scott mờ đi khi nhìn vào chúng.

Rồi chợt ánh sáng trên cái bình tắt ngấm. Không biết bóng điện làm sao lại tắt? Mai nó sẽ kiểm tra lại.

Scott kéo chần trùn quá cảm. Khi nó cuộn tròn người chuẩn bị ngủ thì đèn lại sáng lên. Và lần này thì sáng hơn trước.

Scott quay người lại. Có lẽ mình nên dậy tắt đèn đi - Nó nghĩ thầm. Nhưng trước

khi nó kịp tung chăn ra thì đèn lại tự động tắt đi.

Rồi lại sáng.

Lại tắt.

Đèn cứ sáng lên, tắt đi cho đến khi Scott chịu trèo ra khỏi giường. Lúc chân nó chạm sàn nhà ánh sáng trên cái bình lóa lên.

Nó chậm chậm đi về phía cái bàn. Rất thận trọng. Khi đến gần cái bàn nó nhận thấy miếng pha lê đen ở đáy bình vẫn sỏi bọt liên tục. Nước lúc này đầy bọt và bong bóng. Nước trong bình chuyển từ

trong sang đục. Rồi đèn sì.

Scott tiến thêm một bước nữa để tắt đèn.

Nhưng trước khi tay nó chạm vào công tắc, Scott rút tay lại. Nếu nó bị giật thì sao?

Đèn lại nhấp nháy sáng và tắt lần nữa. Scott vẫn đứng bên cạnh cái bình. Nó đợi. Nhưng lần này điện không sáng lên nữa.

Scott đứng lặng trong bóng tối hoàn toàn. Nó thích để điện sáng hơn. Nhất là bây giờ.

Nó lần dọc theo bờ tường đến chỗ công tắc đèn trần. Ánh sáng chói lòa khắp phòng - lóe nhanh như chớp. Và rồi một tiếng nổ thật to, dội khắp phòng - to như tiếng sấm.

Scott quay đầu lại nhìn về phía cái bình. Nó có thể nghe rõ cả tiếng nước sôi trong bình.

Một tia chớp xoẹt ra từ bình nước.

Cái nắp bắt đầu rung mạnh. Và trước khi Scott kịp phản ứng, cái nắp bật tung ra khỏi bình, bắn lên trần nhà, kêu đánh cách một cái.

Chương 5:

Nó đâu rồi? Nó đâu rồi nhỉ? Scott quờ tay khắp phòng tìm công tắc một cái đèn khác. Glen đã đúng - Nó nghĩ. Đúng là một sai lầm lớn khi dùng nước ở hồ Fear.

Cuối cùng tay Scott cũng chạm đến cái công tắc. Nó bật điện lên.

Nó nhìn lướt khắp phòng. Cái nắp bình nằm lăn lóc trên sàn. Từ chỗ nó đứng mọi thứ vẫn bình thường. Nước trong

bình lại bình thường và trong như cũ.
Không có cái gì xê dịch khỏi chỗ cả.

Scott đi đến nhặt cái nắp lên. Phải có
cách giải thích hợp lý cho chuyện này
mới được.

Có lẽ ác quy có vấn đề - Scott nghĩ - Nó
tò mò nhắc nắp lên kiểm tra. Đúng thế ác
quy đang rỉ ra một thứ dầu lỏng lỏng.

Scott tiến gần đến bàn hơn để kiểm tra
những con vượn bơi tí hon của nó. Chúng
có vẻ vẫn sống và khỏe mạnh. Chỉ có
điều là chúng co cụm lại ở một góc bình
như thể đang tìm chỗ ẩn náu ấy.

Còn miếng pha lê đen đã sủi bọt cả ngày thì biến mất.

Scott chăm chú nhìn vào bình nước cố tìm kiếm nó.

Nó ngồi hàng giờ để đợi miếng pha lê xuất hiện lại. Nhưng chuyện đó không bao giờ xảy ra. Và rồi cuối cùng Scott tắt đèn đi ngủ.

- Scott! Dậy đi! - Mẹ kéo chăn gọi nó!

Scott co lại và quấn chăn quanh người chặt hơn. Nó không dậy. Bây giờ thì chưa

được. Nó cảm giác như mình chỉ vừa mới chớp mắt.

Mẹ lại gọi tiếp:

- Dậy mau, Scott! Nếu không con sẽ muộn học đấy.

Nó lau bầu:

- Con dậy đây. Con đang dậy đây còn gì.

Mẹ mắng:

- Mắt con thậm chí còn chưa thèm mở ra nữa mà bảo là dậy à.

Scott đuổi người ra và mở mắt. Nó dần dần:

- Thế mẹ đã vui chưa?

Mẹ trả lời:

- Chưa. Mẹ muốn nhìn thấy con dậy.

Scott cố gắng ngồi dậy.

Điều đó có lẽ đã làm mẹ hài lòng.

Mẹ đi ra khỏi phòng, nói với lại:

- Tốt. Bây giờ thì nhanh lên, mặc quần áo vào. Có lẽ con còn kịp ăn một chút gì đó trước khi đi học đây.

Scott lại nằm ịch xuống giường và nhắm mắt lại.

- Mẹ bảo dậy đi, nhóc con ngốc nghếch.

Kelly nói khi đi ngang qua phòng Scott đang mở cửa. Nó gào to hơn:

- Mẹ ơi! Thằng nhóc vẫn ngủ đây này.

- Không phải đâu ạ.

Scott cũng hét lại và nhảy ra khỏi

giường. Nó hấp tấp chạy lại kiểm tra những con vượn bơi.

Chúng vẫn còn bé tí. Nhưng trông chúng không còn giống như những hạt bụi trắng li ti nữa. Trông chúng đã có vẻ to hơn một chút.

Chúng đang lớn đấy. Tuyệt thật! Scott lôi cái áo may ô ra khỏi tủ quần áo. Khi mặc được nửa chừng thì nó nghe thấy tiếng con gì đó đang cắn, nhai. Cái gì vậy nhỉ? Nó kéo nột cái áo xuống.

Có khi đó là tiếng mấy cành cây cọ vào tường nhà cũng nên. - Scott tự nhủ. Nó thò đầu ra cửa sổ cạnh bàn học. Cái cây

bên ngoài vẫn lặng im.

Nhưng Scott vẫn nghe thấy tiếng động.

Nó lắng tai nghe kỹ - và nhận ra tiếng động không phải từ bên ngoài.

Tiếng đó phát ra từ trong phòng.

Ngay cạnh nó.

Scott nhảy vội ra xa khỏi bàn. Rồi nó nhìn chăm chăm vào cái bình. Nó không thể tin được vào mắt mình nữa.

Một con vượn bơi đang tì vào cạnh bình và gặm cái cạnh bình bằng nhựa.

Con vượn bơi này rất to, to hơn tất cả những con vượn bơi khác gộp lại. Scott đoán nó phải to bằng cỡ con nòng nọc.

Scott chớp lấy cái kính phóng đại và quan sát con vượn bơi này. Nhìn gần nó còn đẹp hơn cả những con trong hình quảng cáo. Và trông nó còn giống khỉ nữa. Lông nó màu nâu phủ toàn thân. Thậm chí nó còn có chân và tay nữa.

Nó đang đứng ở đáy bình nhìn lại Scott. Không còn nghi ngờ gì nữa, đây là thứ thú vị nhất mà Scott đã từng nhìn thấy.

- Scott! Nhanh lên!

Scott nhận ra giọng mẹ như sắp cẩu đến nơi.

Scott nói với con vật cưng mới của nó:

- Tao phải đi bây giờ đây. Nhưng tao sẽ gặp mày sau nhé. Được chứ, cậu bé?

Lúc Scott nói thì những điều ngạc nhiên nhất đã xảy ra.

Mình tưởng tượng ra thế. - Scott nghĩ.
Chứ chuyện đó không thể xảy ra được.

Scott giụi mắt nhìn lại.

Không! Nó không thể tin được.

Con vượn bơi đó đang vẫy tay nói với nó.

- Tớ nói thật với cậu đấy, nó đã vẫy tay với tớ.

Scott nhắc lại lần thứ mười nghìn khi nó và Glen dừng xe đạp của chúng ở gara nhà Scott sau giờ học. Nó nói thêm:

- Trông nó giống hệt một con khỉ.

Glen cười:

- Thôi được rồi. Cái bình phát nổ tối hôm qua và bây giờ chúng ta có một con khỉ bơi không lò biết vẫy tay - ý cậu là thế chứ gì?

Scott phản đối:

- Tớ không bảo là nó không lò.

Nó xuống khỏi xe đạp và đẩy chân chống xuống.

Glen trả lời:

- Cậu đã nói thế. Ở nhà tập thể cậu chẳng bảo với Randy và Zack nó là một con vượn bơi không lò là gì.

- Ủ, đúng thế! - Scott đồng ý khi nó đi trước mở cửa vào nhà. - Nó không lồ là so với những con vượn bơi khác đây chứ.

Lúc hai đứa đến phòng Scott, Glen đẩy Scott sang một bên chạy đến bên cái bình trước.

- Oa! - Nó thở hắt hắt.

Scott nói với vẻ tự mãn:

- Tớ đã bảo với cậu là nó to lắm rồi mà.

- To á? Trông nó như một con King Kong

ấy.

Scott cười to. Nó biết Glen đã phóng đại nhưng nó biết cuối cùng Glen đã phải tin. Scott hỏi:

- Thế nó có vậy cậu không?

- Có, - Glen vừa trả lời vừa nhắc cái bình lên. - nó vậy như điên ấy.

Scott đòi:

- Đưa tớ xem nào.

- Đợi chút đã. - Glen thì thầm. Nó kê cái bình vào tai. - Này! Cậu sẽ không tin

được đâu.

Scott tò mò hỏi:

- Cái gì vậy?

- Tớ nghĩ là nó đang hát cho tớ nghe.

Scott trả lời:

- Cậu đúng là thằng ngố.

- Còn lâu. Cậu ngố thì có. - Glen trả lời khi nó đặt cái bình xuống bàn. - Chẳng có con khỉ khổng lồ nào ở đây cả.

Scott nhìn chăm chăm vào cái bình.
Đúng thật. Con vượn bơi đã vấy nó
chẳng thấy đâu cả. Nó ở đâu được nhỉ?
Scott tự hỏi. Mình biết nó đã ở đây.
Mình biết cái mình đã nhìn thấy.

- Tớ đã nói với cậu rồi, Glen. Sáng nay
tớ còn thấy nó ở đây mà.

Glen làm bầm.

- Được rồi. Được rồi. Thế được chưa?

Scott biết chắc là Glen chẳng tin mình.
Glen vẫn chăm chú nhìn một con vượn tí
hon.

Nó bảo Scott:

- Nhìn con này này. Trông nó khá đấy chứ.

- Ủ! - Scott liếc nhanh qua vai Glen miễn cưỡng trả lời. - Trông cũng được.

Glen nói:

- Nhìn này. Nó có những cánh tay rất bé nữa nhé.

- Ủ, cùng một giuộc cả.

Glen bảo:

- Này cậu vui lên chứ. Thế này tốt hơn tớ nghĩ nhiều lắm. Ít nhất thì đây cũng không phải là một sự lừa gạt hoàn toàn.

- Nhưng cái con tớ nhìn thấy sáng nay mới thật là tuyệt.

- Con này cũng thế. Chỉ trừ chuyện nó giống cá hơn là khỉ thôi. - Glen chỉ vào bình.

Rồi nó nói tiếp:

- Nhìn cách nó bơi kìa. Cậu có thấy không?

Scott gật đầu.

Glen vẫn thao thao:

- Nó hầu như trôi lên khỏi mặt nước nhé. Giờ thì nhìn kia, nó chạm mặt nước rồi, nó chuẩn bị quay đầu và bơi lại dưới đáy, ngay cạnh chỗ cái phễu ấy. Và rồi khi chạm đến đáy, nó quay lại và bơi ngược lên trên. Cứ như là nó muốn bơi thật nhiều vòng ấy nhỉ.

Scott đùa:

- Có lẽ nó đang luyện tập cho Olympic những con vượn bơi đấy.

Scott nhìn con vượn bơi tí hon đang bơi quay lại mặt nước như cách Glen vừa nói. Nhưng nó vẫn không ngừng bắn khoản tự hỏi chuyện gì đã xảy ra với con vượn bơi to mà nó đã nhìn thấy sáng nay.

Scott chẳng phải bắn khoản lâu. Bởi vì khi con vượn bơi chạm đến đáy bình, Scott nhìn thấy một bàn tay lông lá thò ra từ bên trong cái phễu và chớp lấy nó.

Bàn tay ấy bóp chặt con vượn bơi tí hon.

Và rút ngay lại.

Chương 6:

Scott hào hứng hỏi:

- Cậu có nhìn thấy không? Cậu ta đấy!

- Cậu ta nào? - Glen hỏi, nhìn chăm chăm vào mặt Scott như thể bạn nó đang điên hay bị một bệnh gì đó tương tự như vậy. - Cậu định bảo là nó chứ gì!

Scott đứng thẳng người lên trả lời:

- Không! Tớ bảo là cậu ta kia. Tớ đã bảo với cậu là chúng ta có con vượn bơi thật to biết vẫy tay rồi mà.

Glen trả lời:

- Ủ. Nhưng nó không bơi và tớ nghĩ là nó không cố gắng vẫy chúng mình. Tất cả những gì mà tớ nhìn thấy là một cánh tay lông lá thò ra bóp chết con vượn con.

Scott khẳng khẳng:

- Tớ đã bảo cậu rồi mà. Chính nó đấy. Có lẽ nó muốn được chơi với con kia hay là làm cái gì đó.

Glen thở hỏn hên:

- Chơi với nó á? Không! Nó đã bóp chết

con kia rồi.

Scott nhìn kỹ chiếc bình. Nhưng tất cả những gì nó nhìn thấy là những con vượn bơi tí hon khác đang bơi đi bơi lại. Scott quả quyết:

- Chắc chắn là nó trốn trong cái phễu.

Glen tiếp luôn:

- Có lẽ nó đang chuẩn bị cho một cuộc tấn công khác.

- À, ừ. - Scott nói, một ý nghĩ kinh khủng thoáng qua trong óc nó. - hay là nó đói, nó nghĩ những con kia là thức ăn của nó?

Ý tứ là nó rất to so với bọn kia và nó nghĩ chúng là thức ăn của nó.

- Ôi! Khiếp quá! - Glen thốt lên.

Scott gợi ý:

- Nào thử xem có phải là nó đói không nào.

Scott nhắc gói thức ăn cho vượn bơi từ ngăn kéo bàn học ra và đổ một ít vào trong bình. Trông chúng giống như những thức ăn cho cá, tuy nhiên chúng nhỏ hơn nhiều.

Glen quan sát và nói:

- Nó không ra đâu. Có lẽ cậu nên đổ thêm một ít nữa.

Scott đổ thêm gần nửa gói thức ăn vào bình.

- Thế vẫn chưa nhiều, - Glen kêu lên và giăng gói thức ăn từ tay Scott.

Scott chăm chú nhìn vào trong bình. Nó thậm chí không còn nhìn thấy con vượn bơi tí hon nào nữa. Chỉ có rất nhiều thức ăn nổi trên mặt nước.

Và rồi có một cái gì đó, sẫm màu, lông lá thò ra từ miệng phễu.

Nước trong bình sóng sánh. Sóng mạnh như nước trong bể bơi, và tràn ra cả bàn học của Scott.

Scott kêu tướng lên và nhảy ra khỏi bàn học:

- Đậy nắp lại! Nhanh lên! Nó đang trào ra đây.

Chương 7:

Scott và Glen kinh hãi đứng nhìn cánh

tay lông lá thò ra từ miệng phễu.

Nước trong bình sủi bọt và trào ra khi con vật tự mình cố trèo ra khỏi miệng bình. Nó có vuốt sắc và cào cào vào lớp kính trên nắp.

Glen và Scott bất giác lùi cả lại.

Đột nhiên những cái bong bóng ngừng sủi và con vượn bơi trượt trở lại mặt nước.

Scott tiến lại gần cái bình. Thật chậm rãi, nó từ từ nhìn vào trong.

Tất cả thức ăn đã hết.

Tất cả những con vượn bơi con đã biến mất.

Tất cả... chỉ trừ một con.

Con vượn bơi lông màu nâu đang lười biếng thả mình nổi lên trên mặt nước. Giờ nó đã to hơn lúc trước, khoảng cỡ một con cá vàng rồi.

Scott bảo Glen:

- Cậu chàng này đã to gấp ba lần lúc sáng rồi đấy.

Glen trả lời:

- Ủ có lẽ là vì nó đã ăn tới 20 pao thức ăn và tất cả mọi thứ trong bình.

Scott cố bám lấy hy vọng:

- Tớ không nghĩ là nó cố ý ăn những con kia. Bao nhiêu thức ăn nổi lềnh bềnh trong bình thì làm sao nó phân biệt được đâu là thức ăn, đâu là những con vượn con cơ chứ.

Glen tuyên bố:

- Thôi được rồi. Tớ không quan tâm đến việc nó có cố ý hay không. Dù sao nó cũng ăn những con kia rồi. Điều đó biến nó thành con khỉ lợn ghê tởm.

Scott cười to:

- Con khỉ lợn á.

Glen cũng phá lên cười:

- Ủ, chúng ta có một con khỉ biết bơi, biết vẫy và ăn tạp như lợn, làm con vật cưng. Nó đáng giá 3 đô 95 xu đây.

- Cả cước phí nữa chứ. - Scott nhắc bạn và chúng cùng cười ngả nghiêng.

Glen hỏi:

- Đây, chúng ta gọi nó là gì bây giờ?

Scott nói:

- Ủ, chúng ta sẽ không gọi nó là con khỉ lợn. Nghe thế không được.

Glen gợi ý:

- Gọi nó là Oinker nhé.

Scott nhướn mày lên:

- Tớ không thích cái tên ấy.

- Hay gọi nó là Hercules.

Scott bảo:

- Đúng là một cái tên ngốc nghếch.

Glen tự ái:

- Thế cậu định gọi nó là gì?

Scott nghĩ khoảng một phút. Nó vẫn chưa nghĩ ra một cái tên thật hay cho con vượn biết bơi, biết vầy mà ăn tạp như lợn này. Nhưng nó nghĩ ra một cái tên rất hay cho chó. Chỉ bởi vì Kelly rất dị ứng với chó mà nó không được nuôi chó trong nhà. Có lẽ mình nên đặt cái tên đó cho con vượn bơi này. Nó nghĩ.

Scott bảo Glen:

- Mac. Tớ nghĩ ra một cái tên rất hay là Mac.

Đúng lúc đó Kelly đi ngang qua phòng Scott.

Đúng rồi! Kelly sẽ phải rút lại những lời nói về chuyện Scott đã ngu ngốc khi đặt mua những con vượn bơi.

- Chị Kelly! - Scott gọi, cố lấy giọng nhẹ nhàng. - Chị có muốn xem một thứ cực kỳ thú vị không?

Kelly thò đầu vào phòng trả lời:

- Chẳng có gì là thú vị ở trong phòng này cả.

Scott tức giận làu bàu:

- Nghe thật chướng tai.

Glen chen vào:

- Đúng đây! Đã bao giờ chị nhìn thấy một con khỉ lợn biết bơi, biết vẫy chưa?

Kelly trả lời:

- Được rồi chị sẽ kiểm tra xem chúng mày dối trá đến mức nào.

Glen trêu chọc:

- Oa! Kelly, chị vừa ngộ vừa xấu.

Scott quan sát Kelly đứng đĩnh đi vào phòng. Khi đi ngang qua Glen nó nguýt dài một cái. Rồi nó nhìn vào cái bình. Đúng thế. Rồi đến cả Kelly cũng sẽ phải công nhận Mac là thứ tuyệt vời nhất trên thế giới.

Kelly chán nản nói:

- Thế đấy! Nó là cái gì vậy? Một thứ đồ chơi tuyệt vời tưởng tượng à?

Scott nói:

- Không! Nó là Mac - một con vượn bơi không lồ.

Kelly tuyên bố:

- Làm gì có cái gì trong bình. Đúng là một lũ ngố.

Nói xong Kelly quay người lại và đi ra cửa.

Scott vội nhìn vào trong bình. Mac không có ở đó.

- Em cam đoan với chị là nó có ở đây.

Nếu chị đợi thêm chút nữa, em thề là nó sẽ chui ra đây.

Kelly cười mỉa mai:

- Chị không có đủ thời gian để ngồi đây mà đợi người bạn tưởng tượng của chúng mày. Chị có những người bạn thật sự đang đợi ở dưới kia.

Scott tức tối nghe tiếng cười của Kelly vọng lại khi nó đi xuống nhà dưới. Nó nhìn chăm chăm vào bình, cố tìm dấu vết của Mac. Glen đi vòng quanh bàn ngắm nghía cái bình từ phía khác.

Cuối cùng Scott nhìn thấy những cái

bong bóng nhỏ phát ra từ đáy phễu. Rồi nó thấy một cái bong bóng khác được nhả lên, cái này to hơn và sủi nhanh hơn.

Scott chỉ:

- Đây Glen, nhìn chỗ này này.

Glen cũng nhìn chăm chăm vào cái phễu. Bọt sủi càng ngày càng nhanh, càng nhiều. Cứ như là bình nước đang sôi ấy.

Scott đến cạnh bình và chạm ngón tay vào thử xem nóng không. Nhưng thực tế lại ngược lại, nước lạnh như đá.

Cái phễu đột nhiên rung lên bần bật.

Scott chuẩn bị tư thế để chạy đi. Chuyện gì sẽ xảy ra đây?

Khi Scott đang chăm chăm nhìn vào cái bình thì cái phễu đổ xuống và nứt đôi ra. Và... Mac đang đứng giữa hai mảnh vỡ.

Glen reo lên:

- Ái chà chà! Mac kia. Hãy nhìn nó bây giờ xem.

Scott cũng reo lên:

- Giờ nó phải bằng cỡ con chuột rồi.

Glen hỏi:

- Cậu có nghĩ là nó sẽ lớn nữa không?

Scott trả lời:

- Làm sao mà tớ biết được. Nhưng cái bình giờ quá nhỏ so với nó rồi. Chúng mình phải tìm một chỗ khác rộng hơn cho nó.

- Thế cái bể kính mà cậu vẫn nuôi rùa biển đâu. Cậu còn giữ không?

Scott chạy nhanh vào nhà vệ sinh và tìm trên giá. Tốt quá, nó vẫn còn đây. Scott mang ra đặt lên bàn.

Rồi Scott bò duỗi dài ra sàn chui vào trong gầm giường. Nó lôi ra một túi sỏi xanh, một hòm nhỏ bằng nhựa đựng châu báu, một bộ xương bằng nhựa, một cây cọ nhựa.

Glen giật lấy túi sỏi và đổ vào trong bể kính. Rồi nó cẩn thận xếp những thứ đồ chơi chắc chắn giữa những viên sỏi.

Scott bảo Mac:

- Đừng sợ nhé.

Rồi nó chậm chậm đổ nước từ trong bình sang bể kính.

Mac trôi tuột sang nhà mới và bắt đầu bơi vòng quanh.

Glen vui vẻ nói:

- Đây, trông tuyệt quá! Tớ nghĩ là nó rất thích chỗ ở mới này đây.

Scott nói:

- Lấy cái bình nước trong bếp của mẹ tớ ra đây. Mac cần thêm một ít nữa.

Hai đứa đi ra khỏi phòng. Scott nói với lại:

- Mac, chúng tao sẽ quay lại ngay.

Scott tìm thấy cái bình ở trong bếp. Nó vừa lấy nước đầy bình vừa hỏi:

- Đồ cậu biết Mac giống cái gì đấy? Nó giống như những con khỉ trong phim “Thầy phù thủy lòng danh” quá. Nó thậm chí còn có hai cánh con trên lưng nữa.

Glen đùa:

- Ừ, hai cánh nước.

Chúng nhanh chóng quay lại phòng Scott. Đang đi đột ngột Scott dừng lại làm Glen đâm sầm vào nó.

Glen lâu bầu:

- Cậu đi cái kiểu gì hay thế?

Nhưng Scott không trả lời.

Nó chỉ tay ra phía trước.

Và thở hắt hắt.

Chương 8:

Scott và Glen bàng hoàng nhìn vào

trong phòng. Sàn nhà đầy những viên sỏi xanh. Những viên sỏi mà Glen đã cẩn thận đặt vào trong bể kính.

Còn cái hòm châu báu mà nó nhẹ nhàng đặt giữa những viên sỏi thì nằm lộn ngược trên bàn học của Scott.

Scott nhìn khắp phòng tìm cây cọ. Nó đây rồi - giờ đã thành hai mảnh, một mảnh trong tủ quần áo còn mảnh kia ở trên giường.

Những mẫu xương của bộ xương tên cướp biển thì nằm rải rác khắp nơi.

Cứ như thể là có ai đó đã nhấc cái bể

kính lên và dốc ngược nó xuống ấy.
Ngoại trừ...

Thảm không bị thấm nước.

Cái bể kính vẫn ở nguyên chỗ cũ, trên
bàn học của Scott.

Và nó vẫn còn nguyên lượng nước như
lúc này.

Và Mac - Giờ nó đã to như con chuột túi
con - vẫn đang vui vẻ bơi quanh bể kính.

Scott hỏi Glen:

- Cậu bày ra chuyện này à?

Glen quát:

- Cậu điên à? Làm sao mà tớ bày ra chuyện đó được? Lúc nào cậu cũng kè kè bên tớ mà.

- Ừ, nhưng chuyện này không thể tự nhiên xảy ra được.

Glen nhạo báng:

- Thật ư, Scott? Có thật thế không?

Scott đi lại bàn học. Sỏi kêu xào xạo dưới chân nó.

Nó dừng lại và nhìn vào bề kính.

Rồi nó hét toáng lên:

- Xem này! Chuyện gì đã xảy ra vậy?

Ở đáy bề kính có một thứ quý giá nhất của Scott - một đồng đô la bằng bạc vào năm 1879. Và ngay bên cạnh đó là cái đồng hồ của Scott - Cái đồng hồ bố mua tặng nó vào sinh nhật trước. May mà đồng hồ không thấm nước.

Một vài xu, cái gọt bút chì, một cục tẩy và cả quả bóng cao su trắng nữa cũng ở đây.

Scott nhắc đi nhắc lại:

- Tớ không thể tin được chuyện này. Tớ không thể nào tin được.

Khi Scott và Glen đang ngạc nhiên quan sát mọi chuyện thì Mac bơi luồn xuống dưới quả bóng cao su. Nó tung quả bóng lên trên mặt nước. Quả bóng vượt lên khỏi mặt nước, rơi bộp xuống mặt bàn và từ từ lăn xuống sàn.

Glen thốt lên:

- Ái chà, chắc chắn là Mac rất khỏe, nó ném quả bóng cũng tương đương với sức chúng mình ném một con voi đấy.

Scott nhìn những đồ chơi vung vãi khắp phòng và hỏi Glen:

- Cậu có nghĩ là chính nó đã làm chuyện này không?

Glen trả lời:

- Không. Không thể. Nó không thể làm được.

Scott nhắc:

- Nhưng cậu vừa bảo là nó rất khỏe cơ mà.

Glen trả lời:

- Ủ, nhưng nó khỏe là khi ném quả bóng ra, chứ nó không thể lấy các thứ khác vào được. Phải tìm cách giải thích khác thôi.

Scott hỏi:

- Cách khác là cách gì?

Glen thăm dò:

- Kelly chẳng hạn.

- Không, Kelly đã đi rồi. Chỉ còn mỗi chúng ta ở nhà thôi.

Scott hiểu là Glen chẳng tìm ra cách giải thích nào khác, cả nó cũng vậy. Rồi cả hai đứa cùng nhìn chăm chăm vào bề kính. Scott lắp bắp nói:

- Cậu... cậu có hiểu... hiểu điều này có... có nghĩa là gì không?

- Không. Có nghĩa là gì?

- Nghĩa là Mac có thể trèo ra ngoài được.

Chương 9:

Scott chộp lấy cuốn sách hướng dẫn về vượn bơi để trên bàn và lật nhanh các trang. Những con vượn bơi liệu có thể ra khỏi bình của chúng không? Nó tự hỏi. Nó không tin là được.

Glen hỏi:

- Trong đó có phần nào nói về chuyện gì sẽ xảy ra nếu một thằng ngốc không dùng nước cát không?

- Cậu định nói gì?

- Tớ định nói là chúng ta không bàn về

việc Mac trèo ra ngoài rồi lại trèo vào bể, mà tất cả là do cậu đã lấy nước ở hồ Fear.

Scott khẳng khẳng.

- Chính điều đó đã làm Mac trở nên tuyệt vời hơn những hạt bụi trắng kia. Và chúng ta sẽ chỉ có những con vượn bơi bé tí tẹo tèo tèo nếu chúng ta làm theo hướng dẫn.

Scott lại nhìn Mac. Và lần này thì mắt nó mở to đến mức trợn ngược lên trước những gì nó nhìn thấy.

Con vượn bơi đang mãi mê xếp những

đồng xu lên trên cái gọt bút chì. Scott la lên:

- Tớ không thể tin vào những gì nó đã làm, nhưng chúng ta phải lấy đồ của tớ ra khỏi cái bể kính này ngay.

Glen nói:

- Cậu đi mà lấy. Đó là đồ của cậu chứ.

Scott không muốn thò tay vào nước. Nó không biết Mac sẽ làm gì. Nhưng nó muốn lấy cái đồng hồ và đồng đô la bạc ra khỏi đó. Vì vậy nó chẳng có cách nào khác.

Nó quyết định lấy cái đồng hồ ra trước.
Mac không ở gần đó.

Scott hít một hơi thật sâu và thò tay vào
bề kính. Nó chớp lấy cái đồng hồ và rút
vội tay ra.

Scott cười toe toét và ve vẩy cái đồng hồ
trước mặt Glen. Những giọt nước bắn cả
vào mặt bạn. Nó nói:

- Bây giờ đến lượt cậu. Trừ phi cậu nhát
quá.

Glen lấy ống tay áo lau nước trên mặt và
nói:

- Tớ chẳng phải là người muốn những đồ vật ấy. Thế thì tại sao tớ phải lấy?

Scott thò tay đến chỗ đồng đô la bạc. Nó đã bớt sợ hơn.

Nó thò tay ra và chộp...

Những ngón tay nó đau buốt khi Mac bám lấy và trèo lên. Đau quá!

Những ngón tay buốt nhói.

Mac cắn tay Scott với những cái răng sắc như dao cạo.

Chương 10:

- Giúp tớ với! Nó cắn tớ! - Scott gào lên.

Mac cắn những cái vuốt sắc của nó vào tay Scott, cảm giác như hàng ngàn mũi kim nóng, nhọn đâm vào tay nó vậy. Máu rỉ ra trên tay nó.

Scott giận dữ vung vẩy tay, cố rũ Mac ra. Nhưng Mac chỉ cắn sâu hơn.

Mac bám vào gấu tay áo của Scott. Scott có thể cảm thấy rõ là Mac đang di

chuyển. Nó đang trèo lên. Nó cầm những cái vuốt sắc vào cánh tay Scott.

- Giúp tớ với! Lấy nó ra đi! Lấy nó ra ngay. Tớ cảm giác như mình đang bị đốt trong đồng lửa ấy! - Scott nhảy lên nhảy xuống. Nó đánh mạnh vào Mac qua lần áo.

Glen kêu lên:

- Có chuyện gì xảy ra với cậu mới được chứ?

Scott nói:

- Mac đang ở trong ống tay áo tớ.

Glen nhắc lại, giọng hoàn toàn không tin tưởng.

- Nó đang ở trong ống tay áo cậu? Thật là lố bịch.

Scott lại hét lên:

- Lấy nó ra đi.

Glen gất lại:

- Cởi áo ra.

Scott vội vàng kéo cái áo lên qua cổ và cởi ra.

Nó nhìn xuống tay mình.

Không có Mac ở đó.

Nó đoán rằng Mac ở đâu đó trong áo của nó. Nhưng nó đã nhầm.

- Đừng động đây! - Glen bảo Scott. Nó nhìn chăm chăm vào ngực Scott.

Scott nhìn xuống và nhìn thấy Mac đang treo toòng teng trên ngực áo phông của nó. Mac cũng chăm chăm nhìn lại nó.

- Lấy nó ra khỏi người tớ ngay!

Glen đi đến gần hơn. Nhưng chỉ là để nhìn cho rõ hơn:

- Tuyệt thật!

Glen nói, ngắm nghía Mac từ một khoảng cách an toàn qua vai Scott.

- Ái chà chà, nó lại còn cười với tớ nữa chứ.

Glen tiếp tục:

- Thật là chuyện hoàn toàn ngạc nhiên. Chắc chắn là nó có những cái răng rất sắc đấy. Nó cắn sẽ đau lắm. Tớ không đụng vào nó đâu.

Scott không thể đứng với Mac bám chặt trước ngực thêm một phút nào nữa. Cứ như là đang cầm con vật nguy hiểm như nhện đen Châu Phi ấy. Scott dịch dần tay mình về phía con vượn bơi. Mac thận trọng nhìn nhưng vẫn không động đậy.

Khi đầu ngón tay của Scott chạm vào Mac thì nó rất ngạc nhiên trước cảm giác mà mình nhận được. Lông của Mac cũng giống như lông của các con thú khác. Mặc dù nó bị ướt và bết vì nước nhưng vẫn rất êm. Scott chắc rằng nếu khô thì nó sẽ mềm mại lắm.

Bất chợt Scott không còn cảm thấy sợ

nữa. Nó vuốt ve tay mình trên lưng Mac để nựng nó. Còn Mac thì có vẻ như rất thích điều đó. Nó tựa vào tay Scott và cọ cọ người vào đó, miệng rít lên khe khẽ.

Glen nói:

- Để tớ vuốt nó một cái.

- Được rồi. Bây giờ thì cậu lại muốn đụng vào nó cơ đấy!

Scott lặng yên quan sát Glen vuốt ve Mac.

Glen thừa nhận:

- Lông nó rất mượt. Tớ không bao giờ nghĩ được chúng ta lại có được chuyện thú vị thế này khi đặt mua những con vượn bơi bé tí đâu.

Scott nhắc:

- Đúng ra là cậu nghĩ rằng chúng ta sẽ không được gì cả.

Glen thay đổi đề tài:

- Cậu có chắc là nó sẽ không sao khi ra khỏi nước không?

Scott nhún vai:

- Nó có vẻ ổn. Hơn nữa không phải chúng ta nhắc mà nó tự ra đấy chứ.

Với Mac vẫn bám chặt trên ngực áo, Scott nhẹ nhàng ngồi xuống sàn. Nó vẫn tiếp tục vuốt ve Mac.

Glen ngồi ở phía đối diện. Mac nhả khỏi áo Scott và đứng giữa hai đứa.

Nó đang chuẩn bị làm gì đây? - Scott tự hỏi. - Nhưng Mac chỉ hết quay nhìn đứa này đến đứa kia như chờ xem chúng làm gì trước đã.

Glen gợi ý:

- Có lẽ nó muốn chơi đùa.

- Cậu sẽ chơi kiểu gì với một con vượn... - Nhưng trước khi nói hết thì Scott nảy ra một ý.

Scott nhặt lấy trái bóng cao su mà Mac ném ra khỏi bể kính lúc trước. Nó đẩy nhẹ quả bóng về phía Mac. Mac nhìn quả bóng trong giây lát rồi chuyển sang nhìn Scott. Rồi nó làm đúng như Scott hy vọng. - Nó nhặt quả bóng lên rồi ném trả lại. Scott bắt hụt quả bóng để quả bóng đập đến bộp vào ngực. Nó mạnh như một cú đấm làm Scott ngã nhào xuống sàn.

- Tớ không thể tin được là nó lại khỏe

đến thế.

- Ủ. Đau quá! - Scott trả lời, tay xoa xoa ngực.

Glen bênh Mac:

- Đây chỉ là một tai nạn do vô tình thôi.

Scott nói:

- Tớ biết nhưng vẫn thấy đau quá.

Glen nhặt quả bóng và lăn về phía Mac.
Mac nhặt lên và quăng trả lại.

Scott reo lên:

- Thật tuyệt quá!

Mac có vẻ thích chơi bóng. Có lúc nó ném về Scott, có lúc về phía Glen, có lúc ném quả bóng qua chúng làm hai đứa phải chạy đi nhặt. Nhưng khi Scott và Glen cố gắng bắt nó đi nhặt bóng thì Mac từ chối. Nó ngồi yên và đợi cho một trong hai đứa đi nhặt.

- Này, cậu có nghĩ là Mac đang co lại không? - Scott hỏi khi đi nhặt bóng cho Mac.

- Đúng vậy. Trông nó có vẻ nhỏ bé hơn.

Scott nhẹ nhàng lăn quả bóng về phía Mac. Nhưng không thêm đề ý. Nó chậm chậm bò trở lại bàn học của Scott. Và như một con bọ, nó trèo lên thành bể kính, nhảy vào trong.

Scott đứng nhìn Mac nổi trên mặt nước. Nó bảo Glen:

- Nhìn kìa. Nó lại bắt đầu to ra rồi. Tôi đoán là nó không ra khỏi nước được lâu đâu. Nó sẽ bị teo đi nếu ra khỏi nước lâu.

Glen cầm cái áo khoác lên rũ:

- Thôi để cho nó nghỉ đi. Sao chúng mình không đến hội chợ và chơi trò chơi viđêô “Cuộc đua sấm sét” nhỉ?

Scott cũng cầm áo khoác của nó lên và nói.

- Sao cậu lại muốn chơi trò đó? Cậu luôn bị thua trong trò chơi “Cuộc đua sấm sét” cơ mà. Cậu không thể khá lên trong trò chơi đó được.

- Thì cậu cũng liên tục thua đấy thôi. -
Glen vừa trả lời, vừa đi khỏi phòng.

Scott nhấn mạnh:

- Cứ lần nào cậu nhún cần ga là y như rằng cậu bị đâm và nổ tung lên.

Scott nhìn quanh phòng tìm cái mũ bóng chày. Kia rồi, nó được treo ở ghế trên bàn học, gần ngay cái bể kính của Mac. Scott chớp lấy và chụp lên đầu.

- Đúng, nhưng lý do duy nhất để cậu không bị đâm là cậu chạy có năm dặm trên một giờ thôi. - Glen bảo bạn khi hai đứa xuống đến nhà dưới.

Rồi nó hét tương lên:

- Ai đến bên xe buýt đầu tiên thì được chơi lượt đầu tiên.

Nó đẩy cửa ra trước Scott và chạy vọt ra đường.

- Chỉ có cách duy nhất cậu đối xử với tớ là bằng cái thói xấu chơi của cậu. Đồ tồi!
- Scott nói và chạy theo.

Đột ngột nó dừng lại:

- Này, đợi đã. Bề kính của Mac vẫn chưa có nắp. Chúng ta phải quay lại và kiểm cái gì đó đây vào đã.

Glen quay đầu lại nhưng chân vẫn chạy ra bên xe buýt, nó hét lên:

- Đừng lo. Mac vẫn còn ở đó. Chẳng có chuyện gì xảy ra đâu.

Chương 11:

- Cẩn thận! - Glen hét toáng lên. -
Mắt cậu đề đi đâu vậy chứ?

Nhưng muộn quá rồi. Scott đã không thể kiểm soát nổi trò chơi đua xe nữa. Nó nhắm tịt mắt lại khi xe nó chuẩn bị đâm vào tường. Tiếng nổ do xe đâm gây ra bao quanh nó.

“Cuộc đua sâm sét” là trò chơi hay nhất trong phòng chơi trò chơi điện tử. Ghế của xe cứ nảy lên như thể cái xe đang mở hết tốc độ trên đường đua. Màn hình khổng lồ đặt trước xe và những cái loa lớn khuếch đại tiếng động làm cho mọi thứ trở nên giống như thật.

- Để tớ chơi một lần nữa. - Scott bảo Glen.

Nó cảm thấy rất vui và hầu như quên bém mắt Mac.

Hầu như thôi.

Nó không thể không cảm thấy hối tiếc vì

đã không dùng nước cất tạo ra những con vượn tí hon. Nó sợ việc dùng nước ở hồ Fear sẽ làm cho Mac trở nên... một cái gì đó rất tệ hại.

Glen trả lời:

- Không. Đến lượt tớ chứ?

Scott vẫn không chịu nhường ghế lại:

- Từ từ đã. Tí nữa tớ sẽ cho cậu chơi hai lần.

Glen nói:

- Ừ, nhưng đây là cái phiếu cuối cùng.

Đây là lượt chơi của tứ chứ.

- Nếu cậu đi xếp hàng hai lần tứ sẽ xếp cho cậu. - Scott nói.

Scott thò tay vào túi quần tìm phiếu.
Không may rồi. Nó tìm túi áo.

Nhưng thay vì tìm thấy phiếu, Scott lại thấy thứ khác. Thứ mà nó không hề đút vào.

Nó hoàn toàn không thuộc về túi áo của Scott. Nó ươn ướt, nhớp nháp như một cuộn giấy ăn ngấm nước.

Và rồi nó động đậy.

- A! ... A! ... A! - Scott hét lên và rút vội tay ra khỏi túi.

Glen ngạc nhiên hỏi:

- Có chuyện gì à?

Nhưng nó chẳng phải chờ câu trả lời lâu.

Mac trèo ra khỏi túi áo của Scott và đứng trên vô lăng.

Nó có vẻ nhỏ hơn - Scott hiểu, vì chúng đã ở phòng vidêô khoảng một tiếng đồng hồ rồi.

Scott cúi xuống để nhắc Mac lên. Nhưng Mac rất nhanh, nó nhảy vào trong ô tô và chui vào hộp đút tiền.

Glen thở hắt hên:

- Ôi, trời ơi! Làm sao lôi được nó ra khỏi đây bây giờ?

- Tớ không biết. - Scott trả lời, mắt nhòm vào khe bỏ tiền.

- Có thể làm thế này sẽ được. - Glen nói. Nó đút một đồng xu vào và nhấn nút.

Mac vẫn không chui ra. Nhưng cái phiếu chơi thì ra.

- Tuyệt! - Glen nói và cúi nhặt cái phiếu.

Nhưng trước khi nó kịp nhặt thì một cái phiếu khác chui ra.

Và một cái khác.

Một cái khác nữa.

Rồi liên tục, phiếu chơi đồ ra từ cái máy.

- Ôi, không! - Scott rên lên cố gắng đẩy những cái phiếu trở lại. - Có thể Mac đã làm hỏng cái máy rồi.

Glen hất tay Scott và thế là phiếu chơi

lại thi nhau chui ra. Glen kêu lên sung sướng khi nhặt được đầy hai tay phiếu:

- Chẳng có vấn đề gì đâu. Thậm chí lại còn tuyệt nữa.

Bỗng một giọng trầm, nghe đã biết là kẹt xỉ, cất lên từ phía sau chúng:

- Này, hai cậu làm cái trò hề gì ở đây vậy?

Scott và Glen quay về phía có tiếng nói.

Scott thì thầm:

- Ôi! Đó là ông chủ Bruno lớn. Ông ta

đang đi đến đây đây.

Chương 12:

- Chúng ta phải chuồn khỏi đây thôi. -
Scott nói.

Ông chủ đang lách qua đám đông tiến lại gần hơn, gần hơn nữa.

Glen hỏi:

- Thế còn Mac? Chúng ta không thể bỏ nó lại đây được.

Như thể nghe được lời Glen nói, con vượn bơi chui ra khỏi hộp đút tiền nhanh như khi nó chui vào.

- Nó đây rồi! - Scott kêu lên và chỉ vào Mac.

Scott định bắt nó nhưng Mac rất nhanh. Nó nhảy từ nóc hộp đút tiền xuống và chạy biến.

Scott và Glen đuổi theo sau Mac. Scott liếc qua vai mình thở phào nhẹ nhõm. Ông chủ không đuổi theo chúng. Ông ta đang bận thu nhặt những cái phiếu chúng vớt lại đằng sau.

Đó là tin tốt. Còn tin xấu là Mac đã biến mất trong một rừng chân. Chân của bọn trẻ chơi điện tử. Chúng đang la hét, nhún nhảy. Chân chúng co lên giậm xuống đầy kích động, chúng nện thành thịch xuống sàn. Mac mất hút trong số đó.

Chẳng ai chú ý đến Mac khi nó chạy chữ chi, luồn lách trong đám đông.

- Cẩn thận! - Scott hét to khi một thằng cao to, cơ bắp cuộn cuộn suýt nữa thì giẫm Mac bẹp gí.

Mac biến đâu mất khi Scott chạy đến gần.

- Mày cẩn thận thì có. - Thằng kia nói và xô Scott thật mạnh.

Scott ngã vào Glen phía sau. Hai đứa ngã lăn cù ra sàn. Lúc chúng đứng lên được thì chẳng thấy tí dấu vết nào của Mac nữa.

Scott kêu lên:

- Ôi, không! Nó đâu rồi?

Glen trả lời:

- Tớ chẳng thấy nó đâu cả.

Cái máy bắn bi gần chỗ Scott đột nhiên
tự chạy.

Những viên bi bắt đầu chuyển động trong
cái máy.

Đèn nhấp nháy liên tục.

Chuông kêu lanh lảnh.

Còi huýt inh ỏi.

Scott cảm thấy bàng hoàng sợ hãi khi nó
biết đích xác Mac đang ở đâu.

Nó chắc chắn Glen cũng đang nghĩ như
nó, Glen đứng tựa người vào nó, mắt liếc

về phía cái hộp đút tiền.

Scott hỏi:

- Cậu có nhìn thấy gì không?

Những viên bi bắt đầu bắn ra nhanh hơn, rồi nhanh hơn nữa. Cái cần hãm nảy lên rất mạnh. Nó biến mất dưới dây đai truyền rồi lại hiện ra. Chuông càng kêu to hơn khi bi bắn ra càng nhiều, bi bắn ra xung quanh, máy giật đùng đùng. Trông nó cứ như thể chuẩn bị phóng lên ấy.

Glen cố gắng nhìn qua khe đút tiền, nhưng cái máy cứ nảy lên đùng đùng không nhìn được. Một đám đông bọn trẻ

xúm lại xem và khi khói bay lên từ trên nóc máy, một đũa kêu lên:

- Nó chuẩn bị nổ đấy!

Rồi đột nhiên tất cả đèn ở cái máy tắt ngấm. Những viên bi sắt ngừng chạy. Chuông, còi cũng im bật. Và từ đáy của cái máy - Mac chui ra.

Khi Scott chuẩn bị đuổi theo Mac thì một cánh tay đầy lông túm lấy vai nó. Đau điếng! - Đó là ông chủ Bruno lớn.

Ông ta gầm lên:

- Có chuyện gì ở đây thế này?

Rồi ông ta nhìn xuống và thấy Mac.
Móng của Mac đang bị mắc vào khe ván sàn gỗ. Nó đang cố gắng để thoát ra.

Bruno lớn nheo mắt lại. Scott hiểu ông ta không tin vào những gì mắt mình nhìn thấy.

Bruno ngẩng mặt lên và gi sát khuôn mặt phì nộn của ông ta vào mặt Scott. Hơi thở nóng rực, hôi hôi của ông ta phả đầy mũi nó. Ông ta gầm lên:

- Vật cảnh không được vào đây!

Và ông ta nhấc bàn chân to bè lên.

Scott liếc về phía Mac. Nó đang uốn, vặn, cố rút móng ra khỏi khe ván gỗ. Scott kinh hoàng nhìn Bruno hạ bàn chân đen sì xuống.

Xuống...

Xuống người Mac.

Đề gì bệt nó xuống sàn - mãi mãi.

Chương 13:

Scott giơ tay lên và lấy hết sức đẩy Bruno lớn. Ông chủ phòng chơi điện tử loạng choạng lùi lại và cố giữ thăng bằng.

Glen nhanh chóng nhấc Mac ra khỏi sàn.

- Bắt được nó rồi. - Glen hét to với Scott. Nó đút Mac vào túi áo và hai đứa cầm đầu cầm cổ chạy.

Khi chúng chạy ra khỏi phòng chơi viêđô chúng còn nghe rõ tiếng Bruno lớn ngã đánh rầm một cái xuống sàn.

Scott nói to khi hai đứa chạy ra bên xe buýt:

- Thế là chúng ta không quay lại đây được nữa rồi.

- Chắc chắn là thế. - Glen thở hắt hắt trả lời.

Scott vẫn chưa hết run khi ngồi trên xe buýt về nhà. Nó chẳng buồn nói chuyện và Glen cũng thế.

- Chúng ta làm gì với Mac bây giờ? - Cuối cùng Scott lên tiếng khi hai đứa đã an toàn ngồi trong phòng nó.

Glen nhún vai:

- Chúng ta có thể làm gì được? Chả lẽ lúc nào cũng kè kè bên nó à?

Scott quả quyết:

- Được, từ bây giờ Mac phải ở yên trong bể kính và chúng ta sẽ làm cái nắp cho nó.

Glen thò tay vào túi và lôi Mac ra.

Nó kêu lên:

- Có chuyện gì xảy ra với nó vậy? Trông Mac thật tội nghiệp.

Đúng thế - Scott nghĩ - Mac co rúm lại,

nhăn nheo như một quả mận khô. Nó co lại chỉ bằng nửa con bọ hung. Scott nhìn vào mặt nó. Mắt nó trũng sâu xuống. Môi nó nứt nẻ, cong tớn lên, hàm răng lởm chởm thò ra. Trông nó thật giống như miếng bọt biển khô với những cái gai nhọn cắm lên.

Khuôn ngực bé nhỏ của nó phồng lên xẹp xuống, nó thở khò khè cố hợp hợp không khí. Scott không thể không cảm thấy thương hại cho nó. Scott đón lấy Mac từ tay Glen và nhẹ nhàng đặt nó trở lại bể kính.

Và đúng cái lúc Mac chạm vào mặt nước, một chuyện đã xảy ra.

Mac bắt đầu thay đổi.

Thay đổi thành một thứ khác - một thứ mà thậm chí ngay cả bọn trẻ quen sống ở phố Fear cũng không thể nào tin được.

Chương 14:

- Không! - Glen hét toáng lên.

Scott luống cuống hất đổ cái bể kính khi nó lúi lại. Chết rồi. - Nó thậm chí kêu khỏ trong lòng.

Mac vẫn đang thay đổi.

Nó trở nên đen hơn. Lớp lông trên toàn thân nó trở nên dài và dày hơn. Hai tay nó phồng lên, to hơn, mạnh hơn. Hai chân nó đập mạnh và dài ra. Thậm chí ngay cả hai cánh trên lưng nó cũng bắt đầu dài ra và trông càng giống cánh những con khỉ trong phim. "Thầy phù thủy lòng danh".

Khi Mac ngừng thay đổi, nó đã to hơn một con chuột. Lớn hơn rất nhiều. Nó bằng cỡ một con thỏ.

Glen hỏi:

- Chuyện gì sẽ xảy ra nếu Mac cứ tiếp tục lớn? Sẽ thế nào nếu nó lớn bằng một con khỉ thật, thậm chí là một con Gôrila?

Scott cố gắng thuyết phục Glen cũng là để trấn an mình:

- Không có chuyện đó đâu, Glen. Nhưng tớ phải nói với cậu là tớ không hề muốn nó chạy rông như thế.

Glen trả lời:

- Tớ biết. Đó không phải là lỗi của cậu.

Scott lấy quyển từ điển to tướng từ trên

giá sách xuống và đặt làm nắp bể kính.
Nó chừa một khe hở đủ để không khí
chui vào.

Glen tuyên bố:

- Nó sẽ không thể chui ra ngoài được
nữa.

- Ôi! - Glen kêu lên.

- Cái gì vậy? - Scott hốt hoảng nhìn về
phía Mac.

Glen nói:

- Nhìn xem bây giờ là mấy giờ rồi. Nếu

tớ không về nhà bây giờ thì mẹ tớ sẽ
mắc chết.

Glen chạy ra khỏi phòng.

Scott tiến vào xuống nhà dưới. Khi xuống
đến tầng một nó nhìn thấy Kelly. Chị nó
đang uốn éo đi quanh phòng khách khoe
cái váy màu hồng giả như một người mẫu
hay kiểu gì đó đại loại như thế.

Scott thì thảo với Glen:

- Mẹ tớ may cái váy này cho lớp học
nhảy ngu ngốc mà chị ấy chuẩn bị tham
dự đấy.

Đó cũng là tất cả những gì mẹ nó nói.
Buổi học nhảy đầu tiên của Kelly. Mẹ nó lúc nào cũng quan trọng hóa những cái gì xảy ra lần đầu tiên, giống như lần đầu tiên nó đi chơi xa khỏi nhà vậy. Nhưng thôi được rồi - Scott nghĩ - Đó mới chính là điều quan trọng.

Glen cắt ngang suy nghĩ của nó:

- Cứ làm như là tất cả mọi người sẽ cùng nhảy với chị ấy vậy.

- Ừ, gần như thế.

- Chào bác Adams, cháu về đây ạ. - Glen chào mẹ Scott khi đi ra cửa.

- Về nhà cẩn thận nhé. - Mẹ nói không liếc ra. Mẹ đang cố gắng để ghim cái gấu váy trong khi Kelly cứ nhún nhảy, xoay người. Mẹ bảo:

- Đừng im nào Kelly.

Kelly ngừng múa may nhưng lại bắt đầu lúc lắc cái đầu. Nó cuốn mớ tóc sáng màu lên thành búi trên đỉnh đầu. Nó hỏi:

- Mẹ nghĩ con nên để tóc kiểu nào? Thế này hay thế này? - Vừa hỏi nó vừa cuốn tóc thành kiểu khác.

Mẹ nói:

- Mẹ nghĩ là con nên thả tóc xuống. Tóc con rất đẹp. Sẽ rất tiếc nếu không buông nó xuống.

- Phát khiếp lên được. - Scott làm bầm khi nó quay lại phòng khách.

Kelly quát lại:

- Im đi! Em chỉ là nhóc con răn mặt, khó bảo thôi.

Nhóc con! Scott ghét từ đó nhất trên đời. Kelly chỉ lớn hơn nó có một tuổi, một tuổi đáng ghét. Nhưng chị ấy luôn đối xử với nó như thể chị ấy đã trưởng thành

còn nó là một đứa bé con ấy.

- Đồ phù thủy xấu xí! - Nó hét trả lại.

Mẹ mắng:

- Scott! Đủ rồi đấy!

Mẹ đính nút một mũi ghim nữa vào váy của Kelly và bảo:

- Được rồi. Mẹ đã làm xong rồi đấy!
Con lên gác thay ra đi.

Scott phản nản:

- Mẹ lúc nào cũng bênh chị ấy.

Mẹ nhìn nó chằm chằm một lúc lâu như thể mẹ sắp nổi giận đến nơi. Nhưng mẹ không thể. Mẹ bình tĩnh nói:

- Con thử nghĩ xem, mẹ biết dạo này mẹ quan tâm nhiều đến Kelly nhưng buổi học nhảy rất quan trọng đối với chị con. Nếu nó không có cái váy nó đã nhìn thấy ở hội chợ thì mọi người khó mà yên được với nó.

Điều đó hoàn toàn đúng. Kelly đã kéo mẹ đến hội chợ cả triệu lần để tìm một cái váy vừa ý. Và cuối cùng đã tìm được. Nhưng mẹ không mua nó. Mẹ bảo

giá của nó đắt ngang với một cái xe hơi mới. Vì vậy mẹ cố gắng may nó.
Đồng hồ trong bếp gõ lên mấy tiếng.

- Thôi chết. Suýt nữa thì mẹ quên chuẩn bị bữa tối.

Mẹ nhảy xuống khỏi đi văng và đi vào bếp.

Scott đi ngay lên gác, trốn khỏi mẹ và chị - trước khi mẹ kịp sai nó dọn bàn hay làm cái gì đó.

Scott lăm bằm khi đi vào phòng.

- Kelly cứ nghĩ là mình đẹp khi chị ấy

chuẩn bị dự lớp học nhảy ngu ngốc trong một cái áo xấu hoắc.

Nó đứng trước gương ở tủ quần áo và bắt chước Kelly, nó cố giả giọng thật ẻo ợt cho giống chị mình:

- Con nên để tóc kiểu nào đây?

Scott cố túm mớ tóc ngắn trên đầu nó cho giống kiểu Kelly làm.

- Kiểu này?

Nó gi sát mặt vào trong gương.

- Hay kiểu này?

Nó chuẩn bị bắt chước tiếp thì có cái gì đó trong gương khiến nó chú ý. Một cái nhắc nó nhớ rằng nó còn có mối lo lắng khác lớn hơn là chuyện về Kelly.

Cuốn từ điển làm nắp bể kính không còn đó.

Chương 15:

Mắt Scott nhìn lướt khắp phòng.

Nó đây rồi.

Cuốn từ điển.

Các trang mở ra và nhàu nát đang nằm ở trên sàn.

Scott nhặt nó lên và đặt trở lại trên bề kính. Nó làm bầm một mình:

- Mình không thể tin được.

Rồi nó với tay lấy cuốn dày nhất trong bộ bách khoa toàn thư và đặt lên trên cuốn từ điển. Nó chừa một khe nhỏ hơn lúc trước cho Mac thở.

Giờ phải có phép lạ thì Mac mới ra

ngoài được. - Scott nghĩ.

Scott đi về giường mình. Nó không muốn rời mắt khỏi con vượn bơi.

Nó tựa đầu vào thành giường và quan sát Mac. Khi mẹ nó gọi xuống ăn tối nó bảo rằng nó không được khỏe, nó đau dạ dày. Không có cách gì kéo được nó ra khỏi phòng - đến khi nó phải chắc chắn là Mac không thoát ra được.

Scott quyết định thức cả đêm và kiểm tra bể kính 15 phút một lần. Thậm chí nếu phải lấy tăm chống mí mắt để thức thì nó cũng làm.

Cứ mỗi lúc Scott trở dậy kiểm tra bề kính Mac lại vầy vầy nó. Con vượn bơi lúc này trông hoàn toàn vô hại nhưng Scott chẳng tin thế.

Nó liếc nhìn đồng hồ. Bây giờ là 11 giờ 45 phút. Đúng nửa đêm Scott sẽ phải dậy để kiểm tra lại Mac một lần nữa. Nhưng rồi nó ngủ thiếp đi. Ngủ rất say.

Scott không cảm thấy an toàn khi ở một mình với Mac. Nó nghĩ đến những rắc rối mà Mac đã gây ra ở hội chợ. Chuyện đó khá kỳ quặc. Rồi nó nhớ đến lúc lớp lông trên người Mac thay đổi, Mac đã lớn lên gấp đôi ngay trước mắt nó - Chuyện đó thật sự là rất kỳ quặc.

Khi Scott kiểm tra lại đồng hồ lần nữa thì đã quá nửa đêm. Mình đã ngủ quên - Scott nghĩ khi ngồi dậy trên giường. Nhưng nó không đến kiểm tra Mac. Nó thậm chí không liếc mắt về phía bể kính.

Scott mặc quần áo, đi giày vào và ra khỏi nhà. Nó đi thẳng đến hồ Fear. Nó không muốn đi. Nhưng nó không thể cưỡng lại được. Cứ như thể là cái hồ đang gọi nó, bắt nó phải đi, kiểm soát mọi suy nghĩ của nó vậy.

Nó đi qua rừng như người mộng du. Rừng rất tối và yên ắng. Hoàn toàn yên ắng.

Thật rùng rợn. - Nó nghĩ - Không ai nên đi ở đây, lại đi một mình giữa lúc nửa đêm cả.

Nó cố gắng quay lại. Nhưng mọi con đường mà nó rẽ sang đều rất lạ so với nó. Hơn nữa, tất cả mọi con đường đều dẫn đến một nơi ... Tất cả đều dẫn đến hồ Fear.

- Bạn có đủ quyền năng để tạo nên những điều kỳ lạ trong cuộc sống! - Những lời đó vang vọng xuyên qua bóng tối khi Scott nhận ra mình đang tiến đến gần, gần hồ Fear hơn.

Nó tưởng tượng ra những tiếng đó à?
Hay đó chỉ là những tiếng động lại trong
đầu óc nó? Scott không thể đoán chắc
được. Nhưng nó có thể chắc chắn về một
thứ - Nó không có đủ sức để quay lại. Có
cái gì đó bắt nó phải đi tiếp.

Và rồi đột nhiên, không một dấu hiệu báo
trước, cả bầu trời sáng bừng lên đầy ánh
chớp. Và tiếng sấm thì âm âm trên đầu
nó.

- Bạn có đủ quyền năng để tạo nên những
điều kỳ lạ trong cuộc sống! -
Những tiếng đó lại cất lên. Chỉ có điều
lần này to hơn. Và hình như nó vọng đến
từ ... từ dưới hồ.

Scott xoay người quay lại. Nhưng một lực vô hình lại bắt nó phải quay lại và đẩy nó về phía trước. Nó cảm tưởng như có ai đó hay một cái gì đó đẩy nó từ phía sau.

- Dừng lại! Dừng lại ngay! - Scott hét lên. Nhưng càng hét to nó lại càng bị đẩy về phía hồ mạnh hơn.

Nhanh hơn. Nhanh hơn nữa. Nó chắc chắn sẽ bị đẩy ngã xuống hồ.

Nhưng khi Scott chạm đến bờ hồ thì lực đẩy cũng biến mất.

Scott đứng lặng. Cố gắng điều hòa hơi thở. Và rồi nó chú ý đến nước trong hồ Fear. Nó đang sôi bọt và sôi âm âm giống như cái bình của Mac.

Và rồi một chuyện xảy ra.

Một con quỷ khổng lồ trôi lên từ dưới nước, ngay trước mặt Scott.

Scott đứng quá gần. Gần đến nỗi nó không nhìn rõ được con quỷ. Hơn nữa nó sợ là nếu nó nhìn thì con quỷ sẽ tóm lấy nó và nhấn nó xuống nước. Xuống mặt nước kinh tởm kia.

Nhưng rồi nó lấy hết cam đảm để nhìn

con quỷ. Tim nó đập tương đến vỡ lồng ngực ra. Con quỷ rất giống Mac. Đó là Mac - Thật kinh khủng.

Con quỷ trông rất đen, đầy lông lá và to khổng khiếp với một cặp cánh to khổng lồ trên lưng. Răng của nó thì nhọn lều - sắc như răng cá mập.

Scott nghe thấy tiếng la từ một nơi xa vọng lại. Giọng này rất quen thuộc. Scott hy vọng có ai đó sẽ đến cứu nó.

Mac tiến đến gần và chộp cổ Scott bằng một bàn tay to lớn, lông lá, nhớp nhúa. Nó nhắt Scott lên cách khỏi mặt đất gần hai mét.

Scott cố gắng chống chọi lại. Nhưng chẳng có hy vọng gì. Con quỷ này khỏe ngang mười hai lực sĩ cộng lại.

Scott há miệng định la, nhưng con quỷ đã chặn bàn tay lông lá lên miệng nó và gần như định bóp vỡ đầu nó.

Tiếng la từ nơi xa vọng lại to hơn.

Gần hơn.

Nhưng nếu có ai ở đó, cố gắng cứu nó, thì cũng muộn rồi.

Bởi vì Scott biết không ai có thể cứu nó

được.

Chẳng có cách nào thoát khỏi Mac cả.

Chương 16:

Mac đột nhiên thả tay ra.

Sott rơi bịch xuống đất đau nhói.

Scott mở choàng mắt ra.

Phải mất đến một phút nó mới nhận ra không phải nó đang nằm cạnh hồ Fear mà

là trên sàn nhà trong phòng ngủ của nó.
Nó đã lăn lộn giãy đạp và rơi khỏi
giường.

Đó chỉ là một giấc mơ. - Scott nghĩ. - Đó
là một cơn ác mộng.

Scott nhắm mắt lại, nhưng lại mở ra
ngay. Nó nghe có tiếng la hét.

Tiếng hét rất to.

Kelly đang hét - tiếng hét mà nó nghe
thấy trong giấc mơ. Giờ thì nó không còn
mơ nữa.

Scott nhìn thấy bố mẹ chạy qua phòng nó.

Nó hỏi:

- Có chuyện gì thế mẹ?

- Mẹ không biết. - Mẹ trả lời mà không
dừng lại.

Scott nhón chân chạy theo, nhưng chuẩn
bị chạy thì nó chú ý đến một thứ. Và nó
ước gì mình vẫn đang mơ.

Cuốn từ điển và cuốn bách khoa toàn thư
đang lăn lóc trên sàn.

Ôi lạy Chúa! Cầu mong là Mac vẫn còn
ở trong đó. - Scott cầu khẩn khi nó thận
trọng tiến đến gần bể kính.

Nhưng Mac không có đó.

Scott nhào ra khỏi phòng và chạy xuống sảnh. Khi đến cửa phòng Kelly, nó chờ đợi sẽ nhìn thấy Mac cao hai mét đứng lù lù trên người chị mình.

Scott không nhìn thấy Mac nhưng nó chắc chắn là Mac đã gây ra chuyện này.

Kelly đang đứng trên giường. Mái tóc dài sáng màu của nó xoắn lại trước trán và hàng triệu nút rối dính vào nhau. Scott thấy nước mũi chị mình chảy lòng thòng.

- Sao lại thế này?

Bố hỏi, cố gắng gạt mấy sợi tóc dính trên mặt Kelly.

Kelly trả lời, giọng vẫn còn sợ hãi:

- Con không biết. Khi con dậy thì đã thấy thế rồi.

Scott biết nó phải tìm được Mac trước khi mọi người nhìn thấy. Nó liếc quanh phòng Kelly, nhìn khắp sàn, rèm cửa, bàn học. Rồi nó nhìn thấy Mac chui ra từ dưới gối của Kelly.

Scott băng qua bố mẹ đến ngồi lên giường Kelly, ngay trước Mac để giấu

nó. Kelly hét lên:

- Á! Em làm đau chị.

Mẹ nhẹ nhàng nói:

- Mẹ tiếc phải nói với con điều này Kel, có lẽ chúng ta sẽ phải cắt ngắn tóc của con thôi...

- Không! - Kelly gào lên và bắt đầu khóc nức nở.

Scott cảm thấy chính nó cũng muốn hét lên khi nó nhìn thấy Mac vỗ tay sung sướng. Rồi con vượn bơi trèo khỏi giường và trượt trên sàn trơn bóng.

Scott bảo mẹ:

- Có lẽ mẹ nên xuống bếp và bôi một ít dầu lạc vào tóc Kelly.

Nó cần phải đẩy mọi người đi khỏi đây thật nhanh.

Kelly khóc to hơn còn mẹ thì cau mày nhìn nó.

Scott nói tiếp:

- Thật đấy! Một lần Glen bị dính kẹo cao su vào đầu, mẹ nó cũng làm thế mà.

Chẳng ai buồn trả lời.

Mac đứng dưới chân Kelly, cười toe toét với Scott. Mẹ cố gắng an ủi Kelly.

- Mẹ cam đoan với con là nó sẽ dài ra nhanh thôi mà.

Scott túm lấy một con thú nhồi bông của Kelly và ném mạnh vào Mac. Trượt rồi. Mac đang vẫy tay với nó.

- Để con thú của chị ở đó! - Kelly hét lên.

Bố nhìn nó bằng cặp mắt giận dữ.

Bố cố gắng phá vỡ không khí căng thẳng.

- Bố thậm chí không tưởng tượng là chuyện xảy ra như thế nào. Con đang làm gì vậy? Con đang tham dự một cuộc đấu vật trong lúc ngủ à?

Bố cố làm Kelly cười nhưng không được.

Scott sợ điếng người khi Mac bò dần về phía ông quần ngủ của bố.

- Cái gì vậy? - Bố hỏi.

- Chẳng có gì đâu ạ. - Scott nói dối. Nó nhìn Mac bò gần đến chỗ bố. - Con

không thể tin được là chị Kelly lại cắt tóc đi.

- Im đi. - Kelly hét lên và đẩy Scott ra khỏi giường.

Đó là cơ hội của Scott.

Cơ hội duy nhất của nó.

Scott ngã xuống sàn. Nó lăn đến gần chân bố và túm lấy Mac.

Mắt nó chạm mắt Mac trong một giây.

Scott thấy Mac nháy mắt với nó. Rồi Mac chạy về góc tường và trượt vào lỗ

thông hơi rộng.

- Ôi, không! - Scott nghĩ. - Mac đang chạy ra khỏi nhà mình và mình biết nó sẽ làm gì tiếp theo rồi.

Mac đã ở ngoài tầm kiểm soát của Scott.

Chương 17:

- Nó đã chạy ra khỏi nhà tớ. - Scott nhắc đi nhắc lại với Glen đến lần thứ một trăm.

Scott quay xe đạp vào đường ô tô và đạp thẳng đến gara. Glen đi ngay bên cạnh nó.

Suốt cả buổi học ở trường Scott cứ tự hỏi đi hỏi lại đọc một câu hỏi: Bây giờ Mac đang làm gì.

Glen đỗ xe lại và nói.

- Tớ không thể tin được là cậu lại không nói gì với mẹ cậu về Mac.

- Thế cậu có biết tớ sẽ gặp rắc rối như thế nào nếu mẹ biết tớ nuôi Mac không?

Glen gật đầu:

- Ủ, nhưng nhớ mẹ cậu nhìn thấy thì sao?
Nhớ Mac chạy qua nhà hôm nay thì sao?
Hoặc nó làm chuyện gì đó tồi tệ hơn?
Hãy nghĩ xem mẹ cậu sẽ tức giận thế
nào? Sau đó thì chúng mình sẽ nói gì
đây?

Scott bảo bạn:

- Chúng ta cần giữ kín chuyện này. Nếu
có chuyện gì xảy ra cứ để một mình tớ
nói.

Scott gợi ý:

- Trước tiên hãy tìm Mac ở phòng làm

việc đã. Đó là nơi thông với lỗ thông hơi phòng chị Kelly.

Scott kéo chốt cửa phòng làm việc ra. Nó ngập ngừng một lúc. Được rồi, - nó nghĩ, - bây giờ mình đã sẵn sàng chờ đợi mọi chuyện xảy ra.

Nhưng nó lại không sẵn sàng chờ đợi chuyện này. Kelly đang đứng trong phòng, tóc cắt ngắn đến mức chưa bao giờ nó nhìn thấy. Hầu như là ngắn bằng tóc nó.

- Kiểu tóc mới của Kelly có đẹp không các con? - Mẹ hỏi.

Theo như giọng mẹ hỏi thì chỉ có mỗi cách trả lời là đẹp thôi.

Nhưng Scott không nói được.

Còn Glen trả lời ngay:

- Kiểu đầu này rất đẹp chị Kelly ạ.

Scott lặp lại như cái máy:

- Đúng vậy. Kiểu này rất đẹp, Kel.

Điều đó làm mẹ hài lòng. Mẹ nói với Kelly:

- Thấy chưa! Mẹ chẳng đã bảo với con thế là gì?

Rồi mẹ quay sang Scott dặn:

- Mẹ và Kelly sẽ đi phố một lúc. Mẹ sẽ mua thêm một số thứ cho váy của Kelly. Mẹ sẽ không đi lâu đâu. Các con ở nhà chơi ngoan đây.

- Vâng ạ! - Scott trả lời ngay. Nó không thể đợi đến khi mẹ đi hẳn. Nó phải tìm Mac gấp.

Mẹ mở cửa phòng ra có vẻ lưỡng lự:

- Trời có vẻ sắp mưa. Có lẽ chúng ta

không nên đi bây giờ.

Kelly vùi vỉnh:

- Mẹ! Chúng ta đi một chút thôi, đi mẹ.

Mẹ đồng ý:

- Thôi được rồi, được rồi.

Trước khi bước ra sảnh Kelly quay lại dặn hai đứa:

- Cái váy của chị để trên đi văng. Hai đứa không được đụng vào đâu đấy. - Và nó đóng sầm cửa lại.

Glen chạy ngay lại chỗ đi vắng nghịch cái váy:

- Đấy, cứ đụng đấy. Làm gì được nào.

Scott thở phào nhẹ nhõm:

- Có vẻ như mẹ tớ vẫn chưa biết gì về Mac cả.

Glen trả lời:

- Nếu cậu may mắn thì mẹ cậu sẽ không bao giờ biết cả. Ít nhất thì sáng nay thì Mac cũng không làm điều gì xấu.

Scott đi ra khỏi phòng:

- Chúng ta có khoảng một giờ để tìm nó. Chúng ta phải tìm ra nó. Trước tiên hãy tìm ở phòng tớ.

Khi chúng đi ngang qua bếp, Scott nghe có tiếng động. Những tiếng gặm rất to. Cả Glen cũng nghe thấy.

Glen hỏi:

- Cái gì vậy?

- Tớ không biết.

Scott chậm chậm đi về phía có tiếng

động. Nó phát ra từ một trong những cái tủ bếp.

Gáu! ... Gáu! ... Gáu! ...

Glen nhắc lại:

- Cái gì vậy?

Scott trả lời:

- Chỉ còn cách là tìm hiểu thôi.

Nó tiến đến gần và nắm lấy tay nắm cửa tủ.

Nó thật sự không muốn mở ra.

Nó biết có một sự phiền toái ẩn sau cánh cửa. Một sự phiền toái lớn bắt đầu bằng chữ M.

Nhưng nó không có sự lựa chọn nào khác.

Nó phải mở cửa ra.

Chương 18:

Scott chậm chậm kéo cánh tủ ra.

Mac chui ra. Người nó phủ đầy ngũ cốc, mì ống, đậu, đường, bột.

Scott kêu lên:

- Nhìn xem nó đã làm gì này.

Mọi cái hộp trong tủ đều bị cào rách. Thức ăn làm sẵn vung vãi khắp nơi, bánh bích quy, hộp mì ống, món mì Tây Ban Nha mà Kelly ưa thích, món đậu Peru, bánh bích quy giòn ... Tất cả đều bị Mac lôi ra ném thử. Miệng Mac còn đang nhóp nhép nhai khoai tây chiên.

Scott nói:

- Nó đã mở mọi hộp và ném thử. Chỉ trừ hộp mận khô thôi.

Điều đó đúng. Chỉ có mỗi hộp mận khô là còn nguyên trên giá không bị đụng đến.

Scott liếc quanh bếp. Thực phẩm rơi ra khỏi tủ, vung vãi đầy sàn.

Và Mac ở đó. Nó đang đứng giữa đồng lộn xộn đó. Người phủ đầy bột. Trông nó thật giống với người tuyết.

Khi Mac giậm chân lên những vụn bánh. Bột trắng xóa rơi từ đám lông của nó xuống sàn.

- Mẹ tớ sẽ phát điên lên khi nhìn thấy thế này đây.

Glen bảo bạn:

- Đừng lo. Chúng ta sẽ thu dọn lại trước khi mẹ cậu trở về.

Scott hy vọng chúng sẽ có đủ thời gian để làm chuyện đó. Nhưng trước tiên nó phải tìm ra cách không chế Mac đã. Và trong chuyện này nó lại càng không có nhiều thời gian lắm.

Chỉ có một việc Scott cần làm ngay bây giờ là bắt lấy Mac và kiếm một cái gì đó

nhốt nó lại. Một cái gì đó có nắp thật chắc.

Scott biết nó phải hành động thật nhanh. Không thể để cho Mac có thời gian trốn chạy lần nữa. Vì vậy, không một lời báo trước, nó xông đến chỗ Mac, giữa đám gạo và bột.

Nhưng, như thường lệ Mac lại nhanh hơn Scott. Thực tế nó rất nhanh. Phải đến một phút sau Scott mới nhận ra là mình đã tóm hụt Mac.

- Bắt lấy nó! Glen! - Scott hét lên bảo Glen khi Mac chạy quanh bếp.

Glen chụp lấy Mac. Nhưng Mac vẫn nhanh hơn. Glen đuổi tiếp và bị ngã trượt dài trên sàn, đầu đập đánh bốp vào chân bàn. Đau điếng.

Glen rên rỉ:

- Ôi! Tớ nghĩ là đầu tớ vỡ toang ra mất rồi.

Scott an ủi:

- Đầu cậu chẳng vỡ đâu mà lo.

Glen vỗ vỗ tay vào trán trả lời:

- Ừ, có lẽ vậy. Đầu tớ ù đặc đi.

Scott kéo Glen đứng dậy và nói:

- Nếu chúng ta không bắt được Mac và dọn dẹp chỗ này sạch sẽ trước lúc mẹ tớ về thì tai cậu không những ù mà còn điếc đặc nữa ấy chứ. Lờn quát mắng đã trực sẵn trên đầu lưỡi mẹ tớ rồi đấy.

Glen đi ra khỏi bếp và nói:

- Tiếp tục thôi. Nếu Mac chạy thẳng từ nhà bếp ra thì chắc là nó đã vào phòng làm việc của bố cậu rồi.

Scott gần như nghẹn thở khi nhìn quanh cảnh phòng làm việc của bố. Glen đã

đúng. Mac đã vào phòng làm việc của bố. Hoặc ít nhất là nó đã ở đó.

Giấy tờ, cặp tài liệu, sách vở vung vãi trên sàn. Cái lọ mực cổ bố vẫn để ở giữa bàn bị lật đổ. Mực dây đầy cái bàn thảm bằng da mà bố rất quý.

Glen đứng nhìn đông lộn xộn nói:

- Giờ thì không chỉ mẹ cậu là người trách mắng đâu.

- Cậu bảo tớ phải làm gì bây giờ? - Scott chán nản hỏi.

Nó biết không thể có cách nào vừa dọn

phòng làm việc lại vừa dọn bếp trước khi mẹ nó trở về cả.

Glen lắp bắp:

- Chúng ... chúng ta phải ... phải làm gì bây giờ?

Scott trả lời:

- Trước tiên là chúng ta phải tìm ra Mac. Và tốt hơn cả là nên tìm ra nó nhanh lên trước khi nó phá hỏng cả ngôi nhà.

Scott với Glen đi ra sảnh. Nếu Mac vẫn chạy theo đường thẳng thì có lẽ nó đã vào phòng ăn.

Scott giục Glen:

- Nhanh lên!

Tất cả những đồ sứ và pha lê đắt tiền của mẹ đều được bày trong phòng ăn. Và chắc có điều gì xảy ra với chúng thì mẹ giết nó mất. Chắc chắn là như thế.

Scott chạy xộc vào phòng ăn, cuống quýt nhìn mọi thứ.

Phải đến một lúc sau nó mới nhận ra là tất cả vẫn còn nguyên.

Không có cái gì bị vỡ cả.

Mac không có trong phòng.

Ít nhất thì nó không vào đây. - Scott nói, cảm thấy nhẹ nhõm phần nào. Nhưng nó chẳng cảm thấy thế được lâu.

Khi nó rời phòng ăn đi ra phòng làm việc, nó nhìn thấy một sự việc kinh khủng đến mức nó ước thà Mac làm vỡ tất cả những đồ pha lê quý của mẹ còn hơn.

Thà vỡ một chồng đĩa pha lê đẹp mẹ nó còn dễ tha thứ hơn nhiều.

Chương 19:

Cái váy của Kelly. Cái váy cho lớp học nhảy.

Cái mà mẹ đã cặm cùi may vá hàng tuần... giờ đã bị phá tan tành.

Scott bung kín mắt lại. Nó không thể đứng nhìn những gì Mac làm nữa.

Hai tay áo bị xé toang, một cái bị xé nhỏ thành những mảnh vụn rơi xuống sàn, cái kia bị mắc vào cạnh đi văng nhờ mấy cái ghim.

Những chuỗi hạt vàng trang trí văng khắp phòng. Đó không phải là những hạt đơn để dính vào váy mà mẹ đã phải mất mấy ngày để khâu ghép chúng lại.

Tôi tệ hơn cả là những vết bẩn phủ trên toàn bộ cái váy. Như là váy được may từ loại vải đen dày vậy.

Glen rên rỉ:

- Mẹ cậu sẽ giận điên lên khi nhìn thấy những thứ này mất.

Scott bỏ tay ra và nhìn vào đồng thiết hại do Mac gây ra.

- Đúng vậy. Và mẹ tớ sẽ buộc tội chúng mình.

- Không đâu, nếu chúng ta sắp xếp lại mọi thứ trước khi mẹ cậu trở về. Đó là việc chúng ta phải làm. Chúng ta sẽ sắp đặt lại. Rồi cậu sẽ thấy. Mọi thứ sẽ lại đâu vào đấy. Chúng ta sẽ sắp lại tất cả. Sẽ ổn thôi.

Glen chạy khắp phòng, cố thu nhặt những hạt trang trí.

Scott chậm chạp lê bước đến bên đi văng và nhìn chăm chăm vào phần còn lại của cái váy.

Sẽ không ổn. Và Scott biết chẳng còn cách nào có thể thu xếp lại những thứ mà Mac đã phá phách, trước khi mẹ về được.

- Không cần đâu Glen. - Nó sốc đến mức sợ hãi. - Chúng ta không thể làm gì được đâu.

Scott thấy Mac đang đu trên rèm cửa đi vắng. Nó hét lên:

- Nó đây này!

Mac nhả cái rèm ra và chạy trên thanh luôn rèm trước khi Scott kịp bắt nó.

Scott hét lên:

- Mac! Quay lại đây!

Nhưng Mac nhảy xuống và chạy ra cửa.

Glen đuổi theo nó. Theo sau là Scott.

- Cố giữ nó lại! - Scott bảo Glen khi chúng đuổi Mac xuống sảnh và trở lại nhà bếp. - Nếu chúng ta không bắt được nó. Có trời mà biết nó sẽ gây ra những chuyện gì!

Glen bảo:

- Nó nhanh quá! Chúng ta sẽ không bao

giờ bắt được nó mất.

Rồi Scott nảy ra một ý rất hay. Nếu không bắt được Mac thì đuổi nó ra khỏi nhà cũng được.

Scott bảo Glen khi chúng chạy qua bếp ra sảnh:

- Glen! Quên chuyện bắt Mac đi. Mở cửa phòng làm việc thông với gara ra.

Glen hỏi:

- Tại sao?

Scott thì thầm:

- Vì chúng ta sẽ đuổi chúng qua lối gara và thoát khỏi nó mãi mãi.

- Ý kiến hay đấy. - Glen chạy ra phòng làm việc trong khi Scott vẫn đuổi theo Mac.

Mac kéo Scott chạy qua tất cả các phòng ở tầng một. Cuối cùng con quỷ lông lá chạy vào phòng làm việc.

- Tránh xa khỏi cửa đi. - Scott kêu to khi đuổi theo Mac chạy vào phòng. - Cậu sẽ làm nó sợ và chạy sang hướng khác đấy.

Glen vội nhảy sang bên cạnh và Mac

chạy xuyên qua cánh cửa mở đúng như Scott hy vọng.

Scott hét lên:

- Nhanh lên. Tớ sẽ đuổi nó ra bên ngoài còn cậu sẽ nhấn nút đóng cửa gara lại.

Scott và Glen chạy ra khỏi phòng làm việc và đóng sầm lại sau lưng chúng. Cái xô đựng ốc và bulông trên giá rơi xuống vào dọc tường phía trái gara.

Scott thấy Mac đang chạy luồn dưới cái giá.

- Ôi, không! - Scott thở hắt hắt khi Mac đứng lại và nhắc can sơn trên giá xuống.

Khi nó đặt can sơn xuống sàn, cái nắp bật tung.

Sơn tràn ra.

Sơn vung vãi khắp nơi, trên tường, trên sàn, ghế ngồi. Và tồi tệ hơn cả là một vệt to bên cạnh cửa cái xe hơi trắng của bố.

Scott kinh hoàng nhìn cái xe. Nó rên rĩ:

- Sao hôm nay bố không đi xe đi làm cơ chứ.

- Nếu bố cậu nhìn thấy thế này, chắc bọn mình bị quay chín hết.

Mac nhảy xuống khỏi cái giá và đứng trên nóc xe.

Scott hét lên tức giận:

- Rồi mày cũng sẽ phải chết thôi.

Và rồi nó chộp lấy mui xe. Nhưng Mac lại trốn thoát lần nữa.

Chỉ có lần này Scott cảm thấy vui. Bởi vì Mac chạy khỏi gara và thẳng tiến ra đường ô tô.

Scott hét bảo Glen.

- Đóng cửa lại. Đóng cửa lại mau!

Glen nhấn cái nút trên tường để đóng cửa gara tự động. Và cánh cửa bắt đầu hạ xuống. Mac quay đầu lại, chân vẫn chạy tiếp.

Scott chồm chồm nhảy lên nhảy xuống giục như thể làm như thế là cánh cửa sẽ hạ xuống nhanh hơn ấy.

Nó nín thở khi cánh cửa hạ xuống gần hơn, gần hơn nữa, sắp sát đất rồi.

Cánh cửa chỉ còn một đoạn nữa là chạm đất.

Mac chỉ còn cách một đoạn nữa thôi là

biến mất mãi mãi.

Chúng ta làm được rồi, hoan hô, - Scott nghĩ.

Và Scott nghe thấy một tiếng kêu.

Một tiếng kêu rất khủng khiếp.

Chương 20:

Glen la lên:

- Chúng ta chệt chết nó rồi!

Tự Scott cũng nhìn thấy thế. Thò ra khỏi cánh cửa gara đã đóng sát mặt đất là một cánh tay và một cái chân của Mac, chúng không động đậy nữa. Phần còn lại thì bẹp gí dưới cửa.

Scott thấy đau quặn bụng. Nó không bao giờ muốn giết Mac cả mà chỉ muốn thoát khỏi nó thôi.

Scott nhấn cái nút để nâng cửa gara lên. Trời bắt đầu mưa lâm thâm.

Thôi cũng được. - Nó nghĩ. - Thế là Mac sẽ không gây rắc rối nữa.

Scott tiến đến gần để nhìn rõ hơn. Đầu Mac gần như bẹp gí. Người nó cũng ở tình trạng tương tự. Những hạt mưa nhỏ rơi xuống, thấm vào lớp lông của nó.

Scott thông báo:

- Nó đã chết rồi.

Glen nói:

- Thật là kinh khủng.

Scott cúi xuống nhìn Mac và nói với Glen:

- Chúng ta sẽ chôn cất nó tử tế.

Glen gật đầu:

- Trước tiên chúng ta phải nhấc nó lên khỏi sàn đã.

Nó lấy mũi giày đụng khế vào Mac, một cái chân rời ra.

- Ôi! Kinh quá! - Scott kêu lên và định đi vào nhà.

Glen nói:

- Tiếp tục đi. Tốt hơn là chúng ta hãy nhanh lên. Trời đã bắt đầu mưa nặng hạt rồi.

Mac đã bị thấm ướt. Mưa thấm vào đầu nó, người nó, chân nó, tay nó.

Nhưng bây giờ... nó hình như... thay đổi.

Nó không còn bẹp gì nữa.

Nó dường như to ra.

Scott thở hắt ra:

- Ôi, không! Đừng lặp lại một lần nữa.

Chương 21:

Scott thét lên:

- Nó đã sống lại rồi.

Glen cũng kêu lên:

- Nhìn cái chân nó kia. Nó lại mọc ra.

- Không thể thế được! - Scott gào lên.

Nhưng khi cúi xuống gần hơn nó nhận ra
Glen đã đúng. Chân Mac đang mọc lại.

Một mẫu xương tòi ra chỗ sẽ có cái chân. Nó dài ra và rồi bắt thịt, lông lá phủ đầy khúc xương.

Scott nhận thấy cái chân bị rời ra đang co lại nhanh như chiếc mới mọc ra.

- Đây là chuyện kinh dị nhất mà tớ từng thấy.

Scott nói và lùi lại tránh xa Mac.

- Làm sao xảy ra chuyện này được nhỉ?

Glen cũng lùi lại.

Scott trả lời:

- Đó là do nước. Cậu có nhớ không, hôm chúng mình từ hội chợ trở về đặt nó vào nước nó lại khỏe. Thậm chí còn tốt hơn lúc trước. Nó phát triển lớn hơn. Cứ như là nước có thể chữa cho Mac mọi thứ bệnh đấy.

Glen thở dốc:

- Ừ, thậm chí cả cái chết.

Scott nhìn Mac đang nhảy như con chơi chơi. Trông nó to hơn, mạnh hơn bao giờ hết.

- Chúng ta sẽ không bao giờ thoát khỏi

Mac. - Scott nhận ra. - Không bao giờ.
Mac hoàn toàn không hủy diệt được.

Glen thì thầm lo lắng hỏi:

- Chúng ta phải làm gì bây giờ?

Mac đứng đó, nhìn chăm chăm vào hai đứa.

Scott cố gắng suy nghĩ nhưng nó vẫn chưa tìm ra cách nào hay cả.

Scott nói đầy hy vọng:

- Có thể khi chúng ta để nó ở đây một mình, nó sẽ đi.

Scott nghĩ đến điều đó trong giây lát. Nó ước gì Mac sẽ đi khỏi đây. Nhưng điều đó sẽ không bao giờ xảy ra. Và Scott biết thế.

Chỉ còn một cách duy nhất. Chúng phải bắt lấy Mac và nhốt nó lại mãi mãi. Không nói một lời, Scott nhích về phía Mac.

Mac vẫn không động đậy.

Glen hỏi:

- Cậu định làm gì thế?

- Cậu cứ im đi đã. - Scott bảo Glen và bước một bước nữa về phía Mac.

Mac vẫn đứng im.

Scott nhẹ nhàng nói:

- Tao sẽ không làm mày đau đầu. Tao chỉ muốn vuốt ve mày thôi. Chỉ thế thôi.

Glen hỏi giọng nghi ngờ:

- Cậu điên à? Hay định làm gì thế?

Scott tiến lên để chộp lấy Mac. Nó cào móng tay nhọn hoắt vào mặt Scott. Scott giật đầu ra sau nhưng Mac vẫn

chụp được đúng đỉnh đầu của nó.

- Ồi! - Scott la lên.

Mac rít lên một tiếng và thò tay lên giá gara.

Một tay nắm Scott, tay kia Mac vung cái búa lên và đập mạnh xuống đầu Scott.

Glen hét to:

- Cẩn thận đấy.

Scott nhắm chặt mắt lại. Cái búa chênh đầu nó khoảng một ly.

Mac nhặt cái tô-vít và ném về phía Glen.

Glen kêu lên.

- Nó đang cố gắng để giết chúng ta đây.
Chạy vào trong nhà thôi.

Hai đứa cầm đầu chạy về phía cửa.

- Nhanh lên! - Scott gào lên khi Glen mở
mãi không được cái chốt cửa. - Nhanh
lên đi!

Cuối cùng Glen cũng mở được cửa ra,
hai đứa chui tọt vào trong phòng làm
việc.

Scott cố gắng sập cửa lại nhưng không được.

Bởi vì Mac đang đẩy từ phía kia.

Scott gọi:

- Giúp tớ với, Glen!

Nó dùng hết sức để đẩy cửa lại.

Glen cũng dùng hết sức để đẩy.

Nhưng Mac khỏe hơn cả hai đứa hợp lại.
Scott và Glen ngã lăn nhào ra sàn khi
Mac xông vào và mất hút trong nhà.

Chương 22:

Scott đứng lên:

- Nhanh lên. Chúng ta phải gọi điện cho cảnh sát.

Glen hỏi:

- Và nói với họ về cái gì? Rằng chúng ta có một con vượn bơi giết người khổng lồ trốn khỏi nhà à? Họ mà tin những điều đó thì loạn.

Scott trả lời:

- Chúng ta sẽ bảo họ là có tên trộm vào nhà hay là có một con thú hoang nào đó. Nói cách nào cũng được miễn là họ đến đây.

Glen bắt đầu gàn:

- Họ sẽ không...

Scott cắt ngang:

- Mac nghĩ là chúng mình cố tình dè chết nó. Nó điên lên và đuổi theo chúng ta. Tớ sẽ gọi đường dây nóng 911 ngay bây

giờ.

Scott và Glen chạy tìm điện thoại trong bếp. Scott bắt đầu nhấn số. Và nó nghe một tiếng hét kinh khủng từ phòng làm việc.

- Scott! - Giọng mẹ nghe còn khủng khiếp hơn tất cả những gì Mac đã làm. - Con đến đây ngay!

Bụng Scott đau quặn lại. Giờ thì nó cảm thấy ốm thật sự. Khi nó và Glen xuống phòng làm việc, Scott cố tình tìm cách để nói với mẹ về Mac.

- Con đã làm gì đây? - Mẹ quát lên khi

nó thò mặt vào phòng.

Scott nói:

- Mẹ! Con không làm những chuyện đó.
Con thề là không phải con mà.

Mẹ cầm cái váy của Kelly lên, liếc nhìn nó.

- Thế thì ai làm đây?

Scott bắt đầu kể:

- Chúng con nuôi một con vượn bơi. Nó to hơn trong hướng dẫn và bây giờ nó biến mất trong nhà mình. Nó phá phách

mọi thứ. Nó đuổi theo con và Glen. Mẹ phải giúp chúng con mới được.

- Ôi, Scott! - Mẹ lắc đầu. - Con nghĩ là mẹ sẽ tin vào câu chuyện bịa đặt này à?

Scott cần khăn:

- Mẹ, xin hãy tin con. Con đang nói sự thật. Đúng không, Glen?

Glen gật đầu, lúng búng không nói nên lời.

- Mẹ không muốn nghe con nói một lời nào nữa.

Mẹ quát lại. Chưa bao giờ Scott thấy mẹ giận dữ như thế. Mẹ quăng cái váy hồng lên đi vắng.

Kelly gào lên:

- Tao ghét mày! Tao ghét cả hai đứa chúng mày!

Và nó bắt đầu nức nở.

- Đừng khóc, Kelly. - Mẹ nhẹ nhàng vuốt tóc Kelly và liếc nhìn Scott. - Không sao đâu.

- Có chứ. - Kelly ngúng nguẩy. - Cái váy của con bị hồng và con sẽ không tham dự

lớp học nhảy được nữa.

Mẹ nói:

- Chúng ta sẽ đi mua cái váy ở hội chợ. Còn con, Scott, con sẽ phải trả tiền. Dù cho suốt cả cuộc đời con cũng phải trả.

Scott đứng yên lặng.

Mẹ và Kelly đi ra ngoài.

- Tớ ước gì mình không nghe nói về những con vượn bơi.

Scott rên rỉ. Đầu rũ xuống. Nó thấy Mac đang ngồi trên ghế sofa.

- Nó đây này! - Scott hét lên. Và Mac cũng hét lại, to hơn, nó nghe răng ra.

Scott hô:

- Bắt lấy nó!

Mac nắm đầy tay những hạt trang trí, nó ném về phía Scott và Glen. Ba hạt bay trúng mặt Scott:

- Á... á... á. - Nó hét tướng lên, cổ xoa chỗ đau rát.

Mac túm lấy một ống tay váy của Kelly và chạy ra khỏi phòng.

Scott nói:

- Chúng ta phải tìm thấy nó. Nó sẽ còn phá phách nếu chúng ta chưa bắt được nó.

Glen gợi ý:

- Hãy chia ra. Cậu tìm tầng trên còn tớ tìm tầng dưới.

- Ý kiến hay đấy. - Scott đồng ý.

Scott chạy lên tầng. Đầu tiên nó kiểm tra nhà vệ sinh. Nó nhòm vào bên trong. Không có Mac ở đó. Nó cúi xuống, kiểm

tra sà, thì có ai đó đập vào vai nó.

Scott quay lại và hét lên.

- Tớ đây mà. - Glen thì thảo.

- Cậu làm gì ở đây! Cậu kiểm tra tầng một cơ mà.

Glen lấp bắp:

- À ừ nhưng mà tớ... tớ quyết định không chia... chia ra nữa. Như thế... thế không an... toàn.

Scott cắt ngang:

- Suyt. Nghe này.

Scott nhìn chăm chăm vào bồn vệ sinh chờ đợi Mac sẽ nhảy ra và rồi nó nhận ra tiếng động không phát ra từ bồn vệ sinh, mà từ tầng dưới vọng lên.

Glen nói:

- Nghe như tiếng nước chảy ấy.

Scott nắm lấy tay Glen và kéo bạn xuống tầng dưới.

- Nhanh lên. Nó đang ở phòng tắm.

Lúc hai đứa đến cửa phòng tắm. Scott cảm thấy ngột thở. Nước tràn đầy bồn tắm và trào ra khắp sàn.

Scott nhanh chóng vặn vòi lại.

- Nhìn xem. Mọi thứ đều thấm ướt cả rồi. Lấy mấy cái khăn tắm lại đây.

Glen lấy mấy cái khăn và quăng xuống sàn.

Khi Scott và Glen thấm nước, chúng nhận thấy nước thậm chí còn nhiều hơn.

Nước không chỉ tràn ra từ bồn tắm.

Nước chảy ra từ dưới nắp bồn vệ sinh.

- Có chuyện gì vậy? - Scott nhắc cái nắp ra và nhìn vào bên trong.

Mac đang ở trong đó.

Nhìn chăm chăm vào nó.

Mắt Mac bây giờ đen sì. Ở giữa đỏ như hai cục than hồng.

Mac nhe hàm răng khùng khiếp ra. Nó dài và nhọn chưa từng thấy. Ngay cả lông nó cũng có vẻ nhọn như lông nhím ấy.

Scott đóng sập nắp bồn lại.

- Nó ở trong này này. To và nguy hiểm lắm.

Glen hét lên:

- Giữ lấy nó! Giữ lấy nó! Nhanh lên! -
Và nó ngồi ngay lên nắp bồn.

Mac đẩy cái nắp thật mạnh. Cái nắp bật lên, Glen ngã nhào ra sàn.

Scott cố đẩy cái nắp lại. Nó hét lên:

- Cố dậy đi! Giúp tớ với.

Glen nhảy lên và lại ngồi đè lên nắp.

Nhưng Mac bẩy nó lên đẩy ra một khe
vừa đủ để nó thò bàn tay lông lá ra...
Túm lấy chân Scott.

- Ôi! - Scott cố gắng đạp ra.

Nó bảo Glen:

- Cậu nới ra một chút để tớ đẩy tay nó
trở lại đây.

Glen nhích ra, và Scott cố đẩy tay Mac
vào. Nhưng Mac túm chặt lấy tay Scott.
Scott giật mạnh. Máu rỉ ra từ các vết
thương.

Bây giờ cả hai tay Mac đã thò ra khỏi

bồn. Rồi nó thò đầu ra, cười nhăn nhở, một nụ cười tội lỗi.

Scott dựa người ra sau, nhặt được cái bàn chải cọ nhà vệ sinh, nó ném về phía Mac. Cái bàn chải trượt qua lớp lông dày của Mac và rơi xuống nước. Glen sập cái nắp lại một lần nữa. Cả hai đứa cố gắng đè cái nắp xuống.

Glen hét lên:

- Đè xuống! Đè chặt vào.

Scott đứng cạnh nó và chèn cái tay nắm xuống.

Từ bên trong chúng nghe tiếng Mac rít lên thật to một hồi lâu.

Scott lạnh cứng người khi nghe tiếng nước chảy trong bồn.

Rồi nó nghe tiếng nước bị hút cạn qua ống cống.

Rồi mọi thứ trở nên yên lặng.

Chương 23:

- Cậu nhìn đi.

Glen nói:

- Tớ không muốn nhìn. Mà tại sao chúng ta phải nhìn làm gì cơ chứ.

Scott thở dài:

- Để chắc là nó đã đi rồi.

- Đây là phòng vệ sinh nhà cậu. Thế thì cậu nhìn đi.

Phải cố gắng lắm Scott mới đủ can đảm để nhắc nắp bình lên và nhìn vào trong.

Chẳng có dấu hiệu gì của Mac cả. Có lẽ

nó bị cuốn đi cùng nước rồi. Scott đóng cái nắp lại và thở phào nhẹ nhõm.

Scott liếc quanh nhà tắm:

- Tốt hơn là chúng ta nên dọn dẹp đồng lộn xộn này trước khi mẹ tớ trở về. Cậu đi xuống nhà bếp ở tầng dưới và lấy cái chổi lau nhà để quét nước khỏi sàn đi.

Glen đi ra ngoài.

Scott nhấc lên một cái giẻ thấm và quăng vào bồn tắm. Nó ngồi trên thành bồn chờ nước ngập đầy giẻ.

Cách! Cái nắp bồn vệ sinh bật lên.

Chương 24:

Scott kinh hoàng nhìn Mac bay vọt ra khỏi bồn vệ sinh và tiến thẳng về chỗ nó.

Scott hét lên sợ hãi khi Mac bay vọt qua đầu nó.

Bây giờ cánh Mac đã rộng như cánh một con dơi to. Nó vỗ cánh điên cuồng và rít lên những tiếng man rợ.

Scott nhìn chăm chăm vào những cái

răng nhọn lều, vàng khè của Mac. Chúng to như những chiếc răng nanh lớn.

Mac chúi thấp xuống. Những cái vuốt chìa về phía Scott.

- Tránh xa khỏi tao ra. - Scott lấy hai tay bưng kín mặt.

Mac lờ đi. Nó tiếp tục bổ xuống, răng nhe ra, mồm há to chuẩn bị cắn Scott. Scott cuống cuống chạy khỏi phòng tắm. Nó chạy xuống sảnh dưới. Mac đuổi theo nó, vừa cào cào cái vuốt, vừa đập cánh loạn xạ.

- Glen, cứu tớ với! - Scott hét gọi bạn

khi chạy đến cầu thang.

Scott không há được mồm ra nói nữa.
Móng vuốt của Mac đang bổ thẳng vào mặt nó.

Scott cảm thấy cái vuốt sắc nhọn của Mac lướt nhẹ qua má mình.

Nó giật mạnh đầu ra sau. Chân nó trượt dài trên thảm trải sàn. Nó ngã lặn lông lốc xuống cầu thang.

Khi rơi đến chân cầu thang nó lồm cồm bò dậy ngay trước khi Mac kịp tấn công lần nữa.

Nó chạy qua phòng khách về phía nhà bếp. Mac vẫn bay về về đuổi theo sau.

Glen đi ra khỏi nhà bếp với cái chổi lau trên tay và gói bánh qui trên tay kia. Khi nhìn thấy Mac nó buông rơi cả hai.

- Nó từ đâu chui ra thế? - Glen hét tương lên và cũng chạy vào bếp.

Scott trả lời:

- Nó chui ra khỏi bồn vệ sinh và bây giờ đang tìm cách giết tớ.

Mac lại cào vào mặt Scott lần nữa. Lần này nó cố gắng tóm lấy Mac. Nhưng chỉ

túm được một mớ lông đâm vào tay đau nhói.

Scott bảo Glen:

- Đừng động vào nó. Lông nó nhọn như lông nhím ấy.

Glen chui vào gầm bàn rên rỉ:

- Tớ cũng không có ý định đụng vào nó.

Scott nhìn lướt nhanh nhà bếp cố tìm một vũ khí tự vệ. Nó nhất định phải chặn Mac lại.

Mac bay xuống gầm bàn và tấn công

Glen.

- Cẩn thận đấy! - Scott la lên cảnh báo.

Glen cuộn tròn người lại lăn đi chỗ khác trước khi Mac kịp cào nó.

Mac bay vòng quanh bếp và đậu lên nóc tủ lạnh. Nó đậu ở đó khoảng một phút, rít lên những tiếng ghê rợn.

Glen nói:

- Chúng mình phải làm gì đó mới được. Nếu không chúng mình sẽ chết mất. Scott để ý thấy chiếc chảo rán trên nóc lò. Nó nảy ra một ý.

Mắt vẫn canh chừng Mac, Scott bò ra chỗ cái lò và lấy cái chảo giấu sau lưng.

Scott tức giận gọi:

- Đến đây. Con khỉ lợn ngu ngốc kia. Đến đây mà bắt tao.

Glen nhảy ra góc phòng khác, hét lên.

- Cậu điên mất rồi, Scott.

Scott hét lên lần nữa, không chú ý đến Glen:

- Đến đây. Mac. Đến mà bắt tao. Con

vườn bơi mù kia.

Mac vỗ hai cánh phành phạch. Nó nhe răng ra và rít lên những tiếng ghê rợn. Nó bay thẳng đến chỗ Scott.

Scott vung cái chảo lên như chuẩn bị tư thế đập bóng chày. Khi Mac còn cách khoảng một sải tay. Nó giang thẳng cánh đập cái chảo thật mạnh. Một cú đập trúng đích.

Mac trượt dài xuống sàn bếp và bắn mạnh vào bức tường đối diện. Rồi nó nằm thẳng cẳng ra sàn không động đậy.

Scott bảo Glen:

- Nhanh lên, chúng mình phải nhốt nó trước khi nó tỉnh lại.

- Rồi chúng ta sẽ làm gì với nó? - Glen hỏi. Nó cúi xuống và lục tung cái tủ lên.

- Không cần đâu. Cậu có nhớ là nó đã bị khô và nhăn nheo lại khi ra khỏi nước không.

- Có. - Glen đã trả lời và chuyển sang lục cái tủ khác.

- Tớ cá là nếu chúng mình giữ nó ra khỏi nước. Nó sẽ khô cong và trở lại là miếng pha lê ban đầu cho mà xem.

- Có thể. - Glen trả lời, giọng không mấy tin tưởng.

Scott nhìn thấy cái bình to đựng bánh trên giá. Nó chớp lấy và nói:

- Chúng mình sẽ cho nó vào đây.

Mac bắt đầu rên rỉ.

- Nhanh lên! Khẩn trương lên! - Glen giục.

Scott nhanh chóng mở nắp bình và đổ bánh ra giá. Rồi nó nhón chân đi đến chỗ Mac. Nó thì thào bảo Glen:

- Nhắc nó lên và bỏ vào bình đi.

Glen nói:

- Tớ không làm đâu.

Scott nhấn mạnh:

- Tớ đã đập nó và bây giờ thì cậu nhắc lên.

Glen kêu tướng lên:

- Tớ không động vào nó đâu.

- Thôi được rồi. - Scott túm lấy đầu cánh con vượn và bỏ nó vào bình.

Glen hỏi:

- Bây giờ làm gì?

- Dán nó lại. - Scott trả lời.

Nó chop lấy cuộn băng dính to tướng trong ngăn kéo, bảo Glen giữ cái nắp cho chắc và nó cuốn băng dính quanh nắp bình.

Scott nói tiếp:

- Tớ sẽ đi lấy thêm băng dính nữa cho

chắc chắn.

Glen nói với theo:

- Nhanh lên! Trước khi nó tỉnh dậy và phá nát mọi thứ.

Scott chạy ra khỏi gara và quay lại với một cuộn băng dính trắng, một cuộn băng dính cách điện và một cuộn băng dính dán tường.

Glen nói:

- Nó tỉnh dậy rồi. Tớ nghe tiếng nó cào vào thành bình.

Scott và Glen quần băng dính quanh bình. Chúng không nghe thấy một tiếng động nào của Mac nữa.

Khi quần hết băng dính, hai đứa mang cái bình vào phòng Scott và đặt nó trong tủ quần áo. Chúng phủ ít quần áo cũ lên và đóng cửa lại.

Chương 25:

Ba ngày sau Scott bảo Glen.

- Cậu nghe này. - Nó lắc lắc cái bình gì

vào tai Glen.

Glen lắng nghe và nói:

- Tớ chẳng nghe thấy gì cả.

Scott lại lắc cái bình, gí sát hơn nữa vào tai Glen và hỏi.

- Giờ cậu có nghe thấy gì không?

Glen lắc đầu, nhưng nó dừng lại:

- Có. Khó mà nghe rõ được là tiếng gì.

Scott nói:

- Tớ nghĩ thế là được rồi. Mac đã khô đi và trở về là miếng pha lê ban đầu.

Glen lo lắng:

- Tớ không nghĩ thế.

Scott cố gắng thuyết phục cả Glen và chính nó:

- Nó đã ra khỏi nước ba ngày nay rồi.

- Vì sao chúng ta không quăng cái bình ngu ngốc này vào thùng rác và quên chuyện này đi nhỉ.

Scott lắc đầu:

- Vì chúng ta phải chắc là nó đã biến mất. Và ta không chắc được trừ phi nhìn tận mắt.

Glen từ chối:

- Tớ không muốn nhìn đâu.

- Chúng ta phải nhìn, Glen ạ, dù chính bản thân tớ cũng không muốn nhìn. Nếu không lúc nào chúng mình cũng lo là Mac sẽ chui ra và tìm giết chúng ta.

Scott hít một hơi thật sâu và mở lớp băng dính phía ngoài ra.

Glen hoảng sợ nhảy khỏi giường:

- Chuyện gì sẽ xảy ra nếu nó không trở về là miếng pha lê. Sẽ thế nào nếu nó đang cố chui ra?

Scott dừng tay mở.

- Ý cậu định nói gì?

- Sẽ thế nào nếu nó bám chắc vào cạnh bình và ta không nghe tiếng nó khi lắc?

Scott trả lời:

- Chẳng có cái gì trong đó để làm được.

Và để chắc chắn, nó lấy hết sức lắc mạnh cái bình.

Scott lại tiếp tục bóc băng dính. Qua từng lớp băng dính bóc ra cái lọ trở nên rõ hơn.

Sẽ thế nào nếu Glen đúng? Có lẽ mở bình ra là một sai lầm lớn.

Hai tay Scott run bắn lên khi bóc lớp băng dính cuối cùng ra.

Glen cảnh cáo:

- Nếu cậu mở ra mà nó vẫn còn trong đó

thì chúng ta chết mất.

Scott biết điều đó. Nhưng nó phải mở cái bình ra để chắc rằng Mac đã mãi mãi biến mất khỏi đời nó.

Scott nín thở. Nhưng khi mở nắp ra, nó thở phào nhẹ nhõm.

Scott hào hứng hét lên:

- Glen! Thế là được rồi.

Glen cũng hét lên, bá lấy cổ Scott.

- Hoan hô. Thế là ta thoát khỏi Mac rồi.

Khoảng một phút, hai đứa ngồi trên giường, chăm chăm nhìn vào cái bình. Scott không thể tin được là cuối cùng chuyện này đã kết thúc. Nó không thể tin được cái còn lại cuối cùng của con quỷ lại chỉ là miếng pha lê đen.

Cuối cùng Glen phá tan sự im lặng:

- Chúng ta sẽ làm gì với nó đây?

Scott trả lời:

- Chẳng làm gì cả. Chúng ta sẽ không bao giờ lặp lại chuyện này nữa. Cho đến khi chúng ta chết Mac vẫn sẽ chỉ là một

miếng pha lê. Và nó sẽ ở đây mãi mãi.

Scott tổng cái bình vào góc trong của tủ quần áo.

Con khỉ lợn biết vậy, biết bơi cuối cùng đã biến mất khỏi đời chúng.

Chương 26:

- Đừng có mà nghĩ về nó.

- Đồng ý đi Glen. Cái này trông tuyệt lắm. - Scott cầu khẩn. Nó cắn chặt môi

dưới.

Glen thậm chí không thèm liếc nhìn tờ quảng cáo Scott gì trước mũi nó. Nó nhìn chăm chăm vào bạn như thể Scott sắp điên đến nơi ý.

Scott chỉ tay vào trang quảng cáo cuối truyện cười, nói:

- Những con giun tuyệt vời. Chúng ta sẽ mua nó!

- Cậu điên à?

Scott chán nản. Nó không chịu thêm được nữa rồi.

Glen thở dài hỏi:

- Không đùa nữa. Cậu có đến hội chợ hay đi loăng quăng ở đâu không!

Scott quăng cuốn truyện cười lên giường.

- Ừ, ừ. Chúng ta sẽ cùng đi. Để tớ lấy cái áo khoác đã.

Mọi việc đã trở lại bình thường, Scott nghĩ khi đi vào phòng. Phòng chơi điện tử đã có chủ mới vì thế nó và Glen có thể đến đó chơi được.

Scott mở cửa tủ quần áo ra. Nó gào lên:

- Không... Không... Không...

Mọi thứ trong tủ quần áo không còn giống như ban sáng lúc nó rời nhà đi học nữa. Quần áo đã được treo gọn gàng, giày được đặt ngay ngắn trên sàn.

Còn cái bình thì không thấy đâu.

Glen hỏi dồn:

- Cái gì thế? Cái gì thế?

Scott bảo:

- Mẹ tớ đã dọn tủ quần áo của tớ.

Nó không phải nói thêm một lời nào
Glen cũng hiểu được chính xác vấn đề là
gì.

- Mẹ ơi! - Scott gọi khi nó và Glen chạy
bỏ xuống nhà dưới. - Mẹ ơi!

Mẹ trả lời:

- Mẹ ở trong bếp này.

Scott chạy xộc vào bếp, Glen chạy bên
cạnh.

Scott cố gắng bình tĩnh hỏi:

- Mẹ... hôm nay mẹ đã dọn phòng hộ con à?

Và nó biết chắc câu trả lời là thế nào.

Mẹ cười:

- Con cũng biết để ý đấy chứ.

Mẹ vẫn lúi húi đổ cái gì đó vào máy rửa chén.

- Lần sau con nhớ dọn lấy nhé.

- Vâng ạ. - Nó trả lời như ý mẹ muốn để mẹ sẽ trả lời câu hỏi tiếp theo của nó.

- Khi mẹ dọn phòng. Mẹ có thấy cái bình trong tủ quần áo của con không?

Mẹ vừa đổ nước rửa chén vào máy vừa trả lời:

- Có. Con hãy giải thích cho mẹ tại sao cái bình đựng bánh lại ở trong tủ quần áo của con thế?

Scott lờ đi, hỏi một câu khác quan trọng hơn:

- Mẹ đã mở nó ra à?

Mẹ quay lại nhìn nó như thể nó đang mất

trí, rồi mẹ đóng cửa máy rửa chén và nói:

- Ủ, mẹ có mở. Nhưng chẳng có gì cả.

Glen hỏi:

- Bác có chắc không ạ?

Mẹ trả lời:

- Chẳng có gì ngoài mấy mảnh vụn con con thôi. Mà các con hỏi thế làm gì?

Scott lại lờ đi. Nó hỏi tiếp:

- Và rồi mẹ làm gì với nó? Mẹ đã làm gì với cái bình rồi.

- Nó đang ở trong máy rửa chén. - Mẹ trả lời và nhấn nút bật máy.

- Không!!! - Scott và Glen đều hét lên.

Nhưng muộn quá rồi. Chúng nghe tiếng nước chảy vào máy.

- Hai đứa phải xem lại đầu óc thôi. - Mẹ quay người và đi ra khỏi bếp.

Scott và Glen đứng lặng kinh hoàng.

Chúng nhìn chăm chăm vào cái máy.

Chúng nhìn chăm chăm khi cái vuốt của con khỉ khổng lồ bắn ra khỏi máy rửa chén. Cái vuốt của con quỷ Mac.

Và lần này thì nó chẳng vẫy tay, vẫy chân gì cả...

-- Hết --

Đảo Giấu Vàng

Tác giả : R.L.Stine

Thể loại: kinh dị

Chương 1

Ngày ấy cha tôi còn đứng chủ quán cơm "Đô đốc Bin-bâu". Quán cơm dựng ở một nơi hẻo lánh trên cửa biển. Hàng ế ẩm, khách thưa thớt, cảnh nhà túng quẫn. Cha tôi phần lo buồn, phần ốm yếu khật khừ. Cha tôi có thể còn sống lâu nữa nếu không gặp phải cái tên thủy thủ già ấy đến trọ. Tôi còn nhớ rõ như mới gặp hắn hôm qua. Hắn nặng nề đi đến cửa, chiếc hòm đặt trên xe theo sau. Người hắn to lớn, vạm vỡ, nước da lưng sạm như gạch nung, cái đuôi tóc trên đầu bết lại như keo lòng thòng trên cổ áo xanh đã hoen nhiều vết; tay hắn sần sùi; trên má có một vết sẹo chém dọc xuống, trắng bệch trông

đến bản. Tôi còn nhớ, hấn đứng đưa mắt nhìn quanh cửa biển, miệng huýt sáo rồi cất tiếng hát bài hát cổ của bọn thủy thủ, bài hát ấy về sau hấn hát luôn. Mười lăm thằng trên hòm người chết ỳ a, ỳ a ... Be rượu "rum" say bét say be! Hấn hát to, giọng ồ ồ cũ kỹ. Hát xong hấn cầm gậy gõ cửa. Cha tôi ra, hấn bảo đem một cốc rượu "rum", giọng rất cộc cằn. Hấn nhắm nháp rượu ra vẻ một tay sành. Hấn chăm chú nhìn ra bờ biển dốc ngược, nhìn vào cái biển cửa hàng rồi nói:

-Cái quán này thật là nơi thuận lợi. Đông khách không bác? Cha tôi trả lời:

-Thưa khách lắm.

-Cũng chỉ cần thế. Nói xong hấn gọi người phu khuân hòm vào nhà. Lát sau,

hắn lại nói:

-Tôi nghỉ đây ít lâu. Tính tôi rất dễ dãi. Chỉ cần một ít rượu "rum", ít trứng và mỡ là đủ; với lại thỉnh thoảng ra đứng ngoài kia xem tàu chạy. Mà bác sẽ gọi tôi như thế nào nhỉ? Thôi cứ gọi là ông chúa tàu vậy. à thôi! Tôi biết cái điều bác đang lường lự rồi! Này đây! Nói thế, hắn quẳng ngay ba bốn đồng tiền vàng ra:

-Khi nào hết, bác cứ bảo tôi!

-Hắn nói một cách thô lỗ và rất hách dịch. Tuy ăn vận lôi thôi, nói năng cục cằn, nhưng coi bộ hắn không phải một thủy thủ thường. Hắn ra dáng một viên thuyền trưởng hay phó thuyền trưởng quen lối tác oai tác quái với kẻ dưới. Bình thường, tính hắn rất trầm mặc. Suốt

ngày hẩn thơ thân ven bờ biển cao, tay cầm cái ống nhòm bằng đồng. Chiều tối, hẩn về ngôi thu lu ở xó buồng bên cạnh đồng lửa, uống rất nhiều rượu "rum" pha nước. Mỗi lần đi chơi về, hẩn lại hỏi: có người thủy thủ nào đi qua đây không?

Mới đầu, chúng tôi tưởng hẩn muốn tìm người thân thuộc, nhưng sau mới biết hẩn muốn tránh mặt bọn thủy thủ. Một hôm, hẩn gọi tôi ra một nơi và dặn hể nhìn thấy tên thủy thủ cụt một chân thì nhớ báo ngay cho hẩn biết; rồi hẩn hẹn cứ mùng một đầu tháng hẩn sẽ cho bốn xu. Thường đầu tháng, tôi phải đến nhắc hẩn cho tiền, và mỗi bận như thế hẩn thở phì phì, giương mắt nhìn tôi làm tôi phải cúi mặt. Nhưng sau đấy, hẩn lại đưa tiền cho tôi

và nhắc lại phải để ý tìm người thủy thủ
cụt chân. Không nói thì các bạn cũng biết
cái hình ảnh anh lính thủy cụt chân này
đến ám ảnh tôi luôn. Trong những đêm
bão tố, gió lay bốn góc nhà, sóng gầm
ven bên quanh bờ, tôi mơ thấy anh ta
hiện ra thiên hình vạn trạng. Lúc thấy
chân anh cụt tới gối, lúc cụt đến bẹn, lúc
chỉ còn một chân mọc ở giữa ngực. Có
đêm thấy anh ta nhảy qua rào qua hồ đuổi
tôi, làm tôi sợ toát mồ hôi. Chỉ vì bốn xu
mà phải chịu những cơn sợ như vậy, kể
ra bốn xu cũng to quá. Tên chúa tàu uống
nhiều rượu "rum" đến nỗi nhiều đêm hấn
như lên cơn loạn óc. Hấn ngồi hát những
bài ca cổ man rợ. Có khi hấn gọi rượu,
ép mọi người phải uống để nghe hấn kể

chuyện hay hát theo cùng hấn. Mọi người run sợ phải cố hát theo. Nhiều lúc cả nhà âm lên những câu hát: ỳ a, ỳ a ... Be rượu "rum" say bết say be! Khi thì hấn đập bàn bắt mọi người ngồi im lặng. Lúc ấy hễ ai hỏi động đến hấn là hấn nổi cơn thịnh nộ. Chỉ đến khi say khướt, chân tay mềm rún, hấn mới để khách ra về.

Chuyện hấn kể rất là những chuyện khủng khiếp: nào thất cổ nhục hình, nào bão biển, đảo Rùa, nào những chuyện kỳ quặc trên đất hoang thuộc xứ Tây Ban Nha. Cha tôi lo buồn sợ mất khách vì hấn. Nhưng điều nguy hơn cả là hấn cứ ở lần lữa ngày này qua ngày nọ đến nỗi tiền hấn đưa trả đã hết từ lâu mà cha tôi cũng không có can đảm để hỏi hấn. Hễ đả

động đến là mắt hấn long lên, mũi hấn gằm gù thở phì phò làm cha tôi phải vội vã rút lui. Và mỗi bận như thế cha tôi lại vịn tay uất ức. Những lo phiền sợ hãi ấy đã làm bệnh tình cha tôi thêm trầm trọng. Trong khi hấn ở trọ quán chúng tôi, hấn vẫn đội cái mũ ba vành nhàu nát và cái áo xanh lem luốc vá vúi trăm mảnh. Hấn chẳng bắt chuyện với ai sau lúc hấn tỉnh dậy. Cả đến cái hòm to của hấn cũng chẳng bao giờ thấy hấn mở. Có một lần hấn gặp tay đối thủ. Lúc ấy cha tôi đang ốm nặng. Buổi trưa ấy, bác sĩ Ly-vơ-xây đến thăm bệnh cha tôi. Bác sĩ là người nhân từ có tiếng. Gặp những người nghèo khổ, ông hay giúp đỡ và có lúc chữa bệnh cho họ không hề lấy một xu nhỏ.

Riêng đối với gia đình tôi, ông là một vị ân nhân. Xem xong bệnh cho cha tôi, ông sang phòng bên hút thuốc. Anh chúa tàu đang ê a bài hát cũ: Mười lăm thằng trên hòm người chết, ỳ a, ỳ a ... Be rượu "rum" say bết say be! Ngoài bác sĩ ra, bài hát này chẳng ai lạ tai hết. Hát xong, quen lệ hấn đập tay xuống bàn quát mọi người im.

Mọi người đều nín thít. Riêng bác sĩ vẫn hút thuốc và vẫn ôn tồn giảng cho một ông lão nghe cách trị bệnh tê thấp. Anh chúa tàu trừng trừng nhìn bác sĩ, lại vỗ bàn, rồi quát lên bằng giọng tục tũ:

-Đằng ấy có cảm mồm không? Bác sĩ nói:

-ông bảo tôi phải không? Khi anh chàng

tục tần kia bảo "phải", bác sĩ nói:

-Tôi nói với anh điều này: nếu anh cứ uống rượu "rum" mãi, thì đến phải tổng anh đi nơi khác. Cơn tức của tên giặc già thật đến ghê. Hấn đứng phắt dậy rút soạt dao ra, lăm lăm chọc đâm bác sĩ. Tôi lo cho bác sĩ quá. Nhưng ông vẫn vững chãi, giọng vừa đồng dục vừa bình tĩnh mà quả quyết:

-Nếu anh không cắt dao vào, tôi quyết sẽ làm anh bị treo cổ trong phiên tòa đại hình sắp tới. Tôi còn nhớ trông bác sĩ lúc này với gã kia thật khác nhau một trời một vực. Một đảng thì đức độ khoan dung, hiền từ mà nghiêm nghị. Một đảng thì nanh ác, hung hăng như con thú dữ nhốt chuồng. Hai người đưa mắt gườm

nhau. Rốt cục tên chúa tàu găm mắt xuống, tra dao vào, ngồi xuống, làu bàu trong cổ họng. Bác sĩ nói:

-Bây giờ tôi mới biết trong quận này có một người như anh. Tôi không chỉ làm thầy thuốc, tôi còn xử án nữa. Nếu bạn sau còn xảy ra việc gì, tôi sẽ ra lệnh bắt và đuổi anh ra khỏi đất này. Một lát sau, bác sĩ lên ngựa. Từ đêm ấy và những đêm sau, tên chúa tàu im như thóc.

Chương 2

Mùa đông năm ấy rất lạnh, tuyết to, bão lớn. Bệnh tình cha tôi không còn hy vọng qua khỏi mùa đông. Tất cả công việc nhà đều đổ vào vai hai mẹ con tôi, nên chúng

tôi cũng không còn đâu thì giờ rồi để gặp ông khách khả ố ấy nữa. Tháng giêng, một buổi sáng rét buốt, tuyết phủ trắng bên tàu, sóng vỗ nhẹ trên đá, mặt trời vừa nhô lên đầu núi, chiếu sáng mặt biển xa. Viên chúa tàu dậy sớm hơn thường lệ. Hắn đi ra biển, con dao dài lủng lẳng, ông nhòm dưới nách, mũ hất ngược ra sau. Tôi nhớ khi hắn đi khuất sau tảng đá, tôi còn nghe tiếng hắn thở phì phò gầm gừ như đương cơn tức. Lúc bấy giờ tôi đương lúi húi dọn cơm sáng sẵn để hắn về ăn. Chợt cửa mở, một người lạ mặt bước vào. Mặt hắn xanh sạm, bàn tay trái cụt hai ngón. Hắn không giống người đi biển nhưng có vẻ làm cho người ta phải nhớ đến biển. Hắn bảo hắn muốn dùng

"rum". Tôi sắp đi lấy thì hắn ra hiệu bảo tôi đến gần. Tôi dừng lại. Hắn gọi:

-Lại đây chú bé! Lại gần đây! Rồi hắn hỏi:

-Bàn ăn này có phải của ông bạn Bin không? Tôi bảo không biết ai tên là Bin, mà đây là bàn của người khách trọ thường gọi là ông chúa tàu.

-Phải, phải! Chúa tàu cũng đúng! ông ta có cái sẹo ở má trái, tính ông ta vui đáo để, nhất là khi ông ấy say, phải không nào? Đúng đấy đi chứ lị! Thế ông Bin có nhà không?

-Đi vắng rồi.

-Đi đâu? Đi về lối nào? Nhìn lối tôi chỉ xong, người khách lạ ngồi lại, mắt hau háu nhìn ra bên như mèo rình chuột. Vừa

lúc tôi chạy ra đường, hắn gọi giật ngay; tôi chưa kịp vào, hắn rửa mặt tiếng làm tôi mất hồn. Khi tôi vào rồi, hắn trở lại nhã nhặn, vỗ vai tôi, khen tôi là đứa trẻ ngoan và bảo hắn thích tôi lắm:

-Tao cũng có đứa con trai giống mày như đực. Nhưng đã là con trai thì phải biết nghe lời, nghe không con? à đây rồi, ông Bin đã về kia. Tao với mày hãy vào buồng nấp sau cửa này để cho ông ta một mẻ hết vía chơi. Nói thế rồi hắn lôi tôi vào buồng nấp sau cánh cửa bỏ ngõ; hắn để tôi đứng sau lưng, tay hắn sờ vào chuôi dao sau áo. Một chốc, tên chúa tàu bước vào, đóng sầm cửa rồi bước thẳng lại bàn ăn.

-Bin!

-Người lạ lên tiếng gọi, cố lấy giọng cho to, cho đông dạc. Viên chúa tàu quay lại. Mặt hấn biến sắc tái mét. Mắt hấn thất thần, người hấn bỗng chốc trở nên già sọm. Người lạ lại nói:

-Anh Bin, anh còn nhận ra người bạn cũ này chứ? Viên chúa tàu hớn hển thở phào một tiếng:

-Hắc Cầu!

-Không Hắc Cầu thì còn ai vào đây nữa. Chao! Anh Bin ơi! Từ khi tôi mất hai ngón tay này, hai chúng ta đã gặp bao chuyện trên đời! Hấn vừa nói vừa giơ bàn tay trái cụt ngón ra. Viên chúa tàu nói:

-Thôi! Anh đã tìm được tôi ... Muốn gì nói đi!

-Bin, anh nói đúng! Để tôi bảo cậu bé đáng yêu này lấy cốc "rum", rồi chúng ta sẽ nói chuyện với nhau như những người bạn cũ. Khi tôi mang rượu vào, Hắc Cầu bảo tôi ra và không được đứng nghe ở cửa. Tôi ra ngoài quầy, cố lắng tai nhưng chỉ nghe tiếng rì rầm, một vài tiếng chửi rủa của viên chúa tàu. Thốt nhiên có tiếng bàn ghế đổ, tiếp theo là tiếng dao loảng xoảng rồi tiếng kêu thất thanh. Một chốc, tôi thấy Hắc Cầu chạy ra, tên chúa tàu đuổi sát sau, vai Hắc Cầu máu đỏ ròng ròng. Đến cửa ngoài, viên chúa tàu giơ dao chém bổ xuống nhưng lưỡi dao vướng vào tấm biển hàng. Hắc Cầu thoát ra ngoài, chạy biến mất sau gò. Còn viên chúa tàu giục mắt đứng ngơ ngác rồi vào

nhà. Hấn gọi tôi:

-Dim! Đem "rum" đây!

Hấn vừa nói vừa lão đảo, tay dựa vào tường. Tôi bàng hoàng chạy đi lấy rượu. Bỗng nghe tiếng đánh thịch trong phòng. Tôi vào thì đã thấy tên chúa tàu nằm dài sòng sọt, bất tỉnh nhân sự. Lúc ấy mẹ tôi nghe tiếng chạy xuống. Chúng tôi nâng cao đầu hấn lên. Mẹ tôi kêu:

-ôi giờ! Khổ ơ là khổ! Lại còn bố mày ôm nằm liệt trên kia! Giữa lúc chúng tôi đang bồi rồi thì cánh cửa mở, bác sĩ Ly bước vào. Trông thấy bác sĩ, chúng tôi mừng khôn xiết. Tôi vội nói:

-Thưa bác sĩ, không hiểu lão bị thương ở đâu mà chết cứng thế này. Bác sĩ điềm nhiên bảo:

-Bị thương gì! Hấn lên chứng động kinh đấy.

-Giọng ông trở nên ân cần ấm cúng.

-Còn bà, thôi hãy lên với ông nhà; đừng để ông nhà biết chuyện này. Tôi sẽ cố chạy chữa cho hấn. Nào cậu Dim! Đi lấy cái thau đây. Khi tôi đem thau lại thì bác sĩ đã xắn cánh tay áo hấn lên. Trên cánh tay lực lưỡng có trở nhiều dòng chữ:

“Thuận buồm xuôi gió”, “Tai qua nạn khỏi”, “Bin-bôn cóc cần”. Bác sĩ bảo:

-Cậu cầm lấy chậu thau. Nào thử xem máu anh này ra sao. Nói thế rồi bác sĩ cầm dao chích vào mạch máu hấn. Khi máu chảy ra nhiều, hấn mới tỉnh dần và kêu lên:

-Hắc Cầu đâu rồi?

-Chẳng có Hắc Cầu đâu. Hắc Cầu chỉ ở trong lương tâm của anh thôi!

-Bác sĩ đáp.

-Anh uống quá nhiều "rum" nên mắc phải chứng kinh phong đấy. Và bây giờ, ông Bin-bôn ...

-Tên ấy không phải tên tôi

-Hắn vội nói. Bác sĩ bảo:

-Muốn tên gì cũng được. Tên ấy là tên một thằng cướp biển mà tôi từng biết! Tôi chỉ khuyên anh một điều: một cốc rượu "rum" chưa can gì, nhưng nếu cứ chén trong kéo chén ngoài thì có ngày anh đi đứt. Hiểu chưa? Thôi bây giờ anh cố gượng, tôi đưa anh lên buồng ngủ. Khó nhọc lắm, chúng tôi mới vực được hắn lên giường. Hắn nằm thêm thiếp.

Bác sĩ kéo tôi ra:

-Không hề gì đâu, tôi đã lấy khá nhiều máu ở cánh tay hấn để hấn phải nằm yên ít lâu. Như thế cũng yên cho hấn mà cũng yên cho gia đình cậu. Chỉ lên cơn một lần nữa là hấn đi đời.

Chương 3

Một buổi trưa, tôi đến buồng viên chúa tàu, đem cho hấn ít thức ăn và thuốc

-sắc mặt hấn trông xanh xao và ngớ ngẩn.
Hấn bảo tôi:

-Cậu Dim, bây giờ tôi chỉ còn mình cậu. Người ta khinh khi tôi, chẳng ai thèm ngó đến tôi nữa. Cậu cũng biết tôi đối xử với

cậu thế nào. Tháng nào tôi cũng cho cậu bốn xu đấy ... à này, cậu cho tôi xin một cốc rượu "rum" nào.

-Thầy thuốc đã dặn ... Tôi chưa nói hết câu, hấn đã chửi rầm lên:

-Bọn thầy thuốc thì biết cóc khô gì! Lão lang ấy hiểu thế nào được bọn thủy thủ chúng tôi. Tôi đã từng vào những chốn nước sôi lửa bỏng, đất nóng như lửa than và động như sóng cồn mà tôi sống được cũng chỉ nhờ uống "rum". Không có rượu "rum", tôi còn thua cái giẻ rách. Mẹ kiếp, cái lão lang đều cẳng! Giọng hấn lại trở thành van lơn:

-Cậu Dim, cậu thử nhìn ngón tay tôi run bắn thế này, chỉ vì không có một giọt rượu. Nếu cậu không cho tôi hớp rượu,

tôi điên lên bây giờ. Tôi đã thấy lão Phơ-linh đứng ở xó kia. Tôi đã nóng mắt lên rồi đây. Nào, cậu lấy cho tôi một cốc, nhanh lên, tôi sẽ cho cậu một đồng tiền vàng nước Ghi-nê. Thấy hấn đưa tiền ra đủ, tôi tức lộn ruột. Nhưng nghĩ đến cha đương bệnh nặng, cần yên tĩnh thuốc thang, sợ hấn làm ầm lên, tôi bảo:

-Tôi chỉ cần ông trả tiền cơm cho đủ, ngoài ra tôi không thèm ngửa tay lấy một xu nào của ông cả. Tôi chỉ rót cho ông một cốc rượu thôi, không được vùi thêm đây! Cốc rượu tôi đưa, hấn ực một hơi cạn ráo. Hấn bảo:

-Hà, đã thấy hơi dễ chịu! Cậu có biết thầy thuốc bảo tôi còn phải nằm bao lâu không?

-ít ra cũng một tuần lễ. Hấn kêu to:

-Chết mẹ! Một tuần lễ là không được rồi. Chẳng mấy chốc mà bọn nó sẽ gửi cái vết đen đến rồi! Hấn cố chống tay ngồi dậy rồi lại ngã giúi xuống giường. Tôi hỏi:

-Vết đen là cái gì?

-Đó là dấu hiệu báo trước. Bọn chúng mà gửi vết đen đến là muốn đoạt lấy chiếc hòm của tôi đó. Bọn chúng toàn đồ chó má, chỉ muốn ăn cướp của người. Nếu chúng gửi vết đen đến, cậu cứ mượn ngựa ... mượn ngựa đến cái lão thầy thuốc ... Cậu báo cho cái ông ấy biết là cứ rình ở đây, sẽ tóm được hết cả lũ thủ hạ của lão Phơ-linh. Khi xưa tôi là phó thuyền của lão ấy. Khi chết, lão đã chỉ

cho một mình tôi biết cái chỗ ấy. Hấn còn nói huyền thiên, tiếng nói cứ yếu dần, rồi hấn ngủ thiếp đi. Tôi đã định đi kể chuyện cho bác sĩ Ly nghe nhưng thốt nhiên cha tôi mất, mọi việc đành xếp lại. Lòng thương cha, việc tang bận rộn làm tôi gần như quên bằng tên chúa tàu và cũng không sợ hấn như trước nữa. Có điều lạ là sáng hôm sau, hấn đã xuống nhà ăn cơm và uống nhiều rượu "rum" hơn mọi bận. Sức hấn mỗi ngày mỗi lụn dần, nhưng tính hung hấn vẫn như xưa. Ngay sau hôm đưa đám cha tôi, tôi ra đứng trước cửa. Trời chiều, khí lạnh mịt mù, tình thương cha bùi ngùi trong dạ. Tôi chợt thấy trên đường cái một người đi lại. Tôi đoán chắc là người mù, vì hấn

cầm gậy khua phía trước. Hấn đeo một miếng the xanh che kín mắt mũi, tuổi hấn già, hấn mặc cái áo đi biển cũ rách. Hấn dừng trước cửa quán, lên tiếng hỏi:

-Ông bà nào làm phúc bảo cho kẻ mù lòa này biết nơi này là đâu? Lòng thương nhớ cha tôi còn bồi hồi nên trông thấy kẻ tàn tật, tôi bỗng chạnh lòng. Tôi vội bảo:

-Này ông già, đây là quán "Đô đốc Bin-bâu".

-Tôi nghe tiếng ai như tiếng một cậu bé ... Cậu ơi! Cậu dắt hộ lão với ... Không ngần ngại, tôi đưa tay cho hấn cầm. Tên mù có giọng nói ngọt xớt ấy liền bóp chặt tay tôi như kìm sắt. Tôi hoảng sợ cố gỡ ra nhưng hấn kéo tôi lại gần bảo nhỏ:

-Đưa tao đến gặp viên chúa tàu!

-Thưa ông, tôi quả không dám. Hấn cười khanh khách, vẽ chế giễu:

-Đưa tao vào ngay, không tao bẻ gãy tay bây giờ. Tôi định phân trần, hấn đã cướp lời:

-Không nói nữa, đi vào ngay! Tôi không thấy tiếng ai độc ác, lạnh lùng và gớm ghiếc như tiếng tên mù ấy. Tôi đau thì ít mà sợ thì nhiều nên phải nghe lời hấn. Tay tên mù nắm chặt lấy tôi như bàn tay sắt. Tôi đưa hấn vào chỗ tên giặc già đương say rượu lừ đừ. Tên chúa tàu thoát thấy tên mù, hơi rượu "rum" bỗng bay mất. Hấn tỉnh hấn, trở mắt lên nhìn. Hấn cố đứng dậy nhưng không còn sức. Tên mù nói:

-Này anh Bin, hãy ngồi yên đây. Việc đâu

có đó. Cậu bé này cầm lấy cổ tay trái ông Bin đưa lại gần tay phải tôi ... Tôi và cả viên chúa tàu đều tuân theo. Hắn trao cho viên chúa tàu một vật gì giấu trong tay hắn. Xong hắn buông tay ra; thoát một cái, hắn đã ra ngoài và đến đường cái. Tôi nghe tiếng gậy lộc cộc xa dần. Một lúc sau, tên chúa tàu mới hoàn hồn và nhìn xuống tay. Hắn kêu to:

-Kỳ hạn chúng cho đến mười giờ! Chúng ta còn sáu tiếng nữa ... để lo liệu. Nói xong, hắn đứng dậy. Ngay lúc ấy người hắn chới với, hắn đưa tay lên kêu rú một tiếng rồi ngã vật xuống. Tôi chạy lại và gọi mẹ tôi. Nhưng không kịp! Hắn đã chết rồi.

Chương 4

Bấy giờ tôi mới nói những điều tôi biết cho mẹ tôi nghe. Hai mẹ con tôi đương lâm vào cảnh ngộ rất khó khăn. Phần nợ của viên chúa tàu đã làm chúng tôi sạt nghiệp, phần giặc cướp rình mò quanh nhà. Trong lúc nguy khốn này, tôi chỉ biết nghĩ đến bác sĩ Ly. Tôi muốn đến báo với ông nhưng lại sợ để mẹ ở nhà một mình, ngộ xảy ra việc gì, lòng tôi không nở. Cuối cùng mẹ con tôi quyết định chạy lên xóm bên cầu cứu. Chúng tôi ra đi trong lúc nhá nhem tối, sương mù lạnh buốt; cái xóm chỉ cách nhà tôi dăm trăm mét, vậy mà mịt mù không thấy đâu cả! Đi được một đoạn, hai mẹ con dừng lại

lắng nghe ... Nhưng ngoài tiếng nước vỗ, tiếng quạ kêu trong rừng, chẳng nghe thấy tiếng gì khác. Đến xóm thì vừa lúc lên đèn. Tôi không quên được phút vui mừng khi trông thấy ánh đèn. Chúng tôi cảm chắc đến đây là có người cứu giúp.

Nhưng khi nghe đến tên tướng cướp Phơ-linh và đồng đảng của hắn là mọi người rút cổ. Rút cục chỉ có người chịu đi báo với ông Ly, nhưng không ai chịu đến giữ quán cơm với chúng tôi cả. Người ta nói, bệnh sợ là bệnh hay lây. Nhưng sợ quá cũng hóa liều, thành đánh bạo. Mẹ tôi bảo không muốn để đứa con vừa mồ côi cha phải mất một số tiền nợ. Mẹ tôi mượn một cái túi đựng tiền, rồi hai mẹ con dắt díu nhau trở về. Mặt trăng mới

mọc chiếu hồng lớp sương mù. Chúng tôi đi nhanh chân để khi trở lại, trăng chưa sáng. Đến nhà, đóng cửa xong mới thấy yên tâm. Mẹ tôi lấy nến đốt lên rồi hai mẹ con dắt nhau vào phòng. Xác tên chúa tàu vẫn nằm ngửa như cũ. Mẹ tôi bảo nhỏ:

-Kéo cửa gỗ xuống con! Kéo ở ngoài trông thấy. Xong, mẹ tôi bảo phải lấy cái chìa khóa trong mình hấn. Tôi đánh bạo quỳ xuống ... Cạnh tay hấn có một mảnh giấy tròn nhỏ, một mặt bôi đen. Tôi đoán ngay là cái vết đen. Mặt bên kia viết mấy chữ:

“Kỳ hạn cho anh đến 10 giờ đêm nay là hết”. Tôi nhìn lên cái đồng hồ cổ treo trên vách. Mới có 6 giờ. Mẹ tôi giục:

-Dim! Tìm chìa khóa đi con! Tôi lần túi hắn, hết túi này sang túi nọ, nhưng tôi thất vọng. Mẹ tôi bảo:

-Có khi hắn treo ở cổ.

Tôi mò lên thì thấy cái chìa khóa buộc vào một đoạn dây, treo ngay ở cổ. Chúng tôi vội vã lên gác, vào thẳng gian phòng hắn ngủ, nơi hắn để chiếc hòm đồ khi mới đến. Chiếc hòm này cũng giống như trăm ngàn chiếc hòm khác của bọn thủy thủ. Trên mặt hòm có khắc một chữ "B" bằng sắt nung. Vừa mở nắp lên, thấy sặc mùi thuốc lá và hơi nhựa. ở ngăn trên thấy có một bộ quần áo còn mới nguyên. ở dưới, các thứ để lộn xộn: một cái thước đo đường biển, vài cuộn thuốc lá, hai khẩu súng lục thật đẹp, một thoi bạc,

một đồng hồ quả quít cổ, một ít đồ lặt vặt, phần nhiều là đồ nước ngoài, một cái com-pa, một đôi đĩa bàn vỏ đồng và năm sáu cái vỏ ốc. Nói chung chẳng có vật gì quý giá. ở dưới nữa, thấy có một cái áo tơ đi biển đã bạc màu. Mẹ tôi sốt ruột, lôi cái áo ấy lên. Trong hòm chỉ còn một gói bọc vải sơn dầu hình như ở trong có gói giấy má gì và một cái túi vải; chạm đến túi nghe tiếng loảng xoảng. Mẹ tôi nói:

-Tao sẽ cho bọn bắt lương thấy rằng tao là người lương thiện. Tao chỉ lấy đủ số tiền nợ, không thèm lấy thêm một xu nhỏ ... Này, cầm lấy cái túi ...

Mẹ tôi vốc tiền trong túi của hắn, vừa đếm vừa bỏ vào cái túi tôi cầm. Trong

túi hắt có đủ cả tiền các nước: Tiền vàng Tây Ban Nha, tiền vàng Pháp, tiền Ghi-nê Anh, và còn nhiều thứ tiền khác nữa. Tiền Ghi-nê có ít, nhưng chỉ có thứ tiền ấy mới tính nợ được, vì thế đếm tiền vừa lâu vừa khó. Đang đếm tôi bỗng nghe tiếng gậy của thằng mù khua trên đường cái lạnh. Hắt đang đi lại gần. Hắt gõ cửa quán mấy cái. Chúng tôi nghe tiếng vụn quả đấm, tiếng then cửa lạch cạch rồi phút chốc trong ngoài yên lặng ... Lại nghe tiếng gậy lộc cộc trên đường xa dần rồi mất hắt. Tôi nói:

-Mẹ ơi! Ta đem cả đi thôi. Tuy sợ, nhưng mẹ tôi vẫn khí khái, nhất định không chịu lấy hơn số tiền nợ, mà cũng không chịu thiếu. Mẹ con đương giằng co nhau thì

thốt nghe có tiếng còi rúc ở phía đồi. Tôi vội vàng đứng dậy, vừa nhặt cái gói vải sơn dầu vừa nói:

-Con lấy cái này cho đủ số tiền nợ. Chúng tôi lần xuống, bỏ lại cây nến rồi mở cửa chạy ra ngoài. Sương mù tan nhanh, mặt trăng lồ lộ chiếu sáng trên dãy gò. Chúng tôi bước nhanh. Chưa được nửa đường, chúng tôi đã nghe thấy tiếng chân nhiều người đi lại; phía trước có một ngọn đèn lắc lư. Chúng tôi biết ngay trong bọn nó có người xách đèn. Thốt nhiên mẹ tôi quỵ xuống nói như giới giảng:

-Con ơi! Cầm lấy tiền mà chạy đi thôi ... Mẹ đuổi sức rồi, không bước được nữa. May sao đã đến gần cầu. Trong gian

nguy, sức tôi khỏe lên gấp bội. Tôi xóc nách, dìu mẹ tôi men theo bờ lạch, đến mãi dưới gầm cầu. Mẹ tôi thở hắt một tiếng rồi nằm vật ra. Chúng tôi chỉ cách hàng cơm một quãng ngắn.

Chương 5

Tuy tôi sợ nhưng tính tò mò của tôi lại mạnh hơn. Tôi bò lại nấp sau bụi, nhìn lên con đường trước cửa nhà. Tôi vừa ngồi xuống thì bảy tám tên giặc ô ạt chạy đến, tên cầm đèn đi đầu. Tuy trời sương mù, tôi cũng nhận ra tên mù đi giữa. Một lát, nghe tiếng hấn quát to:

-Phá cửa đi! Cả bọn kéo ừa vào nhà, lão mù đứng ngoài, luôn mồm đốc thúc và

chửi rửa. Thốt nhiên một tiếng kinh ngạc vọng ra:

-Lão Bin chết rồi! Nhưng tên mù quát:

-Đồ ngốc, cứ lục túi nó xem! Rồi những tiếng kêu kinh ngạc ầm nhà. Từ gác trên một đứa thò đầu ra bảo:

-Piu ơi! Có kẻ đến trước lục tung cả rồi! Lão mù gầm lên:

-Có thấy cái ấy không?

-Có thấy tiền. Lão Piu rống lên:

-Tiền thì làm cái đếch gì! Tao hỏi giấy tờ của lão Phơ-linh kia!

-Chẳng có giấy tờ nào cả. Lão mù lại kêu to lên:

-Thôi, chính mấy đứa ở quán cơm lấy rồi! Chính thằng nhãi con! Biết thế ông

móc mắt nó cho sớm. Thôi chúng bay tản đi các ngã, tìm chúng ngay. Một tên đứng gần cửa sổ bảo:

-Phải rồi! Đèn nó còn để đây. Ngay lúc ấy, tiếng còi lúc nãy lại rúc lên hai lần. Tôi hiểu ngay là tiếng còi hiệu báo nguy của đồng đảng chúng. Tôi nghe lão Piu hét lớn:

-Còi mặc còi! Chúng bay chỉ là đồ ăn hại, đồ chó má! Cứ sục tìm chúng nó đi. Nhưng bọn chúng vẫn ngẩn ngại. Lão mù lại chửi rầm lên:

-Lũ bay là đồ khốn kiếp! Của để trước miệng mà còn chân chừ! Chuyến này mà hỏng việc là tại chúng mày cả. Một đứa trong bọn lên tiếng:

-Piu ơi! Đừng rống lên nữa! Cứ cầm lấy

một ít tiền vàng đây mà xài!

Nghe thế, lão mù bỗng hăm hăm tức giận, vung gậy đập chan chát vào bọn kia. Bọn chúng cũng chửi rửa lại. Nhờ trận ẩu đả ấy, chúng tôi thoát nạn. Giữa khi ấy có tiếng ngựa phi dồn dập ở đỉnh gò, rồi tiếp theo một tiếng súng nổ cạnh đấy. Có lẽ đó là tiếng báo hiệu nguy nhất, vì tôi thấy bọn giặc vụt chạy tán loạn, bỏ trống lão mù lại một mình. Lão ta vung gậy quờ quạng, vừa chạy vừa kêu gọi bọn kia. Nhưng tiếng vó ngựa đã nện trên đỉnh gò và phi xuống dưới ánh trăng. Lão mù bỗng như điên dại, chạy đâm thẳng ngay vào chân con ngựa đầu đàn đang phi tới. Lão chỉ kịp kêu lên một tiếng. Bốn vó ngựa xéo lên mình lão, hất lão

nằm úp sấp mặt xuống đất. Tôi nhảy ra và nhận ra ngay những nhân viên thuế quan đương kéo đến. Nhưng tất cả bọn giặc đã cao chạy xa bay. Thằng Piu thì đã chết thẳng cẳng. Mẹ tôi cũng đã tỉnh lại. Viên thanh tra hỏi tôi bọn chúng định cướp gì trong nhà. Tôi thuật lại câu chuyện và nói:

-Tôi chắc không phải chúng kiếm tiền mà chính là chúng muốn tìm cái vật tôi đang giữ đây. Bây giờ tôi muốn trao cái này lại cho bác sĩ Ly ...

Viên thanh tra gật đầu tán thành ngay và chúng tôi cùng lên ngựa, đi nước kiệu về thẳng nhà bác sĩ Ly.

Chương 6

Lúc chúng tôi đến nơi thì người đầy tớ gái cho biết bác sĩ đã xuống chơi với nhà quý tộc Chi-lô-nây và ngủ đêm ở đây. Bác sĩ và ông Chi là hai người bạn thân tình. Theo lời bác sĩ thì ông Chi là một người hào hiệp, giàu lòng bác ái, hay cứu khốn phò nguy. ông ta chỉ thích đi săn và làm việc nghĩa. Đã có lần ông cho gọi tôi đến, hỏi han về sự học hành và xoa đầu tôi, bảo:

-Cháu là đứa trẻ thông minh. Cháu nên gắng học để sau này thành người có ích cho nước nhà.

Tôi còn nhớ lần ấy ông bảo mang lên cho tôi một đĩa thịt chim và bắt tôi ăn cho kỳ hết mới nghe. Tuy đối với ông, tôi không thân bằng bác sĩ Ly, nhưng lòng tôi vẫn kính phục ông hết sức. Khi chúng tôi đến thì thấy hai ông đang ngồi hút thuốc lá cạnh lò sưởi. Lần này tôi mới nhìn được ông Chi rõ hơn. ông người cao lớn, nét mặt hiền từ nhưng cương nghị, lông mày đen sẫm, khi giương lên, khi cau lại, tỏ ra người nhanh trí và hơi kiêu kỳ. ông ngồi nghe viên thanh tra thương chính thuật chuyện một cách thích thú. Thỉnh thoảng ông lại nhìn tôi, nửa như khen ngợi, nửa như khuyến khích. Khi viên thanh tra ra về, bác sĩ Ly đứng dậy hỏi tôi:

-Cậu Dim, cái vật chúng muốn tìm là cái gì?

-Thưa ông, đây ... Tôi vừa nói vừa đưa cái gói bọc vải sơn dầu cho bác sĩ. Bác sĩ ngắm nghía, hình như muốn mở nhưng lại thôi. ông Chi hỏi tôi:

-Chắc cậu đói lắm, phải không? Không đợi tôi trả lời, ông đã gọi mang thức ăn ra. Lần này cũng lại một đĩa thịt chim ướp. Tôi đang đói bụng, ăn rất ngon lành.

Bác sĩ Ly đương ngồi trầm ngâm, tay mân mê cái gói vải sơn dầu, bỗng ông hỏi ông Chi:

-Này, chắc ngài đã nghe nói đến tên Phơ-linh? ông Chi đáp thực to:

-Lão Phơ-linh là tay trùm cướp khét tiếng, ai mà không biết! Bác sĩ Ly lại hỏi:

-Thế lão ấy có nhiều tiền của không? ông Chi lại nói to:

-Làm giặc, chả giết người kiếm tiền thì còn kiếm gì? Số tiền lão kiếm được suốt một đời làm giặc cũng đủ cất một kho của lớn. Dừng một lát, bác sĩ Ly lại hỏi:

-Giá thử trong cái gói này đây có đủ giấy má để tìm nơi lão Phơ-linh giấu của, thì ngài định liệu thế nào?

-Thì chúng ta sẽ sửa soạn một chiếc tàu, đi lấy về thôi. Bác sĩ nói:

-Thôi được! Xin mời cậu Dim lại đây! Khi tôi đến gần, bác sĩ đặt cái gói lên bàn rồi trịnh trọng nói:

-Cậu là người có công lấy được vật này. Nếu cậu ưng thuận, chúng ta sẽ cùng mở ra xem. Không nói thì các bạn cũng biết, tôi đã vui vẻ gặt đầu. Trong gói có hai thứ: một quyển sổ của tên Piu ghi tiền cướp được, và một phong bì niêm kín, có dấu đóng. Thấy quyển sổ không có gì quan trọng, bác sĩ Ly liền mở đến phong bì. Trong đó có bản đồ một cái đảo, có chia cả kinh tuyến, vĩ tuyến, các chỗ sâu, chỗ nông, tên núi, tên bến, tên lạch và nơi đỗ tàu chắc chắn. Cái đảo chiều dài chín dặm, ngang năm dặm, trông hình dáng như con rồng uốn. Đảo có hai bến rất kín, ở giữa có cái gò tên là Vọng Viễn, có ghi nhiều dấu, có dấu mới ghi thêm. Tính ra thì có ba dấu chữ thập đỏ,

hai ở phía bắc đảo và một về phía tây nam. Gần dấu này có mấy chữ viết mực đỏ rất rõ:

“Phần chính kho của là ở nơi này”. Đằng sau, có chú thêm, chữ cùng do một người viết:

“Cây to. Đồi con, gò Vọng Viễn, mũi đất về phía B.B.Đ. "Đảo Hình Người Đ.Đ.N. "Mười mét ... " Rồi một số dòng chữ chú thích nữa, dưới ký: “P.”

Tuy vẫn tắt và khó hiểu như vậy, nhưng trông mặt hai ông rạng rỡ vui mừng. Bác sĩ kêu lên:

-Một kho của lớn sắp về tay chúng ta. Từ lúc xem xong bản đồ, nét mặt ông Chi vốn trầm lặng bỗng giờ đây mắt sáng long lanh, ông đứng lên nói một cách say

sua:

-Tôi thì tôi nghĩ một kho của phi nghĩa sắp trở thành một kho của có ý nghĩa. Một kho vàng nằm im vô dụng, giờ đây sắp được đem lên để làm sáng bao nhiêu khuôn mặt khổ nghèo. Bác sĩ Ly gật gật đầu ra vẻ đồng tình, rồi vừa cười vừa nói:

-Thôi tha hồ ngài được toại nguyện bình sinh. Ngài có thể cứu tế cho trẻ mồ côi ba quận, chứ đừng nói một quận nhỏ bé này. ông Chi tiếp lời ngay:

-Còn ông, ông cũng tha hồ mở nhiều nhà thương làm phúc ... Chợt bác sĩ quay lại phía tôi:

-Còn cậu Dim! Cậu là người có công đầu trong việc này, ý cậu thế nào? Cậu có đi

với chúng tôi không? Tôi lúng túng một lúc lâu rồi ấp úng trả lời:

-Tôi xin đi theo ... Bác sĩ Ly lại quay sang nói với ông Chi:

-Việc này rất hệ trọng, có thể nguy hiểm đến tính mạng như chơi, vì giấy tờ này không phải chỉ riêng chúng ta biết ... ông Chi khẳng khái đáp:

-Dù có phải nguy hiểm đến tính mạng tôi cũng không ân hận gì vì chúng ta đang làm một việc nghĩa ... Bác sĩ ngắt lời:

-Vì thế, tôi chỉ lo một người có thể làm lộ công việc. ông Chi nói to:

-Kẻ ấy là ai, ông thử nói tên nó ra? Bác sĩ đáp:

-Chính ngài chứ ai nữa! Vì ngài hay bộp chộp. ông Chi im lặng rồi nói khẽ:

-Ngài nói chí lý. Tôi xin giữ kín việc này.

Chương 7

Cuộc chuẩn bị vẫn kéo dài. Bác sĩ Ly và ông Chi đều đi lo công việc. Chỉ còn tôi ở lại nhà với lão Ri-đrus. Suốt ngày, tôi ngồi tưởng tượng đến tương lai với lòng chứa chan những ước mơ đẹp đẽ. Khi thì tôi nghĩ đến những nhà thương đồ sộ mà bất kể nghèo giàu, hễ ai vào đây là đều được săn sóc chu đáo, không phải trả một đồng xu nhỏ. Cái cảnh vì thiếu tiền thuốc mà phải chết dần chết mòn như cha tôi sẽ không còn nữa. Khi thì tôi tưởng tượng đến sự mừng rỡ của những đứa trẻ

mồ côi nghèo đói được nuôi dưỡng ăn học như con nhà giàu. Có những cảnh làm tôi xúc động đến rớm nước mắt. Có lúc tôi lại say sưa mơ tưởng về biển: nào phong cảnh tuyệt vời của đảo, nào những thứ hoa thơm cỏ lạ, nào những chuyện phiêu lưu thần kỳ. Tôi ngồi hình dung lại bản đồ, nhớ các chỗ từng ly từng tí. Rồi một hôm, có phong thư của ông Chi gửi về báo tin công việc đã sắp đặt xong, bảo lão Ri và tôi thu xếp đến ngay và nhắn cả bác sĩ Ly tới gấp. Trong thư có nói rõ là ông đã tìm được một viên thuyền trưởng rất thạo nghề, chỉ phải cái hay bản tính, và một thủy thủ cụt một chân tên là Xin-ve rất vừa ý. Người thủy thủ cụt chân này sẽ giữ chân đầu bếp

dưới tàu. Sáng hôm sau, lão Ri và tôi lên đường đi Brít-tôn. Tôi ghé lại nhà, từ biệt mẹ tôi. Nhà cửa đã được ông Chi cho sửa sang lại và thuê cho một người phụ việc, nên ra đi, tôi cũng yên lòng. Chiều hôm ấy chúng tôi lên xe ngựa. Sáng hôm sau, khi choàng mắt dậy đã thấy đến Brít-tôn. Chúng tôi phải đi bộ đến quán trọ đầu bến tàu, nơi ông Chi ở tạm. Khi đi qua bến, tôi được nhìn tận mắt rất nhiều tàu, đủ các cỡ, đủ các kiểu, thuộc đủ các nước. Trên tàu, thủy thủ vừa làm vừa hát. Trên một chiếc khác, nhiều người đánh đu trên ngọn cột buồm cao tít, bám vào sợi dây trông nhỏ như mạng nhện. Tôi sống suốt đời gần biển mà chưa bao giờ có cái cảm giác được gần

biển như lần này. Tôi thấy nhiều tay thủy thủ già đeo khuyên ở tai, râu mép xoắn tít, đuôi tóc sơn thông xuống như đuôi cá. Tất cả đối với tôi đều mới lạ, cả đến cái mùi nước mặn và mùi hắc ín. Thế mà tôi lại sắp sửa được đánh bạn với họ, đi tìm một kho của ở một hòn đảo xa lạ, đem về giúp đỡ cho bà con nghèo. Dương nghĩ lan man thì tôi đã thấy ông Chi đứng ở cửa. Trông thấy tôi, ông bảo:

-Kìa cậu! Bác sĩ Ly cũng đã tới rồi. Thế là đủ mặt. Ngày mai ta nhổ neo.

Nói xong, ông bảo tôi đưa thư đến cho Xin-ve ở quán rượu của hắn. Khi tôi đến nơi thì cửa hàng đang đông nghịt khách, phần nhiều là thủy thủ. Tôi còn đứng phân vân thì một người ở nhà trong đi ra.

Thọat trông, tôi cũng biết ngay là Xin-ve. Chân trái hấn cụt đến gần háng, hấn phải cặp nạng mà đi lại, nhanh thoăn thoắt như con thoi. Hấn to lớn, lực lưỡng, nước da xám xịt, mặt mũi xấu xí nhưng trông tươi và linh lợi. Hấn tỏ ra vui tính. Hấn đi hết bàn nọ đến bàn kia, miệng huýt sáo, thỉnh thoảng lại vỗ vai và bông đùa vài câu với những người khách thân. Thú thực với các bạn, từ lúc đọc bức thư của ông Chi, tôi vẫn chột dạ, chỉ lo tên cụt chân ấy lại chính là tên thủy thủ tôi đã rình ở quán cơm nhà. Nhưng nhìn qua anh chủ quán đứng đắn và dễ có cảm tình này, tôi đủ yên bụng. Khi thấy tôi chìa bức thư của ông Chi ra, hình như hấn hơi giật mình.

-Chao ôi! Cậu là bạn đi tàu của tôi mà. Được biết cậu thật là mừng. Nói xong, hắn bắt chặt tay tôi. Ngay lúc ấy, một người khách ngồi ở góc phòng thốt đứng dậy, bỏ ra. Thoáng nhìn, tôi đã nhận ra tên giặc cụt hai ngón tay. Tôi vội kêu to:

-Hắc Cầu! Bắt lấy nó! Xin-ve cũng quát to:

-Hắn chưa giả tiền ... Ha-ri, tóm lấy nó! Một người ngồi gần cửa đứng phắt dậy đuổi theo. Xin-ve lại nói:

-Ngay đến ông hoàng vào đây uống rượu cũng phải giả tiền! Hắn là ai thế cậu?

-Thưa ông, hắn là một tên giặc biển.

-Thế à? Mo-gan! Lại đây, anh vừa chén với nó phải không! Một tên thủy thủ già, tóc hoa râm, ngượng ngập bước đến.

Xin-ve hỏi tiếp, giọng khắc nghiệt:

-Này Mo-gan! Trước kia, anh chưa gặp hấn lần nào đấy chứ?

-Thưa ông, không! Xin-ve nói to:

-Phúc đời nhà anh đó! Nếu anh đã chơi với hạng người như thế thì anh đừng vác mặt đến quán tôi nữa!

-Xong hấn quay lại nói riêng với tôi, bộ thân mật, làm tôi đến thích:

-Lão này thật thà như đêm. Chỉ phải cái tội hơi ngốc.

-Rồi hấn lại nói to:

-Hắc Cầu! Chịu! ờ, ờ! Hình như tôi có gặp đâu một lần, hấn đi với một lão mù thì phải? Tôi nói:

-Chính phải rồi, lão mù tên là Piu ...

-Phải, phải, Piu!

-hắn nói coi bộ hơn hờ.

-ờ! Bộ nó trông rõ ra thằng đại bọm!

Được! Lần này tóm được là tôi sẽ dìm nó xuống bến cho nó cách đến già!

Vừa nói hắn vừa đấm bàn, nét mặt giận dữ, làm ai cũng phải tin là thật. Lúc đầu thấy thằng Hắc Cầu ở đây, tôi đã đâm nghi Xin-ve, nhưng khi thấy tên đuổi theo hồn hèn trở về tay không, hắn chửi mắng vung lên, tôi lại cho hắn là người ngay thẳng. Hắn nói với tôi:

-Cậu xem đó, việc này tôi thật là bứt rứt. Rồi đây tôi biết ăn nói thế nào với ông Chi? Thôi, nhờ cậu nói rõ cho ông ấy biết ... Cậu ít tuổi, nhưng cậu là người thông minh, tất cậu đã hiểu cho tôi. Giá

không vương cái nạng này, tôi đã chạy bay tóm cổ nó về. Bây giờ thì ... Nói đến đây, mắt hấn rầu rầu.

-Nhưng thôi, chúng ta cứ đến ông Chi trình cho ông biết. Nói xong, hấn kéo tôi đi. Vừa đi, hấn vừa vui vẻ giảng giải cho tôi nghe về tàu bè, về đồ phụ tùng, về trọng tải, về tàu nước nọ nước kia. Thấy thế tôi cho hấn là một người bạn đi biển rất tốt. Khi chúng tôi đến nhà thì thấy bác sĩ Ly và ông Chi đang ngồi uống bia. Hấn kể lại chuyện vừa xảy ra từ đầu đến cuối, không thêm bớt một chút nào. Thỉnh thoảng hấn lại hỏi:

“Có phải thế không, cậu Dim?”. Tôi cũng chỉ đành gật đầu. Nói xong hấn xin phép ra về. ông Ly nhìn theo hấn, bảo:

-Tôi rất thích tên đầu bếp này. ông Chi bảo:

-Tôi được một người giúp việc tận tâm như thế kể cũng may phúc. Chính hắn đã mọ cho tôi gần hết những thủy thủ trên tàu. Nói xong, ông rủ bác sĩ và tôi cùng đi xuống xem tàu.

Chương 8

Khi ba chúng tôi đến nơi thì viên phó thuyền ra đón. Xem ý ông Chi thì hình như ông đối với hắn thân hơn với viên thuyền trưởng. ông này trông tướng người nghiêm khắc. Hình như trước mọi việc xếp đặt trên, ông đều nhắc nhở không hài lòng. Khi chúng tôi vừa bước vào phòng,

ông nói ngay:

-Thưa ngài, dù có méch lòng ngài, tôi nghĩ cũng nên nói thẳng là hơn. Tôi không yên tâm đối với cuộc đi này, tôi không ưa bọn thủy thủ ở đây, cả viên phó thuyền nữa. ông Chi đáp lại ra vẻ phật ý:

-Sao ông không nói không ưa luôn cả chiếc tàu này và cả chủ nó? Đến đây, bác sĩ Ly nói chen vào:

-Ấy khoan! Đừng nói thế, chẳng ích gì đâu! Bây giờ tôi xin ông thuyền trưởng hãy nói rõ lý do vì sao ông không ưa cuộc đi này?

-Tôi đã nhận lời một cách bí mật, đảm nhiệm đưa chiếc tàu này đến nơi ngài định. Nhưng bây giờ tôi xét thấy mọi người trên tàu đều biết rõ chuyện ấy hơn

tôi. Theo ý tôi, như thế là không xong!

-ý tôi cũng vậy, như thế là không ổn.

-Bác sĩ nói.

-Sau nữa, tôi nghe người ta nói chúng ta đi tìm của. Mà ai nói? Chính miệng những người trên tàu nói! Đi tìm của là một việc rất nguy hiểm. Đó là một vấn đề sinh tử.

-Điều ông nói, tôi xin nhận là đúng. Còn việc ông bảo ông không ưa bọn họ tí nào ...

-Giá để tôi chọn, có lẽ lại hơn.

-ông nói có lý. Nhưng vì lẽ gì ông không ưa cả viên phó thuyền?

-Vì hắn ta tính lè nhè, hay đánh chén với bọn thủy thủ. Hắn không thể làm một viên

phó thuyền đứng dẫn đường.

-Thế ông muốn thế nào, ông cứ nói thẳng đi.

-Bây giờ tôi muốn các ông xét lại việc này. Họ để khí giới và thuốc súng ở đầu mũi. Các ông có phòng kín đáo ở trong tàu, sao không để vào đấy? Đó là việc thứ nhất. Các ông có đem theo bốn gia nhân thân tín, sao họ sắp xếp ở đằng mũi xa tít mà không để ở cạnh các ông? Đó là việc thứ hai. Còn một việc này: họ nói rằng các ông có một bản đồ chỉ nơi giấu của. Rồi ông nói về những dấu chữ thập trên bản đồ, cả các đường kinh tuyến, vĩ tuyến ... Bác sĩ Ly mỉm cười bảo:

-Cũng nên lo! Nhưng đừng nên lo quá xa. Đừng để con chuột đẻ ra quả núi. Có

nguy hiểm một tí cũng không sao, phải cứng rắn lên mới hay. Lúc này ông Chi mới lên tiếng một cách miễn cưỡng:

-Thôi được, chúng tôi xin chiều theo ý ông, tùy ông bố trí xếp đặt lại trên tàu. Khi viên thuyền trưởng cáo từ lui ra, bác sĩ bảo:

-ông Chi này! Bây giờ tôi đã thấy là ông có được hai người giúp việc trung thành: lão này và gã Xin-ve đấy.

-Xin-ve thì được chứ thằng cha này thì chưa chắc! Bác sĩ nói:

-Để xem rồi mới biết. Khi chúng tôi lên boong thì các thủy thủ đương khuân khí giới và thuốc súng theo sự chỉ dẫn của thuyền trưởng. Thật là một sự thay đổi lớn trên tàu. Cách xếp đặt lại này rất hợp

ý tôi. Giữa lúc ấy, gã Xin-ve đáp thuyền đến. Hắn trèo lên tàu nhanh nhẹn như vượn. Khi hắn thấy khuôn dọn, hắn kêu to:

-ạ kìa! Làm gì thế người anh em? Một người nói:

-Chúng tôi phải khuôn cả vũ khí đi nơi khác đây. Hắn lại kêu to:

-Rõ khổ! Đến nhớ mất con nước buổi sáng thôi. Viên thuyền trưởng lạnh lùng bảo:

-Đó là lệnh của tôi. Anh cứ xuống bếp mà làm việc.

-Vâng, vâng! Tôi đi đây! Tên đầu bếp vừa nói vừa chào qua loa rồi biến mất vào trong.

Chương 9

Cả đêm bận rộn thu dọn, tôi mệt lả.

Nhưng khi gần sáng, lúc sắp nhổ neo, tôi vẫn cố đứng trên boong. Điều gì với tôi cũng mới lạ: từ tiếng còi rúc, tiếng lệnh truyền, đến những chấm đèn ló chạy đi chạy lại. Một thủy thủ bảo:

-Bác bếp hát cho nghe một bài nào! Một tên khác nhắc:

-Bài hát cổ ấy!

-Được, được! Không phải nhắc! Gã Xine nói xong, cất giọng hát cái bài hát man rợ mà tôi nghe đã chán ngấy: Mười lăm thằng trên hòm người chết, ỳ a, ỳ a ... Đến tiếng "ỳ a" cuối cùng, cả bọn đều

xô nhau đẩy trục. Trước cảnh ấy, tôi bồi hồi nhớ đến quán cơm nhà. Tôi tưởng như viên chúa tàu khi xưa đang hết vang. Khi chiếc neo ướm dầm đã treo lủng lẳng đằng trước mũi, tàu bắt đầu giương buồm. Hai bên bến lùi dần, tàu bắt đầu ra khơi đi tìm hòn đảo giấu vàng. Chuyến đi bình yên vô sự. Tàu tốt, thủy thủ thạo nghề, viên thuyền trưởng tỏ ra một tay cừ. Nhưng trước khi đến đảo, đã xảy ra vài chuyện đáng kể. Trước tiên là viên phó thuyền tỏ ra rất bậy bạ. ông ta không có một chút uy tín trong đám thủy thủ. Tàu chạy được vài ngày, ông trèo lên boong, rượu say bí tỉ. Chúng tôi 45 46 không hiểu ông mò đâu ra rượu. Đó là điều bí mật. Và đã xảy ra việc này ...

Một đêm sóng to gió lớn, ông ta đã biến mất xuống biển. Chẳng ai lạ mà cũng chẳng ai thương tiếc. Trên tàu thành ra thiếu một viên phó thuyền. Phải thăng chức phó thuyền cho một thủy thủ giỏi hơn cả tên là An-đe-sơn. Thêm có ông Chi đã từng đi biển nên cũng phụ vào. Lại còn một lão thủy thủ già tên là Han, một người mưu trí mà lịch lãm, có thể trông cậy được. Han là bạn thân của gã Xin-ve. Còn gã Xin-ve thì vẫn chống đầu nạng vào vách, theo nhịp tàu lắc lư, đứng nấu ăn như đứng trên đất bằng. Hắn chỉ dùng cái băng choàng qua cổ, đưa nạng qua lại đi thoăn thoắt như người thường. Tất cả thủy thủ đều kính trọng hắn. Hắn đối xử với mỗi người một cách và tỏ ra

rất tốt bụng. Hấn giữ bếp rất sạch, đĩa treo bóng nhoáng. Con vẹt trong lồng đẻ vào một xó. Đối với tôi, hấn hết sức tử tế. Thấy mặt tôi, hấn đã đơn đả:

-Cậu Dim, lại đây! Chuyện gẫu với nhau một chút nào. Ngồi xuống đây. Tôi gọi con vẹt của tôi là Phơ-linh, tên cái lão hải tặc lừng tiếng ấy. Cậu xem Phơ-linh sắp nói chuyện với ta đây! Gã vừa dứt lời, con vẹt liền nói liền thoảng:

-Đồng ăn tám! Đồng ăn tám!

-Thôi im đi!

-Gã vừa nói vừa lấy đường trong túi cho chim ăn.

-Cậu ạ, con chim này nó thấy vô khối chuyện lạ. Nó học được câu ấy trong lúc người ta chia tiền. Con vẹt vừa ăn đường

vừa mổ vào lồng, vừa thề vừa rửa rất đanh ác. Gã lại bảo:

-Con chim già vô tội này cứ nguyên rửa như người vô đạo. Lạy Chúa! Nói xong, gã đưa tay ra như làm dấu, khiến tôi tưởng gã là một người đạo đức không ai bằng. Trong khi đi đường, viên thuyền trưởng và ông Chi vẫn không ưa nhau ra mặt. Ông Chi rất chiều chuộng thủy thủ. Hễ có cuộc vui gì là cả bọn đều được uống nước chanh pha rượu mạnh. Có khi ông cho họ uống cả "rum". Biết được ngày sinh nhật một người nào đó, ông liền mở ngay một thùng trái lê ở hầm tàu, ai ăn bao nhiêu tùy thích. Thấy thế, viên thuyền trưởng bảo bác sĩ:

-Làm như vậy chẳng hay ho gì, chỉ tổ làm

cho họ hư!

Nhưng cái thùng lê này rất được việc cho chúng tôi. Các bạn sẽ thấy có lẽ nhờ nó mà chúng tôi thoát chết. Số là ngày ấy tàu đã gần tới đích. Chậm lắm là sáng hôm sau đã trông thấy được đảo. Chiều hôm ấy, làm xong việc, tôi bỗng thấy thèm ăn lê. Tôi chạy lên boong. Mọi người đều đứng đằng mũi ngóng về phía đảo. Chung quanh không một tiếng động ngoài tiếng sóng vỗ mạn tàu và tiếng anh chàng bẻ lái đương huyết sáo. Tôi chui tọt vào thùng lê, nhưng sờ mãi không còn một quả. Ngồi trong thùng tối om, tàu đưa lúc lắc, tôi thấy thu thú. Chợt có người ngồi phịch xuống cạnh thùng. Chiếc thùng lay chuyển, hình như có

người tựa vào. Tôi định bò ra thì liền nghe tiếng hắn nói với một người nào đó. Tôi nhận ngay ra tiếng của gã Xin-ve. Mới nghe vài ba câu đầu, tôi đã nhận thấy ngay không phải câu chuyện thường ... Tôi nằm thu mình trong thùng lắng nghe, phần sợ chúng biết, phần tò mò kích thích. Vì chỉ qua vài ba câu đầu ấy tôi đã hiểu rằng giờ đây tất cả số phận của những người lương thiện trên tàu, tất cả hoài bão của chúng tôi đều trông vào tôi cả.

Chương 10

Tiếng gã Xin-ve nói:

-Tôi mất cái chân này là khi tôi làm đầu mục cho lão Phơ-linh. Người cưa chân cho tôi là một tay mổ xẻ rất giỏi. Hắn học rộng, biết nhiều chữ la-tinh. Nhưng rút cục rồi cũng phải phơi thây hắn ra ngoài nắng. Trước kia tôi đi với Phơ-linh, bây giờ thì tôi đi riêng cho tôi. Thủ hạ cũ của Phơ-linh phần nhiều hiện ở trên tàu này. Làm nghề này được tiền nhiều nhưng phải biết dành dụm. Cứ trông cái gương lão Piu. Hắn ăn tiêu như phá đến nỗi phải đi ăn xin rồi phải chết dưới gầm cầu.

-Phải! Tiền ấy rút cục cũng chẳng dùng được việc gì. Một tiếng nói khác, nghe ra tiếng gã thủy thủ trẻ nhất trên tàu. Tiếng Xin-ve nói to:

-Chỉ thằng ngốc mới không được việc gì. Anh còn trẻ người nhưng anh rất thông minh, tôi vẫn coi anh như người già dặn nên mới ngỏ lời với anh ... Các bạn thừa biết khi tôi nghe cái thằng giặc già đầu cẳng ấy nói với kẻ khác cũng dùng những giọng lưởi như đã nói với tôi thì tôi tức giận đến thế nào. Hấn lại nói tiếp:

-Anh xem đó, bọn giang hồ mình phải gian nan nhiều, nhưng tiền cũng lắm. Khắp các nhà "băng" tôi đều có tiền gửi. Bây giờ tôi cũng đã năm mươi tuổi đầu rồi chớ ít ỏi gì. Tôi định đi chuyến này về là tìm nơi an cư lạc nghiệp, tận hưởng giàu sang. Nhưng lúc đầu thì tôi cũng chỉ là tên thủy thủ thường như anh thôi! Giọng tên kia có vẻ thán phục:

-Anh thật là một tay cừ khôi. Thế xong việc thì làm thế nào anh về được Brit-ton? Gã Xin-ve cười khà khà:

-Đợi anh phải hỏi! Hiện giờ thì vợ tôi đã lấy tiền ở nhà băng, đã bán sạch nhà cửa và đương trên đường đi theo tôi. Rồi giọng gã nói có vẻ mơn trớn, ân cần:

-Chỗ bạn giang hồ với nhau, tôi nói thật! Khi tôi còn làm đầu mục dưới trướng lão Phơ-linh, thì trong bọn với nhau cũng chẳng tốt lành gì. Bây giờ dưới trướng tôi, anh có thể vững bụng được. Tên thủy thủ trẻ nói:

-Tôi cũng thú thật, trước khi gặp anh, tôi chẳng ưa gì việc này, nhưng bây giờ anh có thể tin ở tôi được.

-Anh rõ là một gã thông minh có tâm

huyết. Trong bọn tôi ít có người như anh. Xin-ve vừa nói vừa siết chặt tay tên kia làm rung chuyển cả thùng lê. Bây giờ tôi mới hiểu là hắn đương quyền rũ một người thủy thủ lương thiện. Hắn huýt khê một tiếng. Một người khác bước vào. Hắn lên tiếng:

-Đích khi nào cũng đúng hẹn. Lại thêm một tiếng nói nữa, tôi nghe rõ giọng lão Han:

-Anh Xin-ve, tôi chán ngấy cái lão thuyền trưởng rồi. Lão không cho tôi lấy một hóp rượu. Anh còn đợi đến bao giờ mới hành sự? Xin-ve đáp:

-Đừng nóng mắt! Cứ làm theo lời tôi dặn. Bao giờ được thì tôi bảo. Lão Han vừa khạc nhổ vừa cầu nhàu:

-Bao giờ mới được chứ? Xin-ve nói to:

-Han! Cứ bao giờ, bao giờ mãi! Anh cũng thấy chứ? Lão quý tộc với lão thầy thuốc cất giấu giấy tờ kho vàng ở đâu, có ma nào biết! Còn thằng thuyền trưởng là tay đi biển thạo. Phải để cho bọn hăn lấy được của, tải hộ ta xuống tàu rồi mới khử chúng. Đích hỏi:

-Dễ chừng chỉ có tên thuyền trưởng là đi biển thạo à? Xin-ve vội đáp:

-ừ, các bố thạo cho tàu chạy, nhưng chạy về đường nào? Trong bọn ta ai là người thuộc đường? Các bố chắc chịu? Nếu làm theo ý tôi thì đợi lúc quay về, có gió nồm thì ta mới hạ thủ lão ấy. Tôi biết các bố bây giờ chỉ háu ăn. Chính mắt tôi trông thấy nhiều tay cừ khôi mà chết uổng

mạng chỉ vì nóng ăn đấy. Đích hỏi:

-Anh định khử họ như thế nào? Lão Han buột mồm:

-Chỉ có hai lối: một là bỏ họ lên đảo, hai là chặt họ ra từng khúc. Tên bếp tàu nói:

-Tôi ấy à? Tôi chỉ muốn tóm lấy lão Chi, vặn trái cổ lão ấy ra sau.

-Rồi hắn quay sang chuyện khác:

-Đích! Đi lại lấy một quả lê ăn cho đỡ khát. Lúc ấy tôi chỉ muốn nhảy phóc một cái chạy nhoáng nhoàng ra ngoài, nhưng may sao lão Han đã gạt đi:

-Thôi! Ăn lê làm quái gì! Lấy cốc "rum" cho nó đỡ nhạt mồm. Tên Xin-ve bảo:

-Đích! Cái chìa khóa đây. Anh đến chỗ thùng rượu mà lấy. Nhớ đừng quên khóa.

Tuy run sợ, nhưng tôi vẫn nhớ ngay đến viên thuyền phó. ông ta đã bỏ mạng vì cái thìa khóa hàm rượu này. Khi tên Đích mang rượu đến thì một tia sáng rọi vào thùng chỗ tôi ngồi. Tôi ngẩng lên: trăng đã mọc lấp loáng trên đầu cột buồm sau và chiếu trắng cánh buồm. Ngay lúc ấy, người gác chòi kêu to:

-Đất liền kia rồi!

Chương 11

Mọi người rầm rập chạy lên boong. Tôi vội chui ra khỏi thùng lê, lẩn sau cột buồm rồi đi vòng lại. Một dải sương mù đã lên cao. Vừa lúc ấy vầng trăng cũng nhô lên. Xa xa về phía tây nam, hai cái

gò thấp cách nhau chừng hai dặm; đằng sau một cái nữa cao hơn, đỉnh gò 53 54 còn khuất trong sương mù. Cả ba đều nhọn như hình chóp nón. Tôi nhìn cảnh ấy như trong một giấc chiêm bao. Tiếng ông thuyền trưởng hỏi:

-Có anh nào biết đảo này không? Gã Xin-ve lên tiếng ngay:

-Có, tôi đã đến đó khi tôi còn làm bếp cho một chiếc tàu buôn.

-Chỗ bỏ neo ở phía nam, sau cái đảo con phải không?

-Thưa ông phải. Người ta vẫn gọi đảo ấy là đảo Hình Người. Cái gò phía bắc gọi là gò Cột Cái. Còn cái gò lớn có mây phủ kia là gò Vọng Viễn. Người ta gọi thế, vì ở trên ấy có thể trông xa trong khi

thả neo để rửa tàu.

-Có bản đồ đây, anh xem thử có đúng không? Khi cầm bản đồ, mắt Xin-ve long lanh, nhưng kịp trông màu giấy còn mới, gã phải thất vọng vì đó chỉ là bản sao lại. Tuy thất vọng, nhưng gã tỉnh khôn, không để lộ ra mặt. Gã bảo:

-Thưa ông! Chính phải! Vẽ khéo lắm! Tôi rất lấy làm lạ về cử chỉ bình tĩnh của gã khi gã nhận có biết khu đảo. Thú thật lúc thấy gã lại gần tôi, tôi hơi rợn. Dĩ nhiên là gã không biết tôi ngồi nấp trong thùng lê, nhưng tôi ghê sợ cái tính ác độc và cái sức mạnh đen tối của gã. Vì thế khi gã chạm đến tay tôi, tôi rùng mình như chạm phải miệng rắn độc. Gã nói với tôi:

-Chà! Cái đảo này tuyệt đẹp! Trẻ tuổi như cậu mà lên chơi đó thì thật sướng. Tha hồ mà trèo nhảy, thung thăng như con thỏ rừng. Tôi được đến những chỗ này cũng thấy mình như trẻ ra. Khi nào có lên chơi thì bảo tôi, tôi có ít đồ ăn lót dạ cho cậu dùng. Nói xong, hấn vỗ vai tôi rồi chống nạng đi xuống. Tôi thấy ông thuyền trưởng đứng nói chuyện với bác sĩ và ông Chi ở đằng lái. Tôi không dám cắt đứt câu chuyện của ba ông. May sao bác sĩ vừa thấy tôi đã vẫy lại, bảo tôi đi lấy cái tàu thuốc. Đến gần, tôi nói ngay:

-Tôi có nhiều chuyện cấp bách muốn báo với ba ông. Nét mặt bác sĩ hơi khác, sau trở lại như thường. ông nói to lên một cách tự nhiên:

-Cám ơn cậu Dim! Chỉ có thế! Xong ông quay lại, chuyện trò với hai ông kia. Một chốc sau thuyền trưởng cho thôi còi tập hợp. ông nói:

-Hỡi các bạn, chúng ta đã tới đích. Tất cả anh em đều làm tròn việc. ông Chi có lòng tốt đem rượu cho anh em uống để mừng. Chúng tôi cũng sắp xuống phòng dưới uống với nhau vài cốc. Nếu các anh đồng ý, chúng ta nên hoan hô cảm ơn ông Chi. Mọi người đều hò reo vui vẻ. Ba ông xuống phòng. Lúc tôi bước vào thì ba người đang ngồi quanh bàn, trên có chai rượu và vài chùm nho. Trông thấy tôi, ông Chi bảo ngay:

-Cậu Dim muốn nói gì, nói đi! Tôi vội vàng thuật lại những lời của Xin-ve.

Trong khi tôi nói, mọi người ngồi im phăng phắc, mắt dán vào tôi. Tôi nói xong, bác sĩ rót cho tôi một cốc rượu và giúi vào tay tôi rất nhiều nho. Cả ba cùng nâng cốc uống mừng về sự quả cảm và nhanh trí của tôi. Uống xong, ông Chi nói trước:

-ông thuyền trưởng, trước nay tôi đối với ông rất không phải. Bây giờ tôi mới biết tôi lầm. Tôi quả là đồ ngốc.

-Tôi đây mới ngốc chứ! Cả một vụ âm mưu cướp tàu ở ngay dưới mắt tôi mà tôi không hề biết! Bây giờ thì tôi có mấy ý kiến xin phép tỏ bày ...

-Vâng, ông cứ nói.

-Điều thứ nhất là chúng ta phải tiếp tục đi, vì nếu quay về là lập tức chúng sẽ

khởi loạn! Điều thứ hai là từ nay cho đến khi tìm thấy của, ta còn có thời giờ chuẩn bị. Điều thứ ba là ta còn có những người trung thành. Bây giờ ta sẽ đợi cơ hội bất ngờ là hành động. Nếu ông thuận, tôi cứ việc cho tàu chạy nhưng sẽ bố trí đề phòng! Bác sĩ Ly nói:

-Cậu Dim có thể giúp ta được nhiều việc. Chúng không nghi cậu mà cậu lại có óc nhận xét. Từ nay trở đi cậu nhớ luôn luôn theo sát lão Xin-ve. ông Chi nói thêm:

-Cậu Dim, cậu là một cậu bé rất gan dạ, chúng tôi hy vọng ở cậu nhiều. Tôi nghe nói thế cũng thấy tự hào. Tôi mong có cơ hội là cố gắng làm theo lời dặn của bác sĩ Ly. Nhưng tự xét tôi cũng chẳng tài cán

gì, mà hiện nay, trong số bảy người của chúng tôi thì tôi lại là một đứa trẻ! Như thế là chỉ có sáu người mà phải chống chọi với mười chín tên lực lượng trong bọn chúng.

Chương 12

Sáng hôm sau, đứng trên boong nhìn ra, tôi thấy cảnh tượng khu đảo khác hẳn. Những dãy núi phơn phớt màu xám chiếm gần hết khu đảo. Lác đác có những dải cát vàng và những khóm thông cao. Tất cả một màu ảm đạm. Núi gò nhô hẳn lên phori những tảng đá trơ trụi. Cái nào cũng hình thù cổ quái. Gò Vọng Viễn là gò cao nhất trong đảo. Hình dáng nó cũng

kỳ khô, bốn bề dốc ngược, trên đỉnh như bị tiện ngang, trông giống cái đế một pho tượng. Tàu phải đi ngoắt ngoéo men theo đảo để đến cái lạch sau đảo Hình Người. Neo vừa bỏ, một đàn chim đã bay vù lên, rồi cảnh vật trở lại yên tĩnh. Chung quanh, rừng cây mọc um tùm. Bờ biển thấp, những gò cao đẳng xa trông từng bậc như bậc thang. Hai con sông vẫn bùn chảy vào vũng ấy. Không một rẻo gió. Ngoài tiếng sóng vỗ bờ cách xa nửa dặm, chẳng nghe tiếng gì khác nữa. Mùi thân cây ruỗng thối và lá cây mục xông lên nồng nặc. Tôi thấy bác sĩ Ly cứ khìn khịt mũi như người ngửi phải trứng thối ...

Lúc ấy mặt trời nóng bức. Không khí trên

tàu cũng bùng bùng. Trong đám thủy thủ đã có nhiều dấu hiệu đáng lo ngại. Họ túm tụm với nhau từng đám, thăm thì to nhỏ. Mắt họ gườm gườm, mặt họ đầy sát khí. Việc nổi loạn đã rõ rệt. Nó bao phủ chúng tôi như cơn dông sắp đến. Tên Xin-ve có lẽ cũng nhận thấy thế nên hắn chạy lảng vảng cố lấy lời phải chăng khuyên nhủ mọi người. Lệnh vừa truyền, hắn đã xung phong làm trước. Có lúc hắn cố hát to và bông đùa để làm khuây lảng nỗi uất ức của đồng bọn. ông thuyền trưởng gặp riêng chúng tôi và bảo:

-Chúng ta bây giờ như ở vào cái thế của người cuỡi hổ. Nếu tôi bắt họ tuân lệnh thì họ nổi xung ngay. Nếu im lặng, thì Xin-ve tất sinh nghi. Bây giờ tôi định

cho họ lên bờ nghỉ. Nếu họ đi, ta giữ lấy tàu. Nhược bằng không đi, ta giữ lấy mấy gian phòng mà chống cự. Nhưng muốn cho công việc được ổn thỏa, ta có thể trông cậy vào một người. ông Chi hỏi ngay:

-Ai? Thuyền trưởng đáp:

-Thưa ông, Xin-ve! Chính hấn cũng muốn êm chuyện. Như lời cậu Dim, hấn muốn đợi khi ta tìm xong của mới ra tay, nên hấn có thể dàn xếp yên được.

Thế là kế hoạch bắt đầu được thực hiện. Những súng lục nạp đạn đều phân phối trong bọn chúng tôi. Những người thân tín như Hun-tơ, Do-sơ, lão Ri đều được biết chuyện. Họ chẳng hề ngạc nhiên hay sợ sệt. Trái lại, họ tỏ ra rất bình tĩnh và

gan dạ. Thật là một sự khích lệ. ông thuyền trưởng lên boong tuyên bố cho phép thủy thủ lên bộ chơi. Trước khi mặt trời lặn sẽ bắn đại bác báo hiệu về. Nói xong, ông bỏ đi xuống để cho Xin-ve tự nhiên trở thành người đứng ra chỉ huy công việc. Kết quả là có người ở lại và mười sáu người xuống thuyền đi chơi, trong đó có Xin-ve. Nhớ lời bác sĩ Ly căn dặn là luôn luôn phải theo sát Xin-ve, tôi bỗng nảy ra ý định xuống thuyền đi theo dõi Xin-ve. Tôi nghĩ rằng Xin-ve chỉ để lại sáu người thì không thể chiếm tàu mà đi được. Tôi ở lại tàu cũng bằng thừa. Cứ đi theo chúng xem sao. Thế là trong nháy mắt tôi lần xuống thuyền, ngồi thụp xuống. Kịp khi Xin-ve biết thì

thuyền tôi đi trước đã cập bờ. Tôi nhảy
tót lên lẫn vào bụi rậm, còn nghe tiếng
Xin-ve gọi với đằng sau:

“Dim, Dim!” Lánh được Xin-ve, tôi
khoan khoái lạ lùng. Cảnh lạ làm tôi vui
mắt. Rừng ở đây liễu mọc chen chúc, lau
sậy um tùm. Có những cây sên lùn tịt
thấp lè tè như bụi rậm, cành xoắn lại, lá
rậm sin sít như mạ xanh. Rắn bò lúc
nhúc. Lần đầu trong đời, tôi được nếm
cái thú vị của người thám hiểm khi đặt
bước lên miếng đất hoang vu chưa có
dấu chân người. Thốt nhiên, có tiếng
động trong khóm lau. Một con le, rồi cả
đàn le bỗng bay vù lên, tiếng kêu inh ỏi.
Tiếp đó, tôi nghe rõ tiếng người. Tiếng
ấy làm tôi hoảng sợ vì tôi biết ngay là

tiếng nói của gã Xin-ve. Tôi đã định bỏ chạy, nhưng sau tôi nghĩ lại. Mình chưa làm tròn nhiệm vụ. Đã có gan đi theo chúng, sao lại không có gan lại gần chúng để xem chúng làm gì? Thế là tôi bò lại chỗ có tiếng người, bò thật cẩn thận. Tôi thấy rõ Xin-ve và một người nữa trong bọn đang ngồi đối diện trên bãi cỏ xanh. ánh nắng chiếu thẳng vào mặt hai người. Tiếng Xin-ve đang nói:

-Có tin cậy anh lắm thì tôi mới cất công đến đây bảo với anh. Giá phải người khác ... anh thử nghĩ đối với họ tôi sẽ xử trí như thế nào? Người kia đáp lại, mặt đỏ gay, giọng khàn khàn, run run:

-Anh Xin-ve! Tôi không ngờ anh lại đi theo bọn khốn nạn kia! Chẳng thà tôi chịu

chặt tay còn hơn phải làm chuyện ấy.
Xin-ve bỗng chống nạng vụt đứng lên,
đôi mắt ti hí sáng chói như mắt rắn độc
rình mồi, hỏi gặng:

-Thế là anh nhất quyết không nhập bọn
với tôi phải không? Người kia bỗng tức
giận quát to:

-Xin-ve! Khi xưa anh là bạn của tôi. Từ
nay tôi xin từ mặt anh ra. Nếu có giỏi,
anh cứ giết tôi. Tôi thách anh đấy! Nói
xong, người kia bỏ đi. Xin-ve hét to một
tiếng, nhắc cái nạng ở nách, nhặt một
cành cây lao theo. Đầu cành cây trúng
ngay giữa lưng người kia. ông ta giơ hai
tay lên, lão đảo rồi ngã gục. Người đó
chưa kịp nhồm lên thì Xin-ve đã chạy
lại, cười lên, rút dao hạ thủ. Xong, con

quý dữ ấy lại bình tĩnh đội mũ lên, chống nạng đi lững thững. Cảnh tượng xung quanh vẫn không thay đổi. Mặt trời vẫn thản nhiên chiếu xuống mặt hồ đương bốc hơi. Nhìn phong cảnh ấy, khó lòng mà tin rằng có một việc giết người rất tàn ác vừa xảy ra. Tôi đưa tay xoa mắt, bàng hoàng cả người. Tôi bỗng muốn rời ngay, rời tức khắc cái nơi giết người gớm ghiếc này. Tôi bò nhanh ra rừng rồi cầm đầu cắm cổ chạy.

Chương 13

Đến gần một cái đầm, tôi đứng dừng lại. Tôi bỗng thoáng thấy sau một góc thông, có một vật gì nhảy nhanh lạ thường. Tôi

chỉ biết hình thù nó đen và lông lá. Sợ quá, tôi quay gót lui về phía tàu đỗ. Thoáng cái, cái bóng lúc nãy lại hiện ra, nó đi một vòng dài rồi đến chặn ngang trước mặt tôi. Con quái vật ấy nhảy từ gốc cây nọ qua gốc kia như một con nai. Hắn chạy hai chân như người. Mà quả là người thật. Tôi chợt nhớ có lần tôi đã nghe nói đến giống người ăn thịt người. Tôi định kêu cứu. Nhưng đã là người, thì chắc cũng không đến nỗi như tên Xin-ve gớm ghiếc kia. Nghĩ thế tôi trở lại bình tĩnh. Vụt nhớ đến khẩu súng lục trong mình, tôi đâm vững dạ. Tôi quay về hắn, mạnh bạo tiến lại. Hắn cũng nhô ra, bước lại phía tôi. Nhưng hắn hơi ngần ngại, lùi lại một lúc mới tiến lên. Rồi hắn bỗng

quỳ xuống, giơ hai tay ra như van xin, làm tôi vừa lạ lòng vừa bối rối. Tôi hỏi:

-Anh là ai?

-Tôi là Ben-gun. Tôi là kẻ khốn nạn đã ba năm nay chưa được gặp một người.

Tiếng hấn rè đặc như tiếng khóa gỉ. Mặt hấn trông cũng dễ coi. Da hấn phơi nắng nên chỗ nào cũng cháy sém. Đôi mắt xanh trên khuôn mặt đen mò. Hấn ăn mặc rách rưới lở đổ như tổ ong. Hấn đánh vào người đủ các thứ mảnh buồm cũ, vải sơn, khuy đồng, dây rợ. Hấn đeo quanh mình một chiếc thắt lưng bằng da đã cũ. Xem ra, trong bộ quần áo của hấn, thứ này còn lành lặn hơn cả. Tôi hỏi hấn:

-Anh ở đây đã ba năm rồi ư? Anh bị đắm tàu giạt vào đây phỏng?

-Không! Tôi bị đày. Người ta đày đọa tôi ở đây, tôi phải săn dê, tìm quả, mò ốc hén để ăn. Này ông bạn ơi! ông có miếng phó-mát nào đấy không? Chắc không rồi! Lâu nay tôi chỉ mơ tưởng được ăn miếng phó-mát. à quên! Tên anh là gì nhỉ?

-Dim!

-Dim, Dim!

-Hắn nhắc lại, ra vẻ bằng lòng lắm.

-Anh Dim ạ! Nói ra thật xấu hổ. Anh trông tôi thế này, tất không đoán được tôi còn có mẹ già. Mẹ tôi là người ngoan đạo. Mà trước kia tôi cũng là đứa trẻ rất ngoan đạo. Tôi đọc kinh lâu lâu. Vậy mà bây giờ ra thế này. Thôi! Chính Chúa Trời đã phạt tôi ở đây. ở trên hoang đảo này, tôi có thì giờ nghĩ kỹ rồi. Tôi sẽ tu

tỉnh làm ăn ... Bỗng mặt hấn sa sầm, rồi hấn chỉ vào tôi và hỏi:

-Anh phải nói thật cho tôi biết, anh có phải là người của Phơ-linh không? Tôi bỗng nảy ra một ý hay. Tôi chắc hấn có thể là một tay cộng tác tốt với chúng tôi. Tôi đáp:

-Tôi nói thật cho anh rõ: Phơ-linh chết rồi. Hiện chỉ còn mấy tên thủ hạ khốn nạn của lão ấy trên tàu chúng tôi thôi. Hấn áp úng hỏi:

-Thế có đưa nào cụt chân không? Tôi bảo:

-Xin-ve phải không? Hấn nói như đuôi hơi:

-Nếu Xin-ve sai anh lại đây thì tôi nguy mất. Tôi thuật lại tất cả chuyện của chúng

tôi cho hắn nghe. Mặt hắn tươi dần, rồi sau cùng hắn niềm nở vỗ vào vai tôi:

-Các anh đừng sợ. Xin các anh cứ tin cậy ở Ben này. Ben này có thể giúp các anh gỡ chỗ bí. Nhưng không biết cái ông quý tộc nhà anh có rộng lượng với kẻ này không? Tôi bảo ông Chi là người rất hào hiệp và tôi cam đoan đảm bảo cho hắn. Hắn lại hỏi một cách láu lỉnh:

-Thế còn chuyển về? Tôi đáp:

-Anh nên nhớ ông ta là người lớn. Và lại nếu trừ xong bọn kia, chúng tôi cũng phải cần đến anh để cho tàu vào bến.

-à ra thế! Nói xong, hắn có vẻ yên tâm hơn trước. Câu chuyện giữa Ben và tôi dần dà làm tôi vỡ lẽ vì sao Ben lại sống ngoài đảo hoang vu này. Chuyện đó như

sau: Xưa kia Ben làm việc dưới tàu của lão Phơ-linh. Một hôm Phơ-linh cho tàu chạy đến đảo này. Khi cập bến, lão bắt sáu tên thủ hạ đi chôn kho vàng của lão. Khi chôn xong lão sợ bị tiết lộ, bèn giết hết sáu tên thủ hạ đó. Lúc đó Ben ở dưới tàu với Piu và Xin-ve. Piu lúc đó làm phó thuyền và Xin-ve làm đội trưởng. Ba năm sau, nhớ đến kho vàng, Ben cùng một số thủ hạ thuê tàu vượt đến đảo này. Họ mưu cùng nhau tìm kho vàng của lão Phơ-linh để về làm giàu, nhưng tìm không ra. Bọn thủ hạ tức giận bỏ Ben lại đảo với một khẩu súng tay và một cái thuổng. Ben nói:

-Anh cứ nói với nhà quý tộc rằng ba năm tôi ở đảo ... cũng làm ... ra trò đấy. Nói

đến đây, hấn béo tôi một cái ra ý thân mật. Tôi sốt ruột bảo:

-Bây giờ làm thế nào anh giúp tôi xuống được tàu đây! Hấn nói:

-Kể cũng khó! à, tôi có một chiếc xuồng do tay tôi đóng lấy. Tôi giấu nó dưới hốc đá trắng đầu kia ... Kia! Cái gì thế?

Thốt nhiên hấn kêu to lên, vì lúc ấy mặt trời còn cao mà tiếng đại bác dưới tàu đã nổ vang làm rung động cả khu đảo.

-Đánh nhau rồi! Tôi cũng kêu to lên, rồi hấp tấp chạy về phía tàu đỗ. Bên cạnh tôi, Ben-gun khoác áo da dê bước nhanh thoăn thoắt. Một tiếng đại bác nữa. Một lúc lâu, có tiếng súng tay nổ liên hồi.

Trước mặt tôi, lá quốc kỳ phất phới trên một khu rừng. Ben-gun bỗng ngồi thụp

xuống:

-Kìa! Bọn anh đã thắng rồi. Họ đã lên bờ chiếm cái khu đồn cũ của lão Phơ-linh kìa! Tôi bảo:

-Thế thì phải đến ngay đây mới được! Hấn nói:

-Không! Anh Dim ạ, anh tốt bụng nhưng anh còn ít tuổi. Trước khi chưa gặp nhà quý tộc, tôi chưa đi với anh đến đó đâu. Anh về nhớ nói cho người đến, mà phải mang theo cái gì làm tin. Tôi hỏi:

-Nhưng gặp anh ở chỗ nào và vào lúc nào mới được chứ? Hấn đáp:

-Cứ đến chỗ cũ anh vừa gặp tôi, từ lúc mặt trời đứng bóng cho đến khi lặn, mà nhớ phải có cái gì làm tin đây. Hấn lại tiếp:

-Nếu bọn chúng mà lên đóng trên đảo thì thế nào tôi cũng tìm cách giết một vài tên để giúp bọn các anh và để các anh biết lòng dạ ngay thật của tôi. Hấn vừa nói đến đây thì có một tiếng nổ dữ dội, rồi một viên đạn đại bác nổ oàng gần chỗ chúng tôi đứng. Hai chúng tôi mỗi người chạy một ngã.

Chương 14

Kể từ lúc tôi đặt chân lên đảo, ở dưới tàu đã xảy ra nhiều chuyện. Sau đây là lời bác sĩ Ly thuật lại cho tôi nghe ... Được tin tôi đi lên đảo, bác sĩ Ly và đồng đội rất lo ngại cho số phận của tôi. Bác sĩ liền rủ Hun-tơ xuống một chiếc

xuống rồi vào bờ để dò la tình hình bọn cướp. Trong bờ có một dãy thuyền đỗ; có hai đứa ngồi trên hai chiếc thuyền hình như để canh giữ. Khi vào bờ, bác sĩ chạy rón rén lại gần chỗ chèo thuyền. Vừa đi chưa được trăm mét đã gặp ngay chiếc lô cốt sừng sững trên một đỉnh gò. Một dòng suối trong xanh chảy từ trên đỉnh xuống. Chiếc lô cốt này làm bằng gỗ rất kiên cố, có thể chứa được bốn mươi người. Bốn mặt đều có nhiều lỗ châu mai. Chung quanh lô cốt đã phát quang một khu rộng. Ngoài ra lại có một hàng rào cao ngót hai mét. Nếu đóng cố thủ trong lô cốt thì rất yên trí: có thể bắn tỉa vào kẻ địch đến vây hãm như bắn gà rừng. Bác sĩ rất chú ý đến con suối, vì ở

trên tàu nước ngọt cũng đang thiếu. Thế là chỉ cần có đủ lương thực, khí giới là có thể cố thủ ở đây lâu được. Nghĩ thế, bác sĩ lập tức trở về tàu. ông Chi đương ngồi ủ rũ trong phòng, tự trách vì sự sơ suất của bản thân mà để cả bọn phải gặp bước nguy nan. Nhưng sau khi nghe bác sĩ trình bày kế hoạch, ông phấn chấn hẳn lên. Theo nhận định của bác sĩ thì cần lên lô-cốt để cố thủ vì ở dưới tàu cũng đã hết nước uống. Nếu ở dưới tàu mà ta ra mặt chống lại thì thật không lợi vì bọn chúng có đặt hai tên canh giữ trên bờ. Chúng có thể ra hiệu tập hợp nhanh chóng để bắn xuống tàu.

Hơn nữa nếu chiếc tàu này bị bọn giặc chiếm thì trong một thời gian nữa sẽ có

một chiếc tàu khác đến đón về theo như kế hoạch đã dự định. Kế hoạch này bác sĩ đã giao cho một người thân tín ở nhà. Trước khi ra đi, bác sĩ bảo lão Ri nấp trong đường hầm đằng mũi, cấp cho lão ba bốn khẩu súng để đứng trấn thủ. Hunter thì kéo chiếc xuống con đến dưới cửa sổ tàu. Còn Do-sơ và bác sĩ thì khuôn đạn, súng, mấy túi bánh quy, dăm thùng thịt lợn ướp, một thùng rượu và hòm thuốc quý của bác sĩ xuống thuyền. Thuyền trưởng và ông Chi trấn trên boong tàu. Thuyền trưởng gọi lão Han, tên cầm đầu sáu đứa còn lại, bảo:

-Này anh Han! Hai chúng tôi đây đều có súng nạp sẵn đạn. Nếu trong bọn anh, người nào xông lại đây, lập tức tôi bắn

võ óc.

Cả bọn có vẻ hoang mang, một đứa trong bọn có vẻ ủ dột hẳn. Cuối cùng bọn chúng bàn bạc rồi nhảy lên sàn tàu, định bọc lối sau đánh úp lại. Nhưng khi thấy lão Ri đứng trấn ở đường hầm, chúng vội vã rút lui. Trong lúc ấy, khuôn xong mọi vật xuống thuyền, bác sĩ cùng Do-sơ chui qua cửa sổ trèo xuống. Lần đi này làm cho hai tên giặc canh trên bờ chú ý. Một đứa nhảy lên và biến mất. Tải xong các thứ vào lô-cốt, bác sĩ để Do-sơ ở lại canh giữ. Trước khi đi về tải chuyển cuối cùng, bác sĩ để thêm Hun-tơ ở lại giữ lô-cốt. Bác sĩ vẫn đi bừa vì nghĩ rằng bọn chúng tuy đông nhưng ở trên tàu không một đứa nào có súng trường cả. Trước

khi chúng tiến đến gần để dùng súng lục, thì người của ông có thể đã bắn chết hàng tá. Trước khi xuống thuyền để đi chuyển cuối cùng, mỗi người chỉ giữ một khẩu súng trường và một con dao. Còn lại khí giới và thuốc súng đều ném cả xuống biển. Trong lúc ở trên tàu, ông thuyền trưởng đã thấy rõ một đũa trong bọn hình như còn bờ ngõ và miễn cưỡng đi theo chúng. Khi sắp xuống thuyền, thuyền trưởng gọi to:

-Anh Grây, tôi bỏ tàu đây, tôi ra lệnh cho anh phải theo tôi ngay. Tôi biết anh vốn là người lương thiện. Đừng để lỡ cơ hội, tôi hạn cho anh trong nửa phút nữa.

Bên kia vẫn im lặng. Nhưng lời kêu gọi cuối cùng ấy đã có kết quả. Vì bên kia

bỗng có tiếng đầm đá, rồi Grây chạy ra, về với bọn ông Ly. Nhưng chuyến đi cuối cùng này thật gian truân. Đồ nhiều, người đông mà xuồng thì nhỏ. Về phía lái, mép thuyền đã mấp mé mặt nước. Nước thủy triều lại đang dâng lên. Dòng nước chảy rất mạnh cứ kéo phăng con thuyền ra khỏi con đường đã định và trôi về phía dãy thuyền đỗ trên bờ của bọn giặc. Thuyền trưởng bảo cứ cho xuôi theo dòng rồi đi ngược lại. Thốt nhiên thuyền trưởng kêu lên:

-Khẩu đại bác! Lúc này mấy ông mới chợt nhớ đã quên khuấy khẩu đại bác đặt bên hông chiếc tàu. Khi nhìn lại sau thì thấy năm thằng giặc kia đang xúm xít quanh khẩu súng lớn. Chúng đã cỡi áo

súng ra. Grây bảo, giọng lo ngại:

-Thằng Han trước kia là tay bắn đại bác cho Phơ-linh. Lúc này thuyền đã đi ngược men bờ nên quay mình về phía sau và trở thành một tấm bia rất tốt cho bọn chúng. Thằng Han đứng lấp đạn. Thuyền trưởng hỏi:

-Đây ai bắn giỏi? Bác sĩ đáp:

-ông Chi đây chứ còn ai. Thuyền trưởng bảo:

-ông Chi! ông hạ cho một đũa. Nếu hạ được thằng Han thì tốt nhất. Nhưng bắn cho khéo, kéo thuyền tròn trành, đừng bây giờ. Ai nấy ngồi cho cân đi. ông Chi lạnh lùng nhìn cái bụi nhùi rồi giương súng bắn. Nhưng thật không may. Khi ông Chi bắn thằng Han vừa cúi xuống. Viên

đạn bay qua đầu hấn, trúng vào một dừa đứng sau. Một tiếng kêu rống lên rồi tiếp theo trên bờ cũng có nhiều tiếng kêu khác. Nhìn về phía bờ, bác sĩ thấy bọn giặc đã nhảy cả từ trong bụi ra. Trong khi ấy thuyền đã gần đến doi cát dài trên bờ. Nhưng đại bác của chúng lại sắp bắn. Thuyền trưởng chỉ kịp ra lệnh:

“Ngồi cho vững!” là tiếng súng nổ. Đó là tiếng đại bác tôi nghe nổ lần đầu khi tôi ở trên đảo. Quả đại bác không trúng thuyền, nhưng hơi gió tạt đã làm thuyền chìm xuống. Thuyền đắm dang lái nhưng may chỗ này ở gần bờ nên nước đã cạn. Mọi người không ai can gì. Chỉ tai hại là lương thực chìm cả với ba khẩu súng bị ướt. Chỉ còn hai khẩu súng của bác sĩ và

của thuyền trưởng là còn dùng được. Cả bọn lóp ngóp lội vào bờ, bỏ lại chiếc thuyền cùng với một nửa số lương thực và thuốc súng. Đi được một lúc, đã nghe rõ tiếng nói của bọn giặc và tiếng chân chúng giẫm gãy cành khô khi chúng lách qua bụi rậm. Bác sĩ liền nghĩ đến chuyện sắp phải đánh nhau nên vội bảo ông thuyền trưởng:

-Trong bọn ta, ông Chi bắn cừ nhất. ông đưa súng của ông cho ông ấy. Súng ông ấy không dùng được nữa rồi.

Hai người trao súng cho nhau. Từ lúc bắt đầu giao chiến, ông Chi vẫn lạnh lùng như băng. Thấy Grây tay không, bác sĩ liền rút dao đưa cho hắn. Hắn nhổ nước bọt vào tay, cau mày, múa con dao vù vù

làm mọi người thêm yên bụng. Đi thêm vài chục bước, đã thấy khu vực lô-cốt ở ngay trước mặt. Tốp của bác sĩ vừa đến hàng rào thì đã thấy bảy tên giặc, đi đầu là An-đe-sơn, hò reo âm âm, kéo lại. Không ai bảo ai, súng ở ngoài và súng ở trong lô-cốt cùng một lúc nổ vào bọn giặc. Tuy bốn phát súng bắn rời rạc nhưng cũng có một phát trúng, làm một tên giặc ngã quay lơ. Số còn lại quay đầu chạy lẫn vào bụi. Cả tốp đi vòng hàng rào, đến xem tên giặc bị ngã. Hắn đã chết thẳng cẳng, viên đạn trúng ngay vào tim. Đương vui mừng thắng lợi, thì bỗng nghe tiếng đạn súng lục nổ trong lùm cây. Viên đạn bay vèo qua tai bác sĩ rồi thấy lão Ri lão đảo ngã xoài trên đất. ông Chi và

bác sĩ nhanh nhẹn bắn trả ngay nhưng bọn chúng đã chạy mất. Bác sĩ đi lại nhìn vết thương thì biết ngay là khó lòng cứu chữa. Khi khiêng được lão Ri vào lô-cốt thì lão đã tắt thở. Từ lúc xảy ra chuyện biến trên tàu cho đến khi chết, lão vẫn tỏ ra điềm tĩnh, gan lì. Lão đã đứng trấn ở đường hầm trên tàu, hăng hái và dũng cảm như một người lính cảm tử. Lão đã lặng lẽ tuân lệnh một cách trung thành, không do dự. Trong bọn, lão là người lớn tuổi nhất và cũng lại là người hy sinh trước nhất. Ông Chi quỳ ôm xác lão, khóc nức nở như một đứa trẻ. Trong khi ấy, ông thuyền trưởng người cứ dầy cộm lên, đương lôi trong ngực và túi ra những đồ vật lủng củng: một lá quốc kỳ, một quyển

kinh thánh, một cuộn thờng, một cái bút lông, một lọ mực, một quyển sổ và mấy gói thuốc lá. ông đã tìm thấy ở quanh lô-cốt một cây thông dài bị tróc gốc. ông cùng Hun-tơ dựng gốc thông trụ ấy lên ở góc lô-cốt để làm thang. ông trèo lên cầm cao lá cờ tổ quốc trên nóc lô-cốt. Hình như làm xong việc ấy, ông thấy trong người thoải mái và yên tâm hơn; ông bước vào nhà, bình tĩnh soát lại lương thực. ông bảo:

-Đây là mối lo nhất của chúng ta. Chúng ta mất mọi thứ trong chuyến sau, thật đáng tiếc! Khí giới, vật dụng thì đủ. Nhưng lương thực thì ít ỏi quá!

Giữa lúc ấy, một viên đạn đại bác bay vù qua nóc lô-cốt rồi nổ ở trong rừng.

Phát sau, chúng chĩnh lại trúng vào khu vực lô-cốt, làm cát bụi bay mù, nhưng không thiệt hại gì cả. ông Chi nói:

-ông thuyền trưởng! Dưới tàu, chúng không thể thấy nóc lô-cốt này. Có lẽ chỉ vì lá cờ đấy! Vậy ta nên hạ lá cờ đi thì hơn. ông thuyền trưởng kêu to:

-Hạ lá cờ đi à? Không! Thưa ông, không thể được! ông thuyền trưởng nói xong, mọi người xem ra đều đồng ý. Vì lá cờ ấy không chỉ tiêu biểu cho chính nghĩa mà còn tỏ rõ cho bọn cướp biết thái độ cương quyết của những người cố thủ trong lô-cốt là xem thường những phát đại bác của chúng ...

Cả buổi chiều, chúng cứ bắn đi đụp vào khu vực lô-cốt nhưng không đâu vào đâu

cả. Thuyền trưởng bảo Grây và Hun-to đi lấy lương thực ở trên chiếc thuyền chìm, vì lúc bấy giờ nước triều đã xuống từ lâu. Nhưng vô ích. Bọn giặc liền lĩnh đã xuống lấy trước. Tên Xin-ve đương đứng sau chỉ bảo, mỗi đứa có một súng trường. Chắc hẳn bọn chúng đã cất giấu đâu từ trước. ông thuyền trưởng thì đương ngồi ghi vào một quyển sổ. Bác sĩ Ly nhìn vào, thấy ở trang đầu mấy dòng chữ sau đây:

“Tôi, thuyền trưởng; Ly-vơ-xây, thầy thuốc trên tàu; Grây, lính thủy đóng đồ mộc trên tàu, Chi-lô-nây, chủ tàu; Hun-to và Do-sơ, thủ hạ thân tín của chủ tàu ... Những người này đều đã tận tâm giữ tàu; lương thực chỉ còn dè xẻn được mười

ngày; đã cắm quốc kỳ trên nóc lô-cốt; Ri-đrus, người ở của ông chủ tàu, không phải thủy thủ, đã bị giặc giết; Dim, cậu bé thủy thủ tập sự ... "

Đọc đến đây, bác sĩ sực nhớ đến tôi, và nỗi lo âu lại kéo đến. Thốt nhiên có tiếng người gọi trong rừng. Hun-tơ đang đứng cạnh nói:

-Có người gọi kìa! Cả bọn ủa ra, nhìn thấy tôi đang leo qua rào. Mọi người đều đứng im cảm động không nói nên lời.

Chương 15

Không nói thì chắc các bạn cũng biết nỗi vui sướng của tôi khi gặp lại bác sĩ Ly

và đồng đội. Tôi thuật lại những việc đã xảy ra cho tôi rồi nhìn quanh nhà. Chiếc lô-cốt này làm toàn bằng thân cây thông ngòong ngoè; cả mái nhà và tường vách đều bằng thân cây cả. Lối đi vào có một cái cổng; dưới cổng, một dòng suối con chảy vào một cái bể, trông cũng hơi lạ mắt. Ngoài cái sườn nhà ra chẳng còn một thứ gì khác. ở một góc nhà còn một tảng đá dùng làm bếp và một cái rổ sắt đã han gỉ để đựng than hồng. Hai bên sườn đồi và phía trong đồn, người ta đã phát quang các cây cối để lấy gỗ làm nhà. Cứ nhìn những gốc cây bị chặt còn lại cũng đủ biết những thân cây ấy to lớn dường nào. Mưa gió đã cạo sạch lớp đất trên. Chỉ chỗ dòng suối là còn thấy rêu

và những bụi cây cần cỗi mọc. Gió đêm thổi qua các khe vách và phủ bụi cát rắc đầy cả sàn nhà. Cát bay vào mắt mũi, mồm miệng và thức ăn. Một cái lỗ vuông khoét trên mái nhà là cái ống thông khói duy nhất của chúng tôi. Chỉ có một ít khói thoát ra lối ấy. Còn phần lớn khói bay cuộn trong nhà làm người nào cũng ho sù sụ và mắt mũi cay sè. Đã thế lại thêm anh chàng Grây mặt mũi quần băng vì bị thương trong lúc giao chiến; lại xác lão Ri vẫn chưa chôn còn nằm bên góc tường. Nếu cứ ngồi khoanh tay thì có lẽ chúng tôi sinh quần mất. Nhưng ông thuyền trưởng là người giàu kinh nghiệm. ông gọi mọi người đến trước mặt, rồi ông phân đôi ra để canh gác.

Bác sĩ, Gray và tôi vào một tổp; ông Chi, Hun-tơ và Do-sơ vào một tổp khác. Tuy mọi người mệt lử nhưng chúng tôi phải chia nhau kẻ đi kiếm củi, người đi đào hố chôn lão Ri. Bác sĩ được phân công nấu bếp. Còn tôi thì đứng canh ở cửa.

Riêng ông thuyền trưởng là đi xem xét đó đây, động viên tinh thần mọi người.

Thỉnh thoảng ông làm giúp cho chúng tôi nữa. Tôi thấy bác sĩ chốc chốc lại chạy ra ngoài cửa hít ít khí trời và cho mắt mũi đỡ khói hun. Mỗi bận ra đứng nghỉ, ông lại chuyện trò với tôi dăm ba câu. ông nói:

-Thuyền trưởng quả là một tay có tài. Khi tôi nói như thế không phải chỉ là một câu khen suông đâu, cậu Dim ạ! Một lần

khác, ông ra đứng tựa cửa, không nói gì, như mãi suy nghĩ. Một chốc ông nghiêng đầu nhìn tôi như đắn đo rồi hỏi:

-Cậu Dim, thằng Ben-gun ấy là người thế nào?

-Thưa ông, tôi không rõ, nhưng trông nó cũng không được bình thường lắm. Bác sĩ đáp:

-Điều ấy thì chẳng cần phải nói. Cậu tính ba năm ở trên đảo này, tất không loạn óc cũng đâm ra ngớ ngẩn. Cậu bảo nó thèm ăn phó-mát phải không?

-Vâng. Nó bảo nó chỉ thèm có phó-mát. Bác sĩ lại nói:

-Chắc cậu đã trông thấy cái túi đựng thuốc lá của tôi. Lâu nay tôi không ăn thuốc chỉ vì trong túi, tôi có để một

miếng phở-mát làm tại ý, ăn rất bổ. Tôi để dành cho Ben-gun đây!

Trước lúc ăn cơm tối, chúng tôi đi chôn cất lão Ri. Khi hạ huyết, chúng tôi đứng đầu trần trước gió, quanh thi hài của lão để vĩnh biệt. Chúng tôi đem được nhiều củi về nhưng ông thuyền trưởng lắc đầu, vẫn chưa cho là đủ. ông bảo ngày mai phải làm một chuyến cật lực hơn nữa.

Khi chúng tôi ăn xong và mỗi người đã uống một cốc lớn rượu mạnh pha loãng, ba vị chỉ huy ngồi vào một góc, thảo luận kế hoạch sắp đến. Cuộc thảo luận hình như đi đến chỗ bế tắc. Lương thực ít ỏi quá, nếu cầm cự lâu thì có lẽ phải đầu hàng. Nhưng chúng tôi quyết tâm tiêu diệt cho kỳ hết bọn chúng, làm cho chúng

phải hạ gối quy hàng, hoặc chúng phải rút chạy xuống dưới tàu. Trước kia tất cả chúng nó là mười chín tên, nhưng bây giờ chúng chỉ còn mười lăm thôi. Hai đứa bị thương. Thằng đứng gần khẩu đại bác đã bị ông Chi bắn, nếu nó không chết tất bị thương nặng ... Bây giờ chỉ cần lợi dụng mọi cơ hội thuận tiện để tiêu hao dần chúng và bảo vệ mình. Chúng tôi lại được hai bạn đồng minh quý viện trợ. Một là rượu "rum", hai là khí hậu. Về rượu "rum" thì tuy chúng tôi ở xa chỗ giặc đóng non nửa dặm, ban đêm chúng tôi vẫn nghe thấy tiếng chúng say lè nhè, gào thét hát hò đến khuya. Còn về khí hậu thì bác sĩ Ly cam đoan rằng ở vào chỗ bùn lầy ấy, thiếu thuốc men, chỉ

trong vòng một tuần là phần nửa bọn chúng sẽ ốm bẹp. Tôi bị mệt lả nhưng vợ vẫn mãi vẫn chưa ngủ được. Đến lúc ngủ thì ngủ say như chết. Sáng ra khi nghe thấy tiếng nhộn nhịp ồn ào, tôi mới bừng tỉnh dậy. Lúc ấy mọi người đều đã ăn sáng cả rồi và đã vác được đến nửa đồng củi. Tôi nghe có tiếng người nói to:

-Kìa, lá cờ trắng! Rồi tiếp theo là những tiếng ngạc nhiên:

-Lạ kìa! Chính Xin-ve đích thân đến! Nghe câu này, tôi nhảy choàng xuống đất, giụi mắt và chạy lại dòm vào lỗ châu mai.

Chương 16

Nhìn ra, tôi thấy quả có hai người đứng sau phía hàng rào. Một người đang phát miếng vải trắng, còn một người chính là Xin-ve, đứng im như phỗng. Trời còn sớm lắm. Hôm ấy lại là cái hôm lạnh nhất từ lúc tôi bước chân lên đảo. Rét buốt thấu xương. Trời trong suốt, không gợn một tí mây. ánh nắng chiếu hồng trên các ngọn cây. Tuy vậy, chỗ Xin-ve đứng với tên đồng đảng vẫn còn trong bóng tối. Lớp sương ở đầm bốc lên ban đêm còn chưa tan, vẫn là là trên mặt đất và che lấp chân hai tên giặc đến đầu gối. Cứ xem khí lạnh và sương mù này cũng biết đây là nơi rừng thiêng nước độc. ông thuyền trưởng bảo:

-Tất cả cứ ở lại trông. Để xem chúng giở

trò gì. Rồi ông gọi hai tên giặc:

-Ai đi đó? Đứng lại, không tôi bắn! Xin-ve nói to:

-Tôi đến thương lượng đây ... ông thuyền trưởng nép mình cẩn thận vào cửa, hạ lệnh:

-Tổ bác sĩ Ly đứng vào vị trí. Bác sĩ phía bắc, cậu Dim phía đông, còn Grây phía tây. Tổ canh nạp đạn chuẩn bị. Nhanh lên và chú ý! Xong ông quay lại bọn giặc:

-Các anh đến đây thương lượng điều gì? Lần này, tên cùng đi với Xin-ve lên tiếng:

-Thuyền trưởng Xin-ve muốn đến thương thuyết.

-Thuyền trưởng Xin-ve hả? Đây không

biết người ấy ... Chúng tôi nghe thuyền trưởng nói thêm:

-Thuyền trưởng, thật lạ lùng! Ai thăng chức cho mà nhanh thế? Xin-ve đáp:

-Thưa ông, chúng tôi đó! Anh em đã bầu tôi làm thuyền trưởng sau khi ông đào ngũ. (Hắn nhấn mạnh chữ đào ngũ). Tất cả bọn tôi sẵn sàng phục tùng các ông nếu chúng ta đi đến một thỏa thuận. ông thuyền trưởng, trước hết xin ông nhận lời là sẽ để cho tôi ra khỏi đồn này được bình yên vô sự sau khi nói chuyện ... ông thuyền trưởng nói:

-Này anh kia! Tôi chẳng muốn thương lượng với anh chút nào! Nhưng nếu anh muốn nói gì, cứ đến mà nói, có thể thôi. Còn nuốt lời hứa thì chỉ có bọn anh mới

có thủ đoạn đê hèn ấy! Xin-ve reo to, hơn hờ:

-Thế là đủ rồi! Một lời ông nói ra là đủ. Tôi tin ông là người đứng đắn. Chúng tôi thấy tên cầm cờ trắng cố giữ Xin-ve lại. Nhưng Xin-ve có vẻ chế giễu hần. Xin-ve đến bên rào ném chiếc nạng vào trong trước rồi nhanh nhẹn leo qua. Lúc này, thú thật, mãi nhìn quá nên tôi bỏ việc canh phòng. Tôi mò lại đứng sau lưng ông thuyền trưởng. ông ngồi trên bậc cửa, tay chống cằm, mắt nhìn chăm chú vào dòng suối, miệng huýt sáo khe khẽ. Xin-ve trèo lên đồi một cách khó nhọc. Đồi dốc, cây cối nằm ngổn ngang, đất cát mềm lún, hần chống nạng đi cứ lảo đảo. Nhưng hần cố mãi rồi cũng đến được.

Hắn ăn mặc rất chỉnh tề: áo lam dài khuy đồng, mũ đẹp có đính lon. Hắn nhã nhặn chào thuyền trưởng. Thuyền trưởng ngẩng lên:

-Ngồi xuống đây! Hắn ra ý kêu ca:

-Ai lại để tôi ngồi đây? Sáng sớm thế này mà ngồi trên đất cát thì lạnh chết!

Thuyền trưởng đáp:

-Anh nói nghe mới chớng tai! Nếu anh lương thiện thì anh đã ngồi chễm chệ trong chỗ làm bếp của anh rồi, có đâu phải ngồi đây. Còn nếu anh lại muốn làm thuyền trưởng, làm một tên cướp thì có ngày người ta treo cổ anh.

-Thôi được, được!

-Xin-ve trả lời và ngồi bệt xuống.

-Các ông ở chỗ này vừa tiện vừa đẹp.

Kìa cậu Dim! Kìa bác sĩ, xin có lời kính chào ngài. Các ông được sum họp đông đủ nơi đây như một gia đình có hạnh phúc. Thuyền trưởng ngắt lời:

-Nói gì cứ nói mau đi, mất thì giờ vô ích.
Xin-ve đáp:

-ông nói phải. Vậy ông hãy nghe tôi nói. Đêm qua các ông giỏi đấy. Bọn ông đã dùng gậy đập chết một người trong chúng tôi.

Bọn tôi nhiều người hoang mang; ngay cả tôi cũng phải rung động, điều ấy tôi không chối. Có lẽ vì thế mà tôi đến đây thương lượng với ông cũng nên. Nhưng ông nên nhớ, việc ấy chỉ làm được một lần. Chúng tôi sẽ biết canh phòng, chúng tôi sẽ biết đề phòng rượu "rum". ông

thuyền trưởng thản nhiên hỏi:

-Thế là sao? Đối với thuyền trưởng, những điều trên hoàn toàn là bí ẩn.

Nhưng về phần tôi, tôi đã hiểu. Tôi sẽ nhớ đến những lời sau cùng của Ben-gun là hắn sẽ tìm cách giết bọn thủ hạ của Xin-ve để giúp chúng tôi. Chắc hắn có mò đến chỗ bọn giặc ngủ say? Nghĩ đến đây, tôi thấy trong bụng nở nang vì như thế bọn giặc chỉ còn mười bốn đứa. Xin-ve nói:

-Tôi xin nói thẳng. Bọn tôi muốn lấy kho của. Còn các ông chắc cũng muốn tính mạng vẹn toàn. Các ông có cái bản đồ phải không? Thôi tôi biết rồi, giấu cũng vô ích thôi! Bọn tôi muốn có cái bản đồ ấy. ông thuyền trưởng quát:

-Đừng đùa. Bọn anh muốn làm gì thì làm. Rồi tôi sẽ treo cổ bọn anh lên! Tôi thấy Xin-ve hình như nhụt đi. Còn ông thuyền trưởng thì lặng lẽ cho thuốc vào tàu. Chốc sau Xin-ve bảo:

-ông hút thuốc, ông cho phép tôi cùng hút một thể cho vui. Nói thế rồi hắn châm lửa hút thuốc. Hai người cứ thế ngồi đối mặt nhau, lặng lẽ hút thuốc. Cảnh tượng ấy trông thật ngộ nghĩnh. Xin-ve lại nói:

-Thôi, ông biết điều nên giao cái bản đồ ấy cho tôi. Các ông đừng động đến bọn tôi, rồi tôi sẽ cho ông một trong hai điều kiện này. Một là, các ông cùng đi lấy của rồi xuống tàu với chúng tôi, chúng tôi sẽ đưa về tử tế. Hai là, nếu không có nghị ngại gì thì chúng ta sẽ chia lương thực

ra, các ông cứ ở lại đây. Tôi hứa nếu gặp chiếc tàu nào, tôi sẽ bảo lại đây đón các ông. Như vậy chắc các ông bằng lòng chứ? (Đến đây hần dần giọng) Tôi mong rằng tôi nói điều này không phải chỉ riêng với ông mà với tất cả mọi người có mặt ở đây. Bọn ông nên cân nhắc kỹ. Thuyền trưởng đứng lên, xoa tàn thuốc lá đánh tay rồi hỏi:

-Nói hết chưa? Xin-ve đáp:

-Hết rồi! Nếu các ông không nhận lời thì các ông chỉ nhận được những phát súng. ông thuyền trưởng nói:

-Được lắm! Bây giờ đến lượt tôi nói cho anh nghe. Nếu bọn anh biết điều đến đây từng người một bỏ khí giới quy hàng, khi về tôi đảm bảo với các anh, các anh chỉ

bị phạt tù. Nhược bằng các anh còn ngoan cố, tôi thề sẽ làm cho các anh bị treo cổ tắt. Các anh đừng hòng tìm của cải. Các anh đừng hòng cho tàu chạy được. Không có mặt nào trong bọn anh cầm lái nổi! Các anh đã bị hãm rồi. Tôi chỉ cần nói với anh từng ấy là đủ, mà đây là lần cuối cùng. Bận sau còn trông thấy mặt anh, tôi sẽ cho anh một phát súng vào xương sống. Thôi đứng dậy cút đi! Xin-ve giận đến xanh sạm cả mặt. Hấn rống lên:

-Lại đây cho tôi vịn để đứng dậy đi về. Chẳng ai nhúc nhích. Hấn lăm bằm chửi rủa rồi cố lết ra cổng, đánh đu vào cái cột, đứng lên. Hấn tức tối nhổ toẹt một bãi nước bọt vào dòng suối rồi đe dọa:

-Trước lúc một giờ, tôi sẽ làm cỏ cả cái lều này. Cười đi! Cứ cười đi! Trước lúc một giờ, các anh sẽ xuống chơi dưới âm phủ. Hấn rửa một câu rất độc rồi chống nạng đi ra, cút thẳng.

Chương 17

Khi Xin-ve đi khuất, thuyền trưởng mới quay vào trong nhà. ông thấy chỉ có Grây là còn đứng canh tại chỗ. Lần này là lần đầu, chúng tôi thấy ông nổi giận lôi đình. ông hét lớn:

-Mọi người đứng vào vị trí! Khi ai nấy đã chạy về vị trí, ông mới nghiêm khắc lên tiếng:

-Grây, tôi sẽ ghi công anh vào sổ, anh thật là một người thủy thủ chân chính, biết làm tròn nhiệm vụ. ông Chi! ông làm tôi đến ngạc nhiên. Bác sĩ Ly! Tôi cứ ngỡ ông trước cũng là quân nhân ... Nếu thế này, ông ở nhà còn hơn! Mọi người vội vã tuân lệnh, im lặng nạp đạn, nhưng mặt mũi người nào cũng bẽn lễn đỏ gay. ông thuyền trưởng đứng nhìn một lúc rồi nói:

-Các anh! Tôi đã nói khích cố ý để làm cho thằng Xin-ve nổi tức. Thế là ta đã dủ hấn đến đây, ta có thì giờ bố trí trước để đối phó. Chúng ta ít hơn bọn chúng, nhưng chúng ta ở trong lô-cốt, được lợi thế hơn. Nếu mọi người có kỷ luật, biết tuân lệnh, tôi dám chắc chúng ta sẽ nện

cho chúng một trận thất điên bát đảo. Nói xong, ông đi xem xét xung quanh, quan sát lại vị trí và kiểm tra từng người. Hai sườn lô-cốt, ở phía đông và phía tây chỉ có hai lỗ châu mai; phía nam là phía cổng 89 90 có hai lỗ và phía bắc có năm lỗ. Chúng tôi bảy người nhưng có đến hai mươi khẩu súng. Chúng tôi xếp củi lại thành bốn đống, làm thành bốn cái bàn, mỗi cái ở ngay giữa mỗi phía. Trên mỗi bàn có để sẵn thuốc đạn và bốn khẩu súng trường, nếu cần, những người chiến đấu có thể với tay lấy được. ở giữa lô-cốt để một dây dao găm. ông thuyền trưởng bảo:

-Tắt lửa đi! Trời cũng chả rét nữa. Đừng để khói xông vào mắt. Còn Dim, cậu

chưa ăn sáng, đi lấy khẩu phần đi rồi đứng tại vị trí mà ăn. Trong khi mọi người răm rắp tuân lệnh, ông sắp đặt lại một lần nữa:

-Bác sĩ Ly hãy ra giữ cửa! Phải nhìn cho kỹ, đừng thò mình ra ngoài. Phải đứng trong mà bắn qua cổng ... Hun-tơ ra đứng phía đông. Do-sơ đứng phía tây. Đó ... đứng đó được rồi! ông Chi, ông bắn giỏi thì ra trần góc bắc với Grây. ở góc ấy có đến năm lỗ châu mai và là nơi hiểm yếu nhất. Nếu bọn chúng chiếm được góc ấy, chĩa súng qua bắn vào thì hỏng bét ... Còn tôi với cậu Dim bắn tôi, thì chúng ta đứng nạp đạn cho họ và họ cần việc gì thì giúp ...

Quả nhiên như lời thuyền trưởng, chúng

tôi thấy hết rét. Mặt trời nhô lên khỏi
rặng cây, chiếu sáng chói chang trên bãi
đất trống và làm tan đám sương mù trong
nháy mắt. Chẳng mấy chốc, đất cát khô
bỏng, nhựa trong các thân cây trong lô-
cốt chảy ra nham nháp. Mọi người phải
bỏ áo khoác, cởi cúc cổ áo sơ-mi và xắn
tay áo lên. Một giờ qua. Phút chờ đợi
vừa bức bối vừa căng thẳng. Mọi người
đều "mở mắt mở tai", tay lăm lăm khẩu
súng. Thuyền trưởng đứng giữa nhà, môi
mím chặt, trán hằn lên những vết nhăn.
Thốt nhiên, Do-sơ giương súng bắn.
Tiếng súng đầu tiên vừa nổ thì chung
quanh lô-cốt hàng loạt súng bắn vào dồn
đập. Nhưng không có viên đạn nào lọt
vào trong. Sau lúc khói tan, nhìn lại, các

vách gỗ trong lô-cốt vẫn lành lặn y nguyên như cũ. Thuyền trưởng hỏi Do-sơ:

-Anh có bắn trúng tên giặc không? Do-sơ đáp:

-Thưa ông, chắc trúng! Thuyền trưởng truyền lệnh:

-Dim! Nạp đạn cho anh ấy. Còn bác sĩ, ở phía ông, ông ước chừng có mấy đứa? Bác sĩ đáp:

-Tôi biết chắc chắn là có ba phát súng bắn ở rừng vào. Tôi trông rõ ba tia lửa. Thuyền trưởng nhắc lại:

-Ba ... Còn ở phía ông Chi, ông thấy mấy? ở phía này không biết rõ được như ở các phía kia. Nhưng phía này nhiều giặc hơn cả. ông Chi thì nói độ bảy tên,

còn Grây thì bảo tám, chín đũa. Rõ ràng là lực lượng chính chúng dồn về phía này cả. Còn mấy phía kia chúng chỉ cốt làm phân tán, giữ chân chúng tôi thôi. Biết thế nhưng thuyền trưởng vẫn không thay đổi cách bố trí. Vì ông cho rằng nếu bọn địch vượt qua được hàng rào, chúng sẽ đến chiếm ngay những vị trí nào bỏ ngõ và sẽ chĩa súng bắn vào người trong lô-cốt như bắn chuột. Nhưng lúc ấy, không ai còn kịp suy nghĩ. Thốt nhiên chúng tôi nghe cả loạt tiếng hò reo, rồi thấy một toán giặc chạy xô trong rừng ra, ồ ạt tiến về phía lô-cốt. Ngay lúc ấy có hàng loạt đạn từ rừng bắn ra. Một phát bắn trúng vào khẩu súng của bác sĩ làm gãy tan từng mảnh. Bọn giặc leo lên hàng

rào nhanh nhẹn như đàn khỉ. ông Chi và Grây bắn luôn tay, không ngớt. Ba đứa trong bọn chúng bị ngã: một đứa ngã lộn vào trong, hai đứa bật ra ngoài. Nhưng một đứa xem chừng sợ nên co giò chạy biến vào rừng ... Còn bốn đứa leo qua được. Chúng chạy thẳng lại lô-cốt, hò hét vang ầm. Còn bảy tám đứa khác, có lẽ có nhiều súng dài nên đứng ngoài bắn yểm hộ và hò reo trợ lực. ở trong lô-cốt có bắn ra nhưng vì bắn vội nên không trúng. Trong chớp mắt, bốn đứa đã leo lên đỉnh đồi và nhảy xổ lại lô-cốt. Qua lỗ châu mai, thấy rõ thằng An-đe-sơn đương gào lớn:

-Tiến vào! Tất cả tiến vào! Giữa lúc ấy một tên giặc giật được súng của Hun-tơ,

chĩa qua lỗ châu mai bắn một phát làm Hun-tơ ngã vật ra. Một tên nữa chạy khom khom đến ngay cửa, múa dao xông vào chém bác sĩ. Trong lô-cốt đầy khói, nhờ thế chúng tôi chống đỡ có lợi hơn. Tiếng thuyền trưởng oang oang:

-Ra ngoài, anh em! Dùng dao mà đánh! Tôi vớ một con dao trên đồng cửi. Một tên cướp cũng giật lấy một con dao và chém một nhát vào tay tôi. Tôi chỉ thấy tê tê ở tay rồi tôi vội nhảy ra ngoài. Trước mặt tôi, bác sĩ Ly đuổi theo một tên giặc và chém một nhát mạnh vào mặt hắn, làm hắn ngã vật xuống. Tiếng thuyền trưởng lại vang lên:

-Anh em ơi! Vòng quanh lô-cốt! Vòng quanh lô-cốt!

Nhưng tiếng ông nghe đã khang khác.
Như cái máy, tôi theo lệnh chạy qua góc nhà. Được mấy bước, tôi gặp An-đe-sơn. Hắn giơ dao chém bổ xuống tôi. Tôi vội tránh nhưng trượt chân ngã lăn xuống dốc. Khi tôi ra khỏi lô-cốt là lúc tôi thấy một thằng đội mũ đỏ, miệng ngậm dao đương chân trong chân ngoài trên bờ rào. Nhưng trận đánh như đã kết thúc. Grây đã giết chết tên An-đe-sơn khi hắn giơ dao chém hụt tôi. Một tên nữa bị giết ở trước lỗ châu mai khi hắn đang chĩa súng vào lô-cốt. Còn một tên bị bác sĩ Ly chém chết. Số còn lại ném dao chạy vào rừng. Cả bọn rút chạy, bỏ lại năm xác chết. Lúc này chúng tôi mới kiểm điểm lại phía mình. Hun-tơ nằm thoi thóp. Do-

sơ bị một phát súng vào đầu đã tắt thở.
Còn thuyền trưởng thì bị thương. Thuyền trưởng hỏi:

-Chúng chạy cả rồi hả? Bác sĩ đáp:

-Thằng nào chạy được mới chạy. Còn năm đứa chết lặn kênh ngoài kia. Thuyền trưởng kêu to:

-Năm đứa! Khá lắm! Bọn hấn mất năm, ta mất ba. Thế là chúng ta còn lại bốn chọi chín

-như vậy chúng ta vẫn có cơ thắng được. Nhưng thực ra, bọn giặc chỉ còn tám tên, vì tên bị ông Chi bắn trên tàu chiều hôm ấy đã tắt thở. Việc ấy mãi về sau này chúng tôi mới biết.

Chương 18

Từ phút ấy không thấy bóng một tên giặc nào lai vãng và cũng không thấy một phát đạn nào trong rừng bắn ra. Khu lô-cốt bây giờ thuộc về chúng tôi, chúng tôi yên trí săn sóc những người bị thương và nấu cơm sáng. Hun-tơ sau đây đã tắt thở. Còn vết thương của thuyền trưởng tuy nặng nhưng không đến nỗi nguy hiểm đến tính mạng. Phát súng của tên An-đe-sơn làm gãy xương ngực nhưng không chạm đến phổi. Phát thứ hai chỉ xé thịt ở bắp chân. Theo lời bác sĩ thì ông thuyền trưởng sẽ khỏi, nhưng cần phải tĩnh dưỡng và tránh cử động trong dăm tuần lễ. Còn vết thương của tôi chỉ như muỗi đốt. Bác sĩ

chỉ dán vào đây một lá thuốc cao rồi bèo tai tôi một cái. Cơm sáng xong xuôi, ông Chi và bác sĩ ngồi bên cạnh thuyền trưởng bàn bạc. Các ông thảo luận xong thì đã quá trưa. Bác sĩ Ly đội mũ, cầm súng, giắt dao, bỏ bức bản đồ vào túi rồi rảo bước đi ra khỏi đồn. Grây đang hút thuốc, thốt nhiên bỏ tàu xuống, sững sờ nhìn theo bác sĩ. Hấn nói:

-Lạ kia! Bác sĩ điên rồi chắc? Tôi đáp:

-Điên à? Đờì nào. Bác sĩ là người còn bình tĩnh và sáng suốt nhất trong bọn ta. Grây lại nói:

-Nếu ông ấy không điên, thì chính tôi điên mất. Tôi bảo:

-Tôi chắc bác sĩ có ý định gì đây. Chưa chừng bác sĩ đến gặp Ben-gun đấy.

Về sau này, tôi mới biết dự đoán của tôi là đúng. Lúc này trong lò-cốt nóng như thiêu như đốt ... Bãi cát trên đồi bị nóng bỏng hắt hơi nồng vào mặt mọi người. Tôi lo quét dọn trong ngoài rồi đi rửa bát đĩa. Mồ hôi ướt đầm, người như chín dừ. Nhìn thi thể của Hun-tơ và Do-sơ nằm ở góc nhà, tôi thấy bụng nóng ran lên. Tôi muốn làm một việc gì dù nguy hiểm đến đâu cũng không từ nan để giết hết bọn giặc và gỡ cho bọn tôi ra khỏi cảnh này. Khốn nỗi, tôi chỉ là đứa bé, đánh nhau cũng chẳng hơn ai. Tôi tự xét ở đây cũng không giúp ích được gì lắm. Một ý định táo tợn bỗng thoáng qua đầu, tôi hăm hở đứng lên. Dự định của tôi là sẽ xuống dưới bãi cát ở mé đông, tìm

tảng đá trắng mà Ben-gun đã nói để xem
hắn có giấu chiếc thuyền của hắn ở đó
không. Có thuyền rồi, tôi sẽ làm cho bọn
giặc một mẻ kinh hồn. Lừa lúc không ai
để ý, nhân tiện lại đứng gần bị bánh quy,
tôi liền thò tay vào bị, lấy bánh quy nhét
đầy túi áo. Nếu gặp trở ngại gì, tôi sẽ
không phải lo chết đói. Số bánh này có
thể ăn hai hôm cũng chưa hết. Tôi mang
theo hai khẩu súng lục; trong lưng tôi đã
có bao thuốc súng và đạn rồi, như vậy là
đủ khí giới để tự vệ. Nhưng làm sao để
ra đi? Tôi chắc, nếu nói ra thì chẳng một
ai cho tôi đi cả. Tôi đành phải dùng lối
"đánh lén", thừa lúc mọi người vô ý tôi
sẽ chuồn đi một mạch. Cái lối chuồn ấy
thật là vô kỷ luật. Nhưng tôi chỉ là một

đưa trẻ, hề thích là làm, chẳng cần phải suy tính thiệt hơn gì cho lắm. Thế là thừa cơ hội lúc ông Chi và Grây đương lúi húi thay băng cho thuyền trưởng, tôi nhảy phóc ra ngoài. Tôi chạy một mạch thẳng vào lùm cây. Lúc này, ông Chi có biết cũng không gọi kịp. Tôi đi thẳng đến bờ biển phía đông. Tôi định men theo bãi cát ven biển để bọn chúng ở trên tàu khỏi trông thấy.

Trời đã về chiều. Nhưng mặt trời còn nóng gay gắt. Tôi đi len lỏi trong rừng; xa xa nghe tiếng sóng vỗ bờ, tiếng lá cây xao động và tiếng cành cây rãng rặc. Những tiếng ấy cho tôi biết gió biển hôm nay thổi mạnh hơn mọi ngày. Chốc sau, những luồng gió lạnh thổi tới. Đi dăm

bước nữa, tôi đã đến ven rừng. Trước mặt tôi là chân trời vời vợi, một dải biển xanh mênh mông, lấp lánh dưới nắng trời. Ở ven bờ, sóng đánh sủi bọt trắng xóa. Tôi đi dọc theo bờ biển, lòng thấy vui vui. Tôi vui chân đi quá về phía nam, núp vào các bụi rậm, rồi bò thật cẩn thận đến dải đất cát. Trước mặt tôi là nơi tàu đỗ, sau lưng tôi là biển. Gió biển đã lắng xuống. Một làn gió nhẹ tiếp theo từ phía nam và phía đông nam thổi lại mang theo những dải sương mù. Chỗ tàu đậu, nhờ có hòn đảo Hình Người che kín, vẫn yên lặng và âm thầm như hôm chúng tôi mới đến. Mặt biển như tấm gương trong; chiếc tàu in bóng rõ rệt từ lườn tàu đến đầu cột buồm, có mang lá cờ đen của

giặc. Trên một chiếc thuyền đồ gỗ gần tàu, tôi nhận ra ngay Xin-ve ngồi ở phía sau, đang trò chuyện với hai tên khác lưng tựa vào mép tàu. Một tên là thằng đội mũ đỏ, cách đây vài giờ đã ngồi chân trong chân ngoài trên bờ rào lô-cốt. Hình như chúng đương nói cười hỉ hả. Thốt nhiên có mấy tiếng kêu khác thường và ghê rợn. Nhưng tôi đã nhận ra ngay là tiếng con vẹt Phơ-ling của Xin-ve. Nhờ có bộ lông bóng lộn của nó, tôi thấy nó đang đậu trên cổ tay chủ nó. Một lát sau chiếc thuyền kia đi thẳng vào bờ. Tên giặc mũ đỏ cùng tên bạn nó ở trên tàu cũng đã chui vào đằng lái. Mặt trời đã lặn sau gò Vọng Viễn. Sương mù chả mấy chốc đã dày đặc, bóng tối phủ dần. Tôi biết nếu muốn tìm

được chiếc thuyền của Ben-gun thì không thể trì hoãn một phút. Tảng đá trắng lồ lộ sau bụi cây còn cách tôi đến hai trăm mét. Tôi phải mất một thời gian khá lâu mới bò được đến đây. Khi tay tôi sờ được vào mép đá gồ ghề thì trời đã tối mịt. Ngay phía trước, có một cái hồ nhỏ, cỏ phủ đầy chung quanh, đất mấp mô và những lùm cây rậm che kín. Giữa hồ có dựng một cái lều con bằng da dê như lều của những kẻ giang hồ. Tôi nhảy xuống hồ, vén lều lên, thấy ngay chiếc thuyền của Ben-gun. Thuyền là khúc gỗ đục nhám nhở, trông rất thô kệch; trên thuyền trải một tấm da dê. Thuyền bé quá, ngay đối với tôi mà nó cũng còn bé, huống chi đối với thân hình một người lớn. Trong

lòng thuyền, có kê một cái ghế dài rất thấp, ở đằng mũi có hai mái chèo. Đây là một chiếc thuyền rất thô sơ, nhưng được cái rất nhẹ, mang đi đâu cũng tiện. Bây giờ có thuyền rồi, tôi mới nghĩ đến việc thực hiện kế hoạch của tôi. Tôi định nhân đêm tối, bơi thuyền ra tàu để dò xét. Tôi chắc rằng, sau trận thua liềng xiềng hôm nay, bọn giặc sẽ rút xuống tàu, giông ra biển. Tôi ngồi đợi cho trời tối hẳn. Tôi thọc tay vào túi, lấy bánh ăn ngon lành. Đêm tối như thế này, rất lợi cho tôi hành sự. Sương mù che kín bầu trời. Những tia sáng cuối cùng của ban ngày còn sót lại đã tắt hẳn. Cả hòn đảo chìm trong bóng tối mịt mù. Khi tôi vác thuyền lên vai, mò mẫm bước ra ngoài, tôi thấy ở

nơi tàu đỗ chỉ còn hai chấm ánh sáng. Một chấm là đồng lửa cạnh đằm ở trên bờ, nơi bọn giặc đương vây quanh chèo chén. Chấm kia là nơi tàu đậu. Lúc này, theo chiều nước thủy triều, tàu đã quay lại, mũi tàu ngoảnh về phía tôi. Trên tàu, chỉ trong phòng là có ánh sáng. Cái điểm sáng tôi thấy chỉ là do ánh sáng lọt qua chiếc cửa sổ đăng lái, lơ mờ lên lớp sương mù đặc. Nước thủy triều đã xuống từ lâu. Trước khi tới bờ biển, tôi phải lội qua một dải cát dài ướt nhão nhớt, chân thụt đến mắt cá. Phải vất vả và khéo léo lắm, tôi mới đặt được thuyền lên mặt nước.

Chương 19

Đối với một người tầm vóc như tôi, chiếc thuyền độc mộc của Ben-gun thật là vừa vặn. Nó vừa chắc chắn lại vừa nhẹ, có thể đi trên mặt biển được. Chỉ tội là rất khó chèo. Muốn làm thế nào thì làm, nó cũng cứ lệch đường và quay tít như chong chóng. Chính Ben-gun cũng đã nói thuyền này rất khó sử dụng nếu không biết được những cái tật của nó. Thật vậy, rõ ràng là tôi chưa biết gì về chiếc thuyền này. Nó quay tứ phía, nhưng cái phía tôi muốn đi nó lại không quay cho! Phần nhiều nó hay trôi ngang; tôi dám chắc nếu không gặp dòng nước cuốn không bao giờ tôi đi đến gần tàu được. May sao chiếc tàu nằm đúng ngay giữa dòng. Cho nên dù muốn chèo thế nào thì

chèo, dòng nước vẫn cứ đưa chiếc thuyền của tôi về hướng ấy. Chiếc tàu bỗng hiện ra lù lù trước mặt như một đám đen trong đêm tối. Dần dần, tôi trông rõ thân tàu và các cột buồm. Càng đến gần, dòng nước càng chảy xiết. Chỉ thoáng cái, tôi đã đến nơi và tiện tay, tôi vớ phải cái dây neo. Dây neo căng thẳng như dây cung.

Tôi chợt nghĩ ra nên cắt phăng cái dây neo để mặc chiếc tàu của chúng trôi lênh đênh ngoài biển nước đang chảy cuộn cuộn reo vang như con suối đổ. Chỉ cần một nhát dao là con tàu trôi băng theo dòng nước. Mọi việc tưởng dễ như trở bàn tay, nhưng tôi chợt nghĩ ra: một dây neo căng thẳng thế này mà thốt nhiên bị

đứt thì nguy hiểm chẳng khác gì vó ngựa đá lòng. Nếu tôi cố liều lĩnh cắt phăng dây neo, chắc thế nào cũng bị hất văng xuống biển. Nghĩ thế, tôi chùn tay lại. May sao trời cũng chiều người. Ngọn gió trước kia hiu hiu thổi từ phía nam và phía đông nam lại, đến đêm lại thổi về phía đông nam. Ngọn gió đổi chiều bỗng đẩy lùi con tàu vào hản giữa dòng. Tôi như mở cờ trong bụng khi thấy sợi dây neo trong tay tôi bỗng chùng hản lại, bàn tay tôi nhúng xuống nước một hồi lâu. Thế là tôi quyết định hản. Tôi rút dao ra, dùng răng mở dao rồi từ từ cắt hết sợi nọ đến sợi kia. Khi dây neo chỉ còn hai sợi nữa, tôi dừng lại đợi con gió khác đến sẽ làm chùng lại. Lúc ấy tôi mới tiện phăng

đi. Suốt từ lúc đến gần tàu, tôi vẫn nghe tiếng quát ầm ầm trong buồng tàu. Nhưng lúc đó tôi đang mải nghĩ đến chuyện khác nên không để ý mấy. Bây giờ ngồi rồi, tôi mới bắt đầu lắng tai chăm chú nghe. Tôi nhận được tiếng lão Han, tên lính pháo thủ đại bác của Phơ-linh. Còn tên kia chắc là tên giặc mũ đỏ. Hai đứa đều có vẻ say bí tỉ. Tuy vậy chúng vẫn chén chú chén anh. Một đứa mở cửa sổ đằng sau tàu và ném vật gì xuống biển; tôi đoán là cái chai không. Nhưng không phải chúng chỉ có say mà thôi, chúng còn đang cãi vã nhau kịch liệt. Tiếng chửi rủa luôn mồm; thỉnh thoảng cơn giận dữ của chúng bốc lên làm tôi tưởng chừng đến phải đâm đá nhau. Nhưng về sau tiếng cãi cộ

lắng xuống. Chỉ còn nghe thăm thì to nhỏ, rồi bỗng chốc, tiếng xô xát lại bốc cao lên và cứ thế diễn đi diễn lại mãi không thôi. Trên bờ đảo, lửa đốt sáng rực qua chòm lá cây. Văng vẳng đưa lại tiếng hát của một đứa trong bọn chúng đang hát một bài hát cổ của dân biển. Giọng hát buồn, ảo não, cứ đến cuối câu lại hạ xuống một giọng trầm não nùng, rồi kéo dài lê thê như không bao giờ dứt. Giọng hát chán nản buồn nhưc xương này, tôi cho rất hợp tình hợp cảnh với bọn giặc vừa bị thất bại chua cay. Gió lại bắt đầu thổi. Chiếc tàu từ từ lùi lại. Sợi dây neo cứ chùng dần, chùng dần. Tôi cố sức giáng một nhát dao cuối cùng, tiện phăng sợi dây neo làm hai đoạn. Con tàu từ từ

quay hết đầu nọ đến đầu kia trên dòng nước. Chiếc thuyền của tôi nhẹ nhẹ xô vào đầu mũi con tàu. Tôi cố quờ quạng chung quanh vì lúc nào chiếc thuyền độc mộc của tôi cũng như sắp chìm xuống đáy biển. Tôi không thể nào giữ cho thuyền khỏi sát vào thân tàu, nên tôi cứ đẩy nó đi lùi dần về đằng lái. Cuối cùng tôi đẩy được thuyền ra xa tàu. Khi đẩy ra, tay tôi sờ phải một cái dây lòng thòng đằng sau lái.

Tôi bám lấy sợi dây. Đến bây giờ tôi cũng không hiểu tại sao lúc ấy tôi lại vớ lấy đầu dây này. Có lẽ đó cũng là vì tình cờ mà thôi. Nhưng sau tôi thấy một đầu dây cột chặt vào tàu nên tôi nảy ra một ý khác. Tính tò mò thúc giục làm tôi muốn

thử ghé mắt nhòm qua cửa sổ xem trong
ấy ra sao. Tôi níu tay lần sợi dây, đưa
thuyền đến sát bên tàu; tôi liền đánh đu
rướn thẳng người lên; như vậy tôi có thể
nhìn thấy nóc tàu và một phần gian
phòng. Trong khi ấy con tàu cùng chiếc
thuyền độc mộc của tôi cặp kè trôi phăng
phăng theo dòng nước đến tận ngang chỗ
đồng lửa của bọn giặc trên bờ. Sóng vỗ
vào mạn tàu dào dạt. Thế mà sao bọn
canh trên tàu vẫn lặng lẽ thản nhiên. Thật
là một điều lạ. Nhưng khi nhòm qua cửa
sổ thì tôi đã vỡ lẽ. Tôi thấy lão Han và
thằng mũ đỏ đã ôm nhau đấm đá chí tử,
thằng nọ đương bóp cổ thằng kia. Nhìn
xong tôi ngồi thụp xuống. Nhưng trong óc
tôi vẫn ghi rõ hai bộ mặt hung ác, đỏ như

gắc, lửa giận bốc phừng phừng, đương
hầm hè ôm vạt nhau dưới ngọn đèn dầu
bốc khói. Tôi nhắm mắt lại để bớt quáng
và cho quen với bóng tối. Tôi đương suy
nghĩ, thốt nhiên chiếc thuyền của tôi bị
chao hấn đi. Ngay lúc ấy nó trôi hấn về
phía khác như muốn đổi hướng. Bây giờ
nó trôi nhanh gấp mấy lúc trước. Tôi mở
choàng mắt ra ...

Chung quanh tôi biến cả âm ỉ, trập trùng
muôn ngàn lượn sóng lấp lánh lân tinh.
Cách chỗ tôi vài sải, con tàu cũng đương
có vẻ ngằn ngừ, chao đảo. Nhìn kỹ lại,
tôi thấy chiếc tàu cũng trôi về phía nam.
Ngoảnh lại đằng sau, trống ngực tôi đánh
thình thịch. Chính sau tôi là đồng lửa của
bọn giặc trên bờ. Dòng nước chảy theo

hình thước thợ, kéo con tàu lặn chiếc thuyền con của tôi lênh bênh ào ạt đi ra biển cả. Thốt nhiên, chiếc tàu trước mặt tôi chao nghiêng hẳn đi rồi quật sang hướng khác. Lúc ấy tôi mới nghe thấy tiếng kêu ầm ĩ trên tàu. Nghe thấy tiếng giày nện thình thịch trên chiếc thang đăng lái, tôi đoán hai thằng giặc đã thôi đánh nhau vì chúng đã nhận thấy sự nguy hiểm. Tôi nằm rạp xuống lòng thuyền, phó thác tấm thân cho sự rủi may. Tôi chắc rằng chỉ đi xa một chút nữa, những lượn sóng cả bạc đầu sẽ nuốt trứng lấy chiếc thuyền con và chôn vùi tôi xuống đáy biển. Nghĩ đến chết, tôi không sợ lắm, nhưng sao trong người tôi cứ xao xuyến. Tôi nằm như vậy lâu lắm, mặc thuyền lênh đênh

trên ngọn sóng. Sương mù và nước biển làm áo quần tôi ướt đầm. Nhưng lúc ấy tôi chỉ nghĩ đến chết; tôi chỉ đợi một đợt sóng sắp đến đưa tôi về gặp cha tôi. Dần dần tôi mệt lả người. Sự lo sợ làm tâm hồn tôi mê mẩn. Về sau tôi ngủ thiếp đi lúc nào không biết. Tôi mơ tưởng đến quê nhà, đến những người thân, đến cái quán cơm hẻo lánh trên cửa biển. Tôi thấy bác sĩ Ly, ông Chi đương nhìn tôi vui vẻ. Tôi thấy tiền bạc để đầy nhà và từng đoàn người nghèo khổ đang kéo đến. Họ đông, đông vô kể. Đầu họ nhấp nhô, trập trùng, cuộn cuộn như sóng.

Chương 20

Khi tôi tỉnh dậy thì trời đã sáng bạch. Tôi thấy mình đang trôi lênh đênh ở phía nam hòn đảo. Mặt trời đã mọc nhưng còn khuất sau gò Vọng Viễn; gò ở sát biển và dốc gò dựng đứng. Ngọn núi Cột Cái đằng mũi bến tàu ở ngay gần tôi. Bờ biển chỗ ấy cao đến mười lăm, mười sáu mét, lởm chởm những tảng đá lớn. Tôi chỉ còn cách bờ một phần tư dặm. Mới đầu tôi định bụng chèo thuyền đổ bộ lên đấy. Nhưng chẳng mấy chốc tôi phải gạt bỏ cái ý định này đi. ở chỗ ấy, ven biển nhấp nhô những mô đá nhọn hoắt. Từng đợt sóng lớn đổ vào ầm ầm, bọt tung trắng xóa. Nếu tôi mạo hiểm cho thuyền cập vào, tất không tránh khỏi bị tan xác. Mà dù có vào được bờ thì cũng

chẳng thể leo lên được cái sườn núi đá dốc đứng ấy. Lại thêm hàng chục con quái vật lồm nhồm bò hàng đàn trên những tảng đá thấp, mình trụi nhóp nhép, to tướng dị thường, vừa bò vừa sữa vang cả hốc đá. Về sau này tôi mới biết những con vật ấy là giống "sư tử biển" rất hiền lành, chẳng cắn mổ gì ai cả. Nhưng cứ trông cái hình thù cổ quái gớm ghiếc ấy cũng đủ làm cho người ta phải thất đảm. Vì thế tôi nghĩ thà lênh đênh chết đói trên mặt biển còn hơn phải bước chân vào đây. Nhưng may mắn làm sao! Tôi trông thấy ở phía bắc cái doi đất có một bãi đất rộng. Nước thủy triều rút xuống để lộ một dải cát vàng. Quá về phía bắc một tí, lại có một doi đất khác, thông mọc um

tìm nhô ra tận mặt nước. Thế là tôi cố sức men theo dòng nước đập vào chỗ doi cát này. Mặt biển êm ả gợn sóng. Gió nam thổi nhẹ xuôi theo dòng nước. Nhờ sóng êm biển lặng, chiếc thuyền con của tôi lặng lẽ xuôi dòng. Tôi nằm trong lòng thuyền, liếc mắt nhìn ra ngoài. Thỉnh thoảng lại thấy một ngọn sóng biếc nhô lên quá đầu. Nhưng chiếc thuyền chỉ dôi lên một tí như có lò xo, rồi lại êm ả lướt qua, nhẹ như cánh chim. Một lúc sau, tôi đánh bạo nhôm dậy, cố chèo. Nhưng chỉ hơi nhích mình là chiếc thuyền tròn trành, muốn lật úp. Nó chúi mũi xuống dưới chân sóng, làm tôi đến choáng váng cả người. Bọt sóng đánh tung cả vào người, làm tôi vừa bị ướt vừa khiếp

đắm. Tôi vội nằm xuống như cũ. Thuyền lại đi êm, trôi tôi từ ngọn sóng này qua ngọn sóng khác. Như thế đủ biết không thể bắt nó làm theo ý mình. Nhưng nếu không bơi được thì biết bao giờ mới cập bờ được? Lúc này tuy tôi rất lo sợ nhưng vẫn bình tĩnh, không hề rối trí. Trước hết tôi lấy chiếc mũ thủy thủ đội trên đầu ra. Tôi tát cạn nước trong thuyền. Rồi tôi lại liếc mắt ra ngoài xem xét tại sao chiếc thuyền lại có thể lướt sóng một cách bình yên như vậy ...

Tôi nhận thấy rằng mỗi ngọn sóng khi đứng trên bờ hay trên tàu nhìn xuống thì trông chẳng khác gì một khối nước trơn tuột. Đến khi nằm dưới chiếc thuyền con này nhìn lên thì nó lại giống như một

rặng núi lởm chởm. Chiếc thuyền độc mộc của tôi cứ tự ý ngã nghiêng rồi lại lách vào những chỗ trũng thấp, tránh những chỗ ngọn cao và cứ thế len lỏi tìm đường vượt qua các làn sóng lớn. Tôi tự nhủ:

“Được lắm! Cứ nằm yên cho khỏi tròng trành, rồi thỉnh thoảng, lợi dụng chỗ sóng êm, thò tay qua mép thuyền, chèo vài ba cái để mau đến bến”. Nghĩ xong tôi làm ngay. Thật là vừa nhọc vừa sốt ruột! Tuy vậy nhờ thế tôi tiến rất mau đến doi đất. Nhưng chẳng bao lâu thuyền đã trôi qua doi, đi về phía đông cách bờ đến vài trăm mét. Có lúc thuyền trôi gần bờ. Tôi đã trông thấy được những ngọn cây xanh lung lay trước gió và tôi cảm chắc thế

nào cũng giạt được vào bờ ở doi đất thứ hai. Nhưng cơn khát đến bất ngờ như cào như xé! Phần nắng ở trên giội xuống, phần nắng dưới mặt biển hắt lên, lại thêm áo quần thấm ướt rồi lại ráo, môi khô mặn chát cả muối biển. Tất cả các thứ ấy làm tôi thấy khát bỏng trong cổ họng và choáng váng cả đầu óc. Nhìn thấy các ngọn cây trên bờ, lòng tôi càng nôn nóng. Nhưng dòng nước biển cứ kéo tôi ra xa mãi và giờ đây, trước mặt tôi là biển cả mênh mông. Nhưng một cảnh tượng mới vừa hiện ra, làm tôi vội vàng có ngay chủ định. Ngay trước mặt tôi, cách non nửa dặm, con tàu đứng lù lù, buồm giương tứ phía. Tôi nghĩ phen này chắc sẽ bị bọn giặc tóm mất. Nhưng vì cơn khát đương

cháy cổ họng, nên tôi cũng không biết lúc ấy nên vui mừng hay nên lo ngại? Còn đương suy nghĩ miên man, thì một hiện tượng bất ngờ làm tôi kinh ngạc, trở mắt ra nhìn ... Con tàu đang giống tất cả buồm lớn buồm nhỏ. Tấm vải trắng lấp lánh sáng ngời dưới ánh nắng. Tàu đang đi về phía tây bắc. Tôi đoán có lẽ giặc giống tàu chạy vòng quanh đảo để về đồ lại chỗ cũ. Nhưng một lúc sau, tàu quay dần dần về phía tây: tôi chắc bọn giặc đã trông thấy tôi nên chúng định đuổi theo. Rồi về sau, tôi thấy tàu đi vào giữa dòng nước, rồi lại hình như lững lờ không biết đi ngả nào, cánh buồm ngả nghiêng rủ xuống. Tôi tự bảo:

“Rõ đồ ăn hại! Chắc bọn chúng bây giờ

đang say như chết. Ta có thể lợi dụng cơ hội tốt để dò xét tình hình". Trong khi ấy, chiếc tàu cứ tự ý trôi, một mình, khi trôi theo luồng gió này, lúc lại trôi theo luồng gió khác. Sau cùng, tôi đoán là con tàu không ai cầm lái. Nhưng nếu vậy thì người trên tàu đâu cả? Có lẽ bọn chúng đang say như chết, hoặc giả chúng nó bỏ tàu, kéo đi nơi khác chẳng? Tôi nghĩ nếu leo lên được tàu, tôi có thể lái tàu về cho ông thuyền trưởng. Lúc này dòng nước đưa con tàu và chiếc thuyền của tôi cùng về phía nam, theo một tốc độ ngang nhau. Nhưng con tàu đi lúc thế này, lúc thế khác, thỉnh thoảng lại dừng lại nên tôi chắc nó không đi nhanh bằng chiếc thuyền con của tôi. Nếu tôi có thể ngồi

lên, chèo thêm một tí là có thể đuổi kịp con tàu. Cái ý định có tính chất mạo hiểm ấy làm tôi thích thú. Nghĩ đến thùng nước ngọt để ở sau lái con tàu, tôi lại càng phấn chấn bội phần. Tôi nhóm dậy, liền bị ngay một làn nước tạt bắn vào người. Nhưng lần này cẩn thận và khôn khéo hơn, tôi đã chèo được. Có lúc, nước hắt vào thuyền nhiều quá, tôi phải dùng tay chèo để tát nước ra. Những lúc ấy trái tim tôi bồi hồi bồi hồi như con chim non. Nhưng dần dần, có kinh nghiệm, tôi lái được chiếc thuyền con theo ý mình. Nhưng đôi lúc, con sóng lớn lại xô vào mũi thuyền, nước bắn tung tóe vào mắt mũi.

Cuối cùng, thuyền tôi đuổi theo kịp con

tàu. Lúc ấy tôi đã trông thấy rõ được cái ánh đồng trên bánh lái không người điều khiển, bóng loáng dưới ánh mặt trời.

Trên boong tàu vắng ngắt không thấy một bóng người. Tôi cảm chắc rằng chúng đã bỏ tàu để chuồn đi nơi khác. Nếu không thì chúng cũng say mèm, nằm chết gí ở dưới hầm tàu. Như vậy tôi có thể nhốt chúng lại và sẽ làm chủ chiếc tàu. Nhưng mỗi bận con tàu dừng lại thì thật là tai hại. Vì mỗi lần như vậy, tất cả các cánh buồm đều bọc gió, rồi kéo tàu trôi phăng phăng. Nhưng lần này trời cũng lại chiều người. Gió bỗng ngớt trong vài giây. Tàu từ từ quay theo dòng nước, đưa đăng lái về phía tôi. Tôi thấy cửa sổ vẫn còn mở toang, trên tàu ngọn đèn vẫn còn thấp đỏ

giữa ban ngày. Cánh buồm to lủng lẳng như lá cờ rủ. Lúc ấy tàu đứng im, mặc dầu dòng nước vẫn chảy. Con tàu chỉ còn cách tôi độ một trăm sải thì gió lại bắt đầu thổi. Các lá buồm bên trái căng phồng lên, con tàu lồng lên, sà hẳn xuống một bên, rồi quay là là trên ngọn sóng như cánh chim én. Thoạt tiên trông thấy thế, tôi đã thất vọng, nhưng sau đấy tôi tươi tỉnh hẳn lên: con tàu trước mặt tôi đang quay hẳn lại, rồi quay một vòng, rồi lại quay lùi một vòng nữa. Cứ thế, con tàu nhích gần lại phía tôi ... Tôi đã có thể trông rõ sóng đánh sủi bọt trắng xóa ở mũi tàu. Đưa mắt nhìn lên, tôi bỗng thấy thân tàu to lớn menh mông. Trong giây phút ngắn ngủi này, tôi chợt hiểu rõ

tất cả tình thế nguy nan: tính mệnh tôi như
trứng treo đầu đẳng. Số là con tàu vừa
nhào xuống theo một lượn sóng thì chiếc
thuyền con của tôi ở đầu một ngọn khác
cũng đương vùn vụt lao lại. Trong nháy
mắt tôi đã liếc thấy cái xà buộc buồm
nằm ngang đẳng mũi tàu ở ngay trên đầu
tôi. Tôi vụt đứng ngay dậy, chân dận
mạnh vào thuyền, rún mình nhảy lên. Tay
tôi vừa vịn bám vào cái xà ngang buộc
cánh buồm tam giác, còn chân thì lơ lửng
giữa miếng ván và cái trụ. Trong lúc
đang hỗn ha hỗn hển treo lủng lẳng trên
cánh buồm thì tôi nghe ở dưới có tiếng
va đánh sầm, tôi biết là chiếc thuyền con
của tôi đã đâm vào con tàu và tan ra từng
mảnh. Thế là tôi đành phải ở lại trên tàu,

không còn con đường nào tháo lui được nữa.

Chương 21

Tôi vừa bám được vào cái đòn buồm đằng mũi thì cánh buồm vụt quay theo luồng gió khác, đập đùng đùng như tiếng đạn nổ. Con tàu bị rung chuyển đến tận đáy. Một lát sau, cánh buồm quật lên một lần cuối cùng rồi buông rủ xuống. Cánh buồm quay ngang làm tôi xuýt rơi xuống biển. Tôi vội vàng bò men theo cái đòn ngang, rồi buông mình để rơi xuống boong tàu. Tôi ở trên sàn tàu đằng mũi, đứng đầu hướng gió. Cánh buồm to trước mặt vẫn căng thẳng che lấp, không cho

tôi trông thấy một phần boong sau. Đằng mũi chẳng thấy bóng một người nào. Sàn tàu không ai cọ rửa từ khi bọn chúng nổi loạn. Trên sàn gỗ thấy đầy vết chân; một cái chai không đã gãy cổ, lăn lông lốc từ góc này đến góc nọ. Thốt nhiên tàu đi thẳng vào luồng gió mạnh. Sau lưng tôi, những cánh buồm đằng mũi chuyển động âm âm, tay lái kêu răng rắc, con tàu chồm lên dữ dội. Cùng lúc ấy, cánh buồm lớn trên cột cái quay về sau, ròng rọc kêu rít lên, để lộ rõ cả khoảng boong sau lái. Hai tên canh tàu đều ở đây cả. Tên giặc đội mũ đỏ nằm ngửa, cứng đờ như khúc gỗ, hai tay dang thẳng thành hình thập ác, mồm há hốc, trông thấy cả răng. Còn lão Han thì ngồi tựa vào bao

lớn, đầu rũ xuống ngực, tay chống xuống sàn tàu, mặt mũi bơ phờ tái nhợt. Mỗi lượt tàu nghiêng ngả, tên giặc mũ đỏ bị xô từ góc này đến góc kia; nhưng có một điều khủng khiếp, là dù cho tàu có xô mạnh đến đâu, hắn vẫn nằm sải tay như cũ, hai hàm răng vẫn nhe ra. Tôi thấy trên sàn tàu chung quanh bọn chúng những vết máu thẫm. Tôi biết ngay chúng đã thịt lẫn nhau giữa cơn say điên loạn. Tôi đương mở to mắt ngạc nhiên nhìn cảnh tượng ấy thì trời bỗng im gió, con tàu lại đứng yên một chỗ. Lão Han vừa rên vừa cố quay người lại nhưng không gượng nổi, lão lại gục xuống. Những tiếng rên rĩ của hắn, cái mồm há hốc, quai hàm trể xuống, tỏ ra hắn đau đớn

đến cùng độ và đã kiệt sức. Trong một phút, tôi bỗng động lòng thương. Nhưng nhớ ngay lại những lời lão thốt ra mà tôi đã nghe được khi nắp trong thùng lê, tôi chẳng còn thương xót một tí nào nữa. Tôi bước xuống đằng lái, đến ngay trước mặt lão, gọi giọng chế giễu:

-ông Han! Dậy đi! Hắn lơ lơ nhìn tôi, nhưng vì mệt quá nên cũng không thổ lộ được vẻ ngạc nhiên. Hắn chỉ rên rĩ được một tiếng:

“Rượu!”. Tôi nhìn hắn và biết hắn không còn sức lực để cử động nữa. Tôi không muốn để mất thì giờ trong lúc này, nên rào bước ra sau cái cột cái, tránh cánh buồm đương phơ phát trên mặt boong tàu. Tôi lần xuống cầu thang và bước vào

buồng tàu. Cả một cảnh tượng hết sức hỗn độn bày ra trước mắt. Những tủ khóa đều bị chúng nạy tung để tìm tấm bản đồ giấu của. Sàn tàu giầy đầy vết bùn. Chắc hẳn bọn giặc đã đi sục trong các vũng lầy chung quanh khu trại trên bờ của chúng, rồi xuống tụ tập ở đây để uống rượu và bàn bạc. Tôi đi vào trong buồng chứa rượu, thấy đã mất nhiều thùng. Chúng đã phá ra gần hết. Chai không bỏ ngổ ngang chất đống. Chắc hẳn từ lúc nổi loạn đến giờ, không một đứa nào trong bọn chúng thoát được con bệnh ma men. Lục mãi, tôi mới tìm được cho lão Han một chai rượu đã uống dở; còn về phần tôi, tôi tìm được bánh quy, ít mứt, một chùm nho lớn và một mẩu pho mát. Tôi

lại trèo lên boong, mang theo các thức ấy lên và đặt vào đặng sau lái, cách xa chỗ lão Han ngồi. Xong tôi đến thùng nước ngọt, vục đầu vào uống từng ngụm ngon lành. Khi uống đủ rồi, tôi mới đi lại đưa rượu cho lão Han. Lão nốc một hơi dài, đặt chai xuống rồi nói:

-ôì chà! Phải có rượu mới được! Tôi ngồi vào một chỗ, bắt đầu ăn. Tôi hỏi lão:

-Bị thương có nặng lắm không? Lão lau bầu trong cổ họng:

-Nếu có cái anh bác sĩ ấy ... ở đây thì tôi đã khỏi hẳn rồi. Nhưng ... thật không may! Còn tên kia ...

-lão vừa nói vừa chỉ tên mũ đỏ

-nó đã chết hẳn ... à, còn cậu ... cậu ở

đâu mà đến được đây? Tôi đáp:

-Tôi đến đây để chiếm lấy chiếc tàu này. ông Han, ông phải coi tôi như thuyền trưởng cho đến khi có lệnh mới. Hấn nhìn tôi có vẻ cay độc nhưng vẫn im như hén. Mặt hấn đã có sắc hồng tuy hấn còn yếu sức lắm. Mỗi lúc tàu nghiêng, hấn lại ngã giúi giúi. Tôi lại bảo:

-Này ông Han, tôi không muốn thấy lá cờ kia ở trên tàu. Tôi xin phép hạ nó xuống. Thà không có gì hết vẫn còn hơn! Tôi tránh cái cột ngang lưng lẳng ở cột buồm cái, rồi chạy ra chỗ treo cờ, hạ phăng cờ xuống, quẳng luôn xuống biển. Tôi kêu to lên, tay phát mũ:

-Thôi thế là hết đời thằng thuyền trưởng Xin-ve! Lão Han vẫn quắc mắt, chăm

chú nhìn tôi, nét mặt lâm lì. Lúc sau, lão lên tiếng:

-ông thuyền trưởng Dim! Tôi chắc bây giờ ông cũng muốn vào bờ. Vậy ta thử nói chuyện với nhau xem!

-Được lắm! Nào ông cứ thử nói đi! Nói xong, tôi lại tiếp tục ăn rất ngon miệng. Lão chỉ cái xác tên giặc rồi nói:

-Tên kia ... hắn kéo buồm với tôi ... định cho tàu quay về chỗ cũ. Thế mà bây giờ ... hắn đã chết thẳng cẳng! Vậy bây giờ ... ai lái tàu về bến được? Còn ... ông, tôi đã rõ. Nếu tôi không chỉ vẽ, thì ông không thể làm được! Vậy ông hãy nghe lời tôi ... ông cho tôi ăn uống và cho tôi một mảnh vải cũ, hay chiếc khăn mùi soa, để tôi băng bó vết thương. Tôi

sẽ bảo cho ông cách lái ... Tôi nghĩ, nói với nhau như vậy ... là thực tình. Tôi nói:

-Tôi muốn nói rõ với ông điều này ... Tôi không muốn quay về chỗ tàu đỗ trước đây. Tôi muốn cho tàu vào đỗ ở bên tàu phía bắc, ông nghe rõ chưa? Lão kêu to:

-Cái ấy đã hẵn ... Tôi không đến nổi góc đâu! Tôi đánh lừa một tí tẹo ... nhưng ông đã khôn hơn tôi! Bây giờ ... có phải ông muốn tàu vào bên bắc không? Được, tôi xin nghe theo ông ... Tôi sẽ giúp ông đưa tàu đến đấy ... để rồi tôi bị treo cổ ... Nhưng ông cứ tin ở lời tôi hứa.

Tôi lại điều đình với lão lần nữa. Ba

phút sau, con tàu theo gió đã lướt men theo đảo. Chúng tôi có hy vọng vượt qua doi đất ở phía bắc trước lúc đứng trưa và sẽ tới bên phía bắc khi nước còn ròng. Như vậy, có thể yên tâm cập bến, không sợ nguy hiểm. Tôi buộc tay lái lại rồi xuống phòng tàu mở lấy chiếc khăn lụa của mẹ tôi cho. Tôi giúp lão Han buộc lại vết dao trên đùi đương há hốc miệng. Khi đã ăn ít bánh và tợp vài hớp rượu lão đã khác hẳn, lão trở lại tỉnh táo, ngồi thẳng lên và ăn nói đã đồng dục hơn. Gió thổi hiu hiu. Chúng tôi thuận buồm xuôi gió. Con tàu lướt phẳng phẳng trên sóng. Chẳng mấy chốc, tàu đã đi qua chỗ bờ biển cao, đến chỗ doi đất có thông mọc um tùm. Rồi thoáng một cái,

tàu lại lướt qua góc đồi lỏm chồm đá ở khu đảo phía bắc. Tôi được chỉ huy chiếc tàu, lại được ngắm cảnh trời quang mây tạnh. Bao nhiêu điều ấy làm tôi đến sướng mê. Bây giờ tôi lại có đủ thức ăn thức uống, không phải lo đói khát. Lúc bỏ lô-cốt ra đi tôi vẫn rất ân hận, bây giờ đã đoạt lại được chiếc tàu, tôi tự thấy thật yên tâm. Có lẽ tôi sẽ được mãn nguyện say sưa đến tận cùng, nếu không có cặp mắt của lão Han cứ nhìn vào tôi chòng chọc. Lão nhìn tôi một cách chế giễu, thỉnh thoảng lão trề môi ra cười. Cái cười của lão cũng quái gở. Nó lộ vẻ vừa nhọc mệt, đau đớn, nhưng cũng vừa giảo quyệt, gian hùng. Cặp mắt lão cứ hau háu rình tôi trong từng cử động.

Chương 22

Thuận gió nên tàu chúng tôi đi nhanh về phía bắc. Chúng tôi có thể cho tàu thẳng đến bến tàu phía bắc, nhưng vì không nghĩ được cách làm thế nào bỏ neo và cho tàu đỗ trước lúc nước ròng, nên chúng tôi phải dừng lại đợi. Lão Han bày cho tôi cách làm cho tàu đứng lại. Tôi làm mãi mới được. Xong, tôi với lão ngồi đối mặt nhau ăn bánh, không ai nói với ai một lời. Sau cùng lão nói, trên môi vẫn giữ cái lối cười đáng ngờ ấy:

-Thưa thuyền trưởng, tôi muốn ông vớt giùm cái xác của tên kia xuống biển. Để thế, trông nó không tiện! Tôi bảo:

-Sức tôi không làm được việc ấy. Cứ để hấn nằm đấy cũng được, chẳng can hệ gì. Lão Han vừa nháy mắt vừa nói:

-Chiếc tàu này là một tai họa. Cậu Dim này! Từ lúc tôi với cậu bước xuống chiếc tàu này ở bến Brít-tôn, kể ra đã có bao người toi mạng! Tôi chưa bao giờ thấy cảnh bi đát như thế. Còn cái tên kia, nó chết thẳng cẳng rồi! Tôi thì không được học hành thông thái như cậu. Vậy cậu cho biết một người đã chết là chết hấn, hay nó còn sống lại ở một nơi khác? Tôi đáp bâng quơ:

-Biết đâu đấy! Biết đâu cái hồn của tên kia nó chẳng đương nhìn ông đấy! Lão nói:

-Chao ôi! Nếu vậy thì giết người chỉ

thêm nhọc xác, vì hồn nó vẫn sống mà!
Nhưng tôi cho cái hồn cũng không đáng
sợ ... Tuy vậy, cậu nói rất phải. Bây giờ
tôi nhờ cậu giúp cho một việc. Tôi nhờ
cậu xuống dưới phòng, lấy cho tôi một
thứ ... một thứ ... Chà! Rõ bực mình!
Định nhờ một việc lại nhớ ra một việc
khác. Cậu làm ơn lấy cho tôi ít rượu
vang, chứ cái thứ rượu mạnh này đã làm
tôi váng óc lên rồi! Lão nói áp úng,
không được tự nhiên lắm. Lão bảo lão
thích rượu vang hơn rượu mạnh, lại càng
không thể tin được. Chẳng qua lão chỉ
kiếm có thôi! Rõ ràng lão muốn cho tôi
đi nơi khác, đừng ở trên boong tàu.
Nhưng để làm gì? Tôi cố đoán nhưng
vẫn chưa hiểu được ... Cặp mắt lão cứ

tránh mắt tôi. Lúc nào lão cũng nhìn quanh nhìn quẩn, hết chỗ nọ đến chỗ kia. Khi thì lão nhìn lên trời, lúc lão lại nhìn xuống xác tên đồng bọn. Lúc nào lão cũng cố gượng cười như muốn che giấu một điều gì bối rối trong lòng. Dù cho là một đứa trẻ con khờ khạo đến đâu, tôi cũng biết được lão đang tính toán ngầm, tìm mưu kế để hại tôi. Tuy vậy, tôi vẫn cứ tảng lờ như không biết. Vì tôi ở vào cái thế mạnh của tôi lúc bấy giờ. Và lại, với một kẻ ngờ nghệch như lão, tôi có thể che giấu dễ dàng không cho lão biết là tôi ngờ vực. Với thái độ thản nhiên, tôi hỏi lão ta:

-Rượu vang à? Cũng tốt đấy. Rượu trắng hay rượu đỏ? Thích thứ nào? Lão đáp:

-Thứ nào cũng được! Đỏ hay trắng, với tôi cũng chỉ là một. Miễn sao cứ cho thứ ngon và nhiều vào ... Tôi nói:

-Thôi được, tôi sẽ mang lên cho ông một chai. Nhưng phải lâu lâu tí đấy. Tôi còn phải tìm. Nói xong tôi bước xuống cầu thang, nện mạnh gót giày thật âm ỉ, rồi tôi cởi giày, cứ chân không chạy vào đường hầm, trèo lên cầu thang đằng mũi, rồi thò đầu lên chỗ lái. Tôi biết lão ta không ngờ tôi rình lão ở chỗ đó, nhưng tôi cũng hết sức thận trọng. Và rõ ràng những điều ngờ vực của tôi lúc này đối với lão thật quả là đúng ...

Tôi thấy lão gắng gượng bò bê, cố cắn răng nhin đau. Cứ mỗi một cử động là mặt lão nhăn như bị. Nhưng lão vẫn cứ

cổ bò nhanh qua boong tàu. Chưa đầy một phút lão đã bò đến gần những lỗ thông nước trên sàn. Lão thò tay vào một cuộn dây, móc ra một con dao nhọn, máu dính bê bết tận chuôi. Lão ngấm con dao một lúc, nghiêng răng mím lợi, gạt mũi dao vào tay xem có còn sắc nhọn không, rồi vội vàng thủ vào trong áo; xong lão vội bò về ngôi chỗ cũ. Như vậy là lão Han đã có thể bò đi nơi này nơi nọ; bây giờ lão lại có khí giới trong tay. Lão phải bỏ công lừa tôi đi khỏi để lão làm việc này. Không nói thì cũng biết lão âm mưu định khử tôi. Nhưng giết tôi xong thì lão sẽ làm những gì? Lão có ý định cổ bò lên từ bên phía bắc qua cả vũng lầy để về chỗ trại của bọn chúng không? Hay là

lão sẽ bắn đại bác để báo tin cho đồng
bọn đến cứu? Dù có đoán giỏi đến đâu
cũng đành chịu. Tuy vậy, tôi có thể còn
tin cậy ở lão được một điểm, vì điểm
này có lợi chung cho cả hai người: ấy là
phải bẻ lái cho tàu chạy. Lão và tôi đều
muốn cho tàu đổ vào một nơi kín gió và
chắc chắn, để rồi khi cần, có thể đưa tàu
ra cho chạy mà không phải khó khăn nguy
hiểm. Từ đây cho đến lúc ấy, tính mạng
tôi còn có thể an toàn được. Tôi vừa đi
vừa suy nghĩ. Tôi chạy về phòng, đi giày
vào, sờ vào chỗ để rượu, vớ đại lấy một
chai rượu vang. Xong đâu đấy tôi xách
rượu lên boong. Tôi thấy lão Han vẫn
ngồi gục đầu như cũ, mắt nhắm nghiền,
làm như lão yếu quá, không đủ sức chịu

nổi ánh sáng mặt trời. Lão mở choàng mắt ra nhìn rồi rút cuộn thuốc lá trong túi ra, nhờ tôi cắt cho lão một mẩu. Lão bảo:

-Nhờ cậu làm ơn cắt hộ cho tôi một mẩu thuốc, tôi không có dao. Mà dù cho có dao, tôi cũng không còn đủ sức mà cắt ...

Chà! Cậu Dim ơi! Không khéo tôi sẽ không thấy lại được mặt biển đây! Cậu cắt hộ cho tôi mẩu thuốc. Không dám phiền cậu nhiều đâu. Chỉ một lần này nữa thôi. Rồi tôi sẽ về với ông bà ông vải tôi. Tôi đã thấy mình sắp gần đất xa trời rồi, không sai đâu! Tôi bảo lão:

-Được! Để đây tôi cắt cho. Nhưng nếu tôi mà như ông, nếu đã thấy mình khó sống, thì tôi sẽ ăn năn sám hối. Lão hỏi:

-Tại sao thế? Cậu hãy bảo tôi xem tại

sao đã nào! Tôi nói to:

-Tại sao à? Thì ông đã tự lừa dối lương tâm ông, ông đã gây ra bao tội ác, ông đã bội phản, ông đã giết người. ông còn hỏi tại sao nữa à? ông hãy ăn năn sám hối đi để mà chuộc tội với Thượng đế. Tôi vừa nói với một giọng hào hứng đầy nhiệt tình, vừa nghĩ đến con dao vấy máu hắc đang giấu trong áo để định chọc tiết tôi. Còn lão, lão vẫn điềm nhiên tợp từng ngụm rượu, rồi nói với một vẻ trịnh trọng khác thường:

-Đời tôi đã trải qua nhiều năm trời lên đêngh trên mặt biển, tai đã từng nghe bao điều thiện, ác, hay, dở ... , mắt đã từng trông thấy lúc trời quang mây tạnh, bão táp mưa sa ... Vậy tôi xin nói thật với

cậu: làm điều thiện chẳng được chút lợi lộc gì! Theo ý tôi, cứ nhanh tay giết trước chúng đi là tốt: những kẻ đã chết không làm hại ai được nữa! Đến đây lão đổi giọng:

-Thôi! Đừng nói nhảm với nhau mãi nữa. Con nước đã lên kia. Vậy ông thuyền trưởng, ông hãy theo lệnh tôi đây. Chúng ta cứ cho tàu đi thẳng một mạch cho xong việc. Thực ra thì chỉ còn hai dặm nữa là đến bến. Nhưng quãng đường này rất khó đi. Đường vào bến vừa hẹp vừa cạn. Gió xoay đủ chiều. Phải khéo tay lái lắm mới vào được.

Tôi dám nói tôi là một tay giúp việc đắc lực, và lão Han là một tay thủy thủ thạo nghề. Qua khỏi cửa sông là đất liền bọc

ba bên bốn bề. Lão Han nhìn ra chung quanh, bảo:

-Nơi này xinh đẹp, lại vắng lặng, nên cho tàu vào. Tôi hỏi:

-Khi vào có thể bình yên, nhưng khi ra thì làm thế nào? Lão giảng giải:

-Cậu cứ mang dây cột vào gốc thông kia, một đầu dây khác thì cho vào trục. Đợi nước lên, ta xô vào kéo, tàu sẽ từ từ lùi ra. Thôi! Bây giờ coi chừng đấy! Đã gần đến rồi! Đừng đi nhanh quá! Về bên phải một tí! Thế, được rồi! Về bên phải! Nhẹ nhẹ chứ! Bây giờ lượn về bên trái, khe khẽ chứ!

Tôi đang chú ý lái tàu nên không lưu tâm đến lão Han như trước. Tôi sung sướng nhìn tàu rẽ nước tiến vào bến nên quên

hắn sự nguy hiểm đang rình ở bên mình. Có lẽ vì tôi nghe thấy tiếng động hay tôi thấy thấp thoáng bóng người; hay có lẽ vì bản năng tự vệ, tự nhiên tôi quay đầu lại: lão Han đang bò lại gần tôi, tay phải cầm lăm lăm con dao nhọn. Khi hai luồng mắt giao nhau, cả hai đều rú lên một tiếng. Tôi rú lên vì sợ hãi, còn lão rú lên vì sắp vồ được mồi. Tôi vội né sang một bên, tràn tới trước. Tôi bỏ tay lái ra, thanh gươm bật mạnh lại, đánh vào giữa ngực lão làm lão dừng hẳn lại. Khi lão định trí lại thì tôi đã thoát ra khỏi chỗ lão dồn tôi. Và bây giờ, tôi có thể chạy khắp boong tàu để tránh lão. Tôi dừng lại ở trước cột cái, lấy khẩu súng lục trong túi ra. Tuy lão đang tiến lại gần,

tôi vẫn bình tĩnh thả thả ngắm, rồi bóp cò. Cò mổ xuống nhưng không có tiếng nổ, nước biển đã làm ướt mất bụi nhùi! Tôi tự mắng tôi về sự cầu thả ấy. Tại sao tôi không lo lấp đạn từ trước? Nếu tôi biết lo trước thì có đâu đến nỗi bây giờ phải để cho lão Han đuổi tôi như mèo đuổi chuột! Tuy đã bị thương nhưng lão còn nhanh nhẹn, tóc lão màu tro rơi lòa xòa trên mặt, mặt lão đỏ tía lên vì vội vì tức. Tôi không kịp thử khẩu súng thứ hai của tôi, nhưng biết trước là vô ích. Có một điều là tôi không nên để cho lão đuổi mãi rồi bị dồn vào chỗ bí như lúc này. Đến lúc lão tóm được thì chỉ vài nhát dao là xong chuyện!

Tôi chống tay vào cột cái, đứng chờ lão

đến. Thấy tôi định lần trốn, lão dừng lại, đứng rình tôi một lúc. Còn tôi, tôi vẫn thập thò định chạy. Thật không khác gì cái trò hú tim tôi vẫn chơi khi xưa, có điều chưa bao giờ ngực tôi phập phồng đến thế! Nhưng lúc này quả là một trò chơi trẻ con mà tôi nắm chắc phần thắng, vì lão Han đã bị thương nặng. Giữa lúc tôi đang nghĩ như vậy thì con tàu đâm sầm vào bãi cát, lật về một bên, làm mặt boong nghiêng hẳn, nước ủa cả về bên cạnh bao lơn. Tôi và lão Han xô vào nhau và cùng ngã lăn chiêng xuống cạnh những lỗ tháo nước trên tàu. Xác tên giặc mũ đỏ cũng lăn tuột vào chỗ đó. Tôi ngã lăn vào lão Han, đầu đập mạnh vào chân lão. Tuy đau điếng người, nhưng tôi đã

nhanh chân đứng dậy trước, vì lão còn vướng cái thầy ma. Rồi phải tìm ngay ra cách khác để tháo thân. Nhanh như chớp, tôi bám vào dây buồm phía sau, leo thoăn thoắt lên không kịp thở. Khi đã ngồi đàng hoàng trên cột ngang rồi, tôi mới thở dốc. Nhờ nhanh chân nên tôi đã thoát chết. Khi lão Han vừa vung dao lên, tôi đã leo vọt lên cao rồi. Con dao cắm phập ngay sát dưới chân tôi. Lão ở dưới trông lên, mồm há hốc, mặt ngây đờ như một pho tượng gỗ. Bây giờ có thì giờ, tôi liền thay luôn đạn trong súng lục. Muốn chắc chắn hơn, tôi thay cả đạn cho khẩu kia. Thấy tôi làm như vậy, lão Han cuống cuống lên. Lão biết sắp sửa thất thế đến nơi; lão chân chừ một chút rồi cố

gắng bám vào dây buồm. Mồm lão ngậm ngang con dao, tay lão lần lên chậm chạp, coi bộ rất khó nhọc. Thỉnh thoảng, vết thương bị đau nhói làm lão bật lên một tiếng rên. Khi lão leo lên được một phần ba đường dây thì tôi đã nạp đạn xong vào hai khẩu súng. Tôi cầm mỗi tay một khẩu súng rồi bảo lão:

-Này ông Han! Nếu ông còn nhích lên một bước nữa, tôi sẽ cho ông một phát vỡ sọ! Rồi tôi nói thêm, vừa nói vừa cười gằn:

-ông cũng biết đấy! Kẻ đã chết không làm hại được ai đâu! Lão dừng lại, không dám leo nữa. Trông mặt lão cũng biết rằng lão đang suy nghĩ lung lăm. Nhưng lão nghĩ ngợi lâu quá, đến nỗi tôi

phải bật cười. Cuối cùng, lão bỏ con dao ngâm trong mồm ra, nuốt nước bọt nhiều lần, rồi bắt đầu nói. Trong lúc nói, nét mặt lão vẫn có cái gì như lưỡng lự băn khoăn:

-Cậu Dim! Tôi nghĩ rằng tôi với cậu, hai người đều gặp sự chẳng may! Tốt hơn hết là nên làm lành với nhau. Nếu tàu không nghiêng, tôi đã tóm được cậu. Nhưng rủi cho tôi quá! Bây giờ tôi đành phải chịu thua cậu vậy! Nhưng cậu hiểu cho. Một tay lão luyện già đời như tôi mà phải thua một đứa bé miệng còn hơi sữa như cậu, kể cũng nhục nhã! Nghe lão nói, tôi thấy khoái cả người. Tôi đang dương dương tự đắc như con gà chọi thì thốt nhiên, tôi thấy lão đưa tay về sau. Một

vật gì lao vút đến như mũi tên xé gió. Tôi thấy đau nhói ở vai mình. Trong lúc thất thần ấy, và không định tâm một chút nào, hai khẩu súng trong tay tôi bỗng nổ cùng một lúc và đều rơi xuống cả! Không những chỉ có súng rơi mà tôi thấy cả lão Han cũng rú lên một tiếng, rồi buông tay, ngã lộn đầu xuống nước.

Chương 23

Tàu đổ nghiêng, các cột buồm cũng đều ngã nghiêng trên mặt nước. Tôi vẫn đang ở chót vót trên trục buồm ngang, trông xuống thấy rõ mặt nước ở phía dưới con tàu. Lúc này, lão Han đứng thấp hơn nên đã ngã vào cái quăng giữa bao lơn tàu và

tôi. Lão nhô lên mặt nước một lần nữa, người sủi đầy máu và bọt biển, rồi chìm xuống. Lúc sau, khi mặt nước đã yên tĩnh, tôi thấy lão nằm còng queo dưới bóng chiếc tàu nghiêng. Vài ba con cá lội tung tăng quanh mình lão. Đôi khi mặt nước chao động, tưởng như lão cựa quậy chực đứng lên. Thật ra lão đã chết hẳn, vừa bị đạn, vừa bị sặc nước. Trong lúc này, máu vẫn chảy rùng rùng trên lưng và trên ngực tôi. Con dao nhọn cắm vào thịt tôi rất bỏng như một miếng sắt nung đỏ. Tuy vậy nỗi đau đón về thể xác không làm cho tôi kinh sợ bằng việc nếu phải rơi xuống mặt biển xanh lè ở cạnh cái xác lão Han ghê tởm! ý nghĩ ấy làm tôi phải nhắm nghiền mắt lại. Nhưng sau

đây, tôi định thân lại, tim bớt đập và trở lại bình tĩnh như thường. ý nghĩ đầu tiên của tôi là phải rút con dao ra. Chỉ nghĩ đến thế, tôi cũng đã rùng mình. Nhưng chính nhờ cái rùng mình ấy mà tôi được thoát nạn. Con dao thật ra chỉ dính vào tôi ở lớp da ngoài. Vì thế, tôi mới chỉ rùng mình, con dao đã bật ra khỏi người. Tuy máu có tứa ra nhiều hơn, nhưng lưỡi dao chỉ còn găm mảnh áo của tôi vào cột buồm mà thôi! Tôi rút mạnh ra và tụt xuống boong tàu ... Đến nơi, tôi buộc lại vết thương. Tôi đưa mắt nhìn quanh. Bây giờ cả chiếc tàu đã về tay tôi. Tôi không muốn ở trên tàu với cái xác anh hành khách ăn vạ này nữa.

Tôi nghĩ đến việc ném nốt tên mũ đỏ

xuống biển. Xác hấn lẫn ra tận bao lơn, nằm sóng soài ở đó. Nhờ thế mà lòi nó đi thì cũng dễ. Xác chết bây giờ đối với tôi quen rồi, cũng chẳng đáng sợ gì! Tôi kéo nó lên như kéo một bao cám, rồi lấy sức đẩy nó xuống biển. Hấn đâm sầm, rơi tồm xuống, cái mũ đỏ bật ra ngoài nổi lềnh bềnh trên mặt nước. Một lát sau, mặt nước trở lại yên tĩnh, tôi thấy xác hấn và xác lão Han nằm cạnh nhau. Hấn tuy trẻ tuổi nhưng đầu đã hói. Hấn nằm đó, cái đầu hói gối lên đầu gối kẻ đã giết hấn, một đàn cá lượn nhanh thoăn thoắt quanh mình hai tên giặc biển. Lúc này, nước thủy triều đã xuống. Mặt trời sắp lặn. Bóng thông ngả dài trên mặt bến và in cả lên sàn tàu. Gió chiều đã nổi. Tuy

đã có ngọn núi hai đỉnh che gió, nhưng gió vẫn còn lồng vào trong các cánh buồm và làm dây buồm kêu cót két. Nhận thấy rõ nguy cơ, tôi vội tháo các cánh buồm đầu mũi, kéo tuột xuống boong tàu. Nhưng còn cánh buồm to thì khó lòng mà tháo ra được! Khi tàu nghiêng, đầu cột buồm đã ngã ra xa và một phần nhỏ cánh buồm đã bị nhúng nước. Như thế lại càng nguy hiểm. Nhưng buồm đang căng, nên tôi không dám động đến. Sau cùng tôi dùng dao cắt các dây néo ... Đầu cột buồm ngã xuống, cánh buồm phập phồng trên mặt nước. Tôi cố kéo nhưng không chuyển. Mà sức tôi cũng chỉ đến đây là cùng. Thôi cũng đành phó thác nó ở đấy rồi có ra sao thì ra. Lúc này, bóng đêm

đã trùm cả vũng biển. Trời đã bắt đầu lạnh. Nước thủy triều xuống nhanh. Chiếc tàu mỗi lúc một nằm rạp xuống bờ biển. Tôi bò lên đằng trước tàu rồi dòm xuống. Hình như chỗ này nước cạn. Tôi tụt dần xuống. Nước chỉ ngập đến lưng, mặt cát dưới chân tôi rắn chắc và gợn sóng. Tôi vui mừng lộ một mạch lên bờ. Ngay lúc ấy, mặt trời đã tắt. Gió thổi đều hiu trong bóng tối, lướt qua những chòm cây thông nghiêng ngả trập trùng. Thế là sau khi một mình ra đi, tôi đã lại trở về, mà không phải về tay không. Chiếc tàu nằm đó, không còn một tên giặc nào ở trên, chỉ còn đợi chờ chúng tôi ra biển. Bây giờ tôi chỉ mong chóng về đến lô-cốt để khoe công trạng của tôi cho mọi người

biết. Có thể bị quả trách về việc bỏ trốn đi, nhưng tôi đã đoạt lại được chiếc tàu trên tay giặc. Kể ra cũng có thể lấy công chuộc tội. Nghĩ vậy, tôi càng nôn nóng muốn về ngay để gặp mặt mọi người. Tôi nhớ lại rằng con sông con chảy xuống vũng biển tàu đổ trước đây bắt nguồn từ trái núi hai ngọn, tôi vội chạy ngay về hướng ấy để lội qua sông ở nơi đầu nguồn cho được cạn. Rừng không rậm lắm, tôi đi men theo ven đồi; lúc sau tôi lội qua con sông nước ngập đến bắp chân. Thế là tôi đã đến gần chỗ gặp Bengun khi trước. Tôi đi cẩn thận hơn, dò từng bước. Bây giờ đêm đã tối mò. Ra khỏi chỗ đất trũng ở giữa hai ngọn núi, tôi thấy một tia sáng chiếu rọi lên trời.

Tôi đoán Ben-gun đang thổi cơm tối trên một bếp củi lửa đỏ rực.

Nhưng bụng tôi rất lấy làm lạ về sự bất cẩn của hắn. ánh sáng bùng lên như thế, lẽ nào bọn Xin-ve đóng ở bên kia lại không trông thấy được? Bóng đêm mỗi lúc mỗi dày đặc. Đường càng khó đi.

Cảnh vật chung quanh bị nhòa trong bóng tối. Chỉ còn vài ngôi sao thưa thớt lấp lánh trên cao. Thốt nhiên, ánh sáng tràn đến quanh mình. Ngẩng lên, tôi thấy một vùng ánh sáng xanh lả lướt trên đỉnh gò Vọng Viễn, và lát sau, mặt trăng tròn vành vạnh đã nhô lên sau các thân cây. Hướng theo bóng trăng, tôi vội vã đi nốt quãng đường còn lại, khi đi, khi chạy. Gần đến nơi, tôi đi thật cẩn thận, vì biết

đầu một người trong bọn tôi lại chẳng
lầm cho tôi một phát súng đến đi đời!
Mặt trăng lên cao dần. ánh trăng chiếu
lốm đốm qua cây lá. Ngay trước mặt tôi,
thấp thoáng có ánh lửa hồng trong lùm
cây. Ngọn lửa có lúc đỏ rực, có lúc tối
sầm lại, hình như lửa của một đồng tro
tàn chưa tắt hẳn. Đi đến chỗ trống, tôi
nhìn kỹ. Đằng góc phía tây, ánh trăng
chiếu sáng rực rỡ. Cả khu lô-cốt còn
chìm trong bóng tối. Một vệt ánh
trăng chiếu ngang qua lô-cốt. Phía bên
kia lô-cốt, một đồng than hồng hiu hắt.
Chung quanh im lặng như tờ. Chỉ nghe
tiếng gió thổi trong lá cây. Tôi đứng lại,
vừa ngạc nhiên vừa lo sợ. Xưa nay
không bao giờ chúng tôi đốt lửa to. Lệnh

ông thuyền trưởng là phải hết sức tiết kiệm củi. Tôi hồ nghi là có tai biến gì đã xảy ra trong lúc tôi đi vắng. Tôi đi vòng về mé đông, và dò theo chỗ tối, tôi leo qua bờ rào. Muốn cho chắc dạ, tôi bò nhẹ nhàng đến góc lô-cốt. Nhưng tôi yên tâm ngay. Tôi khoan khoái lắng nghe tiếng ngáy đều đều của những người đồng đội đương ngủ yên lành. Giá vào lúc khác mà nghe thế, tôi đã phàn nàn về sự canh phòng không cẩn mật, nhưng lúc này tôi nghe tiếng ngáy đều đều ấy như nghe một điệu đàn du dương. Nhưng dù sao, canh gác như vậy thì cũng quá cầu thả. Nếu bọn giặc đến thì không một người sống sót! Tôi tự nhủ:

“ạng thuyền trưởng vừa bị thương nằm

xuống là đã ra thế rồi!" Tôi lấy làm hồi
là đã để các bạn lại trong cơn ngặt nghèo
ít người canh gác. Tôi bò vào cửa. Trong
nhà tối như mực, chẳng trông rõ vật gì.
Tôi quờ quạng hai tay đằng trước, mò
vào. Tôi định bụng bò vào ngủ chỗ mọi
khi, để sáng mai dậy, thấy mặt tôi, mọi
người phải một mẻ ngạc nhiên. Tôi vấp
phải cái chân của một người đang ngủ;
người ấy trở mình càu nhàu mấy tiếng
trong cơn mê rồi lại ngủ. Thốt nhiên, một
tiếng nói the thé vang lên trong xó tối:

-Đồng ăn tám, đồng ăn tám, đồng ăn tám,
đồng ăn tám! Tiếng ấy cứ kêu mãi, đều
đều như tiếng cối xay. Thôi, đúng con vẹt
của Xin-ve đây rồi! Nó canh gác còn
giỏi hơn người. Thấy tôi mò vào, nó đã

kêu liên thoảng lên để báo động. Tôi còn đương bối rối chưa kịp định thần lại, thì mọi người trong nhà đã thức choàng dậy, đứng phắt lên. Tiếp theo là tiếng Xin-ve quát lớn:

-Ai? Ai? Tôi vội chạy bổ ra ngoài, chẳng may va phải một người khác. Tôi lúi lại đằng sau thì lại rơi vào tay một kẻ khác, tên này đã ôm chặt lấy tôi. Khi đã bắt được tôi rồi, Xin-ve gọi to:

-Đích! Đem đuốc lại đây. Một người chạy vụt ra ngoài, rồi đem ngay một bó đuốc sáng rực vào.

Chương 24

ánh đuốc sáng rực chiếu rõ căn nhà, làm tôi thoáng nhìn qua đã hoảng vía. Bọn giặc đã đánh chiếm được khu lô-cốt và cả lương thực. Thùng rượu, bánh, mỡ, thịt muối đều còn nguyên chỗ cũ. Điều làm tôi lo sợ nhất là không thấy tăm hơi một người nào bị bắt. Lúc bấy giờ tôi yên trí là tất cả bọn tôi đã bị giết rồi. Tôi hồi hận vô cùng. Lương tâm tôi cắn rứt vì đã bỏ đồn, không ở lại để cùng anh em đồng sinh đồng tử. Trong lô-cốt, có tất cả sáu tên giặc; chắc chúng chỉ còn sống vên vẹn có thể. Năm đứa đứng sừng sững giữa nhà, có lẽ chúng đương say vui, nhưng đột nhiên bị đánh thức nên trông mặt thẳng nào cũng đỏ ngầu, xỉ xị. Còn một thằng thì nằm chống cùi. Thằng này

mặt mũi nhợt nhạt như người chết, cái băng buộc trên đầu hắn còn mới tinh. Tôi chắc tên này là tên giặc bị thương chạy tuột vào rừng giữa hôm đánh nhau. Con vẹt đang đứng rĩa lông trên vai gã Xin-ve. Gã trông nhợt nhạt và nghiêm nghị hơn mọi lần. Gã vẫn mặc bộ quần áo dạ như hôm đến đồn thương lượng. Bộ quần áo bây giờ đã bẩn và bị gai móc rách nhiều chỗ. Gã nói:

-Kìa cậu Dim! Thật là trời run rủi! Tình cờ cậu đến thăm chúng tôi! Thật quý hóa! Nói thế rồi gã ngồi trên thùng rượu, cho thuốc lá vào tàu xong, gã nói:

-Đích! Đưa mượn bó đuốc! Khi đã châm thuốc xong, gã lại nói:

-Thôi được rồi! Cắm bó đuốc vào đồng

củi kia, rồi đi ngủ đi! ông Dim đây là chỗ thân tình. ông cũng chẳng bắt lỗi bắt phạt gì các anh đâu mà sợ. Rồi gã quay lại bảo tôi, vừa nói vừa lấy tay ấn thuốc trong tẩu:

-Còn cậu Dim! Cậu đến đây làm tôi vừa lo vừa mừng. Từ lúc gặp cậu lần đầu, tôi vẫn biết cậu là người láu lỉnh. Nhưng đến việc này thì tôi không ngờ được ... Tôi đứng im không đáp một câu nào. Chúng nó để tôi đứng tựa vào vách. Tôi nhìn thẳng vào gã Xin-ve, bề ngoài rất bạo dạn, nhưng trong ruột rồi như tơ vò. Xin-ve ngồi yên lặng, thở ra vài làn khói thuốc, rồi nói tiếp:

-Cậu Dim, cậu đã đến đây, tôi xin nói thật cho cậu nghe. Tôi vẫn thú cậu ở chỗ

cậu là một người dũng cảm giống in như
tôi thời tôi còn niên thiếu. Tôi vẫn hằng
ao ước được cậu nhập bọn với chúng tôi,
đồng cam cộng khổ. Vậy đây là dịp tốt.
ông thuyền trưởng của cậu tuy là một tay
thạo nghề nhưng quá nghiêm khắc. Còn
ông bác sĩ thì cũng đã xỉ vả cậu hết lời.
ông ta bảo cậu là một thằng tồi, một
thằng tệ bạc. Nói tóm lại, họ chán cậu
rồi! Nếu cậu không lập riêng một phe
-mà người đầu mà lập
-thì chỉ bằng cậu cứ nhập bọn quách với
thằng Xin-ve này! Tôi tự nhủ:
“Tốt lắm! Như vậy là cả bọn tôi còn
sống ... ” Tuy tôi có tin một phần nào ở
lời Xin-ve về việc bác sĩ oán giận tôi
khi tôi bỏ trốn, nhưng tôi không lo, mà

lại rất vững bụng. Xin-ve lại bảo:

-Không nói thì cậu cũng biết, cậu đang ở trong tay bọn tôi. Nhưng tôi thích làm cho cậu vỡ lẽ phải trái hơn là dọa nạt.

Nếu cậu thuận thì ở, mà không thích ở thì đi, cậu cứ cho biết! Trong khi nói một cách mỉa mai như thế, gã đã lộ ngầm cái ý dọa giết tôi. Tôi hỏi gã, giọng run run:

-Tôi có phải trả lời ngay không? Gã bảo:

-Hãy khoan, hãy nghĩ cho kỹ đã ...

Không ai thúc giục cậu đâu! Dần dần tôi đâm ra bạo, tôi hỏi lại:

-Dù muốn theo ai đi nữa, thì các ông cũng phải cho tôi biết sự thực: Tại sao các ông lại ở đây, và bọn tôi bây giờ ở đâu? Một tên giặc buột mồm định nói xen vào, nhưng Xin-ve đã quát im. Rồi gã

điệu giọng nói:

-Sáng hôm qua, bác sĩ Ly cầm một lá cờ trắng đến chỗ chúng tôi và nói:

“Thuyền trưởng Xin-ve, ông đã bị họ phản. Tàu đã mất rồi!”. Chắc bọn chúng tôi mãi mê rượu chè nên mới sơ ý. Đến khi nhìn lại thì ôi thôi, chiếc tàu đã biến đi đâu mất! Thật là xấu hổ và nhục nhã.

Bác sĩ bảo:

“Thôi, chúng ta thương lượng với nhau đi!” Thế là chúng tôi thương lượng. Các ông ấy chịu nhường lại cho chúng tôi tất cả, cả đồn, cả củi, cả thức ăn. Còn các ông ấy, các ông ấy kéo đi đâu thì có trời biết! Gã ngồi bình tĩnh hút thuốc lá rồi lại tiếp:

-Để cho cậu yên tâm, tôi cho cậu biết là

cậu không dính dáng gì vào việc này cả.
Khi tôi hỏi:

“Bên ông còn lại mấy người?” Bác sĩ
đáp:

“Còn bốn, một bị thương. Còn thằng bé
con thì tôi không biết nó ở đâu. Thôi ở
đâu thì ở, mặc xác nó!” Đây, bác sĩ đã
nói với tôi như vậy đây!

- Thế là hết?

- Phải, thế là hết!

- Bây giờ tôi phải chọn ... chứ gì?

- Cậu cứ chọn, không sợ gì nữa! Tôi bỗng
đứng thẳng người lên, nói một mạch:

- Tôi không phải là thằng ngốc mà không
hiểu được bọn ông định làm gì tôi!

Nhưng gì thì gì, tôi cóc cần! Tôi phải nói

với các ông một vài điều. Trước hết là
bọn các ông đương lâm vào thế nguy: tàu
mất, cửa mất, người mất. Các ông hoàn
toàn thất bại. Vậy ông có muốn biết ai
gây ra những việc ấy không? Tôi, chính
tôi. Chính tôi đã ngồi nấp trong thùng lê,
đã nghe các ông bàn bạc và đã báo ngay
cho bọn tôi. Chính tôi đã cắt dây buộc
tàu. Chính tôi đã giết chết hai thằng giữ
tàu, và cũng chính tôi đã lái tàu giấu vào
một nơi kín mà bọn ông không một ai có
thể biết được! Chính tôi là người ở tay
trên các ông, từ đầu đến cuối. Tôi coi
các ông bất quá như ruồi muỗi mà thôi.
Bây giờ, giết hay để là tùy ông! Nhưng
có một điều tôi muốn cho ông biết, là nếu
ông không giết tôi thì tôi sẽ quên tất cả

việc đã qua. Khi ấy ra tòa, tôi sẽ hết sức cứu ông. Giết đi một cách vô ích hay để lại để sau này làm chứng cho khỏi bị treo cổ, cái ấy là tùy ở ông! Tôi dừng lại, vì tôi nói đã muốn hụt hơi. Tôi lấy làm lạ về việc trong bọn chúng không có một đứa nào nhúc nhích. Chúng đứng nhìn tôi như một đàn cừ. Khi ấy, tôi lại nói:

-ông Xin-ve! Tôi coi ông là người khá nhất ở đây. Nếu tôi có việc gì, tôi nhờ ông nói hộ lại với bác sĩ Ly những việc tôi đã làm ... Xin-ve đáp lại, giọng gã rất lạ, không hiểu ý gã muốn mỉa mai tôi hay gã cảm phục trước thái độ can đảm của tôi:

-Tôi sẽ nhớ lời cậu dặn. Ngay khi ấy, tên thủy thủ già tên là Mo-gan mà tôi đã gặp

một lần trước đây ở trong hàng cơm của Xin-ve tại bến Brít-tôn vội kêu to:

-Chính hấn! Chính hấn đã nhận ra thằng Hắc Cầu ... Một giọng khác kêu to:

-Lại cũng chính hấn đánh cắp cái bản đồ của thằng Bin! Quanh đi quẩn lại, chúng ta đều bị thằng nhãi con này đánh lừa!

-Đây ... để tôi cho hấn ném cái của này! Mo-gan vừa nói vừa càu nhàu chửi. Hấn nhảy xổ lại, rút soạt dao ra, nhanh nhẹn như một thanh niên hai mươi tuổi. Xin-ve quát to:

-Hãy khoan đã! Anh làm gì ở đây, Mo-gan? Bộ anh tưởng anh là thủ lĩnh ở đây hả! Anh cứ thử trái lệnh tôi, anh sẽ biết tay tôi. Ba mươi năm trời nay, kẻ nào đã trêu vào tay này thấy đều nát thây và đều

làm môi cho cá biển. Không thẳng nào
bướng với tôi mà toàn mạng được đâu!
Mo-gan, anh có thể tin lời tôi nói ... Mo-
gan chùn lại, nhưng những tên khác vẫn
xì xào. Một tên nói:

-Mo-gan làm đúng đấy! Một tên khác nói
thêm vào:

-Tôi đã để người ta bắt nạt nhiều rồi!
Thà tôi chịu chết treo cổ còn hơn để cho
họ bắt nạt tôi lần nữa. Xin-ve ngồi ngả
người trên thùng rượu, tay cầm tẩu thuốc
lá. Hấn gầm rít lên:

-Nào, còn ai muốn nói cái gì nữa nào?
Nói gì, cứ nói cho hết đi! Các anh câm
hả? Kẻ nào muốn gây chuyện với tôi, sẽ
được biết ngay ... Tôi đã sống từng này
tuổi đầu rồi mà còn để cho một thẳng say

quên làm nhục tôi à? Nào, tôi đợi đấy!
Kẻ nào dám vác dao đến thì tôi tuy què
quặt, nhưng cũng quyết moi gan hấn ra
xem thử to hay nhỏ! Không một tên nào
dám hó hé. Xin-ve lại ngậm tẩu thuốc
vào mồm rồi nói:

-Các anh chỉ là đồ tồi! Khi nói đến
chuyện đánh nhau, các anh chỉ biết rụt cổ
lại! Các anh đã bầu tôi làm thuyền
trưởng, vì xét ra tôi hơn hẳn các anh, các
anh phải tuân lệnh tôi chứ! Tôi bảo cho
các anh biết, tôi rất mến thằng bé này.
Thật là một đứa bé có một không hai. Nó
còn hơn cả bất kỳ một kẻ hèn nhát nào
trong bọn các anh: Kẻ nào động đến nó,
coi chừng! Mọi người đều im thin thít.
Tôi vẫn đứng tựa vào tường, lòng hồi

hộp nhưng cũng lóe lên một tia hy vọng. Xin-ve tựa lưng vào tường, hai tay khoanh trước ngực, miệng ngậm tẩu thuốc, thái độ bình tĩnh một cách lạ lùng. Mắt hắn vẫn không rời bọn thủ hạ bưng bình của hắn. Bọn kia lùi dần về đằng góc lô-cốt, tiếng bàn bạc rì rầm. Thỉnh thoảng có thằng ngóc đầu lên nhìn Xin-ve. ánh đuốc soi hồng nét mặt gân guốc của chúng. Xin-ve nhỏ toẹt một bãi nước bọt ra xa rồi nói:

-Có điều gì nói thì cứ nói đi! Không nói thì ngồi im! Một tên đáp lại:

-Xin lỗi ông, tôi xin nói. ông đã phá luật. Bọn tôi đương bắt bình đây. Bọn chúng tôi không muốn để ai bắt nạt. Chúng tôi có quyền của chúng tôi. Theo luật, chúng

tôi có quyền bàn bạc với nhau. Xin lỗi ông, tôi vẫn nhận ông là thuyền trưởng của chúng tôi trong lúc này. Chúng tôi xin phép ra ngoài kia để họp một tí ... Nói xong, hắn lễ phép giơ tay lên chào rồi bước ra. Những đứa khác đều làm theo hắn. Cuối cùng, bọn chúng ra hết, bỏ lại Xin-ve với ngọn đuốc bập bùng. Xin-ve bỏ tàu thuốc lá xuống, hạ giọng, nói chỉ vừa đủ tôi nghe:

-Này cậu Dim! Cậu thấy không? Suýt nữa chúng thịt cậu đấy! Nhưng tệ hơn nữa là chúng sẽ tra tấn hành hạ cậu ... Giờ đây chúng lại sắp hất cẳng tôi đấy! Nhưng cậu nhớ cho, tôi sẽ không bỏ cậu. Thú thật khi cậu chưa nói, tôi chưa định cứu cậu đâu! Nhưng nghe cậu nói rồi, tôi tự

nghĩ:

“Cậu Dim là người tin được! Bây giờ hãy cứu lấy Dim, sau này Dim sẽ cứu lại ta. Dim là chỗ dựa cuối cùng của ta mà ta cũng là chỗ dựa của Dim. Hãy cứu lấy người làm chứng cho ta, sau này nó sẽ cứu ta thoát chết”. Bắt đầu hiểu ra câu chuyện, tôi hỏi:

-Thế ông nghĩ thế nào?

-Tôi nghĩ, tôi đã thất bại hẵn rồi, tôi đã nản lắm rồi! Còn cái bọn kia cũng không có gì đáng ngại ... Tôi sẽ hết sức cứu cậu ra khỏi nanh vuốt của bọn chúng. Nhưng tôi cứu cậu, cậu phải cứu lại tôi. Cậu đừng để cho thằng Xin-ve này phải bị treo cổ. Nghe hẵn nói, tôi rất bối rối. Làm thế nào mà cứu được một tên giặc

già đầy tội ác như vậy khỏi chết được!
Tôi đáp:

-Giúp được gì cho ông, tôi sẽ giúp ...

-Đó là lời hứa danh dự của một người đứng đắn. Nói xong, hắn tập tễnh đi châm thuốc hút, rồi trở lại nói:

-Tôi nói thật với cậu. Bây giờ tôi đứng về phe ông Chi. Những việc cậu làm, tôi không cần hỏi. Nhưng tôi tin ở cậu. Tôi tin ở sự nhận xét của tôi. Tôi biết người biết của. Chao ôi! Cậu còn trẻ lắm! Cậu và tôi, một già một trẻ, chúng ta còn làm được nhiều việc to tát! Hắn lấy ít rượu trong thùng ra uống. Rồi hắn nói:

-à cậu Dim, tiện đây tôi muốn hỏi cậu, tại sao bác sĩ Ly lại giao cho tôi bức bản đồ chỉ chỗ giấu kho vàng? Thấy tôi ngạc

nhiên, hắn nói lảng:

-Chắc có điều gì bí ẩn ở bên trong.

Nhưng không biết điều lành hay điều dữ!

Nói xong hắn lại tợp một ngụm rượu. Rồi hắn lắc lư cái đầu tóc vàng bạch như đón đợi một điều gì không lành.

Chương 25

Bọn giặc đứng họp ở ngoài. Thốt nhiên một đứa chạy vào mượn bó đuốc. Xin-ve đồng ý. Tên kia xách đuốc ra, để lại chúng tôi ngồi trong xó tối. Ngồi mãi tôi đi đến lỗ châu mai cạnh đấy, nhìn ra ngoài. Bọn chúng đứng họp ở góc đồi. Đống tro đã tàn. Một đứa đứng cầm bó đuốc vừa mang ra. Một đứa nữa quỳ ở

giữa, tay cầm con dao lấp lánh. Những đứa khác đứng khom lưng nhìn vào tên cầm dao. Tôi chỉ có thể nhìn thấy tên này đang cầm một cuốn sách. Tôi đang tự hỏi, làm sao bọn chúng lại có cái của lạ ấy thì tên quỷ giữa đã vụt đứng lên, rồi cả bọn kéo nhau vào. Tôi nói:

-Chúng vào rồi kìa! Xin-ve bảo:

-Cho chúng vào! Cho chúng cứ nắm đằng lưỡi, tôi còn giữ cái chuôi đây! Khi cánh cửa mở, cả bọn ùa vào; chúng đẩy một đứa lên trước. Tên này rút rè tiến lên từng bước một, tay phải nắm chặt đưa ra đằng trước. Xin-ve quát to:

-Cứ lại đây! Không ai ăn thịt anh đâu mà sợ! Tên giặc bạo dạn bước lại gần, giúi vội vào tay Xin-ve một vật gì rồi vội

bước lui về. Xin-ve cúi xuống nhìn rồi bảo:

-Cái vết đen! Tôi đã biết mà! Các anh muốn báo hiệu trước để xử tội tôi. Các anh lấy giấy này ở đâu ra? Chết chữa! Các anh đã xé giấy ở một quyển kinh thánh để làm cái vết đen. Thật là điềm chẳng lành! Sao đại đột thế? Mo-gan nói:

-Biết ngay mà! Tôi đã bảo mà! Xin-ve nói tiếp:

-Các anh đã làm thì các anh phải chịu lấy. Thằng ngốc nào lại đưa quyển kinh thánh ra thế này? Một tiếng đáp:

-Đích đây! Xin-ve hỏi:

-Thật Đích không? Thế thì cầu nguyện đi! Nhưng đến đây, cái thằng mắt vàng tên là Giót đã đứng ra nói:

-Thôi đừng nói phiếm nữa! Chúng tôi đã họp và đã gửi cho ông cái vết đen. ông cứ đọc đi rồi hãy nói chuyện. Xin-ve đáp:

-à, anh Giót. Tính anh bao giờ cũng thích nhanh nhẩu. Chữ anh viết ở giấy đây phải không? Chữ tốt lắm! Chà! Bây giờ anh trở nên một tay lỗi lạc trong anh em rồi. Có lẽ anh sẽ lên làm thuyền trưởng! Này, nhờ anh đưa hộ bó đuốc. Cái tàu thuốc lá này cứ tắt luôn! Giót nói:

-Thôi ông đừng có đùa nữa! Không ai phục ông đâu! Xin-ve trả lời một cách khinh bỉ:

-Anh nói như đứa con nít. Tôi bảo cho anh biết: bây giờ tôi vẫn là chủ của anh. Cái vết đen của anh chỉ đáng giá nửa

đồng xu. Bao giờ các anh đưa lý lẽ ra rồi hẵng hay. Giót đáp:

-Lý lẽ đây: điều thứ nhất, ông đã làm cho việc tìm của này bị hỏng! Điều thứ hai, ông đã thả cho kẻ thù đi khỏi nơi này. Tại sao họ đi? Có giới mà biết! Điều thứ ba, ông ngăn cản không cho chúng tôi đuổi theo họ khi họ rút lui. Chao ôi! Chúng tôi đã rõ ông là người ăn ở hai lòng. Và sau cùng, điều thứ tư, là chuyện thằng nhãi con này ... Xin-ve hỏi một cách bình tĩnh:

-Có thể thôi, phải không? Giót đáp:

-Từng ấy cũng đủ quá rồi! Chúng tôi có bị treo cổ cũng chỉ vì cái lối đòn xóc hai đầu của ông!

-Được! Bây giờ các anh hãy nghe tôi trả

lời. Các anh bảo tôi làm hồng việc. Tất cả các anh ở đây đều biết dự định của tôi. Nếu làm theo lời tôi nói thì bây giờ có phải mọi người đều không ai thiệt mạng mà giàu sang phú quý rồi không? Nhưng ai gây ra tai hại này? Ai bắt tôi phải bỏ dự định ấy? Ai nóng ăn làm hồng việc? Ai? Ai tước quyền thuyền trưởng của tôi trao cho tôi cái vết đen giữa hôm lên bộ? Ai bắt tôi làm cái trò múa rối ấy? Chính An-đê-sơn, lão Han và Giót chứ còn ai? Bây giờ trong ba đứa, chỉ còn hấn sống sót mà hấn còn lếu lảo, dám khua môi múa mép ư? Xin-ve ngừng lại. Nhìn sắc mặt tên Giót và cả bọn chúng, tôi biết lời nói của Xin-ve đã có hiệu quả. Mo-gan kêu lớn:

-Thế còn những điều khác, nói nốt đi!
Xin-ve lau mồ hôi trán rồi nói tiếp:

-Còn cái điều về cậu bé này, tôi nói cho anh nghe ... Cậu bé chả là con tin đó sao? Các anh có biết việc của chúng ta hỏng đến mức nào không? Chỉ vì ba tên khốn nạn ấy mà chẳng mấy chốc chúng ta đều bị treo cổ lên cả! Nghĩ đến chuyện ấy, có lúc tôi cứ dờ dẩn cả người. Trong lúc thập tử nhất sinh như vậy, thì bắt được cậu bé này. Thực là phúc lớn. Cậu ấy là vật bảo mạng cho chúng ta. Thế mà các anh đòi giết nó đi. Không! Tôi không làm được việc ấy! à còn điều thứ ba. Này tôi hỏi thật! Anh Dôn, đầu anh chưa vỡ toạc đấy à? Cả anh Giót nữa! Cách đây sáu giờ, chả phải anh lên cơn sốt run

bần bật, mặt bây giờ vẫn còn vàng nghệ
đấy không? Có lẽ các anh không cần một
ông thầy thuốc chính công hằng ngày đến
thăm bệnh và cho thuốc các anh phỏng?
Còn cái điểm thứ hai vì sao tôi thỏa
thuận điều đình với họ. Thế việc này chả
phải chính các anh đến quỳ gối trước mặt
tôi, van xin tôi làm việc ấy cho các anh,
vì tinh thần các anh đã quá tan rã rồi
không? Mà lúc ấy nếu tôi không làm, các
anh đã chết đói tấ! Nhưng những việc
nhỏ mọn ấy cũng chẳng đáng kể đâu. Cái
lý do chính là cái này đây! Hấn nói thế,
rồi ném luôn xuống đất một mảnh giấy.
Tôi nhận ra ngay đó là bức bản đồ màu
giấy cũ đã ố vàng, trên có vạch ba chữ
thập độ mà tôi đã lấy ở dưới đáy hòm

của tên Bin khi xưa. Tại sao bác sĩ Ly lại giao cho hắn bức địa đồ ấy? Đó là điều tôi không hiểu thấu ... Bức bản đồ vừa đưa ra đã làm bọn giặc ngạc nhiên đến hoa mắt! Chúng nhảy xổ vào tấm bản đồ như một lũ mèo vồ một con chuột nhắt. Rồi cái bản đồ được chuyển từ tay nọ sang tay kia, hết thằng này giật đến thằng khác giật; được xem tận mắt rồi, chúng hò hét, chửi thề, rồi cười hí hửng với nhau như trẻ con, tưởng như bọn chúng đã sờ thấy được vàng trong tay rồi, và đã chắc chắn mang vàng lên tàu, ung dung đi ra khơi vậy ... Một đứa nói:

-Đúng rồi! Chính bản đồ của Phơ-linh, chính chữ ký của Phơ-linh đây! Giót nói:

-Tốt lắm! Vàng có đấy, nhưng tàu không

có nữa thì lấy cái đêch gì mà mang đi?
Xin-ve quay lại nhảy xổ lên, quát to:

-Câm cái mồm đi, không có tôi vặn cổ
bây giờ! Làm thế nào mang đi à? Cái đó,
phải hỏi ở anh và cả bọn anh đã đánh
mất chiếc tàu ấy! Nhưng anh cũng chỉ là
một thằng vô dụng thôi. Trí óc anh cũng
chả hơn gì trí óc một con gián. Anh đã để
mất tàu, anh còn nỏ mồm hỏi một cách
hỗn xược như thế hả? Thật quá lắm! Mo-
gan tỏ đồng tình:

-Xin-ve nói đúng đấy! Xin-ve bảo:

-Đúng dứt đi chứ lị! Bọn anh thì để mất
tàu, còn tôi thì tìm ra kho của. Như thế
thì hỏi ai hơn ai? Thôi bây giờ tôi từ
chức mẹ nó đi cho xong. Mặc các anh
muốn bầu ai làm thuyền trưởng thì bầu!

155 156 Tất cả đồng thanh kêu lớn:

-Xin-ve! Xin-ve vẫn làm thuyền trưởng!

Xin-ve hỏi to:

-Thật thế chứ? Giót, thôi anh đợi lần khác vậy. Cũng may cho anh là tính tôi không hay thù vặt. Các bạn! Còn cái vết đen này, bây giờ nó còn giá trị gì nữa không? Vô ích chứ! Chỉ có Đích đã làm hỏng quyền thánh kinh, nên nó sẽ tự mang lấy họa. Đích lo lắng hỏi:

-Bây giờ phải làm thế nào? Nói xong hắn cứ bo xo bắn xắn trong người. Xin-ve ném cho tôi mảnh giấy cầm ở tay và bảo:

-Cậu Dim! Tôi cho cậu xem cái cửa lạ này! Đó là một mẫu giấy có một mặt trắng vì nó ăn vào trang cuối; còn mặt kia có vài câu sách thánh kinh. Trên mặt

chữ in bị than xóa lem nhem. Bên mặt giấy trắng có mấy chữ "Trao tận tay", cũng viết bằng than. Thế là câu chuyện đêm hôm ấy chấm dứt. Mọi người uống rượu rồi đi nằm. Tôi cứ nằm thao thức mãi không chợp mắt được. Còn Xin-ve thì vẫn bình tĩnh đánh một giấc ngon lành.

Chương 26

Tôi thức dậy lúc mọi người cũng vừa tỉnh giấc. Ngay tên canh gác đang mệt mỏi tựa lưng vào tường cũng vụt đứng thẳng lên vì có một tiếng gọi sang sảng từ trong rừng ra:

-Ê! Các người ở trong lô-cốt! Bác sĩ đã

đến đây! Mà quả đúng là tiếng bác sĩ.
Nhận ra tiếng ông, tôi nửa mừng nửa lo.
Nhớ đến hành động vô kỷ luật của mình
đã tự dẫn thân vào vòng nguy hiểm để
đến nỗi giờ đây phải sa vào tay bọn giặc,
tôi thấy hổ thẹn, không dám nhìn ra
hướng bác sĩ. Có lẽ bác sĩ phải dậy từ
khuya, vì lúc ông đến đây, trời mới hưng
hửng sáng, sương mù trên đất còn che kín
cả hai chân. Xin-ve cũng vừa tỉnh dậy.
Gã tươi tỉnh nói to, dáng điệu từ tốn hiền
hòa:

-Bác sĩ đây à? Xin kính chào ngài! Ngài
đến sớm quá. Nào, Giót, dậy chạy ra đỡ
bác sĩ qua rào một tí! Xin-ve đứng trên
đỉnh đồi, một tay chống nạng, một tay
dựa vào tường, điệu bộ hết như khi hấn

còn làm bếp tàu. Hấn lại nói:

-Chúng tôi có một việc này, chắc làm cho ngài phải ngạc nhiên. Chúng tôi mới có một người khách đến trọ, một cậu bé ... hì, hì ... cả đêm cậu ta ngủ khì bên cạnh tôi. Lúc ấy bác sĩ đã vào trong và đang đứng gần Xin-ve. Tôi nghe tiếng bác sĩ hỏi, giọng khác hẳn:

-Dim phải không?

-Chính cậu Dim! Bác sĩ dừng ngay lại, không nói một lời. lát sau ông mới bảo:

-Được, được! Nhiệm vụ trước đã, rồi hãy trò chuyện sau. Thôi, ta đi thăm người ốm đã. ông bước vào nhà và bắt đầu đi khám bệnh. Tuy ông biết đứng giữa bọn quỷ sống này, tính mạng của ông như nghìn cân treo đầu sợi tóc,

nhưng hình như ông không hề sợ chút nào! ông nói chuyện với những tên giặc ốm chẳng khác gì đi thăm con bệnh ở nhà. Tôi cho là thái độ của ông đã làm bọn chúng phải phục. Vì tôi thấy bọn chúng đối với ông như không có chuyện gì đã xảy ra, hình như ông vẫn là vị thầy thuốc của chúng khi còn ở trên tàu. ông bảo tên giặc trên đầu có buộc băng:

-Anh đã khá rồi! Từ xưa đến nay, với những người bị vết thương như anh, tôi thấy có lẽ chỉ có anh là thoát chết. Cái đầu anh có lẽ rắn hơn sắt. Thế nào Giót, khá chưa? Nước da anh còn xấu lắm! Anh đã uống thuốc chưa? Hấn đã uống chưa, các anh? Mo-gan đáp:

-Thưa ông, hấn uống rồi ạ! Bác sĩ lại

nói, giọng vừa hài hước vừa thân mật:

-Các anh xem, từ khi tôi chữa bệnh cho các anh, tôi vẫn cố gắng, không để cho Tổ quốc mất một người dân nào, hay nói đúng hơn, tôi không để cho cái giá treo cổ kia làm mất đi một tội nhân nào! Bọn giặc liếc mắt nhìn nhau, không dám hé răng nói lại một lời. Một đứa trong bọn nói:

-Đích nó cũng đang thấy trong mình khó ở ... Bác sĩ đáp:

-Thế à? Đích, lại gần đây! Thè lưỡi ra xem nào. Lưỡi thế này mà! Lại sốt rét rồi đấy! Mo-gan nói:

-Thôi phải rồi! Tại hấn xé sách kinh thánh đấy ... Bác sĩ đáp:

-Tại, tại cái gì? Tại các anh đều là giống

lừa! Các anh không biết thế nào là khí lạnh khí độc, thế nào là đất khô ráo với đất bùn thối rữa! Các anh còn khổ chán với cái bệnh sốt rừng này! Có ai đi chọn một vùng lầy mà ở không? Đến cả anh Xin-ve mà cũng khờ đến thế! Kể ra anh còn khá hơn bọn họ, nhưng tôi xem ra anh cũng chẳng biết một tí gì về phòng bệnh cả! Khi bác sĩ chia thuốc uống cho mọi người, đứa nào cũng theo lời ông dặn một cách ngoan ngoãn và khúm núm đến buồn cười! Bác sĩ nói:

-Hôm nay thế là xong! Bây giờ tôi muốn nói với cậu bé này vài câu. Tên Giót đứng ở ngoài đương khắc nhỏ một thứ thuốc gì hình như đắng lắm. Nghe bác sĩ nói thế, hấn vội kêu to:

“Không được!” Xin-ve vỗ tay xuống
thùng rượu, quát lớn:

-Câm mồm ngay! Rồi hấn quay lại bác
sĩ, giọng ôn tồn:

-Thưa bác sĩ, tôi cũng đã nghĩ đến điều
ấy! Tôi biết bác sĩ rất mến cậu bé này.
Còn chúng tôi thì rất đội ơn bác sĩ đã
rộng lòng săn sóc chữa bệnh cho chúng
tôi. Chúng tôi rất tin ở bác sĩ. Bác sĩ đưa
thuốc gì, chúng tôi cũng uống cả. Còn
cậu Dim ... cậu có hứa với tôi một lời
không? Tôi biết cậu tuy con nhà nghèo,
nhưng khí khái như một người quân tử.
Cậu có hứa với tôi là cậu không trốn
không? Tôi vội hứa ngay là tôi không
trốn. Xin-ve lại nói:

-Thưa bác sĩ, xin mời ngài cứ đi ra ngoài

kia. Tôi sẽ dắt cậu bé ra sau. Tôi nghĩ ngài có thể nói chuyện với cậu ấy qua bờ rào. Thôi, kính chào ngài và xin gửi lời kính chúc ông Chi và thuyền trưởng được mạnh. Khi bác sĩ vừa bước ra khỏi, tất cả bọn giặc đứng lên nhao nhao phản đối. Chúng buộc cho Xin-ve tội bắt cá hai tay. Việc ấy đã hiển nhiên quá!

Nhưng Xin-ve quả là một tay gian hùng. Cuộc thắng hôm qua càng làm cho hắn vững dạ. Hắn chửi mắng bọn kia thậm tệ rồi ném bức bản đồ ra bảo:

-Ngốc ơi là ngốc! Cửa sắp đến tay rồi mà lại làm hỏng à? Lật lọng với họ bây giờ để rồi xôi hỏng bỏng không à? Tìm được của rồi thì lật họ cũng không muộn ... Bây giờ lão lang ấy muốn nói chuyện

với cậu Dim, chứ lão muốn tôi hót cút cho lão, tôi cũng hót! Nói xong, hấn ra lệnh nổi lửa nấu ăn, rồi vịn vào vai tôi chống nạng đi ra. Bọn chúng ngồi trơ lại đó, nửa tin nửa ngờ. Xin-ve bảo tôi:

-Đi thông thả, thông thả chứ! Nếu chúng thấy ta đi vội là chúng nhảy xô lại ngay! Khi đến chỗ bác sĩ Ly, hấn đứng dừng lại, nói với bác sĩ:

-Thưa bác sĩ, cậu bé này sẽ nói lại với ngài việc tôi đã đưa tính mệnh tôi ra cứu cậu ta như thế nào. Thưa ngài, khi một kẻ phải cầm lái thuyền giữa cơn gió lớn như tôi, sống chết chỉ trong nháy mắt, tôi xin ngài hãy rủ lòng thương. Ngài nên nhớ rằng không phải chỉ có tính mệnh tôi mà còn cả tính mệnh cậu bé này nữa. Mong

ngài cho tôi được hy vọng. Xong hấn nói:

-Ngài là một người quân tử, chắc sau này ngài sẽ còn nhớ những điều gàn dở của tôi, nhưng ngài cũng đừng quên những điều hay tôi đã làm. Bây giờ, tôi xin để ngài nói chuyện, mong ngài nhớ cho! Nói xong hấn lùi xa ra phía sau, ngồi trên một khúc gỗ. Hấn vừa huýt sáo vừa liếc nhìn về phía tôi và phía bọn giặc trong đồn. Bác sĩ nói với tôi, giọng buồn rầu:

-Cậu Dim! Thế là tự cậu gây ra cả! Có trời biết cho, tôi không có lòng nào oán trách cậu đâu! Nhưng có một điều tôi phải nói. Giá ông thuyền trưởng khỏe mạnh, có lẽ cậu không dám trốn ... nhưng thừa lúc ông ta đau yếu mà cậu đi

như vậy, thật là hèn! Thú thật nghe bác sĩ nói đến câu ấy, tôi bỗng khóc rung rức:

-Bác sĩ Ly ơi! ông đừng làm tôi khổ nữa! Tôi đã khổ tâm nhiều rồi! Nếu không có Xin-ve thì tôi cũng đã liêu chết với bọn chúng. Tôi chết cũng đáng đời thôi!

Nhưng nếu bọn chúng tra khảo tôi ...

Bác sĩ ngắt lời, giọng đôi khác:

-Dim! Tôi không thể để cậu ở nơi này. Hãy nhảy ra đi, trốn đi!

-Thưa bác sĩ, tôi đã hứa rồi. Bác sĩ nói to:

-Biết thế nhưng không có cách nào khác nữa. Dim! Tôi có thể chịu tất cả nhục nhằn, khổ ải, nhưng tôi không thể để cậu ở đây được. Nhảy ngay đi! Nhảy một cái ra ngoài là ta biến ngay mà! Tôi đáp:

-Không! Nếu ở địa vị tôi, chắc ông cũng không làm thế. Cả ông Chi hay ông thuyền trưởng cũng vậy. Xin-ve đã tin ở tôi và tôi đã hứa với hắn. Tôi phải giữ lời hứa. Nhưng ông hãy để tôi nói hết đã. Tôi chỉ lo nếu chúng tra khảo tôi, có thể tôi làm lộ chỗ giấu tàu. Nhờ may mắn, tôi đã đoạt lại được chiếc tàu, và bây giờ, hiện nó nằm ở vùng bắc, bên bờ biển hướng nam. Đến khi nước ròng, chắc nó nằm trên cát ... Bác sĩ ngạc nhiên kêu lên:

“Chiếc tàu?” Tôi vội thuật lại, bác sĩ chăm chú nghe. Xong ông bảo:

-Thế ra, cứ mỗi bước, cậu lại cứu sống chúng tôi? Cậu đã phát giác ra âm mưu bọn giặc, cậu đã tìm ra Ben-gun. ồ, Ben-

gun, thật là một việc vô cùng to lớn. Rồi cậu lại lấy được chiếc tàu. Bây giờ để mặc cậu nguy khốn ở đây, chả hóa ra lũ tôi tệ bạc lắm sao? Nói đến đây, ông gọi to:

-Xin-ve! Xin-ve! Khi hấn đến gần, ông bảo:

-Tôi khuyên anh điều này: chớ vội đi tìm kho của! Xin-ve đáp:

-Vâng, tôi xin cố theo lời ngài. Nhưng chắc ngài đã biết, có tìm được của thì tôi và cả cậu bé này mới bảo toàn được tính mệnh. Bác sĩ đáp:

-Nếu thế, tôi sẽ cho anh biết thêm một điều: phải hết sức đề phòng khi đi tìm kho của.

-Thưa ngài, ngài còn giữ ý với tôi nhiều

quá! Vì sao ngài bỏ cái đồn này? Vì sao ngài giao cho tôi bức bản đồ? Tôi thật mù tịt. Vậy mà tôi vẫn nhắm mắt đi theo ngài. Lần này thì tôi xin chịu. Nếu ngài không chịu nói rõ thêm, tôi xin bỏ cuộc. Bác sĩ Ly có vẻ nghĩ ngợi, rồi nói:

-Không, tôi không thể và không có quyền nói rõ hơn. Anh hiểu cho. Nhưng tôi hứa với anh một điều này: nếu xong việc mà chúng ta được yên lành, tôi bảo đảm sẽ hết sức cứu anh ... Nét mặt Xin-ve tươi tỉnh hẳn lên. Bác sĩ lại nói:

-Đó là việc thứ nhất. Còn việc thứ hai là anh phải nhớ luôn luôn giữ cậu Dim bên cạnh mình, khi nào có gì nguy cấp, anh cứ gọi tôi, tôi sẽ đến cứu ngay. Tôi không nói hão đâu. Anh nhớ lấy! Thôi

chào Dim! Bác sĩ thò tay qua rào bắt tay tôi, nhìn Xin-ve gật đầu một cái rồi rảo bước vào rừng.

Chương 27

Xin-ve bảo tôi:

-Nếu trước đây tôi đã cứu cậu thì vừa rồi cậu đã cứu lại tôi. Điều ấy tôi không bao giờ quên. Lúc này liếc mắt, tôi thấy bác sĩ bảo cậu trốn, và cậu đã lắc đầu không nghe. Cậu quả là người biết trọng danh dự. Từ khi tôi đánh đòn bị thất bại đến nay, cái cử chỉ khí khái của cậu thật là một tia sáng để tôi hy vọng. Cậu Dim! Bây giờ đây chúng ta phải đi tìm kho của. Việc này chẳng thích chút nào, vì lời

bác sĩ dặn, tôi còn nhớ. Bây giờ tôi với cậu hai chúng ta phải sát cánh bên nhau để đề phòng mọi sự bất trắc nguy hiểm có thể xảy ra. Như thế chúng ta mới bảo toàn được tính mệnh. Lúc ấy, một tên đứng gần đồng lửa gọi chúng tôi về ăn sáng.

Chẳng mấy chốc, cả bọn đã ngồi trên bãi cát trước nhà. Chúng đốt một đồng lửa to tướng, nóng đến nỗi không lại gần được. Chẳng những củi mà ngay đến thức ăn, chúng cũng phung phí bừa bãi. Tất cả bọn chỉ ăn hết một phần ba thức ăn. Một đứa ném đồ ăn thừa vào lửa, nhe răng cười một cách ngô nghê. Trong đời tôi, thật chưa bao giờ tôi thấy một bọn người vô hậu đến thế. Chúng chỉ biết được bữa

nào xào bữa ấy, không hề nghĩ đến ngày mai ... Qua cách sống bừa bãi của chúng, tôi đã nhận thấy tuy chúng có thừa can đảm đánh nhau trong một trận nhưng chúng không thể đánh nhau lâu dài được. Ngay Xin-ve cũng ngồi điềm nhiên ăn, không có một lời khiển trách bọn chúng. Hấn nói:

-Các anh được thằng này lo việc cho, các anh sướng như tiên con! Bọn họ chiếm lại được chiếc tàu. Nhưng ta, ta sẽ tìm thấy cửa. Hề cửa đã nắm chắc trong tay rồi, ta sẽ tìm cho ra tàu. Lúc đó phần thắng sẽ về ta! Hấn vừa nói vừa nhai nhồm nhoàm, miệng dính đầy mỡ. Hấn cố làm cho bọn kia tin tưởng và cũng để động viên mình. Hấn lại tiếp:

-Còn thằng bé "con tin" này, có lẽ lần này là lần cuối cùng nó được gặp bạn hữu của nó. Chính nhờ thế mà vừa rồi tôi đã biết được những điều tôi muốn biết. Thế là đủ rồi. Tôi sẽ dắt nó theo trong lúc đi tìm kho của. Vì chúng ta phải giữ nó để phòng lúc gặp nguy nan. Một khi vàng đã tải lên tàu rồi thì lúc ấy ta sẽ có cách nói chuyện với cu cậu! Bây giờ bọn giặc trông vui vẻ hơn trước, điều ấy không lấy gì làm lạ. Nhưng về phần tôi, tôi rất nghi ngại. Đối với một tên như Xin-ve, gió chiều nào xoay chiều ấy, hễ thấy vàng thì tối mắt, thật cũng khó mà tin hắn. Còn nếu hắn có giữ lời hứa thì khi xảy ra việc gì, hắn là một thằng thọt, tôi là một thằng bé, liệu chống đỡ làm sao

được với năm tên lực lưỡng thế kia!

Lại còn bao nhiêu câu hỏi trong đầu óc về việc bọn tôi bỏ đồn, giao bức bản đồ ... Ngay cái câu bác sĩ dặn Xin-ve "phải đề phòng khi đi tìm cửa" cũng làm tôi nát óc! Cho nên bữa cơm ấy, tôi ăn không thấy ngon, và khi bọn giặc rủ nhau đi tìm kho của, bụng tôi càng lo ngay ngáy ... Bọn chúng ra đi mang theo khí giới đầy đủ. Xin-ve đeo hai khẩu súng trường, lại thêm con dao cài ở thắt lưng và hai khẩu súng lục trong hai túi áo. Trên vai hấn, con vẹt vẫn lảm nhảm nói những câu quái gở. Chúng nó lấy thùng buộc ngang lưng tôi, rồi Xin-ve dắt tôi đi. Khi thì hấn cầm đầu thùng, khi thì hấn cắn chặt vào hai hàm răng. Tôi bị dắt hết như một con gấu

của phường hát. Những đĩa khác thì đĩa vác cuốc, đĩa vác xẻng, những vật ấy chúng đã lấy từ trước ở trên tàu. Vài đĩa nữa khiêng thịt, bánh và rượu để ăn trưa. Cả tên giặc bị võ đầu, đáng lý phải nằm ở nhà, cũng cố gượng đi theo nốt. Tất cả kéo ra bờ biển. ở đấy đã có hai chiếc thuyền đợi sẵn. Cả bọn chia làm hai tốp, xuống thuyền. Trong khi đi thuyền, bọn chúng bàn tán với nhau về bức bản đồ. Cái gạch đỏ thì chỉ hướng không rõ. Còn những chữ ghi phía sau, không được rõ nghĩa cho lắm. Tôi nhớ những câu chữ ấy:

“Cây to. Đồi con, gò Vọng Viễn, mũi đất về phía B.B.Đ. "Đảo Hình Người Đ.Đ.N. "Mười mét ... " Cái dấu quan

trọng nhất để nhận đường là cây to.
Nhưng ngay sát bên, trước mặt chúng tôi là một khu đồi cao, bắc giáp gò Vọng Viễn, nam giáp gò Cột Cái. Trên đỉnh đồi, thông mọc chi chít; có cây thấp, cây cao. Còn cái "cây to" mà lão Phơ-linh đã chỉ, thì phải đến nơi, đem địa bàn ra ngắm đúng hướng mới có thể biết được. Ngồi dưới thuyền, bọn giặc chỉ trở lung tung. Xin-ve thì so vai lên và bảo:

-Cứ đợi đến nơi hẵng hay! Đi một lúc lâu, chúng cho đổ thuyền vào cửa sông dưới gò Vọng Viễn. Chúng bắt đầu trèo lên đồi về mé tay trái. Mới đầu gập đất bùn nhão nhoẹt, nên đi rất chậm. Nhưng càng lên cao, đất càng rắn lại, cây cối bớt rậm rạp hơn. Đây là khu đẹp nhất

trong đảo. Những dây rau rừng bò lan bên cạnh những khóm cây rừng có hoa nở, thơm ngát. Giữa những chòm đậu khấu xanh um, nổi bật lên những thân cây thông đỏ sậm, bóng lá rườm rà. Không khí trong mát, ánh nắng chói chang, mùi hoa rừng dịu hắc. Cả bọn vui cười nhảy nhót chạy tỏa khắp nơi. Chỉ còn tôi và Xin-ve đi sau cùng. Tôi bị trói ngang lưng, còn Xin-ve thì cứ ngoáy mãi đầu nạng xuống đất sỏi và thở phì phò. Thỉnh thoảng tôi phải đưa tay ra đỡ hấn để hấn khỏi trượt chân, ngã lăn xuống hố. Chúng tôi đi mãi đến nửa dặm mới tới chân đồi. Thình lình một tên đi đầu rú lên mấy tiếng khủng khiếp. Cả bọn cùng chạy ồ lên. Mo-gan ở phía đằng kia vừa chạy

lại, vừa bảo:

-Nó ở tít trên cao kia. Của chôn đâu trên ấy mà rồi rít lên thế! Quả nhiên, khi chúng tôi đến nơi, thì một cảnh tượng kinh khủng bày ra trước mắt. Dưới gốc một cây thông, một bộ xương người nằm dài, một vài mảnh áo quần còn lại lả tả trên đất. Cả bọn đứng nhìn, rợn tóc gáy. Giót bạo dạn hơn, tiến đến gần xem mấy mảnh vải rồi bảo:

-Chính thứ áo dạ của bọn thủy thủ! Xin-ve nói như gắt:

-Cái ấy đã hẵn! Anh không thể mong thấy ở đây một ông cố đạo được! Nhưng bộ xương nằm thế kia là nghĩa lý gì? Nhìn gần lại, bộ xương nằm quả không tự nhiên một chút nào. Hình người nằm thật

ngay ngắn: hai chân duỗi thẳng, hai tay
giơ thẳng lên quá đầu, cùng chỉ vào một
hướng. Xin-ve bảo:

-ừ, có lẽ đấy! Kia là mũi đảo Hình
Người, địa bàn đây, cứ nhìn theo hướng
bộ xương thử nào ... Mọi người nhìn vào
địa bàn. Bộ xương chỉ thẳng hướng khu
đảo, địa bàn chỉ đúng hướng đông -đông
nam. Xin-ve kêu to:

-Thoạt trông, tôi đã ngỡ bộ xương này
lắm! Thôi, bộ xương này đúng là dấu chỉ
hướng tìm của. Điều này làm tôi nghĩ tới
Phơ-linh mà lạnh toát cả người! Khi xưa,
lão lên đây với sáu thằng. Lão đã giết
sạch, rồi lão kéo xác một thằng lại đây
để thay cho địa bàn. Bộ xương này dài
thườn thọt. Thôi, chính là thằng An rồi!

Mo-gan, anh có nhớ thằng An không?

Mo-gan đáp:

-Có chứ! Tôi nhớ hấn còn nợ tiền tôi.

Ngay khi lên đảo, hấn còn mượn tôi con dao. Một đứa khác nói:

-Anh thử tìm bên cạnh hấn xem có còn con dao của anh thì lấy lại! Mo-gan tìm quanh đồng xương, bảo:

-Chẳng còn vật gì cả! Ngay đến túi thuốc cũng chẳng còn. Thế này thì lạ thật! Xin-ve cũng gật đầu:

-ừ, lạ thật! Quả là một điều quái gở. Cái lão Phơ-linh kẻ cũng tai ác! Nếu lão còn sống thì ... Mo-gan ngắt lời:

-Lão chết rồi! Một đứa khác bảo:

-Khi gần chết, lão vẫn còn gào rệu "rum". Có lúc lão hát:

“Mười lăm thẳng ... ” Đồi lão chỉ biết có bài hát ấy! Tiếng hát của lão nghe đến lạnh xương sống! Xin-ve cắt đứt câu chuyện:

-Thôi im đi! Nói mãi đến lão ta làm gì! Lão chết là hết. Người chết không hại được ai đâu! Các anh đừng sợ. Thôi, hãy đi đến đằng kia mà tìm của. Cả bọn lại đi lên. Tuy trời rất oi bức, nhưng cả bọn cứ xúm xít lại với nhau và thì thầm to nhỏ. Hình như chúng vẫn sợ cái hồn ma của tên chúa đảng vẫn còn lẩn quất đâu đây.

Chương 28

Phản thì sợ, phản cũng muốn để cho Xin-ve và tên giặc ôm nghỉ ngơi, nên cả bọn

cùng ngồi lại trên một mô đất cao. Trước mặt chúng tôi, thấp thoáng qua cây là doi biển, sóng vỗ quanh bờ. Đằng sau là bến tàu và đảo Hình Người. Ngay trên đầu chỗ chúng tôi ngồi là gò Vọng Viễn. Chỉ nghe tiếng sóng vỗ ghèn đá và tiếng côn trùng rên rỉ trong bụi cây. Không một bóng người qua lại, không một cánh buồm thấp thoáng ngoài khơi. Chung quanh đều hiu tịch tịch mịch. Xin-ve ngồi xuống lật bản đồ ra xem rồi nói:

-Kìa, cái "đồi con của gò Vọng Viễn" chính là mũi đất dưới kia rồi. Cái kho của đã trước mắt chúng ta. Bây giờ hãy ăn cho đỡ đói đã! Mo-gan cầu nhàu:

-Tôi chẳng thấy đói! Chỉ nghĩ tới lão Phơ-linh là đã thấy mất ngon rồi ... Xin-

ve đáp:

-Nhưng may cho anh, hấn đã chết nghèo rồi. Một tên khác run rẩy nói:

-Lão là con quỷ dữ! Lão chết thế nào được! Từ lúc chúng trông thấy bộ xương, đầu óc chúng lúc nào cũng bị cái hồn ma của lão Phơ-linh ám ảnh. Không đứa nào dám nói to. Chúng chỉ thì thầm với nhau, về sợ sệt.

Thốt nhiên, đằng bụi cây trước mặt có một giọng hát the thé, run run vắng lại, bài hát này, chúng đã thuộc nhao: Mười lăm thằng trên hòm người chết, ỳ a, ỳ a ... Bọn giặc ba hồn bảy vía lên mây. Cả sáu đứa mặt mày bỗng tái nhợt, run lẩy bẩy. Thằng thì nhảy chồm lên cuống cuống, thằng thì quờ quạng bám vào

người bên cạnh. Mo-gan bò lăn trên đất, mồm lắp bắp:

-Phơ-linh! Đích thị lão Phơ-linh! Thốt nhiên tiếng hát im bặt, tưởng như có người bỗng lấy tay bịt miệng kẻ hát. Giữa khoảng trời bao la, tôi nghe tiếng hát vọng lại nhịp nhàng thánh thót. Vì thế, trông cử chỉ của bọn chúng, tôi càng thấy lộ bịch. Xin-ve môi nhợt nhạt, nói không ra hơi:

-Thôi đừng có hoảng hồn hoảng vía lên! Có chặt đầu tôi, tôi cũng bảo đó không phải lão Phơ-linh. Tôi chưa nhận ra được tiếng ai, nhưng nhất định đó là người, chứ chẳng phải ma quỷ gì đâu! Nói xong, hắn trở lại can đảm, sắc mặt hồng hào. Nhưng bọn kia vừa định thần

thì cái tiếng lúc nãy lại vụt cất lên. Lần này không phải tiếng hát mà là một thứ tiếng rên rĩ nghẹn ngào từ hang núi sâu vọng lại:

-Đác Bi, Đác Bi, Đác Bi, Đác Bi! Rồi tiếp theo, một tiếng quát nhỏ:

-Mang rượu đây, Đác Bi! Bọn giặc bỗng đứng sững như trời trồng, mắt mở trừng trừng, thao láo. Tiếng nói đã im từ lâu mà chúng vẫn còn đứng sững sờ, ngơ ngác. Một đứa nói hỏn hên:

-Thôi chạy đi! Mo-gan rên rĩ:

-Đúng là những lời cuối cùng của lão! Còn Địch thì móc quyển kinh thánh ra, hai tay nâng tới trước. Chỉ có Xin-ve là chưa chịu tin hỏn. Tuy hỏn cũng run, nhưng hỏn vẫn cố sức nói to:

-Chúng ta đến đây để tìm cho ra của. Dù là người hay ma quỷ cũng không thể làm bọn ta chùn bước! Khi lão Phơ-linh còn sống, tôi cũng không hề sợ lão. Huống gì bây giờ, lão đã chết một xương, thì còn sợ cái đêch gì! Nghe Xin-ve nói thế, bọn kia lại cho rằng Xin-ve đã buông lời xác láo, phạm đến vong linh người chết. Giá chạy được thì chúng đã chạy rồi! Nhưng khôn nổi, chúng sợ đến riu chân. Đứa nào cũng co rúm lại và xúm xít quanh Xin-ve. Xin-ve nói to:

-Ma à? Tôi cũng tin là có! Nhưng ma thì vô hình vô ảnh. Tại sao ở đây tiếng ma lại có tiếng vọng? Tôi chắc không phải! Tên Giót hình như đã tỉnh ra, nói lời:

-Đúng thế! Xin-ve nói có lý. Tiếng ấy

nếu là tiếng lão Phơ-linh thì sao lại nghe
lạnh lạnh? Hình như tiếng một kẻ nào ấy
... Thốt nhiên Xin-ve nói to:

-Thôi phải rồi! Tiếng thằng Ben-gun!

Mo-gan cũng vội kêu lên:

-Đích thị tiếng thằng Ben-gun! Giót nói:

-Ben-gun hay thằng nào đi nữa cũng đếch
cần!

Thế là chỉ trong phút chốc, cả bọn đều
trở lại tươi tỉnh. Mặt đứa nào đứa nấy
trông hăm hở. Chúng lại vác thuổng cuốc
lên vai, tiếp tục đi. Tên Giót đi trước,
tay cầm địa bàn, nhằm đường đi thẳng tới
đảo Hình Người, chỉ còn thằng Đích là
vẫn cầm quyển kinh ngơ ngác nhìn quanh.
Khi leo lên đến đỉnh, đã thấy dễ đi hơn
trước. Những gốc thông lớn bé mọc lưa

thừa. Mặt trời chói lọi trên những khoảng đất trống. Càng đi chúng tôi càng đến gần cái đồi con của gò Vọng Viễn. Chúng tôi đi đến một cây to, rồi một cây to nữa, nhưng nhìn kỹ, tôi biết ngay đây không phải là cái cây đã vẽ trong bản đồ.

Nhưng đến cây thứ ba thì thấy cây này cao hơn hẳn. Bề cao của nó dễ cũng đến hai trăm mét. Thân cây màu hung hung đỏ, to ước bằng một cái nhà con; tán lá phủ che kín cả một quãng đất rộng mênh mông. Nhưng cái thân cây không lồ ấy không làm cho bọn giặc chú ý. Chúng chỉ lăm lăm nhìn vào cái kho của đương chôn ở một chỗ nào đó dưới gốc cây. Nghĩ đến tiền của, mặt đưa nào cũng hồng hào lên, chúng quên cả những điều

sợ hãi ban nãy. Mắt chúng long lanh, chân chúng bước thoăn thoắt, nhẹ nhàng như bay trên mặt đất. Xin-ve vừa càu nhàu vừa phóng nạng đi nhanh như con Choi Choi. Hấn vừa thở phì phò vừa chửi vung lên như một thằng điên đương lên cơn. Thỉnh thoảng thấy tôi đi chậm, hấn giật mạnh cái dây thừng buộc ngang người tôi, mắt hấn lườm tôi một cái đến rợn gáy. Bây giờ hấn đã để lộ chân tướng của hấn một cách trắng trợn. Thoảng nhìn, tôi đã thấy ngay. Gần đến hồ vàng, bao nhiêu điều cam kết trước, hấn đều quên cả. Tôi dám quả quyết rằng hấn đương tính khi chiếm xong kho của, sẽ tìm cho ra chiếc tàu, và sau khi đã giết hết tất cả những người lương thiện trên

đảo, hẳn sẽ cho tàu rong khơi ...

Bụng bồn chồn lo lắng nên tôi cứ vấp ngã luôn. Mỗi bận như thế, Xin-ve lại giật mạnh đầu dây là lờm tôi một cách hung ác. Khi gần đến nơi, Giót gọi to:

-Anh em ơi! Chạy mau lên thôi! Mấy thằng đi đầu vội co giò chạy trước. Chạy được ngót mười thước, chúng dừng cả lại. Tôi nghe thấy tiếng bàn bạc lầm rầm. Xin-ve cố rảo bước, ngoáy mãi đầu nạng xuống đất như một kẻ điên rồ. Đi một lúc thì tôi với hẳn đã đến nơi. Trước mặt chúng tôi có một cái hố to: vết đào đã lâu vì mép bờ bị nước mưa lở, và dưới đáy, cỏ mọc xanh rì. Trên mặt hố còn thấy một cán cuốc gãy đôi và những mảnh ván hòm rải rác. Sự thật đã quá rõ

ràng: đồng của đã bị kẻ khác đào lên và cuồn măt từ lâu!

Chương 29

Thật là cả một sự thay đổi đột ngột, cả bọn đứng ngây người như phỗng đá. Chỉ một mình Xin-ve là còn tự chủ. Trước đây mấy phút, hắn cũng chăm chăm nghĩ đến kho tiền; và bỗng chốc trước mắt hắn, tất cả hy vọng đều sụp đổ. Nhưng hắn không hề rối trí. Hắn bình tĩnh, đổi ngay kế hoạch đôi phó, không đợi cho bọn kia kịp trở tay. Hắn bảo nhỏ tôi: “Dim, cầm lấy cái này mà phòng thân”. Hắn đưa cho tôi một khẩu súng lục đã nạp sẵn đạn. Rồi hắn kéo tôi lùi về phía

bên kia miệng hố. Xong, hấn gật đầu ra hiệu cho tôi sẵn sàng phòng bị. Cử chỉ hấn trở lại dịu dàng tử tế. Nghĩ đến sự tráo trở của hấn vừa rồi tôi tức giận đến lộn ruột. Không nhịn được, tôi bảo nhỏ hấn:

“à, ra bây giờ ông lại muốn quay sang phía khác!” Hấn không kịp đáp lại. Bọn giặc đã quát tháo ầm ĩ rồi nhảy ùa xuống hố. Chúng lấy tay bới đất lung tung. Morgan tìm được một đồng tiền vàng. Đồng tiền vàng được chuyển từ tay kẻ này qua tay kẻ khác. Đến lượt tên Giót, hấn cầm đồng tiền lên, đưa về phía Xin-ve xĩa xối:

-Đây, kho tiền của bố mày đây, đồ chó đẻ! Xin-ve vẫn ngông nghênh đáp:

-Hãy cứ đào đi! Đào đi! Sẽ tìm được cái cóc khô đấy! Tên Giót gầm lên:

-Cái cóc khô hả! Anh em có nghe hấn nói gì không? Rõ ràng hấn là thằng phản bội! Xin-ve đáp:

-Giót ơi! Mày lại muốn lên mặt thuyền trưởng đấy hả? Nhưng lần này, đứa nào cũng về cánh với tên Giót. Bọn chúng nhảy lên khỏi hố, mắt gườm gườm nhìn về phía chúng tôi. Thế là đôi bên đều đứng ghìm nhau, không ai nói với ai một lời. Một bên hai người, một bên năm người, giữa là một cái hố sâu. Chẳng một ai dám gây sự trước. Xin-ve chống nạng đứng ngay người, đưa mắt nhìn sang bọn kia một cách hết sức bình tĩnh. Về sau, tên Giót lên tiếng trước, bảo bốn tên kia:

-Anh em ơi! Bên chúng chỉ có hai. Một thằng già què với một thằng trẻ ranh. Thằng què là đứa đã lừa phỉnh chúng ta, còn thằng nhãi xác láo kia, tôi muốn vắn cổ nó đây! Anh em ta còn đợi gì mà không khử chúng đi?

Vừa nói xong, hấn giương súng lên chực bắn. Nhưng ngay lúc ấy, ba phát đạn từ bụi rậm đã cùng bắn ra một lúc. Tên Giót ngã nhào xuống hố. Tên giặc có buộc băng ở đầu thì quay như gà ăn bọ xít, rồi ngã vật ra, quằn quại một lúc trên mặt đất. Còn ba tên kia thấy thế liền quay đầu chạy thẳng một mạch. Bác sĩ Ly, Grây và Ben-gun ở trong lùm cây bước ra, miệng súng trường hãy còn bốc khói. Vừa ra, bác sĩ đã hô to:

-Chạy mau! Chạy mau! Phải đến chiếm thuyền trước mới được! Tất cả chúng tôi đều chạy như bay như biển, chạy qua bụi bờ gai góc. Xin-ve cũng tức tốc bám sát theo sau. Hấn gắng gượng một cách phi thường, dẫu người khỏe cũng không sánh kịp. Hấn chống nạng nhảy cao vót, tưởng đến rách cả bắp thịt ở ngực. Tuy vậy, hấn vẫn tụt lại sau. Hấn sắp đứt hơi ngã quỵ thì vừa may chúng tôi đã dừng lại dưới chân đồi. Hấn gọi to:

-Bác sĩ Ly! Hãy trông kia! Còn kịp chán ... Mà quả vậy, chúng tôi chẳng cần phải vội vội vàng vàng làm gì cho nhọc sức. Nhìn lại, chúng tôi thấy trên một quả đồi trụi, ba tên giặc sống sót đang chạy thẳng tới gò Cột Cái. Chúng tôi đã chặn ngang

đường, không cho chúng nó xuống được bến thuyền. Cả bốn chúng tôi đều ngồi xuống thờ. Xin-ve thông thả lại gần chúng tôi. Vừa lau mồ hôi, hắn vừa nói: -Xin đa tạ bác sĩ đã vừa vắn cứu tôi và cậu Dim thoát chết! A! Anh đấy hả, Ben-gun? Ben-gun vắn vẹo người như con lươn, búi rúi đáp:

-Vâng, vâng, Ben đây! Cảm ơn ông hỏi tôi. Còn ông, ông mạnh khỏe đấy chứ? Xin-ve nói khẽ với Ben-gun:

-Ai ngờ chính anh lại đi hại tôi! Bác sĩ bảo Gray đi lấy một cái cuốc của bọn giặc bỏ lại trong khi chạy trốn. Còn chúng tôi thì thông thả đi xuống bến. Vừa đi, bác sĩ vừa vắn tắt thuật qua câu chuyện xảy ra. Ai ngờ anh chàng Ben-gun

ngớ ngẩn kia lại là vai chính trong câu chuyện ...

Số là trong lúc lang thang trên đảo, Bengun đã gặp bộ xương người. Chính hắn đã lấy tất cả đồ đạc của người chết.

Chính hắn đã tìm ra kho của và đã tự đào lấy. Cái cán cuộc gãy là của hắn vứt lại. Một mình hắn đã lịch kịch khuôn vác lần hồi và chuyển được hết của cải dưới gốc thông to đem về hang của hắn ở trên núi hai ngọn. Hai tháng sau thì chiếc tàu của bác sĩ đến. Tất cả những điều này hắn đã nói với bác sĩ ngay buổi chiều hôm bác sĩ đến gặp hắn. Sáng hôm sau, khi thấy tàu đã mất, bác sĩ mới tìm đến Xin-ve, giao cho hắn bức địa đồ. Bác sĩ nhường cho hắn tất cả lương thực, vì trong hang

của Ben-gun đã có trữ rất nhiều thịt ướp muối. Xin-ve xin gì bác sĩ cũng cho, cốt để rút ra được khỏi đòn một cách êm thấm. Nhóm của bác sĩ liền dời đến ở trên núi hai ngọn; như vậy vừa tránh được bệnh sốt rét, vừa giữ gìn được kho của ... Còn về chuyện của tôi thì sáng nay, bác sĩ đã biết được bọn giặc mò đi tìm kho của. Bác sĩ liền tức tốc chạy về hang, bảo Ben-gun và Grây đi theo. ông Chi thì ở nhà coi sóc thuyền trưởng. Bác sĩ đã đi đường tắt để đến trước tại gốc cây to. Nhưng ông nhận thấy bọn giặc đi mau hơn. ông vội cho Ben-gun dùng tài đi nhanh, đến trước để tùy cơ ứng phó. Ben-gun đã nghĩ ra cách lợi dụng lòng mê tín của đồng bọn, làm cho chúng một

phen mất hồn. Nhờ cái mưu kế thần tình ấy mà bác sĩ và Grây đã có đủ thì giờ đến kịp trước khi bọn giặc kéo đến. Xin-ve bảo:

-Chao ôi! May phúc cho tôi là có cậu Dim bên cạnh. Nếu không, tôi có bị bầm thây đi nữa thì chắc bác sĩ cũng chẳng thềm đoái hoài đến ... Bác sĩ vui vẻ trả lời:

-Chẳng thềm đoái hoài đến thật!

Lúc ấy chúng tôi vừa đến chỗ thuyền đỗ. Bác sĩ cầm cuốc phá tan đi một chiếc. Chúng tôi xuống cả một chiếc và cho thuyền đi về phía bắc. Đường đi xa độ tám, chín hải lý. Tuy mệt nhoài, Xin-ve vẫn cầm lấy một mái chèo. Chẳng bao lâu chiếc thuyền vùn vụt lướt trên mặt

biển phẳng lì. Chúng tôi đi qua trước mặt
hòn núi hai ngọn. Trước cửa hang, chúng
tôi đã thấy có một người đứng tựa vào
khẩu súng trường. Đó là ông Chi. Chúng
tôi lấy khăn tay ra vẫy và reo mừng ba
tiếng thật to. Xin-ve cũng hớn hở reo
theo, nhiệt tình không kém. Đi được ba
hải lý, chúng tôi ngạc nhiên vì đã thấy
chiếc tàu đương bập bênh trên ngọn
sóng. Ngọn thủy triều đã dâng tàu lên.
Nếu ở đây có gió và dòng nước mạnh
như ở phía nam, chưa chắc chúng tôi đã
tìm thấy lại chiếc tàu. Chúng tôi xem xét
lại tàu, thấy không hư hỏng mấy. Chỉ thiệt
có cánh buồm to. Chúng tôi làm neo,
buộc tàu lại rồi để Grây ở lại canh gác.
Còn cả bọn tiếp tục đi về hang của Ben-

gun. ông Chi ra tận cửa hang đón chúng tôi. Đối với tôi, ông Chi tỏ ra rất thân yêu niềm nở. ông không hề dả động đến chuyện tôi trốn đi. Thấy Xin-ve chào ông lễ phép, ông bực tức bảo tên bếp tàu:

-Xin-ve! Anh thật là một thằng đêu giả, đôn mạt! Người ta đã khuyên tôi không nên trừng trị anh. Tôi đã đồng ý. Nhưng ... Xin-ve lại cúi đầu chào ông Chi một lần nữa rất lễ phép:

-Tôi xin đội ơn ông nhiều ... ông Chi quát to:

-Tôi cấm anh không được cảm ơn tôi! Làm ơn với anh tức là làm trái với nhiệm vụ và lương tâm của tôi. Thôi, anh rút đi cho khỏi bẩn mắt tôi! ông Chi nói xong, quay gót cùng chúng tôi bước vào hang.

Hang này rộng rãi và thoáng. Một con suối nhỏ chảy trên cát và một ao nước trong veo. Ông thuyền trưởng đang nằm gần bên đồng lửa. Trong cùmg, qua ánh lửa lung linh, tôi thấy chấc một đồng tiền kếp xù và từng chồng vàng nén đồ sộ. Đó là kho của gom góp trong suốt cuộc đời đầy tội ác của tên tướng giặc Phơ-
linh. Thấy tôi, ông thuyền trưởng nói:

-Cậu Dim! Vào đây. Cậu thật là một thiếu niên dũng cảm. Nhưng cũng khá vô kỷ luật! à! Xin-ve đây à? Ai cho anh vào đây? Xin-ve đáp:

-Thưa ông thuyền trưởng, tôi trở về với nhiệm vụ. Thuyền trưởng chỉ "à" một tiếng rồi không nói gì nữa ... Chiều hôm ấy, tôi ăn một bữa cơm ngon miệng lạ

thường. Có đủ mặt những người thân yêu, có món thịt dê ướp muối của Ben-gun, lại có cả một chai rượu cũ, mới lấy ở tàu lên. Trong đời tôi, không bao giờ tôi quên được cái phút vui sướng này. Còn Xin-ve thì vẫn ngồi đó. Tuy ngồi riêng một mình trong xó tối, nhưng hấn ăn uống xem ra cũng ngon lành như ai. Thấy chúng tôi vui, hấn cũng vui, thấy chúng tôi cười, hấn cũng cười theo. Nói tóm lại, hấn lại trở về với cái lót của tên bếp tàu hiền lành, khúm núm khi xưa.

Chương 30

Sáng hôm sau, chúng tôi dậy thật sớm, bắt tay vào việc chuyển tiền và vàng

xuống tàu. Công việc cũng khá nặng nhọc vì từ hang đến chỗ tàu đậu cách xa hàng dặm. Đối với ba tên giặc sống sót, chúng tôi cũng không ngại lắm. Chỉ cần một người đứng canh trên đỉnh đồi để khi có biến, báo hiệu kịp, là đủ. Vả lại, tinh thần bọn chúng chắc cũng đã tan rã lắm rồi. Tất cả mọi người lớn đều chia nhau đi khuân tải và xếp vàng xuống tàu. Riêng tôi còn bé, nên ở nhà giữ việc xếp các thứ tiền vàng vào bao. Thật là đủ các loại các kiểu tiền hết sức lạ lùng, hiếm có. Nào tiền Anh, tiền Pháp, tiền Tây Ban Nha, tiền Bồ Đào Nha, tiền ý, đúc đủ các hình vua chúa châu Âu trong thế kỷ trước. Lại có cả các loại tiền á Đông, chạm trổ li ti hết sức kỳ quặc. Đồng thì

tròn, đồng thì vuông, có đồng đục lỗ ở giữa như để đeo cổ. Còn nói đến số tiền thì nhiều hơn lá rừng, không sao đếm xuể. Tôi cúi nhặt đến mỏi cứng cả lưng, đau điếng cả mấy đầu ngón tay. Công việc phải làm liên miên trong nhiều ngày mới xong ... Tôi nhớ đâu như chiều hôm thứ ba, bác sĩ Ly và tôi đương dạo chơi lững thững trên dốc đồi, thốt nhiên chúng tôi nghe văng vẳng những tiếng hát, tiếng gào từ trong bóng tối âm u dưới đồi đưa lại. Bác sĩ nói:

-Đúng là tiếng của mấy tên giặc sống sót!
Xin-ve đi sau cũng nổi lời:

-Thưa bác sĩ, chúng nó đều đang say
mềm cả đấy.

Từ hôm về ở với chúng tôi, Xin-ve vẫn

cổ tỏ ra hết sức miễn cưỡng, trung thành. Tuy bị khinh khi bạc đãi, hắn vẫn cố lặn mình vào chịu đựng. Hắn chịu nhẫn nhục đến mức làm tôi phải ngạc nhiên. Hắn cố xun xoe khúm núm, quy lụy mọi người để mọi người thương. Tuy vậy, tất cả mọi người đều coi hắn như con chó ghẻ. Chỉ có Ben-gun là còn có ý nể hắn. Vì thế, hôm ấy thấy hắn chõ vào câu chuyện, bác sĩ đã nói cộc lốc:

-Anh biết chúng say hay mê sảng nào?
Xin-ve đáp:

-Ngài nói chí lý! Say hay mê sảng thì cũng thế thôi! Bác sĩ cười khinh bỉ:

-Anh là giống người hay giống thú? Tôi nói cho anh biết, nếu tôi rõ chúng đang lên cơn sốt mê sảng, tôi sẽ không ngần

ngài tìm đến để chữa chạy cho chúng!
Nghe tôi nói thế, anh ngạc nhiên lắm phải không? Xin-ve nhănh nói:

-Thưa ngài, ngài cho phép tôi nói, nếu ngài làm vậy, tôi e hoài mất cái thân thể quý báu của ngài. Bọn ấy không thể giữ lời hứa được. Dù chúng có muốn giữ cũng không giữ được đâu! Bác sĩ ngắt lời:

-Tôi biết, chỉ có anh là người biết giữ lời ...

Thế rồi một buổi sáng đẹp trời, chúng tôi kéo neo, cho tàu rời bến. Trên tàu lại pháp phối lá cờ Tổ quốc, lá cờ trước đây ông thuyền trưởng đã hiên ngang dựng trên nóc đồn. Có lẽ ba tên giặc vẫn bám sát theo chúng tôi mà chúng tôi

không hay. Khi tàu đi gần sát mũi đất phía nam, chúng tôi thấy cả ba đũa đang đuôi theo, mỗi đũa lăm le một khẩu súng trên tay. Thấy tàu chạy mỗi lúc một xa, một đũa trong bọn vụt quát to một tiếng và bắn theo một phát. Viên đạn hắt ngấm đã trúng ngay vào đầu Xin-ve. Chúng tôi vội vã ngồi thụp xuống đằng sau bao lơn. Về sau, dòm ra thì thấy chúng đã không còn ở trên bãi cát nữa ... Khi chúng tôi trông lại thì Xin-ve đã nằm còng queo, chết hẳn. Thấy thế, Ben-gun và Grây thở ra một hơi dài khoan khoái như trút được một gánh nặng trên vai. Đó là sự việc cuối cùng đáng nói trước khi chúng tôi rời xa hắc đảo. Bãi cát đằng sau chúng tôi dần dần biến mất. Đến trưa, ngọn 189

190 núi cao nhất trên đảo đã tụt xuống chân trời mênh mông xanh ngắt. Chung quanh tôi, biển rộng, trời cao. Tôi lâng lâng nhìn ra sóng biển nhấp nhô rồi lại nhìn vào đồng vàng để trong tàu. Bên tai tôi lại văng vẳng tiếng ông Chi sang sang nói với bác sĩ Ly khi lần đầu xem bức bản đồ:

-Một kho vàng phi nghĩa sắp trở thành một kho vàng có ý nghĩa. Một kho vàng nằm im vô dụng ... giờ đây được đem lên, để làm tươi sáng bao khuôn mặt khổ nghèo.

HẾT

Trở thành Ma cà rồng

Tác giả: R.L.Stine

Chương 1

- Ta đi thôi, Andrew. - Emily bảo cậu em. - Chị còn cả núi bài tập ở nhà.

- Đợi tí đã. - Andrew thì thầm. - Tí nữa thôi.

Cậu nhìn quanh công viên Shadyside
Trời gần như đã tối đen. Hai chị em chỉ

cần ở lại đây thêm vài phút. Ở lại cho đến khi trời hoàn toàn tối. Đây là lúc tất cả bà con họ hàng nhà chúng sẽ kéo ra. Mọi người ai cũng biết điều đấy. Emily gạt mấy sợi tóc đỏ lượn sóng của mình ra khỏi mặt.

- Không có tí nào hết, - chị nói. - Đi ngay đi!

Andrew chẳng thể chịu nổi mỗi khi Emily lên giọng chỉ huy. Chị mười hai tuổi rưỡi, lớn hơn cậu một tuổi. Như thế liệu chị có khôn hơn không? Có quyền trở thành Emily - Quái vật mình sư tử ; đầu cánh chim ưng? Với biệt danh là Biết Tuốt hay không?

Đây là những gì thực sự khiến Andrew suýt chết cười, Emily nghĩ chị ấy thật hoàn hảo! Chị nghĩ mình giỏi môn bóng chày. Rất kênh kiệu, chị nghĩ mình có hàng nghìn đứa bạn. Thêm vào đó, chị luôn khoe khoang về khiếu thẩm mỹ áo quần của mình. Xét về phương diện cá nhân, Andrew nghĩ trông chị như một đứa dở hơi cứ chạy lông lên khắp trường với cái váy nhàu nát và chuỗi hạt ngọc trai giả. Nhưng đây mới là điều khôi hài nhất: Emily nghĩ mình là người đẹp tuyệt trần.

Andrew biết mình không đẹp trai. Cậu gầy nhom. Tóc có màu pha giữa nâu và đỏ. Mắt cậu màu nâu sậm, trên má thì có

hàng triệu nốt tàn nhang. Nhưng có hề gì cơ chứ? Chẳng quan trọng. Chí ít thì mũi cậu cũng không hếch ngược lên trời như mũi Emily.

- Chị thật là ngốc, - Emily càu nhàu. - Tại sao chị lại đi nghe lời em xúi không đi xe buýt từ trường. Đoạn đường chỉ mất có mười lăm phút. Nếu chị đi xe buýt, bây giờ chị đã về đến nhà và đã làm xong một nửa bài tập rồi.

- Suyt !

Andrew ra hiệu. Làm sao mà cậu có thể nghe được những bước chân đang đến bởi những tiếng càu nhàu không ngớt của

Emily.

- Ta đi thôi! - Emily giục: - Đi thôi, Android!

Andrew nhăn mặt. Emily nghĩ mình thật thông minh khi gọi em là "Android".
Thằng bé phải từ bỏ ý định bây giờ. Nó sẽ nghĩ sang thứ khác, quan trọng hơn.
Nó bắt đầu đi. Chân nó giẫm lên lớp lá trên con đường bao quanh cái ao.

- Bây giờ chính là lúc chúng thức giấc.

Andrew bảo chị. Emily rên rỉ:

- Chúng là ai?

- Sinh vật của đêm tối.

Andrew đáp. Cậu cố nói với vẻ bí hiểm.
Có lẽ điều đó sẽ làm chị cậu dừng chân.

- Em đang nói về cái gì vậy? - Emily vẫn bước đều. - Về loài cú à?

- Không phải cú đâu! - Andrew đáp. -
Những cái xác chưa chết. Ma cà rồng ấy
mà. Chị biết không, khi bóng tối của ngày
thứ hai ập đến thì chúng ...

- Andrew! - Emily hét lên. - Im đi! Chị
không muốn nghe những gì chất chứa
trong cái đầu bệnh hoạn của em.

- Nhưng chuyện này có thực, - Andrew quả quyết.

- Những gì liên quan đến ma cà rồng đều hoàn toàn bịa đặt!

Emily cáu kỉnh nói:

- Chúng không tồn tại! - Cô bé lắc đầu. - Chị đã bảo em rồi - em sẽ già thêm nữa nếu cứ đi tin vào mấy cái loài ma quỷ quái đản do tưởng tượng ra ấy.

- Ma cà rồng thì chẳng phải do tưởng tượng đâu, - Andrew cãi. - Ma cà rồng đã cắn nhiều người, vào ngay cổ, thật đấy. - Cậu rút một cuốn sách ra khỏi áo

jacket. - Trong sách này, người ta nói như vậy đấy.

Emily giăng quyển sách và đọc được nhan đề "Những bí mật của ma cà rồng". Cô kêu lớn:

- Chị chẳng thể nào tin được em lại giao du với hạng người đọc cái đồ rác rưởi này!

- Nó không phải là đồ rác rưởi đâu. - Andrew phản đối.

- Đúng là rác rưởi đấy. - Emily nói. - Chị luôn đọc những cuốn sách hay, loại sách đã được cô Parma lập thư mục ở

trong thư viện.

Emily luôn khoe khoang về những cuốn sách mình đã đọc. Đúng, chúng là những tác phẩm nổi tiếng. Andrew phải thừa nhận điều đó. Nhưng chúng dày như một cuốn từ điển. Và độ dày của cuốn sách thì đôi khi chưa nói lên được phẩm chất của sách. Cứ như là cái cơ thể ục ịch, nặng hơn cậu đến mười cân của chị ấy.

- Chị không nhớ là đã thấy "Những bí mật của ma cà rồng" trong thư mục của cô Parma hay không. - Emily nói tiếp. - Hoặc đây là cuốn em đã đọc tuần trước.

- Chị muốn nói "Xác ướp cử động" ư? -

Andrew hỏi. - Cuốn ấy chẳng liên quan gì đến cuốn này đâu.

Emily đưa trả Andrew cuốn "Những bí mật của ma cà rồng".

- Thế em bới đâu ra cái đồ này vậy?

- T.J cho em mượn. - Andrew đáp.

- Hèn chi! - Emily mở tròn xoe mắt. - T.J là người duy nhất trên thế gian này trông bí hiểm hơn em.

- Nó không phải thế đâu! - Andrew cãi.

Emily cười ngật nghễo:

- Ô, đúng là hai kẻ bí hiểm bênh nhau. Cả em lẫn T.J thì luôn trò chuyện về ma quỷ. Chị chẳng ngạc nhiên gì khi chúng mày không có một đứa bạn nào khác. - Emily bước đi thật nhanh.

Andrew bước theo. Cậu và T.J trò chuyện về lũ ma quỷ thì có gì là sai trái cơ chứ? Kể cả việc đọc những cuốn sách viết về bọn quỷ ấy nữa? Những cuốn sách rất hay. Thực sự hay. Emily đã không biết mình đang bỏ phí đi một kho tàng kiến thức diệu kỳ.

- Đi nhanh lên, Andrew.

Emily giục. Nhưng Andrew vẫn cứ cố tình bước chậm phía sau. Cậu kéo lê bước chân kêu sồn sột. Nếu cậu có đủ thời gian để nán lại thì hai chị em sẽ thấy ma cà rồng. Cậu tin rằng hai chị em sẽ gặp. Emily đang tiến về phía đại lộ Phân Ly. Cô đang sai chân bước nhanh. Chúng không gặp con ma cà rồng nào trên đại lộ Phân Ly bởi lẽ nơi ấy đèn đường sáng quá. Đại lộ không đủ độ tối cần thiết để các loài quái vật của bóng đêm hoạt động.

- Đợi em với, chị Emily. Ồi, chân em bị sai khớp rồi.

Andrew ngồi bệt xuống đất, tựa lưng vào

thân cây sồi già to lớn và nấn nấn quanh mắt cá chân. Thỉnh thoảng cậu khẽ rên lên cố để làm chị mình tin cái chân bị sái.

- Chị chẳng phải là đồ ngốc để lại bị lừa với kiểu chân bị sái ấy đâu. - Emily cứ đi tiếp. - Em có còn nhớ là tuần trước em đã lừa chị như thế chưa?

Andrew thở dài. Cậu đi vài bước rồi đứng lại. Có vật gì màu đen mờ ảo đang bò nhanh theo sau Emily. Andrew nhìn nó nhảy vọt từ thân cây này đến thân cây khác.

- Emily, dừng lại đi! - Cậu gọi bằng

giọng kinh hoàng. - Có cái gì đang bám theo chị đấy!

Emily hơi liếc nhìn lại:

- Chị chẳng dễ bị lừa bởi những trò bịa đặt ngốc nghếch của em đâu.

Andrew nhìn qua cụm cây, cậu thấy cái bóng ấy.

Một cái bóng trùm tấm áo choàng dài, quét đất.

Cái bóng đen lần tới từ phía sau thân cây sồi già, từng bước, từng bước nó đến gần hơn.

- Nó kia! - Andrew hét lên. - Sau lưng
chị đấy !

- Chà, đừng có mà vớ vẩn. - Emily đứng
khuyết tay chống nạnh.

Cái bóng lạng lẽ tiến sát Emily.

Nó sắp chồm vào chị.

- Emily, em không đùa đâu. - Giọng
Andrew run lên. - Chạy đi!

Emily lắc đầu tỏ vẻ coi thường.

Cái bóng đưa hai bàn tay đen ngòm lên.

- Emily! Chạy đi! - Andrew hét giục.

Nhưng đã quá muộn.

Andrew trợn ngược mắt trong nỗi kinh hoàng khi thấy mấy ngón tay dài ngoằng kia chộp cổ Emily.

Chương 2

Emily hét lên. Tiếng thét của cô làm rung chuyển cả bầu trời đêm tháng mười một. Cô vùng vẫy để thoát ra khỏi bàn tay của cái bóng đen ngòm.

- Ma cà rồng ! - Cô gào lên. - Cứu chị với, Andrew!

Andrew đứng im như trời trồng. Cậu nhìn cái bóng khoác áo choàng. Những chiếc nanh dài của nó đang rỏ nước bọt ròng ròng.

- Andrew, hãy làm gì đi chứ !

Emily thất thanh giục.

- Chị gào y nhu một cái thùng rỗng.

Quái vật của đêm tối nói. Nó buông Emily ra và đưa bàn tay đeo găng đen

nhỏ mấy cái nanh. Andrew lăn ra cười.

- Ôi, một người! - Cậu nói. - Một người đáng nể, T.J !

Emily vuốt lại mái tóc. Cô chỉnh lại chuỗi hạt cho ngay ngắn.

- Bọn mày là đồ bỏ non. - Cô mắng. - Bọn mày thật đáng xấu hổ, đùa như là trẻ con lên hai ấy! - Cô bé quay lưng bỏ đi về phía cửa ra vào của công viên.

- Ôi! Chiến hữu! - Andrew lại lên tiếng trong lúc nhìn chị mình vượt qua sân bóng chày trong cơn giận dữ. - Giá tớ quay được cảnh này lên phim nhỉ ?

T.J nhặt chiếc túi giấu sau một thân cây.
Nó mở tấm choàng, cởi ra đút vào túi.
Nó để mấy cái nanh vào hộp đựng bút.

Andrew rất ngưỡng mộ T.J ... Khi cậu ta
nghĩ ra trò đùa gì, thì nó phải làm cho
bằng được. T.J không cao lắm. Đúng ra
là nó thấp và xương xẩu. Nó chải ngược
tóc ra sau theo kiểu anh nó và luôn làm
ra vẻ mình đúng là một con ma cà rồng.

Andrew phục T.J còn vì lý do nữa. Nó
chỉ yêu thích ma cà rồng. Andrew thì
thích đủ loại ma quỷ. Nào là ma sói, ma
xác ướp, ma cà rồng, quỷ đầm lầy ...
Nhưng T.J chỉ mê mỗi ma cà rồng. Nó

hiếu tường tận về chúng. Nó là một chuyên gia trong lĩnh vực này.

- Doa. Emily theo kiểu này khoái hơn doa. bằng mặt nạ KinhKong. - T.J nói. - Lần này thì ta thành công hơn lần trước.

Andrew hỏi tường câu chuyện rồi phá lên cười. Cậu đã gặp rắc rối bởi vụ đó. Một vụ cực kỳ rắc rối. Nhưng nó thật đáng giá. Emily xứng đáng được nhận một vụ như thế. Chỉ cứ trêu mãi về một trong những cuốn sách viết về lũ quỷ của cậu, cuốn "Vết bùn kỳ lạ từ sao Hoả." Rồi một tối nọ, cậu và T.J lập kế để Emily chứng kiến một số giọt bùn kỳ lạ đó. Andrew cười khùng khục khi nhớ lại

bộ dạng sững sờ của cô chị khi thấy những giọt bùn nhão ngọt xanh lè rơi xuống trước mặt mình. Cậu khẳng định, lúc ấy chị mình hoàn toàn tin những giọt bùn đó rơi từ sao Hoa? xuống. Sáng hôm sau, Andrew choàng tỉnh. Có ai đó đang gào gọi tên cậu. Cậu ngồi dậy trên giường.

- Gì vậy? - Cậu gắt.

- Dậy đi! - Emily hét từ ngưỡng cửa phòng cậu. - Dậy ngay!

Buông một tiếng rên dài, Andrew lại gieo mình xuống giường. Cậu chui sâu vào trong chăn. Cậu nhắm mắt lại. Rõ

ràng Emily không tha thứ cho cậu về trò đùa ma cà rồng.

- Tắt cái đồng hồ báo thức đần độn kia ngay! - Emily quát.

Đồng hồ báo thức? Ôi! Cái tiếng reng, reng, reng, reng Andrew nghe trong mơ ấy lại là tiếng đồng hồ. Cậu cứ nghĩ đây là tiếng ma cà rồng đang gõ cửa phòng cậu. Andrew ngồi dậy mở cửa sổ. Giấc mơ quái quỷ thật. Một con ma cà rồng cứ reng, reng, reng mãi.

Vẫn còn ngái ngủ, Andrew đưa tay ra khỏi chăn, về phía đồng hồ. Lúc chạm đến nó, cậu nhấn nút tắt chuông đánh

thức. Tiếng reng reng chấm dứt.

- Sáng nay chúng ta phải đón chiếc xe buýt đầu tiên đây Andrew. - Emily giục.
- Nếu em không xuống dưới nhà trong vòng năm phút nữa thì chị sẽ đi trước. Chị không chịu trách nhiệm với lời mẹ dặn đâu.

Andrew nghe bước chân chị mình nện rầm rầm khi xuống cầu thang. Nếu Emily đi một mình thì mẹ sẽ không hài lòng. Trường trung học Shadyside cách nhà khá xa, nhưng lại gần phố Fear. Và nó cũng rất gần nghĩa trang phố Fear. Nhiều chuyện kinh khủng thường xuyên xảy ra ở đó. Lúc nào cũng thế, nếu bạn không tin

những câu chuyện thì ...

Mẹ của Andrew luôn khẳng định với cậu là mấy con ma ấy chỉ ở trong truyện thôi. Chúng không có thực nhưng mẹ vẫn muốn Andrew và Emily cùng đi đến trường với nhau.

Buông một tiếng than nữa, Andrew cố mở mắt ra. Cậu muốn ngủ thêm tí nữa. Thậm chí cậu còn muốn ngủ hết cả buổi sáng. Cậu nghĩ giá mà hôm qua mình đừng thức đọc sách quá khuya. Cậu ước giá mà mình lại tiếp tục vùi đầu vào cái gối mềm mại kia. Rồi mắt cậu nhắm lại ...

Cậu ngẩng đầu lên, hết mấy phút rồi nhỉ? Chị Emily sẽ quay lên lại thét gọi cậu ngay thôi mà. Ôi ! Cùi tay cậu đung vào gáy quyển sách. Cuốn sách mà cậu đã đọc đến quá nửa đêm hôm qua, "Dạo chơi với đàn ma sói". Chà ! Một cuốn sách mới thú vị làm sao. Bây giờ, Andrew đã hoàn toàn tỉnh táo. Cậu nhớ lại chỗ mình đã dừng trong sách. Đây là lúc Jason, nhân vật của cuốn sách, sắp gia nhập vào bầy ma sói. Andrew đọc gần hết quyển sách chỉ còn mấy trang cuối. Hẳn cậu sẽ chết mất nếu chưa đọc hết để biết chuyện gì xảy ra. Cậu nhìn đồng hồ. Cậu có thể rửa mặt, đánh răng một nháo là xong ngay thôi. Andrew ngồi trên giường. Mắt cậu dán vào quyển

sách, Jason đang gặp nguy khốn. Bây giờ nó đã biến thành ma sói. Nhưng con ma sói đầu đàn lại không muốn cho cậu gia nhập đàn. Jason và ma sói đầu đàn sắp sửa kịch chiến tay đôi. Một trận sóng mái. Chỉ có ma sói mới có thể ghét ma sói. Jason khó có thể sống sót. Tim Andrew nện thình thình khi ma sói đầu đàn cất tiếng hú, xoè vuốt, xù lông lao tới cậu vào cổ Jason. Cậu co rúm người lại, nín thở, tim như ngừng đập vì quá lo cho Jason.

Andrew rời mắt khỏi cuốn sách để thở - một bàn tay từ phía sau tóm chặt cổ cậu!

Andrew cố thét lên. Nhưng không có âm

thanh nào vọng ra cả.

Một giọng nói cất lên từ phía sau:

- Trong vòng mười phút nữa phải xuống ngay!

Đấy là giọng Emily.

Emily buông cổ Andrew ra. Rồi cô vòng tay qua chộp quyển sách.

- Này !

Andrew gào lớn. Cậu nhảy lên. Nhưng cậu đã quá muộn. Emily mang cuốn sách chạy ra khỏi phòng. Andrew đuổi theo:

- Trả nó lại đây!

Cậu hét. Emily chạy nhanh xuống cầu thang ... Lúc đã xuống tầng dưới, cô quay lại:

- Nếu mười phút nữa em không xuống ...

- Emily bảo - ... thì cuốn sách này sẽ đi tong vào sọt rác.

Andrew thở dài. Cậu biết mình đã bị đánh bại. Cậu tiu nghỉu quay lại phòng. Cậu mặc áo sơ mi và quần jean. Có lẽ cô Parma có một cuốn "Dạo chơi với đàn ma sói" ở thư viện trường. Nhưng rất có thể cô ấy không có. Andrew phải tìm đọc

cho bằng được cái đoạn kết viết về Jason. Chắc cậu phải hỏi xin Emily lại cuốn sách. Chị ấy rất có thể bắt cậu quỳ gối van xin. Andrew mặc xong đồ nhưng chưa đi giày. Cậu đưa tay quờ dưới gầm giường. Cậu nghĩ đôi giày hử ở dưới ấy. Ngón tay cậu chạm phải vật gì. Một vật lạnh như đá chứ không phải là đôi giày, hoàn toàn không phải. Andrew cầm cái vật lạnh ấy kéo ra khỏi giường. Cậu thấy đây là một quyển sách.

Một quyển sách màu đen đã cũ. Nhưng trông nó có vẻ rất quyến rũ. Bởi lẽ nó lạnh lắm. Hơi lạnh từ nó làm buốt cả tay cậu. Cuốn sách không có nhan đề. Andrew rà tay trên lớp bìa da màu đen

mềm mại. Tại sao cuốn sách này lại có cảm giác giống như một món ăn tráng miệng ướp lạnh. - Cậu tự hỏi. - Và bằng cách nào mà nó lại chui xuống giường ta nhỉ?

Cậu mở quyển sách, mấy trang giấy trắng như có đôi mắt vô hình chăm chăm nhìn cậu. Andrew lật hết trang này sang trang kia. Trang nào cũng trắng xoá.

- Andrew! Bà Griffin gọi với lên từ phía dưới cầu thang. - Con đang làm gì mà lâu vậy? Chị Emily đang sốt ruột vì đợi con kia!

- Con xuống ngay đây ! - Andrew đáp.

Cậu quăng cuốn sách lên giường. Cậu đi quanh tìm đôi giày. Khi tìm ra, cậu xỏ chân vào. Có lẽ cậu nên mang cuốn sách bìa đen đến trường cho T.J xem.

Nhưng khoan đã. Ai đã đút cuốn sách xuống dưới giường mình nhỉ? Có phải là T.J không? Chắc là T.J rồi. Đây là kiểu đùa rất giống kiểu của T.J.

Andrew đút vội mấy tờ giấy làm bài tập ở nhà vào cặp giấy rồi dúi vào túi xách. Cậu định đưa tay cầm quyển sách bìa đen nhưng vội rút tay lại.

Cậu chăm chú nhìn bìa sách.

Lúc này cậu thấy nó màu đen và không có chữ. Cậu chắc chắn về điều ấy. Nhưng bây giờ những con chữ ngoằn ngoèo bắt đầu xuất hiện. Những con chữ theo lối cổ, cứ tự xuất hiện trên bìa sách.

Andrew chỉ còn biết đứng nhìn và đợi cho đến khi dòng chữ tự kết thúc.

Và khi nó kết thúc.

Cái nhan đề đã hiện rõ.

Andrew cảm thấy máu trong huyết quản muốn đông lại khi miệng cậu nhắm đọc dòng chữ: "Phương pháp trở thành ma cà rồng".

Chương 3

Chao ôi ! Diệu kỳ làm sao! Adnrew thăm nghĩ khi đưa tay giở quyển sách. Có lẽ T.J đã giấu một cái "chip" của máy vi tính đằng sau bìa dạ Hoặc có lẽ dòng chữ ấy được viết bằng loại mực công nghệ cao không thể nhìn thấy được. Cậu chẳng thể nào giải thích nổi. Nhưng ... Ô kìa! Bây giờ những dòng chữ bắt đầu xuất hiện trên trang thứ nhất. Các con chữ hiện rõ:

Ma cà rồng - tập sự

Làm thế nào mà T.J có thể thực hiện

được điều khiển khiếp như thế này? Chà ... à. và làm sao nó có thể giữ quyển sách lạnh được như thế? Liệu T.J đã quấn nó trong lớp giấy bóng và để trong tủ lạnh? Nhưng mà làm sao cuốn sách lại cứ lạnh lâu như thế?

Andrew lật sang trang sau. Những dòng chữ cũng bắt đầu xuất hiện.

" ... Bạn muốn ngủ suốt ngày chứ? Vậy thì vào lúc hoàng hôn hãy biến thành một con sói. Hay một con chuột. Hay một con mèo đỏ. Hay có lẽ là một chú dơi.

Bạn thích bay lắm sao? Để xuyên qua cửa? Để xuyên qua bức tường dày? Tất

cả những lời nói trên có thật không?
Chúng không thật. Tất cả bạn phải làm là trở thành ma cà rồng.

Thế bạn làm điều ấy bằng cách nào?
Cách duy nhất là để cho một con ma cà rồng cắn. Và nơi thích hợp nhất để cắn là cổ bạn. Một khi bạn bị cắn thì bạn đã là ma cà rồng tập sự ... "

- Ôi chào! - Andrew thì thầm. Cuốn này còn hay hơn cả "Dạo chơi với đàn ma sói". Làm sao mà T.J có thể làm được điều này.

Nhưng ngộ nhỡ nó làm thì sao?

Còn nếu không phải nó? Andrew nuốt nước bọt đánh ực. Cậu không muốn nghĩ về điều đó. Bởi vì nếu T.J không giấu cuốn sách trong phòng cậu thì ... ai giấu? Không phải Emily rồi. Chị không bao giờ nghĩ được những trò như thế này. Cũng chẳng phải là mẹ. Vậy thì không có ai khác ngoài T.J.

- Andrew đâu rồi?

Giọng mẹ vang lên từ bên ngoài hành lang. Nhanh như chớp, Andrew tuôn cuốn sách đen xuống dưới gối. Cậu cúi người xuống nền nhà vờ tìm cái gì đó ở dưới giường. Cậu không muốn mẹ phát hiện ra cuốn sách mình đang đọc. Cậu

không thích phải trả lời bất kỳ câu hỏi nào về cuốn sách đen này.

- Cung đâu rồi, con? - Mẹ cậu đứng trên ngưỡng cửa.

- Ô! Con chào mẹ ạ - Andrew nói. Cậu vẫn toái người trên sàn nhà để tìm. Cậu phát hiện ra vật gì đó, không phải là lớp giấy bóng lạnh bọc cuốn sách.

- Chị Emily đang cau um lên vì con quá chậm. - Bà Griffin nói. - Có chuyện gì vậy?

- Không sao đâu mẹ. - Giọng Andrew hơi the thé. - Chẳng có gì cả đâu mẹ. Con

không tìm thấy đôi giày, thế thôi.

Bà Griffin nhìn vào chân Andrew.

- Con đã đi giày rồi kia kìa. -Bà chỉ tay.

- Ôi, trời đất ! - Andrew nói. Cậu ló đầu ra khỏi gầm giường. - Con cứ nghĩ là mình chưa tìm được. Chắc con đã mang vào rồi quên khuấy đi mất. À ... có lẽ con phải buộc dây lại.

Andrew luôn lúng túng khi không tìm ra cách để chống chế lỗi của mình. Thế là cậu bèn cúi xuống và buộc dây giày rồi đứng lên.

- Con chắc là mình khoẻ chứ? - Mẹ đưa tay vén mái tóc ra khỏi trán cậu. - Hừ. Không bị sốt. Nhưng đầu con hơi ấm đấy. - Bà bước lùi lại. - Mặt lại tái nữa cứ. Mẹ nghĩ con đang cố giấu điều gì đó.

- Không sao đâu mẹ. - Andrew nói. - Thật đấy.

Andrew không thể ở nhà. Hôm nay cậu không thể. Cậu phải đi đến trường bằng bất cứ giá nào. Cậu phải tìm hiểu xem chuyện gì được viết trong cuốn sách.

- Mẹ bảo chị Emily là nên đón chuyến xe buýt sau vậy. - Cậu đề nghị. Cậu vượt qua mẹ để đi vào phòng vệ sinh. - Bảo

với chị ấy là con sẽ xuống trong vòng ba phút nữa.

- Mẹ sẽ gói bánh sẵn ... - Bà Griffin nói.
- để con ăn dọc đường.

Andrew khoá cửa? buông vệ sinh lại.
Đây là thói quen. Thói quen dùng để tránh Emily, để giữ những ý tưởng riêng của cậu. Khi cậu đưa tay lấy bàn chải đánh răng, cậu nghe tiếng bước chân giậm thình thịch bên ngoài cửa phòng vệ sinh. Cậu mỉm cười.

- Nhanh lên !

Emily quát từ bên ngoài. Andrew nghe

chị cố xoay nắm đấm cửa. Khoá rồi, chị Oi! Cậu nghĩ, chị chẳng thể vào được đâu!

- Andrew? - Chị quát. - Nếu trễ xe buýt thì chị sẽ cho một trận!

Vẫn giữ nụ cười, Andrew nắn ống kem đánh răng vào bàn chải. Cậu liếc nhìn vào gương. Cậu rùng mình. Cái bàn chải tuột khỏi tay cậu. Nhìn mặt cậu kia kìa ! Nó tái nhợt! Tái bệch như màu sữa ! Thảo nào mẹ lo lắng.

- Andrew! - Emily đấm vào cửa bằng cả hai tay - Ra ngay đi.

Andrew không buồn trả lời. Cậu vẫn nhìn khuôn mặt mình. Da cậu có cùng màu trắng như lớp gạch men lát trong buồng này. Cậu ghé sát lại nhìn vào môi. Đôi môi đỏ của cậu. Cậu thấy một vết máu dưới cằm. Cậu vạch cổ áo ra xem. Máu ! Cậu đang chảy máu. Nhanh tay, cậu xé miếng giấy vệ sinh, thấm ướt và đắp lên chỗ chảy máu. Cậu nhìn kỹ hơn. Cái vết ấy trông không phải bị cắt. Nó giống như hai vết muỗi đốt. Như thể cậu bị hai cái cặp đồ để nướng đâm phải. Hay là một con rắn đã cắn cậu hay. một con gì khác.

Một con ma cà rồng?

Tay Andrew run rẩy khi cậu sờ lên hai vết thương nhỏ.

Cậu rút tay lại.

Cậu nhìn mấy cái vết bí ẩn.

Chúng có nghĩa là gì nhỉ?

Ồ, không! - Andrew chết điếng cả người
- Phải chăng mình đã là một ma cà rồng -
tập sự?

Chương 4

Andrew nhìn vào gương, cậu mãi nhìn mấy cái vết trên cổ thì cánh cửa bật mở.

- Ra rồi ! - Emily reo lên với vẻ đắc thắng. Chị đang giữ chặt nắm đấm cửa.

- Chị ... chị đã? - Andrew lắp bắp. Cậu đưa tay lên che cổ. - Bằng cái gì?

- Còn hỏi nữa à? - Emily quát. - Tìm được chìa khoá rồi!

- Ôi! - Andrew buông tiếng thở dài. - À, à, chị làm ơn ra ngoài một lát có được không?

- Được thôi, - Emily dịu dàng nói. Nhưng chị bước về phía Andrew đang đứng. Trước lúc cậu kịp mở miệng nhờ

chị xem hộ cái cổ thì chị đã nắm được cổ áo cậu.

- Này! Thả ra! - Andrew gào lên. - Chị đang làm cái gì vậy?

Cậu biết rằng Emily chỉ muốn kéo cậu ra khỏi buồng vệ sinh. Chị lôi cậu ra hành lang.

- Đang phát ốm lên vì cứ ngày nào cũng đợi cậu đấy. - Emily hậm hực nói. - Tôi đã phát ngáy lên bởi phải đón chuyến xe muộn do phải đi bộ quanh ao.

- Tại ... là ... em ? - Andrew bắt đầu mở miệng.

- Tôi căm ghét cái chuyện cứ phải đến lớp trễ mỗi ngày. - Emily chì chiết. - Tôi chẳng thích đến trường bởi cứ phải thấy cái mặt dần dần của cậu đó.

Andrew lại van nài:

- Emily, hợm đã nào!

- Tôi chẳng còn đủ kiên nhẫn để đợi cậu cùng đến trường nữa.

Emily cứ kéo bừa cậu xuống cầu thang. Andrew nắm lấy lan can. Emily cố kéo. Andrew cứ bám chặt.

- Đợi tí đã ! - Cậu hét. - Em đã sẵn sàng rồi! Em phải mang túi đi học chứ. Túi đã được sắp sẵn rồi. Em hứa. Chỉ ba mươi giây thôi rồi chúng ta cùng đi.

Emily buông tay ra:

- Hai mươi giây thôi đó! - Chị quát theo.

Andrew lao vào phòng. Cậu chộp quyển sách đen dưới gối. Nó vẫn còn lạnh như băng. Sao nó lạ thế nhỉ? Khi Andrew sắp đút cuốn sách vào túi, cậu sững sờ. Dòng chữ trên bìa đâu cả rồi? Nó đã biến mất ! Nó hoàn toàn biến mất! Ôi, nhà thông thái ơi! Cậu đã có nhiều câu hỏi để hỏi T.J. Cậu hy vọng T.J sẽ làm sáng tỏ vài

vấn đề. Andrew đặt cuốn sách vào túi đi học, mặc áo khoác rồi lao ra khỏi phòng. Xuống đến cầu thang, cậu chộp vội gói giấy nhỏ từ tay mẹ và không hề dừng bước. Cậu bám theo Emiliy chạy ra đường. Bà Griffin vẫy tay tạm biệt trước cửa:

- Chúc các con một ngày tốt lành.

Andrew ngồi phịch xuống bên cạnh T.J trên chuyến xe buýt muộn. Cậu và Emily suýt nữa bị trễ xe. Chúng phải chạy thật nhanh mới đuổi kịp.

- Có chuyện gì vậy?

T.J hỏi. Andrew hỏn hỏn như sắp đứt hơi thở.

- Cái gì trong túi kia vậy?

T.J hỏi. Andrew đưa cho nó cái túi nhỏ.

- Bánh phết bơ nóng hỏì! - T.J thốt lên.
Mình ăn được chứ?

Vẫn còn thở hỏn hỏn, Andrew gật đầu ra hiệu đồng ý.

- Cám ơn bạn! T.J cho tay vào túi. Ăn được vài miếng, nó liếc nhìn Andrew. - Cậu biết là trông cậu không được khoẻ không? - Nó định sát vào Andrew. - Mặt

cậu có cái gì vậy?

Andrew nhăn nhó. Cậu đưa tay chùi má.

- Trông như thể cậu đánh phần ấy. - T.J nói. Nó dịch vào sát hơn. - Còn ... còn cả đôi môi nữa! Cậu dùng son hả?

Andrew ngồi co người trên ghế.

- Andrew, có chuyện gì vậy? - T.J hỏi. - Trông như thể cậu sắp trở thành ...

Andrew nhắm mắt lại. Cậu đợi T.J nói ra chữ ma.

Giọng của T.J chuyển sang thì thào:

- Andrew, cậu sắp biến thành một tên hề đấy.

Andrew lắc đầu. Cuối cùng cậu cũng thở đều đặn trở lại:

- Mình không trở thành một tên hề đâu. - Andrew nói. Cậu liếc nhanh sang bạn. - Nhưng có lẽ mình sẽ biến thành một cái gì đó.

- Cậu đang nói về cái gì vậy? - T.J hỏi. - À ... cậu có ăn cái bánh cuối cùng này không ?

Andrew lắc đầu. Cậu nhìn ra ngoài cửa

sổ khi xe buýt leo lên chiếc cầu vắt qua Suối Gió. Rồi cậu mở túi lấy cuốn sách đen ra đặt vào lòng T.J.

- Đây, - cậu nói. - Bây giờ hãy nói cho mình biết cuốn sách này nó thế nào?

T.J dứt mẩu bánh cuối cùng vào miệng. Nó liếm liếm mấy ngón tay rồi đưa ra cầm quyển sách.

- Nó lạnh quá. - T.J nói. Nó nhìn Andrew. - Cậu đã để nó trong tủ lạnh hay ở đâu vậy?

Andrew cau mày.

- Ý cậu là ... không phải sách của cậu à?

T.J lắc đầu.

- Cậu không đút nó vào dưới giường của mình à?

- Tớ chưa từng trông thấy nó bao giờ. -
T.J đưa trả quyển sách.

- Nhưng nếu nó không phải của cậu thì ... - Andrew dừng lại. Tim cậu bắt đầu nện thình thịch ... Cậu cảm thấy bao tử cứ quặn cả lên. Nếu không phải của T.J thì cuốn sách ấy của ai? Nó từ đâu đến nhỉ?

- Nó nằm dưới giường cậu à? - T.J hỏi.

Andrew gật đầu:

- Sáng nay mình tìm thấy nó, - cậu nói.

Rồi cậu kể cho T.J nghe mọi chuyện, từ việc phát hiện ra quyển sách, dòng chữ kỳ lạ và cả Chương sách về ma cà rồng - tập sự nữa.

Khi Andrew dứt lời, T.J lắc đầu.

- Bạn à, mình gần như tin cậu đấy. Cậu kể nghe thật quá.

- Nó có thật đấy T.J. -Andrew nói.

- Thôi nào. - T.J nói. - Tớ chẳng dễ bị lừa như Emily đâu.

- Chuyện còn nữa. - Andrew tiếp tục. - Khi đi vào buồng vệ sinh đánh răng, mình nhìn vào gương, mình thấy mặt mình trắng như một tờ giấy. Môi mình trông rất ... lạ kỳ. Mình còn thấy cả cái này nữa.

Andrew từ từ lật cổ áo mình ra.

T.J nhìn thấy mấy vết đứt trên cổ Andrew.

- À ... ra thế. - Giọng nói của cậu ta

không có vẻ đã tin tưởng hoàn toàn.

- Con gì đó đã cắn mình. - Andrew nói. -
Con gì đó có nanh.

T.J đưa một ngón tay rà trên vết đứt. Rồi
nó rút tay lại.

- Ô , quái quỷ thật! - Nó lằm bằm. -
Nhưng tớ chẳng thể tin!

- Mình cũng không tin. - Giọng của
Andrew run run. - T.J! Cậu có nghĩ mình
sẽ biến thành ma cà rồng không?

Chương 5

- Giá mà tớ được làm ma cà rồng - tập sự. - T.J thở dài khi xe buýt đến đường Công Viên. - Để tớ nhìn lại vết đốt của cậu lần nữa nào !

Andrew nhìn quanh:

- Cẩn thận nhé , được không? - Cậu nói. - Mình không muốn bất kỳ một ai khác đòi xem. - Cậu lật cổ áo xuống.

- Trông nó thật lấm. - T.J thừa nhận.

Andrew rên rỉ:

- Cú cắn của ma cà rồng là lý do khiến mặt cậu tái nhợt. - T.J nói. - Nhưng còn

vết đỏ trên môi. - Nó cười. - Tất cả những gì cậu phải làm bây giờ là đợi cho đến khi dầu răng kia biến mất, rồi cậu sẽ là một con ma cà rồng chính hiệu.

Andrew lại rên rỉ:

- Cậu có thực sự tin là có một con ma cà rồng trong phòng cậu hay không? - T.J hỏi

- Mình không biết. - Andrew đáp. - Mình ... Mình mơ về một con ma cà rồng. - Cậu nói và hồi tưởng mọi chuyện. - Có lúc mình đã nghĩ đấy chỉ là một giấc mơ. Nhưng ... có lẽ không phải. Tại sao cuốn sách lại nằm ở dưới giường mình cơ

chứ?

- Chắc con ma cà rồng để nó lại cho cậu.
- T.J nói có vẻ suy nghĩ. - Sau khi nó cắn cậu.

Andrew rùng mình bởi cách suy luận đó. Một con ma cà rồng trong phòng mình! Trong bóng tối, nó đứng bên mình, cúi xuống, nhe nanh đớp vào gáy mình. Gan ruột của Andrew quặn hết cả lên.

- Chuyện gì vậy? - T.J hỏi. - Cậu không vui sao?

- Không !- Andrew thốt lên. - Mình đang lo gần chết đây.

- Chết à! - T.J gần như hét lên. - Thế mà cũng nói! Làm sao chết được.

- Suyt! - Andrew nhắc bạn.

- Cậu sẽ trở thành một trong những ma xác ướp! - T.J thì thầm.

- Nhưng mình không muốn làm ma xác ướp. - Andrew nói. - Mình muốn sống. Như kiểu của mình bây giờ. - Cậu nhăn mặt. - Ý mình là cuộc sống giống như trước lúc mình bị con ma ấy cắn.

- Này, Andrew. - T.J nói. - Nghĩ gì lạ vậy? Cậu sẽ được lang thang vĩnh viễn.

Vĩnh viễn! Cậu sẽ có thể bay Rồi hằng đêm cậu cười mây rong chơi trên bầu trời.

- Chuyện ấy nghe hấp dẫn đấy. - Andrew thú nhận. - Nhưng ...

- Cậu có thể hợp hôn mọi người. - T.J cắt ngang lời bạn. - Cậu có thể mê hoặc họ với cái nhìn ma quỷ của mình.

T.J chỉ gật đầu. Bây giờ, T.J đang cơn hào hứng.

- Hãy nhớ lại lúc chị Emily lên giọng kẻ cả. Những gì cậu cần làm là chỉ cần nhìn và ... hấp! Chị ấy sẽ bị hợp mất hôn. Chị

ấy sẽ phải tuân lệnh cậu.

Một nụ cười dè dặt hiện lên đôi môi đỏ hơn thường lệ của Andrew.

- Đúng đây, sẽ có vài chuyện hay đây. -
Cậu thừa nhận khi xe buýt đỗ lại phía trước trường Trung học Shadyside -
Nhưng mình sẽ làm gì một khi bị đói, T.J?

T.J nhún vai.

- Cậu sẽ phải đi tìm mồi của mình. - nó nói. - Cậu phải ... đi ra ngoài mà hút máu.

Andrew không cười khi T.J đùa ngốc như thế.

- Nếu bị biến thành ma cà rồng thì mình sẽ phải hút máu ư? - Cậu nói. - Ôi chao! Thử nghĩ xem, nó thật khủng khiếp đó, T.J!

Andrew và T.J xuống xe cùng với nhiều học sinh khác. Chúng bước lên vệ đường.

T.J dừng lại trước cổng trường.

- Dẫu sao cậu cũng đừng nên lo lắng về chuyện đó làm gì. - Nó nói. - Cậu không phải là ma cà rồng đâu.

- Mình không phải à?

Andrew như trút được gánh nặng ra khỏi người. T.J lắc đầu.

- Bởi cậu đang đứng trong ánh nắng.

- Nghĩa là thế nào?

- Ma cà rồng không thể nào sống dưới ánh nắng. - T.J bảo. - Nếu bị mặt trời chiếu phải thì ma cà rồng sẽ biến thành tro bụi.

Andrew nhìn T.J chạy đến tủ để quần áo của nó. Cậu hy vọng cậu sẽ không biến

thành ma cà rồng. Cậu mong những lời vừa nói của T.J là đúng. Nó vẫn thường xuyên đúng. Bởi lẽ, T.J là một chuyên gia về ma cà rồng.

Nhưng, Andrew thầm hỏi. - Sao nó lại biết về ma cà rồng - tập sự cơ chứ?

Mình có thể ăn hết cả một con bò, Andrew nghĩ. Cậu đang đứng xếp hàng đợi nhận khẩu phần ăn trưa. Cậu bê một đĩa mì ống trộn với thịt băm và nước sốt màu đỏ. Cậu hỏi xin thêm tí nước sốt. Thông thường cậu không khoái bữa ăn trưa ở trường lắm. Nhưng trưa nay, cậu thấy mọi thứ ngon lắm! Cậu lấy một miếng bánh mì lớn gấp đôi, một hộp sữa

và một lát bánh sôcôla to tướng. Rồi cậu đi đến bàn ăn ngồi đối diện với T.J. T.J nhìn khay thức ăn của bạn.

- Làm sao ăn hết được ngần ấy? - Nó hỏi. - Cậu định trở thành võ sĩ sumo hay sao?

Andrew nhún vai:

- Mình đói.

Cậu đáp. Cậu không muốn mất thời gian để tranh luận. Cậu cúi đầu vào đĩa mì ống. Chà! Nước sốt tuyệt vời hơn mọi ngày! Cậu múc một thìa đầy thịt băm cho vào miệng. Cậu nhai từ từ mẩu bánh. Nó

có vị chua chua nhưng rất ngon.

- Andrew? - T.J hỏi. - Có chuyện gì vậy?

Andrew cố mở miệng nói. Nhưng cậu không thể. Cái vật có vị chua ấy cứ mắc ngang miệng cậu. Cậu phải lấy nó ra.

Cậu cho tay vào miệng.Ồ , không ! Lưỡi cậu bị tê cứng, hoàn toàn tê cứng!

Rồi những vết đau buốt xuất hiện trên môi Andrew.

- Andrew! Có chuyện gì vậy?

T.J hoảng hồn hỏi. Nhưng Andrew không

thể trả lời. Toàn bộ khuôn mặt cậu bây giờ cũng lạnh cóng. Cả cổ họng nữa! Cậu nấn cổ họng. Nó cũng nghẹn mất rồi.

Mắt cậu như lồi ra vì khiếp đảm.

Mình ... mình không thể nuốt! - Andrew thăm gào lên trong đầu. - Mình không thể thở.

Chương 6

T.J chạy quanh qua bàn, đến bên cạnh Andrew. Nó chộp lấy tay của Andrew. Nó lôi cậu ra khỏi ghế, xoay người cậu lại rồi choàng tay qua lưng, bắt đầu đấm nhẹ tay lên bụng Andrew.

- Đ ... đự.đừng! - Andrew cố phều phào.
- T.J! Đừng!

T.J dừng tay.

- Chà! Tớ đã thực hiện động tác cấp cứu chuẩn quá!

Nó nói. T.J đưa tay ra hiệu cho hai giáo viên và người phục vụ đang chạy đến giúp.

- Bạn ấy không sao đâu. Mọi chuyện ổn cả rồi ạ.

Andrew ngồi ngả người trên ghế, hỏn hỏn

thở.

- Cậu biết nguyên nhân rồi chứ?

T.J hỏi.

- Cậu ... cậu biết à?

Andrew hỏi lại. T.J gật đầu.

- Miếng thịt băm nghẹn trong họng cậu, đúng không?

Andrew lắc đầu:

- Miếng bánh mì đấy. - Cậu dừng để thở.
- Nó bị tẩm thuốc độc hay một dược liệu

ma quỷ nào đó.

- Thuốc độc ư? - T.J nói. - Thuốc độc ở bánh mì ư?

- Nó có vị giống như thế đó! - Andrew nói.

- Uống đi. - T.J đưa ly nước hoa quả của mình cho Andrew. - Cậu uống đi.

Andrew uống một ngụm. Miệng cậu cảm nhận được cơn mát lạnh kỳ diệu. Cơn khó thở giảm dần. Cậu uống hết cốc nước. Hít thở thật sâu vào, cậu trở lại bình thường.

- Ô, bạn! - Andrew thốt lên. - Thật khủng khiếp!

T.J nhìn Andrew một lát rồi đưa tay về phía đĩa thức ăn của Andrew. Nó nhặt nửa miếng bánh mì còn lại đút vào mồm.

- T.J ! - Andrew hét. - Cậu điên à? Đừng !

T.J bắt đầu nhai.

- Nó không có vị gì khủng khiếp hay sao?

- Andrew hỏi. - Nó không khiến miệng cậu tê buốt đi sao?

T.J lắc đầu. Nó vẫn tiếp tục nhai rồi nuốt

miếng bánh xuống.

- Vậy thì ... chắc không phải ở bánh mì rồi. - Andrew gõ gõ mấy ngón tay xuống bàn ra chiều suy nghĩ. - Chắc nó ở trong xốt cà chua.

- Không, nó ở bánh mì đây. - T.J bảo. - Và tớ đã sai.

- Sai về cái gì? - Andrew hỏi.

T.J nghiêng người về phía bạn:

- Cậu sắp biến thành ma cà rồng rồi.

Andrew cau mày:

- Tại sao? Tại sao ma cà rồng lại dị ứng với bánh mì?

- Không phải với tất cả các loại bánh mì đâu mà chỉ với bánh mì kẹp tỏi.

- Tỏi ư? - Andrew rùng mình thốt lên từ ấy.

- Cậu đã đọc trong truyện rồi cơ mà. - T.J tiếp tục nói. - Và cậu cũng đã xem phim. Ma cà rồng không chịu được mùi tỏi. Bây giờ thì cậu đã không chịu được nó.

Hôm ấy, buổi học như kéo dài vô tận.

Khi tan học, Andrew thở dài nhẹ nhõm. Lúc lên xe buýt cậu bước dọc theo lối đi và vượt qua chị mình. Chị giả vờ như không nhìn thấy cậu. Cậu đi về phía cuối xe ngồi bên cạnh T.J. T.J đang kể chuyện về ma cà rồng. Andrew cố lắng nghe. Nhưng hôm ấy cậu mệt quá bởi tối qua cậu gần như thức trắng. Bây giờ cậu chẳng thể nào mở được mắt.

- Đây, ma quỷ là linh hồn còn sống của người chết. - T.J giải thích. - Nhưng ma cà rồng là những thầy ma dở sống dở chết.

- Ừ, ừ. - Andrew tán thành.

- Ma cà rồng là loại quái vật diệu kỳ, giống như ma dơi và ma sói. Chúng có sức mạnh phi thường. - T.J tiếp tục nói. - Bọn ma quái đều có khả năng ấy và chúng không cần ăn, uống hay bất cứ một nhu cầu gì khác.

Nhưng ma cà rồng vẫn cứ có nhu cầu. - Andrew nghĩ. - Chúng phải hút máu để sống. Bụng Andrew lại quặn đau. Cậu có cảm giác đau lắm. Cậu cố nghĩ về chuyện khác để quên cơn đau. Jason, Jason đang biến thành ma sói. Thì ngay lúc cậu vừa nghĩ về Jason thì ... Xe buýt xóc mạnh và đột ngột dừng lại. Andrew và T.J bị hất bắn tung khỏi ghế.

- Thật ngoạn mục, thừa ngài Metz!

Ai đó gào lên về phía bác tài xế.

Andrew nhìn qua cửa sổ. Chiếc xe buýt dừng lại ngay chân cầu Suối Gió.

- Chuyện gì vậy bác?

Có tiếng người hỏi.

- Bác chưa rõ. - Bác tài xế đáp. - Máy vẫn nổ nhưng khi bác dận ga thì xe vẫn không nhúc nhích.

Andrew cầu nhàu. Với cậu, hôm nay thật là xúi quẩy.

- Bác sẽ kiểm tra máy đây.

Bác Metz nói. Bác tắt máy, leo xuống xe và mở nắp đầu máy. Lát sau bác lại leo lên xe. Máy lại nổ. Bác nhấn ga nhưng chiếc xe vẫn đứng ì ra. Mọi người cầu nhàu. Bác Metz gãi gãi đầu, bối rối. Đột nhiên T.J giật nảy mình. Nó hích nhẹ cùi chỏ vào Andrew.

- Chúng ta phải xuống xe thôi. - T.J thì thầm.

- Cái gì? - Andrew không thể tin vào tai mình nữa. - Tại sao?

- Đi thôi! - T.J giục. Nó kéo Andrew tới

phía trước xe và nói với bác Metz. -
Chúng cháu xuống đi bộ đây.

- Tùy các cháu.

Bác tài xế mở cửa xe. Andrew theo T.J bước xuống bậc thang.

- Đợi đã! - Emily gọi. - Cho cháu ra với!
- Cô cũng vội xuống xe. - Em biết mình đang làm gì không? - Cô quát cậu em. -
Chị đến phải xin mẹ miễn trách nhiệm theo dõi em thôi.

- Chúng ta phải đi xa đây. - T.J nói khi bác Metz đóng cửa xe. - Phải vòng qua ao. Andrew không thể vượt qua suối

được.

- Tại sao? - Andrew gần như hét lên. -
Có chuyện gì vậy? Tại sao chúng ta phải
xuống xe Tại sao chúng ta phải vòng qua
ao?

T.J chỉ hát cảm về phía chiếc xe. Bây giờ
Andrew thấy nó đang lăn bánh qua cầu.

- Chiếc xe không thể qua cầu khi chở
cậu, Andrew à. - T.J nói.

- Ủa? - Emily quay lại nhìn T.J. - Sao lại
có chuyện ấy?

- Bởi vì, - T.J trả lời, - Andrew sắp biến

thành ma cà rồng.

Emily đưa nắm đấm ra và trừng mắt nhìn T.J.

- Ma cà rồng không thể vượt qua nước. -
T.J nói tiếp. - Đây là một trong những
điều luật. Như thế xe buýt sẽ không qua
được cầu nếu Andrew cứ ngồi trên xe.

- Thôi, im đi! - Emily quát. - Các cậu
nghĩ là tôi sẽ mắc bẫy các cậu à?

T.J lắc đầu.

- Chuyện này không phải đùa đâu. Nó có
thật đấy. Nói cho chị ấy rõ đi Andrew.

Andrew chỉ mỉm cười yếu ớt:

- Em nghĩ là thật đấy.

- Thôi được. - Emily cúi kính. - Em là ma cà rồng.

Cả ba đưa đi vòng qua ao. Andrew cảm thấy không muốn tranh luận. Bởi sau khi ăn một bữa trưa ê hề đến thế cậu cũng vẫn cảm thấy đói bụng. Cậu lục lọi hết các túi hy vọng xem có kiếm được cái gì đó để ăn. Cậu tìm được một cái bánh sôcôla Cậu bắt đầu nhai ngấu nghiến. Trái lại, Emily và T.J vẫn cứ tiếp tục cãi với nhau về việc Andrew sẽ biến thành

ma cà rồng hay không. Khi ấy một con chó săn, nòi Labrador bám theo chúng, Andrew không để ý. Nhưng lát sau nhiều con chó khác cũng chạy theo. Việc này kì lạ thật. Rồi một con trong đàn cất tiếng sủa. Andrew quay lại. Cậu sửng sốt. Sau lưng cậu, cả đàn chó đang bám sát. Bây giờ cả đàn sủa om sòm.

- Kỳ lạ chưa!

T.J thốt lên. Cả đàn chó bao quanh Andrew. Cậu bước lùi lại.

- Này, chó, chó! - Cậu nói. - Nào, đùa gì lạ thế.

Cậu lùì lại thêm tí nữa. Tim cậu đập mạnh vì sợ hãi. Một con chó vàng to dùng bả́m sát cậu. Nó nhe răng, một tiếng gầm rừ trầ́m thoát ra khỏi cổ họng nó.

- Đả́nh nó đi! - Emily bảo. - Đuổi nó đi đi!

Con chó càng nhe răng gầm gừ hung tợn. Nó không rời mắt khỏi Andrew.

- T.J! - Andrew gọi. Cậu lùì thêm ra sau.
- Cứu mình với!

- Tại cái bánh của cậu ấy!. T.J nói. - Chúng muố́n ả́n cái bánh ấy đây.

Andrew quăng miếng bánh đang ăn dở vào con chó vàng. Miếng bánh rơi xuống trước mặt, nhưng con chó càng gù lớn hơn, mắt nó như dán vào Andrew.

- Đi đi! - Emily luôn miệng hét. Chị vung túi xách đuổi lũ chó nhưng chúng chỉ lảng ra một tí thôi.

- Cút đi! Chó! - T.J quát. - Đi nơi khác đi!

Nhưng lũ chó càng vây chặt Andrew hơn. Chúng tách dần cậu ra khỏi Emily và T.J.

- T.J! - Andrew hoảng sợ gọi. - Sao

chúng lại cứ vây mình như thế này?

T.J hét lên tiếng gì đó. Nhưng tiếng chó sủa khiến Andrew không nghe rõ. Bây giờ, từ mọi phía, lũ chó đổ xô tới Andrew. Chúng vẫn tiếp tục đến hàng đàn, và sủa lên như bị hoá dại. Mồ hôi trên người Andrew tuôn đầm đìa. Chưa bao giờ cậu hoảng sợ đến mức ấy. Lũ chó sủa điên cuồng, mặt chúng dùm dỏ vì căm thù. Những đôi mắt tức giận long lên sòng sọc, bắn những tia sáng chết chóc về phía Andrew. Andrew giờ đây đã đi quá cả nỗi sợ. Cậu đang sống trong khoảnh khắc kinh hoàng, toàn thân tê cứng. Con chó vàng chồm lên người Andrew, lấy chân đè cậu xuống. Andrew

đưa tay che mặt.

- Cứu! - Cậu gào thất thanh khi cả đàn chó xô vào cậu. - Cứu !

Chương 7

Andrew gần ngạt thở, không chỉ vì mấy con chó chồm lên người cậu mà vì cả đàn đông nghịt vừa sủa vừa táp gió vừa giụi mõm vào chân cậu. Lại thêm cả cái mùi nồng nặc toa? ra từ chúng. Andrew nhắm nghiền mắt. Cậu sắp sửa bị xé thành trăm mảnh. Rồi tiếng sủa ngừng lại. Con chó vàng buông tiếng hú dài man rợ như thể là hiệu lệnh, cả đàn chó lùi lại. Chúng toa? ra khắp hướng quay lại nhà

chúng. Emily và T.J lao đến bên Andrew. Hai đứa quỳ gối xuống.

- Em không sao chứ?

Emily hỏi. Andrew vẫn còn nằm trên mặt đất, gật đầu.

- Chúng có cần em không? - Chị hỏi.

- Dĩ nhiên là không. - T.J nói với vẻ hiểu biết.

Andrew đứng dậy, phúi sạch áo quần:

- Chúng chỉ ngại thôi, ... và liếm nữa.

Emily lắc đầu.

- Những con chó quanh đây bao giờ cũng rất thân thiện. Chị chưa bao giờ thấy chúng hành động như vừa rồi.

T.J khoanh tay trước ngực.

- Đây là một bằng chứng nữa. - Nó bảo Emily - Andrew sắp biến thành ma cà rồng.

Emily trợn mắt quát T.J:

- Chuyện này chẳng có gì liên quan đến ma cà rồng hết. Nhưng chắc chắn là có chuyện gì đó, rất lạ! - Cô quay sang cậu

em. - Chị thắc mắc là tại sao lũ chó chỉ bám lấy em mà không hề đếm xỉa đến chị hoặc T.J.

Andrew rùng mình.

- Bởi lẽ chó biết ma cà rồng là chủ của chúng. - T.J nói với Emily - Vua Quỷ Nhập Tràn gọi chó sói và chó nhà là Bọn trẻ của Vương quốc Bóng Tối.

- T.J ! - Emily quát. - Im đi ! Tao cấm đó. Nếu mày còn nói thêm lời nào về ma cà rồng nữa thì tao sẽ ... tao sẽ ...

- Bình tĩnh, chị Emily - T.J khuyên.

Emily dịu giọng.

- Dẫu sao bây giờ mới ba giờ ba mươi chiều. Hãy còn quá sớm để Bọn trẻ của Vương quốc Bóng Tối hoạt động.

- Quá đúng. - T.J hồ hởi nói.

- Ta tiếp tục đi chứ? - Andrew run rẩy hỏi. - Đây là ngày tồi tệ nhất trong đời em. Em muốn về nhà thôi.

Ba đưa lăm lăm bước về nhà, không ai mở miệng nói câu gì nữa. Khi chúng về đến nhà của hai chị em Andrew, Emily chạy vụt vào, leo thẳng lên phòng của mình.

- Tạm biệt T.J. - Andrew nói. Cậu sắp bước vào nhà.

- Đợi đã, - T.J thì thào. - Tớ phải xem cuốn sách ấy lại lần nữa.

Andrew gật đầu. T.J theo cậu lên phòng. Andrew treo biển hiệu "làm ơn đừng quấy rầy" lên trước cửa rồi vào phòng khoá chặt cửa lại. T.J ngồi xuống giường trong lúc Andrew kéo quyển sách ra khỏi túi. Cái bìa da màu đen vẫn không có chữ như lúc trên xe buýt vào sáng hôm ấy. Nhưng khi Andrew cầm xem thì dòng chữ ngoằn ngoèo xuất hiện.

- Kìa ! - Andrew thốt lên. - Nhìn kìa !

- Cái gì? - T.J hỏi.

- Nó đang viết cái nhan đề sách. -
Andrew nhìn T.J - Cậu không thấy à?

T.J cau mày và lắc đầu:

- Tôi chẳng nhìn thấy cái gì cả.

- Cậu không thấy thật sao? Nhìn kìa! -
Andrew chỉ vào điểm bàn tay vô hình
đang viết. - Ngay đây này.

- Chịu ! T.J thốt lên. - Tôi chắc là chỉ có
ma cà rồng mới nhìn thấy.

- Ma cà rồng ... tập sự. - Andrew rên rỉ.

Andrew ngồi xuống bên cạnh T.J. Cậu mở cuốn sách. Ngay trang đầu tiên, mục lục sách hiện lên rõ ràng.

- Chương hai ! Andrew đọc, - điều luật của ma cà rồng.

Andrew lật sang Chương hai. Bàn tay vô hình viết lia lịa.

- Nó có viết ở đó không? - T.J hỏi.

Andrew lật đầu.

- Đọc nó đi.

T.J hết kiên nhẫn, giục bạn.

- "Lúc đã là ma cà rồng - tập sự", -
Andrew đọc. - "Bạn phải tuân theo luật pháp của ma cà rồng. Một là: Phải tránh tỏi. Bất cứ phần nào của cây tỏi cũng sẽ khiến bạn đau đớn và ngạt thở.

- Bây giờ nó nhắc nhở cậu đấy. - T.J nói.

- "Hai là", - Andrew tiếp tục đọc. - "Bạn không được phép băng qua dòng nước đang chảy. Dĩ nhiên bạn có thể được đưa qua sông hay suối trong lúc nằm ngủ trong quan tài" ...

T.J cười:

- Chắc là nó bảo cậu phải chui vào quan tài để đi xe buýt đến trường đây.
- Đừng đùa nữa T.J. - Andrew nói.
- Lẽ ra cậu nên xem hết phần này vào lúc sáng. - T.J nói.
- Không thể được. - Andrew nói. - Lúc sáng quyền sách mới được viết đến Chương một. Chưa có Chương hai đâu.

T.J mở to mắt tỏ vẻ ngạc nhiên rồi nói:

- Cậu đọc tiếp đi.

- "Ba là bạn sẽ trở thành trung tâm quyền rũ của họ hàng nhà chó. Chó nhà và anh em của chúng là chó sói sẽ sủa và tru lên khi thấy bạn. Bởi lẽ chúng muốn được đến gần hơn.

Andrew gấp quyển sách lại.

- Đọc tiếp đi! - T.J giục.

- Mình không thể. - Andrew đáp. - Dòng chữ đã dừng lại.

- Quái thật ! - T.J lẩm bẩm.

Andrew bật mình quở trách sách xuống.

- Nó thật vô dụng ! - Cậu nói. Các điều luật xuất hiện quá muộn. Mình suýt nữa đã phải bỏ mạng vì tội. Mình đã gặp rắc rối khi đi qua dòng nước chảy. Và rõ ràng là mình đã bị cả họ hàng nhà khuyến tấn công. - CẶc lắe đầu. - Nếu cuốn sách này hay thì nó phải nói cho mình biết trước điều gì sẽ xảy ra. Chứ không phải nói sau như thế này đâu.

Trông T.J có vẻ đang ra chiều nghĩ ngợi:

- Có lẽ cậu đã vượt trước Chương trình đào tạo. - Nó gợi ý. - Có lẽ cậu là một

ma cà rồng - tập sự có tài năng xuất chúng.

- Trời đất ơi ! - Andrew lại cầm cuốn sách lên. Cậu lật ra phía sau. Các trang giấy hoàn toàn trắng xoá. Andrew thở dài. - Mình phải biết chuyện gì sắp xảy ra. - Cậu nói với T.J. - Mình phải biết luật chơi! Chuyện gì sẽ xảy ra nếu mình phạm luật?

- Chắc cậu sẽ không sống sót, - T.J nói, - như cái lỗi tội đã gây ra cho cậu.

Andrew rên rỉ:

- Phải tìm cách làm cho dòng chữ xuất hiện. - Cậu nài nỉ. - T.J hãy nghĩ cách giúp mình đi.

T.J đưa tay tắt công tắc:

- Đã thấy gì chưa ?

Andrew lắc đầu.

T.J chạy đến bồn tắm. Nó múc một ly nước rồi mang lại, vẩy vài giọt nước xuống một trang sách.

Andrew nhìn chăm chăm:

- Không có gì, - cậu nói.

- Tớ biết rồi! Cậu hãy lấy bàn là ra đây.
- T.J bảo.

Andrew mang bàn là vào, T.J cắm phích vào ổ điện. Nó vặn nút điều khiển xuống mức thấp nhất.

- Chúng ta không muốn làm cuốn sách bị cháy. - Nó nói khi là lên trang giấy.

Andrew chăm chú nhìn.

Không thấy gì.

- Mình chịu thôi.

Andrew rên rỉ rồi đưa tay rút phích điện, quăng cuốn sách xuống sàn nhà rồi đưa chân đá trả nó về chỗ cũ - Ở dưới gầm giường cậu. Rồi cậu quay sang T.J.

- Này, chuyên gia về ma cà rồng ời, cậu hãy cho biết bây giờ mình phải làm gì?

T.J nghiêm mặt lại:

- Việc này cậu phải hoàn toàn tuân theo lời tớ. - T.J nói. - Tớ sẽ nói cho cậu biết cậu phải làm gì. Nhưng cậu có hứa thực hiện không đã.

Andrew gật đầu. Cậu ta đã cùng đường.

- Được. - T.J nói. - Việc đầu tiên mà cậu phải làm là đi mua lấy một chiếc quan tài.

Chương 8

- Cậu điên hay sao đấy ? - Andrew kêu to - Quan tài để làm gì ?

T.J gật đầu:

- Cậu phải kiếm một chiếc. Ma cà rồng ngủ trong quan tài.

- Nhưng tại sao? Mình muốn biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu mình không làm chuyện đó.

- Ma cà rồng không thể nghỉ ngơi hoàn toàn nếu không ngủ trong quan tài. - T.J nói.

- Thế là mình không có đêm nào ngủ ngon cả. - Andrew nói. - Cũng được, mình thà nằm trần trọc suốt đêm trên giường hơn là ngủ trong cỗ quan tài.

T.J lắc đầu.

- Có thể cậu sẽ chịu đựng được vài đêm nhưng ma cà rồng thì phải ngủ trong quan tài. Đây là luật lệ của loài ma ấy.

Andrew thở dài.

- Có lẽ ngày mai tớ đọc được điều ấy ở Chương ba.

- Nhưng không phải chỉ mỗi quan tài trống rỗng đâu. - T.J nói.

- Cậu muốn bảo gì vậy ? - Andrew hỏi.

- Trong quan tài phải chứa một ít đất lấy từ vương quốc của cậu. - T.J nói.

- Đất từ vương quốc của mình? -

Andrew nhướn cao lông mày. - Đất ư? Giống như bụi đất trên sân nhà của mình ư?

- Đúng đấy. - T.J nói. - Hãy chuẩn bị

trước cả đi Andrew à. Sớm muộn gì rồi thì cậu cũng phải kiếm một cỗ quan tài.

- Ôi, trời đất ! - Andrew ca cẩm. - Làm sao mình kiếm được một cỗ quan tài bây giờ ? Phải đến nghĩa địa phố Fear đào lấy một cái hay sao ?

- Đúng đấy ! - T.J thốt lên. Nhưng rồi nó lại nhăn trán. - Nhưng làm sao cậu có thể vớt được cái xác ở trong ấy ?

- Xạ.ác ư ? - Andrew cố nói. - Mình không thích chiếc quan tài đã có người chết nằm trong ấy ! Nếu phải ngủ trong quan tài thì mình sẽ ngủ trong chiếc quan tài mới cứng.

- Một chiếc quan tài mới ... - T.J lập lại rồi chạy nhanh về phía cửa.

Andrew ngã mạnh người xuống giường. Tại sao chuyện này lại xảy ra với cậu. Sáng nay cậu còn là cậu bé bình thường. Cậu đã lo lắng khi lục tìm đôi giày. Bây giờ cậu lại có mối lo khá. Bây giờ cậu phải lo về việc kiếm một cỗ quan tài! Ôi sao mà đùa quá đáng đến thế!

T.J lại lao vào phòng Andrew, tay nó đang lật những trang sách của cuốn danh bạ điện thoại.

- Vần "Q" này, "Quý", "Quyền" này ...

không có "Quan tài". Hừ ! Mình thử tìm mục "Nhà hòm" xem sao. Rồi ! Đây rồi ! Có đến mười địa chỉ.

T.J nhắc ông nghe của điện thoại. Andrew không thể nào chịu đựng nổi việc T.J gọi đặt quan tài. Một chiếc quan tài cho cậu. Cậu bỏ xuống bếp. Khi cậu quay lên với túi khoai tây rán, T.J đang nhăn nhó.

- Chuyện gì vậy ? - Andrew hỏi. - Họ không bán quan tài à ?

- Ồ, họ bán chứ. - T.J đưa tay bốc khoai tây rán. - Cậu có thể mua một chiếc xoàng xoàng với giá một ngàn hai trăm

đô la.

Andrew trao cho T.J túi khoai tây rán ...
Cậu chẳng còn hứng thú ăn nữa. T.J nghĩ
ngợi trong khi ăn.

- Tối nay, - nó nói - cần phải tìm một thứ
gì đó thay thế cho quan tài.

- Cái gì bây giờ? - Andrew hỏi.

- Một cái hộp lớn, ... một cái ngăn kéo
hay tủ nhỏ, - T.J ăn hết khoai tây và
quăng cái túi vào sọt rác, - hay bất kỳ
một cái thùng nhỏ nào mà cậu có thể để
được đất của vương quốc cậu vào.

Tối hôm ấy, sau bữa tối, Andrew ra sau vườn đào một ít đất. Cậu có cảm tưởng mình như một thằng ngốc. Nhưng cậu không muốn vi phạm bất kỳ luật lệ nào nữa của ma cà rồng. Cậu đổ chỗ đất ấy vào chiếc túi nilông nhỏ rồi lục lọi khắp nhà hòng tìm ra một cái gì đó để thay thế cho quan tài. Trong tầng hầm, cậu tìm thấy chiếc thùng bằng giấy các tông đựng tủ lạnh. Bây giờ nó được nhét đầy quần áo cũ. Có lẽ cậu sẽ dùng được nó.

Andrew lật nghiêng chiếc thùng xuống. Cậu lôi hết quần áo ra, rải đều bọc đất rồi bỏ vào thùng. Andrew nằm xuống. Cậu quay đầu vào phía thùng bị bịt, chân cậu thò ra khỏi thùng. Cái thùng có mùi ẩm ướt và hăng hắc. Cậu nghĩ mình khó

có thể sống nổi sau một đêm ngủ trong thùng đó.

- Andrew ? - Giọng của Emily gọi vọng vào thùng. - Em đang làm gì trong đó vậy ?

- À ... - Andrew không biết phải trả lời như thế nào. - Em ... em đang làm thí nghiệm. Thí nghiệm khoa học cho bài tập ở lớp.

- Thí nghiệm về cái gì vậy ? - Emily hỏi
- Có phải về việc sống trong một không gian hẹp thì sẽ có ảnh hưởng như thế nào đến tư duy của con người à?

- Vâng ... đúng đấy. - Andrew nói. - Chị đoán đúng đấy.

Emily cúi xuống nhìn cậu em:

- Và em đã phát hiện ra đầu óc của mình sáng láng hơn chứ? - Cô hỏi. - Hay vẫn cứ đần như cũ ?

Emily không đợi cậu em trả lời mà vội nắm hai cổ chân lôi tuột Andrew ra khỏi thùng.

- Chị chẳng hiểu tại sao em lại chui vào đó ? - Emily nói. - Và chị cũng không cần biết. Nhưng hẳn là có điều gì đó có liên quan đến ma cà rồng, có phải không

?

Andrew gật đầu.

- Tại sao em lại ngốc đến thế ? - Emily
bực bội quát.

Andrew ngồi dậy. Cậu cố giữ bình tĩnh
khi đưa ra hết bằng chứng cho chị cậu
thấy cậu sắp sửa biến thành ma cà rồng.
Nhưng hể cậu nói ra cái gì thì chị cậu
đều có câu trả lời hợp lý.

Sắc mặt trắng bệch ư? Bởi lẽ cậu sắp
cúm.

Mấy vết cắn trên cổ ư? Vì muỗi đốt.

Thảm hoa. bánh mì - tôi ư? Do bơ bị hỏng.

Xe buýt không chạy được qua suối ư? Đơn giản là máy bị trục trặc.

Lũ chó quây vòng quanh cậu ư? Là do cái bánh cậu đang ăn.

Lát sau, Emily lên gác. Andrew nhét mớ quần áo vào lại trong thùng. Cậu cảm thấy trong người rất thoải mái. Emily đúng đấy! Không có ma cà rồng đâu. Nhưng nếu có T.J bên cạnh thì cậu luôn nghĩ mình sắp biến thành ma cà rồng. Bởi lẽ T.J rất mê ma cà rồng và bởi lẽ nó

muốn ma cà rồng là có thật. Nhưng bây giờ, khi không có T.J cậu thấy Emily hoàn toàn đúng đắn. Làm sao mà cậu lại có thể thành ma cà rồng cơ chứ ?

Nhưng ... nếu ngộ nhớ cậu là ma?

Andrew rùng mình. Ý tưởng đó quá khủng khiếp để cậu nghĩ tiếp.

Khuya hôm ấy, Andrew nằm chăm chăm nhìn trần nhà.

Trần nhà vệ sinh của cậu.

Cậu hy vọng mình sẽ không biến thành ma cà rồng. Nhưng ngộ nhớ ... thì cậu

không muốn phạm luật. Thế là cậu thu xếp ngủ trong buồng vệ sinh. Buồng vệ sinh thì không giống một chiếc quan tài nhưng nó có hình dạng tương tự, như thể một chiếc quan tài đang dựng đứng. Thêm nữa, nó lại tối om. Như thế đây là nơi trú ẩn tốt nhất mà cậu có thể xoay sở. Andrew trải khăn tắm xuống sàn buồng. Cậu mang vào một cái gối, một cái khăn và ... túi đất. Dầu không thích thừa nhận, nhưng cậu có cảm giác là nằm trong buồng vệ sinh ấy quả là dễ chịu hơn. Andrew nghe tiếng gì đó. Nó làm cậu tỉnh giấc. Cậu mở mắt. Căn phòng tối đen. Tối lắm. Thoạt tiên, cậu không nhớ mình nằm ở đâu, rồi dần dần cậu mới nhận ra. Buồng vệ sinh. Nhưng bây giờ

tại sao nó có vẻ khác khác thế này? Tại sao cậu không thấy sàn nhà đâu cả?

Andrew có cảm giác mình đang lơ lửng.
Đầu cậu nặng trĩu.

Một giọng nói thì thầm bên ngoài buồng vệ sinh vọng vào:

- Nó đâu rồi ?

- Giường nó không có ai ngủ đâu. -
Giọng khác nói.

Giờ thì Andrew đã tỉnh ngủ hẳn.

- Nó có thể chui vào đâu cơ chứ ? - Một

giọng đang nói.

Rồi cửa buồng vệ sinh mở ra. Mẹ cậu và Emily đứng đó ! Nhưng cả hai đều lộn ngược đầu xuống.

Có chuyện gì thực kỳ lạ.

Thật khủng khiếp !

Cậu bị cái gì thế này ?

Chương 9

Andrew nhắm mắt lại rồi mở mắt ra. Emily và mẹ há hốc miệng nhìn cậu. Mắt cả hai tròn xoe vì kinh ngạc. Nhưng ...

miệng họ lại nằm trên mắt họ! Hai người vẫn đứng lộn đầu xuống. Cứ nhìn họ như thế, Andrew cảm thấy chóng mặt.

- Chuyện gì thế này ... - Cái miệng trong tư thế lộn ngược của mẹ cậu nói.

- Ồ, - Andrew ngẩng đầu lên. Cậu thấy mình đang nhìn trần nhà. Bây giờ cậu mới nhận thấy tư thế của mình.

Cậu đang treo ngược chân lên dây phơi áo quần! Emily và mẹ không đứng lộn ngược mà chính là cậu.

- Xuống đi, Andrew! - Emily bảo.

Andrew cố xuống. Nhưng cậu phát hiện ra tay mình không thể cử động được. Chúng bị cái chăn quấn sát vào mình. Làm sao chuyện này lại xảy ra nhỉ? Cậu có tự trói mình trong tư thế ấy trước khi ngủ hay không? Andrew cố vùng vẫy. Rốt cuộc cậu kéo được hai tay ra khỏi chăn. Cậu hạ người xuống sàn.

- Andrew? - Mẹ cậu hỏi. - Con treo ngược như thế này suốt đêm à?

- À ... à ... - Andrew lí nhí đáp. - Con ... con chỉ luyện tập để thích nghi với môi trường sống.

Mắt mẹ cậu nhú lại.

- Treo người lên dây phơi đồ trong buồng vệ sinh? Việc làm đó sẽ giúp con sống à?

- Vâng, như mẹ thấy đó, - Andrew đáp. - Nếu con lạc trong rừng thì con phải ngủ treo chân lên một cành cây hay ...

- Cho con nghỉ một ngày! - Emily nói thêm vào.

Mẹ cậu đưa tay sờ trán cậu.

- Đâu có sốt, - mẹ nói. Mẹ đã nghĩ con bị sốt cao nên mới tưởng tượng và hành động như thế.

- Con không sao đâu mẹ ạ. - Andrew nói.
- Thật đấy. - Cậu ước giá mà nó thật! -
Con thu xếp đi học ngay thôi, được chứ
mẹ? Mười phút nữa.

- Nhanh lên! - Emily quát Andrew.

Mẹ cậu lắc đầu.

- Thôi cũng được! - Mẹ nói. - Hôm nay
mẹ phải đi làm sớm. Đừng để chị con
phải đợi đấy.

- Không lâu đâu ... - Andrew bảo chị. -
Đừng lo!

Cậu đề nghị chị và mẹ ra khỏi phòng.

Cậu đóng cửa. Rồi cậu tựa lưng vào.
Đầu cậu bắt đầu hồi tưởng.

Việc này chẳng thể xảy ra, - cậu nghĩ. -
Nhưng nó đã xảy ra rồi. Mình đang sắp
biến thành ma cà rồng.

Andrew tìm túi đi học. Cậu lôi ra cuốn
"Phương pháp trở thành ma cà rồng" ...
Cậu lật vội mấy trang sách. Cậu sắp
thành ma cà rồng. Cậu phải hiểu thêm
luật của chúng. Nhưng ... không! Các
trang sách vẫn trắng tinh.

- Làm ơn, - Andrew van nài với bàn tay
vô hình. - Hãy viết đi!

Khi cậu vừa dứt lời, các dòng chữ nổi nhau xuất hiện.

" ... Ma cà rồng chuyên nghiệp là những kẻ ngủ ngày. Vào lúc bình minh xuất hiện, nó phải quay về quan tài. Trong quan tài, nó có thể ngủ mở nắp hay đóng nắp.

Lúc còn là ma cà rồng - tập sự, bạn vẫn ngủ vào ban đêm. Ngủ trong quan tài thì tốt hơn cả. Nếu không kiếm được quan tài thì hãy tìm bất cứ một nơi tối tăm, bé nhỏ nào đó để rúc vào.

Ma cà rồng - chuyên nghiệp thì phải quay về quan tài của mình vào lúc bình minh.

Nếu khi không thể về quan tài thì ma ấy phải tìm đến một cái hang hoặc tìm đến một cái cây trong rừng rậm. Ở đó, nó phải treo ngược đầu xuống, kẹp chặt cánh vào mình.

Lúc còn là ma cà rồng - tập sự, bạn phải tập ngủ treo ngược đầu xuống. Nếu có thể thì hãy quấn một cái chăn hay cái khăn trải giường quanh người khi ngủ. Điều này sẽ giúp bạn tập làm quen với cánh của mình sau này. "

Dòng chữ dừng lại.

Andrew lắc mạnh quyển sách.

- Hãy nói cho tao biết hôm nay phải làm gì? - Cậu gào lên. - Nói cho tao mọi chuyện trước lúc chúng xảy ra đi, cái đồ sách dốt nát nhà máy! Nói đi! Ngay bây giờ!

Chuyện gì sẽ xảy ra nếu cậu bị phạm một điều luật nghiêm trọng nào đó? Ngộ nhớ Chương bốn ghi rằng: Bất cứ ma cà rồng tập sự nào khi mở miệng nói từ "đôi giày" thì sẽ bị quật chết bất đắc kỳ tử ngay khi đó thì sao.

Cậu cần biết mình phải làm gì và không được phép làm gì. Cậu cần biết ngay! Trước lúc nó đã quá trễ.

- Hết mười phút rồi đây! - Emily gọi từ phía dưới nhà.

Buông một tiếng thở dài, Andrew dứt vội quyển sách vào túi. Cậu mặc quần áo và chạy xuống cầu thang. Emily đang đợi.

- Ta đi thôi. - Cô nói.

- Đợi tí đã, - Andrew nói. - Em đói quá.

Emily theo Andrew vào bếp.

- Chị không thể nào quên được cảnh tượng của em khi đập vào mắt chị. - Cô nói.

Andrew lấy hai miếng bánh mì trong lò nướng.

- Đã bao giờ trong đầu em nảy ra ý định treo ngược mình lên thế chưa? - Emily hỏi. - Đầu em có chuyện gì vậy?

Andrew không lắng nghe. Cậu đang phết bơ vào bánh. Lọ bơ màu vàng trông ngon lành. Cậu cắn miếng bánh. Chà! Ngon thật! Trong đời, chưa bao giờ cậu thấy bánh ngon như thế.

- Ta đi thôi! - Emily giục. Chị nắm tay áo kéo cậu ra khỏi bếp. Andrew nhét vội mẩu bánh còn lại vào miệng. Cậu chỉ còn đủ thời gian chớp kịp túi đi học.

Ra ngoài, Emily buông tay và bước đi xăm xăm. Andrew hơi loá mắt bởi ánh nắng. Cậu thấy nhiều bạn cũng đang đợi xe buýt. Cậu dừng lại. Cậu không thể lên xe. Nếu có cậu, chiếc xe sẽ không vượt qua được cầu Suối Gió. Nó sẽ bị tắt máy.

- Emily! - Cậu gọi. - Em sẽ đi bằng xe đạp.

Không đợi trả lời, Andrew quay người chạy vào nơi để xe. Cậu phải đạp vòng quan ao để đến trường. Quảng túi vào giỏ xe, cậu nhảy lên yên, đạp vội đến trường.

Andrew quan sát đường thật kỹ lưỡng. Cậu đạp cật lực để lấy đà lên dốc. Cậu chưa từng chạy nhanh như thế trước đây. Cậu bò lên ngọn đồi rồi thả dốc. Cậu phóng như bay trên đường. Những bảng chỉ dẫn đường phổ mờ mờ khi cậu phóng vụt qua. Cậu cảm thấy gió tạt mạnh vào mặt.

- Vù..ù ... ù ... ! - Cậu hú lên.

Cậu đi nhanh quá, cậu nghĩ, nhưng lại đạp nhanh hơn. Cậu lao nhanh trên đường phố của Shadyside, lạng qua các khúc cua và những góc phố. Nhưng cậu vẫn chưa thấy mệt. Cậu chưa thở hổn hển. Hơi thở cậu bình thường. Rồi cậu

nhận ra rằng cậu đã có sức mạnh phi thường. Nhưng cậu chẳng tìm ra được lý do để giải thích.

Và cũng không thể nào giải thích được tại sao cậu lại đến trường nhanh thế. Máy chiếc xe của giáo viên đậu trong bãi đỗ. Nhưng cậu chưa thấy bóng dáng chiếc xe buýt. Cậu đã đi nhanh hơn xe buýt.

- Cừ thật! - Andrew hét lớn, rồi rẽ hướng vào trường.

Cậu đã đến trước Emily. Chị ấy và bạn bè đang trên đường trong lúc cậu đã tới nơi. Cậu không đợi để gặp chị. Andrew dắt xe đến chỗ dành cho xe đạp. Cậu cúi

xuống khoá xe.

- Cậu điên đấy à? - Có ai đó gọi lớn.

Andrew nhìn lên. Cậu thấy T.J đang chạy về phía cậu.

- Này, T.J! - Andrew nói. - Có đoán được điều này không? Tớ đã ...

Nhưng T.J không đợi để nghe hết câu. Nó chụp tay Andrew và kéo cậu qua cửa trước , ra hành lang.

- Cậu định tự sát đấy sao? - T.J hỏi. Nó vẫn giữ tay cậu và lôi tuột vào phòng dành cho nam sinh. Nó kéo cậu vào

trong. Nó đưa cậu đến trước gương.

- Nhìn đi! - T.J quát.

Andrew vẫn nhìn xuống sàn. Cậu sợ nhìn lên.

- Nhìn đi! - T.J giục. - Nhìn xem cậu đã làm gì kia!

Andrew từ từ ngược mắt nhìn vào gương.

Cậu sững sờ!

Chương 10

Da mặt Andrew chuyển sang màu hồng sáng bóng. Những nốt tàn nhang trên mặt cậu biến thành những chấm đỏ sẫm ...
Trông cậu cứ như vừa bị quay trên bếp lò. Andrew đưa tay sờ má. Cậu nghĩ cậu hơi bị sốt nhưng da cậu vẫn lạnh. Lạnh và xù xì.

- Mình bị gì vậy ? - Cậu hỏi T.J.

- Tại mặt trời đó mà. - T.J giảng giải. -
Ma cà rồng không thể ra ngoài mặt trời.
Nhớ chưa ? Để tớ kiểm tra cổ cậu xem nào.

Andrew cúi đầu xuống. T.J quan sát mấy vết đốt.

- Vẫn còn. - T.J nói. - Như thế cậu vẫn chưa là ma cà rồng chuyên nghiệp. Cứ ở lại trong này, tớ sẽ quay lại ngay.

T.J ra khỏi phòng. Khi quay lại, nó ôm một đồng quần áo.

- Tớ đột nhập vào phòng Chứa Đồ Đánh Rơi.

Nó lần lượt thả từng cái áo xuống sàn, trừ chiếc áo choàng có mũ trùm đầu màu xanh hải quân. Nó đưa áo cho Andrew.

- Mặc vào đi!

Andrew mặc áo vào:

- Dẫu sao thì cậu cũng gặp rắc rối rồi đây! - T.J đội cái mũ lên đầu Andrew. - Hôm qua cậu ăn tối. Hôm nay cậu lại định nướng bản thân mình.

T.J rút sợi dây mũ cho đến lúc chỉ còn một vòng tròn nhỏ trên mặt Andrew.

- Cậu ơi, mình còn phải thở nữa chứ!

Andrew bảo. T.J nói bớt dây, nhưng không nhiều.

- Cậu sắp thành ma cà rồng rồi, - nó bắt đầu thắt nút, - nhớ phải hành động theo

đúng luật của ma cà rồng.

T.J đội thêm cái mũ đi mưa màu vàng có lưỡi trai ra ngoài mũ áo choàng. Nó đưa cho Andrew một cái kính râm trắng gọng nhựa.

- Tiếc thật! - Nó nói. - Đây là cái kính duy nhất ở trong phòng Chứa Đồ Đánh Rơi.

Andrew đeo kính vào. Cậu quay người nhìn vào gương. Trông cậu giống như một du khách được trang bị đến tận răng, sẵn sàng chống lại cả ... mưa và nắng.

- Cậu có nghĩ thầy Landis sẽ cho mình

vào học giờ tiếng Anh trong bộ trang phục này chứ? - Andrew hỏi.

T.J ra chiều suy nghĩ.

- Hãy đổi giọng đi. - Nó gợi ý. - Có lẽ thầy sẽ nghĩ bạn là học sinh mới đến từ một quốc gia khác.

- Từ một hành tinh khác được không ? - Andrew hào hứng hỏi.

- Để mình nghĩ xem sao, - T.J nói, - Hãy thưa với thầy là cậu bị dị ứng với ánh nắng. Đây là một căn bệnh thực sự. Chú Henry của mình thường bị như thế.

- Thật đấy chứ ? - Andrew chỉ tay về phía đôi găng. - Đưa hộ mình với.

T.J trao cho cậu đôi găng len màu đen.

- Mỗi ngày, cậu càng chuyển thành ma cà rồng hơn. - T.J nhắc nhở. - Chẳng mấy nữa mặt trời sẽ tiêu diệt cậu. - Nó bật ngón tay kêu cái tách rồi nói tiếp. - Ngay khi rơi vào cậu, nó sẽ biến cậu thành tro bụi.

- Ý cậu là ... mình sẽ chẳng bao giờ được ra ngoài vào ban ngày nữa à ? - Nét mặt Andrew hiện vẻ lo sợ. - Mình sẽ không thể đi tắm biển hoặc đi bơi à ?

- Bơi thì chắc là không sao đâu, - T.J nói. - Cậu cứ đến bơi ở bể bơi trong nhà.

- T.J! - Andrew gào lớn. - Mình chẳng muốn trở thành ma cà rồng đâu. Giúp mình với! Làm ơn giúp mình! Phải tìm cách để mình trở lại làm người.

T.J lắc đầu.

- Tớ không làm đâu. - Nó nói. - Dẫu sao tớ cũng phải đợi cho đến lúc cậu biến thành một con ma cà rồng thực sự.

Andrew bước lùi lại hỏi.

- Tại sao ?

- Bởi vì lúc ấy cậu có thể biến tớ thành ma cà rồng! T.J giải thích. - Thật tuyệt diệu! Chúng mình có thể lang thang suốt cả đêm để trêu chọc mọi người. Chúng mình có thể hớp hồn mọi người rồi bay đi! Bay đi! Thử nghĩ kỹ đi, Andrew! Chúng mình bay đi! Tuyệt vời quá!

Andrew khẽ mỉm cười. Thôi được, nếu cậu trở thành ma cà rồng thì cậu cứ nghĩ về những mặt tốt của cuộc sống ma ấy. Cậu biết người cậu sẽ hớp hồn đầu tiên là chị Emily! Cô Biết Tuốt đã cho rằng Vết Bùn Kỳ Lạ Từ Sao Hoa? là rất đáng sợ. Nhưng chuyện ấy có nghĩa lý gì khi so với một con dơi ma quái chập chờn bay vào phòng chị ấy.

Andrew tưởng tượng thêm một lát nữa. Nụ cười cậu tắt dần. Duy chỉ nhất ma Emily là điều đáng để hoá thành ma cà rồng. ma cà rồng chỉ có một ích lợi duy nhất ấy thôi à?

T.J xong việc ngay vừa lúc tiếng chuông báo hiệu vào lớp vang lên.

- Này! Andrew, hãy dừng cảm làm những gì tớ dặn đấy nhé. - Rồi nó động viên Andrew theo kiểu giọng của Quỷ Nhập Tràn. - Làm ma cà rồng rất tuyệt vời.

Tối ấy, Andrew lên giường nằm nhưng cậu không tài nào ngủ được. Đầu óc cậu

cứ nhớ mãi những chuyện xảy ra lúc ban ngày. Thật đúng là một ngày khủng khiếp! Cậu đã lang thang trong sân trường trung học Shadeside như một thằng ngốc.

Trong lớp, các chàng trai chỉ chỏ vào cậu và cười thét lên. Khi cậu đi ngoài hành lang, các nam sinh đánh vào vai nhau và nói: " Nhìn kìa! Cái thằng ngố đeo kính râm đó! Nó là Andrew Griffin!".

Thật đúng là một ngày khốn khổ mà lại kéo dài ra nữa chứ. Andrew trở mình. Có lẽ là tại cái giường. Chắc là cậu không còn được ngủ trên giường nữa. Nhưng cậu chưa muốn đi vào phòng vệ sinh. Chưa muốn! Cậu mệt mỏi nhưng

không thể ngủ. Andrew tung chăn ra. Ăn tí gì đó chắc là cậu dễ ngủ. Sữa và bánh mì chẳng hạn. Andrew nhón chân đi xuống cầu thang. Cậu cố đi nhẹ chân để không làm mẹ thức giấc. Mẹ đã lo lắng nhiều vì cậu , vì những vết đỏ trên mặt cậu, về việc cậu ngủ trong buồng vệ sinh. Cậu không muốn làm mẹ buồn nữa. Không thể làm mẹ buồn. Chỉ ít là bây giờ. Cậu phải giữ cho đến khi không thể giấu được nữa mà phải nói: " Mẹ Oi! Mẹ có tin rằng con đã biến thành ma cà rồng không ? "

Ra ngoài hành lang, Andrew rùng mình. Mẹ cậu luôn tắt lò sưởi vào buổi tối. Cậu lần đến chỗ phơi đồ tìm chiếc áo

len.

Nhưng cậu đã tìm thấy thứ tốt hơn áo len. Tốt hơn nhiều! Một chiếc áo choàng cũ của mẹ cậu. Chiếc áo choàng màu đen, rất dài, tuyệt đẹp.

Andrew mang chiếc áo vào bếp. Mặt trăng tròn vành vạnh đang chiếu qua cửa sổ nhà bếp. Cậu không cần bật đèn. Cậu choàng chiếc áo qua vai. Mẹ cậu không còn dùng chiếc áo ấy nữa. Cậu nghĩ mẹ sẽ không lưu ý là cậu đã khoác nó. Cậu cài nhanh mấy chiếc cúc áo.

Chà! Chiếc áo như thể tiếp thêm sinh lực cho cậu. Cậu muốn mình ra ngoài đạp xe

phóng đi. Cậu muốn phóng nhanh để tận hưởng khoái cảm do tốc độ mang lại.

Andrew bắt đầu chạy quanh cái bàn trong bếp trước khi cậu biết mình đang làm gì. Cậu vỗ hai cánh tay lên xuống đều đặn. Cậu cảm thấy mình nhẹ bồng. Nhẹ hơn cả không khí! Như thể cậu đang bay. Cậu như thể sẵn sàng cất cánh.

- Andrew! - Giọng Emily vang dội cả nhà bếp.

Andrew thấy bóng chị đang đứng trên ngưỡng cửa.

Cậu cười và giả vờ như không thấy chị.

Cậu cứ chạy và vồ vồ tay lên xuống. Cậu chạy vòng vòng quanh bàn rồi nhảy xổ vào Emily.

- Này! - Emily vừa quát vừa lui lại. - Có thôi đi không!

Andrew lảng ra rồi lại chạy quanh bàn. Lát sau cậu chồm tới đứng ngay trước mặt Emily. Cậu trợn mắt nhìn chị. Cậu cảm nhận như thể có một luồng nhiệt lượng trào lên mắt cậu. Luồng nhiệt ấy lớn đến nỗi như chi phối cả tư duy cậu, như cậu muốn sử dụng nó để thôi miên Emily.

- Thôi ngay! - Emily quát nhưng chị lại

tránh cái nhìn ấy. - Tao thề là nếu mày còn làm cái trò ma cà rồng ấy trước mặt bạn bè tao thì tao sẽ giết chết mày!

Andrew cảm thấy hơi sợ. Khi mắt Emily không nhìn cậu nữa, luồng nhiệt kia dường như giảm xuống.

Quả đúng là như thế. Andrew bắt đầu thấy run rẩy. Cậu nhận ra là mình đang đứng trong bếp, đang vận chiếc áo choàng cũ của mẹ ra bên ngoài bộ đồ ngủ của mình và cậu đang cố hớp hồn Emily theo cách của ma cà rồng. Cậu chẳng muốn làm những hành động ấy. Nhưng cậu như thể đang bị ai đó hớp hồn. Không phải Emily, chính cậu là người

đang bị kẻ khác điều khiển. Một cơn sóng mặt mới quét qua người Andrew. Cậu bước qua Emily để ra ngoài. Emily bước theo cậu.

- Andrew! - Chị gọi. - Có chuyện gì vậy ?

Cậu không trả lời. Cậu vẫn mặc chiếc áo choàng và đi lên cầu thang.

- Andrew! - Chị gọi. - Chị đã sợ trò ma cà rồng này rồi. Chị chẳng đùa đâu!

Andrew khoá chặt cửa phòng mình. Rồi cậu vào phòng vệ sinh nằm như tối hôm trước. Cậu cố quán mình trong chăn và

treo ngược chân lên dây phơi đồ ...
Động tác ấy thật không dễ nhưng cậu vẫn cố làm cho bằng được.

Cậu treo mình như thế một hồi lâu và nghĩ ngợi. Cậu giật nảy mình khi nghe một tiếng động. Cửa phòng cậu bật mở ra, có ai đó đang bước vào. Vào phòng cậu!

Cậu nghe tiếng bước chân đèn gần, gần hơn nữa. Andrew nín thở. Cậu nghe tim mình nện thình thịch.

Mẹ cậu vẫn ngủ khi cậu trở lại cầu thang nhưng Emily chưa ngủ. Chắc chắn là Emily Chị ấy đã tìm được chìa khoá.

- Đi đi, Emily! - Cậu quát qua cửa buồng.

Emily không trả lời.

- Em không đùa đâu, Emily! - Andrew gào lên. - Chị đi đi!

- Ta không phải Emily - Một giọng nói nhỏ nhỏ cất lên.

Nó không giống giọng của Emily.

Cửa buồng vệ sinh bật tung ra.

- Khô.ô ... Ôngggg! - Andrew dùng hết

sức lực hét lớn. - Đự.ừ..ừng!

Chương 11

Một con ma cà rồng đang đứng trước mặt Andrew.

Một con ma cà rồng thật sự!

Andrew vẫn đang treo ngược người. Nhưng cậu vẫn thấy con ma đã già lắm. Già lắm. Da nhăn nheo cả lại. Tóc nó ép sát vào cái đầu nhọn. Nó mặc một tấm choàng dài màu đen. Trong ánh trăng, cậu thấy da nó nhợt nhạt. Môi nó đỏ lòm. Đôi mắt đỏ như than hồng của nó lấp lánh.

Andrew cố cất tiếng hét. Nhưng cậu quá sợ.

- Xuống đi. - Con ma bảo. Bây giờ giọng của nó đã the thé.

Nhưng Andrew không thể cử động. Máu cậu như đông cứng trong người.

- Xuống đi, nhóc! - Con ma cà rồng giục,
- Đừng có nằm như thế suốt đêm.

Andrew xoay người, rời sợi dây đứng xuống.

- Ra khỏi đây. - Con ma ra lệnh. - Lại

đăng kia ta xem nào!

Andrew cố bước ra khỏi buồng, tiến về giữa phòng mình. Cậu run lẩy bẩy. Cậu không thể nào có cách chế ngự được cơn run. Con ma đi vòng quanh Andrew, quan sát cậu trong ánh trăng. Nó ghé mặt sát mặt Andrew. Andrew thấy đôi mắt nó vẫn đỏ, hàm răng trắng trợt trời của nó đen ngòm. Andrew thấy bụng mình quặn thắt cả lại khi hít thở. Con ma có mùi như mùi thịt ôi. Ma cà rồng dừng lại.

- Mày bé quá! - Nó nói. - Quá bé! - Nó lắc đầu ra vẻ thất vọng. - Tao sẽ phải mất nhiều thời gian mới có thể luyện mày thành nhà thông thái của Vương quốc

Bóng Tối.

- Thành cái gì ? - Andrew hỏi.

- Thành nhà thông thái. - Con ma lù mắt nhìn Andrew. - Thành một trong số bọn ta, những ma cà rồng.

- Tôi không muốn thành ma cà rồng! - Andrew gào to - Tốt hơn là ông cứ trao sự thông thái ấy cho đứa khác.

- Ta chưa bao giờ phạm sai lầm khi chọn đệ tử. Chưa bao giờ! Suốt sáu trăm năm nay! Rồi ta cũng hoàn thành sự nghiệp của mình thôi. Ta đã thấy điều đó. - Nó thờ dài. - Nhưng kết cục ... - Nó mím

cười. - kết cục thì mày, nhóc con ả, mày sẽ thành ma cà rồng. Ta rất mãn nguyện về điều đó.

- Nhưng tôi không ... - Andrew mở miệng.

Đôi mắt ma cà rồng ánh lên tia giận dữ.

- Đứng nghiêm! - Nó ra lệnh. - Không có lý sự gì hết!

Andrew đứng nghiêm. Thật chẳng dễ chút nào bởi chân cậu cứ run cầm cập, còn tim cậu thì như thể sắp nhảy ra khỏi lồng ngực. Ma cà rồng lại đi vòng quanh cậu để kiểm tra. Rất nhiều câu hỏi hiện

lên trong đầu Andrew. Nhưng liệu cậu có dám hỏi không? Con ma cà rồng đã cấm cậu nói. Andrew không thể không nói được nữa.

- Xin lỗi, thưa ngài ? - Cậu nói.

- Cái gì ? - Con ma quát.

- Có phải ngài ... ngài để quyển sách xuống dưới giường tôi không ? - Andrew hỏi. - Cuốn sách có tên "Phương pháp trở thành ma cà rồng" ấy mà ?

- Tự mày nghĩ ra điều ấy à? - Con ma trợn đôi mắt đỏ ngầu lên.

Andrew thấy mình ngốc thật. Nhưng cậu còn có câu hỏi nữa. Cậu sờ tay lên cổ:

- Và ngài đã cắn tôi, đúng chứ?

- Mày đúng là nhà thông thái, phải không? - Con ma ra vẻ tán thành. - Dĩ nhiên ta đã ban cho mày cuốn sách ấy. Dĩ nhiên ta đã cắn. - Nó đưa nắm đấm gỗ vào đầu Andrew. - Khá lắm.

Andrew hơi dịch người lùi lại:

- Thế tên ngài là gì?

Con ma đáp:

- Ta là bá tước Ved. Bá tước Humphrey Ved.

- Humphrey ư ? - Andrew ngạc nhiên hỏi.

- Chứ sao ? - Con ma nhún vai. - Nhưng mà cứ gọi ta là ngài. Bây giờ, hãy chìa răng mày cho ta xem.

Môi Andrew giật giật khi cậu chìa răng cho con ma cà rồng xem.

- Trời ơi! Không có nanh ư ? - Ma cà rồng lắc đầu. - Mày phát triển chậm quá, nhóc con ạ! Học trò gần đây của tao mọc nanh chỉ mấy giờ sau khi nhận vết cắn

của ta.

- Xin lỗi. - Andrew nói lí nhí. - Mẹ tôi bảo tôi cũng chậm mọc răng sữa.

- Răng sữa! - Ma cà rồng rên rỉ. Nó ngược đôi mắt đỏ nhìn lên trần nhà. - Hỡi Thượng Đế của Bóng Tối, hãy ban cho tôi sức mạnh! - Nó lẩm bẩm. Rồi nó hít một hơi thở thật sâu và quay nhìn Andrew. - Nào, hãy đưa trả lại ta quyển sách! Cuốn "Phương pháp trở thành ma cà rồng ấy".

Andrew rút quyển sách ra khỏi túi, đưa cho nó.

- Cuốn sách thật vô ích! - Cậu nói.

Ma cà rồng hít hít quyển sách.

- Người đã thực sự làm hỏng nó.

Con ma đút quyển sách vào trong áo choàng. Cuốn sách như thể biến mất. Rồi nó chìa bàn tay với mấy cái móng nhọn hoắt màu vàng nắm lấy cổ tay Andrew, kéo về phía cửa sổ:

- Ta ra khỏi đây đi. - Nó bảo.

- Ngài đang làm gì vậy? - Andrew gào lên.

- Đã đến lúc học bài một của Chương trình bay - ma cà rồng nói.

- Bay? - Andrew cố giằng tay ra.

Ma cà rồng giữ chặt trong mấy ngón tay cứng như thép của nó.

- Dừng! - Andrew gào lớn. - Dừng!

Ma cà rồng kéo cậu đến gần cửa sổ hơn. Andrew liếc nhìn xuống đất. Giường ngủ của cậu ở trên tầng ba.

- Dừng! - Andrew gào. - Tôi không bay được!

Ma cà rồng trừng mắt nhìn Andrew:

- Đừng bao giờ nói không thể, nghe chưa nhóc. - Nó khuyên. - Hãy luôn nghĩ là mình có thể.

Rồi ma cà rồng tung mình bay khỏi cửa sổ tầng ba.

Nó lôi tuốt Andrew ra theo và buông tay thả Andrew ra

- A ... a ... a ... a ... ! - Andrew hét lên khi rơi xuống.

Chương 12

Một luồng sáng loá lên trước mắt Andrew.

Cậu lại hét lên.

Mặt đất đang tiến về phía cậu.

Cậu sắp lao xuống đó! Cậu sắp chết!

- Bay đi! - Giọng con ma cà rồng vang bên tai cậu. - Dang cánh ra!

Andrew không có cánh. Cậu bèn dang tay ra. Ngay lập tức, mặt đất không tiến về phía cậu nữa.

Hú vía!

- Bây giờ hãy vỗ cánh đi! - ma cà rồng bảo. - Vỗ cánh đi nhóc!

Andrew vỗ hai cánh tay lên xuống. Bụng cậu thót lại như thể cậu đang lên bằng thang máy, hoặc lên bằng máy bay. Andrew cứ đều đặn vỗ cánh.

Cậu đang bay!

Mơ ư? Cậu nghĩ. Thật đúng là mơ.

Andrew nhìn xuống. Mặt đất dừng lại bên dưới cậu. Cậu thậm chí hỏi con ma cà rồng ở đâu rồi. Cậu quay sang phải. Cậu không thấy nó. Nhưng cậu thấy một cái

cánh. Một cái cánh đầy lông lá màu nâu. Cánh của cậu! Cậu kiểm tra phía bên trái. Lại một cái cánh nữa. Andrew chẳng thể nào tin nổi.

Cậu có cánh!

Andrew lại liếc nhìn hết cánh này sang cánh kia. Cậu quên cả vỗ cánh. Cậu bắt đầu mất thăng bằng trong không trung. Cậu cố quờ quạng như thể sử dụng tay để bám cái gì đó nhưng cậu chẳng thể nào điều khiển nổi. Cậu rơi, rơi, rơi nhanh xuống đất.

- Đồ ngốc! - ma cà rồng nói. - Hãy dùng cánh!

Andrew xoè cánh ra. Cậu không chao đảo nữa. Mặt đất lại đứng yên. Cậu nhìn thấy bầu trời đầy sao ở bên trên, Andrew vỗ cánh, bay lên cao cho đến khi vượt qua các ngọn cây.

Rồi cậu lại kiểm tra cơ thể. Cánh cậu vẫn còn đó. Cậu nhìn xuống ngực. Ngực cậu bé lại và mọc đầy lông màu nâu.

Trời đất! Cậu nghĩ. Mình giống như một con dơi.

- Mày là một con dơi! - Giọng của ma cà rồng cắt ngang mạch suy nghĩ của cậu. - Mày nghĩ mày là một con chim bạch yến

chắc? - Nó giễu.

Mình là dơi à? Andrew vẫn chưa tin được điều ấy. Một con dơi!

Nhưng cậu vẫn có ý nghĩ của một cậu bé. Một cậu bé biết bay.

Andrew cảm thấy có luồng gió mát thổi qua cậu. Cậu bay chấp chới trong không trung. Cậu muốn mình cứ bay mãi như thế, cứ bay lượn tung tăng trên bầu trời đầy sao.

Nhưng ... cậu lại sợ! Ngộ nhớ bây giờ cậu lại trở thành người? Từ ngọn cây cậu rơi mạnh xuống đất thì sao?

Mãi nghĩ về cú rơi, cậu quên cả vỗ cánh. Rồi cậu không nghĩ về bất kỳ việc gì nữa vì sợ không thể tiếp tục bay. Nhìn xuống dưới mặt đất, cậu thấy một vệt đen. Đây là con sông. Cậu thậm nhủ không biết mình đã bay bao xa. Cậu phân vân không biết mình có còn nhớ lối quay lại nhà nữa hay không?

- Hãy theo ta! - Ma cà rồng ra lệnh.

Bây giờ, Andrew nhìn rõ vật trước mặt mình. Đây là một con dơi đen sì khổng lồ. Dĩ nhiên đây là con ma cà rồng!

Andrew tăng tốc bám theo ma cà rồng.

Cậu bắt đầu tin tưởng đôi cánh. Khi cậu vồ xuống, nó quạt vào không khí nâng cậu lên cao hơn. Khi cậu giữ yên, cơ thể cậu chao lượn. Khi cậu vồ nhẹ về phía trước, chúng tựa như một cái phanh hãm tốc độ lại.

T.J quả đúng về việc này.

Bay quả thật là diệu kỳ.

- Hãy đáp xuống bìa rừng. - Ma cà rồng bảo.

Andrew chao cánh bám theo con dơi mà từ từ đáp xuống. Bây giờ cậu có thể nhìn thấy những ngôi nhà, những cột điện và

cả dây điện thoại nữa.

Cậu đang lao xuống.

Lao xuống nhanh quá!

Cậu không còn thấy rõ gì nữa. Mọi thứ đã nhạt mờ. Một cái bóng nâu sẫm choán đường cậu. Cái cây! Ồi! Andrew lắc nhanh người tránh không đâm vào cây.

Một cái cây khác xuất hiện trước mắt cậu. Cậu suýt lao vào nó. Rồi cậu gần như đâm sầm vào tường của một ngôi nhà.

Cậu đã có ra đa của loài dơi. Nhưng làm

sao cậu lại có thể điều chỉnh hướng bay một khi lao tới với một tốc độ như thế.

Hú vía! Cậu suýt húc đổ nhào trụ điện.

Àm!

Andrew đâm sâu vào thân cây cao nhất.

Mắt cậu nổ đom đóm.

Cậu rơi xuống đất.

Cậu nằm bất động.

Rồi cậu run rẩy. Một cơn đau lan khắp cánh của cậu. Xương cậu dịch chuyển

phát ra tiếng kêu răng rắc. Rồi cậu thấy chúng dài ra, dài thêm nữa, dài mãi.

Da cậu căng ra. Và khi các đốt xương cứ dài ra mãi chúng kéo căng da cậu rồi cứ thế căng mãi ...

Andrew nghe tiếng rách.

Cậu nhắm nghiền mắt.

Cậu biết cái gì bị rách.

Da cậu!

Chương 13

Tiếng rách dừng lại. Ngay lập tức vạn vật im ắng. Hoàn toàn im ắng. Andrew nghe tiếng dế kêu nỉ non ở mãi đằng kia. Cậu mở mắt. Cậu thấy mình đang ngồi dưới một gốc cây, chân không mang giày và mặc đồ ngủ. Và cậu có tay, chân và cả làn da bình thường, da người! Cậu xấn tay áo nhìn cánh tay. Da cậu không bị xước hay rách tí nào. Cậu lại trở thành chính cậu, Andrew Griffin, một con người. Andrew gập cánh tay, co chân nhưng chẳng thấy đau đớn gì cả. Thậm chí đầu cậu cũng chẳng đau ở chỗ húc vào thân cây. Bây giờ, Andrew mới nhìn quanh. Cậu nhận ra mình đang ở trong cánh rừng phố Fear. Nhưng chính xác nơi nào thì cậu cũng không biết.

- Mày đây rồi. - ma cà rồng tiến về phía cậu. - Mày không nghe lời ta hả nhóc? Ta đã bảo mày hạ cánh xuống bìa rừng cơ mà.

Andrew nhún vai:

- Tôi bị lạc đường. - Cậu đang gượng đứng lên. - Những tiếng rách ấy là gì vậy?

- Để biến mày thành một con dơi ... - Ma cà rồng bật ngón tay kêu cái tách. - Chẳng hề gì đâu. Rồi tiếng tách sau đó là để biến mày trở lại thành người. - Ma cà rồng chun chun mũi khi phát âm chữ người. Tiếng rách ấy cứ diễn ra đều đây.

Nhưng mà đừng lo Càng về sau càng dễ và nhanh hơn, một khi mà đã thực sự là ma cà rồng.

- Nhưng thưa ngài Ved, - Andrew nói. - Có điểm này, tôi muốn nói là tôi chẳng thích thành ma cà rồng thực sự đâu.

- Tại sao lại thế? - Ma cà rồng ngạc nhiên hỏi ... - Mà không thích bay à?

- Bay thì hấp dẫn lắm, nhưng ...

- Hấp dẫn gì chứ? - Bá tước Ved cắt ngang. - Hấp dẫn gì? Mà có biết là bao nhiêu người hằng khao khát được bay như mà tôi nay không?

- Tôi biết. - Andrew nói. - Nhưng ... tôi chỉ muốn mình biết bay thôi. Thật đấy! Tôi không muốn biến thành dơi, không muốn phải ngủ vào lúc ban ngày, không muốn làm ... mọi chuyện mà ma cà rồng làm.

- Ô, chúng ta sẽ quên ngay những thứ tình cảm ấy mà. Chuyện ấy cũng thường tình thôi. Rồi chúng ta sẽ cảm thấy tốt hơn. - Ma cà rồng khoác tay qua vai Andrew. - Rồi mày sẽ thấy là mày khao khát muốn trở thành ma cà rồng! - Nó ngẩng mặt cười khanh khách vẽ hài lòng với trò đùa của mình.

- Tôi sẽ chẳng khao khát đâu, - Andrew không cười. - Hãy tin lời tôi nói đi!

- Mà sẽ! - Ma cà rồng quả quyết. - Hãy tin ta! - Nó mỉm cười. Máy cái răng lờm chớm nhọn hoắt chìa hết cả ra.

Andrew rùng mình. Cậu không muốn trở thành quái vật như bá tước Humphrey Ved, người ngợm thì hôi thối, sắc mùi chết chóc. Không bao giờ!

- Này ... - Ma cà rồng nghiêm giọng nói.
- Chẳng mấy nữa cơ thể của mày sẽ dị ứng với thức ăn của loài người. Mày sẽ phải săn tìm ...

- Ngài muốn nói ... - Andrew bức tức hỏi. - Ngài muốn bảo là tôi sẽ phải uống ...

- Máu! - Ma cà rồng kết thúc câu nói cho cậu. Nó trợn mắt lên. - Mà nghĩ gì nào? Nước cà rốt chắc? Đây, khi mà sẵn ...

- Đừng! - Andrew cắt ngang. - Đừng! Thưa ngài Ved! Đừng bắt tôi sẵn!

- Nhưng mà phải sẵn. - Ma cà rồng nhấn mạnh. - Bài học sẵn bắt thứ nhất bắt đầu!

- Xin ngài đừng bắt tôi sẵn! - Andrew nài nỉ. - Tôi xin ngài!

- Mà y sẽ không bắt đầu bằng việc săn người đầu nhóc. - Ma cà rồng bảo cậu. - Mà y thích bánh hamburger chứ?

- Hamburger ư? - Andrew hỏi và cảm thấy hoàn toàn nhẹ nhõm. - Ý ngài là ... tôi chỉ săn bánh hamburger?

Ma cà rồng thở phì phò.

- Không, ý ta là mà y thích ăn thịt đấy. - Nó chậm rãi nói. - Thịt của động vật ấy mà. Như thế mà y sẽ bắt đầu săn động vật và uống máu chúng.

- Không! - Andrew nhắm nghiền mắt lại. Cậu cảm thấy hoảng sợ. Cậu không thể

uống máu động vật! Cậu phải tìm cách từ chối việc săn đuổi này!

- Ta bắt đầu đi thôi nhóc! - Ma cà rồng nói.

- Khoan đã! - Andrew bảo.

Con ma nhìn cậu:

- Có chuyện gì vậy?

- Tôi không thể uống máu. - Andrew nhe răng ra. - Tôi không có cái nanh nào cả.

Khuôn mặt nhăn nhó của Ma cà rồng bỗng bật cười:

- Này! Quả đúng là mày không quá đàn! -
Nó nói. - Học trò ta, không phải đứa nào
cũng dám cãi lại lời ta như mày đâu.
Nhưng chẳng sao đâu, con mồi đầu tiên
của mày thật rất mềm đấy. Răng mày có
thể cắn phập qua lớp da Mày có thể uống
máu thoa? thích. Ban đầu, quả là hơi ...
chưa quen. Nhưng, đây là một bữa tiệc
ra trò.

Dạ dày Andrew lại co thắt lại. Cậu
không còn cách nào thoái thác nữa rồi.

- Việc đầu tiên mày phải làm là ... - Ma
cà rồng giảng giải.

- Tôi phải đi tắm! - Andrew cắt lời nó.

Ma cà rồng chỉ tay vào rừng:

- Vậy thì đi đi!

Andrew co chân chạy. Cậu chạy sâu vào cánh rừng phố Fear. Cậu không sợ bởi cậu đang lẩn trốn con ma. Cậu cảm đầu chạy. Cậu cố chạy thật xạ. Cậu muốn tẩu thoát. Andrew chạy cho đến lúc không thể nào nhấc nổi chân lên được nữa. Cậu dừng lại trong vạt rừng trống nho nhỏ. Cậu tựa người vào một thân cây, hồn hên thở. Cậu định sẽ phóng chạy ngay khi nghe bất cứ dấu hiệu gì của con ma.

Nghe tiếng lá cây lạo xạo, Andrew quay lại nhìn. Cậu hy vọng đấy là tiếng lũ sóc, hoặc là một con thỏ hay có thể là một chú gấu.

Nhưng ngay mép vạt đất trống, con ma đã đứng sừng sững.

Nhưng ... tại sao nó lại mỉm cười nhỉ?

- Tuyệt vời lắm, nhóc ạ! - Nó xoa xoa hai bàn tay vào nhau khi bước lại gần Andrew. - Đây là một địa điểm lý tưởng.

- Địa điểm lý tưởng? - Andrew hỏi lúc này còn hoa cả mắt.

- Vạt rừng trống này này. - Con ma gật gù ra vẻ tán thành. - Ở đây có nhiều hang lắm. Có nhiều thỏ non lắm!

Andrew rên rỉ. Bây giờ liệu cậu có còn cách nào thoát khỏi con ma cà rồng kia không?

- Đây, nhóc. Việc đầu tiên mày làm là phải lắng nghe. - Ma cà rồng bảo cậu. - Nghe nhịp tim đập ấy.

- Nhịp tim ư? - Andrew máy móc lặp lại. Cậu vẫn đang cố tìm kẻ thoát trong cơn tuyệt vọng.

- Tim là gì ư? - Con ma cúi sát Andrew.

- Đây là cái bơm làm máu chảy khắp cơ thể mày! Âm thanh nó phát ra được gọi là nhịp đập của quả tim. Hãy lắng nghe tiếng đập ấy.

Andrew vò đầu bứt tai:

- Tôi chẳng nghe được gì cả. - Lát sau cậu nói. - Tôi chắc là mình không phải là một tay thợ săn giỏi.

- Cố nữa đi! - Ma cà rồng ra lệnh. - Nhắm mắt lại!

Andrew nhắm nghiền mắt. Cậu biết cậu sẽ không nghe tiếng tim. Rồi ma cà rồng sẽ buông tha cậu. Cậu phải thực hiện ý

đồ này. Cậu giả vờ chăm chú lắng nghe.

- Cố nghe đi! - Giọng ma cà rồng thôi thúc.

- Chao ôi! - Andrew không còn đường nào khác. Cậu lắng nghe!

Cậu nghe tiếng gió luôn qua rừng cây. Tiếng dế đang nỉ non ở xa xa Tiếng vỗ cánh trên đầu. Tiếng của con gì đó đang dè dặt lần bước trên lớp lá khô Cậu chỉ nghe các âm thanh của rừng. Thính giác của cậu vẫn hãy còn là thính giác của con người. Cậu không thể nghe theo lời của một con ma cà rồng thực sự. Không nghe được tiếng của nhịp tim. Andrew mím

cười nhẹ nhõm. Cậu mở mắt ra.

- Thế nào? - Con ma hỏi. - Mà y đã nghe được chưa?

- Xin lỗi , - Andrew vui vẻ nói. - Tôi chẳng nghe được chút nào.

- Tập trung mạnh nữa đi. - Con ma khuyên. - Ta biết mà y có thể làm được việc này. Ta sẽ giúp cho, nhóc.

Andrew lại nhắm mắt. Cậu đang nghĩ về tiếng tim. Tiếng tim có âm thanh như thế nào nhỉ? Lụp - bụp. Lụp - bụp. Lụp - bụp. Lụp - bụp. Lụp - bụp. Chắc là nó kêu như thể trái tim trong cuốn phim

khoa học mà thầy Kopnick chiếu cho cả lớp xem ở trường. Rồi bọn học sinh cứ nhắc lại âm thanh ấy để trêu nhau suốt mấy tháng sau đó: Lụp - bụp. Lụp - bụp. Lụp - bụp. Nhưng cậu sẽ không nghe thấy âm thanh ấy. Cậu chỉ nhắm mắt một lát. Rồi cậu mở ra và nói "Tôi không nghe thấy gì cả. " Cậu quyết tâm sẽ thực hiện mẹo này mãi cho đến lúc con ma phát cái không thu nhận cậu làm đồ đệ nữa. Nhưng rồi Andrew đã nghe thấy. Cậu không thể nào nhầm lẫn. Nó không giống tiếng nhịp tim trong phòng thí nghiệm ở trường. Không giống tí nào.

Đây là một quả tim bé xíu đang đập nhanh. Andrew đứng im phăng phắc. Cả

cơ thể cậu đều tập trung vào tiếng đập khế ấy. Rồi như có một ma lực níu kéo, cậu tiến về phía phát ra âm thanh ấy. Miệng Andrew ứa đầy nước bọt.

- Giỏi , giỏi! - Ma cà rồng khế động viên. - Bám theo nó đi!

Andrew gật đầu. Cậu vẫn nhắm mắt. Cậu không muốn để lạc mất tiếng tim đang đập kia.

- Bám theo đi!. - Con ma lại giục ... - Đi đi!

Andrew phóng nhanh qua rừng cây. Mắt cậu vẫn nhắm. Cậu không cần nhìn.

Những giác quan khác của cậu trở nên cực kỳ tinh nhạy. Cậu tránh được cái cây cản ngay trước mặt. Bằng cách nào đó mà cậu có thể thấy được lối mòn trải trên mặt đất. Cậu dồn hết thính giác vào tiếng tim kia. Cậu thấy chân mình cứ di chuyển vùn vụt. Cậu đến gần hơn, nhịp tim nghe nhanh hơn. Hẳn nạn nhân của cậu biết cậu đang đến. Nhưng nó chẳng biết trốn đi đâu hoặc chạy đi đâu. Cuối cùng cậu nghe rõ ràng nhịp tim ấy. Nó lan toa? khắp các giác quan của cậu. Nước bọt từ miệng cậu nhỏ ra ướt cả cằm. Cậu chưa bao giờ cảm thấy đói như lúc này. Cậu không thể đợi được nữa. Cậu muốn cắn ngập răng vào con mồi để uống dòng máu đang nóng hổi. Bây giờ Andrew mở

mắt ra. Trước mặt cậu là con thỏ nâu bé nhỏ. Nó run rẩy. Mắt nó mở to đầy kinh hoàng. Andrew nhìn đôi mắt đang hoảng sợ đó. Con thỏ không nhúc nhích. Có thể nó đang chết cứng vì sợ hãi. Andrew đưa tay vào con thỏ. Cậu đưa nó đến gần miệng. Nhịp tim của nó càng thôi thúc cơn đói của cậu lên đến cực điểm. Cậu vượt qua người con thỏ đang sợ hãi ấy một cái. Nhưng cậu chẳng thấy nó đáng thương tí nào cả.

Cậu thấy bụng mình sôi ùng ục.

Cậu thấy trước mặt mình là món ăn tuyệt vời.

Andrew nhẹ răng.

Miệng cậu chạm vào cổ con vật.

Chương 14

Lông con thỏ chạm vào môi Andrew.
Cậu chun mũi lại:

- Hắt xì!

Tiếng hắt xì đã gột sạch nhịp tim con vật ra khỏi đầu cậu. Cậu đưa tay chùi mũi. Cậu nhìn con thỏ đang chết khiếp trong tay mình. Cậu đang nghĩ gì nhỉ? Có phải cậu muốn cắn con thỏ bé nhỏ và hút máu nó không? Không thể thể được! Cậu thả

rơi con thỏ. Nó chui ngay vào bụi. Andrew rùng mình. Cậu đã muốn uống máu con thỏ đó. Một cảm giác khó chịu dâng lên trong người cậu. Suýt nữa thì ... thật ghê tởm, cậu lại muốn uống máu thỏ nữa cơ chứ! Rồi cậu cảm thấy một cơn tức giận đang lớn vồn đầu đó. Con ma cà rồng! Nó lướt qua rừng cây tiến về phía cậu. Bá tước Ved sẽ làm gì cậu đây? Lão ta sẽ sử dụng hình phạt nào cho hành động thả con thỏ ấy? Ma cà rồng đứng trước mặt Andrew.

- Ta đã đánh giá sai mày. - Nó nói.

- Tôi đã bảo ngài rồi. - Andrew lí nhí nói. - Tôi không muốn ...

- Câm hòng! - Ma cà rồng giờ một cánh tay lên. - Mà nói nhiều quá, nhóc. Nói nhiều quá. Mà phải nghe. Nghe và học thuộc.

- Thôi được. - Andrew lẩm bẩm.

- Hầu hết những người mới bắt đầu, - nó nói, - đều thích xơi thịt động vật.

Andrew gật đầu. Suýt nữa thì cậu đã làm điều ấy. Thật may!

- Họ tấn công động vật để giết thịt. - Con ma tiếp tục nói. - Họ không bao giờ có cảm giác thích máu người.

- Ngài muốn nói, - Andrew mở miệng. -
Là ngài không phạt tôi?

- Không. - Ma cà rồng mỉm cười. - Ta
lấy làm mừng vì mày đã buông con thả
ra. Đây là một dấu hiệu tốt, nhóc ạ. Tốt
lắm.

Một dấu hiệu tốt ư? Andrew cảm thấy
run rẩy khi một ý tưởng kinh hoàng xuất
hiện trong đầu cậu: Mình đang trên
đường đến giai đoạn khao khát máu
người.

- Xúi quẩy thay, - Ma cà rồng nói tiếp, -
mày không thể học bài sẵn người được.
Ta không thể dạy vì mày chưa có nanh.

Bài học ấy đành phải hoãn lại thôi.

Andrew cảm thấy toàn thân nhẹ nhõm.

- Nanh của mày sẽ mọc ngay thôi, nhóc. -
Ma cà rồng khoác tay qua vai cậu. - Này,
chắc chúng sẽ mọc ngay sau bài kinh -
cầu - mọc - nanh đấy, - con ma lại đùa.

Cả hai đi xuyên qua khu rừng phố Fear.

Andrew không biết cái nào tệ hơn: mùi
chết chóc của ma cà rồng hay những câu
nói đùa xấu xa của nó.

- Mày còn nhỏ lắm, nhóc à, - con ma nói.
- Nhưng có nhiều triển vọng. Ta biết

ngay là mày không thích máu thỏ mà! Ta cảm nhận được điều ấy khi nhìn tướng mạo mày!

Chúng tiếp tục đi. Ma cà rồng cứ huyền thuyên nhưng Andrew không nghe. Cậu nghĩ về con thỏ ấy. Cậu sẽ chẳng bao giờ có ý định cắn răng vào cổ thỏ nữa. Suýt nữa thì cậu đã làm điều ngu ngốc đó. Cậu phải nghi kế đừng biến thành ma cà rồng nữa. Andrew chỉ còn một hy vọng: T.J. Nếu như có ai đó biết cách ngăn, không để cậu biến thành Ma cà rồng thì người đó chính là T.J.

Ma cà rồng dừng lại bên hồ Fear. Nó quan sát bầu trời. Andrew cũng nhìn lên.

Những vì sao bắt đầu mờ dần. Trời không còn quá tối nữa.

- Bình minh sắp đến rồi đây. - Con ma nhắc nhở. - Nhanh lên, nhóc! Hãy đào một cái hố để ản mình vào.

- Một cái hố ư? - Andrew chẳng thể nào tin được tai mình.

- Đi tìm một cái gậy để đào. - Ma cà rồng nói. - Mặt đất sẽ che chở. Họ hàng ma cà rồng nhà ta cần phải sống gần đất.

- Tôi không thể ngủ trong hố đâu! - Andrew phản đối. - Tôi sẽ ngạt thở đến chết mất.

- Ô, mày và cái giống người nhà mày lại cứ bày vẽ ra bao nhiêu thứ tiện nghi quái quỷ. - Ma cà rồng bực bội liếc nhìn cậu.

- Ta không có thời gian để tranh luận đâu. Về nhà đi. Tối mai ta sẽ đến đón mày đây.

Andrew nhìn tấm áo choàng của con Ma cà rồng phồng ra, xoay tít quanh người nó. Chiếc áo dường như nuốt chửng con mụ Rồi khi chiếc áo biến đi, một con dơi đen khổng lồ xuất hiện. Nó vỗ cánh bay vọt lên. Andrew nhìn theo cho đến lúc nó biến mất khỏi tầm mắt.

Bây giờ bầu trời đang lấp lánh những tia

sáng hồng hồng. Andrew biết trời sắp sáng. Tốt. Không có ai ở quanh đây cả. Không có ai thấy cậu mặc bộ đồ ngủ chạy về nhà đâu.

Andrew cầm cổ lao qua rừng. Tia nắng bắt đầu chạm vào da cậu. Cậu nấp vào bóng của một cây sồi cao to rồi cứ nường theo bóng cây, cậu chạy thẳng về nhà.

Lúc về tới nhà, cậu tìm dưới thảm cửa chiếc chìa khoá dự phòng rồi mở cửa. Cậu nhón chân đi lên cầu thang. Mẹ và chị Emily vẫn đang ngủ. Nhìn đồng hồ, cậu biết lúc ấy mới sáu giờ sáng.

Andrew soi mặt vào chiếc gương trong buồng vệ sinh. Mặt cậu đỏ bừng, những vết tàn nhang nứt nẻ cả ra. Da cậu đau buốt. Cậu lấy kem chống nắng của mẹ bôi lên nhưng cơn đau vẫn không giảm.

Andrew vào phòng ngủ và gieo phịch người xuống giường. Cậu cảm thấy mệt mỏi. Một đêm quá ư kinh hoàng! Cậu nằm im. Nhưng cậu không thể ngủ.

Andrew trở mình. Cậu vẫn chưa có nanh. Đây là dấu hiệu tốt. Con ma cà rồng sẽ không ép cậu uống máu người khi nanh cậu chưa mọc. Có lẽ chúng sẽ không mọc. Có lẽ cậu sẽ không trở thành một con ma thực sự. Có lẽ!

Dẫu sao thì T.J cũng biết cách khử cú đốt của ma cà rồng. Nó biết mọi thứ về loài mà này. T.J là niềm hy vọng duy nhất của cậu.

Andrew nhắm mắt lại. Ý nghĩ cứ lộn xộn trong đầu cậu khi giấc ngủ ập đến.

Một cú đau nhói làm cậu thức giấc. Có chuyện gì không ổn rồi. Cậu cảm thấy đau đớn và choáng váng. Miệng cậu tê buốt. Cậu chạy vào phòng tắm. Cậu soi gương. Mặt cậu vẫn đỏ.

Khi mở miệng ra, cậu cất tiếng hét.

Chương 15

Nanh!

Andrew há hốc mồm nhìn trong cơn kinh hãi đến tột độ.

Nanh cậu đang mọc dài ra.

Không! Cậu không muốn có nanh. Nhưng chúng đã mọc ra rồi. Chúng đâm thủng lợi, mọc chồm qua răng cửa, vầu ra ngoài, trắng hếu, nhọn hoắt.

Andrew sờ tay lên đầu răng. Chúng sắc như kim.

Cậu quay lại, chạy ra hành lang , tìm đến

phòng chị.

- Emily! - Cậu gọi. - Emily, hãy thức dậy đi!.

- Hôm nay thứ bảy, cái đồ thùng rỗng kia. - Emily càu nhàu. - Có đi đi cho người ta nhờ không?

- Emily, - Andrew đấm cửa rầm rầm. - Em đã bị biến thành ma cà rồng. Ma thật đấy! Chị cứu em với!

Giọng nói của Emily càng lộ vẻ bức bối:

- Chị đã phát ngáy với cái trò ma cà rồng của em rồi. Đi không, chị hét lên bây

giờ!

- Không đùa đâu, em cần sự giúp đỡ. -
Andrew van nài. - Giúp em với!

Emily úp chiếc gối lên mặt.

Nhưng Andrew đã vào phòng và cứ nói.
Cậu kể cho chị nghe mọi chuyện. Về tối
hôm qua, về việc con ma già vào phòng
cậu, cậu đã nhảy qua cửa sổ và bay đi
sau khi biến thành một con dơi.

Rồi cậu dừng lại hỏi:

- Chị có nghe không đấy?

Emily gật đầu.

Khi kể hết mọi chuyện, Andrew kéo cái gối ra khỏi mặt Emily.

- Thật là một cơn ác mộng. - Emily cầu nhàu, mắt chị vẫn nhắm.

- Hãy mở cặp mắt mê muội của chị ra. - Andrew cúi kính nói.

- Mà có hứa là sẽ đi ngay không? - Emily hỏi.

- Được. - Andrew hứa. - Em sẽ đi ngay.

Buông một tiếng thở dài, Emily từ từ mở

mắt ra.

- Chị có giải thích nổi chuyện này không?

- Andrew hỏi. Rồi cậu nhe răng, chìa mấy cái nanh ma cà rồng ra.

- Đơn giản thôi!. - Emily đưa tay nắm mấy cái nanh cố nhỏ ra.

Andrew để mặc cho chị kéo. Cậu ước giá mà chị có thể nhỏ ra được. Lát sau chị dừng lại, nheo mắt ra vẻ giễu cợt:

- Nay, em đã dán bằng cách gì vậy? - Chị hỏi. - Bằng keo con voi à?

Andrew lắc đầu:

- Nó là thật đấy. Những cái nanh ấy thật đấy.

Emily ra khỏi giường.

- Đến cửa sổ nào, ánh sáng nơi ấy rõ hơn. - Emily nói.

Andrew theo cô Khi dừng lại, Emily đưa tay che miệng ngáp. Mắt Emily mở to.

- Giúp em với, chị! - Andrew nài nỉ. - Em phải làm gì bây giờ?

- Cái đồ lừa đảo! - Emily hét lên.

- Cái gì? - Andrew như thể không tin được tai mình nữa.

- Tại sao mày cứ lừa tao mãi thế? - Emily gào lên. - Làm sao tao có thể giải thích chuyện này với lũ bạn được?

- Lũ bạn của chị ấy à? - Andrew quát. - Ai thèm quan tâm đến cái lũ vớ vẩn ấy? Liên quan gì đến em? Em sắp biến thành ma cà rồng rồi đây này!

Andrew quay người, giận dữ ra khỏi phòng. Chị thật chẳng biết điều tí nào! Không giúp mình thì chớ ... nếu em biến thành ma cà rồng em sẽ cho chị biết tay.

Andrew nhắc máy điện thoại cho T.J:

- T.J đây à? - Andrew hỏi khi nghe có người nhắc ông nghe. - Nó đã xảy ra rồi.

Andrew đi xuống tầng hầm. Có lẽ ánh nắng sẽ chưa giết chết cậu. Nhưng cậu không dại gì mà đi thử. Tầng hầm chỉ có hai cửa sổ. Cậu lấy giấy đen dán kín các kẽ hở. Rồi cậu kéo ghế đến bật công tắc bóng đèn tròn. Ánh điện đủ chiếu sáng tầng hầm.

Gần đến tám giờ, Andrew nghe tiếng T.J gõ cửa. Cậu nghe tiếng Emily ra mở cửa. Lát sau, T.J nhẹ nhàng bước xuống tầng hầm, tay ôm theo cả chồng sách.

- Tớ mang theo tất cả bộ sưu tầm. - T.J hào hứng nói. - về ma cà rồng đây. Tớ đèo đến đây bằng xe đạp. - Nó đặt chồng sách lên bàn. - Nào, ... đưa tớ xem nào.

Andrew chìa nanh ra.

- Tuyệt quá! - T.J thốt lên. - Thật là diệu kỳ! Cậu phải chọn tớ là nạn nhân đầu tiên của cậu đấy nhé. Hứa đi!

- Mình lấy làm tiếc. - Andrew buồn bã nói. - Cậu không nhớ nhiệm vụ cậu đến đây là giải bỏ lột ma cà rồng cho mình à? Khi cậu làm xong điều đó thì làm sao mình có thể cắn được cậu chứ.

- Phí thật! - T.J lẩm bẩm. Rồi nó lại chạy ra ngoài mang nốt mấy quyển sách trong bộ sưu tập về ma cà rồng của mình vào.

Khi nó trở lại, Andrew nói:

- Làm ma cà rồng chẳng thú vị gì đâu, T.J à. Nó thật khủng khiếp.

Andrew kể cho T.J nghe chuyện viếng thăm của con ma già tối hôm qua. Mắt T.J sáng rực lên theo từng chi tiết.

- Tối qua, - Andrew nói. - lão ma ấy còn dạy mình săn.

- Tuyệt vời quá! - T.J nói.

- Chẳng phải tuyệt vời đâu! - Andrew
rên rỉ. - Đây là điều mình muốn nói cho
cậu hay. Mình tóm được một con thỏ bé
xíu và suýt nữa mình đã cắn vào cổ nó
và ...

- Uống máu nó? - T.J nói tiếp cho cậu.

Andrew chỉ gật đầu.

- Hừ! Tớ nghĩ ma cà rồng - tập sự thì
phải cố thu xếp để học làm quen với thức
ăn mới của mình. - T.J nói.

- Nhưng mình không muốn! - Andrew
gào to như hét lên. - Mình chỉ muốn ăn

bánh, khoai tây rán và kem tươi, và mình chỉ thích uống nước chanh, sữa pha sô đa.

- Thế còn loại nước đọng dưới quan tài.

- T.J đùa.

- Chẳng có gì đáng để đùa cả đâu! -

Andrew nghiêm giọng lại. Cậu thở dài. -

Nào, ta hãy xem qua mớ sách này đi.

Mình và cậu phải tìm cho bằng được cách hoá giải lột ma cà rồng.

- Andrew? - Emily thò mặt xuống tầng hầm nói. - Chị quyết định sẽ giúp em.

- Đừng có tỏ vẻ ban ơn. - Andrew nói.

- Không phải đâu. - Emily trình trọng nói. - Chẳng nhẽ em lại nghĩ chị muốn được nổi tiếng bởi có cậu em là ma cà rồng à?

- Đây này. - T.J đưa cho Emily cuốn "Nhập môn ma cà rồng". Cuốn sách này sẽ giúp chị biết những nguyên lý cơ bản nhất về ma cà rồng.

Emily thu xếp một chỗ ngồi trên nắp cái thùng gỗ. Lát sau chị xoắn xoắn chuỗi hạt. Đây là cách Emily thường làm khi say mê một cuốn sách. T.J đang lục lọi mấy cuốn truyện sâu hơn. Andrew lật hết cuốn này sang cuốn khác. Cậu như thể

không có cách tìm được cuốn nào giúp ích được cho mình. Hai tiếng đồng hồ trôi qua, chúng vẫn ngồi yên làm việc đó. Andrew lắc đầu:

- Cuốn này đưa ra nhiều cách giúp con người trở thành ma cà rồng. - Cậu nói. - Nhưng nó chẳng đả động gì đến chuyện biến ma cà rồng thành người.

Cậu quay sang Emily:

- Chị có tìm thấy gì không?

- Nhiều thứ lắm. - Emily hào hứng nói. - Em có biết ma cà rồng cắn nạn nhân của mình mấy phút thì người đó sẽ biến thành

ma sói không?

- Emily! - Andrew gào lên. - Việc này chẳng phải trò đùa đâu. Nó là vấn đề sống chết đây! Chớ có mà mê ma cà rồng!

- Xin lỗi! - Emily nói. - Nhưng nó viết hay lắm.

- Hay khi chị chưa biến thành ma thôi. - Andrew nói.

- Nghe này, - Emily nói. - Đúng đây, chị đọc sách thấy nói ma cà rồng ghét tỏi và hạt hướng dương. Nhưng chúng lại giỏi phát hiện ra nạn nhân của mình. Chúng

có thể thấy rất nhiều sinh vật bé tí. Chúng bị lạc ở các ngã tư và không thể soi mình vào gương.

- Chà, em vẫn có thể thấy mình trong gương đấy. - Andrew nói. - Như thế em chưa thật sự là ma cà rồng. Vậy nên ta vẫn còn cách xoay chuyển tình thế.

Cả ba lại cúi đầu vào mấy quyển sách. Cuối cùng Emily bảo:

- Cuốn sách này khẳng định ma cà rồng không thể lén vào nhà trừ phi nạn nhân của nó ngỏ lời mời.

- Nhưng chỉ là lần đầu tiên, - T.J nói. -

Sau đó chúng có thể đến hoặc đi tùy thích.

- Có lẽ chúng ta sẽ tìm ra con ma đã cắn em. - Emily nói. - Vậy em có mời nó vào không hả Andrew?

Andrew cau mày cố nhớ. Lần đầu tiên cậu gặp ma cà rồng là ở trong một giấc mơ. Nó gõ cửa sổ. Trong mơ, Andrew ra mở cửa cho nó.

- Chắc là em đã mời. - Cuối cùng Andrew thừa nhận. - Em nghĩ mình mơ nhưng chắc là em không mơ.

T.J quăng một cuốn sách bìa đỏ lớn

xuống.

- Chẳng có gì mới mẻ trong đám sách này cả. - Nó nói. - Chỉ còn một cách duy nhất là theo phương pháp cổ điển để giúp cậu thôi.

- Phương pháp gì? - Andrew hỏi. - Mình sẽ thực hiện ngay.

T.J nhìn thẳng vào mắt bạn:

- Cậu phải tiêu diệt con ma đã biến cậu thành ma cà rồng.

- Tiêu diệt hấn ư? - Giọng Andrew run rẩy. - Nhưng T.J này, hấn ... hấn ...

khủng khiếp lắm! Hẳn là ma cà rồng -
chuyên nghiệp. Chắc mình sẽ phải ...

Andrew không thể nói ra cái từ ấy.

- Cậu phải thực hiện ba điều. - T.J bảo. -
Cậu phải đâm một cái cọc nhọn qua tim
hắn. Sau đó cậu phải chặt đầu rồi nhét tởi
vào đầy mồm hắn.

Andrew không muốn làm ma cà rồng.

Nhưng cậu không muốn thực hiện những
điều độc ác như thế!

Hay là ...

Chương 16

Tối hôm ấy, Andrew treo ngược người trong buồng vệ sinh. Cậu không biết điều gì sẽ xảy ra. Nhưng cậu đã làm mọi thứ để chuẩn bị cho một đêm sống mái với con ma già. Cậu tự động viên mình, mọi chuyện rồi sẽ qua đi, qua đi ... Cậu cố ngủ. Cậu biết mình cần nghỉ ngơi. Nhưng đầu óc cậu cứ suy nghĩ lung tung. Ngộ nhỡ kế hoạch của chúng ta không thành?

Khi con ma già đẩy tung cửa buồng vệ sinh, Andrew sợ gần như đứng cả tim. Cậu đã chờ đợi nó. Nhưng cậu chưa dám. Bá tước Ved trừng mắt nhìn cậu. Mắt lão vẫn đỏ. Da lão trắng bệch trong

ánh trắng. Chẳng nói chẳng rằng, Andrew tháo chần rời sợi dây phơi đồ nhả xuống. Bây giờ cậu đã thạo các động tác này. Cậu đã quen với việc sử dụng cái dây ấy. Andrew nhìn đồng hồ. Còn lâu nữa trời mới sáng. Cậu phải cố trì hoãn.

- Thế là mày đã rời nơi nấp của mình rồi. - Con ma cười. - Đừng sợ, nhóc. Chẳng mấy nữa mày sẽ thích trốn xuống đất thôi. Nào, hãy há miệng ra.

Andrew từ từ nhe răng ra.

- Hừm! - Ma cà rồng lắc đầu. - Vẫn chưa có gì.

Chưa có gì ư? Andrew rà lưới dọc theo
lợi. Ủa! Mấy cái nanh đâu cả rồi? Có lẽ
cậu vẫn chưa thể trở thành ma cà rồng.

Con ma đọc được sự ngạc nhiên của
Andrew. Mắt nó nheo lại.

- Có nhớ nhịp tim không? - Nó hỏi. -
Nhịp tim của con thỏ tí hơn ấy mà?

Andrew hình dung lại con thỏ. Khi cậu
nghĩ mấy cái nanh lại mọc dài ra.

Ồ, không! Andrew nghĩ. Chúng mọc lại
rồi! Cậu biết mình lại có nanh!

Bá tước Ved nở một nụ cười:

- Xin chúc mừng, chú nhóc! - Nó nói ...
- Dấu hiệu của sự khởi đầu tốt lành!

- Ngài ... ngài muốn nói là tôi phải đi săn người ư? - Andrew lấp bắp.

Con ma gật đầu.

- Con mời đầu tiên ngon lắm!

Andrew nuốt nước miếng. Cậu phải giữ bình tĩnh. Cậu phải kiểm soát được hành động của mình. Nếu cậu không làm được như thế, thì kế hoạch của cậu sẽ hỏng bét. Andrew lại nhìn đồng hồ. Kế hoạch của cậu được ấn định vào lúc bốn giờ ba

mười phút tại lầu đài Cameron. Cậu phải kéo dài thời gian.

- Tôi muốn hỏi ngài câu này. - Andrew nói. - Có thật là ma cà rồng có thể thay đổi được thời tiết không? Ngài có thể làm cho tuyết rơi ngay bây giờ chứ?

- Dĩ nhiên! - Con ma bảo cậu ... - Làm tuyết rơi là chuyện vặt.

- Ngài làm thử xem. - Andrew nói. - Làm bây giờ đi.

Ma cà rồng nhún vai, nó tiến về phía cửa sổ.

Andrew theo nó.

Bá tước Ved chỉ tròng mắt nhìn lên bầu trời đêm. Một lát sau, Andrew thấy những bông tuyết bay lả tả khắp bầu trời. Tuyết rơi xuống thành lớp dày tựa tấm thảm trắng trải trên sân cỏ ở phía dưới.

- Tuyệt quá. - Andrew khen ma cà rồng. - Thế còn mưa bão? Có cả sấm và chớp nữa, ngài làm được chứ?

- Cái gì, tuyết chưa đủ để thuyết phục mày tin hay sao? - Con ma cà rồng.

Andrew nhún vai:

- Cũng được thôi, nếu ngài không thể ...

- Đương nhiên là ta có thể! - Ma cà rồng đáp. Nó lại quay ra cửa sổ.

Lát sau, tuyết rơi dày hơn, nặng hạt và chuyển thành những giọt mưa. Một cơn gió mạnh tràn đến. Sấm vang rền phía xa xa, Andrew thấy chớp sáng loé vạch ngang dọc trên bầu trời.

- Chà! Ta thử xem Chương trình dự báo thời tiết nào! - Andrew nói với con mụ - Xem thử họ dự báo cái gì. Tôi chắc hiện tượng này không được đưa vào Chương trình đâu.

- Im đi! - Ma cà rồng quát. - Tôi nay mày có chuyện gì vậy hả nhóc? Mày cứ lảm bảm như một thằng ngốc.

- Xin lỗi! - Andrew nhún vai. - Tôi chắc mình hưng phấn chỉ vì ... chỉ vì ... sắp được làm ma cà rồng.

- Mày chưa phải là ma cà rồng! - Con ma sửa lại. - Chưa phải! Mày vẫn là ma cà rồng - tập sự.

- Ngài muốn bảo rằng tôi đã đánh mất cơ hội hay sao? - Andrew hỏi đầy hy vọng. Ý ngài là tôi chẳng thể nào trở thành ma cà rồng à?

- Không. - Ma cà rồng nói. - Không có người nào được chọn làm ma cà rồng lại bị thất bại trong luyện tập cả. Chẳng ai có thể quay lại làm người được đâu.

- Không có ai à? - Hy vọng của Andrew chợt tiêu tan. - Mãi mãi à?

- Không bao giờ, - ma cà rồng lặp lại. - Hiểu chứ nhóc? Mà y sẽ phải tập cho bằng được.

Tim Andrew như ngừng đập.

- Đã đến giờ xuất phát. - Ma cà rồng nói.
- Sẵn sàng biến thành dơi chưa?

- Tôi không biết. - Andrew nhún vai. -
Hôm qua chúng ta đã biến thành dơi rồi.
Hôm nay ngài có thể biến tôi thành một
đám sương mù màu đỏ không?

- Ta có thể.

Bá tước ma nói.

- Rồi còn cả việc biến tôi thành sói nữa
chứ? - Andrew nói. - Ôi, nhà thông thái
ơì! Tôi muốn chạy nhanh quanh
Shadyside trong lột của một con sói.

- Sói và sương mù. Không khó lắm đâu. -
Con ma nhún vai tỏ vẻ xem thường. -
Nhưng đây chỉ là hình thức để lang thang

thôi. Việc cốt lõi bây giờ là thức ăn.

- Tôi hiểu. - Andrew nói. - Nhưng vẫn chưa đến hai giờ cơ mà. Chúng ta còn có cả đêm để ... ăn. Nào, ngài hãy biến tôi thành đám sương mù đi.

- Thôi được, nhóc. Được rồi! - Ma cà rồng nói. - Nhưng chỉ một lát thôi nhé. Thành sương mù thì phải có giới hạn thời gian.

Ngay tức khắc, Andrew không cảm nhận được gì nữa. Cậu bắt đầu run rẩy. Răng cậu va vào nhau lập cập. Ngón tay cậu đau nhức. Nhưng cậu không cảm thấy lạnh. Cậu thấy thân nhiệt mình ấm lên,

ấm mãi lên. Rồi nóng lắm. Cậu đã là một đám sương mù màu đỏ!

Andrew không thể nhìn chính xác mọi vật. Nhưng cậu cảm nhận được tất cả. Cậu có thể di chuyển đến bất kỳ chỗ nào trong phòng. Cậu co người lao ra cửa sổ.

- Ô không! Mày đừng ra ngoài ấy! -
Giọng ma cà rồng nhắc nhở cậu. - Vào lại trong này đi! Ta không muốn mày bị gió cuốn đến Nam Cực đâu.

Andrew rời cửa sổ bay đến cửa ra vào, và bay theo hành lang. Cửa phòng Emily đang khoá chặt. Nhưng sao gì? Andrew trong hình dáng sương mù dễ dàng len

qua khe hở giữa cánh cửa và khung cửa. Không có gì ngăn cản cậu! Cậu bay vào phòng Emily rồi lại bay ra theo lối vừa vào.

Ma cà rồng đợi cậu trên ngưỡng cửa phòng cậu.

Andrew bay qua nó. Cậu sà xuống giường. Trước lúc kịp nhận ra điều gì đã xảy ra thì cậu đã ngồi trên giường run rẩy.

- Kỳ diệu quá. - Cậu nói với con ma.

- Tốt! - Lão ma đồng ý. - Và cũng hữu ích nếu giả dụ như có ai đó vô tình đập

mạnh cửa vào mặt.

- Hãy biến tôi thành chó sói đi! -
Andrew đề nghị.

- Chưa phải lúc. - Ma ca rồng bảo. - Ta phải bắt đầu bài học của mày thôi nhóc ạ. Tối nay mày sẽ phải săn một con mỗi người. Người thì khó săn hơn thỏ. - mMa cà rồng ghé sát mặt Andrew. - Nhưng ngon hơn nhiều. Chúng đáng giá để mạo hiểm.

Đồng hồ báo thức gõ ba tiếng khi con ma cà rồng bắt đầu giảng giải bài học đi săn thứ hai của mình. Nó giảng giải cách nghe nhịp tim của con người. Cách bám

theo, cách chộp cổ nạn nhân và cách tìm ra động mạch gần phía sau cổ.

- Nào, - Ma cà rồng nói khi đã kết thúc bài giảng. - Mày đã thuộc lòng chưa nhóc?

- Tôi chưa chắc lắm. - Andrew nói ... - Ngài làm ơn giải thích lại từng phần thật cặn kẽ cho tôi với, được chứ?

Con ma thở dài. Rồi nó nhắc lại những lời chỉ dẫn:

- Bây giờ mày đã thuộc chưa? - Nó hỏi.

Andrew gật đầu:

- Tôi chắc là đã thuộc rồi.

Cậu muốn kéo dài thời gian thêm một chút nữa.

- Và tôi biết ai là kẻ sẽ trở thành nạn nhân của tôi. - Andrew nói tiếp. - Có một thằng đã đánh tôi trong giờ học môn họa. Nó giúi đầu tôi vào chậu nước, giữ chặt cho đến lúc tôi gần tắt thở. May nhờ thầy giáo đến kéo tôi dậy nếu không thì ...

- Im đi! - ma cà rồng quát. - Ta không quan tâm đến những chuyện đời thường của loài người nhà mày. Chúng ta phải

tiếp tục với bài học đi săn.

- Thôi được. - Andrew đồng ý. - Nhưng
dẫu sao tôi cũng đã biết nơi để tìm thẳng
khốn đó. Nhiều nguồn tin cho tôi hay nó
đã ngủ ở lâu đài Cameron tối nay.

- Lâu đài ấy đã bị bỏ hoang từ lâu rồi cơ
mà? - Con ma hỏi. - Nó ở gần nghĩa địa
phải không?

- Đúng đấy. - Andrew đáp.

- Ta sẽ đến đó. - ma cà rồng bảo. - Ta
đang bị nổi khao khát báo thù của mày
quyến rũ đó nhóc. - Nó nói tiếp. - Một
vài học trò của ta không muốn săn tìm

đồng loại. Nhưng chúng cũng chẳng giữ được lâu đâu. Ta đi thôi.

- Đợi tí đã. - Andrew nói. - Trước hết hãy đợi tôi tắm cái đã.

- Không! - ma cà rồng chớp lấy tay Andrew. - Mày nắn ná như thế đã đủ rồi đấy. Ta đi ngay bây giờ.

Chương 17

Andrew cảm thấy mình bay bổng. Cậu không còn thấy gì nữa. Ánh sáng lấp lánh quanh cậu. Mọi thứ như thể cũng chuyển động theo. Cậu thấy mình lướt trong không trung. Khi đáp xuống mặt đất đang

chạy lùi về phía sau. Cậu chạy nhanh hơn tốc độ cậu từng mơ ước.

Cậu đánh hơi làn gió. Mùi nhiều quá! Chúng thật quyến rũ. Cậu ngửa mặt cất lên tiếng hú khàn khàn thật dài.

- Im đi, đồ ngốc! - Giọng con ma dội vào đầu cậu. - Mày có muốn làm ma chó đuổi theo không?

Andrew quay đầu nhìn lại. Phi sát bên cậu là một con sói xám khổng lồ. Con sói có đôi mắt đỏ rực hung tợn. Khi ấy, Andrew mới nhận ra mình cũng là chó sói.

Chúng chạy vượt qua bệnh viện , men theo bóng tối. Andrew ngửi thấy mùi động vật đang lẫn trốn trên đường.

Bây giờ nghĩa địa phố Fear đã hiện ra trước mặt. Rồi tiếp đó là lâu đài Cameron. Andrew chạy chậm lại.

- Này! - Con ma giục. - Chạy nhanh lên!

- Ta hãy kiểm tra khu rừng cái đã ... -
Andrew nói. - Nào!

Andrew rời con đường, băng qua nhiều khu vườn rồi rời phố Fear lao vào rừng. Ma cà rồng đuổi kịp cậu:

- Dừng ngay trò này lại! - Nó quá. - Ta phải săn người!

- Tôi biết. - Andrew bảo nó. - Nhưng tôi chưa muốn trừng phạt kẻ thù. Tôi muốn dạo chơi trong lốt sói một lát nữa.

Con sói ma cà rồng nhẹ răng chìa mấy cái nanh nhọn hoắt. Nó cất tiếng gừ đày vẻ dọa. nạt.

- Tôi hiểu ý ngài. - Andrew nói. - Nhưng tôi thích đi dạo rồi tiếp tục bài học cũng chưa muộn.

Lát sau, Andrew đưa ma cà rồng tiến về phía lâu đài. Chúng dừng trong cụm rừng

nhỏ bên cạnh. Andrew lấy lại lột người mà không hề bị xước một tí da trong suốt cả chặng đường phi nhanh như thế.

- Cái đứa mày đang tìm, - ma cà rồng thì thảo, - có ở trong lâu đài không ?

Andrew gật đầu.

- Nó đang ở qua đêm ...Ồ khoan! Hãy đợi đã!

Andrew chỉ vào lối mòn ngoằn ngoèo chạy từ nghĩa trang vào lâu đài.

- Nó kia kìa! Đang đi về hướng lâu đài ấy! Thấy chưa? Chiếc áo choàng rộng

thùng thình ấy?

- Một anh chàng dũng cảm! - Ma cà rồng nói. - hoặc là một thằng đại ngốc mới đi bộ trong nghĩa địa vào giờ này. Mà có nghe được nhịp tim của nó không ?

- To lắm, rõ lắm, - Andrew trả lời. - Ôi! Trời! thằng đó sẽ phải hối tiếc vì đã xử sự tồi với tôi.

- Tuyệt! Ma cà rồng thốt lên. - Trả thù và uống máu. Hai việc kết hợp mới hay làm sao. - Nó mỉm cười với Andrew. Mấy cái nanh lấp loá trong ánh trăng. - Ta biết mày sẽ làm được việc này, nhóc. Đi đi! Tóm lấy hắn! Cứ làm theo đúng những gì

ta dạy.

Andrew gật đầu. Cậu nín thở và lắng nghe.

Đây rồi, tiếng nhịp tim đang đập. Nhưng nó lớn hơn nhịp tim thở nhiều lần. Đây là tim người ... Mỗi cú đập, nó dồn máu chạy khắp cơ thể.

Andrew hạ thấp người xuống. Cậu tiến về phía nạn nhân. Cậu lặng lẽ di chuyển thật nhanh.

Nhanh cậu chữa ra. Nước dãi theo đó giọt xuống.

Trong đầu Andrew , nhịp tim nghe rõ hơn.

Như thể là tiếng trống, bùm, bùm ...

Andrew tiến sát hơn.

Cậu đưa tay ra.

Cậu chùn gối lấy đà nhảy xổ vào con mồi đầu tiên của mình.

Chương 18

- Ôi! - Thằng bé gào lên. - Buông tôi ra!
Cứu với!

Andrew chộp vào cổ nó.

- Đứng! - Thằng bé rên rỉ. - Đứng!

Andrew quật nó xuống đất rồi đưa tay bịt mồm nó lại.

- Ối ời ời! - Thằng bé vừa gào vừa vẫy vùng.

Andrew suýt nữa phì cười.

T.J đóng đật quá!

Andrew nắm cổ áo khoác của T.J. Cậu vờ quật đầu nó xuống lề đường. T.J vờ bất tỉnh. Andrew kéo con mồi của mình

lên các bậc tam cấp lờm chờm của lầu đài Cameron. Cậu lôi tuột nó vào trong nhà.

Ngay lập tức con ma cũng bám theo.

Andrew kéo T.J vào phòng khách. Đồ đạc cũ kỹ bám đầy bụi vút ngổn ngang ở đó. Có một chiếc ghế sofa bị rách nệm và nhiều chiếc ghế nhỏ khác rải rác khắp phòng. Andrew kẹp T.J vào nách, rồi nhấc bổng, đặt lên một chiếc ghế. Đầu T.J ngoẹo qua ngoẹo lại trên cổ. Nó rên rỉ. Rồi nó từ từ mở mắt và nhìn quanh.

- Cái gì ... ? Chuyện gì vậy?

T.J hỏi. Nó cố đứng dậy. Andrew đẩy nó
ngồi xuống ghế và quát.

- Ngồi im!

Rồi cậu quay sang con ma:

- Làm gì bây giờ ? - Cậu khẽ hỏi.

- Hãy nhớ lại những gì ta đã dạy, - con
ma nói. - Mạch máu, nhóc, tìm ngay
mạch máu đi.

-Ồ đúng rồi.

Andrew lần tìm mạch máu trên cổ T.J.
T.J rên rỉ và cứ liên tục ngoẹo ngoẹo

đầu. Andrew quay lại phía ma cà rồng.
Cậu nhún vai.

- Tôi ... tôi không thể tìm được. - Cậu nói.

Ma cà rồng tiến lại gần T.J. Nó đặt cái móng tay dài ngoằng vàng khè lên cổ T.J.

- Đây. - Nó nói. - Đây là mạch máu. Nó đập đều đặn đây này.

T.J mở mắt nhìn ma cà rồng. Mắt nó trợn ngược lên. Mồm nó hơi há ra. Cơ thể bắt đầu run lẩy bẩy.

Ma cà rồng lạnh lẽo nhìn nó. Rồi một cái

nhìn mạnh mẽ đập vào mắt T.J. Andrew nhìn vào cổ T.J. Mạch máu vẫn đập đều đặn. Andrew nghe răng ra.

- Dừng! - T.J hét. - Cút đi!

Andrew không nghe tiếng hét của T.J. Tất cả những gì cậu nghe thấy bây giờ là tiếng của nhịp tim.

T.J đứng bật dậy khỏi ghế , đẩy Andrew sang một bên và chạy nhanh ra cửa.

Andrew tóm được nó ở ngoài hành lang. Cậu lôi cổ T.J vào lại phòng khách và ấn nó xuống ghế.

- Tốt , tốt! - ma cà rồng ngời khen. - Hãy

tìm mạch máu.

Andrew cúi xuống người T.J. Nanh của cậu sắp sửa cắm phập xuống.

- Andrew ơi! - T.J khẽ gọi.

Andrew mở mắt ra. Nghe tiếng tên mình, nanh của cậu không mọc ra nữa. Nước dãi ngừng chảy. Cậu đứng thẳng dậy, không nhìn vào cổ T.J nữa. Cậu hướng suy nghĩ của mình sang chuyện khác chứ không còn nghĩ về mạch máu trên cổ T.J. Cậu phải cố hết sức để không cắm ngập răng vào cổ thằng bạn thân nhất.

Cậu phải nghĩ về chuyện khác. Cậu hình

dung ra căn phòng của mình. Nơi được trang trí những bức tranh của các cầu thủ bóng đá và các danh hài bên cạnh giường ngủ và mấy con cá vàng đang nhón nhơ bơi trong chậu.

Cậu đã thắng.

Nanh cậu lùi lại vào trong lợi.

Andrew thở phào nhẹ nhõm. Kế hoạch sắp được thực hiện. Phải mất một thời gian dài T.J và Emily mới thuyết phục được cậu thực hiện kế hoạch này. Bây giờ cậu cảm thấy mình sẽ thành công. Kế hoạch sắp sửa được thực hiện.

Andrew lại cúi xuống người T.J. Cậu vờ xem xét cái cổ để thì thầm vào tai bạn:

- T.J này , đưa tớ cây gậy.

Chương 19

- Cái gậy, T.J! - Andrew lại khẽ giục.

T.J cứ nhìn thẳng về phía trước , không cử động.

- Đưa nó cho mình! - Andrew thì thảo. - Nhanh lên!

T.J chỉ ngồi yên. Như một bức tượng đồng cứng!

Tim Andrew bắt đầu nện thình thịch. Tại sao T.J lại không cởi áo choàng? Tại sao nó không trao cho cậu cây gậy nhọn bịt sắt như đã thoa? thuận theo kế hoạch?

Andrew đứng thẳng dậy. Cậu quay sang ma cà rồng.

- Ủa ... Tại sao nó lại không trốn đi - Andrew hỏi.

Ma cà rồng mỉm cười nhìn cậu.

- Ta đã hớp hồn nó cho mày rồi đó nhóc.

- Con ma nói. - Bởi lẽ nó là nạn nhân đầu tiên của mày. Bây giờ nó đã sẵn sàng

chờ mày.

Andrew quay nhìn lại T.J. Việc này không nằm trong kế hoạch! Phải làm gì bây giờ? Chắc cậu lại phải tự mình lột áo choàng của T.J để lấy cây gậy. Nhưng áo của nó lại cài cúc kín mít, sẽ mất nhiều thời gian, Mاما cà rồng sẽ nghi ngờ cậu.

- Nào? - Mاما cà rồng giục. - Mày còn đợi gì nữa?

- Tôi chưa muốn kết liễu đời nó. -
Andrew nói. Cậu cảm thấy thật khó xử.

Andrew nhìn T.J. Cậu nhìn vào cổ nó.

Cậu thấy mạch máu đang đập. Nanh cậu lại mọc dài ra. Chúng bắt đầu ngứa ngáy.

Andrew nuốt nước bọt. T.J luôn nói là mình muốn được Andrew cắn. Nó muốn cậu hứa chọn nó là nạn nhân đầu tiên của cậu. Đúng rồi, Andrew sẽ giữ lời hứa.

Andrew ngừng tư duy theo kiểu người. Cậu tập trung vào mấy chiếc nanh đang ngứa ngáy. Cậu chăm chăm nhìn mạch máu và dòng máu đang di chuyển.

Andrew cúi xuống người T.J. Cậu há miệng chuẩn bị cắn.

- Andrew! Hãy dừng lại! - Emily xông ra từ sau chiếc ghế xô pha bị rách, nằm úp

xuống. Chì vung cây gậy gỗ trong không khí.

Andrew đứng thẳng lên.

- Emily! Chì làm cái quái gì ở đây vậy?

Ma cà rồng quay lại, trừng mắt quát Emily.

Emily thét lên, nhảy lùi lại sau cái ghế.

Lúc ấy, mọi chuyện lại hiện lên trong đầu Andrew. Kế hoạch Cây gậy. T.J và Emily đến đây để giúp cậu tiêu diệt ma cà rồng. Andrew lắc đầu. Cậu xua những ham muốn của ma cà rồng ra khỏi đầu. Nhanh

của cậu lại lúi vào trong lợi.

Ma cà rồng dường như sửng sốt bởi sự xuất hiện của Emily. Andrew lập tức hành động. Cậu chộp T.J và nhấc nó đứng lên.

- Tỉnh lại nào T.J! - Cậu hét. - Nhanh lên!

Nhưng đầu của T.J vẫn cứ mềm oặt trên cổ. Hai cây gậy thò ra dưới áo choàng của nó.

Ma cà rồng lướt qua phòng rồi tiến về phía Andrew. Andrew buông T.J ra và nhảy lúi lại sau một cái ghế. Quay nhìn

lại, cậu thấy ma cà rồng đang vô cậu.
Các tia lửa bắn ra từ đôi mắt đầy vẻ căm thù của nó.

- Mày! - Nó chỉ ngón tay xương xẩu vào ngực Andrew. - Mày lập ra kế hoạch này à? Mày nghĩ mày có thể đánh bại được ta chắc? Hỡi cái thằng người man trá kia?

- Không! - Andrew gào lên. - Tôi ... tôi không làm gì đâu!

Ma cà rồng khoanh tay trước ngực:

- Ta đã sống suốt sáu thế kỷ nay rồi! - Nó hét, đôi mắt lấp lánh những tia lửa căm thù. - Mày nghĩ mày có thể lừa ta một

cách dễ dàng như thế này ư?

- Tôi đây à? - Andrew cố nói bằng giọng bình tĩnh. Đầu óc cậu đang quay cuồng. Cậu cố nghĩ ra lối thoát cho tình huống thực tại. - Tôi không lừa ngài đâu!

Ma cà rồng vẫn hằm hằm lắc đầu.

- Đáng ra ta sẽ giúp mày trở thành nhà Thông Thái của Bóng Tối!

- Ý ngài là ... ngài sẽ không giúp nữa? - Andrew hỏi.

- Ý ta là thế đấy, thằng nhóc ạ. - Con ma đáp.

Andrew thở phào nhẹ nhõm.

- Bây giờ mày sẽ không còn là nhà Thông Thái của Bóng Tối nữa.

- Ma cà rồng nói.

- Mày sắp đi gặp tử thần.

- Nó mỉm cười.

- Ta sẽ hoá kiếp cho mày.

Chương 20

- Giết tôi ư? - Andrew gào lên. - Không!

- Giết. - Ma cà rồng nói. - Cả lũ chúng mày.

Andrew nghe tiếng động sau lưng, cậu quay lại.

Emily đang cố mở lối ra.

Đi đi, chị! Andrew nghĩ. Hãy đi và cầu người đến giúp!

Nhưng ma cà rồng lại nhanh hơn chị. Nó nhảy chặn trước cửa và đưa tay chụp lấy chuỗi hạt của Emily. Emily ho khan một tiếng. Ma cà rồng kéo chuỗi hạt lôi Emily trở lại căn phòng. Nó mỉm cười.

Nanh nó nhọn và sắc lẹm. Nó nhìn từ Emily đến T.J rồi quay sang Andrew.

- Ba con mỗi ngon lành. - Nó nói. - Thực đơn tối của ta có đến ba món ngon quá.

- Hãy giết tôi! - Andrew tình nguyện. -
Và hãy thả họ ra.

- Dễ ợt thế. - Ma cà rồng xoa hai bàn tay vào với nhau rồi vươn ra chộp lại chuỗi hạt trên cổ Emily - Ta nghĩ, ta sẽ bắt đầu từ con bé này. Ôi! Ngon quá.

Nó kéo mạnh chuỗi hạt.

Emily nhắm mắt lại khi bị con ma kéo lại

gần.

Andrew muốn mình có thể làm cái gì đó. Nhưng biết làm gì bây giờ? Cậu chỉ là ma cà rồng - tập sự. Cậu không đủ sức để chống lại một con ma cà rồng - chuyên nghiệp.

Con ma kéo Emily lại gần hơn.

Andrew thấy cái mũi đầy tàn nhang của chị chun lại khi ngửi phải mùi hôi toát ra từ ma cà rồng.

- Buông tôi ra! - Emily thét và bỗng nhiên cơ thể chị lùi lại.

Andrew nghe một tiếng bứt khi chuỗi hạt của Emily bung ra. Hàng trăm viên ngọc lăn khắp sàn.

Ma cà rồng đứng sững lại. Nó cứ đứng nhìn trân trân xuống sàn và nhìn sợi dây xâu chuỗi hạt trong tay.

Andrew nhìn xuống. Ngọc bắn tung toé khắp nơi: dưới những chiếc ghế, dưới cả xô phạ. Chúng có bao nhiêu nhỉ? Hai, bốn, sáu ... Có biết bao nhiêu là viên ngọc xinh xắn!

Emily chớp vội tay Andrew:

- Lạ thật! - Chị thì thảo. - Nhìn kìa! Nó

không cưỡng nổi việc đếm những hạt li ti ấy!

- Ủa? - Andrew giật mình nhìn Emily. Cậu thấy con ma vẫn đang đếm hạt ngọc. Cậu cũng cúi nhìn xuống. Cậu đang ở đâu nhỉ? Mười, mười hai, mười bốn ...

- Đừng đếm nữa! - Emily giật mạnh áo Andrew. - Đi thôi!

Emily lôi cậu em về phía T.J ... Cái nhìn trân trân về phía trước mặt của cậu bạn đã làm Andrew tỉnh ra.

- Giúp chị đỡ nó dậy, Andrew. - Emily bảo. - Chúng ta phải ra khỏi đây ngay.

Andrew và Emily kẹp hai bên nách xốc T.J dậy, lôi nó ra khỏi phòng khách, bước dọc hành lang. Chúng dừng lại khi đến cửa trước.

- Chúng ta không thể cứ kéo T.J như thế này suốt chặng đường từ đây đến nhà được. - Andrew nói.

Emily gật đầu:

- Chúng ta phải làm nó thoát khỏi trạng thái bị thôi miên.

- T.J! - Andrew nhẹ nhàng lay bạn.

- Tỉnh lại đi! - Emily bật ngón tay trước mặt nó.

Đôi mắt T.J vẫn nhìn vào khoảng không.

- T.J! - Andrew lay mạnh hơn. - Tỉnh dậy! Tỉnh lại đi!

Vẫn không lay chuyển. Emily dang tay tát mạnh vào mặt T.J.

- Ối! - T.J hét lên. Nó đưa tay sờ má. - Đau quá!

- Xin lỗi! - Emily nói nhỏ. - Mau lên. Andrew ... Mở cửa ra!

Andrew vắn nắm đấm, đẩy mạnh nhưng cánh cửa vẫn không nhúc nhích. Emily cố lắc mạnh khoá và giật nắm đấm nhưng vẫn không ăn thua.

- Chắc con ma đã khoá cửa. - Andrew nói.

Đến phiên T.J giật nắm đấm, cửa vẫn không mở.

- Đi thôi. - Emily nói. - Ta ra bằng cửa sau.

- Hãy đợi đã! - Andrew hét. - Bọn ta sẽ phải đi gần con ma Chuyện gì sẽ xảy ra nếu nó đếm xong?

- Ta phải đi nhanh. - Emily nói. - Đây là lối thoát duy nhất.

Cả ba đứa chạy về phía cuối của toà lâu đài.

Andrew lao thẳng đến cửa bếp. Cậu vịn nắm đấm. Cửa không nhúc nhích. Cửa phía sau cũng bị khoá. Andrew cố đẩy một trong số các cửa sổ. Chẳng ích gì. Chúng đã bị đóng đinh.

- Nó sắp đếm xong rồi đây! - Andrew than.

- Nghe kìa! - Mắt Emily mở to- Chị nghe

tiếng bước chân!

Andrew cũng nghe. Chị cậu nói đúng.
Ma cà rồng sắp đến.

Andrew nhìn quanh phòng hòng tìm một lối thoát. Các cửa sổ bị đóng chặt. Cửa lớn bị khoá. Cánh cửa mở được duy nhất là cửa mở ra hành lang.

Nhưng nơi ấy đang vang tiếng chân của con ma.

Đó là nơi ma cà rồng sẽ xuất hiện.

- Nó sẽ giết chúng ta! - Andrew kêu lên.
- Chúng ta đã bị kẹt rồi.

Chương 21

Tiếng bước chân đã nghe gần hơn. Vang lớn hơn khi nó tiến gần tới bếp. Mấy tấm ván lát sàn cũ kỹ kêu ọp ọp và rên rỉ dưới bước chân của ma cà rồng.

Andrew, T.J và Emily ôm chặt vào nhau. Chúng nép sát vào bức tường phía xa của nhà bếp.

- Máy giờ rồi? - Andrew khẽ hỏi.

- Máy hỏi nghe buồn cười nhỉ, nhóc! - Giọng con ma ồm ồm khi nó bước vào bếp. - Đã đến giờ bọn mày chết rồi đó!

Andrew nhắm nghiền mắt lại. Ma cà rồng không thể thôi miên được cậu. Nhưng còn Emily và T.J? Hai người ép sát vào cậu. Cậu thấy họ đang run lẩy bẩy.

Khi Andrew thấy họ không run nữa, cơ thể họ nhão ra. Cậu vội mở mắt nhìn T.J thì thấy bạn đã nhìn trân trân về phía trước. Ô, không! Ma cà rồng đã thôi miên lại T.J. Andrew quay sang Emily. Cô cũng nhìn về phía trước như T.J. Ma cà rồng đã thôi miên cả hai. T.J gục xuống sàn, Emily cũng rũ người xuống bên cạnh.

Bây giờ chỉ còn Andrew đối đầu với ma

cà rồng. Con ma mỉm cười phô hết hàm răng trắng nhọn hoắt của nó ra:

- Một , hai, ba! - Nó đếm. Rồi dừng lại ở Andrew. - Mày là món đầu tiên.

Chưa kịp nghĩ ngợi gì cả, Andrew đưa tay lên che cổ.

- Dừng, dừng, dừng. - Con ma bước về phía Andrew. Ta đã quyết định không cắn mày. - Nó chộp tay áo Andrew. Ta sẽ không phí công đào tạo mày thành nhà Thông Thái của Bóng Tối nữa. Mày sẽ không thành ma cà rồng nữa đâu nhóc. Mày sẽ phải chết. Chết!

Andrew cố lùi lại.

- Ta đã phạm sai lầm khi chọn mày. -
Con ma càu nhàu. - Một sai lầm lớn!
Nhưng đây chỉ là sai lầm đầu tiên ta đã
mắc phải trong suốt sáu trăm năm qua
Không tệ đấy chứ, nhưng dầu sao vẫn cứ
là sai lầm.

Andrew gạt đầu ra vẻ tán thành. Một lỗi
lầm lớn. Bây giờ cậu đã cùng đường.
Không lối thoát. Con ma nhanh và khoẻ
lắm.

Mình đã lập kỷ lục, Andrew nghĩ.

Ngay lúc này cậu ước giá mà mình là ma

cà rồng ở cuối giai đoạn tập sự để có thể đủ sức mạnh chống với con ma chuyên nghiệp thì hay quá. Mục đích duy nhất của cậu bây giờ là sự sống. Cậu phải làm gì đó để cứu tính mạng của cậu, chị cậu và bạn cậu. Cậu phải cố!

Bất thành linh, Andrew nhảy sang bên phải. Cậu làm con ma ngạc nhiên. Cú chop bị vô hiệu. Không để phí phút giây nào, Andrew nhảy qua T.J và lao ra khỏi phòng.

- Ngài đã hiểu chưa , thưa ngài bá tước?
- Cậu hét. - Đã quá muộn rồi đây!

Con ma điên cuồng gào thét. Mắt nó bắn

ra những tia lửa khủng khiếp.

- Quá trể cái gì hả thằng nhóc kia - Nó hỏi.

- Quá muộn để quay về xứ sở của những nhà Thông Thái, - Andrew hét lên. - Tôi đã nhận ra điều đó còn ngải thì cứ u mê.

Andrew không nhìn vào mắt ma cà rồng. Cậu cong môi, nhe răng ra. Nanh cậu lại mọc dài xuống. Cậu nhần nhần mấy cái nanh và gầm rừ với lão ma.

- Lại còn thế này nữa, - cậu hét. - Humphrey là cái tên của một con ma cà rồng đàn độn, ngu si.

Cất lên một tiếng hú dài, con ma - bá tước Humphrey lao vù qua sàn nhà.

Andrew tức tốc nhảy tránh.

Cậu liếc về phía cánh cửa chớp nhỏ ở trên cửa bếp - một kế hoạch khác lại hiện lên trong đầu cậu. Nhưng trước lúc cậu kịp nhảy tránh thì ma cà rồng đã đứng ngay trước mặt cậu.

Nó dồn Andrew ép sát vào cửa bếp.

Mũi Andrew sắc mùi hôi thoát ra từ con ma.

Cậu cảm thấy bàn tay ma cà rồng sắp chạm vào cổ cậu.

Mấy ngón tay lạnh lẽo bóp lấy cổ họng Andrew. Cậu nghẹt thở.

Andrew cố vùng vẫy để thở. Cậu chợt nhớ đến kế hoạch. Ý nghĩ đó giúp cậu tăng thêm sức mạnh để có thể tống khứ lão bá tước ma này đi. Con ma buông tay ra, hơi lùi lại. Nhưng Andrew đã kịp phục hồi sức lực!

Ma cà rồng lại chồm vào Andrew. Cậu lách sang một bên rồi phóng về bức tường phía bên kia của căn phòng.

- Nào, hãy đến bắt ta đi Humphrey! -
Cậu khiêu khích.

Rống lên một tiếng kinh hoàng, ma cà rồng nhe nanh ra, quờ tay bắt Andrew.

Andrew rùn người, nhảy thoát. Cậu lại ngửi phải cái mùi thối tha của con ma. Cậu đã thấy mấy ngón tay của nó sượt qua cổ mình. Nhưng cậu vẫn thoát ra ...

Andrew tựa lưng vào cửa bếp. Tim cậu nện thình thình. Cậu cố giữ vẻ mặt bình tĩnh khi cậu lần tay ra tìm chốt cửa. Cậu từ từ mở chốt ô cửa thông gió.

- Mà y chẳng làm gì được ta đâu! -

Andrew quát. - Chẳng bao giờ!

Ma cà rồng gầm vang khi cúi người xuống rồi nó phóng ào về phía cửa, bay qua sàn nhà hướng về phía Andrew đang đứng.

Andrew dốc hết sức đẩy mạnh, cánh cửa bật tung ra. Cậu nhảy vội sang một bên.

Ma cà rồng lao vút ra cửa.

Andrew đập mạnh, đóng cửa lại. Cậu biết mình phải giữ ma cà rồng lại ngoài đó. Cậu dồn hết sức tì lên cánh cửa. Cậu nhìn qua cái lỗ nhỏ. Nếu lần này không thành công thì cậu sẽ phải chết.

Bá trước Ved quay ngoắt người lại, lao vào cửa và không ngớt gầm rú.

Chương kết

Andrew lùi khỏi cửa.

Ma cà rồng đứng im lặng. Nó đứng như hoá đá. Bởi một tia sáng đã quét qua cái cổ trắng hếu của nó. Nó nhìn lên trời và nhận ra rằng nó đang đứng trong luồng ánh nắng.

Ma cà rồng rùng mình. Một làn khói mỏng đang toa? lên từ đỉnh đầu của nó. Một tiếng rống man dại thoát ra khỏi cổ

họng nó. Lát sau toàn bộ cơ thể lão ma tan biến trong đám mây khói.

Đi đứt rồi!

Andrew mỉm cười. Ánh nắng mặt trời! Tại sao cậu lại không nghĩ ngay ra biện pháp này trong kế hoạch ban đầu nhỉ? Nó dễ thực hiện hơn nhiều so với việc đâm con ma cà rồng. Nó ít gây xáo trộn mà lại hiệu quả hơn nhiều!

Andrew mở cửa bước ra ngoài. Tất cả dấu vết còn lại của con ma là tấm áo choàng. Nó nằm trên mặt đất bên dưới một lớp bụi mỏng.

Andrew bỗng nhớ lại những gì đã xảy ra.

Cậu không chết. Và cậu không phải là ma cà rồng!

Chỉ có lão ma bỏ mạng. Chết và vĩnh viễn biến mất.

Khi Andrew trở lại bình thường, cậu thấy vật gì đó trong đám bụi. Cậu cúi xuống để nhìn cho rõ ... và thấy.

Đây là hai chiếc nanh trắng đang lấp lánh.

Andrew đưa tay nhặt lên. Mấy chiếc răng cực nhọn nhưng rất nhẹ. Cậu đút

chúng vào túi.

Andrew vội quay lại vào lầu đài
Cameron. T.J và Emily đã đứng dậy trên
sàn. Ma cà rồng chết và họ đã thoát khỏi
sự thôi miên của nó. T.J mở to mắt khi
nhìn thấy Andrew.

- Ôi! Cậu còn sống!

- Nhìn ra kia kìa. - Andrew bảo.

- Nhưng con ma kia đi đâu rồi? - T.J nhìn
quanh hỏi.

- Ra ngoài , - Andrew đáp. - Gặp ánh
nắng.

- Ý cậu là ... - T.J dừng lại và cười.

Andrew gật đầu.

- Chúng ta đã hạ nó, T.J ạ. - Cậu nói. - Nó đã đi đứt.

- Em có bị sao không, Andrew? - Emily hỏi lúc đang đứng thẳng lên. - Em sẽ không bị biến thành ma cà rồng chứ? Để chị xem qua cái cổ của em nào.

Andrew lật cổ áo xuống. Cậu đứng im để Emily kiểm tra.

- Vết cắn không còn nữa. - Emily nói. -

Ôn rồi đấy.

Andrew mỉm cười.

- Ta hãy đến xem những gì còn lại của con mụ - Cậu nói rồi đi trước ra cửa.

Chúng thấy một tấm áo choàng màu đen và một đồng bụi nhỏ.

- Ta ra khỏi đây thôi. - EMily đề nghị.

- Đúng đấy ... - T.J tán thành. - Tớ muốn về giường để ngủ bù cho thoa? thích.

T.J, Emily và Andrew theo lối mòn rời xa lâu đài Cameron ... Chúng đi về nhà.

Lúc đến chân chiếc cầu vắt qua dòng Suối Gió, cả ba dừng lại.

- Đây, đây là vật kiểm tra - T.J nhắc Andrew. - Nếu cậu có thể đi qua cầu thì cậu hoàn toàn không phải là ma cà rồng.

- Còn nếu mình không thể? - Andrew hỏi.

- Thì chắc chắn tối nay cậu sẽ đi săn. - T.J cười.

Andrew suy nghĩ một lát.

- Cậu biết đó, - Andrew nói. - Để an toàn, mình sẽ đi theo đường vòng.

- Andrew! - Emily bực bội nói. - Đừng có ngốc thế. Chúng ta phải về nhà cho nhanh. Em cứ việc bước qua chiếc cầu kia. Đừng có loanh quanh nữa.

- Em chẳng loanh quanh vì ngốc đâu. - Cậu bình tĩnh đáp. - Em chỉ thích đi bộ dạo chơi ... một lát thôi mà.

Emily khoanh tay trước ngực.

- Chị cấm em đi theo lối đó. Nào, hãy bước lên đi, Andrew. Vượt qua cầu!

Andrew nói:

- Emily! Chị lại tỏ vẻ ... lãnh đạo đó à?

- Nếu chị ra lệnh thì đã sao? - Emily quát. - Có hoa. mà điên mới đi vòng xa như thế sau cả đêm thức trắng ... Chị không thể nào tin được em lại muốn ...

- Emily - Andrew cắt lời. - Đừng nói nữa!

Rồi cậu mỉm cười với chị. Cậu nhe cả hàm răng ra. Hai cái nanh trắng sáng bóng trong ánh nắng chói thẳng về chị.

Mắt Emily trợn ngược lên vì kinh hãi. Cô đưa tay che miệng, vừa thét vừa chạy vụt qua cầu. Andrew và T.J nhìn chị chạy:

- Này, Andrew, - T.J nói. - Đầu tóc rối tung lên cả đây. Cậu có thực là ma cà rồng hay không?

Andrew đưa tay lên miệng. Cậu kéo hai cái nanh ra khỏi răng cửa, cầm trong lòng bàn tay.

- Hai cái nanh này là của ma cà rồng - Bá tước Ved, - cậu nói cho T.J hay Lão chỉ còn lại chừng này thôi. - Cậu cười. - Emily tội nghiệp! - Cậu nói. - Cậu có nghĩ bây giờ chị ấy đã quen với những trò đùa của bọn ta chứ?

- Quen rồi đấy. T.J đáp. - Nhưng chị ấy vẫn cứ bị mắc lừa.

Andrew cười đút mấy chiếc nanh vào lại trong túi.

Và, cả hai vui vẻ đi qua cầu Suối Gió.

Hết

Chuyện trại Fear

CHUYỆN TRẠI
FEAR

R. L. STINE

NHỮNG CHUYỆN KỶ BÍ CỦA STINE

V_n
Thư Quán

Chương 1

Lizzy,tớ hồi hộp quá-Caroline Hurt thì
thầm bên tai tôi.Những ngón tay của
Caroline bầu chặt vào tay tôi

-Tay tớ bắt đầu run

Chúng tôi vắt vả lách qua hành lang đang
đông nghẹt học sinh của trường.Tôi trấn
an cô bạn thân nhất của mình

-Chúng ta đang tiến vào vòng trong.Mọi
người đều bảo vậy mà

Ước gì trong lòng tôi cũng thực sự tin
tưởng như những gì tôi nói.Thú thật với
các bạn là hai ngày nay tôi bồn chồn đến
mức không thể ăn,ngủ được.Lý do là gì
ư?Ngày hôm nay,nhóm hướng đạo sinh
Waynesbridge-nổi tiếng là nhóm hướng

đạo sinh dũng cảm nhất thuộc trường trung học Waynesbridge sẽ tuyển thành viên mới

Bên tai tôi lại có tiếng thì thầm của Caroline:

-Năm ngoái người ta bảo tớ là họ bỏ giấy mờ trong khoang để đồ, hình như trong phong bì màu hồng

Cô ấy vuốt lại mái tóc ngắn màu vàng sáng, chỉnh lại chiếc áo phông màu xanh nước biển ưa thích. Tôi thừa biết bạn mình đang cố chuẩn bị tinh thần để đón nhận những tin tức quan trọng. Tôi buộc chặt thêm mái tóc nâu thẳng của mình cho gọn gàng

-Mình cũng chẳng phải nghiêm chỉnh-Tôi thậm chí mặc dù chỉ để chuẩn bị cho

động tác mở phong bì màu hồng

-Chả có gì ghê gớm cả-Tôi quay sang Caroline cố làm ra vẻ tự nhiên không quan tâm gì đến lời mời ấy

Nhưng thực ra tôi đang mong đợi đến cái chết đi được.Ở trường trung học

Waynesbridge,tất cả nữ sinh đều muốn tham gia nhóm hướng đạo sinh

Waynesbridge.Nó tựa như một cuộc thi thể hiện cá nhân vậy.Được chọn cũng đồng nghĩa với việc bạn là người có bản lĩnh.Còn nếu không,đơn giản bạn là kẻ thua cuộc

Điều này giải thích tại sao cả hai đứa tôi lại căng thẳng như thế

Mọi ngày,tôi cũng không khoái mấy cái trò tụi hướng đạo sinh hay làm

Nếu tôi không nhầm thì tụi con gái lại ngồi tết tóc hay tán gẫu về tụi con trai. Caroline hình như thích hợp với những trò này. Tôi thì thích bóng mềm, cắm trại trèo cây hơn. Trên đời, tôi khoái nhất là những chuyện rùng rợn, chuyện ma quỷ hay phim kinh dị chẳng hạn

Cho dù vậy, tôi không thể bị coi là kẻ thua cuộc. Và tôi đã sẵn sàng chấp nhận mọi thứ để trở thành một hướng đạo sinh Waynesbridge xuất sắc.

Caroline chộp lấy tay tôi. Chúng tôi len dần về phía ngăn tủ của chúng tôi

-Ôi Lizzy, nếu chúng mình không được nhận thì sao? Bọn mình thất bại mất thôi. Sẽ không ai thèm nói chuyện với bọn

mình nữa!-Caroline lại bắt đầu rên rỉ-Ôi ôi,tớ cảm thấy buồn nôn!

-Đừng thế nữa-Tôi ra lệnh

Caroline và tôi chơi với nhau và là đôi bạn thân từ hồi lớp một.Cô ấy lớn hơn tôi.Chính xác là hơn tôi chín tháng,lại còn cao hơn tôi khoảng một phân.Nhưng thực tế cô ấy lại là người rất nhu nhược.Bất cứ khi nào hồi hộp hoặc căng thẳng Caroline lại bắt đầu buồn nôn

Mọi người thường trêu tôi là đứa lung nhất.Trong số các học sinh lớp bảy,mỗi lần bị trêu là tôi lại điên tiết.Caroline là đứa bạn tốt nhất của tôi vì cô ấy không hề trêu mà luôn ủng hộ tôi

Cuối cùng chúng tôi cũng đã đến trước ngăn tủ.Ngăn tủ của tôi và Caroline nằm

sát cạnh nhau

-Tớ không thể mở được-Caroline lại bắt đầu rên rỉ-Lizzy,cậu mở trước đi

-Sao chúng mình không mở cùng một lúc-Tôi gợi ý

-Hay đây-Caroline gật đầu-Đếm từ một đến ba nhé-Chúng tôi cùng quay ổ khoá

Đây rồi,tôi thầm nghĩ.Tim tôi nảy lên trong lòng ngực.Tôi nhắm nghiền ...

miệng vừa đếm vừa run-Một-Hai-Ba-Chúng tôi bật cùng một lúc

-Đây rồi-Caroline hét lên-Cô ấy giờ nắm đấm lên trời-Nó đây rồi,nó đây rồi

Tôi nhìn lướt qua ngăn tủ: balô,mũ đánh bóng chày,hai quyển sách trẻ hạn trả thư viện,bộ đồ tập thể dục nằm khuất sau đó

Không còn gì nữa. Không có phong bì màu hồng. Không có giấy mời tham gia nhóm hướng đạo sinh Waynesbridge

-Tớ không có-Tôi thăm thì. Tôi hướng cái nhìn trống rỗng vào ngăn tủ một lần nữa Caroline ôm chặt cái phong bì màu hồng vào lồng ngực

-Không, Lizzy, cậu phải có chứ

Cô ấy quỳ xuống lôi hết mọi thứ trong ngăn của tôi. Cô ấy chỉ lôi bằng một tay. Còn tay kia vẫn nắm chặt giấy mời

Chỉ trong vài giây, ngăn của tôi đã trống rỗng không nhưng không có phong bì màu hồng

-Không thể nào. Nhất định phải có sự nhầm lẫn nào đó-Caroline khẳng khẳng

Nhưng tôi biết đây là sự thật phũ phàng
-Không có nhầm lẫn gì đâu-Tôi nói với
Caroline

-Họ không mời tớ.Và tớ biết vì sao rồi
Caroline ngược nhìn tôi

-Vì sao?

-Arden Sitwell-Tôi làu bàu.Tôi bấu môi
một cái rõ dài

-Mẹ của Arden là người tổ chức nhóm
hướng đạo sinh.Arden thì ghét tớ.Vì sinh
nhật năm ngoái tớ không mời nó

Caroline mở to mắt:

-Cậu nghĩ Arden loại cậu ra vì chuyện đó
ư?

-Chắc chắn là như vậy.

Đằng sau tôi là tiếng cười khúc khích

của tụi hướng đạo sinh

Waynesbridge.Tôi ngoái lại nhìn họ.Arden có mái tóc màu vàng tuyệt đẹp che hết cằm.Cô ấy đứng ngay giữa đám Hướng đạo sinh Waynesbridge.Họ nói và cười oang oang

-Chúng mình sẽ cho họ biết -Tôi thì thầm,vừa nheo mắt nhìn Arden -Bọn mình cóc cần cái câu lạc bộ ngốc nghếch ấy.Bọn mình sẽ thành lập câu lạc bộ riêng của tụi mình.Chắc chắn sẽ bản lĩnh hơn tụi hướng đạo sinh

Waynesbridge.Đúng không?

Tôi đợi câu tán thưởng của Caroline nhưng cô ấy thậm chí không thốt ra một tiếng nào.Thay vì trả lời,cô ấy bắt đầu xếp lại mọi thứ vào ngăn tủ của tôi

-Đúng không Caroline -Tôi lặp lại và vỗ vào vai cô.Chúng ta sẽ thành lập câu lạc bộ riêng nhé!Caroline dừng tay và liếc xuống chiếc phong bì màu hồng trong tay

-Lizzy -Cô ấy nói rất khế

-Từ lúc lên sáu tuổi tớ đã mong ước trở thành một Hướng đạo sinh Waynesbridge và điều này có rất nhiều ý nghĩa với tớ.

-Cha!Làm hướng đạo sinh cũng rất có ý nghĩa với tớ -Tôi chống tay vào hông - Cậu sẽ từ chối tham dự phải không?

Caroline không trả lời

-Phải không?-Tôi lặp lại

Cuối cùng cô ấy cũng buột ra:

-Tớ không hiểu vì sao chúng mình lại phải làm cùng nhau cơ chứ?

Tôi xịu mặt xuống

-Cái gì? -Tôi khóc oà lên

-Tớ không thể tin cậu!Cậu là người bạn tốt nhất của tớ.Sao cậu có thể đối xử với tớ như vậy?

Caroline ngẩng lên và nhìn thẳng vào mắt tôi

-Tớ chẳng làm gì cậu cả.Tớ chỉ ra nhập câu lạc bộ thôi

-Ừ!Cái câu lạc bộ mà cả hai đứa mình đều muốn vào.Và bây giờ cậu vào mà không có mình -Tôi nói ngày càng to hơn mà không thể kìm lại được -Làm thế nào được khi mẹ tớ chỉ cho mời bốn bạn đến dự sinh nhật của tớ.Làm sao tớ biết được Arden buồn đến thế nào khi tớ không mời nó? -Tôi vặn hỏi Caroline

Caroline liếc qua vai bắt gặp Arden và nhỏ bạn. Hướng đạo sinh Waynesbridge đang nhìn chúng tôi

-Lizzy, cậu nói nhỏ được không. Cậu đang làm tớ xấu hổ

-Cậu xấu hổ vì cái gì? -Tôi bức dọc hét to -Tớ thì sao. Bây giờ người ta gọi tớ là kẻ thua cuộc. Cậu thậm chí không thèm quan tâm đến chuyện đó.

Caroline không trả lời. Cô ấy đứng sững tại chỗ. Tôi hiểu rằng tôi nên đi, càng nhanh càng tốt trước khi bị mất mặt hoàn toàn trước Arden và toàn trường. Tôi thậm chí không buồn đóng lại ngăn tủ. Tôi chạy ra lối gần nhất

Tôi mở cửa và nhìn lên trời. Trời chiều đầy mây và u ám. Mây đen tầng tầng lớp

lớp che kín cả bầu trời. Sương mù đang dần lan toả khắp nơi. Tôi liếc qua vai nhìn Caroline lần cuối. Cô ấy đang đứng lẫn với các hướng đạo sinh khác trong đại sảnh. Arden đang nói điều gì đó với Caroline. Họ cười có vẻ rất vui với nhau. Khuôn mặt tôi dần đỏ ửng lên vì giận. Sải những bước dài trên sân trường, tôi tự nhủ: Rồi mình sẽ cho cậu ấy thấy.

Khi tôi bắt đầu rẽ vào đường Cedar Drive, sấm cũng bắt đầu lục đục ngay trên đầu tôi. Tôi nhảy lên và bắt đầu rảo bước. Càng về gần nhà, tôi càng buồn và giận Caroline, tự hỏi vì sao cô ấy lại có thể cư xử như thế với mình. Bầu trời ngày càng đen kịt, thỉnh thoảng lại loé lên những tia chớp ngoằn ngoèo. Rồi tiếp

theo là tiếng sấm nổ ùng oàng.Chao
ôi!Tôi cảm giác như sấm nổ ngay bên tai
vậy!Tôi cuốn chặt chiếc áo bò vào người
chống lại làn sương xuống ngày một dày
hơn,nặng hơn.Tôi ước gì mình có thể về
ngay nhà.Yên ổn trong phòng riêng của
mình cách xa trường Waynesbridge cách
xa Caroline và cả cơn bão chết tiệt này
Tôi cúi đầu xuống và chuẩn bị chạy thật
nhanh về nhà.Bỗng nhiên tôi nghe thấy
tiếng người nhảy ra từ phía sau.Có ai đó
đã trốn sau gốc cây

Người này vận toàn đồ đen,trùm kín mặt
bằng cái mũ đen kịt
Hắn đứng chắn trước mặt tôi.Cổ họng tôi
thắt lại vì sợ
Hắn là ai?

Hắn muốn gì ở tôi?

Chương 2

Cái gì vậy? Cô ta muốn gì?

Khi đến gần tôi, cô ta kéo chiếc mũ trùm đen, mái tóc đen dài chảy xoã ra. Hoá ra đây là một cô gái trạc tuổi tôi. Cô ta cao hơn tôi, da trắng như trứng gà bóc và đôi mắt to màu nâu sẫm.

- Xin chào. - Cô ta cất giọng vui vẻ. - Tớ là Amy.

- Tớ tớ ... tớ là Lizzy. - Tôi lắp bắp, cố hít mấy hơi dài để lấy lại bình tĩnh. - Cậu nhảy bổ như thế, làm tớ hoảng quá.

Amy cười:

- Xin lỗi cậu.

Tôi cứ nghĩ cô ta sẽ nói thêm điều gì đó nhưng ngược lại cô ấy chỉ nhìn tôi chăm chăm. Tôi nghĩ thật là quái đản. Tôi thử đi vòng qua cô ấy. Nhưng cô ấy lại bước sang chắn đường tôi. Cuối cùng cô ấy cũng cất tiếng:

- Tớ mới từ Shadyside chuyển tới đây, bây giờ tớ đến trường Waynesbridge.

- Thật không? Tôi nhìn chăm chăm vào mặt cô ta. - Tớ chưa từng thấy cậu.

- Vì chúng mình học khác lớp. - Amy giải thích. - Tớ cũng nghe được cậu nói chuyện với bạn ở sảnh của trường.

- Bạn trước đây thôi. - Tôi đính chính lại lời Amy. Tôi cảm thấy mặt mình lại nóng

dần lên. Tất cả mọi người trong trường hẳn đã nghe hết cuộc cãi vã giữa tôi và Caroline. Tôi tự nhủ nghĩ làm gì cho mệt. Giờ thì cả trường biết Caroline ích kỷ như thế nào.

- Cậu cần gì phải buồn vì không được mời vào nhóm Hướng đạo sinh Waynesbridge. - Amy nói tiếp. Chúng chỉ là những kẻ hợm hĩnh mà thôi.

Tôi nhún vai:

- Có lẽ vậy.
- Sao cậu không tham gia nhóm hướng đạo sinh của bọn tớ. - Amy gợi ý với tôi.
- Nhóm của cậu ư? - Tôi hỏi vội.
- Ở Shadyside - Nhóm các cô gái trại Fear. Cậu nghe về bọn tớ bao giờ chưa?

Tôi lắc đầu:

- Chưa. Nhưng tớ có nghe về phố Fear.

Toàn chuyện rùng rợn ở phố Fear: ma trong nghĩa địa, quỷ ngoài hồ. Mọi người bảo phố này cực kỳ rùng rợn. Một số học sinh bé ở trường tin vào chuyện này đến mức chúng chẳng bao giờ bén mảng đến phố Fear cả.

- Ủ. Chính thì nhóm hướng đạo sinh tại tớ đặt tên theo phố Fear. Chính vì thế nên nhóm tớ cực kỳ. Chúng tớ luôn trải qua những chuyện rùng rợn vui vẻ! - Amy nhích lại gần tôi, nói gần như thì thào. - Tớ biết là cậu thích. Sao không thử đến dự một buổi họp mặt đi.

- Nhưng ... - Tôi cắn chặt môi. Tôi chẳng biết gì về câu lạc bộ này cả.

Chẳng biết ai trong số họ.

Nhưng thú thực tôi nghe có vẻ rất hấp dẫn. Rõ ràng là thú vị hơn nhóm Waynesbridge rồi. Mình có nên tham dự không nhỉ?

- Bọn tớ đang tìm thành viên mới. - Amy nói. - Cậu là người phù hợp nhất. Người tôi run lên vì những cơn gió lạnh hút.

Hay là mình bàn qua với Caroline nhỉ. Tôi chợt nhớ ra Caroline giờ đã là thành viên của nhóm Hướng đạo sinh Waynesbridge. Cô ấy tham gia nhóm kia không có tôi thì tôi cũng có thể tham gia nhóm trại Fear mà không có cô ấy.

- Đồng ý. - Tôi nói to. - Tớ sẽ gia nhập. Ghi tên tớ đi.

Lại một tia chớp nữa loảng ngoảng chạy

ngang bầu trời.

- Tuyệt! - Amy cười to. - Trại Fear sẽ liên hệ với cậu. Trước khi tôi kịp hỏi sẽ liên lạc bằng cách nào. Bỗng Amy đã khuất vào làn sương.

Tôi muốn đuổi theo Amy nhưng sương mù dày đặc đã nuốt chửng cô ấy. Cô ấy biến mất hoàn toàn như chưa hề xuất hiện. Tôi quay đầu và chạy một mạch về nhà. Tôi vừa kịp vào nhà thì trời lộp độp mưa. Khi tôi ào qua cửa, như thường lệ mẹ tôi lại quát tướng từ phòng ngủ của mình.

- Này, treo áo khoác của con lên móc, đừng vứt cặp xách ra sàn nhà, mang ngay vào phòng con, mau lên.

Tôi cũng đáp lại bằng cái giọng lí nhí

thường ngày:

- Vâng, vâng con làm ngay đây.

- Này, Lizzy. - Mẹ tôi gọi với theo. - Con có thư đây. Mẹ để nó ở trên bàn ăn.

Thư ư? Tôi thường chỉ nhận được thư của họ hàng trong dịp sinh nhật còn thời gian còn lại trong năm tôi chẳng nhận được lá thư nào. Tôi xếp lại chồng catalo và hoá đơn trên bàn. Đây rồi, tôi chạm vào chiếc phong bì ở dưới đáy chồng giấy tờ. Trên phong bì có tên tôi.

- Elizabeth Caldwell.

Ai gửi cho mình nhỉ? Tôi xé bì thư. Bên trong là giấy mời tham gia trại Fear dành cho nữ sinh.

- Chu cha! - Tôi buột miệng. Nhanh thật! Họ gửi bằng cách nào nhỉ? Có lẽ là họ

vừa gửi cho mình. Tôi tự nhủ. Chắc là trước khi gặp Amy và trực tiếp mời tôi. Tôi đọc kỹ tờ giấy mời. Đường viền của tờ giấy được trang trí bởi những con dơi và mạng nhện. Đầu trang có dấu hình bộ xương. " Có vẻ lạnh tanh nhỉ! " - Tôi nghĩ thầm. Những hình vẽ loằng ngoằng trên tờ giấy mời làm tôi liên tưởng đến những câu chuyện ma bên lửa trại. Toàn những chuyện kinh dị! Tờ giấy mời cảm giác mạnh này cuối cùng là có giá trị hơn cái phong bì màu hồng vô nghĩa mà tội hướng đạo sinh Waynesbridge thường dùng.

Tôi đọc phần còn lại của lá thư. Trong thư nói có một chiếc xe hòm sẽ đến nhà và đón tôi tới địa điểm họp mặt các

thành viên trại Fear. Số 333 tại một phố bí mật.

- Ú ... ù, nơi hẹn bí mật. - Tôi mỉm cười. Phải nói rằng đây là nhóm phù hợp với kiểu người như tôi. Không có chữ ký cuối giấy mời. Tôi lật trang giấy. Mặt kia trống trơn. Tôi liếc qua tờ giấy lần nữa. Bỗng nhiên một dòng chữ mờ mà hiện dần lên ở cuối trang giấy.

- Chà! - Tôi lại xuýt xoa khi đọc những dòng này.

Ồ không. Đó là một lời cảnh báo được in đậm chảy giọt bằng mực đỏ:

- HÃY ĐẾN ... NẾU KHÔNG HÃY COI CHỪNG !

Chương 3

HÃY ĐẾN ... NẾU KHÔNG HÃY COI CHỪNG ! " - Nghe đầy vẻ hăm dọa.

Tôi chẳng đợi hỏi Amy rằng làm thế nào trại Fear làm được như thế. Chắc hẳn là loại mực đặc biệt gì đó.

Tôi chạy vào phòng ngủ xin phép mẹ tôi cho tham gia buổi gặp mặt. Tôi phải nài nỉ khá lâu. Mẹ cũng chẳng tìm hiểu vì sao tôi lại chọn Shadyside thay vì Waynesbridge. Và mẹ muốn biết những cô bạn cùng nhóm là ai làm sao tôi biết được. Cuối cùng mẹ cũng đồng ý. Chủ yếu là vì mẹ sẽ không phải lái xe đưa tôi tới đó !

Gần 8h, tôi đứng vờ gần cửa sổ phòng ngủ phóng mắt xuống phố. Tôi đang rất nóng lòng đến buổi gặp mặt đầu tiên của trại Fear.

- Họ nói mấy giờ xe sẽ đến đón con? -
Tiếng mẹ tôi vọng ra từ bếp.

- 8h kém 5. - Tôi trả lời và liếc nhìn đồng hồ. Bây giờ là 7h55'

- Khi nào xe đến thì gọi mẹ, mẹ muốn nói chuyện với chú lái xe một chút. - Mẹ tôi bảo.

Mẹ vừa dứt lời thì ánh đèn pha sáng chói đã lướt qua cửa sổ. Một chiếc xe hòm lớn màu đen đỗ xịch ở lối vào nhà tôi.

- Mẹ ơi, họ đến rồi! - Tôi hét to và chộp lấy vạt áo khoác bò.

Mẹ đi với tôi ra chỗ xe ô tô.

Ngồi trước vô lăng là một người phụ nữ tóc xám đeo kính gọng sắt. Khi thấy mẹ tôi, bà ta mỉm cười.

- Tôi là Kate Cald Well. - Mẹ tự giới thiệu. - Đây là con gái tôi - Lizzy.

- Rất hân hạnh được gặp bà.

Tôi bồn chồn đi đi lại lại trong khi mẹ tôi nói chuyện với bà lái xe. Tôi cảm thấy nóng ruột vô cùng vì 8h đến nơi rồi, tôi sẽ trễ hẹn mất. Cuối cùng mẹ tôi cũng kết thúc cuộc nói chuyện với bà tài xế.

- Được rồi. Tôi mong Lizzy sẽ về nhà đúng 10h.

Người phụ nữ đảm bảo với mẹ tôi.

- Chúng tôi sẽ chăm sóc Lizzy của bà.

Mẹ kéo cánh cửa trượt bên hông xe.

Chắc là tôi sẽ ngồi phía sau.

- Vui vẻ nhé. - Mẹ chúc tôi.

- Vâng. - Tôi đáp lại.

Mẹ kéo sập cửa lại và đứng trên đường cho tới khi xe chạy khuất mới thôi.

Xe chạy hết nửa dãy nhà, tôi vươn người về phía trước bắt chuyện với bà tài xế.

- Cô là chủ nhiệm nhóm trại Fear phải không ạ ?

Bà ta không trả lời, chỉ xiết chặt vô lăng quật rẽ ra đường lớn. Chắc, có lẽ mình nói bé quá mà xe đi ồn. Tôi hắng giọng bắc tay làm loa và hét rõ to:

- Bà ơi, bà có phải là chủ nhiệm câu lạc bộ không ạ ?

Im lặng.

" Chán thật " - tôi nghĩ - " Bà ta bị điếc hay sao ấy ."

Tôi thử cách khác. Tôi vỗ vào vai bà ta và hỏi:

- Xin lỗi, bà có phải lãnh đạo nhóm hướng đạo sinh không ?

Bà ta thậm chí không thèm quay lại nhìn tôi. Thật là quái dị ! Tôi ngồi phịch xuống chỗ của mình. Sao thế nhỉ ? Ban nãy bà ta rất thân thiện, giờ đây thậm chí không thèm nhìn mình. Tôi quan sát bà lái xe qua gương chiếu hậu. Một khuôn mặt khắc khổ và lạnh lẽo. Tựa một hòn đá vậy.

Trong lúc xe chạy dọc phố Bờ Sông, tôi cứ hi vọng xe sẽ dừng lại để đón Amy hoặc một thành viên khác của trại Fear.

Nhưng không, tôi là hành khách duy nhất trên chiếc xe hòm màu đen này.

Xe đã rời xa các khu dân cư. Ánh đèn điện của thị trấn Waynesbridge cũng mờ dần sau màn đêm. Bên ngoài tôi chỉ thấy lờ mờ những cây gỗ khẳng khiu dọc theo bờ sông.

Tôi nhìn chăm chăm vào màn đêm.

Không biết mình đang ở đâu nữa. Tim tôi bắt đầu đập mạnh. Tôi chẳng biết gì về bà lái xe này, bà ta đang đưa tôi đi đâu vậy ?

Chiếc xe queo phải đột ngột làm người tôi xô về bên trái đâm sầm vào thành chiếc xe hòm. Xe xóc nảy cả người vượt qua cầu Mill. May quá tôi có biết nơi này. Vượt qua cầu này là tới Shadyside.

Chắc nơi gặp mặt không còn xa nữa. Nếu phải đi bộ từ đây tôi hoàn toàn sẵn sàng. Bỗng nhiên chiếc xe phanh kết và dừng lại ở giữa cầu. Bà lái xe quay lại sau bảo tôi:

- Cô xuống xe ở đây.

Tôi căng mắt nhìn vào bóng tối âm u. Không tiếng động, không có tí ánh sáng nào dẫn đường. Tôi vội hỏi lại:

- Xin lỗi bà, bà vừa bảo cháu xuống đây phải không ạ ?

Bà ta gật đầu. Cánh cửa trượt ở hông xe mở toang, một luồng khí lạnh ẩm ướt xộc thẳng vào người tôi.

- Sao, sao lại thế ạ ? - Tôi lắp bắp.

- Cô phải đi bộ nốt quãng đường còn lại.

- Bà ta chỉ ngón tay xương xẩu vào bóng đêm. - Cứ đi theo phố kia là tới.

Tôi bước xuống qua cửa xe đã mở sẵn.
Tôi xuýt nghẹn thở khi đọc tấm biển trên đầu: PHỐ FEAR !

Fear - Nỗi sợ hãi.
phố Fear - phố kinh hoàng.

Chương 4

Phố KINH HOÀNG !

Không tin nổi vào mắt mình nữa! Họ muốn mình đi bộ dọc phố này một mình.

Trong đêm?

Một mình?

Tôi bước một bước về phía trước. Chiếc xe chạy đi, tôi nghe rõ cả tiếng lốp của nó sát vào mặt đường.

Tôi lo lắng nhìn xuống phố Fear. Những ngôi nhà to lớn, cũ kĩ nằm dọc hai bên đường. Cây cối vươn những cành khẳng khiu kì quái lên trời.

Những gì tôi được nghe kể về phố Fear không làm tôi dũng cảm hơn khi đối diện với cái khung cảnh âm u thế này. Chân tôi, như đóng băng lại, thậm chí một bước cũng không nhích nổi.

Chỉ duy nhất một ngọn đèn đường sáng phía xa, và cả khu vực còn lại chìm trong bóng tối.

- Mình không thích thể này. - Tôi lắm
bẩm - Mình không thích một tí nào.

Vì sao nhóm Trại Fear lại muốn mình đi
bộ một mình trên phố Fear nhỉ?

- Có thể đây là thử thách bắt đầu. - Tôi
tự lý giải. - Đây là CLB những người
dũng cảm. Họ muốn thử xem mình có
phải đura chết nhất không đây mà. Đúng
rồi. Chắc chắn là như vậy.

Tôi cố buộc mình nhìn thẳng về phía
trước.

- Mình cóc sợ. - Tôi hát cầm một cái. -
Nếu họ muốn lòng dũng cảm, ta sẽ cho
họ biết.

Tim tôi bắt đầu nảy thành thạch trong lồng
ngực. Nhưng tôi vẫn sải những bước dứt
khoát xuôi xuống phố Fear. Tôi vung vẩy

hai tay, thậm chí còn huyết sáo lạc điệu. Những cái bóng trên vỉa hè đường như cũng di động thay đổi theo mỗi bước chân tôi. Tôi đi qua những căn nhà tối đen kịt cố tìm địa chỉ trên giấy mời. Tôi lẩm bẩm - số 333 - và liếc mắt nhìn những biển số xiêu vẹo trên những căn nhà đổ nát. Chẳng thấy đâu cả.

Sầm! Tiếng cánh cửa sập ngay cạnh tôi. Tôi nhảy vội vì hoảng hốt.

- Bình tĩnh, chỉ là một cái cửa thôi mà. - Tôi trấn an mình. Tôi cố thử huyết sáo nhưng không ra tiếng gì. Hơi thở tôi như sắp đứt vậy. Tôi cố hát to. " Ông lão nọ có một con chó. Tên Bingoo ... ồ ồ ồ ô " Trong góc khuất bỗng phóng vèo qua một con vật gì đó.

- Mèo. Chỉ là một con mèo thôi. - Tôi nói to.

Giọng tôi vẫn còn run run. Tôi đi chậm hơn và cố tiếp tục hát theo giai điệu chó Bingo. 333 ở đâu thế? Mày ở đâu? Ở đâu? Tao lo rồi đấy ồ ồ ô ... !

Đột nhiên gió quanh tôi rít lên ú ù ù !
Cành lá rơi đập vào hông ngôi nhà gỗ.
Dọc phố vang lên tiếng cồng va đập kéo kẹt. Trước mặt tôi rác và bụi bị gió cuốn thành những đám xoáy nhỏ. Một cơn gió mạnh nổi lên thổi tung tóc loà xoà vào mặt tôi, đâm cả vào mắt tôi. Người tôi rùng mình vì lạnh. Cái lạnh giá của mùa đông mặc dầu hiện đang là mùa xuân.
Tôi cảm thấy gió từng đợt đẩy vào lưng như những cánh tay vô hình đẩy và

hướng tôi đi. Phố Fear đang dốc dần xuống.

- Dừng lại đi.

Tôi gần phát khóc. Nhưng càng cố cưỡng lại sức đẩy của gió nó càng đẩy mạnh hơn. Tôi bước dúi dụi về phía trước qua hết nhà này đến nhà khác, mỗi lúc một xa hơn, xuôi về cuối phố, đen ngòm, lạnh lẽo. Tôi cố chộp lấy một thanh gỗ hàng rào đang lung lay. Gió quất vào tay tôi, lạnh thấu xương, từng ngón, từng ngón tay tôi tuột dần khỏi thanh gỗ. Rốt cuộc tôi vẫn bị gió đẩy xiêu vẹo về cuối phố. Tôi quờ tay vén mớ tóc loà xoà trên mặt, cố gắng xem có gì ở phía trước. Căng hết mắt tôi mới thấy một bức tường gạch và những thanh xà sắt lớn. Một cái cổng uốn

vòng cung trên có dòng chữ. Tôi nheo mắt cố xem dòng chữ viết gì.

- KHÔNG ! - Tôi rít lên khi luận ra dòng chữ.

" Không phải ở đây ! Xin đừng bắt tôi vào trong. "

Chương 5

Không ! - Tôi gào lên hết cả hơi vì sợ. - Đây không phải là nghĩa trang phổ Fear. Như hiểu được tiếng tôi, gió ngừng ngay lập tức. Không một tiếng động và đêm tĩnh lặng trở lại. Tôi đứng trấn tĩnh lại.

- Gió kiêu quái gì vậy ?

Không hiểu sao trời đang lặng lại nổi gió và nó đang định thổi tôi đi đâu? Tất nhiên là tôi đoán ra. Phố Fear đã làm tôi nổi gai ốc.

Tôi vén tóc ra cho khỏi che mắt và nhìn xung quanh. Trước mắt tôi cách một vài mét là một ngôi nhà cũ tồi tàn. Xung quanh cổng ngôi nhà có rất nhiều mảnh gỗ trang trí. Từ lối vào thấy ngay đám mạng nhện to tướng bám nhằng nhịt. Bậc thang trước nhà oằn xuống vỡ ra từng mảng gỗ mủn. Tấm biển treo lủng lẳng với một cái đinh còn sót lại. Cỏ dại trên sân mọc lúp xúp cao gần bằng tôi.

Tôi đọc thấy dòng số trên tấm biển - 333 ... Hình như giấy mời đề 333. Không thể

thể được. Tôi cứ tưởng rằng buổi gặp mặt diễn ra ở nhà một thành viên nào đó. Ngôi nhà không có ai sống cả. Đây là một ngôi nhà hoang đồ nát.

Tôi thọc tay vào túi áo khoác rút tờ giấy mờ ra. Mặc dù dưới ánh sáng mờ tôi vẫn dễ dàng đọc được dòng chữ in đậm: 333. Đúng. Đây chắc chắn là địa chỉ cần tìm.

- Quái quỷ. - Tôi lầm bầm và bước lên những bậc thang đồ nát.

Rã ... ắc ...

Tám gõ bậc cửa oằn xuống dưới chân tôi. Nó võng xuống và kêu răng rắc. Tôi vội nhảy lên phía trước.

RẮC ... RẦM !

Tám gõ gãy làm đôi.

- Hiểm thật. Suýt nữa thì chân mình tụt xuống rồi. Tôi rón rén bước tới cửa sổ gần cửa cổ nhìn vào trong. Chẳng nhìn được gì cả vì hai mặt kính trong và ngăn phủ đầy mạng nhện.

Tôi quay ra cửa và gõ nhẹ.

Cộc ... cộc ... cộc ...

Trong nhà bỗng ré lên tiếng cười. Tiếng cười vắn vẹo, méo giọng và chậm dần như chạy băng mà dài yếu pin vậy.

Tôi rùng mình. Ai ... - Con gì cười ghê rợn như vậy. Tôi đứng chết trân, đông tai nghe. Không thấy tiếng chân bước lại gần cửa. Hít một hơi nín thở. Tôi bước lại và gõ nhẹ cửa lần nữa. Gõ mạnh hơn lần trước.

Ha ... ha ... ha ... ha ...

Tôi giật thót mình. Tiếng cười ma quái lại nổi lên và không thấy ai ra mở cửa. Ở đây có gì không ổn. Rất dị thường. Hẳn là tôi vào nhầm chỗ rồi.

- Tôi đi đây. - Tôi nói rõ to. - Ai mà cần cái Trại ...

Cổ tôi bỗng thắt lại, tóc gáy dựng ngược. Một bàn tay lạnh giá chộp vào vai tôi.

Chương 6

Theo phản xạ tôi quay người và thấy Amy!

- Cậu dọa tớ. - Tôi vừa nói vừa thở hắt

hên.

- Bọn tớ thường làm vậy. - Amy nhướn mày trả lời.

Amy mặc chiếc váy gấp nếp màu xanh sẫm và áo sơ mi trắng, quàng chiếc khăn màu đỏ. Một chiếc băng đỏ quàng chéo người Amy, trên có đính mấy chiếc huy hiệu.

- Sao cậu đứng đây? - Amy hỏi. - Người ta không cho cậu vào à?

Tôi lắc đầu:

- Tớ sợ là tớ vào nhầm chỗ. Tớ nghe thấy tiếng người cười bên trong nhưng khi gõ cửa thì không ai trả lời.

Amy vỗ tay vào trán.

- Ô quên mất. Cậu không biết cách gõ bí

mật.

Cô ấy bước lại cửa và gõ ba lần chậm rãi. Sau đó gõ hai nhịp nhanh và ba nhịp chậm.

Cánh cửa mở ra cọt kẹt, cọt kẹt.

- Thấy chưa? - Amy nhún vai. - Có gì đâu.

Tôi bước theo Amy qua lối vào đen thui cố xem ai đã mở cửa. Không ai cả.

Chẳng lẽ cánh cửa này tự mở? Chắc không phải. Mình thật ngốc. Có lẽ bây giờ cửa tuột hoặc không khoá nên khi Amy gõ nó xoay ra. Chắc thế.

Amy dẫn tôi vào phòng bên tay phải cửa ra vào. Phòng khá sáng và đầy những thứ lủng củng. Một màn hình cỡ đại treo trên tường. Bên cạnh tôi thấy đầu video, cái

đầu 5 ổ đĩa CD, máy trò chơi điện tử Sega và Súper Niutendo. Ngoài ra còn hai chiếc loa đứng. Ở giữa là chiếc bàn nước trên có nước khoáng, bánh qui, khoai tây chiên giòn. Xung quanh bàn là mấy chiếc đũa bọc da.

- Hú vía! - Tôi thəm nhủ. Bên trong thật khác hẳn vẻ bên ngoài.

Tôi đếm nhanh. Có mười một cô gái. Cả Amy nữa là mười hai. Mười hai cô bạn mới.

- Các bạn chú ý. - Amy nói to. - Đây là Lizzy, thành viên mới của chúng ta. Gần như cùng lúc, cả mười một cô gái quay đầu về phía tôi.

- Chào Lizzy.

Amy dẫn và giới thiệu tôi lần lượt vòng

quanh phòng. Cô tóc đỏ là Trudy, cô cao gầy là Violet, cô gái tóc quăn màu sẫm là Prisalla, Lorraine thì thấp, tóc màu vàng sáng ... Đứng cạnh cửa sổ là Pearl, cô ta khá xinh với hai bím tóc dài màu nâu.

Tất cả bọn họ đều đeo băng đỏ chéo qua đồng phục giống Amy. Riêng Pearl thì khác, băng của cô ta màu tím. Tôi đoán chắc cô ta là lãnh đạo nhóm.

- Pearl, đây là Lizzy. - Amy giới thiệu tôi với Pearl. - Cô ấy tới từ Waynesbridge.

Pearl cười và chìa tay:

- Tuyệt, chào mừng cậu tới nhà tôi, Lizzy ạ. Chào mừng cậu tham gia nhóm.

- Cảm ơn. - Tôi đáp lại, xiết chặt tay Pearl.

- Hừm, ai là người phụ trách nhóm

Hướng đạo sinh bọn mình? - Tôi vừa hỏi vừa nhìn quanh phòng, nhìn cả cửa ra vào phía sau tôi.

- Ô, tất nhiên là mẹ của Pearl. Cô ấy đi làm mấy việc vặt rồi. - Amy giải thích. - Nhưng cô ấy để cho bọn mình rất nhiều bánh giòn. Ăn thử đi Lizzy.

- Cảm ơn. - Tôi đáp và liếc mấy chiếc bánh bột bắp chiên giòn.

Trong khi tôi nhai chóp chép mấy cái bánh thì Amy, Trudy và Pearl lấy từ ngăn tủ chén mấy cây nến đại màu xanh lá cây. Họ phát nến cho những thành viên còn lại của nhóm Những cô gái trại Fear và tất cả bắt đầu thắp nến. Sau đây Trudy tắt nến trần, Pearl đứng lên trên trước cả nhóm.

- Chẳng phải tớ đã hứa với cậu bọn mình sẽ có nhiều chuyện rùng rợn hay sao? - Amy thì thầm sát cạnh tôi. - Bây giờ là thời điểm bắt đầu đây.

Tôi liếc nhanh cả phòng. Chắc họ mua những cây nến xanh này từ cửa hàng chuyên kinh doanh đồ đặc rùng rợn hoặc đại loại như vậy. Ánh sáng tỏa ra từ các cây nến làm nét mặt mọi người quanh tôi trở nên ma quái một cách kỳ lạ.

- Được đây. - Tôi nghĩ. Xem chừng có chuyện rất thú vị đây! Nghe chuyện ma trong một ngôi nhà cổ ở phố Fear. Tôi quay ra chăm chú nhìn Pearl, cô ấy bắt đầu câu chuyện của mình.

- Vì Lizzy là thành viên mới tôi sẽ kể câu chuyện về nhóm Hướng đạo sinh đầu tiên

mang đến những cô gái Trại Fear. - Pearl vươn người về phía trước và nói bằng giọng run run., thoáng thốt.

- Câu chuyện này xảy ra gần một trăm năm trước đây. Mười ba cô gái thuộc nhóm HDS Shadyside có tên các cô gái trại Fear quyết định đi cắm trại trong rừng phố Fear. Cả mười ba cô gái rời nhà và không ai còn thấy họ nữa.

- Gia đình họ đã tìm kiếm mười ba cô gái năm này qua năm khác nhưng không tìm thấy bất kì dấu vết nào.

Pearl nâng cây nến lên gần sát cằm.

- Người ta đồn, những lời đồn khủng khiếp. - Cô ấy tiếp tục. - Rằng mười ba cô gái ấy đã biến thành những con quỷ gớm ghiếc. Ai và cái gì làm cho chúng bị

như vậy, không ai biết.

Trong lúc Pearl nói, tôi chợt để ý những cái bóng kì quái tạo bởi ánh nến hắt lên tường.

Cái bóng của Pearl to hơn hẳn những cái bóng khác. Tôi dán mắt vào nó. Hình ... hình như nó có đầu, hàm răng nhọn và vuốt! Một con quỷ! Tôi chớp mắt. Cái bóng lại chỉ là một vệt đen trên tường. Dào! Đúng là tự mình dọa mình. Chỉ tại chuyện của Pearl nghe ghê rợn quá. Bỗng Pearl hạ thấp giọng gần như khàn đặc.

- Những con quỷ đó vẫn lang thang tại vùng Shadyside này tìm kiếm những người mới nhập bọn.

- Và một khi ai đã được chọn, người đó

sẽ không bao giờ thoát. Kẻ đó không thể bị giết. Cơ thể sẽ biến đổi như lũ quỷ kia. Da thịt rữa ra tuột khỏi xương. Mắt sẽ chìm vào trong hộp sọ. Và mãi mãi phải lang thang cùng lũ quỷ trên đất này: Mãi mãi !

- Khá rùng rợn phải không Lizzy? - Cô ấy thì thâm vào tai tôi.

Tôi quay lại đồng tình với cô ấy và rú lên!

Da Amy đang biến đổi từ màu nâu thành màu xanh xám. Một con mắt đang đu đưa. Một vết thương sâu chạy ngang mặt. Những giọt nước màu xanh rỉ ra từ các khe đó: Amy là quỷ !

Chương 7

Tôi điên cuồng la hét đến khi họng bỏng rát. Tôi chồm lên chạy trốn những thứ quỷ quái điên dại đang diễn ra trước mắt mình.

Amy, con quỷ, loạn choạng trên đôi chân của nó. Mồm nó nhe ra kinh tởm. Nó lắc lư lại gần tôi. Nước dãi nhều ra từ mồm.

- Không! Tránh xa tao ra! - Tôi thét lên. Tôi lao ra cửa. Cánh cửa đóng sầm ngay trước mũi tôi trước khi tôi kịp chạm tay vào nắm đấm cửa. Tôi lao chộp lấy nắm

đắm

cửa, xoay, giật với hết sức mình. Nó không động đậy. Tôi quay ngược lại.

Amy đang tới rất gần. Tôi cố tỳ lưng vào cửa và đẩy, đẩy. Nó gi bộ mặt gớm ghiếc của nó sát mặt tôi. Tôi cố dùng tay che mặt mình.

- Cút đi! - Tôi rên rỉ van xin. - Cút đi!

Chậm rãi nó đưa tay phải lên. Sờ vào tôi.

- Khô ... ông! - Tôi bật khóc.

Nó lướt bàn tay qua mặt nó. khuôn mặt nó lở ra. Tôi hét âm lên nhắm nghiền mắt lại. Tôi không chịu nổi nữa rồi.

- Ò-ò! - Tôi chợt nghe tiếng Amy hét.

Tôi mở mắt ra. Lại là Amy trước mặt tôi.

Trên tay cô ta lủng lẳng chiếc mặt nạ quỷ bằng cao su. Mắt tôi trợn trừng muốn rơi ra ngoài. Không tin nổi vào mắt mình. Tất cả những gì diễn ra này giờ chỉ là một trò đùa.

Amy cười như muốn vỡ nhà, những giọt nước mắt giàn giụa trên má. Các cô bạn kia cũng lăn ra cười.

Amy giơ chiếc mặt nạ quỷ bằng cao su cho mọi người cùng thấy. Cô ta cầm nó đập vào vai tôi. Amy lại cúi gập người nắc lên vì trận cười nữa. Má tôi nóng dần lên. Cả khuôn mặt tôi nóng bừng. Tôi không thể ngờ rằng mình lại mắc phải trò đùa của họ.

Pearl cười dữ nhất. Cô ta ngồi đèo lên cả cây nến, cúi gập người vừa cười vừa lăn

lộn. Cố lắm cô ta mới nói được dứt quãng.

- Đây là phần mào đầu ... Và ... Và cậu đã vượt qua.

Hừm. Tôi chớp mắt quay sang Amy:

- Tớ qua rồi hả?

Amy vẫn vang lên vì cười. Không nói được câu nào cô ta chỉ gật đầu.

Nếu thét lên và ôm lấy

đầu là đạt thì thế nào bị coi là trượt? Tôi băn khoăn tự hỏi. Tôi liếc quanh. Tất cả các

cô gái khác đang nhìn tôi cười khích lệ.

- Tuyệt, tớ rất vui là đã vượt qua. - Tôi lí nhí nói.

Pearl giơ một ngón tay lên:

- Xong một.

- Cậu nói xong một nghĩa là thế nào? -
Tôi vội hỏi.

- Cậu đã vượt qua kỳ kiểm tra thứ nhất. -
Trudy giải thích. - Nhưng còn một đợt
nữa.

- Muốn được công nhận là thành viên
chính thức và bản lĩnh của nhóm chúng
tớ cậu sẽ phải tham gia
cắm trại đêm ngoài trời. - Pearl giải
thích.

Tôi rất thích cắm trại
ngoài trời. Nhưng liệu họ có đùa mình
những trò như ban nãy không nhỉ?

- OK. - Tôi đồng ý, cố làm ra giọng thiệt
tình. - Tớ nghĩ là các cậu sẽ chấp nhận

tớ.

- Được. - Amy vỗ vào lưng tôi.

Violet cho tôi xem quyển sổ có dòng chữ Sách hướng dẫn các cô gái Trại Fear bìa màu xanh nước biển mạ chữ vàng. Cô ấy ngồi bắt chéo chân

cạnh Pearl. Violet giải thích:

- Qua đợt cắm trại ngoài trời này, Lizzy à, cậu có thể kiếm được ba huy hiệu đầu tiên.

Tôi liếc sang cái băng vắt chéo người Pearl. Cô ấy có rất nhiều huy hiệu đính trên băng. Toàn là màu ấn tượng. Tự nhiên tôi cảm thấy phấn chấn. Tôi rất muốn kiếm được vài

cái huy hiệu. Mình sẽ cho Caroline xem, tôi tự nhủ.

- Liệu trong một tối tớ sẽ kiếm đủ ba huy hiệu chứ? - Tôi hỏi.

Amy phẩy tay:

- Đừng lo. Dễ ấy mà.

Cô ấy chỉ vào những chiếc huy hiệu trên băng vải của mình. Một cái có thêu hình bút lông và bảng thuốc vẽ của họa sĩ.

- Đây là huy hiệu thủ công và nghệ thuật.

Trudy chỉ cái huy hiệu bên cạnh. Nó cũng được thêu nhưng là hình những tảng đá màu xám.

- Đây là huy hiệu thu nhặt đá.

Một cái khác có hình một cô gái đang bơi sải trên mặt hồ:

- Đó là huy hiệu bơi lội. - Violet kết luận dễ như ăn bánh.

Tôi cũng phải công nhận là dường như tất cả các huy hiệu kia tôi đều có thể kiếm được. Tôi mỉm cười đầy tự tin. Cho tới khi tôi bắt gặp cái nhìn thoáng qua của Amy vào một chiếc huy hiệu khác!

Chương 8

Một chiếc quan tài. - Tôi chỉ vào chiếc huy hiệu phía dưới chiếc huy hiệu bơi lội. - Chiếc này có thêu hình quan tài, chiếc kia có thêu hình con dao. - Tôi

lướt ngón tay sang chiếc huy hiệu kế tiếp.
Một nụ cười chậm rãi nở trên môi Amy.
Cô ấy nhướn lông mày:

- Sợ ra phết đúng không?

Chiếc bên cạnh có hình dây thừng. Chắc để thắt nút? Nhưng sao sợi dây lại thắt khiều thông lọng treo cổ vậy?

- Chúng có ý nghĩa gì?

- Cho vui ấy mà. - Pearl vuốt những chiếc huy hiệu dính trên băng màu tím. - Tất cả chỉ để cho vui thôi.

- Hay hơn nhiều kiếm mấy cái huy hiệu nấu ăn, - Amy bổ sung. - hoặc mấy cái huy hiệu làm vườn trẻ con của tụi hướng đạo sinh Waynesbridge.

- Không phải mọi huy hiệu của bọn mình

đều rùng rợn. - Violet khúc khích. -
Chúng hoàn thiện các hoạt động của
nhóm chúng mình.

- Này, Lizzy, bọn tớ nghĩ cậu là người
thích những câu chuyện rùng rợn. Cậu
chẳng sợ mấy cái huy hiệu vớ vẩn đúng
không? - Trudy ghé sát vào mặt tôi hỏi.

- Tất nhiên là không rồi. - Tôi đáp ngay.

- Cậu chắc không? - Pearl cố tình hỏi
thêm. - Bởi vì bọn tớ không muốn thu
nạp trẻ con trong nhóm. - Cô ta nheo mắt
vẻ nghi ngờ. - Mà này, thực ra cậu bao
nhiêu tuổi?

Câu hỏi này làm tôi tức điên lên. Tôi là
đứa lùn nhất trong số các học sinh lớp 7,
thì sao? Có khác gì nhau chứ?

- Tớ đủ lớn để đi cắm trại ngoài trời. -

Tôi trả lời vẻ giận dữ. - Và tớ cũng đủ lớn để lấy mấy cái phù hiệu kia.

Pearl cười toét miệng tới tận mang tai:

- Được, được. Bạn được nhận rồi. - Cô ấy đưa tay ra giữa vòng tròn. Các bạn khác đặt chồng tay lên. - Chúc mừng các bạn gái đã đến với Trại Fear. - Pearl hát vang.

- Chúc mừng! - Các cô bạn nhắc lại.

Tôi đặt tay tôi lên chồng tay các bạn.

Một cơn gió lạnh luôn qua phòng.

Hừ. Lạnh. Ngôi nhà cũ này thiết kế kiểu gì vậy?

- Pearl! - Trudy gọi giật khi chúng tôi buông tay nhau ra. - Cậu còn nhớ đêm nay là Đêm Chơi Khăm không?

Một vài bạn buột lên tiếng vui mừng.

- Đêm Chơi Khăm là đêm ưa thích của nhóm. - Amy thì thầm với tôi.

- Quên thế nào được. - Pearl lại toét miệng cười. - Tớ chờ đợi giờ phút này lâu lắm rồi.

- A! Tớ cũng vậy! - Mọi người hưởng ứng.

Pearl giơ tay lên và khó khăn lắm mọi người mới yên lặng trở lại. Cô ta hỏi với giọng bí hiểm:

- Đêm nay, chúng ta sẽ chơi khăm ai?

Một vài bạn giơ tay gợi ý nhưng Amy đã bắc tay làm loa và hét to:

- Vì Lizzy là thành viên mới nhất nhóm, để cô ấy chọn.

- Ý hay tuyệt. - Pearl quay sang tôi. -
Thế cậu thực sự muốn chơi khăm ai?

Tôi nhìn thẳng vào mắt Pearl. Ánh lửa
vàng từ ngọn nến nhấp nháy trong mắt cô
ấy. Một cảm giác rờn rợn chạy dọc sống
lưng tôi. Cái cảm giác thật khó giải thích.
Tôi muốn nhìn chỗ khác, nhưng đôi mắt
Pearl cứ hút chặt lấy mắt tôi. Ánh nến
nhấp nháy như rục lên trong mắt Pearl.
Mắt tôi thu hẹp lại thành hai khe vừa đủ
nhìn và một nụ cười tinh quái trên khóe
môi.

Như có ai điều khiển ý nghĩ của tôi, tôi
thì thầm:

- Caroline. Hãy chơi khăm Caroline!

Chương 9

Caroline từng là bạn cũ của Lizzy. Amy giới thiệu với cả nhóm.

Pearl nhướn lông mày:

- Từng là bạn ha? Tuyệt!

Amy đập hai tay vào nhau:

- Gửi cô ta một thông điệp với nhót bunn chúng ta chế ra.

Cô ấy dẫn cả nhóm vào trong bếp. Trên quầy bếp có đặt một cái xô sắt to trong đựng đầy chất nhót dẻo gì đó màu trắng.

- Cái gì vậy? - Tôi hỏi nhỏ Amy.

- Bột mì, bột ngô và nước. Giờ chúng ta sẽ trộn lẫn với phẩm thực phẩm màu

xanh này. - Vừa nói Amy vừa dốc ngược chai đổ chất màu xanh vào trong xô.

- Đừng quên thành phần bí mật của bùn nhót. - Trudy hét tướng. Cô ấy chen lên và thả một ít bột vào trong xô. Đồng hồ lớn bắt đầu nở ra và kêu xì xì.

- Ôi! Hỗn hợp gì thế? - Tôi hỏi.

Pearl ấn vào tay tôi cái muôi trộn bằng gỗ:

- Tin tụi mình đi. Quầy đồng bột này lên và tụi mình sẽ gửi cho Caroline - bạn cậu.

- Đã từng là bạn. - Tôi sửa lại.

- Ừ, cho người đã từng là bạn cậu một bất ngờ.

Tôi nhúng chiếc muôi vào thùng bột nhão

và khuấy thật lực. Càng khuấy mạnh, đồng bột càng nở to và xì xì mạnh hơn. Mùi bốc ra rất khó ngửi. Như là da chồn hôi ngấm dấm vậy.

Trong đầu tôi thoáng qua ý nghĩ độc ác là đổ tất cả đồng bột này lên đầu Caroline.

Ý nghĩ làm tôi chột ngừng khuấy. Trời! Tôi chưa từng có ý nghĩ kiểu như vậy trong đời. Cái ý nghĩ độc ác quái quỷ ấy từ đâu ra nhỉ?

Pearl đập vào vai tôi:

- Khuấy tiếp đi. - Cô ta ra lệnh. - Làm xong bọn mình sẽ qua chỗ Caroline và tặng cho cô ta một món quà thật ấn tượng.

- Chúng ta sẽ gửi cho cô ta một thông

điệp. Trudy vừa quấy vừa nói. - Một thông điệp mà cô ta sẽ không bao giờ quên.

Cái ý nghĩ ác độc ấy lại thoáng qua đầu tôi một lần nữa. Tôi sẽ viết những gì tôi tệ nhất vào cổng nhà Caroline bằng chất bột dẻo này. Sau đó mình chạy. Hừm, chẳng bao giờ gột sạch được cái chất phẩm nhuộm màu xanh này ra khỏi cổng. Hay đây. Tôi thầm nghĩ.

Priscilla và Violet lễ mễ bê thùng bột đã ngoáy ngang qua bếp:

- Bọn tớ xong rồi.

Pearl ra lệnh:

- Được rồi, mọi người hãy đồ ra!

Tất cả có ba xô chất nhớt. Cả nhóm đi bộ dọc theo phố Fear, tôi và Amy xách xô

đi giữa hai đũa.

Tôi bảo họ:

- Caroline sống ở phố Pone Ridge cách nhà tôi hai dặm.

Bọn tôi vượt qua cầu Mill, lặng lẽ xuyên qua khu Waynesbridge. Chúng tôi đi nép bên lề đường để không ai nhìn thấy.

Ngôi nhà hai màu nâu và trắng của Caroline nằm ở giữa dãy. Cửa sổ tầng hai và bếp phía sau vẫn sáng đèn. Tôi biết là Caroline vẫn ở nhà.

- Khi đến nơi, - Amy thì thầm. - Cậu cứ đi thẳng tới cổng. Bọn mình ở ngay sau lưng cậu.

Tôi gật và đưa ngón cái ra hiệu đồng ý với Amy.

Tìm tôi đập thình thịch vì phấn khích.
Một vài giây nữa thôi Caroline sẽ nhận được bức thông điệp bùng nổ - và thế là mối thù tôi đã trả xong.

Cả bọn tới rìa bãi cỏ. Vừa bê xô tôi vừa dẫn cả hội tới cổng trước. Cả nhóm theo sau.

Trong tôi lại dấy lên cảm giác đen tối, tội lỗi. Tôi cảm thấy như một đám mây che phủ suy nghĩ của mình vậy. Kệ, mặc kệ. Tất cả những gì tôi nghĩ là cho Caroline biết tay. Đổ vào đầu cô ta.

Tôi quì gối trước cổng nhà Caroline múc ra một thìa bùng nổ. Viết gì bây giờ nhỉ? Tôi muốn tìm những từ ngữ kinh tởm nhất để Caroline thấy đau đớn uất ức.

Bỗng Trudy bước vượt lên trước tôi.

- Gượm đã! - Tôi thì thảo. - Cậu làm gì đấy?

Không thèm trả lời tôi. Trudy ấn chuông cửa. Tôi nhồm dậy:

- Cậu điên à? Bố Caroline sẽ ra và tóm chúng ta mất!

Cùng lúc cả nhóm tản ra. Một số trốn trong bụi cây. my nấp sau xe của bố Caroline.

Tôi chỉ đủ thời gian đứng khuất dưới bóng cây liễu rủ. Cửa trước kẹt mở. Tôi hơi nhô ra khỏi đám lá lòa xòa. Có ai đó đang đứng ở bậc cửa.

Từ chỗ nấp của mình tôi không thể nhìn rõ mặt người đó. Nhưng tôi vẫn thấy cái áo màu xanh nước biển.

Caroline!

Cô ấy bước hai bước ra phía cổng tối.
Có lẽ cô ta đang xem ai vừa bấm chuông.
Không hiểu sẽ diễn ra cái gì đây? Tôi
băn khoăn tự hỏi. Những cô gái trại Fear
đang âm mưu gì đây?

Đột nhiên tôi thấy mấy bụi cây lay động.
Toàn bộ nhóm đã đứng lên từ chỗ nấp
của họ.

Trudy giơ tay lên trên hàng rào. Pearl
đứng ngay cạnh cổng, mảnh vải chéo bắt
sáng từ trong nhà Caroline phát ra màu
tím.

Amy lặng lẽ bước ra từ sau xe. Cô ta
cầm xô bùn nhớt trong tay.

Nhìn bọn họ tôi chợt nhận ra.

Họ chẳng có vẻ gì là đi gửi thông điệp.
Họ đang chuẩn bị đổ đồng bùn nhớt lên

Caroline! Đúng cái cách mà tôi đã nghĩ.
Cái cảm giác đene tôi trong đầu tôi giờ
biến mất sạch. Họ không thể làm thế
được. Điều gì sẽ xảy ra nếu cái đồng bunn
nhốt đó làm Caroline kinh sợ. Tôi thực
sự không muốn làm tổn thương cô ấy.
Tôi trườn ra khỏi chỗ nấp của mình và
hét lên:
- Dừng lại.
Nhưng trước khi tôi kịp ngăn lại.
Toẹt! ...

Chương 10

Đồng bunn nhót từ ba hướng bay vồ tới đập bộp vào Caroline.

Chất lỏng sền sệt màu xanh chảy nhầy nhựa trên đầu Caroline. Đây tay và cả chiếc áo phông màu xanh mà bạn ấy ưa thích.

Tôi mừng khi không nhìn thấy mặt cô ấy. Tôi biết là cô ấy rất giận dữ. Và sợ nữa.

- Chạy! - Amy hô.

Tôi phóng khỏi nhà Caroline nhanh hết cỡ. Các thành viên còn lại trong nhóm chạy nhảy sau lưng tôi. Bọn họ vừa chạy vừa cười vang.

Tôi cúi đầu và guồng chân chạy một mạch. Tôi phải chạy thật nhanh - trước khi Caroline có thể nhìn thấy tôi! Nếu bạn ấy thấy, bạn ấy sẽ không bao giờ,

không bao giờ thềm nói chuyện với tôi.
Chúng tôi tản ra trên cầu mill. Chốc lát
bọn tôi đã trở lại ngôi nhà trên phố Fear.
Tôi nặng nhọc bước lên cái cầu thang ọp
ọp cũ kỹ và cúi xuống thở hổn hển.
Tôi có cảm giác thật tồi tệ. Trò Chơi
Khăm này ban đầu tôi cứ tưởng là vui
nhưng không phải thế tý nào. Tôi có cảm
giác nó thô bạo.

Tôi muốn nói một chút về điều này. Nói
về các cô gái ở đây. Tôi thực sự chẳng
thích Đêm Chơi Khăm và tôi sẽ không
bao giờ làm lại điều đó. Nhưng Pearl
không cho tôi cơ hội từ chối.

- Nhanh lên, cả hội đang đợi cậu trong
phòng. - Pearl ra lệnh, chỉnh lại cái băng
chéo màu tím. - Đã đến lúc bế mạc cuộc

gặp tôi nay rồi.

Mười hai cô gái đứng thành vòng tròn,
im lặng. Họ nắm chặt tay nhau.

Và Pearl bắt nhịp bằng giọng hát trầm, kì
bí:

Mười ba cô gái cắm trại đêm

Rừng thì tối, dưới chân bùn êm.

Các thành viên khác đồng ca.

Gia đình đợi hoài mà không thấy

Các cô đi đâu trong sương đêm

Tóc gáy tôi dựng ngược cả lên. Họ đang
hát về mười ba cô gái cắm trại đêm và
mất tích một trăm năm trước! Quái đản!

Họ hát tới câu cuối như một lời cảnh
báo:

Nếu cắm trại đêm trong rừng Fear

Theo mười ba cô bạn không về.

Cuối cùng, Cuộc họp kết thúc.

Tôi thở phào nhẹ nhõm.

Đúng là toàn chuyện quái đản!

Amy không đi cùng tôi trở lại

Waynesbridge. Cô ấy nói sẽ ngủ lại nhà

Trudy tại Shadyside. Tôi phải đi qua phố

Fear một mình. Bây giờ là mười giờ

đêm.

Tôi phi tới cầu trong khoảng thời gian kỷ

lục. Tôi chạy chậm lại trên cầu, bỗng

nhiên mắt tôi chói lòa vì đèn pha ô tô.

Chiếc xe hòm! Nó đỗ xịch ngay trước

mặt tôi. Vẫn cái bà lái xe kỳ quái ngồi

sau vô-lăng.

Bà ta không nhìn tôi. Nhưng bà ta đưa

ngón tay cái ra hiệu chỉ ra ghế sau.

- Lên xe. - Bà ta ra lệnh.

Tôi lưỡng lự.

- Không nghe thấy gì à? - Bà ta gằn giọng. - Tôi bảo - lên xe.

Tôi trèo lên ghế sau và kéo sập cửa.

Chúng tôi từ từ qua cầu Mill.

Tôi cũng chẳng cố bắt chuyện với bà ta.

Tôi chỉ muốn về ngay nhà và lên giường.

Cần có thời gian để xem xét cái nhóm các cô gái Trại Fear này. Sau những gì đã xảy ra, tôi không chắc mình còn muốn là thành viên của họ nữa hay không.

Ty tôi thích truyện kinh dị nhưng mấy cô gái này làm tôi thấy rùng rợn. Quá lạnh lùng. Quá tàn nhẫn.

Khi chiếc xe thả tôi trước nhà, tôi trườn xuống và phốc ngay vào trong. Rốt cuộc đã tới nhà!

Bố, mẹ tôi đang ngồi trên ghế xem bản tin cuối ngày. Thấy tôi chột cửa và luôn dây xích.

Bố tôi nhướn mày:

- Khóa cửa ngăn lũ quỷ bên ngoài hả Lizzy?

- Vâng. Bố cứ cho là thế đi. - Tôi trả lời

- Buổi gặp mặt thế nào?- Mẹ hỏi.

- Bình thường. - Tôi nói nhỏ và treo chiếc áo khoác bò lên mắc.

Mẹ tôi cau mày:

- Nghe giọng con có vẻ không vui.

- Con hơi mệt. - Tôi đáp lại và quay

thẳng về phía cầu thang.

Tôi không muốn nói tí gì về buổi gặp mặt này. Tôi sợ rằng tôi sẽ lộ ra bí mật về Đêm Chơi Khăm. Thế thì rắc rối to.

Vừa tới chân cầu thang lại nghe thấy tiếng bố tôi.

- Ôi Lizzy, bố suýt quên ... Caroline gọi đây. Nó nói con gọi ngay cho nó.

Tôi thấy như có ai đâm vào tim tôi vậy.

- Caroline ạ? - Tôi hỏi lại, Giọng hoang mang.

- Nó bảo con về muộn cũng gọi ngay cho nó.

- Ôi không! - Tôi lảm bảm, Buông tay ra khỏi lan can cầu thang.

Cô ấy đoán ra tôi.

Đồng bunn ... Cô ấy biết tôi làm.

Chương 11

Tôi liếc vào phòng bố mẹ tôi có điện thoại.

Tôi phải gọi cho Caroline, tôi thăm nhủ. Tôi phải xin lỗi bạn ấy. Hoặc chí ít thì cũng giải thích cho bạn ấy rõ.

Tôi đặt tay vào ống nghe:

- Gọi đi.

Tôi cũng chẳng cần nghĩ số. Ngón tay tôi tự nó lần nút bấm quen thuộc 555-4239.

Một tiếng chuông. Tim tôi giật lên trong lúc đợi người nhắc máy.

Hai tiếng chuông.

Nhanh lên, Caroline. Tôi mong giờ phút này qua mau.

- Nhà ông Hurt, Caroline nghe ạ.

Đúng là cô ấy. Tôi không biết mình phải làm gì?

- A lô? - Caroline có vẻ bức mình. - A lô?

Lúc này hoặc không bao giờ.

Tôi nói thật nhanh:

- Caroline, tớ Lizzy đây.

- Lizzy à! - Caroline hét to.

Tôi co rúm lại. Ôi không. Bắt đầu rồi.

Nhưng thay vì la hét với tôi, Caroline

phá lên cười:

- Cậu không thể biết được chuyện gì vừa diễn ra ở nhà tớ.

Tôi nhăn trán. Sao bạn ấy lại cười nhỉ?

- Tớ đã gọi ngay cho cậu. - Caroline tiếp tục. - Thăng Chip, em tớ, nó ... nó ... ha ha buồn cười không thể tả. - Caroline lại cười một chập trước khi nói hết câu. - Lizzy, Chip đã bị một xô bùn ập vào người!

- Chip bị à? - Tôi vội hỏi. - Thăng Chip em cậu á?

- Ừ! Chà, Lizzy, nếu cậu nhìn bộ dạng nó. Từ đầu đến chân nó phủ đầy bùn keo xanh nhớt. - Caroline lại cười đến mức thở khục khịt.

Tôi cầm ống nghe đứng trân tại chỗ.

Thằng Chip?

Thôi đúng rồi, hẳn là nó mặc cái áo phong cùng màu với cái áo của Caroline. Hai chị em bạn ấy cao bằng nhau. Lúc đấy tôi đã quên không nhìn vào mặt người đứng ở cổng ...

Tôi thả phịch người xuống giường. May quá! Không lo nữa rồi.

Đến lượt mình, tôi cũng bắt đầu cười khúc khích với Caroline. Phần vì tôi thấy nhẹ nhõm. Phần vì nghe tiếng cười nắc nhen của Caroline. Thật là thoải mái khi được nói chuyện trở lại với cô ấy.

- Này, cậu có tưởng tượng được không, người nó đầy mùi. - Cô ấy hét tướng lên trong điện thoại. - Tớ không biết đó là chất gì nữa, nhưng ...

- Nghe này Caroline. - Tôi cắt ngang. -
Tớ xin lỗi cậu về chuyện tớ to tiếng với
cậu chiều nay, thực ra tớ rất vui vì cậu
được nhận vào nhóm Hướng đạo sinh
Waynesbridge. Tớ đã xử sự như một đứa
trẻ con.

Carolin ngưng bật. Cô ấy đổi giọng hoàn
toàn: Không nghe thấy tiếng cười của
Caroline.

- Tớ cũng xin lỗi cậu. Tớ biết là cậu đã
rất buồn mà tớ thì không giúp được gì cả.
Lẽ ra cậu phải được chọn vào nhóm.
Thật khôn công bằng.

- Thôi bọn mình không nói về chuyện này
nữa. - Tôi nói giọng kiên quyết. - Cậu là
bạn tốt nhất và thân nhất của tớ. Và tớ
muốn mãi mãi như vậy.

-Tớ cũng vậy. - Caroline đồng ý. Và lại bắt đầu cười khúc khích. - Cậu còn nhớ bài hát tình bạn mà chúng ta hay hát hồi lớp hai không?

- Có. - Tôi đáp và hát luôn:

Chúng ta là bạn thân

Bạn của nhau mãi mãi.

Caroline hòa nhịp vào chúng tôi cùng hát cho tới tận lời cuối. - Bạn, bạn thân!

Cả hai cùng cười. Bỗng nhiên tôi thấy lòng thật nhẹ nhõm và thanh thản. Rốt cuộc chúng tôi lại làm lành trở lại.

- Thế buổi gặp mặt đầu tiên với nhóm Hướng đạo sinh Waynesbridge thế nào? - Tôi hỏi.

- Cậu muốn nghe thật không? - Caroline

hỏi.

- Có chứ. - Tôi đáp lại. Thành thực tôi rất muốn biết như thế nào.

- Nói thực ra buồn chết đi được. -

Caroline nói. - Tôi muốn là thành viên Hướng đạo sinh chừng nào tôi thấy nhóm còn vui vẻ.

- Cậu đã làm cái gì? - Tôi hỏi.

- Bọn tôi ngồi vòng quanh trong phòng khách nhà Sitwell, nhăm nháp mấy tách trà và giới thiệu lẫn nhau.

- Cậu lại đùa rồi! - Tôi cười khúc khích.

- Thật đấy. Cậu tưởng tượng được không? Bọn tôi giới thiệu tên họ như là chưa từng biết nhau vậy. - Tôi đoán được bằng giọng nói như vậy chắc mắt Caroline đang lộ vẻ thất vọng.

- Sao các cậu lại phải giwowis thiệu lẫn nhau?

- Cô Sitwell cho rằng bọn tớ phải học cách cư xử. Vì thế từng đứa phải đứng lên và kể một câu chuyện ngắn về bản thân và gia đình. - Caroline kéo dài giọng. - Chán-chết.

- Các cậu có chơi trò gì không?

- Không. Arden chia bánh bích quí và kem màu hồng cho cả hội. Bọn tớ nhấm nháp trà và sau đó về nhà.

Tôi lắc đầu:

- Thật ngạc nhiên. Cuộc gặp của tớ hoàn toàn khác.

-Cuộc gặp của cậu? Cậu đi dự buổi gặp nào vậy?

Tôi quên khuấy mất là Caroline không biết về nhóm các cô gái Trại Fear. Tôi kể một lèo cho bạn ấy nghe từ lúc tôi chạy về nhà thế nào. Tôi cũng kể về chiếc giấy mời rùng rợn với những chữ lơ mờ tự nhiên nổi lên ở cuối tờ giấy. Caroline đồng ý là khá kỳ quái.

Tôi kể tiếp về ngôi nhà cổ nát ở phố Fear với căn phòng họp lớn của nhóm bên trong. Tôi nói cả những chuyện rùng rợn mà tôi được nghe, về cắm trại đêm, nhưng tôi không kể với Caroline về Đêm Chơi Khăm.

Caroline cười có vẻ phản kích:

- Chuyện kinh dị, đồ vật rùng rợn và cắm trại đêm - nghe thú vị quá đi mất.
- Cực kì thú vị. - Tôi bốc lên phụ họa.

Tôi quả thực không muốn tiết lộ với Caroline rằng nhóm Trại Fear không đơn giản toàn những chuyện vui vẻ. Với tôi, đôi lúc họ tỏ ra rất tàn nhẫn. Kỳ thực tôi vẫn thấy bị tổn thương vì không được tham gia nhóm Waynesbridge. Tôi không thể không nói tốt về Trại Fear. - Tôi muốn chứng tỏ cho Caroline rằng nhóm của tôi cực kỳ hơn nhóm của bạn ấy.

- Cô Sitwell cho bọn tớ xem những tấm huy hiệu mà bọn tớ sẽ phải có. Làm bánh, trông nahf, làm vườn. Vô vị nhỉ? Mới đâu tớ nghĩ đây là nhóm Hướng đạo sinh đầy thử thách, nhưng bây giờ hóa ra là nhóm những học sinh cần bám váy mẹ. - Caroline kết luận.

Tôi nghĩ ngay tới những chiếc huy hiệu

Trại fear và thoáng rùng mình. Mấy cái huy hiệu làm bánh kia chưa hẳn đã chán ngắt.

Nhưng tôi không để Caroline biết tôi đáng nghĩ gì.

- Thật vô vị. - Tôi đồng tình.
- Ước gì tớ được tham gia nhóm của cậu.
- Caroline thổ lộ giọng tiếc nuối. - Cậu thật là may. Tớ nghĩ nhóm của tớ sẽ chẳng bao giờ cấm trại ngoài trời. Trừ phi sân trại là sân nhà tiện nghi ngày lễ. Tôi bật cười. Caroline nói đúng. Khó mà tưởng tượng ra cảnh Shannan, Arden, hoặc bất kì thành viên nào của nhóm Waynesbridge đi bộ đi đâu xa hay là ngủ một mình trên đất ngoài trời giá lạnh.
- Lizzy này. - Caroline lên tiếng. - Cậu

có nghĩ rằng sẽ rất ổn nếu cả hai bọn mình chung một nhóm.

- Ý cậu bảo là nhóm Hướng đạo sinh Waynesbridge à? - Tôi vội hỏi.

-Ôi quên nó đi. Tớ muốn gia nhập nhóm những cô gái Trại Fear!

Ôi trời. Tôi há hốc miệng. Tôi không ngờ kế hoạch của tôi làm Caroline ghen tị lại hiệu quả thế!

- Cậu có nghĩ là họ đồng ý cho mình tham gia không? Bọn họ nghe có vẻ cực kỳ rùng rợn huyền bí. - Caroline hỏi.

Rùng rợn, huyền bí. Cô ấy không hề biết đã nói đúng bản chất nhóm Hướng đạo sinh này.

- Hừm, Caroline. - Tôi âm ờ. - Tớ không biết nữa.

- Sao cậu lại không biết? - Caroline cắt ngang.

- Chắc. - Tôi không biết nói thế nào. - Ồ. Nhóm các cô gái Trại Fear không phải ai cũng nhận. Phải được mời đích danh cơ.

- Ý cậu là gì thế. Họ không muốn nhận tớ phải không?

- Không, tớ không có ý như vậy. Tớ chỉ ...

Caroline lại cắt ngang.

- Lizzy, Tớ biết cậu đang nghĩ gì. Cậu đang cố lảng tránh tớ. Cậu vẫn còn giận đúng không? Vì thế mà cậu không muốn tớ tham gia nhóm!

Trời ạ! Ngay cả bản thân mình, tôi cũng không chắc tôi có muốn ở trong nhóm Trại Fear hay không nữa. Tôi bây giờ

trong tình trạng há miệng mắc quai. Nếu tôi không cố kết nạp Caroline vào nhóm, chúng tôi sẽ lại cãi nhau. Mà thực tế thì chúng tôi cũng vừa trải qua một bữa học hặc với nhau.

- OK. - Tôi rầu rĩ đồng ý. - Tôi sẽ cố thuyết phục họ.

Tôi quyết định đưa Caroline đi gặp Pearl. Rốt cuộc thì mẹ của Pearl là người phụ trách nhóm. Vả lại, tôi cũng chẳng biết tìm Amy và các cô gái khác ở đâu.

Đêm hôm sau, sau khi ăn tối, Caroline đợi tôi ở đầu đoạn rẽ. Chúng tôi cùng nhau đi bộ qua cầu Mill tới Shadyside.

- Phố Fear. - Caroline đọc to khi thấy biển tên phố.

Tôi gật đầu:

- Chúng ta tới số nhà 333.

Caroline run run:

- Phố này là nơi rùng rợn nhất trong cả hai vùng Shadyside và Waynesbridge. Có khi rùng rợn nhất thế giới!

Chúng tôi đi qua ngôi nhà đầu tiên - và nghe thấy một tiếng gào rợn người. Một con gì đó màu sẫm chạy qua bãi cỏ và biến mất trong màn đêm.

- Chỉ là con mèo thôi. - Tôi nói với Caroline, cố làm ra vẻ tự tin.

Caroline quay trước quay sau kiểm tra xem có gì đằng trước hay đằng sau cô ấy không.

Hai đứa đi xuôi xuống phố, lại bắt đầu

nghe tiếng cửa sổ đều đều đập vào tường bên cửa căn nhà gỗ nào đó. C ... ạch!

Cạch! Cạch!

Sao nó lại kêu kiểu đó nhỉ? Tôi băn khoăn tự hỏi. Tôi chẳng thấy tí gió nào.

Caroline bầu chặt lấy tay tôi:

- Còn xa lắm không?

- Ngay đây thôi. - Tôi trả lời. Tôi nhớ rõ buổi gặp hôm qua khi mấy cơn gió mạnh xô đẩy tôi tới nghĩa trang phố Fear. Ngay cạnh chiếc cổng số 333.

Caroline liếc con số trên ngôi nhà gần nhất 331.

- Đúng rồi. - Tôi nói. - Có nghĩa là ngôi nhà tiếp theo.

Nhưng khi hai đứa tới ngôi nhà bên cạnh

nó không giống ngôi nhà tôi thấy hôm qua. Những thanh gỗ dán đóng đinh chặn cửa ra vào. Vòm cửa trước cũng bị sập một đoạn.

- Nó đây à? - Caroline cau có hỏi.

- Không. - Tôi chỉ tay vào tấm biển sắt đóng đinh cạnh cửa trước. - Cậu thấy gì không? Số 335.

Caroline quay một vòng.

- Thế 333 ở đâu

- Tớ cũng không rõ. - Tôi lấp bắp. Tôi bước hai bước ra phố và liếc mấy số nhà bên kai phố: 332 và bên cạnh 334.

Caroline ngẩng đầu nhìn căn nhà gỗ.

- Vậy nó phải là 333 chứ.

- Nhưng không phải. - Tôi cãi. - Ở đây

biến số là 335.

- Có khi họ đánh số lại. - Caroline kéo tôi ra đường. - Có cái nào trông giống không?

Tôi lắc đầu. Không. Chẳng nhà nào giống cả. - Tiếp theo là 337, 339 và sau đó là nghĩa trang.

- Thế số 333 ở đâu? - Caroline gắng hỏi.

Tôi lúng túng lắc đầu:

- Nó biến mất rồi. - Tôi lảm bảm. - Hoàn toàn biến mất!

Chương 12

Caroline chống tay vào hông.

- Nào Lizzy đừng đùa nữa, nhà cửa không thể tự nhiên biến mất được. Ngôi nhà nào mới thực là nơi bọn mình cần đến?

- 333 phố Fear. - Tôi khẳng khẳng. -
Nhưng nó không có ở đây!

Mặt Caroline bắt đầu đỏ lên báo hiệu cô ấy đang giận dữ thật sự:

- Cậu cố tình làm thế! - Caroline hét lên.

- Cậu vẫn giận tở. Tở thế là cậu đã dựng lên cái nhóm Trại Fear để kéo tở đi vào phố Fear này!

- Không, không hề. - Tôi thanh minh. -

Chỉ mới đêm qua thôi tở còn dự buổi gặp mặt ở 333 phố Fear mà.

Caroline đảo mắt:

- Hừm, cậu chắc không đấy?

Tôi vội giơ tay phải:

- Caroline, tớ thề là tớ nói thật.

Caroline đứng hẳn lên hè đường nhìn tôi:

- Tớ không tin cậu.

- Được thôi. - Tôi bật tay. - Không thì thôi. - Tôi quay bước trở lại trên hè phố. Có thể ngôi nhà 333 phố Fear sẽ xuất hiện một cách kỳ bí.

Nhưng nó không xuất hiện.

- Cậu không thể bỏ tớ lại đây được. -

Caroline vừa đuổi theo tôi vừa phàn nàn.

- Tớ không bỏ cậu. - Tôi phản ứng. - Tớ chỉ cố tìm ngôi nhà đó thôi. Tớ đã ở đó cả đêm qua. Mẹ tớ còn thấy tám giấy mời. Không tin cậu hỏi mẹ tớ mà xem.

Caroline nhìn xuôi xuống phố chỗ ngôi nhà đang có cánh cửa đập kéo kẹt.

- Thế cho tớ biết ngôi nhà biến mất thế nào nào? - Cô ấy thì thầm. - Cậu giải thích đi.

Tôi xọc tay vào tóc:

- Tớ không thể giải thích nổi. - Tôi hừ hừ. - Chẳng hiểu nó ra sao nữa.

Ngọn đèn đường duy nhất đang rọi sáng phố Fear bỗng nhiên tắt phụt.

- Ôi, không. - Caroline bầu chặt lấy tay tôi. - Lizzy, chuyện gì xảy ra thế?

- Tớ không biết. - Tôi run run trả lời. - Nhưng tớ sẽ không đi loang quanh để tìm ngôi nhà đó đâu.

- Ra khỏi đây thôi. - Chúng tôi hét lên

một lượt. Caroline và tôi chạy ra khỏi Shadyside, chân đưa nọ đá vào đĩa kia. Tôi biết rằng lẽ ra tôi không nên quay lại phố Fear. Tôi biết điều đó.

Chúng tôi chạy hết sức ra khỏi dãy phố. Phía trước cầu Mill lơ mờ trong bóng đêm. Phù, ngón chân tôi đã đặt lên mặt cầu gỗ.

Đến giữa cầu, Caroline dừng lại thở hắt hắt gần như tắt hơi.

- Bọn mình thoát rồi ... Hờ ... Bọn ...

Caroline im bật. Tôi nhìn theo mắt Caroline. Một cánh tay thò ra từ bóng cây cầu.

Đến lượt tôi bấu chặt lấy tay Caroline. Ai đang đến đây?

- Lizzy! - Một giọng cất lên từ trong bóng

tôi.

Tôi hấp háy.

- A ... Amy? - Tôi hỏi giọng run run. -
Có phải cậu đấy không?

- Ú ù tớ đây. - Amy trả lời, nhảy ra chỗ
hai đứa bọn tôi.

- Cậu làm gì ở đây? - Tôi hỏi.

- Tớ đến nhà Trudy sau khi tan học. -
Amy giải thích cho Caroline và tôi, - Tớ
đang về nhà.

- Nhà Pearl có chuyện gì vậy? - Tôi buột
miệng.

Amy cau mày:

- Cậu nói về cái gì thế?

- Nhà của Pearl, nhà số 333 phố Fear ấy,
giờ không còn nữa! Tớ quần đi quần lại

phổ Fear không biết bao nhiêu lần. - Tôi hơi bốc lên một tí. - Và tớ không thể tìm thấy nó. Nó không còn ở đây nữa!

- Tất nhiên là nó ở đây. - Amy cười nói.

- Cậu đã bỏ qua nó thôi. Xem lại đi, Lizzy!

Caroline giật tay tôi:

- Lizzy, cậu định không giới thiệu bọn tớ với nhau à? - Cô ấy thì thầm.

- À, ừ, ừm. Caroline, đây là Amy. - Tôi lắp bắp. - Amy, đây là Caroline.

- Caroline? - Amy nhắc lại. Cô ấy nhướn lông mày.

Tôi nuốt nước bọt. Tôi đã quên khuấy vụ Đêm Chơi Khăm.

Tôi vội lắp liếm trước khi Amy đề cập

đến chuyện đó trước mặt Caroline.

- Chuyện thế này, Caroline được mời tham gia nhóm Hướng đạo sinh Waynesbridge. - Tôi giải thích. - Nhưng cô ấy thấy nhóm ấy quá buồn tẻ. Khi tớ kể về nhóm mình, Caroline thấy rất thích thú. Vì thế tớ đã dẫn cô ấy đi gặp Pearl.
- Cậu kể với cô ta về nhóm bọn mình à?
- Amy hỏi và nhìn Caroline.

Caroline mỉm cười và gật đầu:

- Lizzy nói sẽ xin cho mình vào nhóm.
- Tớ muốn đề nghị để Caroline tham gia nhóm bọn mình, - Tôi bổ sung. - Nếu không có vấn đề gì.

Amy tròn tròn mắt:

- Không đời nào. Không thể được, - cô

ấy phản đối.

- Sao lại thế? - Tôi giật mình hỏi. Sao cô ấy nói phũ phàng thế nhỉ? - Các bạn nhận tớ mà có biết tớ là ai đâu?

- Mười ba. - Amy nói nhỏ. - Chỉ mười ba mà thôi.

- Hừm? Cậu đang nói cái gì vậy?

- Chỉ mười ba cô gái. Không hơn. - Amy đáp, giọng cực kỳ nghiêm trọng.

Caroline quay sang tôi, Tôi biết là bạn ấy rất giận và bối rối:

- Cậu lạc bộ cái kiểu gì thế này? - Cô ấy hỏi. - Các bạn không thể có hơn mười ba cô gái? Nghe thật bí ẩn thật đấy. Tớ đi đây.

Cô ấy đi vòng qua Amy và sải bước dài

qua cầu.

- Caroline, đợi đã! - Tôi gọi với theo.
Nhưng cô ấy không trả lời.

- Cậu không linh động một chút được à?
- Tôi nài nỉ Amy.

- Amy lùi lại một bước. Cặp mắt đen của cô ta mở to kinh khủng. Bộ dạng cô ấy như ... dọa dẫm tôi vậy.

- Không. Bọn tôi không thay đổi được.
Không bao giờ. Mười ba. Phải là mười ba.

Caroline nói đúng. Câu lạc bộ này quá bí ẩn. Tôi định mở miệng tranh cãi tiếp thì ...

Một tia chớp lóe lên trong đầu tôi.

Chính thế! Đây chính là cách tôi ra khỏi

nhóm Các cô gái Trại Fear. Tôi có thể ra mà không bị coi là kẻ nhút nhát.

- Amy nghe đây. - Tôi nói. - Hoặc cả Caroline và tớ gia nhập nhóm Trại Fear, hoặc tớ không tham gia nữa.

Amy giật nảy mình cứ như là vừa lãnh một cú đâm vào bụng vậy.

- Cậu ... Ý cậu là cậu sẽ không làm thành viên của bọn tớ nếu Caroline không được nhận?

Tôi khoanh tay trước ngực và gật đầu.

Vẻ dọa dẫm của Amy chợt biến mất. Cô ấy nhe răng cười.

Nụ cười, thú thật là trông ghê rợn.

- Chà. - Cô ta trả lời. - Bọn tớ không thể mất cậu đúng không?

Giọng cô ta làm tôi dựng tóc gáy.
Amy nhắm mắt một thoáng. Dường như
cô ta suy nghĩ rất lung.
Tôi chuẩn bị nói lời tạm biệt.
Bỗng một tiếng thét xé ruột đâm thủng
màn đêm.

Chương 13

Cái gì thế? - Tôi bật khóc.
Tôi guồng chân thật lực tới cầu và nhìn
xung quanh. Hình như tiếng thét phát ra
từ gầm cầu. Tôi lo sợ có ai đó ở dưới
cầu. Tôi không thể biết được vì mọi thứ

đều tôi thui.

- Amy, cậu có nghe thấy tiếng thét vừa rồi không? - Tôi sục sục.

Amy không đáp. Đi tiếp.

- Cậu không nghe thấy tiếng thét à? - Tôi hỏi lại.

- Tiếng thét nào? - Dưới cầu vọng lên tiếng một cô gái. - Tôi chẳng nghe thấy tiếng thét nào. Cậu nghe thấy à?

- Đừng có đùa. - Lại một giọng nữa cất lên từ dưới cầu. - Chẳng có ai hết.

Mấy giọng này nghe quen quen. Tôi chạy quanh qua cầu và bước xuống bậc bờ sông.

Mấy ngón tay mờ mờ quều quào trước mặt tôi. Tôi sợ thất cả họng.

Và một người bước ra dưới ánh đèn trên cầu.

Đó là Trudy!

Bây giờ, tôi đã có thể thấy toàn bộ các cô gái trại Fear đã ở đây. Họ đứng thành nhóm đối diện với tôi.

- Các cậu làm gì dưới cầu thế? - Tôi hỏi.
Trudy chỉ vào một đồng thùng soda bỏ đi và mấy mảnh bìa các-tông:

- Bọn tớ đang làm sạch sông Conononka. Chúng tớ bảo với cậu tối qua còn gì, nhớ không?

- Đây là công việc phải làm để kiếm huy hiệu Cứu lấy trái đất. - Violet giải thích.
Cái gì? Tôi hoàn toàn bối rối.

- Không ai trong số các cậu nghe thấy

tiếng thét à? - Tôi hỏi.

Trudy nhún vai:

- Khi đứng ở bờ sông cậu sẽ nghe thấy rất nhiều tiếng động kỳ quái. Có thể là tiếng kêu của con vật gì đó.

Tôi cau mày. Tiếng thét đó không giống tiếng thú kêu. Nghe như tiếng kêu của cô gái nào đó.

Tôi quan sát Trudy xé những mảnh giấy vụn và vứt vào trong chiếc túi nhựa lớn. Các thành viên khác cũng làm theo.

Mọi thứ diễn ra có vẻ bình thường một cách hoàn hảo. Nếu có gì đó khác thường, nhóm Trại Fear sẽ không thể hành động như thế.

- Lizzy, cậu có thể đưa cho tớ hộp các-tông được không? - Priscilla gọi. - Cần

thận đây, cái hộp ấy ướn sưng.

- OK. - Tôi đáp lại. Tôi nhặt chiếc hộp và thả nó vào bao tải. Tôi lại liếc cả nhóm.

Mọi người trông có vẻ hoàn toàn bình thường.

Tôi vẫn thấy có gì đó khác thường. Có ai đó biến mất.

Ai nhỉ?

Tôi đi lách qua cả nhóm, đếm từng khuôn mặt.

- Pearl. - Tôi nói to. - Không có Pearl.

Không ai trả lời. Thậm chí không ai thèm nhìn tôi.

Tôi vỗ vai Amy:

- Pearl đâu rồi?

- Nhóm chúng ta nhất chí dọn dẹp sạch khu dưới gầm cầu Shadyside. - Amy nói. Hừ? Cô ta hoàn toàn tảng lờ câu hỏi của mình!

- Tuyệt vời. Nhưng Pearl đâu? - Tôi hỏi lại.

- Được rồi, mọi việc đã xong. - Trudy tuyên bố. - Hãy nhắc lên và đổ ra.

Gượng đã! Sao không ai trả lời tôi? Tôi muốn hét lên. Nhưng tôi không thể.

Chuyện gì đang diễn ra thế này? Mọi thứ trở nên rắc rối.

Có gì sai với mình chẳng? Tôi tự hỏi. Có thật là tôi đã không nhìn thấy hoặc nhầm cả một tòa nhà? Có thật là tôi đã quên lời tuyên bố buổi gặp hôm nay? Phải chăng tôi đã nghe thấy những tiếng thét?

Tôi lắc đầu, cố gắng tỉnh táo trở lại. Tôi ngoái lại nhìn con sông thêm một lần nữa. Dưới ánh trăng dòng sông như những dải màu đen cuộn cuộn chảy.

Tôi chợt thấy có vật gì đó dưới nước. Thứ gì đó làm bằng vải tím.

- Ôi, không. - Tôi buột miệng.

Đó là khăn quàng của Pearl.

- Các cậu, - tôi gọi. - Xem kìa!

Nhưng không còn ai quanh tôi. Nhóm Các cô gái Trại Fear đã biến mất.

Chương 14

Ôi không! Những cô gái Trại Fear đã về

nhà hết! Tôi chỉ còn một mình.

Tôi cuống cuống ngoái lại nhìn dòng sông xem mảnh vải tím có còn đó không.

Nó cũng đã trôi mất.

Tôi cố nhìn chòng chọc vào dòng nước lạnh giá. Không biết Pearl có đang lững lờ trong đó không?

Nhưng dòng sông vẫn lững lờ trôi dưới cầu. Không có bất cứ thứ gì phá vỡ mặt sông đen ngòm tĩnh lặng.

Khi trèo lên cầu tôi chợt nghĩ có thể tôi đã nhìn thấy cái gì đó không phải mảnh vải tím. Có lẽ tôi đã tưởng tượng ra vì lúc đó tôi gần như mất tự chủ.

Chắc vậy. Chắc là tôi đã tưởng tượng ra. Trại Fear đã làm tôi căng thẳng. Phố Fear đã làm tôi căng thẳng. Hình như tôi

cũng chưa đủ bản lĩnh để tham gia những trò như thế này mặc dù ban đầu tôi cho là mình rất hợp. Bởi vì các cô gái Trại Fear đã làm tôi quá hoảng sợ.

Ôi, may thật. Rốt cuộc mọi thứ cũng qua đi. Trại Fear đã không đồng ý cho Caroline gia nhập. Và tất nhiên không có cô ấy tôi cũng sẽ từ chối. Tôi sẽ ra. Hết chuyện.

Lẽ ra ngay từ lúc đó tôi phải nhận thức được rằng mọi chuyện không đơn giản như vậy.

Khi tôi về đến cửa trước thì nghe thấy tiếng chuông điện thoại reo. Có lẽ là Caroline, chắc cô ấy lại gọi trách tôi về chuyện Trại Fear.

- Lizzy, tớ đây! - Caroline như sắp khóc

trong điện thoại. - Cậu sẽ không bao giờ đoán được tớ đang có gì trong tay đâu. Giọng Caroline nghe không có vẻ gì là điên cả. Hoàn toàn tỉnh táo.

- Cái gì thế? - Tôi hỏi và với tay lấy quả táo trên bàn.

- Giấy mời tham dự từ các cô gái Trại Fear. Họ muốn tớ tiếp tục cùng đi cắm trại với họ.

Tôi suýt nghẹn khi nghe thấy điều đó.

- Cái gì? Cậu có chắc là họ mời không?

- Rất chắc. - Caroline đáp. - Trông nó rất nghiêm chỉnh. Thậm chí còn chỗ để bố, mẹ tớ ký cho phép nữa.

Hừ? Amy vừa nói là Caroline không thể tham gia mà.

Tại sao bỗng nhiên lại có chỗ cho cô ấy thế nhỉ?

Một điều kì lạ nữa. Sao giấy mời có thể đến nhanh thế nhỉ? Thậm chí nếu Amy đổi ý thì làm sao trong vòng mười lăm phút nó có thể đến nhà Caroline được.

- Chiếc phong bì đã ở trên giường ngay khi tớ về đến nhà. - Caroline nói tiếp. - Nó hẳn đã được gửi từ chiều mà tớ không để ý! Nghe tuyệt không? - Cô ấy hét lên đầy phấn khích. - Rốt cuộc thì họ cũng muốn có tớ.

Có gì đó không ổn.

- Caroline, - tôi nói thận trọng. - Cậu có thấy điều gì lạ không khi họ đề nghị cậu tham gia? Cậu đã thấy Amy cư xử kỳ lạ và đáng sợ như thế nào tối nay chưa?

Caroline nói như quát vào trong điện thoại:

- Đây là một thỏa thuận quan trọng, Lizzy ạ. Tớ được nhận. Sao cậu lại không vui?

- Ừ ... ờ, tớ vui lắm. - Tôi nói vội. -

Nhưng tớ hơi lo về nhóm Trại Fear. Họ có vẻ gì đó hơi rờn rợn.

Một lúc lâu không có tiếng đáp lại.

- Tớ đã nghĩ đúng. - Cuối cùng Caroline cũng lên tiếng. - Cậu chỉ muốn nhóm Hướng đạo sinh này dành cho riêng cậu mà thôi.

- Cái gì? - Tôi chực khóc. - Không!

- Vậy thì hãy cho tớ một lý do thuyết phục vì sao tớ không nên tham gia cắm trại đêm. - Caroline yêu cầu.

- Caroline, tin tớ đi. Ý định này không hay một chút nào. - Tôi bắt đầu.

- Lizzy, - Caroline cắt ngang. - Tớ đã gọi cho Arden và báo rằng tớ ra khỏi nhóm Hướng đạo sinh Waynesbridge.

- Cậu xin ra rồi à? - Tôi hỏi lại. Trời đất, bạn tôi thực sự đã bị quyến rũ bởi nhóm Các cô gái Trại Fear rồi.

- Đúng vậy. - Caroline đáp lời. - Nếu chúng ta không tham dự nhóm Trại Fear, tớ sẽ không tham gia bất cứ câu lạc bộ nào nữa. Và đó là lỗi của cậu. Thực ra, tớ rất muốn tham gia cắm trại Lizzy à. Và tớ muốn cậu tham gia cùng. Không có cậu tớ sẽ không thể vui vẻ được.

Tôi phải nói gì bây giờ? Tôi đã nói dối Caroline khi tâng bốc nhóm Trại Fear

thú vị và hấp dẫn như thế nào. Chính là do lỗi của tôi mà cô ấy xin ra khỏi nhóm Hướng đạo sinh ở trường.

- Thôi, thôi, tớ đồng ý. - Tôi bảo Caroline. - Chúng mình sẽ cùng đi.

Nhưng tớ phải hỏi mẹ tớ trước đã. Hơn nữa, tớ chưa nhận được bất cứ tờ giấy nào xin phép bố mẹ cả.

Đúng lúc đó, nắp thùng thư nhà tôi nhích lên. Một phong bì màu vàng rơi cái phịch trước cửa. Tôi chẳng cần mở ra vì biết chắc nó là cái gì.

- Cậu không cần phải lo nữa. Tớ vừa thấy tờ giấy mời đây rồi, nó vừa mới tới.

- Tôi bảo Caroline.

- Mọi thứ chắc ổn thỏa thôi. - Caroline tuyên bố. - Cả hai bọn mình sẽ đi cắm

trại.

- Ủ. - Tôi trả lời với cảm xúc khó tả. -
Tớ không thể đợi được nữa.

Đêm thứ sáu, Caroline và tôi cùng nhau
đứng ở đường vào nhà tôi. Chúng tôi
chuẩn bị ba lô, túi ngủ và mảnh giấy cha
mẹ ký cho phép đi cắm trại.

- Cậu có chắc là họ sẽ đón bọn mình
không? - Caroline hỏi, cô ấy so mình vì
khí lạnh ban đêm.

- Cậu đọc giấy mời rồi đấy. Họ nói sẽ
đến đây lúc tám giờ. - Tôi đáp.

Caroline mặc vội áo jacket. Tôi phải
giúp bạn ấy xỏ một bên tay áo. Khi nhìn
lên tôi đã thấy chiếc xe hòm đen lù lù đồ
trước mặt.

- Chu cha, - Caroline lẩm bẩm. - Nó đến

lúc nào thế nhỉ?

Tôi nhún vai.

Lái xe vẫn là cái bà bí ần hôm nọ. Bà ta nhìn thẳng trong khi chúng tôi xếp đồ lên phần sau chiếc xe hòm.

- Chào bác, cháu là Caroline. - Caroline bước vào xe trước.

Bà ta vẫn nhìn thẳng:

- Đừng bận tâm. - Tôi nói nhỏ trong lúc kéo cửa trượt bên hông. - Bà ấy không trả lời đâu.

Bà ta nhấn ga và chiếc xe lăn bánh ra khỏi cổng nhà tôi.

- Chà ... - Caroline lẩm bẩm, cố đeo dây an toàn.

Chiếc xe chạy qua phố Fear. Tôi bị giúi

về phía trước và hất văng vào chiếc ghế trước mặt khi chiếc xe đột nhiên phanh gấp.

Tôi kéo cửa sổ xe. Chiếc xe hòm đồm ngay trước một bụi cây tối đen. Trong tầm nhìn không thấy nhóm Trại Fear đâu cả.

- Ra đi. - Tiếng bà già lái xe nghe dữ dội.

- Mình đang ở đâu nhỉ? - Caroline hỏi.

Người lái xe chỉ về phía lùm cây rậm rạp:

- Rừng Fear.

Caroline bám chặt vào tay tôi:

- Họ không hề bảo bọn mình về chuyện cắm trại trong rừng thế này. - Cô ấy phàn

nàn. - Cậu đã biết có bao nhiêu chuyện không hay về khu rừng này rồi đấy, Lizzy ạ. Không có tiếng chim hót. Nhiều người đã vào rừng này mà chẳng thấy ai ra.

- Cậu có muốn đi về không? - Tôi hỏi và hy vọng Caroline sẽ trả lời là có.

- Không đời nào! - Cô ấy đáp ngay. - Phải đi tìm xem nhóm ở đây đã.

Cô ấy rướn người về tay phải và vỗ vào vai bà tài xế:

- Xin lỗi bác, bác có biết nhóm Hương đạo sinh ở đâu không? Bọn cháu muốn gặp họ.

Bà ta xé ra một mảnh giấy nhuộm vàng vút ra sau ghế:

- Xem trên bản đồ.

- Bản đồ. - Tôi nhắc lại và nhặt mảnh giấy lên.

- Các bạn gái ở đất cắm trại. - Bà ta trả lời trong lúc chúng tôi trèo ra và dỡ đồ.

- Các cháu phải tự tìm.

Caroline dán mắt vào tấm bản đồ qua vai tôi. Mực đã phai và mảnh giấy bị xé rách vài chỗ.

- Bọn cháu không đọc được.

Caroline chưa dứt lời. Bà ta đã khởi động xe và biến mất trong nháy mắt.

- Chà! - Caroline phàn nàn. - Thô lỗ quá đi mất.

Tôi không thể rời mắt khỏi rừng Fear.

Cây cối xin xít ken lại như một bức tường đặc.

Cổ đến đây tôi cũng không thể vút bỏ suy nghĩ có ai đó đang nấp sau rặng cây, quan sát chúng tôi, đợi chúng tôi đi vào.

- Đừng vào rừng. - Tôi kéo Caroline lùi lại. - Tôi không muốn vào.

- Thôi nào Lizzy. - Cô ấy đáp lại. - Đừng chết nhát thế.

- Thôi được. - Tôi thở dài. - Đi nào.

Tôi bật chiếc đèn pin nhỏ.

Sánh vai nhau, chúng tôi bước vào khu rừng.

Chương 15

Crrắc

- Gì đây? - Caroline chiếu đèn vào cây cối xung quanh.

- Cành cây con. - Tôi thì thăm. - Cậu vừa giẫm vào cành cây.

- Tớ không hề. - Caroline chối phắt và chiếu đèn làm tôi lóa mắt. - Cậu chứ gì. Lizzy, tớ hơi sợ!

Tôi đẩy đèn của Caroline để khỏi bị chói mắt.

- Caroline, cậu là người muốn cắm trại đêm mà. Cậu vừa nói cậu muốn về bây giờ đúng không?

- Không, tớ không nói thế. - Caroline nhăm nhắng.

Chúng tôi chiếu đèn về phía trước. Cây cối vằn vện đầy máu chặn kín đường. Dây rợ gai góc cuốn lòng thông vào các

cành cây vướng cả vào tóc hai đứa.

- Ái! - Caroline bật kêu khi một cành cây chọc vào mặt cô ấy.

Chúng tôi bước sát nhau, giẫm lên cả chân nhau. Tôi cố mở to mắt để nhìn rõ mọi vật trong đêm.

Có vật gì đó đang chuyển động giữa đám cây cối trước mặt chúng tôi.

Tôi khựng lại:

- Cậu có thấy gì không?

- Có theo cậu nó là con gì nhỉ? -

Caroline thì thầm, khó khăn lắm mới mấp máy được môi.

-Tôi không biết. Cứ đi tìm khu đất cắm trại thôi đã.

Caroline rút tấm bản đồ ra, cả hai đứa

đều rọi đèn vào tờ giấy đã ngả màu.

- Tớ nghĩ rằng bọn mình lẽ ra phải tìm thấy một con suối chứ. - Cô ấy lẩm bẩm.

Tôi quét đèn một vòng xung quanh:

- Tớ chẳng thấy con suối nào cả, cậu thấy không?

- Không. - Caroline đáp lại.

Bỗng nhiên có vật gì đó lao thẳng vào bụi cây bên phải.

- Có lẽ bọn mình nên quên buổi cắm trại đi thì hơn. - Caroline nói, giọng hoảng sợ. - Có lẽ bọn mình nên về nhà.

- Hừm được thôi. - Tôi đồng ý. Tôi không muốn lộ ra là mừng chết đi được. Thực sự, tôi thấy vui sướng khi Caroline đổi ý!

Chúng tôi quay lại theo đường cũ mà chúng tôi đã đến.

Chỉ chục mét nữa thôi là chúng tôi sẽ lại ra phố Fear, tôi nghĩ vậy. Nhưng khi tôi quét đèn thì xung quanh vẫn toàn là cây! Và cảnh vật trông hoàn toàn lạ lẫm!

- Caroline, - tôi thì thầm. - Bọn mình đi sai đường rồi. Tôi không biết chúng mình đang ở đâu nữa.

Caroline xiết chặt tay tôi, thút thít. Đúng lúc đó tôi nghe thấy tiếng rì rào. Nước! Nước chảy!

- Suối, đúng rồi! Tôi nghe thấy tiếng suối, Caroline. - Tôi vội trấn an cô ấy.

Chúng tôi vội tiến lên phía trước. Cành cây móc vào quần áo. Tôi nghe thấy tiếng Caroline lầm bầm vì điều gì đó.

Nhưng tôi không quan tâm. Tôi chỉ muốn tìm thấy nơi cắm trại. Dù sao thì nhóm Trại Fear vẫn không đáng sợ bằng khu rừng quỷ quái này.

Đến bên con suối, tôi xem lại bản đồ một lần nữa.

- Nó chỉ dẫn thế nào? Bọn mình đi đâu bây giờ? - Caroline sốt ruột hỏi.

Tôi nheo mắt nhìn bản đồ:

- Tớ chẳng biết nữa. Nó bản toàn bộ phía sau.

- Ánh sáng! - Bỗng Caroline hét lên. -
Tớ thấy ánh sáng!

Tôi nhìn lên. Cô ấy nói đúng. Phía xa, tôi thấy có những ánh vàng yếu ớt.

Crrắc! Lại tiếng động của vật gì đó đang

đi chuyển sau lưng chúng tôi.

Lần này không phải là cành cây con.

Tiếng gãy hình như từ một cành cây to.

Và con gì đó phải rất to mới làm nó gãy được.

Không đời nào tôi quay lại xem nó là cái gì.

- Chạy đi! - Tôi hét Caroline. - Đừng chần chừ!

Hai đứa lao về hướng ánh sáng vàng nhạt.

Tai tôi kêu lùng bùng. Bụi cây, gai đập vào người tôi. Nhưng tôi vẫn chạy.

Ánh sáng dần rõ hơn khi bọn tôi đến gần.

Bây giờ tôi thấy rõ. Lửa trại!

Ngọn lửa trại vàng tí tách âm áp. Một

thoáng nhìn rõ tôi thấy có mấy cô gái đang ngồi quanh.

Tôi vấp vào một cái rễ cây và ngã khụy gôi ngay trước đồng lửa.

Caroline cũng ngã sau tôi, thở hỏn hỏn. Mặt chúng tôi nóng bùng bùng. Mồ hôi túa ra trên trán làm tôi phải quệt cho khỏi rơi xuống mắt.

Các cô gái Trại Fear hiện ra lù lù trước mặt chúng tôi. Họ nhìn hai đứa bọn tôi như kiểu nhìn hai đứa nhát gan vậy.

Priscilla đang ôm cây ghita nói trước tiên:

- A, các cậu đây rồi. Sao lại thở không ra hơi thế?

Tôi ấn tay vào ngực. Tôi vẫn phừng

phùng vì chạy quá nhanh:

- Có ai đó đuổi theo bọn tớ trong rừng.
- Ủ. Tớ đấy. - Amy từ trong rừng bước ra vùng sáng. - Tớ thấy hai bạn ở chỗ lạch nước. Nhưng khi tớ cố đuổi theo thì các cậu lao đi mất. Các cậu ở trong đội điền kinh hay gì đó ở trường à? Các cậu nhanh thật!

Tôi liếc Caroline. Cô ấy liếc lại tôi. Cô ấy khúc khích cười. Chắc, chúng tôi thấy cả hai thật ngốc.

- Bọn tớ bị lạc và chắc là, - hừm, cả hai hơi hoảng sợ. - Tôi cố giải thích. - Chúng tớ chưa quen với rừng lắm.
- Chà, đừng lo vì chuyện đó. - Trudy an ủi hai đứa trong lúc cắm cọc lều xuống đất. - Rừng Fear làm vậy với nhiều

người. Nhưng các cậu sẽ quen điều đó thôi.

- Bọn tớ trước cũng thế. - Violet chêm vào một tay còi lửa to thêm.

Tôi đứng lên và nhìn kỹ hơn xung quanh. Vài cô trong nhóm Trại Fear đang sửa soạn cuộc liên hoan nhỏ trong rừng, quả thực quỳ rang, bánh giòn và sôcôla.

Priscilla vẫn đang dạo đàn. Amy thì nhặt hoa dại mọc trên mấy cành cây.

Mọi thứ trông hoàn toàn bình thường. Không có gì đáng sợ cả.

Có thể nhóm các cô gái Trại Fear chỉ là một nhóm Hướng đạo sinh bình thường. Ngôi nhà biến mất trên phố Fear, cái cách nhóm phố Fear lảng tránh câu hỏi của tôi về Pearl - có lẽ là do tôi tưởng

tượng ra.

Violet đưa cho tôi một cái bánh:

- Caroline sẽ sẵn sàng trong một phút nữa. Thoải mái đi. - Cô ấy bảo tôi. - Một vài phút nữa Amy sẽ kể câu chuyện ngày xưa.

- Đồng ý. - Tôi gặt đầu và cắn một miếng bánh. Rạo rạo! Tuyệt vời, nóng, thơm và ngậy sôcôla. Tôi bắt đầu có cảm giác thư giãn. Có lẽ cuộc đi chơi cắm trại đêm này bắt đầu mang lại sự thú vị, vui vẻ.

Tôi ngồi xuống cạnh Caroline. Cô ấy đang xem xét vết cào mạnh ở đầu gối.

Amy đang chắt củi vào lửa ngay cạnh đó. Tôi hỏi:

- Pearl đâu? Tôi muốn Caroline gặp cậu ấy.

Amy ngừng đầu lên và cau mày:

- Pearl ư? Tôi không biết ai tên là Pearl cả.

Chẳng lẽ cô ấy trêu tôi à? - Tôi cố gắng nở một nụ cười.

- Ồ thôi đi nào. - Tôi cũng ra vẻ hài hước. - Cậu biết Pearl mà. Hai bím tóc nâu dài. Dải băng tím ấy.

Amy nhìn thẳng vào mắt tôi.

- Trong nhóm này không có ai tên là Pearl hết. - Cô ta tuyên bố và bước ra chỗ khác nhặt thêm củi.

Hừ. Trong ngực tôi ghen lại như có cái mấu cây vậy.

- Priscilla, Pearl đâu? - Tôi hỏi, cố giữ giọng bình tĩnh.

Priscilla liếc các cô gái khác và nhún vai:

- Pearl là ai cơ?

Tôi đứng vụt dậy và kéo Caroline ra xa đồng lửa trại.

- Nghe đây, - tôi thì thầm. - Điều này rất quái dị. Tớ biết có một bạn tên là Pearl trong nhóm này. Tớ đã gặp cô ấy!

- Có thể cậu nghe nhầm tên cô ấy. -

Caroline đáp. - Ý tớ là chuyện này thỉnh thoảng vẫn xảy ra .

- Không! - Tôi khẳng khẳng. - Tớ không nhầm ... Có gì đó bất thường đang diễn ra ở đây. Tớ ...

- Ôi thôi đi. - Caroline ngắt lời tôi. - Cậu nhìn xem, mọi người đang hưởng thụ những khoảng khắc thoải mái. Tại sao

cậu lại không vui nhỉ? Có vấn đề gì với cậu thế?

Liệu mình có vấn đề gì không nhỉ? Tôi băn khoăn tự hỏi. Hay mình đang chập cheng.

- Caroline ... - Tôi cố thêm lần nữa.

- Câu chuyện thời gian. - Priscilla hét to.

- Nào, đi nào. - Caroline kéo tôi trở lại đồng lửa. Amy ngồi vắt vẻo trên tảng đá phía sau Caroline. Trudy ngồi sau tôi.

Sau đó Amy đứng dậy:

- Một trăm năm trước đây, một nhóm Hướng đạo sinh vào rừng Fear cắm trại ...

Tới bây giờ câu chuyện này. Tôi được nghe kể trong buổi gặp mặt đầu tiên. Tôi

đoán họ lặp lại vì Caroline là thành viên mới của nhóm.

- Các cô gái dự định cắm trại trong một đêm. - Amy tiếp tục. - Nhưng họ đã bị rừng nuốt chửng ... Và không bao giờ quay về nữa.

Ôi gớm đã. Tôi chợt nhớ ra Pearl chính là người đã kể câu chuyện này trong buổi gặp đầu tiên của tôi. Cô ấy đã tồn tại. Tôi không thể tưởng tượng ra cô ấy được!

- Người ta đồn rằng những cô gái ấy đã bị biến thành những con quỷ gớm ghiếc. - Amy tiếp tục bằng một giọng sợ hãi. - Chúng vẫn quần quanh vùng Shadyside cho đến tận bây giờ. Làn da chúng thối rữa và những con mắt rời khỏi hốc mắt. -

Amy dường như thích thú thực sự với những mô tả rùng rợn của mình.

Trong lúc Amy nói, tôi nhận thấy một khuôn mặt gớm ghiếc lơ mờ lấp ló đằng sau Caroline.

Tiếp tục đến phần họ dọa Caroline bởi chiếc mặt nạ quỷ đây.

Giọng Amy bỗng trầm hẳn xuống gần như thì thầm:

- Nếu một trong số con quỷ động vào bạn. - cô ta cảnh cáo. - Hãy coi chừng! Vì chúng giờ là những thần trùng ăn xác chết Trại Fear!

Cái dáng lơ mờ đặt tay lên vai Caroline. Caroline quay lại và thét lên.

Tôi phá lên cười.

Thì Trudy đặt tay lên vai tôi.

Tôi quay lại cười với cô ấy.

Cổ họng tôi nghẹn lại.

Mặt Trudy! Thật khủng khiếp!

Da thịt cô ấy rữa ra. Một khúc xương
lởm chồm đâm xuyên qua cái lỗ trên má.

Mủ xanh rỉ ra từ cái lỗ chảy dọc theo
khuôn mặt.

Chỉ là cái mặt nạ, tôi tự nhủ mình.

Tôi thò tay kéo cái mặt nạ của Trudy.

Nhưng ngón tay tôi cắm ngập vào lớp thịt
đã bị thối rữa.

Đó không phải là mặt nạ.

Trudy chính là con quỷ!

Chương 16

Cứu với! - Tôi hét lên điên cuồng.

Tôi cầu cứu từ những khuôn mặt khác quanh đồng lửa.

Và tôi lại hét lên lần nữa.

Các cô gái đã biến thành một lũ quỷ!

Tất cả nhóm Trại Fear đang biến đổi thành lũ da thịt thối rữa, gớm ghiếc!

Mắt chúng tụt khỏi hố mắt. Mủ rỉ ra từ lỗ chân lông. Tôi bắt đầu nín thở vì mùi da thịt thối rữa nồng lên.

Caroline bấu móng tay vào tay tôi, la hét lạc cả giọng.

Amy vẫn đứng với mấy bạn tôi, tiếp tục câu chuyện.

Cô ấy làm sao vậy? Cô ấy không thấy những gì đang diễn ra sao?

Tôi nhảy dựng lên và kéo Caroline sang phía cô ấy.

- Amy! - Tôi òa khóc. - Đi nào! Bọn mình chạy đi!

Amy quay lại và nhìn tôi chăm chăm. Đôi mắt đen của cô ấy sáng khác thường.

- Amy! - Tôi lại hét lên. - Chạy ra khỏi đây! Ngay!

Nhưng Amy không trả lời.

Từ từ, trong lúc tôi nhìn, cô ta bắt đầu biến đổi.

Da cô ta chuyển sang màu xúp đậu xanh. Hai má phồng lên nở căng tròn.

Bên má trái bục ra và có con gì đó bò ra.

Con giun. Một con giun béo mòng màu tím. Nó bò ngang dọc khuôn mặt Amy.

Hai con người lòi ra.

Mũi nó sụp xuống để lại cái lỗ đen ngòm trên mặt.

Caroline và tôi nhảy ngược lại.

Lũ thần trùng Trại Fear từ từ kết thành vòng tròn bao quanh hai đứa chúng tôi.

Chúng nhích chậm rãi xiết dần vòng vây ngày một gần chúng tôi hơn.

- Bọn ... bọn chúng sẽ làm gì mình? -

Caroline nghẹn ngào.

- Tôi không biết! - Tôi vừa nói vừa khóc.

- Thử tìm xem có đường ra không!

Tôi lao cả người vào con quỷ Trudy rồi xô nó sang một bên và phá vỡ vòng vây.

- Caroline, chạy! - Tôi hét. - Chạy đi!

Caroline chớp lấy tay tôi. Hai đứa co
cẳng lao về phía lùm cây trong rừng.

Tôi liếc qua vai. Bầy thần trùng Trại
Fear gầm gừ. Chúng bắt đầu lê chân đuổi
theo chúng tôi.

Chúng đi rất chậm. Tôi nghĩ bọn tôi hoàn
toàn có thể chạy thoát bọn chúng.

Tôi vừa định nói thì Amy gầm lên:

- Chúng mày không bao giờ thoát được !

- Đừng nghe nó! - Tôi hỗn hển trấn an
Caroline.

Hai đứa chạy đến ranh giới mà ánh sáng
lửa trại còn lờ mờ. Rừng chỉ cách chúng
tôi hơn một mét. Một bước nữa chúng tôi
sẽ được cây cối che phủ và có thể trốn

thoát.

Tôi chạy trước. Chúng tôi nhảy vào bụi cây và va sầm vào cái gì đó rất đặc. Tôi có cảm giác như vừa lao vào một bức tường gạch cứng.

Nhưng ở đây không có gì cả.

Tôi xoa đầu, mắt hoa lên:

- Cái gì thế?

- Lizzy, bọn nó đến rồi! - Caroline lại òa khóc.

Tôi lao cả thân mình vào bụi cây một lần nữa.

Một lần nữa tôi đập vào cái gì đó rất cứng. Mọi thứ tối sầm trước mặt tôi. Hoa mắt, tôi loạng choạng lùi lại suýt té.

- Cái gì thế? - Caroline thút thít. - Tại

sao bọn mình không ra được?

- Tớ không biết nữa. - Tôi sứt sứt. - Có cái gì đó - vô hình - chặn đường bọn mình.

Bọn quí lê lết tới mỗi lúc một gần hơn. Chúng tụm lại xung quanh Caroline và tôi.

- Mà mày muốn gì? - Caroline ré kên.

- Thả bọn tao ra! - Tôi hét. - Thả ra.

Tim tôi đập thình thịch trong lồng ngực.

Amy giơ ngón tay màu xanh đang rỉ nước chỉ vào chúng tôi:

- Bọn mày không bao giờ thoát được.

Chúng mày sẽ ở lại với bọn tao ... mãi mãi!

Chương 17

Amy gí khuôn mặt gớm ghiếc của nó vào sát mặt tôi. Tôi co rúm người lại cố né xa con quỷ.

- Câu chuyện lửa trại là thật. - Nó trêu trạo. - Bọn ta chính là những thần trùng Trại Fear. Một trăm năm trước đây, nhóm ta đi cắm trại trong rừng và không bao giờ về nhà.

- Chúng tao cắm trại trong ánh lửa này. Bọn ta kiếm củi đốt lửa. Trong bóng tối không ai nhận ra rằng những cái que bọn ta nhặt không phải là củi. Đó là xương người. Xương của những kẻ tội lỗi đã chết ở nơi đây.

Tôi ghét thở vì kinh hoàng.

- Ngọn lửa từ những khúc xương này đã làm bọn ta ngủ thiếp đi rất lâu. - Amy tiếp tục.

- Khi thức dậy, bọn ta đã ... Như chúng mày đang thấy: Thần trùng. Quỷ ăn xác chết Trại Fear! Từ ngày đó bọn ta lang thang trong rừng. Mười ba cô gái - mãi mãi nằm trong vòng cương tỏa của quỷ dữ.

- Nhưng khi gặp bọn ... bọn mày chỉ có mười hai. - Tôi lắp bắp. - Mày nói tao là thứ mười ba. Giờ Pearl biến mất. Bọn mày chỉ có mười một.

- Mày thông minh lắm Lizzy ạ. - Amy ngoác miệng cười rùng rợn. - Mày là sự thay đổi xứng đáng cho Rose.

- R ... Rose? - Tôi lại lắp bắp.

- Ủ. Rose định trốn khỏi những thân trùng. Trại Fear. Bọn ta đã phải tiêu hủy nó. Bọn ta chọn người thế chỗ nó.

Priscilla lê lại gần Caroline. Nó nhe răng cười. Cái răng độc nhất của nó bám đầy rêu xanh xơ xác.

Caroline đưa tay lên che miệng:

- Lizzy ... - Cô ấy thút thít.

Đây là lỗi của tôi khi Caroline có mặt ở đây. Tôi đáng bị lên án - nhưng có thể tôi sẽ đưa cô ấy ra khỏi rắc rối này. Tôi hít một hơi thật sâu.

- Tao được chọn. - Tôi nói với lũ quỷ Trại Fear. - Nhưng chúng mày không được chọn Caroline. Hãy để cô ấy đi.

- Ta sợ là không được. - Priscilla thì thảo.

- Mà mày biết đấy, bọn ta chọn mày vào nhóm, Lizzy. - Amy giải thích. - Nhưng mày đã cố trốn tránh khi bọn ta từ chối cho bạn mày tham dự. Nên ... - Nó dừng lại một lúc. - Bọn ta đã tạo khoảng trống cho cô ta tham dự.

Tạo khoảng trống.

- Pearl, - tôi thì thâm. - Chúng mày đã giết cô ấy.

-Đúng. Pearl. - Amy nhăn nhó. - Nó đã trở lên quá tự phụ.

- Nói đủ rồi. Bây giờ là lúc bắt đầu. - Trudy tuyên bố.

Đầu gối tôi bắt đầu run.

- Chúng mày phải kiếm ba chiếc huy hiệu.

Một chiếc chứng minh sự cam đảm. - Amy nói, đếm bằng mấy ngón tay thôi rồi. - Một cái khác thử thách sức mạnh. Và cái cuối cùng - trí khôn.

Amy quay về nhóm của nó.

- Chỉ cần một trong hai đứa: Lizzy hoặc Caroline không vượt qua thử thách giành huy hiệu, cả hai sẽ trở thành thân trùng Trại Fear ... mãi mãi!

Tôi thấy lạnh xương sống. Nếu chúng tôi không vượt qua?

- Nếu bọn tao lấy được hết các huy hiệu thì sao? - Tôi hỏi.

Priscilla bước lên.

- Chúng mày không thể lấy được. - Nó bảo hai đứa chúng tôi. - Nhưng nếu được, chúng mày sẽ được đi.

Caroline và tôi xiết chặt tay nhau. Có hy vọng rồi! Tất cả những gì chúng tôi phải làm là lấy được những huy hiệu đó.

Amy giờ tấm băng chéo của nó:

- Chọn cái huy hiệu mày muốn kiếm trước tiên.

Caroline và tôi thì thầm tính toán.

Giọng tôi run run trong lúc tôi giải thích ý nghĩa của mấy chiếc huy hiệu cho Caroline nghe:

- Huy hiệu bơi, huy hiệu nhặt đá. Huy hiệu nghệ thuật và thủ công.

- Lizzy, tớ sợ lắm. Tớ không muốn tham

gia bất cứ thử thách nào. Bọn mình phải về nhà. - Caroline meo mào. - Bây giờ phải về thôi.

- Đừng khóc nữa Caroline! - Tôi lắc vai cô. - Bọn mình phải kiếm được huy hiệu. Nếu không, bọn mình cũng sẽ có kết cục như lũ quỷ Trại Fear mà thôi.

Khuôn mặt Caroline méo mó đến tội nghiệp. Tôi biết là cô ấy cố không khóc. Nhưng cô cũng gật đầu đồng ý với tôi.

Tôi xem xét kỹ những huy hiệu trên băng vải của Amy.

Chúng tôi nên chọn cái nào đây? Bơi lội, nghệ thuật và thủ công hay thu thập đá.

Bơi có lẽ hơi sợ. Điều gì xảy ra nếu họ cố dìm chúng tôi xuống? Tôi quyết định tránh nó thì tốt hơn.

Còn lại nghệ thuật và thủ công và thu nhặt đá.

- Tớ không giỏi thủ công. - Tôi thì thăm với Caroline. - Nhặt đá thì sao? Cậu nhặt vài hòn đá, cho vào túi. Chả khó gì cả?

Caroline gật đầu đồng ý. Đó có vẻ là giải pháp an toàn nhất.

Tôi cố thở nhẹ và nói:

- Chúng tôi sẽ kiếm huy hiệu thu nhặt đá.

- Nhặt đá! - Cả lũ quí đều khẽ rú lên cùng lúc. Một nụ cười độc ác làm biến dạng khuôn mặt gớm ghiếc của Amy. - Lựa chọn tốt, - nó bảo. - Sự lựa chọn tuyệt vời!

Chương 18

Đi tiếp! - Trudy gắt lên. Bọn chúng áp tải tôi và Caroline đến một đoạn rừng quang khác trong rừng Fear.

Chỗ này không có lửa. Chỉ có mấy chục tảng đá lớn nằm la liệt trên mặt đất.

Amy đưa tôi một cái túi vải lớn:

- Đổ đầy đá vào đây.

Tôi liếc cái túi và nhìn mấy tảng đá. Nó đây hả?

- Không vấn đề gì. - Tôi mấp máy với Caroline.

- Chỉ nhặt những tảng đá này thôi. -

Priscilla ra lệnh, nó cầm lên một tảng đá

dài xanh biếc, nóng rùng rục. - Không lấy loại đá khác.

- Chúng mày có năm phút. - Violet cầm cẩu. - Bắt đầu!

Lũ thần trùng rời khỏi khu rừng quang. Ngay khi chúng khuất tầm mắt, tôi thì thầm:

- Caroline, nhanh lên! Chúng đi rồi! Thử tìm đường thoát đi. Caroline không hề do dự. Cô ấy quay ngay ra phía rừng cây. Tôi theo sát đằng sau.

Nhưng cũng giống như ở bìa rừng ban nãy, chúng tôi va ngay vào một bức tường vô hình.

Caroline khóc nức nở.

- Bọn mình sập bẫy rồi. - Tôi bực tức

lấy tay xoa trán.

Môi Caroline run run:

- Tớ sợ lắm, Lizzy ạ. Bọn mình làm gì bây giờ?

- Điều duy nhất có thể làm, - tôi trả lời. - Là thu nhặt đá. Mà chúng ta chẳng còn nhiều thời gian.

Tôi liếc nhìn đồng hồ. Gần một phút đã trôi qua.

Caroline bò tới bò lui quanh khu đất trống bằng tay và đầu gối, khều khều mấy tảng đá:

- Bọn mình phải nhặt loại nào?

Tôi xem xét mấy tảng cỡ vừa có vẻ khá nóng trong bóng tối:

- Nhặt mấy hòn này, Caroline. Mấy hòn

hơi xanh xanh ấy.

Caroline ôm tay vào tảng gần nhất.

- Á! - Cô ấy rút tay lại và buông rơi tảng đá. - Nóng quá!

- Tớ thử xem. - Tôi thử nhấc tảng đá.

Cảm giác bỏng rát xuyên qua ngón tay tôi. Đến lượt tôi buông rơi tảng đá. Suýt nữa nó rơi vào chân tôi.

- Tớ bị bỏng rồi.

- Bọn mình không thể nào nhấc mấy hòn đá này được. - Caroline lại khóc hoảng sợ. - Chúng nóng bỏng! Chúng mình sẽ thua!

- Đừng nói thế. - Tôi ra lệnh.

- Chúng mình thua mất thôi! - Cô ấy lặp lại. - Bọn mình không làm được, Lizzy ạ

- không thể!
- Mình phải làm! - Tôi hét lên.
- Chúng nó đang biến hai đứa mình thành thần trùng! - Caroline than khóc. - Và không gì có thể ngăn chúng cả!

Chương 19

Chúng nó không thắng bọn mình được.
Tôi thét lớn.

- Tớ không cho phép chúng làm thế!
- Tôi nghiền răng và nhắm một tảng đá khác. Tôi sẽ cố nâng tảng đá đó lần này. Kể cả nó thiêu cháy tay tôi!

Sức nóng khủng khiếp làm khô rát lòng bàn tay tôi. Tôi không thể giữ được nữa!

- A! - Tôi ném văng tảng đá lên không trung. Nó bay thẳng đến chỗ Caroline. -
Coi chừng! - Tôi hét lên.

Không kịp nghĩ, Caroline bắt ngay tảng đá bằng cả hai tay.

Tôi hồn hên:

- Buông đi, Caroline! - Tôi hét lên. - Nó
đốt cháy cậu mất.

Nhưng Caroline vẫn cầm khư khư trong tay. Cô ấy nhìn chằm chằm với vẻ kinh ngạc:

- Lizzy, giờ nó lại lạnh! Băng đá!

- Không thể thế được. - Tôi băng qua khoảng trống và chộp lấy tảng đá.

Cô ấy đúng! Tôi cũng có thể cầm nó bây giờ - không có vấn đề gì cả.

- Chính thế! - Tôi hét lên. - Nếu chúng ta tung tảng đá, nó sẽ lạnh đi! - Tôi chạy đến bên cái túi và ném tảng đá xanh lạnh vào trong túi. - Đứng yên đấy, Caroline. Nếu phối hợp với nhau chúng mình sẽ làm được thôi!

Tôi chạy băng qua bãi đất trống. Sục chân vào một hòn đá nhỏ nóng khác, tôi đá hất nó văng lên trong không khí. Caroline bắt lấy nó. Cô ấy đút ngay vào túi.

- Hắt cho tớ hòn khác! - Cô hét lên.

Chúng tôi chạy đua với thời gian, ném hết tảng đá này đến tảng đá khác vào trong túi. Mồ hôi túa ra trên khuôn mặt

chúng tôi. Một giọng nói vang lên trong đầu lặp đi lặp lại: "Bọn quỷ đừng hòng. Bọn quỷ đừng có hòng".

Chiếc túi dần dần được đồ đầy. Tôi hát nhanh hết sức có thể. Có mấy hòn bay lên, có mấy hòn cứ lăn lông lốc - và tôi phải làm lại hết lần này đến lần khác.

Bàn chân tôi bắt đầu ê ẩm. Giày của tôi bắt đầu có mùi khét. Nhưng tôi vẫn tiếp tục. Mấy con quỷ Trại Fear sẽ quay lại bất cứ lúc nào.

- Chỉ còn mấy hòn nữa thôi. - Caroline thối phù phù.

Hai đứa bắt đầu nghe thấy tiếng đá xào xạc từ trong rừng.

- Ôi, không! - Caroline hồn hển. - Chúng đang đến. Túi vẫn chưa đầy!

Tôi lao vội đến mấy hòn ở tận ngoài cùng.

- Hai hòn nữa này! - Tôi hét.

Caroline chớp lấy cả hai và thả vào túi ngay trước khi bọn kia xuất hiện.

- Chúng mày thua chưa? - Amy làu bàu và bước về phía chúng tôi.

Tôi hỏn hển, gần nghẹt thở đến mức không thể nói được. Tôi cúi gập người xuống thở khò khè:

- Xe ... xem ... cái túi đi.

Amy cúi cuống và dòm vào trong túi. Nó chẳng nói gì cả.

Caroline và tôi nhìn nhau, cùng chờ đợi.

Trudy từ trong rừng bước ra. Cái lỗ trên má nó há to. To hơn trước nhiều. Tôi

kinh sợ nhìn nó.

- Bọn nó chịu thua chưa? - Nó hỏi.

Amy từ từ ngừng đầu lên. Mồm nó vặn vẹo gớm ghiếc.

- Không! - Nó càu nhàu. - Bọn nó thắng rồi. Chúng đồ đầy túi rồi.

Tiếng phàn nàn thất vọng từ từ lan trong cả bầy quỉ.

Caroline ôm chặt tôi. Tôi cũng gằn như ngất xỉu.

Amy lòng lộn nhìn chúng tôi.

- Chúng mày vẫn chưa thắng cuộc đâu. Bây giờ đến cái huy hiệu thứ hai.

Tôi hàm hừ giận dữ. Không thể kìm lại được.

Amy cúi khuôn mặt khủng khiếp của nó

sát mặt tôi:

- Có vấn đề gì với mày thế Lizzy? Không muốn à? - Nó chế nhạo.

Tôi cố nhìn thẳng vào con mắt đã rơi ra ngoài tròng.

- Bọn tao sẽ vượt qua bất kỳ thử thách nào của bọn mày. - Tôi đáp qua hàm răng nghiến chặt. - Đúng không, Caroline?

Caroline run run gật đầu.

Priscilla quăng mấy cái huy hiệu ra trước mặt tôi:

- Chọn đi.

Tôi nhắm mắt và chỉ.

- Ồ! Cô ta nhặt huy hiệu nghệ thuật và thủ công. - Priscilla tuyên bố. Nó xoa hai cánh tay thôi rửa với nhau. - Tao thích

trò này lắm.

Bụng tôi kêu lục đục. Ôi không. Tại sao Pricilla lại thích nghệ thuật và thủ công đến như vậy. Những chuyện kinh dị gì nữa trong kỳ thử thách này đây?

Violet dẫn tôi và Caroline tới một cái bàn picnic chỗ rìa đất trống. Trong hộp chứa đầy những dải nhựa màu mỏng.

- Bọn tao muốn tự chúng mày làm những chiếc vòng cổ buộc dây. - Violet giải thích. - Liệu có làm được không?

Tôi biết rằng làm vòng cổ buộc dây phải khâu chuỗi các dải nhựa lại với nhau. Nhưng cách làm cụ thể thế nào tôi lại không biết.

Tôi nuốt nước bọt cái ực. Bỗng Caroline bóp tay tôi dưới gầm bàn.

- Tớ đã khâu thế này cả triệu lần rồi. - Cô ấy thâm thì. - Tớ sẽ chỉ cho cậu. Giống như là tết tóc ấy, Đừng lo.

Nhưng tôi vẫn lo lắng. Thật sự lo lắng. Tôi nhìn chăm chăm vào hộp chứa dải nhựa. Rất nhiều người biết làm vòng cổ buộc dây - thậm chí ngay cả khi tôi không biết. Thử thách này quá đơn giản. Phải có cái bẫy gì đó. Tôi vẫn chưa biết nó là cái gì?

- Được rồi, các cô gái. - Priscilla ngọt ngào nói. - Bắt đầu. Các cậu có hai phút. Caroline với ngay hộp của cô ấy, Cô ấy lấy ra sáu mảnh. Tôi cũng làm như vậy. Càng lâu càng tốt.

Caroline bắt đầu tết cái vòng của cô ấy khâu từng thanh nhựa màu cái trên, cái

dưới lồng vào nhau. Tôi bắt chước các động tác của cô ấy.

Tôi nhìn chăm chăm vào chuỗi dải trong tay tôi. Có gì đó không ổn. Mấy dải nhựa dường như đang tự chuyển động!

Chúng bắt đầu trượt khắp hai tay tôi.

- Lizzy! - Tôi hỗn hển. - Chúng còn sống. Mấy dải nhựa đã biến thành lũ sâu, giun thật gớm ghiếc.

Những con giun nhớp nhúa, quằn quại.

Chúng bò ngoằn ngoèo lên lòng bàn tay, chui vào kẽ tay tôi.

Đồng giun bắt đầu bò lên cánh tay tôi.

- Gỡ chúng ra! - Tôi thét lên, lắc vẩy tay lung tung.

- Lizzy, đừng để ý đến chúng! - Caroline

ra lệnh. - Lấy cái vòng của tớ. Tớ sẽ làm cái khác.

Cô ấy xọc tay vào trong hộp kéo ra vài dây nhựa khác. Caroline cầm tất cả.

Ngay khi cô ấy bắt đầu dây, tết, lũ giun bắt đầu quần quai, bò trườn trên tay cô.

- Trông khiếp quá! - Cô ấy hàm hừ, cố gắng hết sức để tết vòng buộc dây.

- Ba mươi giây nữa! - Priscilla hét lên vui mừng.

- Nhanh lên, Caroline. - Tôi thăm thì.

Lũ sâu bò đầy lên tay Caroline. Cô ấy hát chúng tung tóe khắp nơi. Dính chúng vào chiếc vòng cổ "Trên, giữa, trên." -

Cô ấy làm bằm một cách khản trương.

Tôi bất lực đứng nhìn bạn mình vật lộn.

- Mười! - Priscilla nhe răng cười. - Chín ... tám ... bảy ... sáu ...

- Xong! - Caroline hôn hên thắt nút hai đầu lỗ sâu với nhau và quàng cái vòng ngoằn nghèo đó quanh cổ của mình.

Tôi cũng quàng vào cổ mình và rung mình khi lỗ sâu, giun chạm vào da tôi.

- Bọn tao làm được rồi! - Caroline hét lên giơ hai ngón tay hình chữ V dấu hiệu chiến thắng lên cao. - Hết sảy!

- Hết ... ! - Tôi cũng định hét lên chúc mừng bỗng cổ tôi bị cái gì đó bóp nghẹt lại.

Chiếc vòng cổ thít chặt lấy họng tôi!

Tôi cố với tay. Tôi không thể nhét ngón tay vào bên trong chiếc vòng giun, sâu được! Nó làm tôi ngạt thở.

Tôi quay lại hai mắt tròn trũng lồi ra nhìn Caroline.

- Cứu! - Tôi cố hét. - Cứu tớ!

Nhưng đáp lại tiếng kêu cứu của tôi là khoảng không gian tĩnh lặng.

Hình ảnh Caroline bắt đầu nhòa dần trước mặt tôi. Những tia sáng màu trắng nhảy múa.

Tôi đang lả dần đi.

- Nghẹt thở! - Tôi phều phào, hai tay ôm lấy cuống họng. - Không ...

Chương 20

Tôi tuyệt vọng cào cấu cuống họng mình

.

- Khí. - tôi khò khè. - Không khí!

- Ha, ha, ha, ha, ha!

Lũ quỷ cười âm ỉ bên tai tôi.

- Chúng mày không bao giờ tháo được cái vòng ấy ra!

Amy chế giễu:

- Chúng mày là người của bọn tao rồi!

Ánh sáng bùng lên, nhảy nhót trước mắt.

Tôi ngồi phịch lên chiếc bàn picnic. Đến rồi! Tôi nghĩ. Mình đang chết dần.

Bỗng nhiên tôi thấy ai đó chộp lấy cổ tôi và kéo rất mạnh.

Caroline!

Cô ấy lại kéo thật mạnh. Mạnh hơn cả

lần trước.

Roac!

Chiếc vòng đứt đôi.

Một luồng khí lạnh tràn ủa vào hai lá phổi đang bỏng rát.

Tôi ngã phịch xuống nền đất cổ hóp từng ngum lớn không khí.

Tôi ngẩng đầu muốn cảm ơn Caroline.

Nhưng cô ấy cũng ngã xô vào bàn picnic.

Cả hai tay cô ấy đang ôm lấy cổ.

Khuôn mặt cô ấy xanh tái dần đi.

Cái vòng cổ của Caroline! Cô ấy cũng đang bị thít cổ. Caroline ngáp ngáp khi cổ hóp lấy vài ngum không khí.

Tôi lao về phía Caroline. Tôi cố hết sức lông tay vào chiếc vòng cổ chết chóc.

Tôi giật mạnh hết sức.

Roac.

Cái vòng vỡ đôi.

Cô ấy cúi gập về phía trước hỏn hển.

- Caroline, - tôi thì thâm. - Cậu đã cứu
tớ. Cậu cứu sống tớ.

Amy nhào tới giữa hai đứa chúng tôi. Nó
hầm hầm giận dữ. Hai con mắt góm
ghiếc của nó trừng trừng nhìn lóe lên
những vằn đỏ độc ác.

- Thôi đủ rồi! - Giọng nó vang vọng cả
khu rừng. - Đến kỳ thử thách cuối cùng
rồi.

- Ôi, không! - Caroline rên rỉ.

Amy chỉ tay vào lùm cây. Một hồ nước
rộng lớn đen ngòm mờ mờ ở đó.

- Để lấy được huy hiệu bơi lội, - nó gầm gừ. - Chúng mày phải bơi vượt qua hồ Fear!

Chương 21

Hồ Fear đen hơn bất cứ nước hồ nào tôi từng biết. Thậm chí dân cư ở

Waynesbridge cũng biết là không ai bơi ở hồ này. Nước hồ buốt giá. Nó không bao giờ ấm ngay cả giữa mùa hè.

Đó chưa phải là tất cả. Người ta nói rằng giá lạnh chưa phải điều tồi tệ nhất ở hồ Fear mà tôi thì chưa được biết điều tồi tệ nhất đó là cái gì.

Tôi rùng mình. Không hiểu những gì hãi hùng đang chờ sẵn trong làn nước lạnh giá.

Lũ thần trùng Trại Fear dẫn chúng tôi đến bên bờ hồ. Caroline và tôi cởi giày và thò mấy ngón chân xuống hồ.

Tôi giật bắn mình lùi lại. Một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng tôi.

- Đá! - Tôi hồn hển. - Nước đá!

- Lizzy! - Răng Caroline va lập cập, chân tung tẩy cho ẩm lên. - Cái hồ này lạnh quá. Chỉ năm phút ngâm dưới đó, chúng mình hết sống rồi!

Tôi liếc qua vai nhìn bọn thần trùng. Chúng đứng thành hàng lặng lẽ dòm chúng tôi.

- Tiến hành đi. - Amy gầm gừ.

Lũ quỷ tiến tới phía chúng tôi. Những cánh tay, quều quào lùa hai đứa bước xuống hồ.

Caroline và tôi bước dần xuống, nước hồ ngập đến hông.

Tôi rên lên:

- Lạ ... ạnh quá!

- Ôi! - Caroline gào gù. - Thật khủng khiếp!

- Bọn mình phải ... phải đi..i.i - Tôi sụt sịt qua hàm răng đang va vào nhau lập cập. - Phải bơi sang b ... bờ ... ở bên kia ... a ...

Đừng nghĩ tới cái lạnh nữa, tôi tự ra lệnh cho chính mình. Bơi đi!

Tôi vùng tay qua đầu chuẩn bị cử động

trườn sấp đầu tiên.

Cái gì thế?

Có con gì đó cọ vào chân tôi.

Tôi quay một vòng, đập loạn mặt nước.

- Lizzy? Cái gì thế? - Caroline bật khóc.

- Có cái gì đó động vào chân tớ. - Tôi
hỗn hển, cố gắng nhìn xem có con gì
trong lòng hồ tối đen âm u này không?

Đây! Có con gì đó lại vừa chạm vào
chân tôi. Con gì cọ khá mạnh.

- Caroline! - Tôi hét lên, quấy mạnh chân
hết sức mình. - Có gì ở trong hồ đấy!

Tôi quay phải. Rồi xoay trái. Cố nhìn
xuyên qua làn nước.

Có cái gì đó đang cuốn quanh mắt cá
chân tôi: Hút, kéo tôi cuống đáy hồ.

- Cứu với! - Tôi hét to.

- Gì thế? - Caroline rên rĩ.

- Không biết nữa! Tôi không thấy gì cả.

Tôi liều mạng đập một cái thật mạnh và thoát khỏi thứ gì đó vừa quấn quanh chân tôi.

Ngay lập tức tôi sải tay bơi sang bờ bên kia.

Caroline bơi ngay sau tôi.

Tai tôi đập lùng bùng. Tiếng động duy nhất mà tôi cảm nhận thấy là tiếng nước vỗ khi tay tôi khỏa vào làn nước.

Chúng tôi bơi cật lực và đột nhiên bờ đối diện hiện lơ mờ trong tầm mắt. Được rồi!

Chỉ một tý nữa thôi, Tôi thềm nhủ. Tôi

bơi còn nhanh hơn cả ban nãy.

Đột nhiên tai tôi nghe thấy tiếng thét.

- Cứu tớ, Lizzy! - Tiếng Caroline. - Nó bắt được tớ rồi!

Tôi quay phắt đầu lại.

Chỉ kịp nhìn thấy Caroline chìm xuống dưới mặt nước hồ Fear.

Chương 22

Caroline! - Tôi thét.

Mặt hồ phẳng như gương. Chẳng thấy tăm hơi Caroline đâu cả.

Tôi hít một hơi thật sâu đầy phổi và lặn sâu xuống hồ!

Tôi không thấy gì cả. Tôi bơi tới một cách hú dọa, cố xem có chạm được Caroline hay không.

Không có cô ấy.

Tôi quay ngang và lặn theo hướng khác, bổ nhào vào làn nước trước mặt. Nước lạnh buốt thấu da thịt tôi.

Bạn ấy ở đâu nhỉ? Tôi cố tìm một cách vô vọng. Tôi không thể lặn lâu hơn nữa. Người tôi sắp đóng băng!

Tôi lại đổi hướng định tìm hú dọa nhưng cơ thể tôi không thể chịu thêm một giây nào nữa. Phổi tôi như bốc cháy vì thiếu dưỡng khí. Tôi phải ngoi lên để thở.

Đập một phát, người tôi vọt lên mặt

nước.

Hít một hơi thật sâu, tôi chuẩn bị lặn lần nữa thì có cái gì đó nổi lên làm nước bắn tung tóe chỉ cách tôi vài mét.

Caroline!

- Lizzy! - Cô ấy lấp bấp. - Nó ... bắt ... được tớ rồi!

- Con gì bắt cậu? - Tôi hét.

- Đi tìm người cứu đi! - Caroline la to.

Và cô ấy lại biến mất trong làn nước giá lạnh.

Tôi bơi hết tốc lực vào bờ.

Cầu cứu, tôi vừa bơi vừa nghĩ. Phải gọi người cứu.

Toàn thân tôi lạnh tê tái. Vì thế mà tôi không cảm thấy cái gì đó đang cuốn lấy

mắt cá chân tôi.

Tôi bắt đầu đặt chân được xuống đáy thì bỗng nhiên bị cái gì đó giật mạnh chân.

Tôi nhìn xuống - và thấy:

Một cái xúc tu mực khổng lồ, màu đen đang trườn quần lên đùi tôi.

Kéo tôi trở lại xuống nước

Chương 23

Không! - Tôi hét.

Tôi lắc, đạp chân. Cái xúc tu trơn tuột cuốn ngày càng chặt, kéo tôi xuống. Tôi cố trườn về phía bờ hồ, chụp lấy bất cứ

thứ gì có thể, que, rễ cây hay bất cứ thứ gì!

Vô vọng. Càng vật lộn, con quái vật hồ Fear kéo tôi càng mạnh. Cái xúc tu cuốn lên cao hơn tới tận hông của tôi.

Tôi nhìn con vật rõ hơn. Loại mực khổng lồ gớm ghiếc. Những mạch máu đập phập phồng dưới lớp da nhợt nhạt của nó.

Tôi dùng nắm đấm thụi vào con bạch tuộc, cố giải thoát mình.

Nó xiết chặt vòng cuốn.

Ba cái xúc tu nữa xé nước hung hãn lao lên chộp lấy người tôi.

Pạch! Tay tôi trượt va phải cái gì đó dưới đáy hồ gần bờ rất cứng.

Tôi chộp ngay, đó là một hòn đá sắc cạnh.

Tôi nâng lên và đập mạnh vào xúc tu con bạch tuộc. Đập như điên dại.

Một tiếng rú đau đớn vang cả rừng Fear. Hồ Fear âm âm sỏi bọt, nước bắn tung tóe.

Cái vòi quần ở hông tôi lỏng dần.

Và nó chìm vào trong lòng hồ - cùng lúc thấy Caroline nổi lên!

Vừa ho vừa khạc, cô ấy cố bơi vào bờ. Tôi vươn ra đón Caroline. Cả hai đứa nằm vật xuống bờ hồ đầy bìn sinh tanh nồng.

Tôi đã đập , quấy, vật lộn khi con bạch tuộc cuốn lấy tôi. Giờ đây toàn thân tôi mới rã rời nhưng tôi còn sống. Và chúng

tôi đã vượt qua hồ!

Amy và mấy con quỉ Trại Fear khác bước ra khỏi rừng, chúng xếp thành vòng tròn bán nguyệt bao quanh chúng tôi. Tôi ngẩng đầu một cách nặng nhọc nhìn bọn nó.

- Bọn tao làm được rồi. - Tôi thốt lên từng tiếng. - Bọn tao lấy được tất cả các huy hiệu rồi. Chúng tao đi đây.

- Ô! - Amy nói với giọng cười xin lỗi. - Bọn ta có nói rằng nếu vượt qua mọi thử thách, chúng tao sẽ thả mày đâu?

Tôi nghe như sét đánh ngang tai. Tôi nhìn thẳng vào mắt Amy.

- Có! - Tôi hét lên. - Chúng mày đã tuyên bố như vậy.

- Ô, không ... không. - Amy gù gù. -

Những gì chúng tao muốn nói là: Nếu
bọn mày vượt qua các thử thách của
chúng tao, chúng tao sẽ không để mày đi!

Chương 24

Không! - Caroline run rẩy. - Thả bọn tao
ra. Đây là giao kèo mà!

- Giao kèo? - Amy nhại lại. - Thần trùng
trại Fear chẳng giao kèo với ai bao giờ!

Priscilla đặt một tay lên ngực nó:

- Bây giờ là lễ chúc mừng vượt qua thử
thách.

Trudy vươn bộ mặt thôi rửa của nó sát

mặt tôi và thì thầm:

- Giờ đây mày sẽ trở thành thần trùng
Trại Fear mãi mãi!

Lũ thần trùng kinh tởm dồn chúng tôi lại
đồng lửa trại. Chúng xô hai đứa tôi
xuống đất. Sau đó kết thành một vòng
tròn từ từ xoay quanh chúng tôi - và bắt
đầu hát.

Mười ba cô gái cắm trại đêm,
Rừng thì tối, dưới chân là bùn êm
Tim tôi đập thình thịch trong lồng ngực.
Mình phải làm ngay cái gì đó. Trước khi
quá muộn.

Nhưng bài hát. Nó nghe có vẻ quá dịu
dàng ...

Tôi cảm thấy thân tôi bắt đầu lắc lư theo

nhịp điệu bài hát.

Không được, tôi nghĩ. Tôi phải đưa cả hai đứa bọn tôi ra khỏi đây!

Tôi cố đứng yên. Nhưng tôi không thể!
Tôi không thể làm gì ngoại trừ việc nghe chúng hát.

Lũ quỷ vẫn tiếp tục hát:

Mười ba gia đình mặc áo tang

Mười ba cô gái lang thang không về.

Chúng đang làm tâm hồn chúng tôi mê mẩn. Tôi bỗng nhận ra và cố không rơi vào trạng thái đấy.

Tôi bịt tai và hét:

- Đừng nghe, Caroline, đừng nghe!

Tôi nhắm nghiền mắt khi lũ quỷ hát về những con mắt thôi rữa.

Tôi cố nghĩ về trường học. Gia đình tôi. Về căn phòng ngủ của tôi. Nhưng dù cố thế nào, đầu tôi vẫn vang lên tiếng hát của bọn quỉ.

Một cảm giác đen tối, tội lỗi tràn ngập con người tôi. Cảm giác y hệt khi tôi nấp trong Đêm Chơi Khăm. Nó tràn ngập suy nghĩ của tôi.

Bên cạnh, Caroline rên rỉ.

Tôi quay sang bạn ấy - và trong ánh lửa bập bùng mặt cô ấy đang thay đổi.

Hai con mắt Caroline lồi ra và chuyển dần sang màu vàng. Tròng mắt trợn ngược.

Hai khóe môi nhếch ra một nụ cười khó coi.

Vết thương trên trán Caroline nứt toác.

Da cô ấy bắt đầu nhăn nheo và tróc ra từng mảng.

- Không! - tôi thét lên với lũ thần trùng Trại Fear. - Tao không cho phép chúng mày làm thế.

Tôi lao tới Caroline. Chộp lấy vai cô ấy và lắc thật mạnh.

- Đừng nghe nữa! - Tôi quát lên. - Nghĩ cái gì khác đi. Hát bài khác!

Bài hát của lũ thần trùng lại nghe to, nhanh hơn:

Mười ba cô gái muốn trả thù.

Không chú ý, tôi hát luôn bất cứ từ nào xuất hiện trong đầu.

- Chúng ta là bạn thân nhất của nhau! - Tôi hát át cả tiếng hát của lũ thần trùng.

Bạn của nhau mãi mãi.

Caroline nhìn tôi hấp háy.

- Hát đi Caroline! Hát nào! TỐT NHẤT, bạn thân nhất! - Tôi hét lên. Và tôi bắt nhịp lại cả bài. - Chúng ta là bạn thân, bạn của nhau mãi mãi ...

- THÂN NHẤT. - Caroline lẩm bẩm qua cặp môi sung phòng - Bạn thân.

- Được lắm! - Tôi hét lên sung sướng. -
Nữa đi, Caroline, hát nữa đi!

Caroline đồng thanh hát lại bài hát với tôi.

Có tác dụng không nhỉ?

Tôi nhìn chăm chăm vào khuôn mặt góm ghềnh của Caroline.

Cái lỗ trên trán cô ấy dần bé lại.

Và biến mất.

Phát huy rồi. Bài hát của bọn tôi có tác dụng rồi!

Lũ thần trùng ngừng hát.

- Không! - Amy rít lên. - Khô ... ông!

Caroline và tôi lại hát bài hát của hai đứa - lần này hát to hết cỡ:

CHÚNG TA LÀ BẠN THÂN

- Cầm ngay! - Bọn quỷ rền rĩ.

Mặt Caroline đã trở lại bình thường.

BẠN CỦA NHAU MÃI MÃI!

Cô ấy cười với tôi và hét toáng lên:

- RẤT THÂN!

Giọng Caroline như dài ra. Nụ cười trên môi vụt tắt. Cô ấy nhìn qua vai tôi với vẻ mặt hoảng sợ.

Tôi ngoái lại ngọn lửa trại đằng sau.

Tôi buột miệng khô khốc:

- Ồi chà!

Phía trên ngọn lửa có một người, là Pearl!

Chương 25

Pearl lượn trên đầu chúng tôi. Cô ấy mặc đồng phục của nhóm và một cái băng vải tím quàng chéo qua.

Nhưng tôi lại có thể nhìn xuyên qua cô ấy, rõ cả mấy cái cây xung quanh khu đất trống.

Pearl không còn là con thần trùng nữa.
Cô ấy đã là một con ma.

- Tụi mày thua rồi! - Cô ấy rống lên.

- Không! - Tôi hét lên. - Chúng tao thắng rồi.

- Không phải các cậu. - Pearl từ từ quay đầu nhìn vào nhóm cũ của cô ấy. - Tụi mày! - Cô ấy đưa ngón tay sương khói, ảo ảnh của mình chỉ vào Amy và toàn bộ nhóm thần trùng Trại Fear. - Tất cả chúng mày thua rồi!

Amy khựng lại sợ hãi:

- Người làm gì ở đây? - Nó lấp bắp. - bọn ta đã hủy diệt người như đã hủy diệt Rose rồi cơ mà!

Giọng Pearl buột ra vang vọng rừng cây:

- Đồ ngu! Bọn mày hủy được thể xác ta nhưng không hủy được ta! Ta là thủ lĩnh của nhóm. Ta luôn luôn là thành viên của nhóm mười ba!

- Tao đã bảo là không thoát được nó đâu mà! - Trudy rít lên với Amy. - Nhưng mày không nghe.

- Câm mồm! - Amy gầm lên.

Pearl bỗng bèn trôi đến gần Amy.

- Kẻ đáng trách là Amy. Vì nó, bọn ta đã không có con số thành viên phù hợp.

Nhưng tất cả chúng mày đã làm theo lời Amy. Tất cả bọn mày đã phá luật chơi - Pearl bỗng rống lên.

- Giờ tất cả bọn mày phải trả giá!

Amy quỳ sụp xuống.

- Không!

- Đúng thế! - Pearl giơ cánh tay chỉ còn xương về phía Amy ra lệnh. - Thần trùng Trại Fear, ĐIỂM SỐ!

Amy chấp hai tay lại với nhau:

- Xin đừng ép tôi!

Pearl uốn người hít một hơi thật sâu, găm lên:

- MỘT!

Cả lũ thần trùng Trại Fear nhìn Pearl chăm chăm. Trên những khuôn mặt ghê tởm của chúng lộ ra nỗi sợ hãi thực sự. Chúng sợ cái gì? Điều gì sẽ xảy ra nếu chúng điếm danh?

Pearl trôi sát Amy:

- Ta đếm - MỘT!

Amy ôm đầu rên rĩ:

- HAI

- BA! - Priscilla thút thít.

- BỐN! - Trudy bật khóc.

Sấm rền rĩ trên không. Bọn thần trùng vẫn đếm tiếp:

- NĂM!

- SÁU!

Tôi quan sát chúng cổ khớp tên từng đũa với mặt.

Nhóm lễ ra phải là chỉ có mười ba thành viên. Đó là chìa khóa của vấn đề, tôi biết vậy. Nhưng vấn đề gì?

Sấm lại nổi lên, gần trại hơn.

Violet là thần trùng cuối cùng lên tiếng:

- MƯỜI HAI!

Cả lũ quí quay lại nhìn Caroline và tôi.
Pearl bay đến chỗ tôi:

- Đếm đi! - Cô ấy đề nghị.

- MƯỜI BA! - Tôi hét.

Sét đánh đổ ầm một cây to cách đó vài mét. Bầu trời ngang dọc toàn tia chớp.

- Đến cậu! - Pearl chỉ vào Caroline.

Caroline giương mắt nhìn trống rỗng rùng mình.

Tôi chộp lấy vai cô ấy, lắc mạnh:

- Nói đi, Caroline! - Tôi ra lệnh. - Nói - Mười bốn!

Nhưng Caroline không thốt ra được một lời.

Chương 26

Nói đi! - Tôi thét lên. - Nói đi!

Cả thân hình Caroline run lập cập, mắt dán vào Pearl.

Tôi lắc mạnh cô ấy:

- Caroline! Cậu phải nói! Tớ xin cậu!
Cậu phải hét lên.

Caroline chớp mắt:

- MƯỜI BỐN! - Cô ấy hét to.

Crrắc! Tia chớp đánh thẳng xuống trại.
Rầm.

Sấm chớp nổi lên nhớp nhoáng dày đặc
khoảng trống. Mặt đất dưới chân tôi nâng

lên. Caroline và tôi bị hất tung lên trời.
Ầm! Chúng tôi rơi xuống mặt đất, xương
ê ầm.

Amy và lũ thần trùng Trại Fear kêu thét
đau đớn. Tôi lộn lại và nhìn về phía
chúng.

Nhưng không còn ai ở đó.

Lũ thần trùng Trại Fear đã biến mất.

- Chúng đi rồi. - Tôi hồn hển. - Bọn thần
trùng đi rồi!

- Không phải tất cả bọn chúng. -

Caroline sửa lại. Cô ấy giật tay tôi và
chỉ cho tôi xem.

Pearl vẫn còn đó, bập bùng trên ngọn lửa
trại.

Cô ấy cười một nụ cười ma quái với

chúng tôi:

- Mười bốn! - Cô ấy rú lên. - Bọn ta không thể có mười bốn cô gái. Điều này phạm luật!

Sau đó Pearl vọt lên trời, mất dạng trong đêm tối.

Lửa trại cũng phụt tắt.

chúng tôi đứng chìm trong đêm tối mênh mông.

Bỗng có vệt sáng vàng chiếu vào mắt tôi.

- Ôi, không! - Tôi rên rỉ. Caroline và tôi ôm chặt lấy nhau. Cái gì nữa đây.

- Lizzy? - Một giọng quen thuộc cất lên.

- Lizzy, con ở đâu? - Lại một giọng nữa.

Tôi buông Caroline ra:

- Mẹ? Bố?

Tôi chạy ào đến chỗ bố mẹ tôi.

- Mẹ? Bố? - Tôi hét lên. - Bố mẹ làm gì ở đây?

- Trung tâm khí tượng thủy văn dự báo sẽ có giông bão ở vùng này. - Mẹ giải thích.

- Bố mẹ nghĩ rằng con cắm trại đêm trong rừng không an toàn. Bố mẹ đến đón con về.

- Con sẽ không bao giờ cắm trại trong khu rừng này nữa! - Tôi nói xong, nhảy lên quàng tay vào cổ mẹ.

- Lizzy, các bạn khác trong nhóm Hướng đạo sinh đâu? - Bố tôi cau mày hỏi.

- Họ ... họ ... họ vừa đi xong. - Tôi đáp. Chắc, thực ra thì lũ kia cũng vừa đi thật.

- Thế nên bọn cháu rất mừng khi thấy hai

bác. - Caroline bổ sung.

Chúng tôi theo bố mẹ ra khỏi rừng, lên xe ô tô nhà tôi. Khi xe đang chạy tới cầu Mill, mẹ tôi bỗng quay lại:

- Này Lizzy, mẹ suýt quên. Có ai gửi thư cho con này.

Mẹ đưa phong bì vòng qua ghế sau. Tôi mở phong bì và đọc rõ to:

- Mời tham gia Câu lạc bộ Hài kịch Shadyside.

Hừm, tôi thầm nghĩ. Câu lạc bộ hài kịch

- nghe có vẻ vui đấy. Hay là ...

- Đừng có tơ tưởng gì hết. - Caroline giăng lá thư trong tay tôi. Cô ấy xé tan lá thư thành mảnh vụn và vứt ra ngoài cửa sổ. - Chúng mình đã hiểu loại câu lạc bộ này rồi.

- Và phố Fear nữa chứ. - Tôi bổ sung, ngoái lại nhìn đồng giấy vụn bay tung tóe sau xe.

- Đúng thế, - Caroline quàng tay qua cổ tôi. - Không có phố Fear, không có câu lạc bộ. Từ giờ trở đi, chỉ có cậu và tớ.

- Các con nhìn kia. - Mẹ gọi to và chỉ ra cửa sổ.

Tôi liếc ra và giật thót người.

- Chào các cô gái! - Người lái xe cho lũ thần trùng Trại Fear đang đứng trên cầu Mill vẫy tay. - Hẹn gặp tối mai nhé.

Hết

Những bức ảnh tiên tri

R.L.Stine

Chương 1

"Đúng là một chiếc máy kỳ lạ" - Alex nghĩ vậy khi nhặt được chiếc máy ảnh trong ngôi nhà bỏ hoang có một ông già

bí ẩn sống trong đó. Những tấm ảnh lầy ngay mà cậu chụp luôn hiện ra những sự kiện bi kịch chưa xảy ra. Liệu chiếc máy có những quyền lực quái gở này có tạo ra được tương lai không?

I

- Chán phèo! Đúng là chẳng bao giờ có cái gì hay ở cái xứ quê mùa này cả. Michael làu bầu, hai bàn tay thọc túi quần.

- ừ, cậu nói đúng đấy! - Alex Bauks phụ hoạ- Xứ Sainte - Esther chẳng khác quái gì sa mạc cả!

Arthur Normann và Sarah Walker đứng
ben cạnh cũng gật đầu đồng ý.

Sainte - Esther chỉ là một hoang mạc ...
Đây đúng là một khẩu hiệu mà Alex và
ba người bạn khác vừa nghĩ ra cho thành
phố của chúng. Kể ra, nói như vậy chẳng
có gì là quá ... Với những đường phố
bình yên có những thảm cỏ xanh mượt,
những hàng cây rợp bóng và những dãy
nhà mái ngói xô nghiêng bao quanh,
Sainte-Esther cũng giống hệt như bao
thành phố tỉnh lẻ khác.

Tuy nhiên, nhóm bốn bạn trẻ này lại
chẳng thích sự bình yên như vậy. Vào

một buổi chiều chủ nhật đẹp trời của mùa thu thế này mà chúng chẳng có trò gì để giải trí cả. Biết làm gì cho đỡ buồn bây giờ?

- Hay là đến nhà ông Grover chơi đi - Arthur gợi ý. - Có khi bây giờ ông ấy đã nhận được những bộ truyện tranh mới rồi đấy.

- Này, Cò Hương, tớ báo trước cho cậu là hôm nay không ai có một xu dính túi nào đâu đấy - Alex nói.

Tất cả bọn đều gọi Arthur là Cò Hương bởi thân hình gầy còm của nó trông chẳng khác gì một con cò hay con diệc. Nó có

đôi chân dài như cái sào, cà khẳm cà khiu và gân guốc. Dưới mái tóc đen dày và lúc nào cũng rối như tổ quạ, đôi mắt nâu ti hí của nó trông cứ như đang dính chặt vào cái mũi nhọn và quặp xuống như mỏ điều hâu. Arthur chẳng thích cái biệt hiệu này lắm song kiểu gì thì nó cũng phải quen dần với cách gọi này.

- Mình vẫn có thể đọc truyện tranh đó mà không cần phải mua một quyển nào - Nó nhấn giọng.

- Với điều kiện khi tới nhà Grover chúng ra cần phải giữ trật tự - Sarah nói.

Rồi nó phồng mang trợn mắt lên bắt

chước cái giọng khinh khỉnh của ông chủ hiệu sách: "Các cô các cậu đến đây để mua sách hay là để kê khai tài sản đây?".

Cả bốn đứa cười phá lên. Chúng đã quen nhau từ lâu. Nhà Alex và nhà Sarah ở cạnh nhau, hơn nữa bố mẹ chúng lại là bạn bè của nhau. Còn Arthur và Michael ở cách xa hơn một chút.

- Hay là ta cùng chơi bóng chày? -
Michael gợi ý.

- Có mỗi bốn đứa thì chơi thể nào được?
- Sarah vừa nói vừa đưa tay hất ngược mớ tóc xoã trước trán. Trông cô bé lúc này chẳng khác gì một cái mắc áo bởi cô

nàng đang khoác trên người một cái áo
phông rộng gấp đôi người mình.

- Cứ ra cái sân đất ấy đi, biết đâu ta lại
tìm được một trò chơi khác ở đó. -
Michael nói.

Michael là một cậu bé béo hơn một chút.
Cậu ta có đôi mắt xanh rất đẹp song vẫn
không bù lại được những đốm tàn nhang
tràn lan trên gương mặt.

- Tớ thấy trò chơi bóng ấy được đấy. -
Arthur tán thành. - Tớ đang cần tập
luyện. Trong hai ngày tới tớ sẽ diễn các
trận đấu giữa các câu lạc bộ của các
trường đấy.

- Cậu cũng đòi tham gia kia à? -Sarah hỏi.

- Chứ sao! Theo dự định trận đấu đầu tiên của bọn tớ sẽ diễn ra vào chiều thứ ba tới.

- Bọn tớ sẽ tới để xem cậu sẽ bỏ cuộc như thế nào- Alex nói.

- Nói chính xác hơn bọn tớ sẽ tới để xem cậu bị loại ra khỏi trận đấu như thế nào - Sarah nói chêm vào, cô bé vốn thích trêu chọc Arthur nhất.

- Thế cậu chơi ở vị trí nào?- Alex hỏi

tiếp.

- Điều đó còn chưa được quyết định.-
Arthur trả lời.- Nhưng còn cậu, tại sao
cậu lại không tham gia đội bóng nhỉ?

Alex có dáng thể thao nhất hội, bởi cậu
có đôi vai rất rộng cùng hai cánh tay và
đôi chân chắc khỏe. Với mái tóc hoe
vàng, đôi mắt màu xanh lơ, cậu ta có nụ
cười thật nhiệt tình và nồng ấm.

- Lẽ ra anh William phải đăng ký cho
mình, nhưng anh ấy quên mất.- Alex giải
thích bằng một vẻ bức tức.

- ừ nhỉ, lâu rồi mình cũng không thấy anh

ấy. Đạo này anh ấy làm gì mà lặn mất
tắm thế?- Sarah hỏi.

- Anh ấy đang bận việc. Để kiếm được
tiền anh ấy phải làm việc cả ngày chủ
nhật và những lúc rảnh rỗi sau giờ học
tại một hiệu kính ở giữa thành phố.

- Hay đấy!- Michael reo lên.- Cần phải
đi thăm anh ấy mới được.

- Nhưng tớ cũng xin nhắc lại với cậu
rằng ta chẳng có một xu dính túi nào
đâu.- Arthur vừa nói vừa thở dài.

- Chá quá!- Sarah kêu lên.- Chẳng lẽ
chúng ta cứ chịu đứng chôn chân ở đây

mà ngáp vì buồn hàng tiếng đồng hồ hay sao.

- Hay là cả hội mình cùng ngồi xuống mà ngáp cho nó vừa dễ lại vừa được lâu.- Arthur vừa nói vừa uốn cái miệng méo xệch đi như mọi lần cậu ta vẫn đùa.

- Thôi, ta lược một vòng quanh quần đây thôi vậy.- Sarah đề nghị.

Nói xong, cô bé đi vèo sang vỉa hè rồi bắt đầu bước theo mép vỉa hè với những bước đi thận trọng, hai tay dang rộng ra trông giống như một người đang đi trên dây.

Các cậu bé cũng lập tức bước theo và bắt chước động tác đi như vậy của cô bạn.

Một con chó nhỏ tẹo bất ngờ xuất hiện từ hàng rào bên cạnh rồi lao về phía bọn trẻ, sủa lên ầm ĩ. Sarah ngừng ngay trò chơi của mình và ngồi thụp xuống vuốt ve con cún. Con chó nhỏ quẫy đuôi liên tục và ra sức liếm vào đôi bàn tay của cô bé. Sau một hồi nó lại quay ngoắt người đi và biến mất hút vào hàng rào một cách bất ngờ như lúc nó xuất hiện.

Bốn bạn nhỏ lại tiếp tục trò chơi đi trên vỉa hè của mình. Chúng vừa đi vừa cố xô đẩy làm cho nhau mất thăng bằng để rồi

cùng cười ré lên. Sau khi đã vượt được khoảng đất có nhiều cây cối, cả bọn dừng lại trước một vạt cỏ rộng và dốc nổi liền với bờ via hè. Chỗ này chắc hẳn đã nhiều năm rồi không có ai chăm sóc nên cỏ cây ở đây mọc rất cao, hơn nữa bãi cỏ này còn bị phủ các loại cây dại, bụi rậm gai lẩn chỗ.

Trên đỉnh khu đất bỏ hoang này là một ngôi nhà lớn đã bị thời gian tàn phá, nó nằm lấp ló sau những cây sồi khổng lồ. Tất cả những dấu ấn để lại đều chứng tỏ xưa kia đây hẳn phải là một ngôi nhà rất nguy nga và bề thế. Ngôi nhà này được xây thành hai tầng với một lối cửa rất lớn ở giữa mặt tiền. Trên đó là một mái ngói

dài và dốc bao kín những ống khói nhỏ và rất cao. Nhìn bên ngoài vào, người ta nhận ngay ra rằng có rất nhiều dấu hiệu chứng tỏ rõ ràng ngôi nhà đã bị bỏ hoang từ lâu lắm rồi: những tấm kính gắn ở những ô cửa sổ đã bị đập vỡ và phủ đầy bụi bẩn, trên mái nhà có rất nhiều chỗ thiếu ngói.

ở Sainte-Esther, ai cũng biết rằng đó là ngôi nhà của Coffman. Vả lại người ta cũng có thể đọc được cái tên đó trên hòm thư đặt trên một cái cọc ở ngoài cổng.

Ngôi nhà này bị bỏ hoang từ nhiều năm rồi. Alex và đám bạn mới chỉ biết sơ sơ ngôi nhà qua cái bề ngoài của nó như

hiện tại thôi. Còn nghe theo người đời thì chẳng biết bao nhiêu câu chuyện ma quái, rùng rợn, bí hiểm, những hiện tượng không thể giải thích được về ngôi nhà hoang này. Thực tế như thế nào thì chẳng ai biết được.

- Tớ có ý kiến - Michael bất ngờ lên tiếng, trong khi mắt nó đang quay sang nhìn vào vào cổng ngôi nhà. - Đây sẽ là một ý kiến tuyệt diệu để lấp khoảng trống cho buổi chiều của chúng ta.

- ờ ... ờ ... ý kiến gì thế? - Alex hỏi lại, vẻ nghi ngờ.

- Chúng ta sẽ khám phá ngôi nhà

Coffman - Michael vừa trả lời vừa bước sang một lối đi vắt qua đám cỏ dại um tùm.

- Cậu bị điên à? - Alex kêu lên rồi chạy tới giữ thẳng bạn lại.

- Cứ lên đó xem sao! Michael nhấn giọng. - Các cậu không muốn phiêu lưu một chút à? Đi, chúng ta sẽ cùng nhau khám phá bí mật ngôi nhà hoang này.

Alex tần ngần đứng nhìn ngôi nhà bí hiểm trên đỉnh dốc, nó linh cảm thấy một điều gì đó không hay có thể xảy ra.

Nó đang định trả lời thì bất ngờ có một

cái bóng lao vút lên khỏi đám cỏ um tùm rồi nhảy xổ vào người nó.

Alex giật mình nhảy lui ra sau, chẳng may trượt chân ngã sóng xoài xuống bãi cỏ. Ngay sau đó, nó được nghe một trận cười nghiêng ngả của mấy đứa bạn.

- Con cún ngốc nghếch đó mà!- Sarsh vừa cười vừa nói.- Hoá ra suốt từ nãy tới giờ nó vẫn bám theo chúng ta.

- Muốn vào cũi hả?- Arthur quát con chó.- Thôi, ta đi nào, mặc xác nó! ...

Con chó lảng ra xa rồi dừng lại ngo ngác nhìn theo đám bạn nhỏ đang nối đuôi nhau đi.

Alex lúng túng đứng dậy, cậu ta tưởng rằng sẽ phải mang cả thùng ra để hứng lấy những lời châm chọc của đám bạn. Tuy nhiên, sự việc lại không diễn ra như suy nghĩ của nó. Mấy đứa bạn đã nhanh chóng quay lưng lại tiếp tục quan sát ngôi nhà bí ẩn.

- ừ, Michael này, cậu nói có lý đấy.-
Arrthur gật gù.- Chúng ta cứ thử vào trong ngôi nhà đó xem nó có cái gì ra hồn không.

- Chẳng có cái quái gì đâu.- Alex lầm bầm.- Ngôi nhà này có cái gì đó mập mờ khó hiểu lắm, các cậu có thấy thế không?

- Thế thì sao nào?- Sarah buông một câu như thách thức.- Cậu sợ lắm à?

- à ... không ... Nhưng theo cảm nhận của tớ thì tốt hơn hết là chúng ta không nên chui vào đó. Cái ngôi nhà lụp xụp cũ nát này làm cho tớ có cảm giác ...

- Cứ nói thẳng ra là nó làm cho cậu sờn da gà và muốn tè cả ra quần đi cho nó dễ hiểu!- Michael mỉa mai.

- Sờ da gà! ... - Arthur lẩm bẩm nhắc lại. Và cậu ta co hai tay lại và làm động tác như thể đang vỗ cánh, trong khi mồm liên tục kêu cục ta cục tác. Với đôi mắt nhỏ như hạt nhãn và cái mũi vừa dài vừa

nhọn, Arthur đã thực sự thành công khi bắt chước điệu bộ của một con gà mái vừa nhảy ổ đẻ.

Alex thấy vậy cũng không nhịn được cười. Và cuộc tranh cãi có nên vào ngôi nhà hay không cũng chấm dứt luôn ở đó. Bốn đứa tiếp tục bước tới gần bậc cầu thang bằng bê tông dẫn lên cửa vào nhà.

- Nhìn kìa!- Sarah nói- ở cánh cửa có một ô vuông bỏ ngỏ. Ta có thể thò tay vào trong mở cửa ra được đây.

- ý kiến cũng không đến nỗi ngốc lắm!- Michael nhiệt tình tán thưởng.

- Các cậu định vào đây thật đấy à?- Alex buột miệng hỏi lại.- Thế còn lão Nhện? Các cậu đã nghĩ đến chuyện đó chưa?

Lão Nhện là một gã đàn ông chừng sáu chục tuổi, có dáng người và vẻ mặt rất kỳ quái. Người ta thường gặp lão nay chỗ này, mai chỗ khác ở trong thành phố. Lão có đặc điểm là thích mặc những bộ đồ màu đen trùm lên cái thân hình còm cõi và đặc biệt là hai tay và đôi chân gầy nhẳng. Nói tóm lại trông lão thật chẳng khác gì một con nhện, và có lẽ chính vì vậy mà người ta tặng luôn cho lão một cái biệt hiệu là lão Nhện. Còn tên thật của lão là gì thì chẳng ai được biết. Hơn nữa, không riêng gì cái tên mà đến cả

tiểu sử, thân phận của lão ra sao cũng chẳng có ai hay. Thậm chí người ta còn không rõ cả nơi cư ngụ của lão nữa. Song có một điều mà ai cũng biết: Đó là chuyện người ta thường hay gặp lão lảng vảng ở gần ngôi nhà Coffman. Và có tin đồn rằng lão đã chọn căn nhà bí ẩn này làm nơi trú ẩn qua đêm.

- Tớ không tin rằng lão Nhện sẽ khoái những người khách tới thăm ngôi nhà này.- Alex tiếp tục nói với vẻ mặt thất vọng. Nhưng lúc này Sarah đã áp sát người vào cửa rồi thò tay vào ô cửa hồng bên trên. Sau một hồi mò mẫm tay cô nàng đã chạm được vào then cửa và đẩy được nó ra. Cánh cửa gỗ nặng nề từ

từ hé mở với những tiếng kêu cọt két lạnh người.

Cả bọn nối đuôi nhau bước vào nhà. Alex đi sau cùng. Trong nhà tối om, ánh sáng duy nhất bên trong chỉ là một vài tia sáng mỏng manh hắt từ bên ngoài vào thành những đốm sáng nhỏ rải rác đây đó trên nền đất. Những tấm ván sàn nhà cứ thi nhau kêu lên kéo kẹt dưới những bước chân của đám trẻ khi chúng bước tới trước cửa phòng khách. Căn phòng rộng tuyền ngoại trừ một vài thùng bìa cứng vút chổng tư dưới chân tường. "Không biết đây có phải là những thùng đồ của lão Nhện không nhỉ?" Alex tự hỏi.

Trên tấm thảm trải trên nền nhà có một mảng sẫm màu hình bầu dục nằm ở chính giữa. Alex và Arrthur nhận ra cái vết đó đầu tiên, chúng đứng sững lại trước ngưỡng cửa rồi đưa mắt nhìn nhau.

- Cậu có tin rằng đó là vết máu khô không?- Arthur hỏi, đôi mắt nhỏ của cậu ta sáng lên vì bị kích thích.

Alex chợt thấy một cảm giác ớn lạnh chạy dọc cột sống.

- Tớ hy vọng đó là chỉ là một vết dầu loang.- Nó trả lời.

Arthur cười ré lên rồi phát một cái thật

mạnh vào lưng thẳng bạn vẫn bị coi là nhất như cây. Sarah và Michael rủ nhau đi vào khám phá căn bếp. Khi Alex gặp lại đôi bạn này cũng là lúc chúng cùng đổ dồn ánh mắt vào cái nơi phủ đầy bụi bần nằm dọc theo cái bồn rửa bát. Alex phát hiện ra ngay cái đang thu hút sự chú ý của cả bọn: hai con chuột đen xì mập mạp đang giương mắt đứng nhìn cả bọn.

- Trông chúng cũng xinh xắn đấy chứ!- Sarah nói- Nhìn chúng chẳng khác gì những con chuột trong phim hoạt họa.

Tiếng nói của Sarah làm cho hai con chuột hốt hoảng chui tọt vào sau cái bồn rửa bát.

- Nếu so với loài chuột thì chúng quả là quá to!- Michael vừa nói vừa nhăn mặt kinh tởm.- Tớ tin chắc rằng đây là những con chuột sắp thành tinh rồi.

- Chuotj cống thường có đuôi dài không giống như chuột nhắt.- Alex lưu ý với thằng bạn.

- Các cậu phải cẩn thận bởi lũ ôn dịch này đang đói lắm đây!- Arthur vừa nói vừa bước tới một hướng khác.

Sarah bước lại gần bồn rửa bát rồi mở cửa một cái tủ nhỏ treo trên tường ra. Bên trong tủ cũng chẳng có gì cả.

- Chắc là lão Nhện đã chẳng bao giờ dùng tới cái gian bếp này.- Cô bé buông thõng.

- Tớ thì tớ tin rằng lão luôn được ai đó mang thức ăn đến tận miệng rồi.- Alex nói đùa.- Thôi, ta đi tiếp đi!- Nhóm bạn tiếp tục bước sang phòng khác mà chúng đoán là phòng ăn. Căn phòng này cũng chẳng có gì đặc biệt ngoài sự trống rỗng và một lớp bụi phủ dày đặc. Trên trần nhà có một ngọn đèn chùm bản thủ đến mức người ta không thể phân biệt được đó là kim loại hay thủy tinh nữa.

- Mình đang đi vào một căn nhà có ma đấy.- Alex thì thầm.

- Có thể!- Sarah vừa bước từ phòng lớn ra và nói.

- Theo tớ thì chẳng có cái quái gì hay ho để mà tìm kiếm ở đây cả ... trừ phi chúng ta say mê chiêm ngưỡng những lớp bụi dày đặc và mái ngói đầy mạng nhện kia.- Alex phát biểu khi gặp lại cô bạn.

Chợt đâu đó vừa vang lên một tiếng động nặng trịch khisn cho cu cậu thót tim.

- Cái ... cái gì thế nhỉ? nó lắm bầm nói, mặt tái mét lại.

Sarah cười ngất nghẻo một lát rồi mới

nói được:

- ở trong ngôi nhà hoang nào mà chẳng có những tiếng động quái lạ như vậy hả ông thổ đế.

- Nhưng tốt hơn hết là ta cứ ra khỏi đây đi.- Alex năn nỉ. Tuy nhiên, cậu ta cũng cảm thấy hơi ngượng và lập tức chữa lại ngay:

- Tớ bắt đầu cảm thấy khó chịu khi ở lại đây rồi đấy.

- Còn tớ thì ngược lại, tớ cảm thấy rất khoái khi được vào một cái nơi cấm kỵ như thế này.- Sarah vừa nói vừa lững

thững bước về phía một căn phòng nhỏ tối mò, có lẽ đây là một phòng làm việc hồi xưa.

Cô bé định bước vào phòng thì va phải Michael đang bước ra.

- Arthur không đi cùng với cậu à?- Sarah hỏi.

- Tớ tưởng cậu ta đi xuống tầng hầm rồi cơ mà.

- Hả? Hầm nào cơ?

Michael chỉ tay về phía một ô cửa đang mở ngỏ ở phía bên kia phòng lớn.

- Đằng kia kia, ở đó có một cái cầu thang đi xuống đấy.

Cả ba người bạn đi về phía ô cửa đó.
Quả thực ở đây coa những bậc cầu thang dẫn xuống một căn hầm tối đen.

- Ê, Arthue, cậu đang ở trong đó đấy à?

Im lặng! Rồi sau một lát, từ dưới sâu
thẳm của bóng tối mới vọng lên giọng
nói run run của bạn chúng:

- Cứu tớ với! Cứu tớ với!

- Nhanh lên, cứu tớ với!

Nghe thấy tiếng kêu của bạn, không hiểu sao Alex lại can đảm đến thế. Cậu ta xô Sarah và Michael khi ấy còn đang tròn mắt, há mồm ra vì kinh sợ sang một bên, rồi vội lao xuống cầu thang.

- Tớ tới đây, Arthur! - Có chuyện gì thế?

Alex đứng khựng lại ở chân cầu thang, trống ngực đập loạn lên, mắt đảo khắp căn hầm tối đen với một chút ánh sáng từ cửa sổ đã bị bịt kín trên trần.

- Arthur?

Arthur đang ở đó. Nó đang ngồi chồm hổm trên một cái can bằng kim loại nằm

dưới đất, trên mặt tươi rói một nụ cười.

- Tớ đùa một chút thôi mà!

- Có chuyện gì thế? Điều gì đã xảy ra vậy? - Sarah và Michael cùng hỏi, hai đứa đang đứng thở phì phò đằng sau Alex. Phải giây lát sau chúng mới hiểu được sự tình.

- Lại thêm một trò láo lếu nữa của cậu phải không? - Michael nói mà giọng vẫn còn run run.

- Cậu cứ tưởng thế là hay lawsmd đấy! - Sarah bực tức nói.

Arthur vẫn vừa cười vừa gật đầu, vẻ khoái chí về cái trò đùa của mình. Đây là sở trường của cậu ta.

- Các cậu thật là ngây thơ quá!

- Đừng có cho thế là hay nhé! - Sarah cãi lại. - Thế cậu đã bao giờ được nghe kể về một gã kêu cứu vì chó sói chưa? Cậu hãy tưởng tượng rằng cậu đang thực sự cần sự cứu giúp, rằng cậu đang gân cổ lên mà kêu cứu và rằng tất cả mọi người đều nghĩ là cậu vẫn đang khoác lác như mọi khi.

Arthur nhún vai:

- Thế cậu còn muốn chuyện gì xảy ra với tớ nữa? ... Các cậu không thấy gì cả ư? Tớ tưởng ở dưới này còn hay hơn ở trên đó nhiều chứ?

Cậu ta nói cũng có lý. Căn hầm này tạo cho cả bọn một cảm giác rõ ràng mạnh hơn.

- Nhưng kiểu gì chúng ta cũng không nên ở lại đây. - Alex vừa nói vừa đảo mắt một lần nữa ra xung quanh phòng.

Phía sau cái can sắt được dùng làm ghế ngồi cho Arthur là một cái bàn làm tạm bằng một tấm ván đặt trên mấy cái thùng. Xa hơn, phía sát chân tường, có một cái

đệm bần thiêu bị một cái chần cũ kỹ thùng
lỗ chỗ phủ lên một nửa.

- Chắc đây là nơi của lão Nhện! -
Michael reo lên.

Arthur đập chân vào đồng vỏ đồ hộp
rỗng và một số hộp thực phẩm đông lạnh
khác được vớt chồng chất ở một góc
phòng.

- Lão ta ăn cũng sang ra phết đấy chứ! -
Cậu nhóc nói. - Nhưng tớ vẫn thắc mắc
là không hiểu lão hâm nóng những hộp
thức ăn đông lạnh này ở đâu nhỉ?

- Có thể là lão cứ để như thế mà ăn giống

như kiểu ăn của thổ dân da đỏ vậy! -
Sarah nói rồi đi thẳng về phía một chiếc
tủ gỗ đang hé mở ở phía trước mặt nó.

- Tuyệt chưa này! Tất cả lại đây mà xem!

- Cô bé reo lên. Nó lôi ra một cái áo
choàng lông cũ kỹ rồi khoác thử lên vai.

- Kê ra cũng được đấy chứ! - Nó vừa nói
vừa làm cho cái áo quay tròn xung quanh
người.

Michael và Arthur cùng chạy tới cái tủ
và bắt đầu lục lọi ra đủ thứ, nào là những
chiếc quần đùi dài tới mức đáng kinh
ngạc, nào là một mớ áo sơ mi kẻ ca rô,
những chiếc cà vạt bản rộng quá khổ, rồi

tới những chiếc khăn quàng cổ, những chiếc túi đủ màu sắc.

- Nay, các bạn không nghĩ rằng tất cả những thứ đó đang là của một người nào đó hay sao? - Alex hỏi.

Arthur nghiêng cổ lên hỏi lại:

- Thế cậu còn muốn nó thuộc về ai nữa nào?

- Những bộ đồ này để đây phải được hơn chục năm rồi ấy chứ! - Michael lên tiếng.

- Không hiểu sao người ta có thể bỏ ngàn ấy đồ ở đây được nhỉ?

- Thế nhờ người ta tới lấy lại thì sao? -
Alex hỏi bằng một giọng vẫn còn tất lo
lắng.

Để mặc các bạn tiếp tục lục lọi các ngăn
tủ, Alex bỏ sang phía khác của căn
phòng. Bức tường hậu bị che chắn gần
hết bởi một bể nước khổng lồ, nơi từ đó
những đường ống dẫn nước bị mạng nhện
chăng đầy dẫn đi các ngả. Đằng sau
những đường ống này, Alex nhận thấy
nhiều bậc thang hình như dẫn ra bên
ngoài căn hầm.

ở bức tường bên cạnh là một dãy giá
nhiều tầng xếp đầy các loại lọ, bình sơn,
giẻ rách và nhiều đồ dùng đã bị hoen ố.

"Người ở đây chắc phải là một tay chuyên làm những công việc vặt vãnh". - Alex vừa nghĩ vừa nhìn vào một cái ê tô gi nhòen gắn trên một cái bàn gỗ. Alex túm lấy tay nắm của cái dụng cụ cẩu bần rồi ra sức vặn cho hai hàm sắc của nó nói rộng ra.

Nhưng thật là bất ngờ, động tác này của cậu đã khiến cho một cánh cửa - nơi cậu không hề biết - ở ngay trên đầu cậu từ từ mở ra. Cánh cửa đó chính là nơi che dấu một cái tủ nhỏ được gắn chặt vào tường.

Trong chiếc tủ tường mỗi một ngăn đó có một cái máy ảnh được đặt rất ngay ngắn ở chính giữa.

Alex đứng im một hồi lâu, mắt chăm chăm nhìn vào cái máy ảnh. Có cái gì đó mách bảo cậu rằng phải có một lý do thật xác đáng thì cái máy ảnh mới được cất giấu vào đây. Có cái gì đó mách bảo cậu rằng tốt hơn hết là đừng có động chạm vào. Tuy nhiên, sự tò mò còn mạnh hơn cả chính cậu ta. Alex thò tay vào chiếc tủ và nhấc cái máy ra.

Chiếc máy ảnh vừa bị nhấc ra, cánh cửa tủ đã ngay lập tức tự động đóng sập lại với một tiếng kêu khô khốc.

"Thật kỳ lạ. - Alex nghĩ. - Đây đúng là một nơi thật kỳ cục để có thể cất một cái máy ảnh vào đó! Tại sao người ta lại để nó ở đây nhỉ? Nếu như cái máy ảnh có đủ giá trị để có thể được cất vào một cái tủ bí mật như vậy, thì tại sao người ta không mang nó đi?".

Alex chăm chú xem xét. Đó là một chiếc máy ảnh cỡ lớn, nặng tới mức đáng ngạc nhiên với một ống kính dài. Có thể là ống ngắm từ xa. Alex rất quan tâm tới nhiếp ảnh. Cậu chỉ có một cái máy ảnh tự động rẻ tiền. Nhưng cậu cũng đang tiết kiệm tiền với hy vọng sẽ có ngày mua được một cái máy tử tế hơn, có tầm ngắm khá hơn. Cậu rất thích đọc những tạp chí

chuyên ngành nhiếp ảnh để nghiên cứu các mẫu máy khác nhau được giới thiệu trong đó và cậu thường ghi lại tất cả những kiểu mẫu mà cậu thích.

Alex cũng thường ao ước được đi chu du khắp thế giới, được khám phá những mảnh đất xa lạ, những đỉnh núi cao ngất trời và những khu rừng rậm khó đặc chân tới nhất. Và khi đó cậu sẽ cho ra đời những bức ảnh tuyệt mỹ nhất, và cũng chính những bức ảnh này sẽ biến cậu thành một nghệ sỹ nổi tiếng.

Cái máy ảnh của Alex ở nhà đã quá tồi. Chính vì thế, tất cả các bức ảnh cậu chụp đều không nét và mọi người trong ảnh

đều có một cái chấm đo đỏ ở trong tròng mắt.

Alex vẫn đang suy nghĩ xem báu vật cậu vừa phát hiện có đáng giá gì không. Cậu đưa chiếc máy sát vào mắt rồi nheo mắt nhìn qua kính ngắm.

Phía bên kia phòng, Michael đang đứng chênh vênh ra trên bệ cầu thang với một chiếc khăn quàng màu vàng tươi trên cổ và một chiếc mũ phớt cao ngất trên đầu.

- Đứng yên nhé, Michael! - Alex vừa nói vừa lò dò tiến lại gần thẳng bạn, trong khi mắt vẫn dán vào kính ngắm.

Cậu tìm thấy cái đó ở đâu thế? - Arthur ngạc nhiên hỏi.

- Trong máy còn phim không? - Michael hỏi tiếp.

- Đừng nói gì hết. - Alex trả lời. - Rồi các cậu sẽ thấy.

Đứng dựa lưng vào tay vịn của cầu thang, Michael muốn chụp một pô ảnh với điệu bộ thật lịch sự. Alex ngấm nghĩa thật cẩn thận một lát rồi đưa tay dò dẫm tìm nút bấm.

- Sẵn sàng chưa? Nào, cười lên một chút đi!

- Chụp một kiểu chú cò nhỏ chuẩn bị bay nhé! - Michael vừa nói vừa nhăn mũi lại.

- Trông buồn cười quá! - Arthur đáp lại.

Alex bấm nhẹ vào cái lẫy nhỏ sau máy. Một tiếng "tạch" khẽ vang lên đồng thời với một tia chớp loà sáng. Sau tiếng kêu ro ro của bộ phận điện tử, một khe nhỏ ở phần dưới máy từ từ mở ra. Tiếp sau đó là một miếng giấy lờ mờ hình chữ nhật bất ngờ nhô ra.

- Ê, xem này! - Alex reo lên. - Đây đúng là một cái máy chụp ảnh lấy ngay.

Cậu bé lôi ra tấm ảnh còn chưa rõ ra khỏi hộp ảnh rồi giơ ra ngắm nghía.

- Nhìn này, hình ảnh đang dần dần xuất hiện.

- Đưa tớ xem nào, - Michael vừa nói vừa tỳ cả người vào tay vịn cầu thang để nhảy xuống dưới đất.

Một tiếng kêu răng rắc lạnh cả người bất ngờ vang lên.

Chiếc tay vịn cầu thang bị gãy tung ra, Michael chơi với hai tay định tóm lấy một cái gì đó.

- Khôông!

Cậu ta rú lên rồi rơi huých xuống nền bê tông. Nằm sóng soài, bất động một lát, cậu ta mới định thần và cựa người định bò dậy nhưng lại buột miệng kêu lên đau đớn.

- Cái mắt cá chân của tớ! Ôi trời ơi! Cái mắt cá chân của tớ ...

Alex vội vàng lao tới phía bạn cùng lúc với Sarah và Arthur.

- Cứ từ từ, tớ sẽ giúp cậu - Sarah vừa nói vừa cúi xuống định đỡ Michael dậy.

Vừa lúc đó, phía trên đầu chúng lại vang lên những âm thanh lạ khác. Đó là tiếng những bước chân. Có ai đó đang ở trên tầng trệt thì phải.

Có ai đó đã bước vào trong nhà ...

Chương 2

Tiếng bước chân mỗi lúc một gần hơn.

Bốn người bạn nhìn nhau bối rối.

- Phải ra khỏi đây thôi. - Sarah thì thầm.

- Đừng bỏ mặc tớ, - Michael vừa hốt hoảng nói vừa cố nhònm người dậy.

- Cậu phải đứng dậy ngay. Nhanh lên! - Arthur nói.

- Nhưng tớ không thể đặt chân xuống đất được.

- Bọn tớ sẽ giúp cậu. - Sarah vừa nói vừa quay sang phía Arthur. - Cậu dìu Michael một bên, còn tớ dìu một bên kia Arthur gật đầu rồi luồn tay qua vai Michael. Sarah cũng làm như vậy ở phía bên kia.

- Ta đi nào. - Cô bé thì thào nói.

- Nhưng ta ra bằng đường nào bây giờ? -
Arthur lo lắng hỏi.

Phía trên đầu tiếng những bước chân mỗi
lúc một nghe rõ hơn.

- Phía sau cái bể nước kia còn có một
cái cầu thang nữa đấy. - Alex vừa nói
vừa chỉ tay về phía cuối phòng.

- Cậu có chắc rằng cái lối đó sẽ đó sẽ
dẫn ra phía ngoài không? - Michael hỏi,
mặt mũi vẫn nhăn nhó vì đau đớn.

- Tớ hy vọng là có - Alex nói, rồi vượt

lên đi trước dẫn đường.

- Điều tớ hy vọng trước tiên là cánh cửa trên đó không bị khoá.

- Tớ cũng cầu mong như thế! - Arthur lẩm bẩm.

Với sự giúp đỡ của hai bạn, Michael có thể đi được bằng cách nhảy lò cò. Cuối cùng thì nhóm bạn cũng bước được tới chỗ chân cầu thang. Cho tới lúc này, chúng mới nhận ra rằng trên đỉnh cầu thang là một ô cửa lớn với hai cánh cửa nằm ở trên tầng trệt của ngôi nhà.

- Tớ chẳng trông thấy cái chốt cửa ở chỗ

nào cả. - Alex lẩm bẩm.

- Này, ai đang ở đó đấy?

Đâu đó chợt vọng tới một giọng đàn ông nghe ồm ồm.

- Chính ... chính là lão Nhện đấy! -
Michael lắp bắp.

- Nhanh lên, Alex! Nhanh lên nào! -
Sarah cuống quýt giục Alex vì lúc này
cậu ta đang treo lên cầu thang trước cả
bọn.

Alex đặt cái máy ảnh xuống sàn nhà rồi
nắm lấy hai cái tay nắm của hai cánh

cửa.

- Ai đang ở đó thế?

Lần này, cái giọng nói ma quái ấy có vẻ như rất gần.

- Hình như cánh cửa bị khoá ở bên ngoài mất rồi - Alex bối rối.

- Vậy thì phải đập tung nó ra thôi! -
Arthur thúc giục.

Alex tìm người vào mấy tấm ván gỗ đầy bụi, hít một hơi thật sâu rồi dùng hết sức đập chân xuống đất. Tuy nhiên, tất cả vẫn không hề nhúc nhích.

- Chúng ta bị mắc kẹt mất rồi! - Cậu bé than vãn.

6

- Thử lần nữa đi, - Arthur thúc giục. - Có thể nó chỉ bị cài then thôi.

Cậu ta buông tay khỏi người Michael rồi nói tiếp:

- Khoan đã, để tớ giúp cậu một tay.

Alex đứng dịch sang một bên để cho Arthur vào tiếp sức ở bên cạnh.

- Cậu sẵn sàng chưa? - Arthur hỏi. - Một, hai ... ba!

Hai cậu dồn tất cả sức nặng vào hai cánh cửa gỗ. Thật bất ngờ, hai cánh cửa bật mở ngay lập tức.

- Hoan hô! - Sarah reo. - Nhanh lên! Ta chuồn thôi!

Alex vợ vội cái máy ảnh rồi nhảy ra khỏi cửa.

Cánh cửa mở ra phía sau nhà. Khu vườn phía sau cũng có vẻ hoang dại như khu vườn trước. Trà ngập khu vườn là các loại cỏ dại mọc um tùm dưới cây sồi già

có một cành lớn bị gãy dở còn đang lủng lẳng trên cây.

Chật vật lắm Arthur và Sarah mới đưa được Michael lên hết cầu thang và đưa cậu ta thoát ra ngoài.

- Cậu có thể đi được không? - Arthur hỏi. - Hãy thử một chút đi xem nào!

Vẫn dựa vào hai bạn, Michael thận trọng đưa một chân về phía trước và đặt xuống đất. Cậu ta phải co lên ngay lập tức, rồi lại đặt liềm xuống một lần nữa. Lần này thì động tác có vẻ quả quyết hơn một chút.

- Ờ, tớ có cảm tưởng là đã khá hơn rồi đấy! - Cậu ta reo lên.

- Vậy thì cố nữa lên! - Arthur động viên.

Cả bọn đi vội về phía hàng rào gai bao quanh khu nhà. Lúc này Michael đã có thể tập tễnh bước đi một mình. Tất cả đi men theo hàng rào cho tới khi gặp lại con đường ban đầu dẫn đến ngôi nhà.

- Chà chà! - Arthur thở phào khi cả bọn đã quay ra ngoài phố. - Chúng ta đã thành công, nhưng tất cả cũng chỉ có thể thôi. Alex dừng lại ở bờ vỉa hè rồi quay lại nhìn ngôi nhà.

- Nhìn kìa! - Cậu ta vừa nói vừa giơ tay ra chỉ trỏ cái gì đó. Cả bọn cùng quay lại nhìn theo hướng tay chỉ của Alex. Đằng sau một ô cửa sổ của ngôi nhà hoang chợt có một bóng người xuất hiện với hai bàn tay đang áp sát vào những tấm kính.

- Lão Nhện! - Sarah thốt lên.

- Lão ... lão đang quan sát chúng ta! - Michael đáp ứng.

- Chuẩn thôi! - Alex nói giọng run run.

Cả bọn cầm cổ chạy một mạch tới một chỗ gần nhà Michael.

- Cái mắt cá chân của cậu bây giờ ra sao? - Alex hỏi.

- Tốt rồi, - Michael trả lời. - Tớ thấy đỡ đau hơn nhiều.

- Suýt nữa thì cậu đi đời nhà ma. - Arthur vừa nói vừa lấy tay quạt mồ hôi trên trán. - Cũng may mà cậu đã được nhồi đầy giier rách trong người.

- Cảm ơn vì đã nhắc lại điều đó với tớ. - Michael đáp lại tỉnh bơ.

- Thế mà tớ cứ nghĩ rằng chúng ta sẽ lại phải cầu nài vì không được phiêu lưu mạo hiểm cơ đấy! ... Cả bọn đã được

lãnh đủ rồi nhớ! - Sarah nói rồi ngồi phịch xuống một gốc cây.

- Cái lão Nhện, tớ thấy cứ ghê ghê thế nào ấy, - Arthur vừa nói vừa lắc đầu.

- Các cậu đã trông thấy lão đang quan sát cả bọn như thế nào chưa? - Michael hỏi.

- Mà cái lão kỳ cục này lúc nào cũng chỉ thích mặc có mỗi một màu đen! Nhìn lão, người ta có cảm giác như đang tận mắt được trông thấy một con quỷ đói ấy!

- Kiểu gì thì lão cũng đã nhìn thấy chúng mình và rồi thế nào cũng có lần lão sẽ nhận ra cả bọn. - Alex nói. - Và thế là tự nhiên chúng ta sẽ chẳng được tập tành gì

ở dưới kia nữa!

- Vì sao nào? - Michael hỏi lại. - Đây có phải là nhà lão đâu. Ngôi nhà đó chỉ là nơi ngủ nhờ của lão thôi chứ. Nếu cần ta có thể đi báo cảnh sát.

- Thế nhờ lão bất ngờ cho ta một vố, hay một cái gì đó như vậy thì sao? Cậu làm sao biết được lão có thể làm những gì? - Alex cãi lại.

- Theo tớ thì lão sẽ chẳng làm gì đâu. - Sarah nói xen. - Chắc chắn lão chẳng có gì phải bận tâm cả. Lão chỉ muốn người khác để cho lão được yên, thế thôi.

- Đúng đây, cậu nói rất có lý. - Michael tán thành - Lão không muốn người khác lục tung đồ đạc của mình lên. Chính vì vậy trông lão mới vó vẻ tức giận như vậy.

Ngồi trên đám cỏ, Michael vừa lấy tay xoa vết thương ở mắt cá chân vừa tiếp tục nói chuyện. Cậu ta đột ngột quay sang hỏi Alex:

- à này Alex, thế bức ảnh mà cậu đã chụp cho tớ bằng cái máy ấy đâu rồi?

- à, ừ nhỉ!

Cho tới lúc này Alex mới sực nhớ tới cái

máy ảnh vừa lấy được ở dưới hầm trong căn nhà hoang. Cậu nhẹ nhàng đặt nó xuống thảm cỏ rồi thọc tay vào túi sau quần.

- Tớ phải nhét nó vào đây lúc chạy trốn.

- Cậu giải thích.

- Nhanh nhanh đưa cho bọn tớ xem nào! -
Michael giục.

Alex rút tấm ảnh trong túi ra. Ngay lập tức cả ba người bạn túm tụm lại xem tác phẩm ngẫu hứng của cậu ta ra sao.

- ơ ... nhưng ... đợi tớ một giây đã! -
Alex tròn mắt ngạc nhiên khi cúi nhìn

vào tấm ảnh. - Có cái gì đó không ổn thì phải! ... Không hiểu đây là cái trò gì thế này?

Cả nhóm bạn đều trở mắt, há mồm ra nhìn chăm chặp vào bức ảnh. Trong bức ảnh nổi lên hình ảnh của Michael đang rơi lúc cái tay vịn cầu thang bị gãy.

- Không thể như vậy được! - Sarah kêu lên.

- Cậu đã bấm máy trước lúc tớ ngã - Michael vừa nói vừa đón lấy bức ảnh từ tay Alex để xem cho rõ hơn. - Tớ còn nhớ rất rõ mà.

- Chắc là các cậu nhầm hay sao ấy chứ. - Arthur nói và cúi người nhìn qua vai Michael. - Chắc chắn là lúc chụp ảnh cũng là lúc cậu bị ngã. Bức ảnh này cũng tuyệt đấy chứ!

Cậu ta cầm lấy bức ảnh rồi liếc nhìn sang Alex:

- Cậu chẳng có bất cứ một sai sót nào đâu! Bức ảnh này được chụp rất khá đấy!

- Nhưng tớ đâu có ... Tức là ... tớ muốn nói rằng ... tớ thật sự không hiểu ... - Alex cứ ập a ập ứng nói không nên lời.

- Không phải là tớ đang ngã. - Michael

bực mình nhắc lại, trong khi mắt vẫn nhìn xoáy vào bức ảnh. - Các cậu nên nhớ: lúc đó tớ đang đứng dựa vào thành cầu thang, miệng còn đang cười toe toét, nụ cười còn có vẻ hơi ngố nữa. Đó chính là lúc Alex bấm máy.

- Cái nụ cười ngố đặc của cậu thì tớ nhớ ra rồi!- Arthur nói - Chẳng gì thì nó cũng là một đặc điểm tự nhiên của cậu mà!

- Đây không phải là trò đùa đâu - Michael hét lên.

- Nhưng chuyện này vẫn có một cái gì đó thật là kỳ lạ. - Alex lẩm bẩm, vẻ suy tư.

Rồi cậu ta bỗng giật mình khi nhìn vào đồng hồ:

- áy chết! Tớ phải về nhà đây.

Alex đã hứa với mẹ là sẽ về sớm để giúp bà chuyển cái máy thông gió trước bữa tối. Vậy là lúc này cậu đã thất hứa vì về muộn.

Cậu vội vàng chào tạm biệt các bạn rồi chạy một mạch về nhà. Lúc này mặt trời đã lặn thấp thoáng sau những hàng cây để lại đằng sau nhiều cái bóng dài đổ trên mặt đường.

Alex chỉ đứng lại khi còn cách nhà mình

có vài mét.: ơ kia, cái ô tô đậu trước lối đi kia không biết là của ai thế nhỉ?" - cậu ta vừa tự hỏi vừa tiến lại gần chiếc xe.

Đó là chiếc xe sơn màu xanh nước biển. " Một cái xe mới tinh!" - Cậu ta chợt hiểu. - "Chắc hôm nay ba vừa tìm mua được chiếc xe này".

Alex dừng lại ngắm chiếc xe. Nhãn hiệu của cửa hàng ô tô vẫn còn được dán trên một tấm cửa kính. Cậu ta mở cửa trên chỗ tay lái ra và nghiêng người nhòm vào bên trong. Chà chà ... Cái xe này có một cái mùi thật đặc biệt, một cái mùi rất dễ chịu. Các ghế ngồi trong xe vẫn còn nguyên một lớp ni lông mới tinh bọc bên

ngoài. Thật là một tác phẩm tuyệt diệu!

Alex nâng máy ảnh lên ngang mắt rồi lùi lại mấy bước. "Nhất định phải chụp một kiểu ảnh làm kỷ niệm khi cái xe này còn mới toanh" - Cậu ta tự nhủ.

Cậu ta tiếp tục lùi thêm một chút nữa cho tới khi cả chiếc xe nằm gọn trong kính ngắm. Sau một chút cân nhắc, cậu bấm máy.

Cũng như lần trước, sau tiếng kêu ro ro quen thuộc, đầu tấm ảnh từ từ xuất hiện ở khe hộp nhỏ ở dưới máy ảnh.

Chụp xong kiểu ảnh, Alex quay ngay vào

trong nhà.

- Mẹ ơi, con về đây rồi! - Cậu kêu toáng lên khi đã bước vào nhà.

Cậu chạy thẳng lên cầu thang dẫn tới phòng mình.

- Alex, con về rồi đấy à? - Tiếng bà mẹ gọi vọng tới. - Ba con cũng đã về rồi đó.

- Con biết rồi. Con sẽ xuống ngay đây. Con xin lỗi vì đã về muộn.

"Tốt hơn hết là mình phải giấu cái máy này đi" - Cậu quyết định. "Nếu trông thấy nó chắc chắn ba mẹ mình sẽ hỏi nguồn

gốc của nó. Mà mình thì đâu có thích trả lời những câu hỏi kiểu này".

- Alex, con đã trông thấy chiếc xe mới chưa? - Bà mẹ từ dưới cầu thang hỏi vọng lên - Nhưng con đang làm cái gì ở trên đó mà lâu thế?

- Con xuống ngay đây mà!

Alex nhìn mãi mà không biết nên cất cái máy ảnh vào đâu.

Hay là cất dưới gầm giường? Không được, mẹ cậu sẽ phát hiện ra lúc chuyển máy thông gió qua đây.

Alex chợt nhớ tới cái "ngăn bí mật" do mấy tấm ván ở đầu giường tạo thành. Cậu đẩy vội cái máy vào đó rồi lật đật chạy về phía cửa phòng trong khi tay vẫn không quên vuốt ngược mớ tóc đang loà xoà trước trán. Nhưng như chợt nhớ ta điều gì, cậu đứng sững lại trước ngưỡng cửa.

Còn cái bức ảnh chụp chiếc xe! Không hiểu nó ra sao rồi nhỉ? Phải mất tới gần một phút Alex mới nhớ ra rằng cậu đã vứt tấm ảnh đó ở ngay trên giường. Vì tò mò muốn biết xem bức ảnh vừa chụp ra sao, cậu quyết định quay trở lại phía giường nằm của mình.

- Ôi không!

Cậu tròn mắt, há hốc mồm, kinh ngạc nhìn tấm ảnh.

8

"Cái quái gì thế này?".

Alex giờ bức ảnh vào sát mặt hơn nữa để kiểm tra. "Không, không thể như thế được! Liệu mình có bị quáng gà không đây?".

Trong tấm giấy hình chữ nhật trên tay, chiếc xe mới màu xanh nwwowcs biển đã trở thành một đồ vật thô thảm. Nhìn vào,

người ta cứ tưởng nó vừa bị tan nạn: chiếc kính chắn gió bị nát vụn ra, chiếc thùng xe bị dòn ép lại một cục, chiếc cửa bên phía tay lái bị đẩy tụt vào tận trong.

Làm như thế nào mà một cái xe mới toanh lại có thể biến dạng thành một thứ đồ phế thải như vậy được nhỉ?

- Alex, con đâu rồi? - Bà mẹ lại réo lên.

- Xuống nhanh lên, ba mẹ đói lắm rồi đây!

- Con xin lỗi. - Cậu bé trả lời mà mắt không rời khỏi bức ảnh. - Con xuống ngay đây!

Cậu quẳng bức ảnh vào chiếc tủ ngăn của mình rồi quáng quàng chạy về phía cầu thang. Hình ảnh chiếc ô tô bị tan nát đã in đậm vào tâm trí cậu. Câu chuyện kỳ lạ này làm cho trống ngực cậu bắt đầu đập loạn lên. Cậu hồi hộp lượn qua phòng khách rồi liếc mắt trông qua ô cửa sổ trước ngôi nhà.

Chiếc xe màu xanh nước biển vẫn đang lấp loáng ánh sơn bóng lộn dưới ánh chiều tà. Nó vẫn còn nguyên vẹn.

Alex vội vàng quay vào phòng ăn, nơi ba mẹ cậu đang sốt ruột ngồi đợi bên bàn ăn cùng với William, anh cả của cậu.

- Chiếc xe mới thật là tuyệt, ba mẹ ạ! -
Cậu vừa nói vừa cố xua đuổi cái hình thù dị dạng của chiếc xe trong bức ảnh khỏi tâm trí mình. Nhưng cậu không sao ngăn cản được những ý nghĩ về lớp vỏ xe bị biến dạng, những chiếc kính chắn gió bị vỡ vụn.

- Sau bữa tối này, ba sẽ đưa mấy mẹ con đi dạo một vòng. - Ba cậu tuyên bố.

- Chà chà ... Cái món gà giò này của mẹ sao mà ngon thế! - William vừa nói vừa nhai nhồm nhoàm.

- Cảm ơn lời khen của con. - Bà Bauks tủm tỉm cười. - Nhưng mẹ cũng xin báo

cho con biết rằng đó là món thịt bê ...
chứ không phải là thịt gà giò đâu nhé.

Hai anh em Alex cười phá lên. William
ngượng chín mặt.

- Đó là ... , - cậu đáp ứng. - Con muốn nói
rằng món thịt bê ngon đến nỗi con cứ
tưởng đó là ... thịt gà giò.

- Mẹ cứ tự hỏi không hiểu sao mẹ cứ
phải vất vả trong vấn đề bếp núc như
vậy. - Bà Bauks thở dài.

Thấy vậy, ông Bauks tìm cách chuyển
chủ đề nói chuyện:

- Tình hình xưởng làm kính của con ra sao rồi?

- Chiều nay, xưởng kính thiếu va-ni nên phải tạm nghỉ, tất cả chỉ có thể thôi ba ạ! William kể.

- Con không chắc là có thể sẽ cùng đi theo cả nhà sau bữa tối được đâu ba ạ. - Alex vừa nói vừa nhìn vào đĩa thức ăn mà cậu chỉ vừa mới đụng vào.

- Tại sao thế con? - Ba cậu hỏi.

- Vì rằng ...

Alex lúng túng tìm lý do thích hợp nhất

để trả lời. Nhưng không hiểu sao cậu cứ có cảm tưởng đầu óc mình đang quay cuồng trống rỗng. Cậu không thể nói ra sự thật được.

Không thể kể cho cả nhà nghe rằng cậu đã chụp ảnh thằng Michael trước lúc nó ngã, ấy vậy mà ảnh lại hiện hình ảnh lúc nó đang ngã.

Và cậu cũng không thể kể rằng cậu vừa mới chụp một kiểu ảnh cho chiếc ô tô mới, nhưng thực tế bức ảnh lại cho thấy một chiếc ô tô biến hình dị dạng đến mức thê thảm! ...

Alex không hiểu gì, hoàn toàn không hiểu

gì về chuyện đó! Cậu bắt đầu cảm thấy một nỗi lo sợ kinh khủng đang xâm chiếm toàn thân. Đó đúng là một cảm giác kinh hoàng. Cậu thấy sợ, rất sợ, thực sự lo sợ mà không hiểu vì sao.

Nhưng cậu không thể nói gì với mọi người trong nhà được. Đó là một điều quá vô lý. Một hiện tượng không thể tin được.

- Con đã hứa ... đã hứa với thằng Michael là sẽ đến nhà nó. - Cậu ấp úng nói, mắt sụp xuống.

- Vậy thì con chỉ cần gọi điện báo lại cho nó rằng con sẽ tới vào ngày mai. -

Ông Bauks đáp lại. - Chuyện đó có gì hệ trọng đâu.

- Với lại ... con cảm thấy trong người không được khoẻ lắm.

- Có gì không ổn thế con? - Bà Bauks lo lắng hỏi. - Con bị sốt à? Vừa nãy, mẹ đã trông thấy mặt mũi con đỏ bừng lúc con chạy xộc vào nhà.

- Không, con không bị sốt. - Alex lúng túng trả lời. - Con chỉ hơi mệt mỗi một chút thôi. Hơn nữa, con cũng cảm thấy mình không đói lắm.

- Anh có thể xơi món gà giò của em ... à,

anh muốn nói món thịt bê của em được không? - William hỏi.

Không đợi trả lời, cậu ta nhoài người qua bàn cầm vội lấy đĩa thức ăn của cậu em út.

- Nếu chịu khó đi chơi một chút, con sẽ cảm thấy người dễ chịu hơn đây. - Ông Bauks vừa nói vừa nhìn Alex bằng một ánh mắt nghi ngờ. - Con sẽ hít thở không khí ngoài trời. Và nếu muốn, con có thể ngã lưng ra chiếc ghế sau xe.

- Nhưng cuối cùng thì, thưa ba ...

Alex không thể nói gì hơn. Cậu cảm thấy

chẳng còn lý do nào để mà nói nữa. Giả sử như cậu có tìm cách báo trước cho mọi người trong nhà biết về mối nguy hiểm cậu đang linh cảm thấy, thì rốt cuộc cũng sẽ chẳng có ai tin cậu nói gì cả.

- Con sẽ phải đi cùng với cả nhà, chấm hết! - Ba cậu tuyên bố và nhìn thẳng vào mặt cậu. - Con đã chẳng nóng lòng chờ đợi cái xe mới này như thế là gì ... Ba không hiểu chuyện gì đã xảy ra với con.

"Mình cũng vậy, mình cũng chẳng hiểu chuyện gì đã xảy ra với mình nữa - Alex thầm nghĩ. - Tại sao mình lại sợ đi chơi một vòng quanh thành phố bằng cái xe mới này như thế nhỉ? Chẳng lẽ chỉ vì

những điều kỳ lạ trong cái máy ảnh ấy thôi ư?".

"Thật là ngu ngốc" - Cậu cố xua đuổi những ý nghĩ lo sợ trong đầu đi.

- Con đồng ý, thưa ba. Con sẽ đi với cả nhà. - Alex đáp lại với một nụ cười gượng gạo.

10

- Lái chiếc xe này quả là dễ chịu. - Ông Bauks vừa nói vừa nhấn ga cho xe đi sát lề đường. - Điều khiển nó cũng dễ dàng như việc điều khiển một chiếc xe nhỏ.

Bà Bauks ngoái đầu lại hỏi hai cậu con trai đang ngồi ở ghế sau:

- Hai đứa đã thắt dây bảo hiểm chưa?

- Rồi, mẹ ạ. - William trả lời.

Một chiếc xe tải rồ ga vượt lên trước xe họ. Alex không rời mắt khỏi mặt đường.

Ông Bauks cho xe chạy rời khỏi lề đường và đi vào đường cao tốc - nơi gần như vắng tanh.

- Chạy hết ga đi, ba ơi - William vừa nói vừa nhào người về phía trước. - Con thử xem ngồi trong cái xe mới này sẽ như

thế nào!

Ông Bauks khẽ gật đầu rồi nhún ga.

- Chạy tới tốc độ một trăm cây số rồi mà cẩn cứ như không ấy. - Ông nói vẻ thoải mái.

- Đi chậm thôi anh - Bà Bauks lên tiếng.

- Anh thừa biết ở đây chỉ được phép đi với tốc độ tối là chín mươi cây số rồi còn gì.

- Anh chỉ muốn thử một chút thôi mà. -

Ông Bauks đáp lại. - Anh muốn kiểm tra tất cả mọi thứ trên chiếc xe này.

Alex liếc mắt nhìn đồng hồ trên bảng điều khiển. Lúc này, kim đồng hồ đang dao động xung quanh con số một trăm mười.

- Xem kìa, giảm ga đi anh. - Bà Bauks nài nỉ. - Sao anh cứ xử sự như một đứa trẻ ấy!

Ông Bauks bật cười khoái chí. Ông cho xe của mình vượt lên trước hai chiếc xe con đang đi bên phải đường. ánh đèn pha từ những chiếc xe ngược chiều hắt xuống mặt đường loang loáng trong lúc màn đêm dần buông.

- Alex, con nói gì đi! Suốt từ nãy tới giờ

mẹ chẳng thấy con nói năng gì cả. Con không sao chứ?

- Con vẫn bình thường, mẹ ạ. - Alex trả lời.

Nhưng thực ra, cậu đang cảm thấy không yên tâm lắm. Ba cậu đang phóng quá nhanh. Lúc này đồng hồ đo tốc độ đã chỉ quá con số một trăm năm mươi.

- Con thấy thế nào, Alex? - Ông Bauks vừa hỏi vừa lái xe bằng một tay, trong khi tay còn lại đang dò dẫm trên bảng điều khiển xe trước mặt. - Quái! Không hiểu các nút điều khiển đèn pha đâu hết rồi?

- Tuyệt vời! - Alex vừa trả lời vừa cố nặn ra vẻ hào hứng. - Đây quả là một chiếc xe tuyệt vời!

Tuy nhiên, cậu vẫn không sao kiềm chế được vẻ lo lắng trên nét mặt. Bức ảnh về chiếc xe bị biến dạng vẫn luôn ám ảnh cậu.

- Không hiểu công tắc đèn đâu ấy nhỉ? - Ông Bauks lẩm bẩm - Nhất định là nó phải nằm ở chỗ nào đấy chứ! ...

Trong giây lát, ông thôi không chú ý đến quãng đường trước nữa mà lại để mắt nhìn vào bảng điều khiển xe, và chỉ đợi

có thể chiếc xe lạng sang trái ngay lập tức.

- Kìa ba! Alex hét lên. - Chú ý chiếc xe tải! ...

Tiếng còi xe tải vang lên inh ỏi.

Chiếc xe con lắc lư như vừa bị một trận cuồng phong thổi bạt đi. Ông Bauks đánh mạnh tay lái sang phải.

Chiếc xe tải phóng vèo qua như tên bắn, may mà chưa quệt vào chiếc xe của ông.

- Xin lỗi nhé! - Ông vừa nói vừa giảm dần ga: một trăm bốn mươi, trăm hai

mười, trăm mười ...

- Tôi đã nói với ông là đừng phóng nhanh như thế cơ mà. - Bà Bauks hốt hoảng gất lên. - Suýt nữa thì ông giết chúng tôi rồi còn gì!

- Anh chỉ đang thử tìm công tắc đèn pha ở đâu thôi. à, nó đây rồi! ở ngay trên vô lăng mà mình không biết.

- Thế nào các con? - Bà Bauks ngoái lại phía sau hỏi.

- Không có vấn đề gì đâu mẹ ạ. - William trả lời, giọng vẫn còn run run.

Cậu ta ngồi bên trái, tức là bên suýt bị chiếc xe tải quệt vào.

- Tất cả vẫn ổn thôi, mẹ ạ. - Alex nói. -
Bây giờ chúng ta quay về nhà được chưa
ạ?

- Con không muốn đi tiếp à? - Ông Bauks
hỏi, giọng hơi thất vọng. - Ba định dẫn
mọi người tới Santa Clara để uống một
chút gì đó.

- Alex nói đúng. - Bà Bauks nói. - Tôi
nay đi như vậy là đủ rồi. Chúng ta phải
quay về thôi.

- Em biết đấy, chiếc xe tải đâu có lượn

sát mình như em tưởng tượng. - Ông Bauks cần nhần.

Tuy nhiên ông cũng không phản đối đề nghị của vợ, lái xe khỏi đường cao tốc rồi quay về nhà. Vừa về đến nhà, Alex vội vàng lấy bức ảnh ra xem lại: rõ ràng trong ảnh là một cái xe mới dính đầy thương tích, với cánh cửa bên tay lái bị phá tan cùng những tấm kính chắn gió nát vụn.

- Chuyện này thật khó hiểu. - Cậu lắm bả và đặt bức ảnh vào cạnh chiếc trong ngăn bí mật ở đầu giường. - Thật là hoàn toàn khó hiểu! ...

Cậu lôi chiếc máy ảnh ra rồi ngắm nghía theo đủ mọi hướng.

"Mình cần phải làm thử một lần nữa mới được - cậu vừa nghĩ vừa bước tới đứng trước cái gương gắn trên tường, phía trên chiếc tủ ngăn. - Mình sẽ chụp cho mình một kiểu ở trong gương mới được".

Alex nâng máy lên, nhưng lại thay đổi ngay ý định vì cậu chợt hiểu rằng điều đó xẽ chẳng có ích gì: ánh sáng phản chiếu từ chiếc gương sẽ xoá nhoà đi hình ảnh khi chụp.

Cậu cầm máy sang phòng William. Cậu anh cả đang ngồi trước máy vi tính,

gương mặt ánh lên một màu xanh bạc do ánh sáng từ màn hình hắt vào.

- Em có thể chụp cho anh một kiểu được không? - Alex hỏi.

William cố gõ thêm mấy chữ nữa rồi mới chịu ngẩng mặt lên, mặt lộ rõ vẻ ngạc nhiên:

- Em móc đâu ra cái máy ảnh đó thế?

- à, ờ ... ờ ... đây là chiếc máy em mượn của Sarah.

Alex không thích nói dối. Tuy nhiên cậu cũng không muốn nói tới chuyện mình đã

cùng các bạn thâm nhập vào ngôi nhà Coffman.

- Thế nào, anh có muốn làm một pô không? - Alex gặng hỏi.

- Anh chỉ sợ mình sẽ làm nhiễu loạn cái máy của em thôi. - William nói đùa.

- Em tin chắc rằng bây giờ nó đã bị nhiễu loạn rồi. Chính vì vậy em mới cần chụp thử một kiểu.

- Vậy thì chụp đi. - Cậu anh cả vừa nói vừa làm động tác lác mắt và lè lưỡi ra.

Alex bấm máy. Một tấm giấy lờ mờ từ từ

thời ta ở khe máy sau khi tiếng kêu ro ro đã tắt.

- Em cảm ơn. Hẹn lát nữa nhé! - Alex vừa nói vừa đi ra cửa.

- Ô kìa, khoan đã! Anh không được quyền xem bức ảnh sao? - William gọi với ra.

- Nếu như bức ảnh không bị hỏng thì lát nữa em sẽ cho anh xem. - Alex trả lời vội vàng quay về phòng mình. Cậu ngồi trên đầu giường, đặt bức ảnh đang dần dần hiện hình lên đầu gối. Màu vàng hiện lên đầu tiên, sau đó đến màu đỏ rồi đến các sắc màu khác.

Alex giật thót người khi gương mặt người anh đang trở nên rõ nét hơn.

- Ôi, không! Thật không thể nào tin được cái trò này. - Cậu lắm bả.

Trong bức ảnh, William không bị lác mắt cũng không hề thè lưỡi. Gương mặt cậu ta lộ rõ vẻ sợ hãi và hoảng loạn.

Khi những cảnh cuối cùng hiện lên trên bức ảnh, Alex lại một phen nữa phải kinh ngạc. William không ngồi ở trong phòng mà là ở phía ngoài. Đằng sau cậu ta là một ngôi nhà nổi lên giữa những bóng cây xanh.

Alex chăm chú nhìn vào ngôi nhà. Cậu có linh cảm rằng hình như ngôi nhà đang mách bảo cậu một điều gì đó. Liệu đây có phải là ngôi nhà nằm đối diện với khu đất chơi thể thao hay không? Cậu ngấm bộ mặt sợ hãi của anh trai một lần nữa, rồi cất bức ảnh cùng chiếc máy vào cái ngăn bí mật trước khi đẩy nắp lại cẩn thận.

"Chiếc máy này hoàn toàn bị nhiễu loạn rồi". - Cậu vừa nghĩ vừa cởi quần áo đi ngủ.

Nằm dài trên giường, mắt đau đáu nhìn vào những bóng cây đang lay động trên trần nhà, cậu tự nhủ không nên nghĩ tới

chuyện đó nữa. Nói cho cùng thì việc quái gì cứ phải bận tâm nghĩ tới một cái máy nhiễu loạn như vậy kia chứ?

*

Chiều thứ ba, sau khi tan học về, Alex vội vàng chạy đi tìm Sarah ở sân chơi thể thao để xem trận đấu bóng chày mà đội bóng của Arthur phải tham gia.

Đó là một ngày thu đẹp trời. Mặt trời thả sức toả ánh nắng vàng óng ả giữa bầu trời xanh không gợn một bóng mây. Những thảm cỏ bao quanh sân bóng toả một mùi thơm nồng thật dễ chịu do những ngọn cỏ vừa được cắt xén sáng nay.

Hai đội bóng đang khởi động. Một số phụ huynh học sinh và học sinh trong thành phố cũng có mặt tại đây để cổ vũ cho trận đấu. Một số cổ động viên đang ngồi vắt vẻo trên những hàng ghế băng, số còn lại ngồi luôn xuống thảm cỏ.

Alex chạy tới gặp Sarah ở bên lề sân bóng.

- A, tớ biết ngay là thế nào cũng nghĩ đến việc mang máy ảnh tới đây mà. - Sarah reo lên.

- Tớ nghĩ là nó đã hỏng rồi. Các bức ảnh chụp từ chiếc máy chết tiệt này đều

không bình thường. Tớ thật chẳng hiểu ra sao nữa.

- Vụng mức chê đất lệch. - Sarah mỉa mai. Có thể đó không phải là lỗi của nó mà là của chính cậu!

Cô bé giật lấy cái máy từ tay cậu bạn Alex.

- Ồ kìa, cậu làm cái trò gì thế? - Alex vừa hỏi vừa giơ tay định chụp lấy cái máy.

Tuy nhiên, Sarah đã kịp lùi ra khỏi tầm tay của cậu.

- Tớ muốn chụp cho Cò Hương một kiểu. Và kiểu ảnh đó sẽ có tên là: Đà điều rụng trụi lông! - Sarah nói.

- Cảm ơn tấm lòng của quý vị! - Arthur đáp lại tỉnh bơ, cậu ta tới từ lúc nào mà Sarah không biết. Trông Arthur lúc này càng có vẻ buồn cười hơn trong bộ phục màu trắng. Chiếc áo thì quá dài so với khổ người cậu, trong khi chiếc quần đùi lại quá ngắn. Chiếc mũ xanh với cái lưỡi trai dài là thứ đồ duy nhất gần vừa với cậu ta. Arthur chợt nhận ra chiếc máy ảnh trên tay Sarah.

- Máy của cậu à? Mang nó tới đây là một ý tưởng hay đấy.

- Chính tớ đã bảo Alex cầm máy tới đây để chụp cho cậu một kiểu làm kỷ niệm đấy. - Sarah nói.

- Cậu định sưu tầm chân dung các nhà thể thao vĩ đại phải không? - Arthur hỏi.

- Không, tớ định chụp chân dung những thằng hề hạng bét. - Sarah trêu chọc.

- Xì, thực ra là do các cậu đồ kị đấy thôi. - Arthur cãi lại. - Các cậu ghen tị bởi tớ là một nhà vô địch và vì các cậu không đủ sức nhấc chân chạy quá mười mét mà không bị đứt hơi!

- Này, Cò Hương, về ngay đi! - Huấn luyện viên đội bóng của Arthur đứng gọi từ cuối sân.

- Tớ phải quay lại đó đây! - Arthur quay người định chạy đi.

- Ầy, khoan đã! Đợi tớ chụp cho một kiểu đã! - Alex gọi giật giọng.

Arthur lại phải quay mặt lại.

- Không được, phải để tớ chụp. - Sarah phản đối và quay ống kính về phía Arthur.

Alex bất ngờ chớp lấy cái máy ảnh.

- Để tớ chụp, nhìn đây nào! - Cậu ta vừa nói vừa nâng máy ảnh lên ngắm rồi bấm máy luôn.

- Cậu làm cái trò gì thế? - Sarah cau tiết gắt lên.

- Xin lỗi, tớ không cố ý ...

Sarah lựa chiều cầm lấy tám giấy chữ nhật vừa thò ra ở khe máy ảnh. Hai cậu bé chụm đầu lại xem những hình ảnh và màu sắc đang hiện dần lên trên tám giấy.

- Nhưng ... cái quỷ gì thế này? - Arthur buột miệng kêu lên. Sarah và Alex cũng

đứng chờ người ra mà không nói được nên lời.

Bức ảnh cho thấy Arthur đang nằm sóng soài giữa sân bóng. Hai mắt cậu nhắm nghiền, cái cổ ngoẹo đi một góc bất thường so với thân người cậu.

Chương 3

- Đó là một cái máy có tính năng đặc biệt

hay là cái quái gì thế? - Arthur vừa hỏi vừa cầm lấy bức ảnh.

- Thật không thể nào tin được! - Alex vừa lẩm bầm vừa lắc đầu.

- Ê, Cò Hương, quay về nhanh lên! - Huấn luyện viên lại cất tiếng gọi.

- Em về ngay đây!

Arthur trả lại bức ảnh cho Sarah rồi lật đật quay về với đội bóng.

Một hồi còi dài chọt vang lên, các đội viên của hai đội lại bắt đầu đứng vào vị trí.

- Cậu có thể giải thích cho tớ biết tại sao bức ảnh lại đến nông nổi này không? - Sarah hỏi và tiếp tục nhìn vào bức ảnh. - Nói đúng ra thì theo bức ảnh này, Arthur đang nằm bất tỉnh nhân sự dưới đất. Mặc dù lúc bấm máy, rõ ràng là cậu ta đang đứng sờ sờ trước mặt chúng ta.

- Tớ chẳng hiểu gì cả, hoàn toàn không hiểu gì cả. - Alex trả lời với vẻ mặt đăm chiêu.

Đôi bạn rủ nhau tới ngồi dưới một gốc cây hơi lui vào một chút so với sân bóng.

- Cậu đã nhìn rõ cái cổ cò của cậu ta chưa? - Sarah hỏi tiếp. - Tớ trông nó thật kinh khủng.

- ừ, tuy nhiên, đó không phải là lần duy nhất ...

Alex định nói cho cô bạn biết về bức ảnh chụp chiếc ô tô mới, về William, nhưng Sarah đã không để thời gian cho cậu tiếp tục được bộc bạch suy nghĩ của mình:

- Cậu còn nhớ bức ảnh chụp Michael không? Nếu nhìn trong ảnh thì rõ ràng là cậu ta đang bị ngã, nhưng thực tế thì cậu lại bấm máy trước lúc đó nhiều. Cậu có thấy lạ không?

- ừ, còn hơn cả lạ nữa ấy chứ! - Alex thừa nhận.

- Để tớ kiểm tra xem nào! Sarah vừa cầm lấy máy ảnh. - Trong này còn tấm giấy nào ko?

- Tớ cũng không rõ vì chẳng thấy đồng hồ báo số ở đâu cả.

Sarah quay cái máy ra đủ hướng để quan sát.

- Cậu nói đúng đấy, trên cái máy này chẳng có bất cứ một số hay dấu hiệu gì cả. Làm sao mà biết được nó đã được

nạp thêm giấy hay chưa nhỉ?

Alex nhún vai không biết. Trên sân, trận bóng đã bắt đầu bước vào một hiệp mới.

- Theo cậu thì người ta nạp điện và giấy vào đường nào? - Sarah hỏi tiếp.

Alex cúi xuống chỉ vào sau máy:

- Theo tớ thì đường này. Cái má này phải mở được ra.

Sarah lắc đầu:

- Nếu thế thì tớ sẽ rất ngạc nhiên đấy.
Phần lớn các loại máy chụp ảnh lấy ngay

đều được nạp từ đằng trước.

Tuy vậy, cô vé vẫn cố dịch chuyển má sau cái máy ảnh song chẳng có gì động đậy cả. Các má khác của chiếc máy ảnh cũng không hề nhúc nhích như vậy.

- Vậy thì tớ cũng chẳng hiểu cái máy này hoạt động theo kiểu gì nữa! - Cô bé bực mình nói.

- Cứ bình tĩnh đã nào. Để tớ xem lại một lần nữa xem sao. - Alex vừa nói vừa xoay cái máy theo đủ hướng để kiểm tra. Song rốt cuộc cũng chẳng mang lại kết quả gì.

- Là thật, trên này không có tên, không có mác, không có bất cứ một chỉ số nào. Chẳng có gì hết - cậu ta ngẩng lên, ngạc nhiên nói.

- Sao lại có thể như thế được nhỉ? - Sarah kêu lên. - Tất cả các loại máy ảnh đều có một cái tên. Quả là bất bình thường khi chiếc máy của cậu lại không như thế. Thậm chí tớ còn thấy nó mờ ám nữa là đằng khác.

- Ầy chết, đợi một phút! - Alex phản đối.
- Tớ xin nhắc lại với đằng ấy rằng đây không phải là chiếc máy ảnh của tớ. Tớ đã không mua nó. Tớ chỉ bắt được nó thôi mà!

- ừ, thì cứ cho là như vậy. Nhưng dù sao thì nó cũng không phải là một cái máy bình thường. Cần phải tìm một cái gì đó để mở nó ra xem sao.

Trên sân, trận bóng đang tiếp tục. Song Alex và Sarah vẫn tranh cãi về chiếc máy ảnh.

- Kiểu gì thì cũng phải có cách chứ. -
Sarah vừa nói vừa cầm lại cái máy.
Chắc chắn là phải có một cái lẫy, một nút bấm hay một cái lò xo ở chỗ nào đó chứ ... Có cái là mình chưa tìm ra thôi!

Cô bé lại xoay cái máy theo đủ hướng,

bấm tay vừa đủ chỗ, rồi còn định vặn cả ống kính ram, song kết quả vẫn là con số không.

- Thôi, được rồi, tớ xin chịu! - Cô bé thở dài rồi đưa máy trả cho Alex.

Alex cầm lấy chiếc máy ảnh và đang định giơ nó lên ngang mặt thì một cảnh tượng bất ngờ trước mặt đã khiến cậu phải sững người lại, thốt lên một tiếng kêu. Sarah giật mình quay lại nhìn theo hướng nhìn của bạn.

- Ôi, không, không thể như thế được!

ở phía đằng kia, trên sân bóng, Arthur

đang nằm sóng soài trên mặt đất, cách mép sân vài mét. Cậu ta nằm ngửa, mắt nhắm nghiền, cái cổ ngoẹo đi một góc bất thường so với phần thân người cậu.

13

- Arthur! - Sarah hét lên.

Alex chợt có cảm giác ngột thở như đang bị một ai đó xiết chặt tay vào cổ.

Arthur vẫn nằm yên.

Sarah và Alex hốt hải chạy về phía sân bóng.

Alex vừa hốt hoảng vừa rơi người xuống bên cạnh thân hình bất động.

Nhưng Arthur vẫn không hề nhúc nhích. Sarah hoảng hốt gọi tiếp:

- Arthur, tớ van cậu đấy, hãy nói cái gì đi chứ!

Arthur từ từ mở mắt ra.

- Tớ đã làm cậu lo phải không? - Cậu bé nói bằng một giọng thản nhiên rồi như không nhìn được nữa, cậu cười phá lên.

Sarah và Alex chưa phản ứng được ngay. Chúng vẫn trợn mắt há mồm vì sợ và

ngạc nhiên khi nhìn đứa bạn đang cười lẫn lộn trên sân.

Rồi như vừa sức tỉnh ra, Alex bắt đầu cúi người xuống, túm vào đôi vai gầy của Arthur rồi xốc mạnh cho cậu ta đứng dậy trước khi xoay người cậu ta ra ngoài rồi luôn hai tay ôm chặt lấy thắt lưng.

- Vào đi, Sarah! Để tớ giữ, còn cậu hãy xông vào tương cho con cò này một trận thật đau vào. - Alex bực tức hét lên.

- ý kiến hay đấy! - Sarah nói bằng một giọng đe dọa.

- áy kìa, khoan đã! Buông tớ ra nào! -

Arthur phản đối và ra sức vùng vẫy hòng thoát khỏi vòng tay của Alex. - Các cậu định làm gì đây? Đó chỉ là một trò đùa thôi mà! ...

- Thật là láo toét. - Sarah vừa nói vừa dùng hết sức đâm một phát mạnh vào vai Cò Hương. - Láo toét quá đi mất!

Cuối cùng, bằng một động tác bất ngờ, Arthur đã vùng được ra khỏi vòng tay Alex.

- Đó chỉ là một trò đùa thôi mà! - Cậu ta nhắc lại. - Tớ làm như vậy cốt để chứng minh cho các cậu thấy rằng thật là ngu ngốc khi bày đặt ra lắm chuyện về một

cái máy ảnh cà tàng như vậy.

- Nhưng cuối cùng ... - Alex lên tiếng.

- Nó đã bị nhiều rồi, tất cả chỉ có thế. - Arthur ngắt lời và phủi những ngọn cỏ dính trên chiếc quần đùi. - Ầy vậy mà các cậu cứ thích làm toáng lên chỉ vì một bức ảnh. Đó chỉ là chuyện vớ vẩn, hoàn toàn vớ vẩn! ...

- Có thể cậu có lý! - Alex nói. - Vậy thì theo cậu nên giải thích thế nào đây?

- Tớ đã nói với cậu rồi đấy, ông cụ non ạ! Đó chỉ là một cái máy ảnh cà tàng đáng quăng sọt rác, ngoài ra chẳng còn gì

hơn cả.

- Cò Hương, đến lượt cậu rồi đây! - Có tiếng ai gọi Arthur. - Bắt lấy này!

Arthur quay ngoắt người lại bắt lấy đôi găng tay nhồi bông to bụi mà ai đó vừa quăng sang cho cậu. Sau đó, cậu giơ tay chào hai người bạn rồi chạy lại với đồng đội của mình.

Sarah tìm tới ngồi trên một cái ghế băng ở gần sân bóng cùng với Alex.

- Thằng Cò Hương này thật quá đáng với những trò đùa ngu ngốc ấy. - Alex vừa nói vừa quan sát những gì đang diễn ra

trên sân.

- ừ, cậu ta đã làm cho tớ sợ h́t chết! -
Sarah đ́p lại bằng một giọng vẫn còn
bực bội. - Tớ cứ tưởng có chuyện gì đó
thực sự nghiêm trọng đã xảy ra.

Hai đ́ra ngồi xem trận đấu bóng một lúc
lâu mà chẳng nói gì thêm. Thực tế, trận
thi đấ́y này cũng chẳng có gì d́p dấn
lắm.

Alex chợt bật cười một mình khi trông
thấy Joe Garden - một thằng bạn cùng
lớp với cậu giao bóng sát mặt cho Arthur
mà cậu ta vẫn không bắt được.

- Đây là lần thứ ba cậu ta bắt trượt bóng rồi đấy! - Alex nói.

- Chắc là cậu ta đang nghĩ tới một điều gì khác đấy! - Sarha cười giễu. - Sao hôm nay trời nóng thế không biết. à, mà tớ còn rất nhiều bài tập phải làm. Hay là ta về đi?

- Tớ muốn ở đây thêm một chút nữa! - Alex vừa nói vừa nhìn một cầu thủ vừa dùng hết sức đập bóng nhưng không trúng. - Tớ muốn xem Arthur chơi một quả nữa rồi mới huýt sao chào cậu ta.

- Một tình bạn đẹp ghê nhỉ? - Sarah cười.

Đến lượt mình, Arthur dồn hết sức tương quả bóng về phía đối thủ.

Đối thủ của Arthur chơi lại quả bóng bằng một động tác cực mạnh và chính xác. Trái bóng bay ngược trở lại với vận tốc nhanh như một quả đạn đại bác, rồi đập lại vào một bên đầu Arthur với một âm thanh nặng nề. Cả người chơi trên sân lẫn khán giả ngồi xem hốt hoảng kêu ầm lên.

Alex thấy máu trong người như bị đông cứng lại.

Arthur đứng sững người lại, hai mắt trợn

ngược lên. Rồi cậu ta đưa tay ôm đầu và từ từ khuyu gối xuống. Hai cánh tay dần dần thông xuống, người ngửa ra sau, Arthur đổ vật xuống đất, hai mắt nhắm nghiền. Cái cổ của cậu bé ngoẹo thành một góc bất thường so với thân người.

Cậu nằm im bất động.

Từ bốn góc sân, các đội viên và huấn luyện viên của cả hai đội bắt đầu xô nhau chạy về phía cái thân thể đang nằm bất động trên sân. Sarah cũng bật ngay dậy và chạy về phía đó, gào lên những tiếng kêu cháy cổ:

- Arthur! Arthur!

Alex cũng nhảy chồm theo, tuy nhiên cậu cũng phải dừng lại ngay lập tức vì một bóng người trông quen quen đang vừa chạy vừa giơ tay ra hiệu cho cậu.

- Anh William! - Cậu kêu lên.

Không hiểu anh cậu làm gì ở đây thế nhỉ? Đúng ra là vào giờ này anh ấy đang phải làm việc ở xưởng kính như mọi hôm chứ.

- Anh William! - Cậu gọi. - Có chuyện gì thế?

William chạy chậm dần lại, mặt mũi ướn dầm mồ hôi.

- Anh đã ... anh đã chạy ... tới đây ... -
William thở hổn hển nói.

- Chuyện gì đã xảy ra vậy? - Alex gắng
hỏi, tự nhiên cậu cảm thấy có một cảm
giác lo sợ xâm chiếm toàn bộ người cậu.

Gương mặt William đang lộ rõ vẻ sợ hãi,
giống hệt như trong bức ảnh mà cậu đã
chụp trong phòng anh ấy. Đằng sau
William cũng có cùng một cảnh quan,
một ngôi nhà như trong bức ảnh.

Những gì đã được ghi nhận trong máy
ảnh này đang trở thành sự thật. Một sự
thật chính xác y như trường hợp Arthur
đang nằm trên sân bóng chày.

Alex chợt nhận thấy khi đầu gối mình đang run bắn lên.

- William, nói cho em biết chuyện gì đã xảy ra đi. - Cậu nài nỉ.

- Có chuyện vừa xảy ra với ba. - Anh cậu vừa nói vừa run run đặt tay lên vai cậu.

- Hả? Ba làm sao?

- Alex, em cần phải về nhà ngay. Ba đã ... đã bị một tai nạn nghiêm trọng đe dọa tới tính mạng.

- Tai nạn à?

Alex có cảm giác như đầu óc mình đang hoàn toàn trống rỗng; những lời nói của anh cậu đã vang vọng vào óc rồi mà cậu vẫn thực sự chưa hiểu ý nghĩa của nó ra sao.

- ừ, tai nạn xảy ra ... với cái xe mới. Chiếc xe bây giờ đã hoàn toàn hỏng ... như một đồng sắt vụn.

- Ôi! - Alex gào lên.

- Nào, về nhanh lên em. - William vừa nói vừa quay ngoắt người đi, Alex cầm chiếc máy ảnh hốt hải chạy theo sau.

Trước khi vượt qua phố, cậu ngoái lại nhìn xem những gì đang diễn ra trên sân bóng. Đám người xúm đông xúm đỏ xung quanh Arthur khiến cậu không thể nhìn thấy bạn mình đã tỉnh hay chưa.

"Nhưng ... cái gã quái dị đang đứng ở bên kia sân bóng là ai thế nhỉ?" - cậu tự hỏi.

Đó là một gã đàn ông mặc bộ đồ đen. Hình như gã đó đang rình cậu?

- Chạy nhanh lên! - William gọi.

Alex nhắm mắt lại một vài giây rồi lại

mở ra nhìn một lần nữa về phía đầu sân bóng. Bóng người đàn ông áo đen không còn đứng đấy nữa.

- ơ kia, chạy nhanh lên! ...

- Em tới ngay đây! - Alex đáp lại và cầm đầu chạy.

15

Alex rảo bước bám theo sau William tới phòng của ba cậu. Các bức tường bệnh viện đều được sơn màu xanh sáng, còn nền nhà thì được lát toàn văng những viên gạch nâu pha lẫn những đốm vàng da cam.

Những sắc màu ...

Tất cả những gì Alex phân biệt được lúc này chỉ là một tập hợp những sắc màu mù mờ, những hình hài gần như vô định. Tim đập mạnh đến nỗi cậu chỉ vừa đủ nghe thấy tiếng những bước chân trên nền gạch.

Một đồng sắt vụn. Chiếc xe mới nhà cậu chỉ còn là một đồng sắt vụn thô thảm.

Tất cả đều giống y hệt như trong bức ảnh.

Alex và William rẽ sang một hành lang khác. ở lối này, các bức tường lại được

sơn màu vàng nhạt. Còn đôi má của William lại đỏ tía lên.

Chúng gặp hai thầy thuốc mặc áo blu màu xanh nhạt vừa đi ngang qua.

Những sắc màu. Tất cả không có gì hơn ngoài những sắc màu.

Alex chớp chớp mắt để nhìn cho rõ hơn mọi thứ ở xung quanh. Nhưng tất cả đều có vẻ như không có thực. Hai cậu bé bước vào phòng người cha.

Màu sắc ở đây có vẻ dịu bớt đi nhường chỗ cho cái hình ảnh càng lúc càng rõ nét hơn.

Mẹ đang ngồi trên một chiếc ghế tựa ở gần giường bệnh vội vàng đứng dậy khi trông thấy chúng bước vào.

- Chào các con.

Tay bà đang nắm chặt lấy một chiếc khăn mùi xoa. Rõ ràng là bà đang khóc. Nhìn thấy các con, bà cố nặn ra một nụ cười, nhưng hai mắt vẫn đỏ hoe, mí mắt sưng húp.

Alex lí nhí chào lại mẹ bằng một giọng nghẹn ngào, rồi cậu quay sang nhìn ba.

Ông Bauks quần băng trắng đầy dầu. Một

cánh tay ông bị bó bột. Tay còn lại được đặt lên giường để truyền một thứ dịch gì đó màu nâu nhạt. Trên người ông là một cái chăn màu trắng toát kéo trùm vai.

- Thế nào rồi, các con? - Ông hỏi bằng một giọng yếu ớt như vọng tới từ một cõi xa xăm.

- Ba nghe con nói nhé ... - William lên tiếng.

- Ba chắc cũng sớm được ra viện thôi. - Bà Bauks nói bằng một thứ giọng nghe là lạ.

- Ba đừng làm ra vẻ như thế. - Alex buột

miệng nói khi đang tiến gần lại giường bệnh.

- Đúng đây, ba đảm bảo với con như vậy mà. Một vài cái xương gãy thì nhằm nhò gì. - Ông Bauks dừng lại, khẽ rên lên một tiếng đau đớn rồi lại nói tiếp. - Ba tin rằng mình đã thực sự gặp may.

- Thế là quá may ấy chứ. - Bà Bauks nói chêm vào.

"Làm sao mà ba mẹ có thể nói như vậy được nhỉ?". Alex thắc mắc, trong khi mắt cậu vẫn không rời khỏi cái ống truyền dịch trên tay ba cậu.

Cậu lại nghĩ tới bức ảnh chụp chiếc xe đang được giấu ở cái ngăn bí mật trên đầu giường trong phòng cậu. Có nên nói cho ba mẹ biết không đây? Cậu vẫn chưa quyết định được. Và lại, nếu có nói ra thì liệu bọn họ có tin mình không?

- Ba bị thương ở những chỗ nào ạ? -
William hỏi.

- Ba con bị gãy một cánh tay và mấy cái xương sườn. - Bà Bauks trả lời. - Ba còn hơi bị choáng nữa. Các bác sỹ đang theo dõi xem phần nội tạng có bị tổn thương hay không. Nhưng xem ra thì chẳng có gì nghiêm trọng cả.

- Ba đã gặp may. - Ông Bauks vừa nhắc lại vừa nở một nụ cười méo mó.

- Ba à, ba hãy nghe con nói nhé. - Alex buột miệng nói bằng giọng vừa nhẹ vừa run. - Con cần phải kể cho ba biết về một bức ảnh mà con đã chụp được. Ba hãy tưởng tượng rằng con đã chụp một bức ảnh về chiếc xe mới và ...

- Chiếc xe đã hoàn toàn hỏng rồi. - Bà Bauks ngắt lời, vẻ mặt vẫn còn rất căng thẳng, trong khi những giọt nước mắt lại bắt đầu rung rung trên khoé mắt. - Các con ạ, mẹ muốn các con đừng ngó ngang gì đến nó nữa. Ba con thoát hiểm là nhờ một phép màu nhiệm.

- Và như vậy, cái bức ảnh đó ... - Alex định nói tiếp.

- Con sẽ nói chuyện đó sau nếu con muốn. - Bà mẹ buộc cậu con trai dừng lại.

Alex cảm thấy máu trong người như dồn cả lên má. "Rõ ràng mẹ làm sao mà hiểu được tầm quan trọng của câu chuyện cơ chứ?". - Cậu nghĩ và tự nhủ rằng dù thế nào thì ba mẹ cậu cũng sẽ chẳng tin đó là sự thật đâu. Vả lại, ai mà có thể tin ở một câu chuyện hoang đường vô lý đến như vậy được?

- Ba buồn ngủ quá. Ông Bauks vừa nói vừa ngáp lầy ngáp để, trong khi hai mắt đang muốn nhắm tịt lại.

- Có lẽ là do tác dụng của thuốc an thần mà bác sỹ vừa cho anh uống đấy. - Bà Bauks vừa nói vừa vỗ nhẹ nhẹ vào tay chồng. - Bây giờ thì anh cứ việc ngủ đi. Vài giờ nữa em sẽ quay lại. Ra đây các con!

Bà đứng dậy đi ra cửa.

- Tạm biệt ba. - Hai cậu cùng lên tiếng chào rồi bước theo sau lưng bà mẹ.

- Chuyện xảy ra như thế nào hả mẹ? -

William lên tiếng hỏi sau khi cả ba mẹ con đã tới dãy hành lang sơn vàng.

- Có một gã cổ tình vượt ầu khi đã có đèn đỏ. - Bà Bauks trả lời. - Gã đã tông vào một bên xe của ba con. Gã nói là xe gã bị hỏng phanh.

Những giọt nước mắt lại lăn dài xuống từ đôi mắt đã đỏ hoe vì khóc nhiều của bà. Bà thở dài.

- Nhờ chúa mà ông ấy thoát chết. Đó là một điều thật kỳ lạ.

Ba mẹ con sóng bước đi tới đoạn hành lang sơn xanh. ở phía bên kia, có rất

nhiều người đang đứng đợi trước cửa thang máy.

Một lần nữa, Alex lại nghĩ tới những bức ảnh mà cậu đã chụp bằng cái máy quái dị đáng lo ngại ấy.

Đầu tiên là Michael. Sau đó là William, rồi tới Arthur. Và cuối cùng là ba cậu.

Mỗi bức ảnh đều biểu hiện một điều gì đó thật kinh khủng. Còn điều gì đó vẫn chưa xảy ra. Rồi sau đó sẽ là những gì mà người ta sẽ thấy khi đã trở thành sự thật.

Alex rùng mình. Cậu chỉ biết nghĩ như

vậy mà thôi. Liệu có phải cái máy ảnh đó chỉ báo trước những gì sẽ xảy ra? Hay chính nó đã gây ra những sự kiện khủng khiếp ấy.

- ừ, tớ cũng biết rằng Arthur đã khoẻ rồi.

- Alex nói qua điện thoại. - Tớ đã gặp cậu ấy hôm qua. Cậu ấy đã dễ chịu thực sự rồi. Không bị chấn thương, không bị sao hết. Nói tóm lại là cậu ta đã tai qua nạn khỏi.

Phía bên kia đầu dây, ở nhà bên cạnh, Sarah đang nói chuyện với Alex, đồng thời nói ra ý muốn của mình.

- Không được đâu, Sarah, tớ không muốn như thế.

- Nào, cứ mang nó tới nhé, thông cảm đi.
- Sarah nài nỉ. - Đây là sinh nhật mình mà.

- Tớ xin được nhắc lại với cậu rằng tớ không muốn mang cái máy ấy đi đâu. Đó không phải là một ý kiến hay. Thực sự không phải là một ý kiến hay.

Đó là chiều thứ bảy của một tuần sau đó. Alex đã không động chạm gì tới cái máy ảnh của cậu kể từ hôm xảy ra tai nạn của ba.

- Tớ không thích mang nó đi. - Alex nhắc lại. - Cậu hãy cố mà hiểu lấy! Tớ không

muốn lại để xảy ra điều bất hạnh cho một người nào khác.

- Này, Alex - Sarah dỗ dành, như đang nói chuyện với một đứa trẻ lên ba. - Cậu hãy xem lại đi. Cậu đang không nghĩ tới một điều như vậy, có phải không nào? Cậu cũng thực sự không thể tin rằng một cái máy ảnh lại có thể gây ra những điều tai quái cho mọi người.

Alex im lặng một lúc rồi tiếp tục nói:

- Tớ không biết là tớ phải tin vào cái gì nữa. Tớ chỉ biết rằng đầu tiên là Michael, rồi tới Arthur, ba tớ.

Cậu nuốt nước miếng đánh ực một cái rồi mới nói thêm:

- Và đêm hôm qua, tớ lại bị một cơn ác mộng nữa.

- Vậy thì sao? - Sarah hỏi lại. - Cậu còn mê thấy gì nào?

- Thì vẫn chỉ về cái máy ảnh tai ác đó thôi. Tớ mêm thấy mình đang chụp ảnh cho tất cả mọi người trong gia đình ... mẹ này, ba này, rồi cả anh William nữa. Lúc đó họ đang làm gì đó ở đằng sau nhà. Tớ liên tục giờ máy lên và nhắc: "Cười lên nào! Cười lên nào!" ... Và khi tớ nhìn trong ống ngắm, thì rõ ràng là họ

đang cười với mình ... nhưng khi xem ảnh, tất cả chỉ còn có bộ xương! Còn da thịt họ chẳng hiểu biến đi đâu mất và ... và ...

- Giác mộng của cậu kinh quá đi mất! - Sarah vừa nói vừa cười.

- Chính vì vậy mà tớ không muốn dùng cái máy ấy nữa. Tớ có cảm tưởng rằng ...

- Cứ mang nó đi, Alex. Sarah ngắt lời. - Tớ xin nhắc để cậu nhớ rằng không phải là cái máy của riêng cậu đâu nhé. Cả bốn đứa chúng ta đều cùng nhau vào ngôi nhà Coffman. Vì vậy cái máy đó sẽ là của cả

bọn. Do vậy cậu phải mang nó đi.

- Nhưng mang đi để làm gì?

- Để mà cười cho vui, thế thôi. Nó sẽ cho ra đời những bức ảnh không ai có thể ngờ được!

- Lại còn thế nữa cơ đấy!

- Cậu biết đấy. - Sarah tiếp tục. - Cho tới lúc này tớ cũng không biết chúng ta sẽ có thể làm được một cái gì khác hơn không. Tớ định thuê một cái băng video, nhưng mẹ tớ lại muốn chúng ta làm lễ sinh nhật ở ngoài trời. Bà sợ chúng ta sẽ làm lộn tung phèo mọi thứ trong căn nhà vừa mới

sửa. Vì vậy, tớ đã nghĩ chúng ta có thể sẽ cùng chụp ảnh với nhau bằng chính cái máy ảnh kỳ quái đó. Mỗi đũa rồi sẽ có một chân dung kỳ quặc.

- Nghe đây, Sarah, thề với cậu rằng đó không phải là ...

- Cậu phải mang nó đi, chấm hết!

Alex sững người ra một lúc khi nghe thấy tiếng o o không dứt trong ống nghe. Cậu tự hỏi không biết phải làm gì đây. Sau khi đặt máy xuống, cậu còn thù người ra một lát rồi mới miễn cưỡng bước về phòng mình.

Cậu hít một hơi thật mạnh rồi mới cầm cái máy ảnh ra khỏi nơi cất giấu ở đầu giường. "Dẫu sao thì đó cũng là sinh nhật của Sarah", cậu lẩm bẩm.

Tự nhiên, cậu chợt nhận ra rằng tay mình bắt đầu run run. Rõ ràng là bây giờ cái máy ảnh đã làm cậu sợ.

"Lẽ ra mình không nên làm như thế. - Cậu vừa cảm thấy một nỗi lo sợ tràn ngập toàn thân. - Mình biết rõ rằng không nên làm như thế".

- Sức khỏe của cậu ra sao rồi, Arthur? - Alex vừa hỏi vừa đi tạt qua khu đất trống ra vườn phía sau nhà Sarah.

- Không đến nỗi tồi. - Arthur vừa trả lời vừa vỗ đập một cái vào vai bạn. - Vấn đề duy nhất, đó là từ hôm nọ, tức là từ cái hôm tớ bị trái bóng bắn vào đầu ấy, không hiểu sao tớ cứ cục - cục - cục ta - cục tác! ...

Cậu ta bắt đầu dang hai tay ra vỗ vỗ vào không khí, trong khi miệng liên tục lải nhải, và đi qua vườn, như thể đang tìm cách bay lên vậy.

- Ê, Cò Hương, cho xin một quả trứng nào! - Có tiếng ai đó kêu lên, tất cả mọi người cùng cười phá lên.

- Cái thằng Arthur này đến chết cũng không thay đổi được! - Michael vừa nói vừa bước lại gần Alex.

- Thế nào, cậu có mang nó đi không?

Đó là giọng nói của Sarah.

Alex quay nhìn cô bạn đang chạy lại phía mình. Hôm nay, Sarah buộc tóc lại thành một mớ to bự, mặc cái áo phong rộng thùng thình và một cái quần đen ống bó.

- Cậu có mang nó đi không đấy? - Cô bé sốt ruột hỏi lại.

- Có đây. - Alex trả lời rồi chìa cho cô

bạn xem cái máy ảnh cậu giấu dưới cái áo bludông.

- Tuyệt lắm! - Cô bé reo lên. - Thế thì cậu sẽ phải chụp cho tớ đầu tiên, bởi vì hôm nay là sinh nhật tớ. Đợi tớ một giây ... Thế, phải như thế. Cậu thấy thế nào?

Cô bé đang đứng tựa vào cây anh đào mọc ở giữa thảm cỏ, một tay gấp lại phía sau gáy, bắt chước kiểu của các diễn viên điện ảnh.

Alex nâng máy lên ngắm.

- Cậu có định chụp thật không đấy? - Cậu hỏi lại.

- Tất nhiên. Nào, cậu chụp đi. Tớ muốn tất cả chúng ta đều lần lượt chụp mỗi người một kiểu.

- Thế cậu không sợ những gì nó có thể gây ra cho cậu ư?

- Sợ cóc gì! - Sarah trả lời tỉnh khô. - Cái máy chỉ cho ta những tấm ảnh tức cười thôi.

- Nhưng, Sarah ...

Vẫn đứng dựa vào cây anh đào, Sarah bắt đầu có vẻ bức dọc:

- Thế nào, cậu có định chụp không thì bảo?

Alex ngắm nghía cẩn thận rồi bấm máy. Sau tiếng kêu ro ro nhẹ nhẹ là một tấm giấy hình chữ nhật nhô ra từ khe máy.

- Này, Sarah, cậu không mời các bạn trai khác à? - Michael hỏi.

- Không, không có ai ngoài ba cậu. Và chín đứa con gái khác.

- Chín đứa cơ à? - Michael nhăn mặt lẩm bẩm.

Sarah chỉ tay vào Michael rồi nói với

Alex:

- Chụp cho cậu ta một kiểu với chiếc sơ mi này đi!

- Không được! - Michael lùi lại và phản đối ngay lập tức, trong khi hai tay giơ lên che mặt. - Cái lần tớ chụp ảnh với cái máy chó chết này cũng là lần tớ suýt vỡ mặt.

Vì không để ý, Michael suýt nữa thì lùi người vào Nina Blake, một cô bạn gái của Sarah, khiến cô bé này phải nhảy vội sang một bên rồi kêu ré lên.

- Quay lại đi, Michael! - Sarah gọi. -

Quay lại ngay! Cậu hãy chụp một kiểu cho tớ vui nào, hôm nay là sinh nhật tớ cơ mà!

- Cậu dự định sẽ làm gì chiều này đây? - Nina hỏi.

- Tớ định chụp mỗi người một kiểu ảnh và cùng chơi một trò gì đó. - Sarah trả lời.

- Chơi một trò gì đó à? - Arthur hỏi xen vào. - Cậu thử ví dụ xem nào?

Có ai đó đang cười rúc rích.

- Chơi trò tìm sự thật đi!- Nina đề nghị.

- ừ, được đây! - Hai cô bé bên cạnh tán thưởng.

"ồ không, không phải cái trò ấy!", Alex thàn than vãn. Trò chơi tìm sự thật luôn đòi hỏi cái cớ để mọi người ôm chầm lấy nhau, rồi những bằng chứng ngu ngốc nữa. Với chín cô gái và vền vện chỉ có ba cậu con trai, thì trò chơi này có vẻ như không ổn! ...

- Cái ảnh đó ra sao rồi? - Sarah vừa hỏi vừa túm tay Alex. - Cho tớ xem với nào.

Alex đang bực mình vì ý kiến chơi trò tìm sự thật, nên cậu đã quên khuấy mất

bức ảnh trên tay. Cậu giờ luôn cho cô bạn gái mà không cần xem.

- Nhưng ... làm gì có tớ ở đây! - Sarah tròn mắt thốt lên. - Cậu đã làm hỏng nó rồi hả?

- Hả? Cái gì?

Alex cầm lấy bức ảnh để kiểm tra. Quả thực là trong ảnh chỉ có mỗi cây anh đào mà không có Sarah.

- Nhưng tớ đã đặt ống kính vào chính người cậu rồi cơ mà. - Cậu đã nằm ở giữa ống kính.

- Thôi đi, gì thì cậu cũng đã làm hỏng một kiểu, rõ ràng là tớ không có ở trong ảnh! - Sarah bấu môi đáp lại.

- Nhưng tớ xin thề đấy! ...

- Không có thể thốt gì hết, tớ đâu có phải là kẻ vô hình. Tớ cũng không phải là một con ma cà rồng. Các tấm gương soi đã cho tớ biết hình ảnh của mình. Và thường thường khi nhìn trong ảnh, tớ có vẻ xinh hơn bên ngoài.

- Vậy thì cậu hãy nhìn đi. - Alex gân cổ lên cãi. - Rõ ràng đây là một cây anh đào mà cậu đã đứng dựa vào, có đúng thế không nào? Cái thân cây trong ảnh hoàn

toàn rõ nét. Đó chính là chỗ cậu đã đứng vào, không đúng như vậy sao?

- Đồng ý, nhưng tớ đâu? - Sarah hỏi lại.
- Thôi được rồi, điều đó chẳng quan trọng lắm, miễn là cậu phải chụp cho tớ một cái khác. Và tốt nhất là chụp ngay đi.

Alex lại cầm máy ảnh. Nhưng lần này cậu lại có vẻ thật bối rối. Làm sao lại có thể không nhìn thấy Sarah được nhỉ?

- Lần này thì cậu nên cầm máy gần hơn vào. - Cô bé khuyên.

Alex bước thêm vài bước, ngắm máy tập trung vào cô bạn gái rồi mới bấm.

Sarah chạy ngay lập tức tới chỗ cậu rồi đón ngay lấy tấm giấy vừa thò ra khỏi máy.

- Tớ hy vọng lần này sẽ thật mỹ mãn. -
Cô bé vừa nói vừa quan sát sự xuất hiện của hình ảnh và màu sắc trên tờ giấy. Tuy nhiên, giây lát sau, cô vẫn giật mình kêu lên:

- ơ ... không thể như vậy được!

Lại một lần nữa, cô bé đã trở thành vô hình trong bức ảnh. Mặc dù vẫn có cây anh đào rất nét ở chính giữa song chẳng ai nhìn thấy Sarah ở chỗ nào.

- Nếu cậu thật sự có ý định chụp ảnh cho tất cả các bạn, thì cậu hãy tìm một cái máy ảnh khác đi, Sarah ạ. - Alex nhắc nhở cô bạn gái, trong khi mắt vẫn dán vào tấm ảnh.

- Có khi cậu nói đúng đấy. - Sarah vừa trả lời vừa nhún vai. - Cái máy đấy bị loạn mất rồi. Nếu như không có mình trong ảnh thì còn gì vui nữa. Thôi, hãy quên nó đi vậy.

Cô gái quay về phía các bạn khác và gọi:

- Tất cả hãy lại đây! Trò chơi tìm sự thật bắt đầu!

Nhóm bạn hoan hô và reo hò ầm cả lên. Sarah kéo tất cả mọi người đi về phía khu rừng nằm nối với khu vườn và dẫn các bạn tới một khu đất trống nhỏ ở trong đó.

- ở đây, chúng ta sẽ được thoải mái hơn.
- Cô bé giải thích.

Trò chơi diễn ra đúng như Alex đã hình dung từ trước. Trong số ba thằng con trai, có lẽ chỉ có Arthur là người duy nhất thích thú vào cuộc. "Đúng là chỉ có cậu ta mới mê những trò đùa ngu ngốc kiểu này", Alex thầm nghĩ, hình như cậu cũng đang bắt đầu hơi thích chơi rồi thì phải.

Chơi được khoảng nửa tiếng, cậu chợt nghe tiếng bà Walker, mẹ của Sarah gọi cả bọn về ăn bánh sinh nhật.

- Chán thế chứ! - Alex càu nhàu. - Đang vui thì lại đứt dây đàn.

Một lát sau nhóm bạn đã có mặt tại sân nhà Sarah và quây quần xung quanh một cái bàn có đặt một cái bánh ngọt màu hồng, trắng với những ngọn nến đang lung linh toả sáng.

Cầm dao chuẩn bị cắt bánh, bà Walker nhìn một lượt tất cả nhóm bạn rồi ngạc nhiên hỏi:

- Sarah đâu?

Tất cả đưa mắt nhìn nhau, rồi lại cùng đổ đôn mắt nhìn ra khu vườn.

- Cách đây một phút, bạn ấy vẫn còn chơi với chúng cháu ở trong rừng cơ mà.
- Nina nói.

- Ê, Sarah! - Arthur chụm tay lên miệng gọi. - Trái đất gọi Sarah ... Trái đất gọi Sarah ... Tới giờ ăn bánh rồi đây! ...

Không có tiếng trả lời, không có gì cả.

- Chắc là bạn ấy đang ở trong nhà. - Alex nói.

Bà Walker lắc đầu:

- Không đâu, bác không thấy nó qua đây.
Hay là nó vẫn đang luẩn quẩn đâu đó ở
trong rừng?

- Để cháu thử tới đó xem sao? - Arthur
nói.

Cậu chạy băng qua khu vườn rồi mất
biến vào sau những hàng cây, vừa chạy
vừa gân cổ lên gọi Sarah.

Vài phút sau, cậu quay trở lại và ra hiệu
rằng cậu vẫn không tìm thấy cô bạn.

Tất cả mọi người chia nhau bỏ đi tìm.
Họ sục vào nhà, túa ra ngoài phố, rồi lại
chạy bỏ vào trong rừng.

Chẳng có gì cả.

Sarah như một kẻ vô hình không thể tìm
thấy được. Cô đã mất tích.

Ngồi dựa vào gốc cây anh đào, đặt chiếc
máy ảnh xuống bên cạnh, Alex lo lắng
quan sát những người cảnh sát mặc quân
phục màu xanh thẫm. Một số đang sục
sạo trong khu vườn, một số khác lại mài
miết tìm kiếm trong khu rừng. Cậu nghe
thấy giọng họ nói, nhưng không rõ họ
đang nói gì. Chỉ biết rằng họ đang có vẻ

rất mài miết, lo lắng.

Lại thêm một số viên cảnh sát nữa, thường phục có, quân phục có, vừa mới được bổ sung tới. Nét mặt họ có vẻ rất căng thẳng. Rồi một lát sau, lại thêm một số khác được phái đến. Họ có mặt ở khắp mọi chỗ.

Bà Walker đã gọi điện báo tin cho chồng đang làm việc ở cơ quan. Lúc này cả hai ông bà đều chẳng biết làm gì hơn ngoài việc nắm tay nhau ngồi trên chiếc ghế tựa đặt ngoài sân. Họ vừa thì thầm nói chuyện vừa liên tục liếc mắt nhìn về phía khu rừng.

Tất cả các vị khách mời đều đã trở về nhà chúng.

Chiếc bánh sinh nhật vẫn còn nguyên trên bàn. Những ngọn nến đỏ đã cháy tới giây phút cuối cùng và chảy loang lổ cả vào màu trắng hồng của chiếc bánh.

- Chẳng có bất cứ một dấu vết gì. - Một viên cảnh sát nói với ba mẹ Sarah.

- Hay là có kẻ đã ... bắt cóc con bé rồi?
- Ông Walker hỏi.

- Không có dấu hiệu nào chứng tỏ điều đó. - Một viên cảnh sát vừa nói vừa nhắc mũ ra gãi đầu. - Không có bất cứ một

dấu hiệu nào hết.

Bà Walker cúi đầu thở dài:

- Tôi thật sự không hiểu tại sao lại như thế.

Một sự im lặng căng thẳng và kéo dài nặng nề trôi qua.

- Chúng tôi sẽ cố gắng tìm kiếm bằng tất cả khả năng hiện có của mình. - Viên cảnh sát nói tiếp. - Tôi tin chắc rằng chúng tôi sẽ kết thúc việc tìm kiếm bằng kết quả là sẽ tìm được ... một cái gì đó.

Nói xong, ông ta bỏ về phía khu rừng.

- Này, sao cháu vẫn ngồi đó? - Ông ta hỏi khi đi qua trước mặt Alex. - Tất cả các bạn đều về nhà hết rồi đây.

- Vâng, cháu biết rồi. - Alex vừa trả lời vừa cầm cái máy ảnh đặt lên trên đầu gối.

- Chú là trung úy Russel. - Viên cảnh sát tự giới thiệu.

- Vâng, cháu biết rồi. - Alex nhắc lại.

- Sao cháu vẫn chưa trở về nhà như các bạn khác?

- Chuyện vừa xảy ra làm cháu thấy buồn.
- Alex trả lời. - Sarah là một bạn gái rất thân của cháu, chú hiểu chứ? Hơn nữa, nhà cháu cũng chỉ ở ngay cạnh đây thôi.

- ừ, cứ cho là như vậy, nhưng tốt hơn hết cháu vẫn cứ nên về nhà đi. - Trung ứ vừa nói vừa quay mặt ra phía cánh rừng.
- Cuộc tìm kiếm có thể sẽ kéo dài đấy. Mà cho đến lúc này các chú vẫn chưa tìm thấy gì cả.

- Cháu cũng biết thế. - Alex lẩm bẩm và gõ lóc cộc một cách vô ý thức vào chiếc máy ảnh.

"Và mình cũng biết rằng Sarah mất tích

chỉ vì cái máy này thôi". - Cậu suy nghĩ mà đầu óc cứ rối bời.

- Một phút trước khi mất tích, cô bé vẫn còn đang vui chơi cùng với cả nhóm các cháu ... ấy vậy mà đúng một cái, đã chẳng còn ai ở đấy nữa, lạ thật! - Viên cảnh sát vừa nói vừa nhìn thẳng vào mặt Alex như thể đang chờ đợi ở cậu một lời giải thích.

- Đúng là như thế. - Alex thừa nhận.

"Sự việc diễn ra còn kỳ lạ hơn cả những gì mà ông cảnh sát này có thể tưởng tượng ra". - Cậu nghĩ.

Đầu tiên, cô bé bị biến mất trong hai bức ảnh.

Thế rồi, cô bé đã biến mất một cách bất ngờ trong thực tế. Chính cái máy này đã gây nên chuyện đó. Mình không rõ tại sao. Nhưng rõ ràng nguyên nhân của sự việc chính là cái máy này.

- Cháu còn điều gì muốn nói với chú phải không? - Trung úy đứng chống nạnh hai tay hời. - Hay là cháu đã tìm thấy cái gì đặc biệt? Cháu có thấy một dấu vết nào giúp cho các chú tiếp tục cuộc điều tra cho có kết quả không? Hay là vẫn còn một điều gì đó mà cháu đã quên không nói với chú từ trước?

"Mình có nên nói cho viên cảnh sát này biết về chuyện đó không nhỉ? Alex tự hỏi. - Nếu mình nói cho ông ta biết về cái máy này, thì chắc chắn ông ấy sẽ hỏi mình đã lấy nó ở đâu ra. Khi đó, mình sẽ buộc phải khai ra cuộc đột nhập vào ngôi nhà Coffman của cả bọn. Và vì vậy, cả bọn bốn đứa sẽ phải chịu những điều phiền toái. Nhưng nếu không nói, thì Sarah chắc sẽ không được tìm thấy. Cô bạn mình đã mất tích. Đó là điều quan trọng hơn. Tốt hơn hết là mình cứ kể cho ông ta nghe mọi chuyện".

Nhưng vẫn còn một lý do khác khiến cậu chưa quyết định được ngay. "Nếu mình nói hết ra, ông ấy sẽ chẳng tin mình. Và

lại, làm như thế chắc gì đã tìm thấy Sarah?".

- Cháu đang nghĩ gì thế, cậu bé? - Trung úy vừa hỏi vừa ngồi xuống bên cạnh cậu.

- Cháu tên là gì nào?

- Alex. Alex Bauks.

- Trông cháu có vẻ khác thường quá, Alex ạ. - Viên cảnh sát nhẹ nhàng nói. - Tại sao cháu không nói ra cho chú biết những gì cháu đang lo nghĩ trong đầu? Nói ra, cháu sẽ cảm thấy dễ chịu hơn đấy.

Alex hít một hơi thật mạnh rồi ngược mắt

lên nhìn về phía sân nhà. Mẹ Sarah vẫn đang ôm mặt ngồi đó! Ông chồng đang cúi xuống cổ an ủi bà.

- Vâng, cháu xin nói, như thế này ...
Alex bắt đầu nói.

- Nói đi, cậu bé, chú đang nghe đây.
Russel động viên. - Cháu biết Sarah ở đâu à?

- Sự việc chính là ở cái máy ảnh này. -
Alex vừa nói vừa thả cái máy ra, cậu bắt đầu cảm thấy trống ngực đập mạnh hẳn lên. - Vâng, cái máy này có cái gì đó thật không bình thường.

- Cháu muốn nói gì thế? - Viên cảnh sát điềm tĩnh hỏi lại.

- Cháu đã chụp cho Sarah ... Tức là ngay từ lúc cháu tới dự buổi sinh nhật, cháu đã chụp cho Sarah hai bức ảnh. Nhưng bạn cháu đều bị mất hình trong cả hai bức ảnh. Chú có hiểu không ạ?

Rusel nhắm mắt lại nghĩ ngợi, rồi lại mở to mắt ra:

- Không, chú vẫn không hiểu.

- Sarah đã trở thành vô hình trong hai bức ảnh đó. Tất cả các cảnh vật xung quanh đều rõ nét, nhưng bạn cháu thì lại

không được hiện hình trong ảnh. Cứ như là bạn ấy bị mất tích ấy. Thế rồi sau đó, bạn ấy đã bị mất tích thật. Phải nói rằng cái máy ảnh này đã cho biết những gì sẽ xảy ra ... hoặc chính nó là nguyên nhân gây ra những điều khủng khiếp.

Alex cầm lấy cái máy ảnh và đưa cho trung úy. Nhưng viên cảnh sát không những không cầm mà còn nhìn chòng chọc vào mặt cậu một lúc rất lâu. Cậu cảm thấy càng lúc càng khó chịu. Cái nhìn của viên cảnh sát hình như đang soi mói mãi vào tâm can cậu.

Alex bắt đầu thấy sợ. "Tại sao ông trung úy lại nhìn mình như vậy nhỉ? Không

hiếu ông ta đang định làm gì mình đây?".

19

Alex vẫn cứ giờ cái máy ảnh cho viên cảnh sát. Nhưng ông ta không thém động vào mà lại đứng phắt lên.

- Thôi được rồi, cứ biết thế, chiếc máy này đã gây ra những điều thật khủng khiếp. - Ông ta nói thật điềm đạm nhưng đôi mắt vẫn nhìn thẳng vào mắt Alex.

- Cháu biết rõ mà chú. Như chú biết đây, đây không phải là chiếc máy của cháu. Nhưng cứ mỗi lần lòi nó ra để chụp ...

- Thôi đừng nói gì về chuyện đó nữa, cậu bé ạ. - Russel nói giọng thương hại. -
Cháu đã quá xúc động và có thể còn đang bị sốc nữa. Đây là một chuyện rất buồn phiền đối với tất cả mọi người ...

- Nhưng cháu đã nói với chú một sự thật!
- Alex kêu lên.

- Để chú bảo một đồng sự của chú dẫn cháu về nhà nhé! - Viên trung úy tiếp tục.
- Cần phải nói cho ba mẹ cháu biết rằng cháu vừa phải trải qua một cơn hoảng loạn tinh thần.

"Biết ngay là ông ấy sẽ chẳng tin mình mà. - Alex chưa chát nghĩ. - Tại sao mình

lại có thể ngu ngốc đến thế chứ? Thế là mình đã để mất cơ hội rồi!".

Trung úy khoát tay ra hiệu cho một viên cảnh sát khác đang đứng cạnh ngôi nhà.

- Không cần đâu chú ạ. - Alex vừa nói vừa cầm máy ảnh đứng dậy. - Cháu có thể tự về nhà một mình được mà.

Viên trung úy nhìn cậu bé, vẻ lo lắng:

- Cháu có chắc thế không?

- Vâng, vâng, chắc chắn là được mà.
Cháu xin cảm ơn chú.

- Thôi được rồi nhưng nếu chốc nữa có điều gì muốn nói với chú, thì cháu cứ việc gọi điện tới đồn cảnh sát. Cứ thế nhé?

- Vâng, cháu đồng ý. - Alex trả lời rồi nặng nề lê bước về khu vườn nhà mình.

- Alex, đừng có nghĩ ngợi nhiều nghe cháu. - trung úy dặn với theo. - Rồi các chú cũng sẽ tìm thấy cô bạn cưng của cháu thôi. Hãy về cất máy ảnh đi và nghỉ ngơi một chút, nghe chưa?

- Ok - Alex lẩm bẩm.

"Mình đúng là một thằng đại ngốc! - Cậu

nghĩ thầm trên đường trở về nhà. - Không hiểu tại sao mình lại có thể nghĩ được rằng viên cảnh sát ấy sẽ tin vào một câu chuyện bị coi là hoang đường đến như vậy!".

Vài phút sau, cậu đẩy cửa sau nhà rồi bước thẳng vào bếp.

- Có ai ở trong đó không ạ? - Cậu gọi.

Không có tiếng trả lời.

Cậu bước ra phía đầu hồi để đi vào phòng khách và tiếp tục gọi. Nhưng vẫn không có ai lên tiếng. Vào giờ này, chắc là anh William đã đi làm. Còn mẹ cậu có

lẽ đã vào bệnh viện thăm ba.

Alex chợt cảm thấy bối rối khi nghĩ tới chuyện phải ở nhà một mình. Cậu muốn kể cho mọi người biết về những gì đã xảy ra với Sarah. Cậu cần phải nói cho họ biết.

Cậu cầm máy ảnh bước lên cầu thang để trở về phòng mình.

Khi mở cửa ra, cậu bỗng đứng sững lại, miệng há hốc ra vì kinh ngạc. Rồi cậu hoảng hốt kêu lên một tiếng nghe lạnh cả người.

Tất cả mọi thứ trong phòng đều bị quăng

quật lung tung. Trước mắt cậu là một đồng sách vở nằm chỏng chơ dưới đất. Chăn đệm bị liệng ra khỏi giường. Những chiếc ngăn kéo trên tủ bị lôi xộc xệch, toàn bộ đồ đạc trong đó bị vung vãi khắp phòng. Ngọn đèn bàn của cậu bị hất ngược xuống. Tất cả quần áo đều bị lôi tuột ra khỏi tủ tường và bị ném ra khắp góc.

Có ai đó đã tới lục lọi căn phòng của cậu.

Chương 4

"Ai có thể tự tiện làm như vậy được nhỉ?
- Alex vừa tự hỏi vừa ngán ngẩm nhìn đồng hồ lộn xộn trong phòng. - Và vì lý do gì không biết?".

Tuy vậy, cậu cũng đã tìm ra ngay câu trả lời cho những câu hỏi này. Cậu biết ai đã làm việc đó. Cậu tin chắc là như vậy. Người đó chính là kẻ đang đi tìm chiếc máy ảnh, và có ý định giành nó lại.

Kẻ đó chỉ có thể là lão Nhện!

Lão đã nhìn thấy và theo dõi Alex hôm diễn ra trận đấu bóng chày. Bây giờ, lão đã biết rằng Alex đang cầm máy ảnh của

lão. Và lão cũng đã biết cậu đang ở đâu!

Để khỏi phải nhìn căn phòng bừa bộn ấy, Alex bỏ ra ngoài chiếc ghế cầu thang. Cậu đứng dựa vào tường và nhắm mắt lại.

Cậu hình dung ra lão Nhện, cái bóng lộm khộm trong chiếc áo choàng đen và cái dáng đi kinh dị của lão. Cậu hình dung ra cái cảnh lão xộc vào trong nhà, chuệnh choạng bước lên cầu thang với đôi cẳng chân cà kheo, rồi xông vào trong phòng cậu ... Đúng là một nỗi kinh hoàng!

"Lão đã tới đây, - Alex nghĩ thầm. - Lão đã lục lọi đồ đạc của mình rồi quẳng bừa

ra phòng".

Alex quay vào phòng cùng với nỗi lo sợ kinh khủng. Cậu có cảm tưởng rằng người cậu đang sắp nổ tung ra, đang muốn gào lên kêu cứu.

Nhưng cậu chỉ có một mình ở nhà. Sẽ chẳng nghe thấy cậu gọi, và cũng không có ai tới giúp cậu đâu.

"Còn bây giờ? - Cậu tự hỏi. - Phải làm gì bây giờ đây?".

Đứng dựa vào mép cửa, hai mắt mở to sợ hãi nhìn đông đồ lộn xộn rải khắp phòng, cậu bất chợt hiểu rõ điều mà cậu

cần phải làm ngay bây giờ.

21

- Arthur đẩy à, tờ đây.

Alex một tay cầm máy điện thoại, tay kia giờ lên quệt những giọt mồ hôi đang vã ra trên trán. Chưa bao giờ cậu phải làm việc cật lực và gấp gáp đến như vậy. Căn phòng của cậu bây giờ đã đâu vào đấy. Nó đã được sắp xếp gọn gàng, lau chùi sạch sẽ. Mẹ cậu sẽ chẳng biết gì về những việc đã xảy ra.

- Họ đã tìm thấy Sarah rồi à? - Arthur hỏi luôn.

- Chưa chắc, tớ vẫn chưa nhận được thêm bất cứ một thông tin mới nào.

Arthur à, cậu nghe đây, tớ gọi điện cho cậu không phải vì chuyện đó. Cậu hãy gọi điện ngay cho Michael rồi hai cậu tới ngay sân thể thao gặp tớ nhé.

- Bao giờ? Ngay bây giờ à? - Arthur bối rối hỏi lại.

- ừ, ngay bây giờ. Chúng ta cần phải gặp nhau ngay. Việc này rất quan trọng.

- Nhưng gần tới giờ ăn tối rồi còn gì. - Arthur đáp lại. - Chưa chắc ba mẹ tớ ...

- Việc này rất quan trọng, tớ xin đảm bảo với cậu là như vậy. - Alex nài nỉ. - Chúng ta nhất định phải gặp nhau ngay. Cậu có đồng ý không?

- Thôi được ... tớ sẽ cố gắng lên đi thật êm. - Arthur chấp nhận.

- Đừng quên báo cho Michael đấy nhé.

- Được rồi, tớ sẽ làm ngay.

Alex gác máy lại rồi đứng chờ người ra một lúc, tai căng ra như đợi tiếng bước chân mẹ trở về. Nhưng nhà cậu vẫn yên lặng như tờ. Chắc hẳn bà vẫn chưa biết chuyện gì đã xảy ra với Sarah. Alex biết

rần rồi ba mẹ cậu cũng sẽ bàng hoàng như cậu trước cái tin Sarah bị mất tích.

Cậu bước tới cửa sổ để nhìn sang vườn nhà Sarah. Chẳng còn ai ở bên đó nữa. Tất cả cảnh sát đã bỏ về. Bà mẹ Sarah chắc cũng đã quay vào nhà rồi. Chỉ có một con sóc vừa chạy vọt ra khỏi cánh rừng và đang nhảy ton tốt trên thảm cỏ. Nó chột dừng lại bên gốc cây anh đào và giương mắt ra nhìn cái gì đó.

Alex thò đầu qua cửa sổ và nhìn sang sân nhà Sarah. Chiếc bánh sinh nhật vẫn nằm nguyên trên bàn cùng với những mẩu nến đã cháy hết.

Đúng là sinh nhật của một bóng mà!

Alex chột rùng mình.

- Sarah còn sống. - Cậu gào lên. - Bạn ấy vẫn còn sống và mọi người sẽ tìm thấy bạn ấy!

Alex khép cửa sổ lại, bước ra khỏi phòng rồi chạy bổ xuống cầu thang để tới gặp các bạn.

22

- Không được đâu. Cậu nhiều sự quá đi mất.- Arthur cương quyết nói.

Cầm chiếc máy ảnh trên tay, Alex quay về phía Micheal. Nhưng rồi ông bạn quý này đã quay đi và lẩm bầm:

- Tớ cũng đồng ý với Arthur.

Vào cái giờ các gia đình đang chuẩn bị bữa tối này, sân thể thao gần như chẳng có ai.

- Vậy mà tớ cứ nghĩ rằng hai cậu đồng ý đi với tớ cơ đấy.- Alex thất vọng nói trong khi chân cứ đá liên tục vào một bụi cỏ.- Tớ cần phải trả cái máy này. Tớ phải trả lại đúng chỗ tớ đã lấy ra.

- Không được đâu.- Arthur lại lắc đầu.-

Tớ sẽ không bao giờ đặt chân vào ngôi nhà Coffman đấy nữa. Với tớ chỉ cần một lần thôi là quá đủ rồi.

- Cậu sợ phải không?- Arthur hỏi bằng một giọng mỉa mai.

- Thế thì đã sao?- Arthur trả lời.

- Cậu không cần phải mang tớ tận đó đâu.- Michael nói xen vào.

- Cậu nói gì đấy?- Alex hỏi bằng một giọng khiêu khích, chân vẫn liên tục đá vào búi cỏ trước mặt.

- Cậu quăng nó vào bất cứ chỗ nào chẳng

được. Chẳng hạn, cậu có thể ném thẳng nó vào một thùng rác nào đó.

- Cậu ấy nói đúng đấy.- Arthur tiếp lời- Cậu có thể để nó lại đây cũng được. Đây, hay là đưa nó cho tớ, tớ sẽ dấu nó xuống dưới cái ghế băng kia.

- Các cậu vẫn chưa hiểu ý tớ.- Alex vừa nói vừa ôm cái máy ảnh vào người để cho Arthur không lấy được.- Vấn đề không phải là nhét nó vào bất cứ chỗ nào cũng được, mà là ngược lại.

- Vậy thì sao?- Arthur lại vừa hỏi vừa giơ tay ra định giật lấy cái máy một lần nữa.

- Lão Nhện muốn bằng mọi giá phải lấy lại cái máy này. Lão đã tới lục lọi khắp phòng tứ. Tứ tin chắc rằng lão đã bám theo tứ tới khắp mọi nơi.

- Nhưng nếu mang trả cái máy này thì chẳng khác nào lạy ông tôi ở bụi này.- Michael phản đối.

- Đúng thế.- Arthur tiếp lời.- Cậu hãy hình dung lão Nhện đang ở trong ngôi nhà Coffman và có thể nhảy xuống đầu chúng ta bất cứ lúc nào! ...

- Các cậu hãy thử đặt mình vào địa vị của tứ xem! Alex nổi khùng lên.- Lão đã

biết tớ đang ở đâu. Lão đã mò tới nhà tớ. Cụ thể là trong phòng tớ! Lão muốn giành lại cái máy này và ...

- Ta cứ để nó ở đây đi.- Arrthur ngắt lời- Chúng ta không cần phải quay lại ngôi nhà ấy đâu. Rồi lão ấy cũng sớm tìm lại nó thôi mà.

Cậu ta bất ngờ giơ tay ra chớp lấy cái máy ảnh. Alex nắm lấy sợi dây da, cố giữ cái máy lại. Nhưng Arthur đã nắm quá chặt. Cậu ta khéo léo chuyển dịch các ngón tay và kéo mạnh cái máy về phía mình.

Một ánh chớp loé lên sau tiếng kêu gọn

nhẹ.

_ Ôi, không!- Alex kêu lên.

Tiếng ro ro nhẹ bắt đầu vang tới tai cậu trước khi một tấm giấy hình chữ nhật nhô ra khỏi khe máy.

- Ôi không!- Alex lại gào lên, trong khi mắt sợ hãi nhìn vào những hình hài và màu sắc lờ mờ đang dần dần hiện rõ trên lớp giấy bóng cứng.- Cậu đã chụp phải tờ rồi!

Alex giơ tay ra và run run cầm lấy bức ảnh.

- Xin lỗi, tớ đâu có muốn ...

Arthur chưa kịp nói dứt câu thì ai đó ở đằng sau ngắt lời:

- Ê, này, chúng mày có cái gì thế, bọn nhóc?

Alex ngược mắt khỏi bức ảnh. Trước mặt cậu là hai đứa có vẻ hung dữ. Chúng đang nhìn xoáy vào bức ảnh.

Cậu nhận ra ngay hai thằng này: Joe Chaland và Tom Ward, hai học sinh cặp kè bên nhau tới bất cứ chỗ nào.

Trông hai tên này có vẻ lớn hơn so với

tuổi của chúng. Tất cả mọi người ai cũng biết rằng chúng luôn bắt nạt khủng bố bọn chíp con và chỉ thích kiếm có gây chuyện với người khác. Tuy nhiên, về phần mình, chẳng bao giờ chúng gặp điều gì phiền toái cả.

Joe có mái tóc rẽ tre màu hoe vàng, tai đeo một viên kim cương giả. Còn thằng Tom thì khác hẳn. Nó mang một bộ mặt đầy tàn nhang lốm đốm, chụp lên trên đó là một mái tóc đen dài đến tận vai. Thằng này có lẽ là chẳng bao giờ đánh răng nên hai hàm răng cứ vàng khè ra trông đến là gớm ghiếc. Tuy nhiên hai thằng cũng có một điểm chung: cùng mặc quần bò và áo phông in hình cây thông.

- Thôi ... có lẽ tớ phải về nhà đây. -
Arthur nói liền thoắt.

- Tớ cũng vậy. - Michael nói bằng một
giọng thiếu tự tin.

Alex nhét vội bức ảnh vào túi quần.

- Đây, cái đồ đó là của tao đây. - Thăng
Joe vừa nói vừa chớp lấy cái máy ảnh
trong tay Alex, rồi hấn giương đôi mắt
xám xịt ra đợi xem cậu phản ứng ra sao.

- Cảm ơn nhé, ông cụ non!

- Trả nó cho tớ đây - Alex nói bằng một
giọng cầu khẩn.

- Này Joe, mày không có quyền động vào đây đâu. - Thằng Tom vừa nói vừa nhanh tay giật phắt lấy cái máy từ tay thằng bạn.
- Mày thừa biết đây là cái máy của tao cơ mà!

- Đưa trả cái máy đó cho tớ đây. - Alex nói như hét lên. - Với lại đó không phải là máy của tớ đâu.

- Tao cũng biết tổng đó không phải là đồ của mày từ lâu rồi. - Tôm đáp lại bằng một nụ cười đều giả - bởi vì nó thuộc về tao mà lại.

- Tớ cần phải trả lại cho chủ cũ của nó. - Alex cố dịu giọng, mặc dù vẫn còn run

run.

- Bây giờ, tao chính là chủ của nó. -
Thằng Tom cười khẩy.

- Cứ để cho nó cầm lấy cái máy đó đi. -
Michael nói thầm vào tai Alex. - Chẳng
phải là cậu đang muốn vứt nó đi à?

- Nhưng không phải theo cách này. -
Alex gào lên.

- Mà y có chuyện gì muốn tâm sự phải
không thằng kia? - Thằng Joe hỏi
Michael.

- Không, không, chẳng có chuyện gì cả. -

Michael vội vàng đáp lại.

- Ê, Joe, hãy cười lên một chút đi! -
Thằng Tom vừa nói vừa quay chiếc máy ảnh về phía thằng bạn.

- Không được làm như thế! - Arthur hét lên.

- Tại sao tao lại không được làm như thế? Mà mà cũng dám ngăn cản tao à?

- Các cậu hãy nghe đây. - Alex đã lấy lại bình tĩnh. - Tớ thật sự phải đem trả cái máy này. Nó đúng không phải là của tớ. Và hơn nữa, nó không thể hoạt động bình thường được.

- Đúng thế. - Michael tiếp lời. - Nó đã hoàn toàn bị nhiễu loạn rồi.

- Thế hả? - Thằng Tom vừa nói vừa cười hèn hếch. - Thế thì cứ để bọn tao chụp thử xem sao.

Nó lại nâng máy ảnh về phía thằng Joe.

- Nào, cười lên một chút đi mà!

"Không được, - Alex nghĩ. - Mình không thể để chúng làm như vậy được. Mình cần phải mang cái máy này để trả lại nhà Coffman, cần phải trả lại lão Nhện".

Cậu bất ngờ nhảy bổ tới và giật lấy cái máy từ tay Tom, khiến thằng này không có thời gian để phản ứng.

- Ta chạy thôi, nhanh lên! - Cậu hét lên với Arthur và Michael.

Ba đứa vất chân lên cổ chạy qua bãi cỏ sân thể thao, theo hướng dãy phố. Alex ôm chặt máy vào người rồi lại chạy hết tốc lực.

"Chúng nó sắp đuổi kịp mình rồi. - Cậu nghĩ mà muốn đứt cả hơi. - Chúng sắp đuổi kịp bọn mình và sẽ tấn cho mỗi đứa một trận. Và chúng sẽ cướp lại cái máy. Thế thì hỏng mất".

Alex và hai bạn chỉ dám ngoái lại nhìn khi đã chạy tới phía bên kia dãy phố. Cả bọn bỗng ngạc nhiên kêu lên.

Joe và Tom đã không hề nhúc nhích. Chúng vẫn đứng nguyên chỗ cũ trên sân thể thao.

- Tao sẽ gặp lại chúng mày sau! - Joe hét lên đe dọa.

- Đúng thế, sẽ gặp lại nhau sau. - thằng Tom nhắc lại.

Nói xong, chúng bỗng cười ré lên như thể vừa gây ra một trò đùa tuyệt hảo.

- Vậy là chúng ta lại phải liệu mà đối phó đấy! - Michael vừa nói vừa thở hắt hắt.

- ừ, bọn chúng nói thật đấy. - Arthur cau mặt lại nói. - Sớm muộn gì rồi thì chúng cũng sẽ gặp lại và cho chúng ta một trận thôi.

- Chúng chỉ nói khoác thế thôi. - Alex đáp lại. - Những thằng mất dạy ấy chỉ muốn làm chúng ta sợ thôi mà.

- Thế ư? - Michael trợn mắt lên hỏi. - Thế thì tại sao ta lại phải cắm cổ chạy nhanh đến vậy?

- Đơn giản chỉ vì tớ không muốn trở về nhà muộn thôi. - Arthur nói đùa. - Vả lại, tớ cũng thực sự cần về nhà ngay, nếu như tớ không muốn bị ba mẹ quạt cho một trận.

- Thế còn cái máy ảnh này thì sao? - Alex hỏi.

- Bây giờ thì đã quá muộn rồi. - Michael vừa nói vừa sục bàn tay vào mái tóc tổ quạ của mình.

- Đúng thế. - Arthur tiếp lời. - Chúng ta đành phải bàn chuyện này vào ngày mai vậy thôi.

- Vậy ngày mai các cậu sẽ đi cùng tớ chứ? - Alex hỏi.

- ờ ... có lẽ tớ phải chuồn về ngay đây. - Arthur lảng tránh câu trả lời.

- Tớ cũng thế. - Michael vừa nói vừa ngoảnh mặt đi để khỏi nhìn vào mắt Alex.

Sân thể thao lúc này đã vắng tanh vắng ngắt. Thằng Joe và thằng Tom đã biến mất từ lúc nào, chắc chắn là chúng đã bỏ đi để tìm các nạn nhân khác.

- Hẹn gặp lại sau nhé! - Arthur vừa chào vừa bỏ đi.

Michael cũng lảng đi, Alex buộc phải quay về nhà. Chỉ khi đã về tới trước cổng nhà Alex mới sực nhớ tới tấm ảnh đã bị Arthur lỡ tay chụp lúc giằng co ở sân thể thao. Cậu dừng lại và lôi tấm ảnh từ trong túi ra xem.

Ông mặt trời đã bắt đầu lặn xuống khỏi nhà để xe. Alex phải giớ sát tấm ảnh vào mắt để nhìn cho rõ hơn.

- Chó chết thật! Không thể như vậy! -
Cậu kêu lên.

- Không thể như vậy! - Alex nhắc lại thành tiếng, hai mắt nhìn chăm chặp vào

bức ảnh đang run run cầm trên tay.

"Làm thế nào mà Sarah lại có thể có mặt trên tấm ảnh này, bởi vì nó chỉ vừa mới được chụp cách đây có vài phút thôi? Trong ảnh thì rõ ràng là Sarah đang đứng bên cạnh Alex. Nhìn vào đó, người ta dễ dàng nhìn ra những đường viền của sân bóng. Và ở tiền cảnh, rõ ràng là Alex và đang đứng bên nhau.

Cả hai đứa đều đang tròn mắt, há mồm, vẻ rất kinh ngạc. Nói đúng hơn là cả hai đều đang ngạc nhiên và sợ hãi khi nhìn thấy một cái bóng cao lêu nghêu đang ngật ngưỡng tiến về phía mình.

- Sarah! - Alex vừa kêu thật to vừa quay nhìn xung quanh. - Cậu ở đây phải không? Cậu có nghe thấy tớ gọi không?

Im lặng. Cậu lại thử lần nữa:

- Sarah ơi? - Cậu ở đó phải không?

- Alex! - Có tiếng ai gọi lại.

Alex giật thót người.

- Hả? Cái gì? - Cậu lắm bầm.

- Alex! - Lại một tiếng gọi nữa.

Cho tới lúc này cậu mới chợt nhận ra

tiếng gọi đó vọng ra từ nhà mình: đó là tiếng mẹ gọi.

- Con ở đây, mẹ ơi, con tới ngay đây. - Cậu trả lời rồi nhét vội tấm ảnh vào trong túi.

Cậu cảm thấy có gì đó hơi là lạ khi bước vào trong nhà.

- Con vừa ở đâu về thế? - Bà mẹ hỏi. - Mẹ thấy lo quá đi mất. Mẹ vừa được biết chuyện về Sarah.

- Con xin lỗi. - Alex nói. - Đúng ... đúng ra là con nên báo cho mẹ một câu để mẹ yên tâm.

Cậu đang trải qua một cảm giác bứt rứt quái lạ, một cảm giác phiền muộn khôn tả trong đó có cả nỗi buồn, sự lo âu và cả sự hoảng loạn lẫn lộn vào nhau.

*

Hai hôm sau, khi đi học về, Alex chẳng buồn la cà mà đi thẳng luôn lên phòng mình. Cậu liên tục đi đi lại lại từ cửa phòng tới cửa sổ, chẳng khác nào một con gấu bị nhốt trong cũi.

Ngoài kia, bầu trời đang chở nặng những đám mây xám xịt, bầu không khí bắt đầu trở nên nóng ẩm và mờ mịt. Cậu ở nhà

một mình, William đi làm việc ở xưởng kính. Bà Bauks đã tới bệnh viện để đón chồng về nhà.

Alex sung sướng thật sự khi ba cậu trở về. Tuy nhiên, cảm giác này đã không xoá đi được những lo lắng của cậu do các sự kiện liên tục xảy ra từ mấy hôm nay.

Cảm giác lớn nhất trong cậu bây giờ là sự lo sợ. Cậu cảm thấy rất sợ. Sarah vẫn chưa được tìm thấy.

Các nhân viên cảnh sát đã chẳng hiểu gì về sự việc này. Theo những kết luận cuối cùng mà họ đưa ra thì có lẽ đây là một

vụ bắt cóc. Ba mẹ Sarah vẫn phải sống trong một bầu không khí hoảng loạn. Suốt ngày họ ngồi chờ trực bên máy điện thoại, với hy vọng sẽ bất ngờ có tin vui. Nhưng tất cả chỉ là vô ích.

Cho tới giờ phút này vẫn chưa có một tang chứng hay một dấu vết nào. Không có bất cứ một cái gì hết. Tất cả chỉ còn biết chờ đợi, và hy vọng.

Thời gian càng trôi qua, Alex càng cảm thấy mình là thủ phạm. Cậu biết chắc chắn rằng Sarah không phải là nạn nhân của một vụ bắt cóc. Cậu biết rằng, bằng cách này hay bằng cách khác, chiếc máy ảnh đã gây ra sự mất tích của cô bạn gái.

Chỉ có điều cậu không biết bày tỏ câu chuyện cùng ai. Bởi vì chẳng ai tin cậu. Nói ra người ta lại bảo cậu là một thằng điên.

Một chiếc máy ảnh bình thường bao giờ cũng là một đồ dùng vô hại. Làm sao người ta có thể tưởng tượng được rằng nó có thể gây ra một cú ngã cho người ở cầu thang, hay một tai nạn ô tô? Hoặc một vụ mất tích?

Một chiếc máy ảnh chỉ có thể tái hiện lại những gì nó đã trông thấy mà thôi.

Alex dừng lại ở cửa sổ, tỉa trán vào mặt kính, nhìn sang vườn nhà người hàng

xóm.

- Sarah, cậu đang ở đâu? - Cậu nói thành tiếng trong khi mắt nhìn đau đáu vào cây anh đào mà cậu đã chụp ảnh cho cô bạn.

Chiếc máy ảnh vẫn đang nằm trong nơi cất giấu bí mật ở đầu giường cậu.

Cả Arthur và Michael đều không muốn cùng cậu mang trả chiếc máy vào chỗ của nó trong ngôi nhà Coffman. Và lại, cuối cùng cậu cũng đã quyết định giữ nó thêm một thời gian, để đề phòng trường hợp cậu cần tới bằng chứng, trong trường hợp cậu bày tỏ những nỗi niềm của mình cùng ai đó.

Trong trường hợp ...

Điều mà cậu sợ nhất, đó là sự xuất hiện của lão Nhện. Cậu sợ lão sẽ quay trở lại nhà cậu, xộc vào phòng cậu để đoạt lại cái máy ảnh. ý nghĩ này làm cậu chẳng yên tâm chút nào.

Cậu rời khỏi cửa sổ. Suốt hai ngày hôm sau, cậu đã dành nhiều thời gian rảnh rỗi ở bên cửa sổ đó để nhìn sang vườn nhà Sarah, nghĩ ngợi mông lung.

Cậu thở dài rồi nặng nề lê bước tới cái ngăn bí mật ở đầu giường và lôi hai bức ảnh được cất giấu trong đó ra.

Đó là hai tấm ảnh chụp vào buổi sinh nhật Sarah hồi thứ bảy tuần trước. Cậu chăm chú kiểm tra bức ảnh với hy vọng sẽ phát hiện ra một chi tiết mới, một cái gì đó mà cậu còn chưa chú ý thấy từ trước. Nhưng chẳng có gì thay đổi ở đó cả. So sánh hai tấm ảnh với nhau, cậu chỉ thấy một điều duy nhất mà trước đó cậu đã biết: cùng một cây anh đào, cùng một thảm cỏ vàng óng ánh mặt trời, đều không có hình ảnh của Sarah. Cậu có cảm giác như chiếc máy ảnh đã chụp xuyên qua cả Sarah ấy.

Alex buồn bã lắc đầu.

Giá như cậu đừng đặt chân vào ngôi nhà

Coffman.

Giá như cậu đừng phát hiện ra chiếc máy ảnh này.

Giá như cậu đừng sử dụng nó.

Giá như ... giá như ... giá như ... thì tất cả đều đến nỗi ...

Bất chợt, trước khi nghĩ ra được những điều cần phải làm, Alex lấy tay xé vụn hai tấm ảnh ra rồi thả cho chúng bay tan tác xuống sàn nhà.

Sau đó, cậu ngã người xuống giường, hai mắt nhắm nghiền lại, chờ đợi. Cậu chờ

đợt nhịp đập của trái tim trở lại bình thường, chờ đợi hơi thở sẽ điều hoà hơn và tất cả những cảm giác ưu phiền và lo sợ biến mất khỏi cái thân hình bé nhỏ của cậu.

Hai tiếng sau, chuông điện thoại chọt réo vang lên khiến cậu giật thót người.

Đó là tiếng chuông điện thoại của Sarah!

- Sarah, có đúng cậu không đấy?

Alex gần như gào lên trong máy điện thoại.

- ừ, chính là tớ đây. - Cô bạn cậu trả lời.

- Nhưng tại sao cậu lại có thể ... cuối cùng, làm sao mà ... - Alex cứ lắp bắp tìm từ để nói mà không được.

- Đừng rời máy nhé, đợi tớ một lát. - Sarah ngắt lời.

Alex nghe thấy tiếng bước chân cô bạn gái bỏ ra xa, sau đó là tiếng nói vọng tới máy nghe. "Ồ kìa, mẹ, việc gì mẹ cứ phải khóc mãi như vậy ... con đã về rồi cơ mà, con vẫn khỏe mạnh ...".

Giây phút sau, cô bạn gái quay trở lại tiếp tục câu chuyện qua dây nói:

- Tớ vừa trở về nhà cách đây hai tiếng đồng hồ, suốt từ lúc đó tới giờ mẹ tớ cứ khóc hoài thôi.

- Cậu có biết không, tớ cũng đang muốn khóc một chút đây. - Alex thú nhận. - Tớ ... tớ thật không ngờ là như vậy. Thế mấy hôm nay cậu ở đâu vậy?

Sau một hồi im lặng, Sarah mới lên tiếng trả lời:

- Tớ cũng chẳng biết nữa.

- Hả?

- Tớ thật là không biết gì cả mà, tớ đảm

bảo với cậu là như vậy đây! Đúng là một câu chuyện hoàn toàn điên rồ! Lúc thì tớ đang ở trong vườn sau nhà. Thoắt một cái, lát sau tớ lại lảng vảng ở vỉa hè trước nhà. Nhưng hai ngày sau, tớ lại chẳng nhớ mình đã bay bổng đi đâu nữa. Tớ hoàn toàn chẳng nhớ gì cả.

- Thế những bức ảnh tớ đã chụp cho cậu hôm sinh nhật, cậu có nhớ không? Tớ đã không trông thấy cậu ở trong đó, cứ như là cậu đã biến thành kẻ vô hình ấy. Rồi sau đó ...

- Sau đó, tớ đã bị mất tích. - Sarah nói.

- Cậu có tin rằng ...

- Tớ cũng chẳng biết nữa. - Sarah vừa nói vừa thở dài. - Bây giờ tớ phải đặt máy đây. Cảnh sát đang ở đây mà. Họ muốn hỏi thăm tớ. Không hiểu tớ sẽ nói gì với họ đây? Có khi họ lại cho tớ là kẻ mất trí, uống quá nhiều thuốc hay một chuyện gì đó na ná như vậy.

- Tớ nhất thiết phải gặp cậu để nói chuyện về cái máy ảnh này. - Alex nhấn mạnh.

- Nếu ngay bây giờ thì chưa được. - Sarah nói. - Có lẽ để ngày mai đi, được không? Hẹn sớm gặp lại nhé!

Và cô bạn đặt máy xuống.

Alex cũng làm như vậy, nhưng cậu còn ngây người ra nhìn điện thoại một lúc.

Như vậy là Sarah đã trở về. Cô bạn đã trở về từ hai tiếng đồng hồ trước.

Hai tiếng à? ... Alex nhìn chiếc đồng hồ đặt bên cạnh máy điện thoại. Hai tiếng đồng hồ trước đây, chính xác là như vậy, cậu đã xé vụn hai tấm ảnh chụp hôm sinh nhật Sarah.

Bất chợt, một loạt những ý nghĩ vẩn vơ bắt đầu kéo tới điên đảo trong đầu cậu, những ý nghĩ mà cậu cố gắng lắm mới

nắm bắt và làm chủ được.

Có phải cậu đã làm cho Sarah xuất hiện trở lại khi đã vô tình xé những bức ảnh đó ra? Và điều đó sẽ có nghĩa là cái máy ảnh đã gây ra sự mất tích của Sarah? Và cũng chính cái máy ảnh đó đã gây ra tất cả những điều khủng khiếp được thể hiện trong các bức ảnh? Alex ngồi suy nghĩ rất lâu, trong khi mắt vẫn không rời khỏi máy điện thoại. Cậu chợt biết điều cần phải làm. Trước hết, cậu sẽ nói cho Sarah. Rồi sau đó, cậu cần phải mang trả lại cái máy ảnh đáng sợ ấy.

*

Chiều hôm sau, Alex gặp lại Sarah ở sân thể thao như đã hẹn. Mặt trời đang toả sáng rực rỡ trên bầu trời xanh không một bóng mây. Trên thảm cỏ, hàng chục cậu nhóc trạc tuổi cậu đang hò hét sôi nổi tranh nhau một quả bóng đá.

- Chỉ cần liếc một cái, tớ cũng biết ngay là cậu! - Alex reo lên khi trông thấy Sarah đi tới.

Cậu beo một cái vào tay cô bạn rồi tiếp:

- Không còn nghi ngờ gì nữa, đây chính là cậu rồi. Cậu cảm thấy trong người thế nào rồi?

- Bình thường. - Sarah trả lời mà không cười, lại còn nhăn trán nữa. - Tớ chỉ hơi mệt một chút thôi. Cậu không biết đấy chứ, suốt hai giờ đồng hồ liền, các ông cảnh sát đặt ra cho tớ không biết bao nhiêu là câu hỏi. Tưởng thế là xong, ai ngờ, khi họ vừa về hết, ba mẹ tớ lại thay họ chất vấn tớ.

- Rất tiếc là bây giờ lại đến lượt tớ quấy rầy cậu. - Alex nói mà mặt cúi gằm xuống.

- Phải nói ba mẹ tớ đã nghĩ rằng việc tớ mất tích ít nhiều là do chính lỗi của tớ gây ra. - Sarah vừa nói vừa lắc đầu.

- Lỗi chính là ở cái máy ảnh ấy. - Alex nói và ngược mặt lên nhìn vào mắt cô bạn.

Sarah nhún vai:

- Cũng có thể. Tớ thật cũng chẳng biết nên nghĩ như thế nào nữa.

Alex giờ cho cô bạn gái xem tấm ảnh có hai người đứng cạnh nhau trên sân thể thao do Arthur lỡ tay bấm máy hôm nọ, trong khi mắt lại liếc nhìn một cái bóng to lớn đang tiến về phía mình.

- Thật là đáng kinh sợ! - Sarah thốt lên và đưa bức ảnh lại gần để trông rõ hơn.

- Tớ muốn mang cái máy ấy trả lại chỗ cũ của nó ở ngôi nhà Coffman. - Alex nói quả quyết. - Tớ có thể quay về nhà lấy nó ra ngay bây giờ. Cậu có muốn giúp tớ không? Cậu có muốn đi cùng tớ không?

Sarah đang định trả lời, bỗng đứng sững người lại. Một cái bóng to lớn đang ngật ngưỡng lướt trên sân cỏ, tiến gần về phía hai đứa. Đôi bạn nhận ra gần như ngay lập tức có người đàn ông hất ra cái bóng to đùng trên sân cỏ đó. Một gã đàn ông mặc toàn đồ đen đang ngật ngưỡng tiến về phía chúng bằng đôi chân dài và gầy nhẳng.

Lão Nhện!

Alex chớp lấy tay Sarah, miệng há hốc vì kinh ngạc.

Chương 5

Alex bắt đầu cảm thấy lạnh gáy, rùng mình khi bất chợt hiểu những gì đang xảy ra: bức ảnh đang trở thành thực tế.

Cái bóng lão Nhện đang tiến lại một lúc một gần hơn ... Alex bất ngờ giật mạnh tay Sarah.

- Chuồn thôi, nhanh lên! - Cậu nói bằng giọng the thé mà chính cậu cũng không nhận ra.

Hai đứa vắt chân lên cổ chạy ra ngoài thành phố. Alex không dám dừng lại mà chỉ ngoái cổ nhìn ra sau. Lão Nhện đã tới sân đất.

- Nhanh nữa lên, lão sắp đuổi kịp ta rồi!

- Sarah hồn hên nói: Lão Nhện, mặt giấu sùm sụp dưới cái mũ cát-két đen, đang tiến đến với một vận tốc nhanh dần.

- Lão sắp tóm được chúng ta đến nơi rồi!

- Alex lại kêu lên, cậu cảm thấy lòng

ngực như sắp nổ tung ra. - Lão đi ... quá ... nhanh!

Lão Nhện vẫn đang tiến gần tới, mỗi lúc một gần hơn.

Sarah và Alex chạy tới vỉa hè thì chợt có tiếng còi xe ré lên khiến hai đứa phải đứng khựng lại.

Alex quay đầu lại và nhận ra ngay một gương mặt quen quen trong một chiếc xe con màu đỏ. Đó là ông Jérémie Bretton, người ở đối diện với nhà cậu.

- Gã kia đang đuổi theo các cháu phải không? - Người đàn ông thò đầu ra khỏi

cửa hỏi.

Không đợi câu trả lời, ông cài số lùi ngay xe tới ngang lão Nhện rồi quát lên:

- Cút ngay, nếu không tôi gọi cảnh sát đến bây giờ!

Lão Nhện quay ngoắt người lại và lùi ngay lập tức.

- Thế nào, không sao chứ, các bạn trẻ? - Ông hỏi.

- Vâng, cháu cảm ơn chú ạ. - Alex vừa nói vừa thở.

- Chú rất hay thấy cái gã này lảng vảng ở quanh đây. - Người đàn ông nói và đưa mắt nhìn theo cái bóng lão Nhện đang khuất dần sau một hàng cây. - Chưa bao giờ chú nghĩ rằng gã lại có thể nguy hiểm đến vậy. Các cháu có cần chú gọi cảnh sát không?

- Không, không cần phải thế đâu chú ạ. - Alex trả lời. "Khi nào mình trả lại cho lão cái máy ảnh này rồi, chắc là lão sẽ thôi không đuổi theo cả bọn mình nữa đâu" - Cậu nghĩ.

- Thôi được rồi. Nhưng các cháu phải cẩn thận đấy nghe chưa. - Người đàn ông nói tiếp. - Hay để chú chở các cháu đi

nhé.

- Không cần đâu chú ạ, bọn cháu có thể tự đi được mà. - Alex trả lời. - Cháu rất biết ơn chú.

Jérémie Bretton chào hai bạn nhỏ rồi rồ ga phóng đi.

- Thế là thoát nạn. - Sarah nói. - Nhưng tại sao lão lại đuổi theo chúng mình nhỉ?

- Chắc lão ấy tưởng tớ đang mang theo chiếc máy ảnh trong người nên định đuổi theo để lấy lại. - Alex trả lời. - Nếu cậu thực sự muốn giúp mình, chúng ta sẽ gặp lại nhau vào ba giờ chiều mai, trước

ngôi nhà Coffman. Đồng ý chứ?

Sarah lo ngại nhìn thẳng vào mắt cậu và không trả lời.

- Chúng ta còn giữ cái máy ảnh khôn nạn ấy lâu chừng nào thì sẽ còn phải gặp nhiều nguy hiểm chừng ấy. - Alex nhấn mạnh.

- Thôi được, tớ đồng ý. - Sarah gật đầu.
- Hẹn ngày mai nhé!

27

Một con gì đó đang nhảy chồm chồm, lúc ẩn lúc hiện trên bãi cỏ cao ngút.

- Con gì thế nhỉ? - Sarah hốt hoảng lắm lắm nói. - To thế kia thì không thể là con sóc được.

- Có lẽ là một con chó đấy. - Alex nói mà mắt không rời khỏi ngôi nhà Coffman đang mọc lên như một cái bóng đáng sợ trước mắt cậu.

Cậu giữ cái máy ảnh bằng cả hai tay như sợ nó rơi mất.

Mới có hơn ba giờ rưỡi chiều mà bầu trời đã tối sầm lại. Những đám mây khổng lồ nặng trĩu hơi nước lừng lững bay đầy trời để lại những cái bóng nặng

nề trên ngôi nhà cổ.

- Sắp có giông đấy. - Sarah nói. - Chúng ta phải thật nhanh lên mới được.

- Cậu nói đúng đấy.

Alex ngược mắt liếc nhìn bầu trời đang mỗi lúc một tối sầm lại. Tiếng sấm rền rĩ xa xa.

Những ngọn cây cổ thụ mọc đằng trước ngôi nhà bắt đầu run rẩy vì những cơn gió đầu tiên.

- Cậu nói đúng. - Alex nhắc lại. Nhưng chúng ta không thể liều mạng xộc vào

đầy mà chưa biết chắc lão Nhện có nhà hay không.

Vượt qua những đám cỏ cao lúp xúp và những bụi rậm đầy gai, đôi bạn nhỏ tiến lại gần một ô cửa nhỏ trên cửa ra vào rồi nhòm vào bên trong. Một tiếng sấm nữa vang lên. Alex nhảy chồm chồm ở góc vườn trước ngôi nhà.

- Trong ấy tối quá. - Sarah thì thầm. - Tớ chẳng nhìn thấy cái gì cả.

- Tụi mình tới nhìn vào tầng hầm thì hơn.
- Alex nói. - Cậu còn nhớ không, đó mới chính là nơi trú ẩn của lão Nhện.

Hai đứa men theo ngôi nhà rồi thụp người xuống nhìn qua một ô cửa sổ dưới chân tường.

Mặc dù tấm cửa kính đã bị phủ đầy bụi, và bầu trời bây giờ đã xám xịt lại Alex vẫn nhìn thấy rõ cái bàn mộc cẩu bản và chiếc tủ đang mở tung cánh.

- Có vẻ như không có lão ở trong đó. -
Alex thì thầm. - Ta vào đi.

- Cậu ... cậu có chắc là như thế không? -
Sarah lúng túng hỏi lại. Cô bé muốn tỏ ra can đảm, nhưng một ý nghĩ vẫn vơ trong đầu cô suốt từ nãy đến giờ đã khiến cô không làm được điều đó.

"Michael và Arthur là hai kẻ nhất như cây. - Cô bé thầm nghĩ. - Nhưng chúng cũng có cái lý riêng của mình".

Tuy nhiên, Sarah cũng muốn liêu một phen để chấm dứt mọi chuyện phiên toái.

Một lát sau, Alex và Sarah tiến thẳng tới ngưỡng cửa tầng hầm. Bước vào bóng tối được vài bước, cả hai cùng dừng lại, căng tai ra nghe ngóng.

Bất thành linh, một tiếng động inh tai vang lên ở phía sau khiến cả hai giật thót người.

Sau giây phút hoảng hồn, Sarah lên tiếng

đầu tiên.

- Đó chính là cánh cửa đấy! - Cô bé thốt lên. - Gió đã ...

- Tiếp tục đi, chúng ta phải làm cho xong. - Alex thì thầm, cậu cố gắng che giấu cái giọng run run của mình.

- Lẽ ra chúng ta đừng bao giờ chui vào căn nhà ma quái này thì hơn. - Sarah khẽ nói, trong khi cả hai đứa đang nhón gót đi về phía chiếc cầu thang của tầng hầm.

- Đã hơi muộn để hiểu ra điều đó rồi. - Alex đáp lại.

Tới đầu cầu thang, cả hai dừng lại một lần nữa.

- Những tiếng động trên tầng một là cái gì thế nhỉ?

Quả thực trên đầu hai đứa đang vọng xuống những âm thanh nặng nề đều đều.

- Hay là tiếng đập của những cánh cửa sổ?- Alex hỏi.

- Đúng, chắc chắn là như vậy. - Sarah vội vàng trả lời cùng với một hơi thở rõ là dài. - Bởi thế nào cũng có những cánh cửa chưa được cài chốt.

Cả ngôi nhà như đang bắt đầu rung lên cùng với những tiếng sấm thi nhau rền rĩ bên ngoài.

Hai đứa vẫn đứng im ở đầu cầu thang cho đôi mắt quen dần với bóng tối.

- Thế cậu không nghĩ rằng chúng ta có thể quăng cái máy ảnh ở ngay đây rồi chuồn luôn được hay sao? - Sarah hỏi.

- Không, cần phải trả nó vào chỗ cũ.

- Nhưng cuối cùng thì, Alex ...

- Không được, không thể được! Lão quái

dị ấy đã vào phòng tớ! Lão đã lục tung tất cả lên để lấy lại cái máy này. Tớ muốn rằng lão sẽ tìm thấy nó ở chính cái nơi nó đã được cất giấu. Nếu không, thế nào rồi lão cũng sẽ lại quay trở lại nhà tớ, tớ biết chắc là như vậy mà!

- Thôi được rồi. Được rồi! Nhưng chúng ta phải làm nhanh lên!

Tầng hầm của ngôi nhà có vẻ như đỡ tối hơn nhờ một chút ánh sáng yếu ớt hắt từ bên ngoài vào qua các ô cửa sổ. Ngoài kia, những trận cuồng phong bắt đầu trở lại thi nhau mang cát bụi đập vào các ô cửa kính vốn đã đầy bụi. Một tia chớp bất thần chiếu sáng khắp các bức tường

tạo ra đầy những cái bóng ma quái. Ngôi nhà cổ thỉnh thoảng lại lên cơn rên rỉ chống lại những cuộc tấn công của cơn giông tố kinh người này.

- Cậu có nghe thấy gì không? - Sarah vừa nói vừa đứng sững lại ở giữa phòng. - Hình như có tiếng bước chân.

- Đâu mà, đó chỉ là tiếng va đập của các đồ vật trong nhà thôi. - Alex đáp lại. Tuy nhiên giọng nói run run của cô bạn đã khiến cậu cảm thấy không được yên tâm lắm. Cậu buộc phải dừng lại để nghe cho rõ hơn.

Bùum. Bu-ùm. Bu-ùm ...

ở đâu đó phía trước ngôi nhà, có một cánh cửa tò vò vẫn tiếp tục va đập vào khung cửa thành những nhịp đều đều.

- Thế lần trước cậu đã thấy cái máy ảnh này ở chỗ nào? - Sarah vừa hỏi vừa theo Alex đi tới phía cuối phòng.

- ở chỗ này. - Cậu nói và dừng lại trước cái bàn mộc. - Khi tớ vặn cái ê-tô này thì một cánh cửa nhỏ chọt mở ra. Đó là ô tú tường bí mật, nơi cất giấu cái máy ảnh. Cậu đè người lên chiếc tay quay khiến nó chao đảo rồi kêu lên ken két.

Và cũng như lần trước, cánh cửa nhỏ gấn

trên ô tường lập tức bật mở.

- Nó hoạt động rồi đây. - Alex thì thầm rồi cười với cô bạn gái.

Cậu đặt chiếc máy ảnh vào trong ngăn tủ rồi vội vàng đóng sập cánh cửa lại cùng với một tiếng thở phào nhẹ nhõm.

Ngay lập tức, cậu cảm thấy trong người dễ chịu hơn, nhẹ nhàng hơn nhiều. Cậu như vừa trút bỏ được một gánh nặng.

Ngôi nhà vẫn vang lên những tiếng rền rĩ cùng với những tiếng ken két, kéo kẹt đến rợn người. Nhưng giờ đây, Alex không còn cảm thấy lo lắng nữa. Lại một tia

chớp nữa, chói loà hơn, soi sáng khắp các bức tường, tạo thành những cái bóng mai quái.

- Đi thôi, chuồn nhanh khỏi đây thôi! -
Cậu nói.

Cậu chạy vội về phía bể nước, tới cái cầu thang thứ hai đã từng giúp cả bọn thoát thân lần trước. Sau khi bước lên được vài bậc, cậu chột sững lại rồi thốt lên:

- Chó chết thật! - Cánh cửa bị chặn lại rồi.

Hai cánh cửa foom đã bị cài hai tấm ván

to tường và bị đóng đầy đinh. Không ai có thể bước ra đường này được nữa.

- Không sao. - Sarah nói. - Quay lại, ta đi lối khác!

Hai bạn nhỏ vội vã quay ngược lại phía cầu thang chính. Lần này thì Alex phải chạy theo sau Sarah.

Bất thành linh, lão Nhện xuất hiện ngay trên lối đi của hai đứa.

Alex lắc đầu chớp mắt liên tục như muốn xua đi hình ảnh quái gở của cái bóng trước mặt.

- Cứu tôi với! - Sarah gào lên rồi đổ vào người Alex ở phía sau khiến cậu chói với suýt ngã.

Cũng may là cô bé đã nhanh chóng lấy lại thăng bằng, nếu không cả hai đã lăn lông lốc xuống dưới chân cầu thang rồi.

Một tia chớp nữa lại bùng lên chói loà cả căn hầm và lối cầu thang. Nhưng cái bóng lờng lững nơi đầu cầu thang vẫn chỉ là một cái bóng đen sẫm không rõ mặt mũi.

- Hãy để cho chúng tôi đi! - Alex kêu lên sau một hồi trấn tĩnh.

- Chúng tôi đã mang trả lại cái máy ảnh ấy vào chỗ cũ rồi. - Sarah tiếp lời.

Lão Nhện vẫn im lặng. Lão tiến lưng lững về phía đôi bạn, bước xuống một bậc, rồi lại một bậc nữa.

Alex và Sarah cùng vội vàng lui xuống cầu thang ...

Những bậc thang gỗ bắt đầu kêu lên kéo kệt đến lạnh người dưới từng bước chân chậm chạp của lão già quái dị. Lúc lão Nhện vừa đặt chân xuống dưới nền đất cũng là lúc một ánh chớp nữa lóe bùng lên. Bây giờ Alex và Sarah mới có dịp nhìn tỏ gương mặt lão.

Cái khoảnh khắc chói loà đó đã giúp đôi bạn nhận ra rằng, lão Nhện rất già, còn già hơn là chúng vẫn tưởng. Hai đứa nhận thấy một đôi mắt nhỏ tí và trong xoe như hai hòn bi ve núp dưới vành mũ đen sùm sụp trên đầu lão, một cái mồm mỏng dính đang méo xệch đi vì nụ cười man dại.

- Chúng tôi ... chúng tôi đã mang trả cho ông cái máy rồi mà. - Sarah vừa nhắc lại vừa khiếp đảm nhìn lão Nhện vẫn đang tiến về phía mình. - Hãy để cho chúng tôi đi. Hãy làm ơn ...

- Để tao xem sao đã. - Lão Nhện nói

bằng một giọng còn lạnh lùng hơn cả ánh mắt của lão. - Hãy vào đó cùng tao.

Đôi bạn chân chừ một lát. Nhưng bởi lão đang choán hết cả lối ra, nên cả hai đều không còn sự lựa chọn nào khác.

Lão dồn hai đũa vào tới tận chiếc bàn mộc ở cuối phòng. Tới đó, lão nắm bàn tay chỉ có da bọc xương lên đòn bẩy của chiếc ê-tô rồi nhấn mạnh xuống. Cánh cửa nhỏ trên tường bật mở. Lão lôi chiếc máy ảnh ra kiểm tra.

- Đúng ra là chúng mày đừng có mang nó đi. - Lão nói rất chậm rãi.

- Chúng tôi rất ân hận về chuyện đó, hãy tha lỗi cho chúng tôi. - Sarah nói.

- Bây giờ chúng tôi có thể đi được rồi chứ? - Alex vừa hỏi vừa nhích một bước về phía cầu thang.

- Đây không phải là một cái máy ảnh bình thường. - Lão Nhện tiếp tục nói, trong khi đôi mắt bi ve vẫn không rời khỏi hai đứa.

- Tôi biết rồi! - Alex buột miệng kêu lên.
- Nó chuyên chụp những bức ảnh ...

- Cái gì? - Lão Nhện ngắt lời bằng một giọng khô cứng. - Chúng mày đã chụp

ảnh bằng cái máy này rồi à?

- Chỉ có vài bức thôi. - Alex lúng túng trả lời, lúc này cậu mới chợt hiểu dừng nên nói điều đó ra thì hơn. Những tấm ảnh đó chẳng mang lại điều gì tốt đẹp cả. - Quả thật chẳng có điều gì ...

- Như vậy, chúng mày đã biết đây là một cái máy ảnh đặc biệt rồi. - Lão Nhện vừa nói vừa bước nhanh ra giữa phòng.

- Đơn giản là nó đã bị hỏng rồi. - Alex bắt đầu nói dối, cậu thọc tay vào túi quần để trấn tĩnh lại.

- Không đúng, nó không bị hỏng. Nó là

một cái máy hung ác.

Lão Nhện nói những câu này bằng một giọng trầm hẳn xuống, nhưng lão vẫn không chịu rời mắt khỏi Alex và Sarah. Lão khoát tay chỉ vào cái bàn rồi quát lên:

- Ngồi xuống kia!

Sarah và Alex liếc mắt nhìn nhau. Rồi hai đứa buộc phải tuân lệnh lão đi tới ngồi lên cái bàn nhưng mắt quay ra nhìn cầu thang với hy vọng sẽ được ra khỏi nơi đây.

- Đây là một cái máy hung ác do tao tạo

nên. - Lão Nhện tiếp tục.

- Ông là nhà phát minh à? - Alex vừa hỏi vừa liếc nhìn Sarah, cô bé đang mân mê lọn tóc đen của mình với vẻ mặt căng thẳng.

- Tao là một nhà bác học. - Lão Nhện trả lời. - Hay nói đúng hơn, tao đã từng là một nhà bác học. Tao là Herder, tiến sỹ Franck Herder. Tao đã từng thuê một người làm phụ tá cho các cuộc nghiên cứu thực nghiệm của mình. Chính hẳn ta mới là người phát minh ra cái máy thần kỳ này. Lúc ban đầu, cái máy ấy chỉ chụp ra những bức ảnh dự báo tương lai, những bức ảnh tiên tri mà thôi. Đúng ra,

phát minh này đã phải mang lại cho hẳn ta sự giàu có. Tao nói là đáng ra ...

Lão chợt dừng lại, vẻ dăm chiêu.

- Thế chuyện gì đã xảy ra với ông ấy? - Sarah hỏi. - Ông ấy đã chết rồi à?

Tiến sỹ Herder cười khẩy.

- Không phải. Tao đã đánh cắp phát minh của ông ta. Tao đã đánh cắp cái máy và tất cả những gì có liên quan đến nó. Như chúng mày thấy đây, tao chẳng có gì phải e ngại cả. Tao còn trẻ và thêm muốn có tiền. Tao rất muốn có tiền! Ăn cắp để làm giàu, điều đó chẳng có gì đáng ngại

đổi với tao cả.

Lão dừng một lần nữa và nhìn thẳng vào mặt hai đứa như đang chờ đợi phản ứng của chúng ra sao. Nhưng khi thấy cả Alex và Sarah đều im lặng, lão lại bắt đầu câu chuyện của mình.

- Tất nhiên, tay phụ tá ấy đâu có ngờ là tao đã rắp tâm lấy cắp cái máy ấy. Tao đã làm hấn ta ngạc nhiên! Nhưng cũng thật là bất hạnh, khi biết được âm mưu đó của tao, hấn ta đã khiến cho chính tao phải ngạc nhiên. Bởi vì, như chúng mày biết đấy, tay phụ tá ấy còn ác hơn cả tao, tàn ác hơn rất nhiều.

Sau một cơn ho rũ rượi, tiến sỹ Herder bắt đầu đi đi lại lại trước mặt Alex và Sarah. Khi trở lại câu chuyện, lão nói có vẻ chậm rãi hơn, tập trung hơn, cứ như là lão đang làm sống lại câu chuyện xa xưa vậy.

- Tay phụ tá đã nghiên cứu tà thuật, có nghĩa là hắn ta đã sử dụng ma thuật. Thành thực mà nói, hắn ta đã làm khá hơn tao rất nhiều. Hắn ta đã thực sự trở thành một thành phù thủy. Và khi không thể tranh thủ được cái máy mà tao đã đánh cắp, hắn ta bèn nảy ra ý định trả thù. Hắn đã gán cho cái máy một định mệnh. Kể từ lúc đó, cái máy không còn tác dụng dự báo tương lai, những bức

ảnh được nó tạo ra không còn là những bức ảnh tiên tri bình thường nữa. Kể từ đó trở đi, chiếc máy ảnh luôn luôn là thủ phạm gây ra những điều quái gở nếu nó được sử dụng.

Alex chột rùng mình.

- Rất nhiều người đã chết vì cái máy này.
- Tiến sỹ Herder tiếp tục sau một tiếng thở dài. - Họ đề là những người thân của tao. Tao đã mất tất cả, công việc, gia đình vì cái máy khốn nạn ấy. Chỉ tới khi đó tao mới chột hiểu ra quyền lực hung ác của nó. Và tao còn phát hiện ra một điều khác, một điều gì đó rất đáng sợ: chiếc máy này không thể bị phá huỷ.

Sau một tràng ho dài, lão buộc phải đưa tay vuốt mãi vào cổ để lấy lại giọng.

- Vì vậy, tao đã thề là sẽ tuyệt đối giữ bí mật về chiếc máy này và sẽ tự xoay xở để lấy đi quyền năng hung ác của nó. Mặc dù chưa thành công nhưng tao vẫn cần phải giữ kín những bí mật bên mình cho tới khi tao đã tìm ra cách trị nó.

Lão chợt dừng câu chuyện lại, rồi đứng như phỗng trước mặt Alex và Sarah hai mắt như đang nhìn vào cõi hư vô.

Alex đứng bật dậy và ra hiệu cho Sarah làm theo.

- Thôi được rồi, ờ ... ờ ... tôi tin rằng bây giờ đã tới lúc ông nên để chúng tôi ra về. - Cậu vừa nói vừa tiến một bước về phía cầu thang. - Chúng tôi rất lấy làm tiếc vì đã gây ra cho ông nhiều điều phiền toái.

- Không được! - Tiến sỹ vừa kêu lên vừa dịch sang chắn ngang lối đi của đôi bạn. - Tao không thể để chúng mày đi được. Chúng mày đã biết quá nhiều rồi.

- Không đời nào tao để chúng mình rời khỏi đây. - Tiến sỹ Herder nhắc lại, đồng thời để hai tay chéo trước ngực, gương mặt lão chợt sáng xanh lên bởi một tia chớp chói loà.

- Nhưng chúng tôi sẽ chẳng nói gì với ai đâu. - Alex cao giọng nói. - Tôi xin cam đoan với ông như vậy.

- Chúng tôi sẽ chẳng bao giờ nói về cái máy này nữa. - Sarah tiếp lời, hai mắt mở to ra vì sợ.

Tiến sỹ Herder nhìn trừng trừng vào mặt hai nạn nhân nhỏ tuổi mà không thém trả lời.

- Ông có thể tin tưởng ở chúng tôi. - Alex tiếp tục nói, giọng hơi run.

- Vả lại, cho dù chúng tôi có nói đi

chẳng nữa thì cũng sẽ chẳng có ai tin đâu.

- Nói nhiều cũng vô ích thôi. - Tiến sỹ Herder nói khô khốc. - Chúng mày đã biết rồi đấy, phải vất vả lắm tao mới giữ được bí mật về chiếc máy này.

Một trận cuồng phong bất ngờ thổi tới đập âm âm vào các ô cửa sổ. Nhìn qua các tấm kính, bầu trời bên ngoài đã bắt đầu tối đen như khi màn đêm vừa buông xuống.

- Nhưng dầu sao thì ông cũng không thể giữ bọn tôi ở đây mãi được. Sarah run run nói.

Những hạt mưa đầu tiên đã bắt đầu lộp độp vào các cánh cửa. Tiến sỹ Herder vẫn nhìn chăm chăm vào đôi tù nhân nhỏ, rồi chợt nhún vai thờ dãi.

- Tao rất lấy làm tiếc, nhưng tao cũng chẳng còn sự lựa chọn nào khác.

Lao tiến về phía hai đứa một bước.

Alex và Sarah sợ hãi đưa mắt nhìn nhau. Từ chỗ chúng đang đứng tới chỗ cầu thang như dài hàng ngàn cây số.

- Ông ... ông định làm trò gì thế? - Alex gào lên để át đi tiếng sấm vừa nổ đùng

đoàng.

- Tôi van ông đấy! - Sarah nài nỉ.

Tiến sỹ Herder bất thần bước tới, nhanh khùng khiếp. Một tay lão cầm máy nhr, tay còn lại túm chặt lấy bờ vai Alex.

- Không! - Cậu hét lên. - Buông tôi ra!

- Hãy để cho bạn tôi được yên! - Sarah gào lên.

Đột nhiên cô bé nhận ra rằng cả hai tay tiến sỹ Herder đều đang bạn. "Có thể đây là cơ hội duy nhất" - cô nghĩ. Sau khi hít một hơi thật mạnh, cô bé lao người về

phía trước.

Tiến sỹ Herder ngạc nhiên thốt lên một tiếng khi bị Sarah bất ngờ chụp mất cái máy ảnh.

Lão buông Alex ra để lấy lại cái máy.

Không để lão già có thời gian phản ứng, Sarah nâng cái máy ảnh lên ngang mặt rồi chĩa về phía lão.

- Không! - Lão rú lên. - Đừng có làm thế!

Lão nhảy bổ về phía cô bé, cùng với bộ mặt méo mó vì sợ hãi.

Một cuộc xô đẩy diễn ra bất ngờ ...

Tạch!

Bóng tối trong phòng bị xé toang bởi ánh sáng chói loà phát ra từ chiếc máy ảnh.

Sarah quay sang phía Alex hét to:

- Nhanh lên, ta chạy thôi!

31

Bước qua những đồng đồ hộp và vỏ chai nằm ngổn ngang, Alex và Sarah chạy vội về phía cầu thang.

Ngoài kia, những giọt mưa lớn vẫn thi nhau rơi lộp bộp và các cánh cửa sổ. Gió vẫn gào rú và đập âm âm vào các tấm kính như muốn làm chúng vỡ tan ra.

Đôi bạn nhỏ bắt đầu nghe thấy những tiếng rú rùng rợn của tiến sỹ Herder.

- Chúng ta đã bị chụp vào ảnh, hay là lão đây? - Alex hỏi.

- Chính lão. Chạy nhanh lên!

Lão già vẫn đang gầm rú như một con thú bị thương, lão rú to đến nỗi át đi cả tiếng rào rào của mưa gió thổi vào các ô cửa

sổ. Alex và Sarah chạy thở hỏn hỏn. Một tiếng sét kinh hoàng đã khiến hai đũa giật mình và đứng sững lại ở chân cầu thang ... Cả hai cùng ngoái đầu lại nhìn.

- Ôi! - Alex thốt lên.

Cậu hết sức kinh ngạc khi thấy tiến sỹ không đuổi theo mình. Lão cũng không kêu rú lên nữa.

Ngoài tiếng mưa rơi, gió giật, tất cả bây giờ chỉ là sự im lặng.

- Có chuyện gì thế nhỉ? - Sarah hỏn hỏn nói.

Vì bóng tối bao trùm trong căn hầm, nên phải mất một lúc Alex mới nhận ra một thân hình đen sẫm nằm dài dưới đất, ngay trên cái bàn mộc. Đó chính là tiến sỹ Herder.

- Có chuyện gì xảy ra với lão vậy? -
Sarah kêu lên khi đã kịp trấn tĩnh lại.

Hai tay vẫn nắm chặt lấy cái máy ảnh, cô bé kinh hãi nhìn cái bóng nằm im dưới nền đất.

- Tớ cũng chẳng hiểu. - Alex trả lời.

Cậu miễn cưỡng lò dò bước về phía tiến sỹ Herder. Sarah lăm lũi đi theo sau. Cô

bỗng hoảng sợ thốt lên khi nhìn thấy gương mặt người đàn ông đang nằm ngửa dưới đất.

Mắt lão vẫn mở to tròn trừng, mồm há hốc ra như muốn kêu lên vì khiếp sợ, hình như lão đang nhìn thẳng vào mặt đôi bạn nhỏ. Nhưng không phải. Lão Nhện không thể nhìn ai được nữa. Tiến sỹ Nhện đã chết.

- Chuyện ... chuyện gì đã xảy ra vậy? - Sarah vừa lẩm bẩm vừa quay đi để khỏi phải trông thấy bộ mặt khủng khiếp này nữa.

- Tớ cho rằng lão đã chết vì sợ. - Alex

rùng mình trả lời.

- Hả? Vì sợ ư?

- Lão biết rằng cái máy hung ác này luôn tạo ra các thảm kịch. Điều này đã hằn sâu vào trong đầu lão. Vì vậy, khi biết mình bị chụp vào ảnh, lão rất kinh sợ ... lão sợ đến cực điểm và đã chết.

- Tớ chỉ muốn làm xao lãng sự chú ý của lão thôi. - Sarah phân bua. - Tớ chỉ muốn tạo cho chúng ta một cơ hội để trốn khỏi đây thôi. Chẳng bao giờ tớ lại nghĩ rằng ...

- Bức ảnh! - Alex ngắt lời. - Cần phải

xem trên bức ảnh có cái gì.

Sarah quay ngược chiếc máy xuống. Bức ảnh vẫn còn đó. Alex run run lôi bức ảnh ra khỏi máy. Cả hai chụm đầu vào xem.

- Thôi đúng rồi, rõ ràng như thế rồi! -
Alex thốt lên.

Tám ảnh cho thấy tiến sỹ Herder đang nằm ngửa dưới đất, hai mắt trừng trừng, miệng há hốc ra như đang muốn hét lên vì kinh sợ. Chiếc máy này lại một lần nữa gây ra một tai hoạ mới, mà lần này nạn nhân của nó sẽ chẳng bao giờ được biết điều vừa xảy ra.

- Chúng ta phải làm gì bây giờ? - Sarah hỏi bằng một giọng run run.

- Trước hết, cần phải trả lại cái máy vào chỗ cũ. - Alex nói.

Cậu cầm lấy chiếc máy ảnh từ tay cô bạn gái rồi tới đặt nó vào ô tủ nhỏ gắn trên tường. Khi cánh cửa tủ đã được đóng sập lại, cậu ra kiểm tra chiếc ê tô xem đã chắc chưa rồi mới kịp thở phào nhẹ nhõm. Cuối cùng cậu đã cảm thấy trong người dễ chịu hơn vì vừa vứt bỏ được cái vật kinh khủng ấy đi.

- Bây giờ, ta hãy trở về nhà và gọi cảnh sát. - Cậu nói.

Hai hôm sau, vào một buổi chiều rực rỡ ánh nắng vàng, bốn người bạn đã dừng xe đạp bên vỉa hè trước thảm cỏ cao của ngôi nhà Coffman sau một buổi dạo chơi. Mặc dù bây giờ vẫn còn đang là giữa ban ngày, song ngôi nhà cũ xỉn đó vẫn nổi lên như một cái bóng xám xịt bởi những ngọn cây sồi cổ thụ bao bọc xung quanh.

- Thế nào, các cậu vẫn không nói cho cảnh sát biết về cái máy ảnh đó à? -
Arthur hỏi, trong khi mắt ngược lên nhìn ô cửa đang trước ngôi nhà - nơi cả bọn đã chui qua để đột nhập vào ngôi nhà lần đầu tiên.

- ừ, chắc là họ sẽ chẳng tin đâu. - Alex trả lời. - Hơn nữa, cái máy đó nhất định phải được đặt đúng chỗ cất giấu của nó. Nhất định là thế! Tớ hy vọng sẽ chẳng có ai phát hiện ra nó nữa.

- Bọn tớ chỉ kể cho cảnh sát biết rằng bọn tớ đã vào trong ngôi nhà đó để trú mưa thôi. - Sarah tiếp lời. - Và vì thế mới phát hiện ra cái các ở dưới tầng hầm.

- Thế vì sao lão Nhện lại chết?

- Theo cảnh sát thì lão chết vì bị nhồi máu cơ tim. Nhưng chỉ có bọn tớ mới biết được nguyên nhân thực sự gây ra cái

chết của lão mà thôi.

- Tớ vẫn không sao tin được rằng một cái máy ảnh cũ xỉn mà lại có thể nguy hiểm đến như vậy.

- Nhưng còn tớ thì lại rất tin. - Alex đáp lại. - Tớ đã hoàn toàn bị điều đó thuyết phục.

- Đi khỏi đây thôi. - Michael vừa nói vừa quay xe. - Cứ tới chỗ này tớ lại thấy lạnh gáy, khắp người nổi da gà.

Cậu bé nhóm người dậy rồi đạp thẳng đi. Thấy vậy, ba đứa kia cũng lục tục quay đầu xe đi theo. Vừa đạp tới khúc ngoặt ở

đầu phố, cả bọn chột giật mình khi nhận ra hai bóng người vừa chui ra khỏi ngôi nhà Coffman theo cửa sau. Đó là thằng Joe và Tom ... Chúng đang chạy trên những đám cỏ cao ngút và chỉ chịu dừng lại khi đã chạy tới vỉa hè.

- Máy đưa nhóc ngu ngốc này thật đúng là đồ vô dụng! - Thằng Joe cười khẩy. - Chiều hôm nọ chúng đã chẳng trông thấy bọn mình. Chúng không biết rằng đã có người theo dõi chúng qua cửa sổ tầng hầm.

- ừ, đúng là đồ vô tích sự! - thằng Tom cười âm lên.

- Vậy mà mình cứ nghĩ rằng chúng sẽ dễ dàng giấu biệt được cái máy này đi cơ đấy! - Thằng Joe tiếp tục.

Rồi nó xoay cái máy theo đủ hướng để kiểm tra.

- Chụp cho tao một kiểu đi mày. - Thằng Tom nói. - Nào, làm đi. Cần phải chụp thử xem sao.

- Đồng ý. - Thằng Joe vừa nói vừa nâng máy lên nhìn vào kính ngắm. - Cười lên một chút nào! ...

Sau một tiếng tạch là ánh chớp loá mắt, tiếp đó là tiếng kêu ro ro nhẹ nhẹ.

Joe lôi tấm giấy hình chữ nhật ra khỏi khe máy. Rồi cả hai thằng chụm đầu bên nhau chờ đợi những hình ảnh và màu sắc đang dần dần hiện ra trên nền giấy bóng. Chúng có vẻ như rất sốt ruột muốn biết những gì sắp hiện lên.

hết

Căn phòng cấm

LÊ THY

CĂN PHÒNG CẨM

Truyện Kinh dị phóng tác



Tủ Sách
GIA ĐÌNH LÊ



Phỏng theo: Stay Out of The Basement

Dịch giả: Lê Thy

Nguồn: tambut.wordpress.com

Người làm E-book: Thụy An An - <http://hsvforum.vn>

Chương 1

Vừa thấy cha từ trong nhà bước ra sân sau, Nguyên vội ném quả banh về phía ông và kêu lớn:

- Ba ơi! Chụp lấy nè ba!

Ánh nắng mặt trời chói chang khiến ông Bình - cha của Nguyên - phải nheo mắt nhìn theo quả banh vừa rơi xuống bãi cỏ xanh mướt rồi nảy tung lên vài lần trước khi lăn vào dưới dãy hàng rào sau nhà .

Ông Bình lắc đầu bảo con:

- Hôm nay ba không thể chơi với con được, ba bận lắm .

Rồi ông quay ngoắt lại và nhảy một bước trở vào nhà .

Nguyên vén mấy ngọn tóc loà xoà trước trán, cất cao giọng hỏi chị nó:

- Ba làm gì kỳ vậy chị Thảo ?

Thảo từ nãy giờ đã chứng kiến mọi việc, từ tôn trả lời Nguyên:

- Em đã biết rồi mà còn hỏi .

Nói xong, Thảo chà xát hai bàn tay vào chiếc quần jean rồi đưa hai cánh tay lên trời như sẵn sàng bắt quả banh Nguyên sẽ ném cho nó:

- Chị sẽ chơi một chút với Nguyên nhé!

- Cũng được! - Nguyên trả lời bằng một giọng không lấy gì làm hứng thú lắm ...
Rồi nó chậm chạp tiến về dãy hàng rào

để tìm quả banh.

Trong đầu Thảo và Nguyên có vô vàn thắc mắc về thái độ của ông Bình trong thời gian gần đây ... Trước kia Thảo thường phân bì với em vì ông Bình chỉ dành thời giờ cho thằng con trai, chơi banh với nó, chơi Nintendo với nó v.v. Nhưng bây giờ thì ông hoàn toàn không còn thời giờ cho những việc ấy nữa. Suốt ngày ông giam mình trong căn phòng biệt lập ở tầng dưới, rất hiếm khi ông nói chuyện với nó .

Thảo cũng có một "tâm sự" buồn như Nguyên vì ba không gọi Thảo là Cô Công Chúa nữa ... Tuy Thảo không thích

được gọi như thế nhưng ít nhất đó cũng là một dấu hiệu ba còn nhớ đến nó ...

... Hai chị em chơi banh với nhau được một lúc, đến lượt Thảo ném banh cho Nguyên ... Quả banh ném quá đà khiến Nguyên phải chạy theo để bắt nhưng nó đã bắt hụt và quả banh lăn đi xa ... Hai tay chống nạnh, Nguyên giận dữ hét lên:

- Chị ném banh kiểu gì vậy ? Chị phải đi nhặt banh về !

- Không, em phải đi nhặt nó mới đúng vì em chụp hụt nó !

- Không, chị phải đi!

- Nguyên, em đã 11 tuổi, đừng xử sự như đứa bé lên hai vậy chứ !

- Còn chị thì như đứa bé lên một !

Thảo thở dài nghĩ: "Dạo này cả nhà mình dễ nổi nóng quá ! Mọi việc cũng do ba mà ra. Bầu không khí trong gia đình trở nên căng thẳng từ khi ba bắt đầu vùi đầu vào công việc với mấy loại thảo mộc và các bộ máy kỳ quái của ba. Ba chỉ rời căn phòng đó để lên nhà trên khi cần hít thở không khí một tí, nhưng không bao giờ ba lưu lại với mọi người quá hai phút ... Chính mẹ cũng để ý đến điều ấy ... Mẹ cảm thấy đầu óc căng thẳng nhưng

bề ngoài mẹ vẫn làm như không có gì thay đổi ... Thực sự thì mẹ rất lo lắng cho ba."

Thảo đi nhặt quả banh, ném cho Nguyên ... Hai đứa tiếp tục ném qua ném lại trong im lặng được chừng 10 phút .

- Nắng chói quá ... Chị bắt đầu thấy nóng rồi ... Thôi chúng ta vào nhà .

Nguyên ném quả banh vào bức tường nhà để xe ... Nó đến gần Thảo reo gào:

- Chơi banh với ba thú vị hơn ... Ba không bỏ cuộc nhanh như chị và ba ném banh cũng rất chính xác ... Chị thì chơi

như mấy đứa con gái

Thảo gằm gù trong cổ họng, nhẹ nhàng đẩy Nguyên ra ... Bỗng Nguyên buột miệng hỏi:

- Chị Thảo, tại sao ba bị sa thải không được làm việc ở Viện Đại Học nữa ?

Thảo nheo mắt, đứng dừng lại ... Câu hỏi làm Thảo ngạc nhiên vô cùng:

- Hả ?

Khuôn mặt trắng xanh của Nguyên đột nhiên lộ vẻ nghiêm trang ... Nó lập lại:

- Tại sao hả chị ?

Thảo và Nguyên chưa bao giờ đề cập đến vấn đề ấy từ khi ông Bình bắt đầu làm việc tại nhà ... Thật cũng hơi kỳ lạ vì hai chị em chỉ cách nhau một vài tuổi, chúng nó rất thân với nhau, chuyện gì cũng nói với nhau .

Nguyên lại hỏi:

- Gia đình mình dọn về đây để ba làm việc trong Viện Đại Học, có phải không ?

- Đúng như thế ...nhưng ba đã bị đuổi .-
Thảo nói khẽ để tránh không cho ông

Bình nghe được .

- Nhưng tại sao ? Ba đã làm nổ phòng thí nghiệm à ?

Nguyên mỉm cười với ý nghĩ ba nó có thể khiến nổ tung cái phòng thí nghiệm to lớn trong khuôn viên trường đại học ấy .

Thảo lắc đầu:

- Không, ba không làm nổ cái gì cả ...
Ba là một nhà thực vật học, chuyên nghiên cứu về thảo mộc, chỉ làm việc với cỏ cây hoa lá ... Vậy thì ba đâu có cái gì để có thể làm chuyện "long trời lở đất" như thế được .

Hai chị em bật cười to sau câu nói của Thảo .

Vẫn với giọng khe khẽ, Thảo tiếp tục câu chuyện:

- Chị không biết đích xác là chuyện gì đã xảy ra, nhưng có lần chị nghe ba nói chuyện điện thoại với ông Mạnh, viện trưởng Viện Đại Học ... Em còn nhớ ông Mạnh không? Ông ta là người nhỏ con, ít nói đã có mặt trong bữa ăn tối ngày mà cái lò nướng thịt nhà mình bị bốc cháy đó ?

Nguyên gật đầu và hỏi:

- Ông Mạnh đã sa thải ba phải không?

Thảo thì thầm:

- Có lẽ ... Theo như chị hiểu thì chuyện ấy có dính dáng đến mấy cái cây do ba trồng trong phòng thí nghiệm và những thí nghiệm đó đã có kết quả ngược lại .

Nói xong Thảo nhún vai:

- Đó là tất cả những gì chị biết ... Bây giờ, vào nhà thôi! Chị khát nước quá rồi!

Rồi Thảo thè lưỡi ra và giả vờ rên rỉ như để chứng tỏ sự khát nước vô cùng của nó ... Nguyên la lớn:

- Chị làm em gớm quá !

Nó mở cửa và chen vào nhà trước Thảo ... Bà Bình đang đứng gần bồn rửa chén, quay lại:

- Chuyện gì khiến con gớm vậy Nguyên?

Thảo nhìn mẹ bỗng nhận thấy hôm nay mẹ có vẻ rất mệt mỏi ... Vài nếp nhăn bắt đầu ẩn hiện ở đuôi mắt của mẹ thêm vào mái tóc đã điểm vài sợi bạc trắng .

Bỗng chuông điện thoại reo vang ... Bà Bình đang lột vỏ tôm, vội lau tay và hỏi hả nhắc điện thoại ... Thảo lấy một hộp

nước cam từ tủ lạnh ra, cắm vào đó một ống hút và theo chân Nguyên lên lầu ... Chợt chúng nó nhận thấy cánh cửa dẫn xuống tầng dưới có phòng làm việc của ông Bình hé mở, khác hẳn với mọi hôm lúc nào cũng đóng chặt .

Nguyên đưa tay định đóng lại nhưng không biết nghĩ sao nó dừng lại, đề nghị với Thảo:

- Chúng mình xuống xem ba đang làm cái gì chị Thảo nhé !

Thảo nuốt khỏi cổ những giọt nước cam cuối cùng rồi bóp dẹp chiếc hộp trong tay:

- Ừ !

Thảo cũng biết rằng chúng nó không nên làm phiền cha khi ông đang làm việc nhưng tính tò mò đã thắng lý trí ... Cha chúng nó đã khởi sự làm việc trong căn phòng đó từ bốn tuần nay ... Ông đã chờ về chứa trong căn phòng đó rất nhiều thứ thật hấp dẫn đối với chúng nó: những bộ máy, những ngọn đèn và những loại cây cối lạ lùng ... Mỗi ngày, ông giam mình trong ấy ít nhất 8 hoặc 9 tiếng đồng hồ để làm việc gì không ai biết ... Và cho đến bây giờ ông cũng vẫn chưa cho chúng nó xem gì cả.

Thảo quyết định:

- Chúng mình đi xuống bây giờ nghe Nguyên!

Thảo "biện hộ" cho quyết định của nó bằng ý nghĩ: "mình có quyền vào căn phòng ấy vì đây cũng là nhà của mình mà ... Thêm vào đó, biết đâu ba rất mong việc làm của ba được gia đình chú ý và thích thú ... Ông sẽ cảm thấy bị tổn thương vì các con có vẻ lơ là , không hề ghé mắt vào việc ông đang làm .

Thảo mở cánh cửa ra và hai chị em bước xuống cầu thang hẹp ... Nguyên gọi lớn với một giọng sôi nổi:

- Ba ơi ! Tụi con có thể xuống xem ba làm việc không ?

Hai đứa xuống được nửa bậc thang thì thành linh ông Bình xuất hiện ... Ông nhìn hai đứa con bằng một tia mắt giận dữ, làn da ông nhuộm một màu xanh lá cây rất kỳ lạ dưới ánh đèn huỳnh quang ... Ông đang nắm chặt bàn tay mặt và chúng nó thấy rõ những giọt máu đỏ tươi rớt xuống chiếc áo choàng trắng của ông .

- Tao cấm chúng mày bước xuống gian phòng này! ... - ông hét lên bằng một giọng thật khủng khiếp mà Thảo và Nguyên chưa từng nghe ông nói với

chúng bao giờ.

Hai chị em lùi lại, ngạc nhiên nhìn thấy cha la hét như vậy, người cha mà từ trước đến nay rất dịu dàng với chúng nó.

- Tao cấm chúng mày bước xuống đây, nghe rõ chưa ? - ông Bình lập lại lời nói lúc nãy trong khi vẫn nắm giữ bàn tay bị thương - Tao cảnh cáo chúng mày tốt hơn hết là đừng bao giờ vào đây nữa !

Chương 2

- Tôi đã chuẩn bị xong rồi!

Bà Bình vừa nói lớn vừa buông mạnh hai chiếc va- ly trong hai tay xuống tạo thành một tiếng động nặng nề ... Không nghe thấy có ai phản ứng sau câu nói đó, bà ló đầu nhìn vào phòng khách trong ấy chiếc máy truyền hình đang "rồng" lên .

- Các con có thể tạm ngưng Chương trình truyền hình ấy để nói lời tạm biệt với mẹ trước khi mẹ lên đường được không ?

Nguyên bấm nút tắt máy ... Thảo và Nguyên ngoan ngoãn bước ra hôn giã từ mẹ .

Kim, cô bạn thân của Thảo cũng theo gót bạn bước ra ngoài ... Nhìn chăm chăm

vào hai chiếc va- ly căng phồng, Kim hỏi:

- Bác định sẽ đi bao nhiêu lâu hở bác ?

- Bác cũng chưa biết ... Em gái của bác vào bệnh viện sáng này. Bác dự định rằng bác phải ở lại với cho đến khi dì ấy được phép về lại nhà.

Kim đùa cợt:

- Cháu rất hân hạnh được chăm sóc Thảo và Nguyên trong thời gian bác vắng mặt .

- Tao lớn tuổi hơn mày Kim ạ! - Thảo trả đùa .

Nguyên cũng xen vào với một giọng
"khiêm tốn ...giả vờ":

- Còn em là người thông minh hơn chị
Thảo và Kim .

Bà Bình sốt ruột liếc nhìn chiếc đồng hồ
đeo tay:

- Mẹ không lo lắng cho các con mà chỉ
lo cho ba thôi .

Thảo nghiêm trang thưa với mẹ:

- Mẹ đừng lo, tụi con biết săn sóc ba mà!

- Con nhớ để ý việc ăn uống của ba ...
Nhớ nhắc ba nuốt một miếng gì đó vào
bụng chứ ba bị công việc lôi cuốn, ông
quên cả ăn uống nên chúng ta phải nhớ
dùm ông .

Thảo nghĩ thầm: "Không có mẹ ở nhà
chắc chắn khó mà có dịp thấy ba lên lầu"

Đã hai tuần lễ trôi qua kể từ ngày ông
cầm hai đứa con bước xuống tầng dưới
nhà. Bắt đầu ngày ấy, hai đứa nó không
dám bước mạnh mỗi khi đi ngang cánh
cửa dẫn xuống tầng dưới, sợ ông nhớ
chuyện cũ rồi lại nổi cơn lôi đình. Nhưng
suốt trong hai tuần ấy, ông ít nói chuyện
với chúng hơn, chỉ thỉnh thoảng chào hỏi

qua loa buổi sáng thức dậy và buổi tối trước khi đi ngủ - nếu tình cờ ông và chúng nó chạm mặt nhau .

Thảo trấn an mẹ với một nụ cười miễn cưỡng:

- Mẹ yên tâm ... Mẹ ráng săn sóc cho dì Hồng, mẹ nhé !

- Mẹ sẽ điện thoại cho các con khi mẹ đến nơi .

Bà Bình lại liếc nhìn chiếc đồng hồ đeo tay lần nữa ... Không chờ đợi được nữa, bà bước nhanh về phía cánh cửa ngăn cách tầng trên và tầng dưới nhà:

- Mình ơi! Đã tới giờ đưa tôi ra phi trường rồi!

Bà chờ một lúc khá lâu mới nghe ông Bình trả lời ... Bà thở hắt ra, quay nhìn các con, cố nói một câu dí dỏm nhưng ánh mắt bà lại lộ ra một vẻ buồn vô tận:

- Mẹ chắc chắn sau khi mẹ đi, ba cũng sẽ không còn thời giờ để nhớ rằng mẹ đã vắng nhà ...

Vài giây sau, mọi người nghe tiếng chân bước trên thang lầu, cửa mở và ông Bình xuất hiện ... Ông cởi chiếc áo choàng đầy vết dơ, máng nó lên tay vịn thang

lâu. Họ thấy bàn tay bị thương của ông hai tuần trước đây vẫn còn băng kín .

Ông hắt hàm hỏi vợ:

- Sẵn sàng chưa ?

Bà Bình thở dài ngao ngán:

- Chắc là vậy !

- Vậy thì đi, còn chờ gì nữa - ông Bình giục vợ .

Ông nhắc hai chiếc va- ly lên rồi lâu lâu:

- Bà dự định sẽ đi bao lâu ? Một năm à?

Nói xong, không chờ câu trả lời của vợ, ông tiến về phía cửa chánh .

Kim vẫy tay chào bà Bình:

- Tạm biệt bác gái! Chúc bác một chuyến đi bình an, vui vẻ !

Nguyên bực dọc:

- Vô duyên! Em gái của mẹ đang nằm bệnh viện đây cô nương à! Làm sao mẹ vui vẻ được ?

Chúng nó nhìn theo chiếc xe đi xa dần và

mắt hút mới trở vào phòng khách.
Nguyên dành lấy máy truyền hình và tiếp tục xem phim ... Kim buông phịch người xuống nằm trên chiếc ghế dài, vớ lấy gói khoai chiên đang ăn dở lúc nãy ... Kim nói:

- Tao còn cả đồng bài chưa làm ở nhà ...
Không biết tao ở đây làm gì nữa !

Thảo ngồi xếp bằng trên sàn, thở dài:

- Tao cũng vậy ... Tối nay tao sẽ làm ...
À, mày có bài làm về Toán không ? Tao
bỏ quên quyển sách Toán ở trường rồi ...
Chiều nay trời đẹp quá, tội mình nên đi
ra ngoài chơi ... Đi xe đạp chẳng hạn ...

Kim vừa nhai ngồm ngoàm vừa nói:

- Chiều nào ở đây cũng đẹp cả ... Tao sống nơi này đã lâu nên cũng chẳng để ý .

- Hay là tụi mình làm Toán chung Kim nhé! - Thảo gạ gẫm Kim vì nó biết Kim giỏi Toán hơn nó nhiều .

Kim nhún vai:

- Cũng được.

Thình lình, Kim hỏi bạn:

- Tao đề ý thấy ba mây có vẻ căng thẳng lắm. Mây có thấy như vậy không ?

- Hả ? Mây muốn nói điều gì ?

- Thì thần kinh căng thẳng đó! Sau khi ông bị sa thải, ông thế nào ?

Thảo đáp bằng một giọng buồn buồn:

- Cũng khá! Tao không biết rõ lắm. Cả ngày ông chỉ ở dưới kia một mình để làm những cuộc thí nghiệm ...

Vừa nghe đến hai chữ "thí nghiệm", Kim bật ngồi dậy ... Nó mê nhất là môn Khoa Học và môn Toán , hai môn học mà Thảo

ghét nhất:

- Thí nghiệm ? Ê, tội mình nên đi xuống xem qua một chút .

Nó tiếp tục hỏi thúc Thảo:

- Này Thảo, ba mày chuyên về thực vật học phải không? Vậy thì ông đang phát minh cái gì ở dưới đó ?

- Chuyện rắc rối lắm - Thảo trả lời bạn ... Ông hứa là sẽ giải thích cho tội tao biết sau này ... Nhưng ...

Kim đưa tay cho Thảo nắm để giúp Thảo đứng dậy.

- ... ông đã cấm chị em tao bước xuống dưới đó .

Đôi mắt sáng như mắt mèo của Kim ngời lên ánh hào hức:

- Đi xem một tí nha Thảo!

- Không được !

Thảo không thể nào quên được cái nhìn dữ dội của ba nó hai tuần trước đây khi chị em nó muốn xuống xem phòng làm việc của ông.

Kim nói khích bạn:

- Mà sợ à ?

- Không!

- Đồ gà chết !

Nói xong nó hất mái tóc dài ra sau lưng
vẻ cương quyết nó tiến về phía cửa dẫn
xuống tầng dưới .

Thảo hoảng hốt chạy theo bạn và kêu lên:

- Kim ! Dừng lại !

Nguyên đang chăm chú xem truyền hình,
vội tắt máy:

- Mấy người đi xuống dưới hả ? Chờ em với!

Nó đứng dậy thật nhanh và háo hức đứng cạnh hai đứa kia trước cánh cửa ... Thảo cố ngăn cản:

- Tụi mình không thể

Nhưng Kim đã bịt miệng nó lại:

- Tụi mình chỉ nhìn qua thôi ... Chỉ nhìn thôi, không lục lọi tìm tòi gì cả, rồi mình đi lên lầu lại ngay.

Nguyên đồng ý với Kim và cầm lấy cái tay nắm cửa:

- Em sẽ tiên phong đi xuống trước !

Thảo hỏi bạn:

- Tại sao mày cứ nhất quyết muốn xuống dưới đó ?

Kim nhún vai, mỉm cười bảo:

- Còn hơn là phải làm bài Toán nhức óc kia !

Thảo có vẻ xiêu lòng:

- Được rồi, tụi mình cùng xuống ...

Nhưng phải luôn luôn nhớ rằng tụi mình

đã đồng ý với nhau chỉ nhìn mà không sờ mó vào vật nào cả .

Nguyên mở cửa ra ... Vừa bước lên bậc thang thứ nhất, tức thì cả ba đứa đều cảm thấy toàn thân bị bao phủ bởi một bầu khí nóng và ẩm vô cùng. Dưới kia một luồng ánh sáng trắng chói loà phát ra từ phòng làm việc của ông Bình nằm ở phía tay mặt của chúng đồng thời với những tiếng máy chạy rì rầm phát ra đâu đó .

Khi chúng nó đã bước xuống tới nơi, Thảo tự trấn an: "Mình chỉ muốn tìm vui thôi ... Chỉ nhìn qua thôi cũng chẳng có gì hại."

Nghĩ như thế nhưng tại sao tim nó đập nhanh như thế, nó hồi hộp đến thế ? Và tại sao bỗng dưng toàn thân nó ớn lạnh như có một cảm giác sợ hãi đang xâm chiếm?

Chương 3

- Mèng ơi! Dưới này nóng quá đi!

Vừa xuống đến nơi, cả ba cảm thấy ngột thở vì sự thay đổi đột ngột của nhiệt độ và bầu không khí ở đây hầm và ẩm chịu không nổi ... Thảo như bị hụt hơi .

Nguyên nhận xét:

- Ở trường chúng ta có học về rừng ở vùng nhiệt đới, có lẽ ba đang thí nghiệm về những loài thảo mộc của các xứ ấy !

Thảo trả lời em bằng một giọng do dự:

- Có lẽ là vậy!

Không hiểu vì sao Thảo có một cảm giác bất an! Phải chăng vì chúng nó đang tò mò lục lọi phòng thí nghiệm của ba - một việc mà cha chúng nó đã cấm ngặt ?

Thảo đứng phía sau hai đứa kia, nhìn khắp phía ... Tầng này được chia ra làm hai phòng rộng lớn hình chữ nhật. Bên trái trước đây được dành làm phòng giải

trí cho gia đình ... Gian phòng này bây giờ tối om nên khó khăn lắm Thảo mới nhận ra được dáng lò mờ của chiếc bàn ping-pong đặt ở giữa phòng. Ngược lại, căn phòng bên mặt là phòng làm việc của ông Bình sáng choang khiến ba đứa phải nheo mắt khi nhìn vào ... Các ngọn đèn halogène thật lớn gắn trên trần toả xuống những tia sáng trắng tràn ngập căn phòng .

Nguyên trở mắt nhìn vào kêu lên: "Ồ, nhìn kìa!" rồi nó nô nức tiến về vùng ánh sáng ấy .

Chúng nó thấy có độ chừng 12 cây cao, bóng loáng với các cuống lá rất dày và

ngọn lá thật lớn được trồng sát nhau trong một cái "chậu" khổng lồ chứa đầy đất đen .

Thảo đi theo sau Nguyên thích thú la lên:

- Chẳng khác nào một khu rừng ... Xem này, ngoài mấy loại cây cao có dây leo uốn quanh còn có các loại thảo mộc bò trên đất um tùm và có cả dương xỉ nữa .

Kim phê bình:

- Đúng như là một vùng đầm lầy ! Mây có chắc là ba mây trồng được mấy thứ này chỉ trong vòng 5 hay 6 tuần lễ không ?

- Tao chắc chắn như vậy mà ! - Thảo trả lời bạn trong khi ánh mắt nó dán vào một quả cà chua thật to lủng lẳng trên chiếc cuống mỏng manh màu vàng.

Khi ấy Kim la lên:

- Ô, thích quá ! Tụi bây thử sờ cái này nè!

Thấy bạn đang vuốt ve một chiếc lá rất lớn, đẹp có hình dạng một giọt nước mắt, Thảo ngăn lại:

- Kim, đã bảo là không được sờ mó cái gì mà ...

- Tao biết ... tao biết ... Nhưng mày thử đặt bàn tay mày lên đây đi

Thảo miễn cưỡng nghe theo bạn rồi đưa nhận xét trong khi Kim quay sang quan sát một ngọn dương xỉ:

- Không phải là chiếc lá thường, nó nhẵn quá, giống như làm bằng gương vậy .

Lúc ấy, Nguyên cởi chiếc áo trên người ra, quăng xuống sàn và rên rỉ:

- Nóng chịu không nổi !

Bỗng đôi mắt Nguyên mở căng ra, nó như bất động vì khám phá một điều bất

ngờ nào đó ... Nguyên gọi:

- Này ...

Thảo tiến nhanh về phía Nguyên hỏi:

- Chuyện gì vậy Nguyên?

Nguyên trở một cây cao:

- Cái này nè ... Nó thở ...

Kim cười to nhưng Thảo cũng nghe "tiếng thở" ấy ... Nó nắm chặt vai em và lắng tai nghe ... Đúng rồi ... Thảo nghe một tiếng gì như một nhịp thở phát ra từ cây ấy ... Nhìn thấy dáng vẻ kinh ngạc

của chị em Thảo, Kim hỏi:

- Tụi bây có chuyện chi vậy ?

- Nguyên nói không sai ... Cái cây nó
thở thật đầy Kim ạ! - Thảo khẽ trả lời
bạn vừa lắng nghe âm thanh đều đặn nhịp
nhàng kia .

Kim đảo mắt nhìn quanh:

- Có lẽ cái cây đó bị cảm cúm hay nghẹt
mũi phải không ?

Nói xong Kim cười thích thú với câu nói
châm biếm của mình, nhưng chị em Thảo
không thể hưởng ứng được ... Kim lại

gần hai đứa kia hơn:

- Tao không nghe gì cả !

Cả ba lắng nghe ... Im lặng hoàn toàn ...
Thảo nói:

- Nó đã ngưng rồi ...

Kim cự nự:

- Đủ rồi! Tụi bây đừng bày trò hòng
khiến tao sợ !

Bỗng Kim và Thảo lại nghe tiếng của
Nguyên la lên:

- Nhìn kia !

Nó đã khám phá ra một vật khác ... Nó đang đứng trước một cái buồng bằng kính cạnh đám cây ... Cái buồng này tương tự một buồng điện thoại công cộng , trong đó có một đóng một miếng ván với chừng 12 sợi dây gắn ở phía sau và hai bên .

Đôi mắt Thảo lần theo những sợi dây kia ... Thảo thấy những sợi dây ấy được nối liền với một buồng khác cũng bằng kính cách đó không xa ... Giữa hai buồng kính đó là một bộ máy giống như máy phát điện dường như được nối liền với hai buồng kia .

Nhìn thấy Kim hồi hả bước về hướng
Nguyên, Thảo vội vàng nói:

- Đừng đụng vào cái gì hết nghe chưa ! .

Rồi Thảo liếc nhìn cái cây biết "thở" lần
chót trước khi đến với Kim và Nguyên .

Nguyên chực đưa tay mở cửa buồng bằng
kính, nói với Thảo:

- Em chỉ muốn thử xem cái cửa này có
thể mở ra được không thôi !

Khi tay nó chạm vào chiếc cửa ... đôi
mắt nó mở to vì kinh ngạc ... Cả người

nó bắt đầu run lên .Chiếc đầu lắc qua lắc lại thật mạnh ... Hai tròng mắt đảo liên hồi ... Toàn thân nó càng lúc càng dao động thật nhanh và dữ dội:

- Cứu em với! Em ...không thể nào ngừng lại được!

Chương 4

Nguyên dây tê tê như có một luồng điện mạnh đang luân chuyển khắp châu thân ... Miệng nó vẫn la hét không ngừng:

- Làm ơn cứu em chị Thảo ơi !

Sự kiện đột ngột xảy ra khiến Thảo và Kim kinh hoàng tột độ chỉ biết đứng sững nhìn Nguyên trong tình trạng ấy ...

Nhưng chỉ tích tắc sau đó Thảo là người đầu tiên bừng tỉnh. Thảo nhào đến Nguyên, định kéo em ra khỏi chiếc cửa kính thì Kim thẳng thốt kêu lên:

- Thảo, dừng! Dừng đụng vào người Nguyên !

Thảo hét:

- Nhưng phải làm cái gì cho nó chứ !

Chợt chúng nó nhận ra rằng Nguyên đã hết run và ... đang cười. Nét kinh hoàng trên mặt Thảo lúc bấy giờ đã đổi thành vẻ kinh ngạc ... Thảo nhìn em dò xét ... Lúc ấy, Nguyên đang đứng tựa vào thành cửa kính nhăn răng cười.

Nó trở vào hai đứa kia, cười lớn:

- Hà hà ... khoái quá ! Em đã gạt được hai người rồi !

Thảo mắng:

- Nguyên, chuyện này không thể đem ra làm trò đùa như vậy được !

Mặt Kim vẫn còn tái xanh, môi dưới vẫn chưa hết run, nó bực dọc hét:

- Nguyên giả vờ hả ? Kim không thể tin là Nguyên lại làm được việc ấy!

Rồi hai đứa con gái nhảy xô lại, đè Nguyên xuống đất ... Thảo ngồi trên người em trong khi Kim giữ chặt hai vai nó. Nguyên vẫn không ngớt cười to và lập đi lập lại:

- Ha ha ... em thắng hai người rồi. Hì hì ... hai người đã thua em !

Thảo cù lét vào nách, vào bụng Nguyên thật mạnh để nó ngưng nói, còn Kim thì

vừa thụi vào vai Nguyên vừa mắ^đng:

- Cho chừa thứ láu cá vật nè!

Hoạt cảnh hỗn loạn đó đột nhiên ngưng lại vì một tiếng rên rĩ phát ra từ cuối căn phòng ... Cả ba ngẩng đầu lên và nhìn về hướng đó .

Im lặng bao trùm khắp nơi ... Người ta chỉ còn nghe nhịp thở của ba đứa chúng nó. Kim thăm thì:

- Cái gì vậy?

Ba đứa vểnh tai nghe ngóng và chúng nó lại nghe một tiếng rên khác- một tiếng

rên yếu ớt, buồn bã, nghẹn ngào ... Cùng lúc ấy, một tua dây bông dưng rơi xuống đất kèm theo một tiếng than u uất trầm buồn .

Khuôn mặt Nguyên lộ vẻ kinh hoàng tột độ, nó lắp bắp:

- Máy cái ...cây ... máy cái cây ...

Rồi nó đẩy Thảo ra (vẫn ngồi trên người nó từ lúc nãy) và bật dậy ... Kim quan sát tất cả những cây trong gian phòng:

- Cây cỏ làm sao có thể khóc, có thể than thở, có thể rên rỉ !!

- Nhưng những cây cỏ ở đây thì chắc chắn "có thể" - Thảo trả lời .

Bấy giờ các tua dây đang cử động như những cánh tay đang múa may ... Thêm một lần nữa, cả ba đứa lại nghe một hơi thở chậm chạp, đều đều ... Rồi tiếp theo là một tiếng thở dài .

Nguyên vừa đi về hướng thang lầu vừa nói:

- Tụi mình phải ra khỏi đây ngay!

- Chắc chắn rồi ! Tao nổi da gà cả người nè! - Kim vừa nói vừa bước theo Nguyên nhưng mắt vẫn không rời những cành cây

đang cử động và than thở.

Thảo đi thụt lùi về hướng thang lầu theo Kim và Nguyên. Thảo run run nói:

- Tao chắc chắn rằng ba sẽ giải thích mọi việc xảy ra ở đây cho chúng mình hiểu.

Kim cắn nhằn:

- Ba tui bây thật là quái đản.

Nguyên bênh vực cha:

- Kim nói như vậy là sai. Ba đang thực hiện một công trình quan trọng bí mật thôi !

Bỗng một trong những cái cây buông tiếng thở dài, và dường như đang chồm tới phía ba đứa trẻ. Rồi những tua dây quấn quanh thân cây vươn ra như những cánh tay làm dấu hiệu muốn gọi chúng nó trở lại.

Thảo hoảng sợ nói:

- Ra khỏi đây nhanh lên!

Cả ba đứa chen nhau trên các bậc thang, chạy hớt hơi lên tầng trên. Khi lên đến nơi, Nguyên không quên cẩn thận đóng cánh cửa lại thật chặt.

Đầu óc Kim vẫn còn căng thẳng, ngón tay cứ xoắn lấy lọn tóc dài của nó và miệng thì không ngớt nói:

- Thật kỳ quái ! Quá sức kỳ quái !

Sau khi thở lại được bình thường, Thảo nói với hai đứa kia:

- Ba đã cảnh cáo không cho chúng ta xuống dưới đó, chắc chắn là vì ba biết chúng ta sẽ kinh sợ đến chết người vì không hiểu gì cả.

Kim từ giã bạn:

- Thôi tao đi về. Mày có còn muốn tụi

mình làm Toán chung nữa không?

- Sao lại không !

- Vậy hẹn gặp lại mày tối nay nhé!

Khi Kim vừa đi khỏi thì chiếc xe hơi nhà màu xanh đậm của ông Bình xuất hiện ở góc đường và đang tiến vào con đường trái nhựa trước nhà.

Thảo quay lại hỏi Nguyên:

- Cánh cửa đi xuống tầng dưới kia đã đóng cẩn thận rồi chứ Nguyên?

- Em đã đóng rồi! Chị yên tâm, chắc

chấn ba sẽ không biết chuyện chúng ta....

Vừa nói, Nguyên vừa liếc nhìn cánh cửa một lần chót...nhưng nó chưa nói hết câu thì ngưng lại, miệng há to mà không phát ra được âm thanh nào.

Khuôn mặt nó càng lúc càng tái xanh...

- Chết rồi ! Cái áo của em !! - Nguyên đâm lên lồng ngực trần của nó, buông tiếng than. Em còn để nó ở dưới ấy !

Chương 5

Nguyên quỳnh quáng:

- Em phải đi xuống đem nó lên. Nếu không ba sẽ biết....

Thảo ngắt lời em:

- Không kịp nữa rồi. Xe ba đã gần vào tới trước nhà.

Nguyên dể tay lên nắm cửa, quả quyết trả lời:

- Phải mất vài giây ba mới vào được đây. Em chạy nhanh xuống và trở lên tức khắc!

- Không được!

Thảo lính quỳnh đứng ngay chính giữa đoạn hành lang hẹp nối liền cửa ra vào và cửa xuống tầng dưới. Thảo nhìn ra ngoài, bảo em:

- Ba đã đậu xe xong.... Ba đang bước xuống xe kìa Nguyên ơi!

Nguyên đau khổ than:

- Thế thì sẽ không giấu được ba, ba sẽ biết hết chuyện !

- Vậy thì sao?

- Bộ chị không còn nhớ lần đó ba đã nổi cơn thịnh nộ như thế nào à?

- Dĩ nhiên là chị không quên, nhưng chẳng lẽ ba lại giết chúng ta chỉ vì chúng ta lơ tò mò nhìn được mấy cái cây của ba? Ba....

Đang nói bỗng dưng Thảo ngừng lại. Thảo tiến lại gần cửa ra vào hơn một chút:

- Nguyên ! Chờ đấy !

- Có chuyện gì vậy chị?

Thảo quay lại xua Nguyên bằng hai tay:

- Nhanh lên ! Xuống dưới đó nhanh lên.

Ông Hà, hàng xóm của mình, đang chặn ba lại hỏi chuyện kìa.

Buông một tiếng kêu vui mừng, Nguyên mở toang cánh cửa tầng dưới và biến đi trong nháy mắt.

Thảo nghe tiếng chân của Nguyên phóng thình thịch trên các bậc thang. Sau đó Thảo nghe bước chân hối hả của em trong phòng làm việc của cha chúng nó.

Thảo đứng sát cửa ra vào để theo dõi ba nó. Ông Bình vừa nói chuyện với ông Hà, vừa lấy tay che mắt để tránh ánh nắng mặt trời.

Thảo sốt ruột nghĩ thầm: "Nhanh lên Nguyên ơi! Ba có bao giờ thích la cà nói chuyện lâu với hàng xóm đâu. Lần này chắc lại là ông Hà muốn nhờ ba việc gì nữa đây!". Ông Hà không được khéo tay như cha chúng nó nên vẫn thường nhờ ông này sang nhà gấn máy này, sửa máy nọ.

Lúc ấy, Thảo thấy ông Bình đang tươi cười gật đầu và bắt tay từ giã ông Hà. Rồi mỗi ông quay vào nhà của mình.

Thảo hồi hộp than thầm:

- Nguyên ơi, nhanh lên chứ! Ba đã vào tới rồi.... Trời ơi, chỉ có một việc nhất

chiếc áo và chạy lên mà sao lâu quá vậy. Không thể nào một việc dễ dàng như thế mà phải tốn ngần này thời gian!

Từ bên ngoài ông Bình đã nhìn thấy Thảo qua chấn song cửa ra vào. Ông vẫy tay chào con gái. Thảo cũng chào lại rồi nhìn về hướng cánh cửa xuống tầng dưới. Thảo gọi:

- Nguyên ơi, em ở đâu?

Không tiếng trả lời.

Không một tiếng động nào phát ra từ dưới đó.

Hoàn toàn không....

Ông Bình đứng lại bên ngoài, đang để mắt vào những cụm hoa hồng của ông.

Thảo cất tiếng gọi lần nữa:

- Nguyên ! Nguyên! Lên ngay !

Vẫn hoàn toàn im lặng !

Ngoài kia ông Bình đang ngồi sụp xuống xới đất quanh các gốc hoa.

Một cảm giác kinh hoàng xâm chiếm đầu óc Thảo, nó không còn đường lựa chọn nào khác: nó phải xuống dưới kia để xem

chuyện gì đã giữ lấy Nguyên ở lại.

Chương 6

Nguyên nhảy một lúc hai bậc thang chạy tuôn xuống tầng dưới ... Chân vừa chạm lên nền xi- măng, nó đi nhanh về hướng căn phòng thí nghiệm sáng choang với một rừng cây trong ấy .

Dừng trước ngưỡng cửa phòng, Nguyên chờ một lát để đôi mắt quen dần với ánh sáng chói chang so với ánh sáng ban ngày tự nhiên trên lầu. Tấm lưng trần và gáy của Nguyên bắt đầu ngứa ngáy vì không khí nóng hầm dưới này.

Từ bên ngoài Nguyên nhận ra ngay chiếc áo của nó ở dưới sàn cách một thân cây cao xum xuê lá khoảng một thước ... Cái cây này dường như đang nghiêng xuống gần chiếc áo trong khi những sợi dây leo dài ngoằng thông thường treo lủng lẳng ở bên trên bây giờ lại nằm cuộn tròn trên mặt đất quanh gốc cây .

Nguyên có vẻ do dự khi bước vào căn phòng ấy ... Nó tự hỏi:

"Tại sao mình lại sợ nhỉ ? Đây chỉ là một căn phòng có nhiều thứ cây lạ thôi! Tại sao mình lại có cảm giác như chúng nó đang quan sát theo dõi mình và đang

ngóng chờ mình trở xuống đây?"

Nhưng rồi Nguyên tự mắng mình nhất như thỏ đế. Nó bạo dạn bước vào hướng về chiếc áo nhả nhúm của nó .

Bỗng....khoan đã ! Có một tiếng động đầu đầu ! Tiếng động của một hơi thở ... Một nhịp thở bình thường ... Không mạnh lắm mà cũng không yếu lắm .

Ai có thể thở đều đặn như vậy ? Cái gì có thể thở được như vậy?

Nguyên nghe như là tiếng thở ấy phát ra từ cái cây kia .Nguyên nhìn chăm chăm vào chiếc áo đang nằm dưới đất ... Nó

có thể chạy nhanh lại, chụp lấy cái áo và lao nhanh lên lầu nhưng dường như có một sức mạnh nào đó đã ngăn Nguyên lại. Nguyên bước thêm một bước, rồi một bước nữa ... Bỗng Nguyên giật nảy mình, kinh hoàng nghe một tiếng rên phát ra từ bên trong chiếc tủ dùng để chứa vật liệu kê sát tường: có người bị nhốt trong ấy đang rên rỉ vì đau đớn .

- Nguyên ơi, em thế nào rồi ?

Nguyên nghe tiếng Thảo gọi ... Nhưng tiếng gọi như phát ra từ một nơi xa lắm mặc dù Nguyên biết chị nó chỉ ở ngay trên đầu thang lầu mà thôi.

- Em vẫn bình yên! - Nguyên trả lời lớn nhưng giọng nó lại như một tiếng thì thầm ... Có lẽ Thảo chẳng nghe được gì cả !

Nguyên tiếp tục bước tới chiếc áo, một bước rồi một bước nữa ... Bây giờ Nguyên chỉ cách cái áo khoảng 3 thước ... Chỉ cần Nguyên nhào tới chụp lấy là được ngay .

Nhưng tiếng rên lúc nãy lại vang lên lần nữa. Và dường như có tiếng thở dài phát ra từ một thân cây nào đó ... Một bụi dương xỉ thật lớn đột ngột sà xuống, lung lay các cụm lá của nó .

- Nguyên ơi ! Nhanh lên em!

Nguyên nghe từ trên lầu Thảo giục nó với một giọng bất an ... Nó thì thầm trong trí: "Mình cũng rất muốn nhanh chóng rời khỏi nơi này, nhưng không biết cái gì đã giữ chân mình lại ."

Nguyên bước thêm hai bước nữa rồi ngồi xổm xuống, hai tay đưa về phía trước ... Cái áo gần như đã trong tầm tay của Nguyên ... Nhưng ... lại thêm một tiếng rên, rồi nhiều nhịp thở khác nữa .

Nguyên ngược mắt nhìn về hướng một thân cây lớn gần đó ... Những sợi dây leo bấy giờ không quấn cong lại mà kéo thẳng ra ... Nguyên có hoa mắt và tưởng

tượng không ?

Không ... Nguyên không tưởng tượng mà thật sự những nhánh dây đó đang giương ra như sẵn sàng quán lấy Nguyên .

Nó nghe tiếng Thảo kêu như càng lúc càng xa dần: "Nguyên ... nhanh lên ..."

Nguyên không trả lời ... Nó đang chú mục vào chiếc áo ... Còn một thước ... Còn một chút nữa thôi .

- Nguyên ! Nguyên! Em bình an chứ ?
Trả lời cho chị biết !

Nguyên chụp được chiếc áo rồi. Nhưng

như những con rắn, hai sợi dây leo thành
lình quăn quanh người Nguyên ...

Nguyên hốt hoảng la lên, cả thân người
như tê liệt:

- Chuyện gì xảy ra như thế này ? Thả tôi
ra !

Nguyên vừa hét, vừa cầm chiếc áo ở tay
này, tay kia giữ chặt hai nhánh dây đang
từ từ quăn lại ... Nguyên muốn gọi Thảo
nhưng không một âm thanh nào thoát ra
được cổ họng nó ... Nó vùng thật mạnh,
lao về phía trước nhưng không thoát
được . Mặc dù các nhánh dây kia không
siết chặt cũng không có ý làm cho nó
nghẹt thở nhưng cũng không thả Nguyên

ra ... Nguyên cảm giác được hai sợi dây leo đó chạm vào làn da trần của nó hâm hấp nóng như là cặp chân của một loài thú, không phải là những nhánh, những thân của loài thảo mộc.

Nguyên ráng sức kêu cứu lần nữa và dùng toàn lực để vùng ra nhưng vô hiệu ... Nguyên nằm phịch xuống, lăn tròn dưới đất hy vọng có thể thoát ra xa được nhưng hai sợi dây kia đã trì kéo nó lại thật mạnh ... Nguyên nghe tiếng thở dài thật ảo não của cái cây kế bên nó .

Thình lình Nguyên thấy Thảo đang đứng kế bên nó ... Nó không hề nghe tiếng chân của Thảo đi xuống lầu và nó cũng

không thấy Thảo bước vào phòng này
bao giờ ... Thảo kêu lên:

- Nguyên ! Cái gì vậy...?

Chỉ nói được bấy nhiêu, Thảo như bị á
khẩu, đôi mắt mở căng ra nhìn hai sợi
dây leo đang trói Nguyên lại. Nguyên trả
lời nhanh:

- "Chúng nó" không muốn thả em ra .

Thảo kinh hoàng hét to:

- Không! Không thể được !

Rồi Thảo nắm chặt một trong hai sợi đó

với hai tay và dùng hết sức bình sinh kéo mạnh nó ra ... Sợi dây trì lại một phút chốc nhưng rồi cũng nhượng bộ.

Nguyên hét lên một tiếng mừng rỡ vội tháo gỡ sợi dây còn lại ra khỏi người nó. Thảo cũng quăng sợi dây kia và nắm tay Nguyên cùng chạy về hướng thang lầu ... Nhưng cả hai đứng khựng lại như trời trồng ở chân cầu thang ... Từ trên đầu cầu thang, cha chúng nó đang nhìn xuống với một vẻ dữ tợn khủng khiếp, hai nắm tay siết chặt lại và gương mặt đầy giận dữ ...

Chương 7

Thảo lo sợ lên tiếng trước:

- Thừa ba ... mấy cái cây ...!

Ông Bình nhìn chúng nó không chớp mắt, ánh mắt lạnh lùng mà khủng khiếp ... Ông không nói gì cả .

Thảo nói thêm:

- Chúng nó trói em Nguyên lại đó ba !

Nguyên run run giải thích:

- Con chỉ mới cúi xuống nhặt cái áo lên thôi .

Hai đứa ngược lên nhìn cha, chờ đợi ông phác một cử chỉ, mong ông thả lỏng hai nắm tay, gương mặt bớt đi vẻ dữ dằn và nói chuyện với chúng nó. Nhưng ông vẫn nhìn chúng nó với một ánh mắt thật khủng khiếp tuy chỉ trong một giây lát nhưng đối với chị em Thảo thật lâu vô tận .

Cuối cùng ông lên tiếng:

- Các con không hề gì chứ ?

Cả hai cùng lắc đầu nguầy nguậy, đồng thanh trả lời cha:

- Dạ tụi con không sao cả !

Ông Bình lạnh lùng nói:

- Các con khiến ba thất vọng vô cùng !

- Con xin lỗi ba - Thảo nói ... Chúng con biết chúng con không nên làm thế .

Nguyên cố tự bào chữa:

- Chúng con không đụng tới cái gì cả, thật đó thưa ba !

Ông Bình lập lại:

- Ba quá thất vọng vì các con! Quá thất vọng!

Rồi ông ra hiệu cho hai đứa đi lên và ông quay lưng bỏ đi ... Nguyên thì thầm với Thảo khi hai chị em bước lên thang lầu:

- Em tưởng ba sẽ la hét chúng mình dữ lắm .

Thảo cũng nói khe khẽ:

- Thật không giống tính ba chút nào cả .

Hai đứa theo cha vào nhà bếp ... Ông Bình ra dấu bảo chị em Thảo ngồi xuống ở bàn ăn và ông buông người ngồi trên chiếc ghế đối diện chúng nó. Ông lặng lẽ nhìn hết đứa này rồi nhìn sang đứa kia

như là đây là lần đầu tiên ông nhìn thấy chúng nó. Nét mặt của ông bất động gần như là mặt của một người máy .

Nguyên muốn phá tan bầu không khí nặng nề ấy, hỏi cha:

- Thưa ba, mấy cái cây dưới đó ... có ... cái gì vậy ???

- Ý con muốn nói đến chuyện gì ?

- Con muốn nói là ...chúng nó kỳ quái quá!

- Ba sẽ giải thích cho các con hiểu tất cả mọi sự .- Ông Bình trả lời một cách máy

móc trong khi đôi mắt vẫn không ngừng dò xét hai đứa chúng nó .

Thảo e dè chen vào:

- Chắc là thú vị lắm phải không ba ?

Thảo không còn hiểu nổi ba nó nữa ... Không hiểu chút nào cả ... "Thông thường ba rất thẳng thắn ... Nếu có điều gì khiến ông bức dọc, giận dữ thì ông nói thẳng ra ngay ... Vậy mà bây giờ tại sao ba có vẻ rất kỳ lạ, rất khép kín và rất ... lạnh lùng?"

Trong khi đầu óc của Thảo rối bời với bao nhiêu câu hỏi, ông Bình ngồi dựa

ngửa hẳn ra phía sau khiến chiếc ghế như chỉ còn đứng trên sàn bằng hai chân thôi ... Ông bình thản nói với hai đứa con:

- Ba đã cấm hai đứa không được xuống dưới kia ... Ba tưởng đã nói quá rõ ràng hôm nọ rồi chứ !

Thảo và Nguyên đưa mắt nhìn nhau ...
Thảo nói:

- Thừa ba, chúng con hứa sẽ không bao giờ tái phạm nữa .

Thấy cha đã dịu lại, Nguyên láu táu nói:

- Nhưng mà ba có thể đưa tụi con xuống

dưới đó để giải thích công việc ba đang làm phải không ba ?

Thảo cũng háo hức nói:

- Vâng, con cũng rất muốn như vậy đó ba à !

Ông Bình vừa đứng lên vừa trả lời:

- Sẽ có một ngày các con được toại nguyện ... Không lâu đâu ... Các con đồng ý chứ? Bây giờ ba phải trở xuống dưới ấy để làm việc .

Rồi ông bỏ đi ra, khuất dạng sau cánh cửa ở thang lầu .

Nguyên khẽ nhún vai nhìn chị đang ngồi chống cằm có vẻ tư lự:

- Dường như ba cũng không nhớ việc phải phạt chúng ta nữa !

- Nói tóm lại ba có vẻ gì khác thường lắm!

- Có lẽ ba bị xáo trộn vì vắng mẹ đó mà !

Nói xong Thảo đứng dậy, khẽ đẩy em:

- Thôi, tránh ra. Chị còn phải làm bài nữa .

Nguyên vẫn còn bị ám ảnh bởi chuyện vừa xảy ra:

- Em không thể nào tin mấy cây leo đó trói em được ... Tối nay chắc chắn em sẽ bị ác mộng chị Thảo ơi !.

- Em đừng nghĩ tới căn phòng thí nghiệm dưới kia nữa là xong .- Thảo khuyên em, dẫu biết rằng lời khuyên đó thừa thãi nhưng Thảo không biết phải nói gì hơn để trấn an em.

Thảo lên phòng riêng, cảm thấy nhớ mẹ vô cùng. Nhưng rồi sau đó trong trí nó lại hiện ra cảnh tượng Nguyên vùng vẫy cố thoát ra những thân cây leo khiến

Thảo rùng mình ... Thảo lôi tập vở ra, nằm sấp trên giường chuẩn bị học bài ... Nhưng nó không tài nào tập trung tư tưởng để học, đầu óc Thảo cứ nghĩ đến những tiếng rên rỉ và nhịp thở của đám thảo mộc dưới kia .

Thảo cố gắng tự nhủ: " Ít ra thì hai chị em mình cũng không bị ba phạt ... Và lần này ba không la hét dữ tợn khiến tội mình sợ hãi ... Thêm vào đó, ba lại hứa sẽ đích thân đưa tội mình xuống dưới đó để cắt nghĩa việc ba làm nữa ."

Nghĩ như thế nên Thảo cảm thấy thoải mái hơn nhiều .

Nhưng sự nhẹ nhàng thanh thản đó không kéo dài được lâu ... Tờ mờ sáng sớm hôm sau, khi Thảo xuống nhà để chuẩn bị buổi ăn sáng, Thảo kinh ngạc thấy cha đã bắt đầu vùi đầu vào công việc ở dưới kia từ bao giờ. Cánh cửa dẫn xuống tầng dưới đóng chặt và thêm vào đó một ổ khoá đã được gắn vào ...

Chiều thứ bảy hôm sau ... Thảo nằm trên giường nói chuyện điện thoại với mẹ:

- Con lo cho dì Hồng quá !

Bà Bình nói với con bằng một giọng thật mệt mỏi:

- Cuộc giải phẫu vừa rồi không thành

công như ý muốn. Các bác sĩ bảo rằng dì con phải chịu đựng một cuộc giải phẫu khác nữa. Nhưng trước tiên phải chờ cho dì lấy lại sức rồi mới tiến hành .

- Như thế có nghĩa là mẹ chưa có thể về ngay được hả mẹ ?

Nghe giọng Thảo đượm vẻ buồn rầu, bà Bình phá lên cười:

- Con đừng nói với mẹ rằng ...con nhớ mẹ đấy nhé !

- Đúng vậy mẹ à ...con nhớ mẹ lắm !

- Ba thế nào ? Mẹ có nói chuyện với ba

tôi hôm qua nhưng mẹ..chỉ nghe được ...
như tiếng ba rít qua kẽ răng thôi .

Thảo than thở với mẹ dù nó không muốn
như vậy:

- Mẹ biết đó, hiếm có dịp tụi con được
nói chuyện với ba ... Ba có bước lên nhà
trên đâu ... Suốt ngày ba giam mình dưới
kia .

Bà Bình giải thích để an ủi con:

- Tại ba làm việc quá siêng năng ...
Dưới mắt ba những thí nghiệm của ông là
quan trọng bậc nhất .

Thảo giận dỗi kêu lên:

- Hơn cả tội con hay sao ?

Thảo giật mình vì cái giọng đầy nước mắt của nó ... Nó hồi hận đã khởi đầu chuyện làu bàu lèm bèm cách cư xử của ba cho mẹ biết tuy nó đã rõ rằng mẹ cũng đang lo ngại không ít về chuyện ấy .

- Con phải hiểu hiện tại ba có rất nhiều việc phải chứng minh cho chính ông và cho những người khác ... Theo mẹ, ba cố hết sức làm việc ngày đêm để chứng tỏ cho ông Mạnh và ban điều hành trường đại học thấy rằng họ đã đại dột sa thải ba ...

- Nhưng trước đây tụi con gần gũi ba nhiều hơn từ lúc ba làm việc tại nhà .

Thảo nghe mẹ nó buông tiếng thở dài như mất kiên nhẫn:

- Thảo, mẹ đã cố gắng giải thích cho con hiểu. Mẹ tưởng con đã tới tuổi phải biết lý lẽ rồi chứ !

Thảo vội nói:

- Con xin lỗi mẹ .

Rồi nó thay đổi đề tài:

- Dạo này lúc nào trên đầu ba cũng sùm súp chiếc nón lưỡi trai của mấy người chơi đánh banh

- Hả ? Con muốn nói thằng Nguyên phải không?

- Không phải ... Con nói là ba luôn luôn đội nón và không bao giờ bỏ xuống cả.

- Thật sao ?

Bà Bình có vẻ rất ngạc nhiên ... Thảo cười lớn:

- Tụi con đã phê bình rằng ba có vẻ "khò khạo" với chiếc nón ấy nhưng ba vẫn cứ

đội nó suốt ngày .

Bà Bình cũng bật cười rồi bảo con:

- Có người gọi cửa ... Mẹ phải đi đây ... Con nhớ cẩn thận mọi việc ... Mẹ sẽ gọi lại con sau nhé !

Một tiếng clic khô khan vang lên ... Cuộc đàm thoại chấm dứt ... Thảo nhìn đăm đăm lên trần nhà, nhìn những bóng cây sau vườn nhảy múa dọi vào nhảy múa trên đó ... Thảo thầm nghĩ: "Tội cho mẹ! Mẹ đã có quá nhiều lo lắng vì dì Hồng rồi, tại sao mình lại làu bàu về chuyện của ba nữa ... Mình không nên làm như thế !"

Thảo ngồi bật dậy, lắng nghe sự im lặng bao trùm căn nhà ... Nguyên đã đi lại nhà bạn. Ba làm việc dưới kia, dĩ nhiên sau khi đã khóa cửa cẩn thận ... Thảo định nhắc điện thoại gọi Kim cho đỡ buồn chán nhưng nó cảm thấy đói, vội vã ra khỏi phòng, xuống nhà bếp tìm thức ăn .

Khi đứng trước ngưỡng cửa vào nhà bếp, Thảo hơi ngạc nhiên khi thấy cha đã có mặt trong đó, trước bồn rửa chén, lưng quay về phía nó .Thảo định lên tiếng chào cha nhưng ngưng lại ... Thảo tò mò muốn biết ba nó đang làm gì ?

Nép mình sát tường, Thảo theo dõi từng cử chỉ của ông Bình ... Dường như ông đang ăn một thứ gì ... Một tay ông giữ lấy cái túi nhỏ đang đặt trên quầy bếp gần bồn rửa chén, tay kia cho vào túi, vốc từng nắm sền sệt giống như bùn bỏ vào miệng.

Ông nhóc nhách nhai và ngấu nghiến nuốt rồi lại cho tay vào túi vốc thêm nắm nữa cho vào miệng ngón ... Nhìn ông ăn, Thảo ngạc nhiên:

"Ba ăn thứ gì vậy kìa ? Ba không bao giờ ăn cơm chung với Nguyên và mình ... Ba cứ viện lý do là không cảm thấy đói ... Nhưng sự thật trước mắt cho thấy rằng ba

rất đói! Ba ăn như thể sắp chết vì đói !"

Thoáng một chốc ông Bình đã ăn xong ... Ông vò cái túi , quăng vào thùng rác dưới bồn rửa chén. Rồi ông vừa lau hai bàn tay nhớp nhúa vào chiếc áo choàng trắng của ông vừa bước ra khỏi bếp hướng về lối đi xuống tầng dưới .

Thảo không dám thở mạnh, nhón gót đi lui lại về hướng phòng khách ... Nó nghe tiếng cánh cửa đóng lại và âm thanh của ổ khoá được khoá lại cẩn thận .

Chờ một lúc để chắc chắn ông Bình đã ở dưới phòng thí nghiệm, Thảo vội vã vào nhà bếp ... Nó phải biết thứ gì đã khiến

ba nó ăn một cách ngon lành, ngẫu nhiên như vậy.

Thảo lục lợi trong thùng rác dưới bồn rửa chén và lôi ra cái túi nhàu nát .

Vừa đọc xong cái nhãn hiệu in trên chiếc túi, Thảo cảm thấy như bị ghệt thở ...

Ba nó đã ăn một thứ phân bón cho cây ...

Chương 8

Cổ họng Thảo như bị bóp ghệt lại ...

Môi miệng khô khốc. Thảo dán mắt nhìn cái túi phân bón vừa bị Thảo quăng

xuống sàn vì kinh hoàng ... Thảo đã nôn
oẹ tạt mặt xanh mặt vàng và không tài
nào xua đi hình ảnh khủng khiếp vừa rồi
... Làm sao mà ba nó có thể ăn được
"thứ ấy" ... Nói đúng ra, không thể dùng
chữ "ăn" được ... Phải nói là ba nó nhét
những thứ ấy vào miệng và nuốt trọn trạo
từng miếng thật lớn như là ông thích món
ấy lắm, như là ông cần món ấy lắm !

Thảo nghĩ:

"Có thể là đây là một phần cần thiết phải
làm nằm trong thí nghiệm của ba ! Nhưng
loại thí nghiệm gì đây ? Ba muốn chứng
minh điều gì về những thứ cây kỳ quái
mà ba đã tạo ra dưới kia ?"

Mùi phân bón chua chua bốc ra từ cái túi ... Thảo lại cảm thấy buồn nôn khi tưởng tượng đến mùi vị cái món mà người cha thân yêu của nó ngón vào miệng ... Thảo hít một hơi dài rồi nín thở nhặt cái túi lên, vo tròn lại và quăng vào thùng rác ... Chợt một bàn tay của ai nắm lấy vai Thảo ... Thảo hốt hoảng quay lại và kêu lên vui mừng khi thấy Nguyên:

- Nguyên !

- Em về rồi ... Hôm nay chị em mình có gì để ăn trưa vậy chị? - Nguyên tươi cười hỏi Thảo.

o O o

Sau khi đã làm xong cho Nguyên một ổ bánh mì, Thảo thuật lại cho em nghe những điều trông thấy lúc nãy ... Nguyên cười lẫn lộn ... Thảo cau có nói:

- Không phải chuyện đùa đâu Nguyên ...
Ba ăn phân bón thật đấy .

Nguyên càng cười to ... Thảo bực dọc đâm vào vai Nguyên thật mạnh làm rơi ổ bánh mì Nguyên đang ăn xuống đất .

- Chị xin lỗi ... Nhưng chị không thấy có gì vui để em phải cười như thế ...
Chuyện rất trầm trọng, em không cảm

thấy điều gì cả hay sao ? Ba đã thay đổi, thay đổi rất nhiều ... Nhất là ngay sau khi mẹ đi khỏi nhà, ba càng ở dưới kia nhiều hơn ...

Nguyên ngắt lời chị:

- Thì chính là vì mẹ không có ở nhà đây mà !

Thảo không thềm đề ý đến lời Nguyên nói, Thảo vẫn tiếp tục đưa ra nhận xét của nó:

- ... ba lúc nào cũng khép kín, lặng lẽ và lạnh nhạt với chúng ta ... Quan trọng hơn nữa là tiếng ba nói dường như không

được phát âm như tiếng của con người
....Trước đây ba hay nói chuyện tiêu lâm
và thường hỏi han về bài vở của chúng ta
... Ba cũng không còn châm chọc gọi chị
là Cô Công Chúa hay Cây Sậy nữa ...

Nguyên ngắt lời:

- Chính chị không thích ba gọi chị như
thế mà .

- Chị biết ... nhưng đó chỉ là một thí dụ
thôi .

- Thế thì, chị muốn nói điều chi ? Chị
muốn nói rằng ba mình đã biến thành loài
cây cỏ ? Hay chị muốn nói ba đã hoàn

toàn trở nên quái đản ?

- Chị ... chị không biết nữa - Thảo cộc
cằn trả lời - Chị chỉ biết là khi nhìn thấy
ba ngón mớ phân bón gớm ghê ấy vào
miệng thì chị có một ý nghĩ khủng khiếp
là ba đang biến thành một cái cây .

Nguyên nhảy dựng lên, mắt nhắm kín lại,
hai tay đưa thẳng ra phía trước và nhảy
cà tung quanh nhà bếp giống như những
xác chết đang được các ông thầy pháp
dẫn đường ... Nó cố đổi giọng ồm ồm để
nhất Thảo:

- Ta biến thành cái cây biết nói, biết đi
rồi đây !

Thảo khoanh tay trước ngực, nhìn
Nguyên đang làm trò hề, rồi hét lên:

- Em làm trò này không vui chút nào cả !

Nguyên vẫn không ngưng, lao về phía
Thảo như chực bóp cổ Thảo ... Thảo lại
hét lên nữa:

- Nguyên ! Dừng tay ngay !

Nguyên lui lại, cười:

- Được rồi, nhưng phải với một điều
kiện !

- Điều kiện gì ?

- Chị phải làm cho em một ổ bánh mì khác !

o O o

Trưa thứ hai, sau khi tan trường, Thảo và Nguyên đến nhà Kim chơi ném đĩa ...

Gió hây hây thổi nên không đủ sức làm tan đi nhiệt độ nóng bức hôm ấy ... Trên bầu trời xanh lác đặc vài cụm mây trắng lững lờ bay ...

Kim quăng cái đĩa bằng nhựa lên thật cao, nó vụt qua đầu Nguyên rồi rớt xuống trong bụi sả ... Nguyên chạy theo để

lượm cái đĩa lại, nó té xuống vì vấp phải cái vòi nước của hệ thống tưới cây ngầm trong sân cỏ ... Hai đứa con gái cười rộ lên chế nhạo Nguyên .

Bồng Kim hỏi Thảo:

- Làm sao chịu được khi cha mình trở thành một nhà khoa học điên đại phải không Thảo ?

- Cái gì ? - Thảo không chắc chắn nó nghe rõ ràng câu hỏi của Kim .

Sau đó như đã hiểu ra, Thảo bực dọc cãi lại:

- Không phải vì ba tao thực hiện những thí nghiệm kỳ lạ mà chúng ta lại kết luận rằng ông điên khùng ...

Kim tiếp tục nói với một vẻ mặt rất nghiêm trang:

- "Kỳ lạ", đúng là chữ đó ... Tao đã bị ác mộng đêm hôm kia chỉ vì mấy cái cây khùng khiếp ở dưới phòng thí nghiệm của ba mày ... Tao thấy chúng nó khóc lóc và muốn sờ vào người tao nữa.

- Tao rất ân hận vì chuyện hôm ấy - Thảo nói bằng một giọng hết sức chân thành - Tao cũng nằm thấy ác mộng như mày vậy Kim ạ !

Vừa ném trả cái đĩa nhựa do Nguyên ném tới, Kim nói:

- Tối hôm nọ tao nghe ba tao nói chuyện về ba mày...

Thảo giật mình lo lắng:

- Mày không thuật lại cho ba mày chuyện xảy ra trong phòng thí nghiệm của ba tao chứ?

Kim lắc đầu trả lời:

- Dĩ nhiên là không ! Ba tao tiết lộ rằng viện đại học sa thải ba mày vì các cuộc

thí nghiệm của ông đã hoàn toàn thất bại, họ yêu cầu ba mày ngưng lại tất cả nhưng ba mày vẫn khẳng khẳng muốn tiếp tục.

- Như vậy có nghĩa là gì?

- Tao nghe nói là ông viện trưởng cùng ban giám đốc viện đại học không cho phép ba mày tiếp tục làm thí nghiệm nữa nhưng ba mày không muốn nghe theo. Ông nói rằng ông không thể ngưng được. Chính ba tao đã nghe ba mày nói như vậy.

Thảo hoàn toàn không hề biết chuyện Kim vừa kể. Mặc dù điều tiết lộ ấy khiến Thảo rất buồn nhưng Thảo hiểu rằng đó

là sự thật.

Kim tiếp tục câu chuyện:

- Tao cảm thấy trong phòng thí nghiệm của ba mày đã xảy ra một việc gì đó không đơn giản. Theo tao thì có một người bị thương nặng hoặc bị giết chết được giấu ở đó.

Lần này thì Thảo cực lực phản đối:

- Không thể nào có chuyện ấy ! Mày nói bậy !

Kim xua tay:

- Thôi được, có thể là tao tưởng tượng quá xa. Nhưng chuyện ba tao nói chắc chắn là sự thật.

Đột nhiên Thảo thấy rất cần phải bảo vệ, bênh vực cho ba nó không cần biết tại sao:

- Cho dù là ba tao không chịu ngưng những thí nghiệm đã thất bại thì cũng không có nghĩa là ba tao trở thành người điên như mày nghĩ.

Kim hất mạnh mái tóc dài của nó ra phía sau, giận dữ nói:

- Tao chỉ thuật lại những điều tao nghe

được. Mà không cần phải nói với tao bằng giọng điệu đó.

Hai đứa chấm dứt không bàn gì thêm về ông Bình. Chúng nó đổi sang chuyện mấy đứa bạn cùng trường, cùng lớp.

Vài phút sau, Thảo đứng lên gọi Nguyên:

- Nguyên ơi, tới giờ về nhà rồi !

Nguyên nhặt cái đĩa nhựa đang nằm trên bãi cỏ và chạy trước về nhà. Thảo vẫy tay tạm biệt Kim, nói:

- Lát nữa tao sẽ điện thoại cho mày, Kim nhé !

Hai chị em Thảo về đến nhà rất ngạc nhiên khi thấy ông Bình ở trong sân. Ông đang chăm chú nhìn mấy chùm bông hồng trên giàn hoa. Vừa thấy cha, Nguyên ném chiếc đĩa về hướng ông:

- Ba, chụp lấy nè ba !

Ông Bình từ từ quay lại. Cái đĩa bay đến chạm vào đầu ông làm rơi chiếc nón lưỡi trai trên đầu ông xuống đất. Với vẻ cực kỳ hoảng hốt, ông vội vàng dùng hai bàn tay che lấy đầu.

Nhưng đã quá muộn...

Thảo và Nguyên cùng buông tiếng la kinh ngạc khi nhìn thấy đầu của cha chúng nó.

Thoạt tiên, Thảo ngỡ rằng tóc của ông được "nhuộm" màu xanh lá cây. Nhưng khi nhìn kỹ lại, Thảo kinh hoàng nhận thấy đó không phải là những sợi tóc mọc từ da đầu của ông Bình: Ông không còn cọng tóc nào cả... Chúng nó đã rụng hết rồi !

Trên đầu ông Bình bây giờ toàn là những lá cây màu xanh bóng mọc lên từ bộ xương sọ của ông.

Chương 9

- Đừng sợ ! Không có gì đâu các con !

Ông Bình vội kêu lên và nhanh nhẹn cúi xuống nhặt chiếc nón đội lại lên đầu. Rồi ông tiến về phía hai đứa con, miệng lập đi lập lại:

- Không có gì ! Đừng sợ ! Ba nói thật đó !

Mặt mũi xanh như chàm, Nguyên bệu bạo:

- Ba... cái đầu của ba.....

Thảo phải nuốt nước miếng xuống nhiều

lần để dần cơn buồn nôn đang cuộn cuộn dâng lên.

Ông Bình choàng tay ôm lấy Nguyên và Thảo, dịu dàng bảo:

- Hai đứa đến đây với ba. Tìm chỗ nào có bóng mát, cha con mình ngồi xuống bàn việc một chút. Sáng nay ba có nói chuyện điện thoại với mẹ. Mẹ cho ba biết rằng các con rất thắc mắc về công việc làm của ba.

Nguyên trở lên đầu ông Bình, lập lại câu nói còn bỏ dở lúc nãy:

- Cái đầu của ba... nó toàn màu xanh !

Ông Bình mỉm cười trả lời:

- Ba biết chứ. Chính vì vậy mà ba luôn luôn phải đội nón để che nó. Ba không muốn các con lo lắng !

Ông dẫn chị em Thảo đến ngồi trên bãi cỏ im mát dọc theo hàng rào.

- Các con thắc mắc vì ba có nhiều hành động kỳ quái phải không?

Vừa hỏi ông nhìn thẳng vào mắt Thảo. Thảo cảm thấy mất tự nhiên, quay mặt nhìn sang nơi khác. Ông Bình siết nhẹ tay Thảo hỏi:

- Thảo, sao con không nói gì hết? Có chuyện gì không vui? Con có điều gì muốn nói với ba không?

Thảo thở dài, vẫn lẩn tránh ánh mắt của cha. Cuối cùng Thảo cứng rắn hỏi:

- Được rồi, xin ba cho tụi con biết tại sao lá cây lại mọc đầy trên đầu ba như thế?

- Đây là một phản ứng phụ - ông Bình trả lời, tay vẫn nắm chặt tay Thảo - Chỉ là giai đoạn thôi ... Không lâu mấy lá cây đó sẽ rụng hết và tóc ba sẽ mọc lại như cũ .

Đăm đăm nhìn đầu ông Bình có vài chiếc lá xanh ló ra dưới vành nón, Nguyên hỏi:

- Nhưng chuyện xảy ra như thế nào hở ba ?

- Có lẽ các con sẽ cảm thấy thoải mái hơn sau khi nghe ba giải thích những việc ba làm ở dưới kia ... Những thí nghiệm đó chiếm trọn thì giờ của ba khiến ba rất ít khi có cơ hội chuyện trò với các con như trước đây .

- Không phải là ít mà là không bao giờ -
Thảo sửa lại câu nói của cha .

Ông Bình hạ ánh mắt xuống, trả lời:

- Ba xin lỗi ... Con nói đúng ... Nhưng công việc ba làm đầy kích thích và rất khó khăn.

Nguyên ngồi xếp bằng dưới sàn, hỏi:

- Ba khám phá ra một loại thảo mộc mới phải không ba ?

Ông Bình lắc đầu:

- Không, ba đang thử tạo một loại cây mới !

- Hả ? - Nguyên kinh ngạc kêu lên .

- Ở trường các con đã nghe nói về DNA chưa ?

Cả hai lắc đầu .

- Như vậy thì hơi rắc rối đó .

Ông Bình suy nghĩ một lát rồi bảo:

- Để ba giải thích cho các con nghe một cách đơn giản nhé ... Lấy thí dụ một người có chỉ số thông thái rất cao ... một thiên tài thật sự .

- Như con chẳng hạn! - Nguyên tuyên bố .

- Nguyên, im đi !

Thảo gắt em trong khi ông Bình âu yếm nói:

- Phải, một thiên tài thật sự như Nguyên vậy !

Rồi ông tiếp tục:

- Thí dụ chúng ta thử lấy một phân tử tế bào não của người ấy, tách riêng ra cái nhân tố di truyền về sự thông minh tuyệt đỉnh đó để cấy vào não bộ của một người khác ... Như vậy sự thông minh kia có thể truyền từ đời này sang đời khác và sẽ có rất nhiều người đạt được

chỉ số thông minh tuyệt đỉnh ... Các con có hiểu không ?

Ông nhìn Nguyên rồi nhìn Thảo .

Thảo trả lời:

- Dạ, con hiểu ... Có phải là người ta lấy một đức tính của một người và truyền vào những người khác, những người này lại truyền cho con cái của họ và cứ như thế mà tiếp tục .

- Con giỏi lắm - ông Bình nói với một nụ cười lần đầu tiên nở trên môi ông từ mấy tuần nay ... Những người trồng cây đã dùng cách này để thu hoạch được năm

lần nhiều hơn về rau quả họ trồng .

Nguyên hỏi:

- Và ba cũng đang làm việc đó phải không ba ?

Ông Bình hạ giọng đáp:

- Không hoàn toàn giống như vậy ! Ba đang làm một việc hơi ... bất thường một tí ... Trong lúc này ba chưa muốn đi sâu vào chi tiết ... Nhưng ba có thể nói với các con rằng ba đang thử tạo ra một loại cây chưa từng có trên trái đất này và có thể rằng sẽ không bao giờ hiện hữu. Ba đang có ý muốn tạo ra một loại thảo mộc

từ các loài thú vật .

Thảo và Nguyên kinh ngạc nhìn cha dò xét ... Thảo lên tiếng trước:

- Ba muốn nói rằng ba lấy tế bào của một con vật và ghép nó vào một cái cây ?

Ông Bình tỏ vẻ xác nhận điều Thảo nói là đúng:

- Ba thật sự không muốn nói nhiều hơn nữa. Bây giờ các con đã hiểu tại sao ba phải giữ bí mật điều này .

Ông đưa mắt nhìn Thảo rồi nhìn sang Nguyên như thăm dò phản ứng của chúng

nó .

Thảo suy nghĩ về những điều ông Bình vừa tiết lộ. Thảo thắc mắc:

- Ba làm cách nào để thực hiện được điều ấy ? Ba làm sao chuyển những tế bào của một con vật vào một cái cây ?

- Ba phân tách những tế bào ấy ra bằng những bộ máy điện ... Ba có hai căn phòng nhỏ bằng kính được nối liền với một bộ máy phát điện cực mạnh ... Chắc là các con đã được thấy mấy thứ ấy khi các con lục lạo dưới kia hôm nọ .

Ông Bình nháy mắt với hai đứa con để

điều cốt chúng nó .

- Phải rồi ! Hai phòng đó giống như hai phòng điện thoại công cộng vậy. -
Nguyễn đáp .

Ông Bình giải thích:

- Một trong hai phòng cho và phòng kia nhận ... Ba thử gửi một số lượng DNA cần thiết từ phòng này sang phòng nọ ... Đây là một việc làm hết sức tỉ mỉ .

- Rồi ba có thành công không ? - Thảo hỏi .

- Ba gần như đã đi tới đích .

Một nụ cười thoả mãn làm sáng ngời khuôn mặt ông Bình, nhưng sau đó tắt đi một cách nhanh chóng. Vẻ mặt ông trở nên ưu tư, ông đứng lên đột ngột:

- Ba phải trở lại công việc ngay bây giờ ... Lát nữa ba sẽ gặp các con ...

Nói xong ông bước rảo từng bước dài trên sân cỏ .

Thảo kêu vói theo:

- Nhưng mà ...

Rồi Thảo và Nguyên cũng đứng lên chạy

theo cha ... Thảo vừa chạy vừa nói:

- ... cái đầu của ba ... Mấy cành lá ...

Ba chưa giải thích cho tụi con biết chúng nó từ đâu mọc ra .

Ông Bình nhún vai, trả lời cộc lốc:

- Không có gì để giải thích cả ... Đó là một phản ứng phụ ... và chỉ tạm thời thôi .

Rồi ông hồi hả đi vào nhà.

o O o

Nguyên có vẻ đã hài lòng với lời giải

thích của ba nó. Với một giọng trang nghiêm khác thường nó nói:

- Ba đang tiến hành một công tác rất quan trọng mà !

Trong khi đó, Thảo vẫn bị xáo trộn bởi điều tiết lộ của cha, và càng bị xáo trộn hơn nữa bởi những điều ông còn giấu kín .

Thảo đóng cửa phòng riêng của nó lại, nằm trên giường để suy nghĩ ... Ba nó không thật sự giải thích tại sao lá cây lại mọc ra trên đầu ông ... Câu trả lời của ông "Đó chỉ là một phản ứng phụ" không làm sáng tỏ vấn đề chút nào .

Phản ứng phụ của cái gì ? Cái gì đã làm cho tóc ông rụng hết ? Và khi nào thì nó mọc trở lại ?

Thấy rõ ràng là ba không muốn thảo luận việc ấy với chúng nó ... Ông hồi hã đi xuống phòng thí nghiệm sau khi nói với chúng "đó chỉ là một phản ứng phụ...".

Một phản ứng phụ ...

Cứ mỗi lần nghĩ đến việc ấy Thảo lại buồn nôn .Cái cảm giác ấy phải có khi thấy những lá cây đâm chồi từ các chân tóc và mọc tua tủa trên đầu một con người .

Thật khủng khiếp! Ý nghĩ đó khiến Thảo mọc gai ốc khắp người ... Thảo biết trước nó sẽ nằm ác mộng đêm nay.

Thảo ôm chặt chiếc gối vào người, trí vẫn không ngừng suy nghĩ:

"Còn cả lô câu hỏi khác Nguyên và mình cần đặt ra với ba. Thí dụ, tại sao mấy cái cây dưới kia lại rên rỉ? Những cây khác lại biết thở ? Tại sao các nhánh dây leo quấn lấy Nguyên không muốn rời ? Ba đã dùng loại thú nào để tiến hành thí nghiệm của ba ?

"Và nhất là, tại sao ba lại nuốt ngon lành thứ phân bón gồm ghiếc kia ?"

Câu hỏi đó Thảo không dám hỏi ba nó ...
Nó không muốn thú nhận rằng nó đã
ngâm theo dõi ông .

Trong các lời giải thích của ông Bình, có
một điều khiến Thảo thích thú nhất là ba
nó đang tiến hành một công việc phi
thường, một việc sẽ khiến ông nổi danh .

Nhưng những phần còn lại ? Một tư
tưởng kinh khủng thoáng ra trong trí
Thảo: nếu ba nó đã dối trá với chúng nó
thì sao ? Thảo cương quyết gạt bỏ nhanh
chóng ý nghĩ ấy:

"Không, không, ba không bao giờ lừa dối

mình và Nguyên!"

Sau khi ăn tối, nói chuyện điện thoại với Kim suốt một tiếng đồng hồ, làm bài học bài và xem TV một chút, Thảo vào giường nhưng đầu óc vẫn còn quanh quẩn với những câu hỏi đầy mâu thuẫn ...

Thảo bật ngồi dậy trên giường khi nghe tiếng chân nhẹ nhàng của cha bước trên các bậc thang lầu có trải thảm ... Ông Bình thoáng qua trước phòng Thảo và hướng về phòng tắm .

Thảo quyết định: "Mình phải hỏi ba cho rõ!"

Thảo liếc nhìn đồng hồ báo thức trên bàn, bây giờ là hai giờ rưỡi sáng ... Thế mà Thảo vẫn chưa ngủ được .

"Mình phải hỏi ba về chuyện túi phân bón ... Nếu không mình sẽ điên lên mất ... Mình sẽ thức mắc hoài , suy nghĩ mãi ... Mỗi lần mình nhìn thấy ba, mình lại nhớ đến hình ảnh ba đứng trước bồn rửa chén đang dón vào miệng "thứ ấy" ! Ba phải có một sự giải thích hợp lý ! Và mình phải được biết điều đó!"

Như một sói đang rình mồi, Thảo rón rén bước trong hành lang dẫn đến phòng tắm ... Từ trong ấy hắt ra một vùng ánh sáng hẹp qua cánh cửa hé mở. Thảo nghe có

tiếng nước chảy trong bồn rửa mặt ...
Rồi Thảo nghe tiếng ông Bình ho và
tiếng vắn nhỏ vòi nước ... Nó bước tới
ghé nhìn vào phòng tắm ... Ba Thảo đang
nghiêng tắm thân trần trước bồn rửa mặt.
Chiếc áo sơ- mi của ông nằm trên sàn
nhà tắm, sau lưng ông ... Chiếc nón lưỡi
traí đã được lấy xuống đặt trên nắp bồn
cầu để lộ ra lớp lá cây dày đặc màu xanh
biếc, ngời sáng dưới ánh đèn trên đầu
ông.

Thảo cố nín thở ... Ông Bình không nhận
ra sự hiện diện của Thảo vì ông mãi tập
trung chú ý vào mớ băng quấn quanh bàn
tay bị thương của ông ... Ông dùng một
chiếc kéo nhỏ, cắt từng lớp băng và tháo

ra. Ông nheo mắt quan sát kỹ vết thương rồi đưa bàn tay dưới vòi nước nóng để rửa ... Thảo thấy bàn tay ba nó vẫn còn chảy máu, nhưng

Cái gì đang tuôn ra từ vết thương ấy ?
Trời ơi! Không phải là máu mà là một chất lỏng màu xanh biếc của lá cây !

Thảo tưởng chừng như nó bị đứt hơi thở, vụt bỏ chạy về phòng ... Tiếng sàn nhà kéo kẹt dưới bước chân Thảo .

Ông Bình giật mình kêu lên:

- Đứa nào đó ? Thảo hay Nguyên vậy ?

Ông ló đầu ra cửa nhìn quanh vừa đứng lúc Thảo đã khuất mình trong phòng nó.

Thảo nhảy nhanh vào giường, run rẩy nghĩ:

"Ba đã thấy mình! Ba đã thấy mình...
Thế nào ông cũng đuổi theo mình !"

Chương 10

Thảo run rẩy kéo chiếc mền lên tận cằm. Thảo nín thở nghe ngóng. Thảo nghe tiếng nước vẫn chảy trong bồn rửa mặt. Nhưng tuyệt nhiên không có tiếng bước chân nào cả.

Thảo thở dài nhẹ nhõm:

"Ba không hề đuổi theo mình !"

Rồi nó lại nghĩ:

"Tại sao mình lại có thể kinh sợ..cha ruột của mình?"

Kinh sợ!

Đây là lần đầu tiên hai chữ ấy hiện ra trong trí Thảo.

Ngồi trên giường, Thảo run lên bần bật, tiếp tục nghe ngóng. Thảo thềm được có

mẹ ở bên cạnh lúc này. Không chút đắn đo, Thảo nhắc điện thoại. Thảo muốn gọi cho mẹ, đánh thức mẹ dậy, năn nỉ mẹ về nhà ngay, càng sớm càng tốt. Thảo sẽ bảo với mẹ rằng có chuyện kinh khủng xảy đến cho ba. Ba đã hoàn toàn thay đổi... Ba có nhiều hành động kỳ quái v.v..

Thảo nhìn đồng hồ: 2 giờ 45 phút sáng !

Không. Thảo không thể hành động như vậy được. Mẹ Thảo đã quá tội nghiệp rồi! Bà đang phải đương đầu với căn bệnh của dì Hồng, Thảo không thể khiến mẹ sợ hãi thêm nữa. Vả lại, làm sao có thể giải thích cho mẹ hiểu rằng Thảo đang kinh khiếp người cha ruột của nó ?

Chắc hẳn mẹ sẽ khuyên Thảo hãy bình tĩnh. Bà sẽ bảo rằng ba luôn luôn thương yêu Thảo... Rằng không bao giờ ba gây tổn thương cho Thảo... Rằng chẳng qua vì công việc thí nghiệm đã dành trọn cha của Thảo và Nguyên thôi.

Nếu mẹ biết được rằng đầu của ba mọc đầy lá cây, rằng ba ăn phân bón, rằng máu của ba màu xanh biếc....thì mẹ sẽ như thế nào ?

Thảo nghe tiếng vòi nước được khoá lại và tiếng tắt đèn nhà tắm. Rồi, Thảo nghe tiếng chân ông bước êm về phòng riêng ở đầu kia hành lang.

Thảo cảm thấy nhẹ nhõm được một chút. Nó nhắm mắt cố dỗ giấc ngủ bằng cách lẩm nhẩm đếm "một ông sao sáng, hai ông sáng sao, ba ông sao sáng....." nhưng vẫn không thành công. Khi đếm đến số 375, Thảo lại ngồi dậy. Nó cảm thấy đầu đau như búa bổ , miệng mồm khô ran.

Thảo bước xuống giường, vừa đi vào nhà bếp để tìm một chai nước lạnh, vừa nghĩ: "Mặt mũi mình ngày mai chắc là đáng sợ lắm! ... Nhưng ơ kìa.... bây giờ đã là ngày mai rồi ! Mình phải cố ngủ mới được!"

Sàn nhà bếp kêu kẻo kệt dưới mỗi bước

chân Thảo. Tiếng rầm rì của máy tủ lạnh đột ngột nổi lên khiến Thảo giật nảy người. Nó mở tủ lạnh, cúi xuống lấy một chai nước. Bỗng có một bàn tay nắm lấy vai Thảo.

- Áiii !

Thảo hoảng hốt la lên và làm rớt chai nước xuống đất. Nước lạnh đổ lênh lánh thành vũng dưới chân Thảo. Thảo nhảy lui lại nhưng đôi chân trần của nó đã ướt sũng.

- Nguyên! Em làm chị sợ ! Chuyện gì mà em thức dậy giờ này !

- Còn chị, chị cũng vậy ! - Nguyên hỏi lại. Nó vẫn chưa tỉnh ngủ hẳn, đầu tóc rối tung.

- Chị không ngủ được. Giúp chị thấm khô vũng nước này đi!

- Đâu phải em làm đồ nước mà chị bắt em làm.

Thảo cãi lại bằng một giọng sắc bén:

- Lỗi của em khiến chị sợ nên chai nước mới rớt xuống đất.

Rồi Thảo vớ lấy một cuộn giấy trên bàn bếp, xé ra một xấp đưa cho Nguyên:

- Nhanh lên!

Thảo - Nguyên quì xuống sàn bếp và nhờ ánh đèn hắt ra từ chiếc tủ lạnh đang mở hé ra, cùng bắt đầu lau khô vũng nước.

- Trong trí em có cả mớ chuyện để suy nghĩ nên em không tài nào ngủ được.

Thảo nhú mày nhìn em đáp:

- Chị cũng vậy!

Thảo định nói thêm điều gì nữa nhưng có một âm thanh vang lên trong đêm vắng khiến nó dừng lại. Đó là một tiếng than

van ai oán, một giọng rên rỉ buồn thảm.

- Tiếng gì vậy chị Thảo ? - Đôi mắt Nguyên đã tố cáo sự kinh sợ của nó.

- Dường như tiếng ấy phát ra từ tầng dưới kia.

Nguyên hạ thấp giọng hỏi:

- Chị có nghĩ rằng đó là do mấy cái cây của ba không ?

Thảo không trả lời. Nó vẫn còn quì trên sàn nhà, bất động, nghe ngóng.

Lại thêm một tiếng rên nữa, lần này nhẹ

nhàng hơn nhưng vẫn ai oán, buồn thảm.
Thảo nhìn Nguyên dò xét và nói:

- Chị nghĩ rằng ba đã không nói sự thật
cho chúng ta biết !

Mặt Nguyên đầy nét sợ hãi:

- Em không tin rằng một cây cà- chua có
thể phát ra một âm thanh như thế.

Thảo đứng dậy, nhặt hết mớ giấy lau sũng
nước, quăng vào thùng rác. Rồi nó đóng
cửa tủ lạnh lại. Bóng tối chìm ngập khắp
nơi.

Một tay đặt lên vai Nguyên, Thảo mò

mầm dặt em ra khỏi bếp để trở về phòng ngủ. Đi ngang qua thang lầu dẫn xuống tầng dưới, hai đứa dừng lại trước cánh cửa đóng im ỉm. Cả hai cùng lắng nghe. Không một tiếng động nào cả.

Nguyên đưa tay định mở cửa nhưng cửa đã khoá kỹ. Bỗng một tiếng rên rỉ khác lại nổi lên, lần này có vẻ gần hơn. Nguyên thì thầm:

- Đúng là âm thanh phát ra từ một con người.

Thảo rùng mình. Chuyện gì thật sự đã xảy ra dưới kia ?

Thảo và Nguyên hồi hả bước lên lầu. Đến trước cửa phòng riêng, Thảo dừng lại nhìn theo Nguyên, chờ cho đến khi em đã vào phòng.

Vài giây sau, Thảo trở lại giường, kéo mền lên tận cằm mặc cho khí hậu bên ngoài nóng như nung. Miệng Thảo vẫn khô ran vì nó đã uống được giọt nước nào đâu ! Tuy thế Thảo cũng từ từ chìm vào giấc ngủ chập chờn.

Tiếng chuông đồng hồ báo thức vang lên lúc bảy giờ rưỡi sáng. Thảo ngồi bật dậy và nghĩ đến chuyện phải đi học. Nhưng Thảo sực nhớ toàn thể học sinh trong trường được nghỉ hôm nay và ngày mai.

Thảo vói tay tắt tiếng báo thức của đồng hồ, buông mình nằm xuống, cố dỗ giấc ngủ trở lại. Nhưng Thảo đã hoàn toàn tỉnh táo khi nhớ lại những chuyện vừa xảy ra trong đêm. Nỗi sợ hãi lại xâm chiếm toàn thân Thảo.

Thảo vươn vai ngồi dậy, quyết định đi tìm cha tức khắc, mặt đối mặt nói chuyện với ông để giải toả những câu hỏi cứ lớn vồn trong đầu nó. Thảo không muốn cứ phải ghê tởm cha ruột của nó.

Ra khỏi phòng, khi đi ngang qua phòng Nguyên, Thảo ngập ngừng tự hỏi có nên đánh thức Nguyên dậy để cùng nó đi gặp cha hay không? Sau cùng Thảo quyết

định:

"Thôi, để cho Nguyên ngủ. Thằng bé hầu như đã thức trắng đêm qua!"

Rồi hít một hơi thật sâu để lấy can đảm, Thảo đi về hướng phòng ông bà Bình. Cửa phòng không đóng. Thảo đứng yên trước cửa phòng, cất tiếng gọi:

- Ba ơi!

Không tiếng trả lời.

- Ba đã thức chưa ?

Thảo rón rén bước vào, gọi cha lần nữa.

Dường như ông không có mặt trong phòng.

Không khí trong phòng thật nặng nề và có một mùi chua kỳ lạ. Màn cửa sổ kéo kín mít. Mền và tấm trải giường xô lệch nhẵn nhúm quăng ở chân giường. Thảo bước thêm vài bước nữa hướng về chiếc giường.

Thảo thất vọng... Ông Bình không có trên giường. Thảo đã đến trễ. Thảo buồn bã nghĩ: "chắc là ba thức dậy rất sớm và đang nhốt mình trong phòng thí nghiệm dưới kia".

Nhưng ơ kìa ... cái gì đây ?

Thảo bật ngọn đèn chong trong phòng và đến sát giường. Nó kinh hoàng ôm mặt kêu lên:

- Không thể nào!

Tấm chăn trải giường phủ một lớp đất dày. Toàn thân Thảo bất động, ánh mắt dính chặt vào chiếc giường, sửng sốt.

Lớp đất kia thật đen và có vẻ nhão nhẹt đang....nhúc nhích.

"Đất nhúc nhích ? Không thể nào! Không thể nào!"

Thảo cúi mình xuống để nhìn cho rõ lớp đất.

Đúng như thế, lớp đất không hề nhúc nhích!

Sự chuyển động đó là do hàng mấy trăm con sâu, con trùn đất dài ngoằng màu nâu đang lúc nhúc trong lớp đất nhão nhột trên giường ba của Thảo...

Chương 11

Mãi đến mười giờ rưỡi Nguyên mới rời khỏi phòng để xuống nhà ... Thảo đã ăn sáng từ lâu, nói chuyện điện thoại với

Kim cả nửa tiếng đồng hồ rồi và đã đi tới đi lui mấy chục vòng trong phòng khách để cân nhắc về quyết định việc nó sắp làm.

Nóng lòng được nói chuyện với cha, Thảo gõ cửa dẫn xuống lầu dưới để gọi ông nhiều lần. Thoạt tiên Thảo còn dè dặt chỉ dám gõ nhẹ nhẹ, sau đó Thảo càng gõ mạnh hơn. Nhưng ông Bình không trả lời vì không nghe hay cũng có thể ông nghe mà không muốn trả lời .

Lúc Nguyên từ phòng ngủ xuống, Thảo rót cho em một ly nước cam lớn và cùng em ra ngoài sân nói chuyện. Ngày hôm ấy trời đầy sương mù và không khí chưa

gì đã ngọt ngạt hằm nóng mặc dù mặt trời chỉ mới ló dạng trên đồi.

Vừa đi dọc theo bóng mát của dãy hàng rào cây xanh, Thảo vừa kể cho Nguyên nghe về chuyện nó thấy máu của ông Bình đã trở thành màu xanh và chuyện đồng đất đen lúc nhúc sâu bọ trên giường của ông. Nguyên há hốc miệng nhìn Thảo đăm đăm mà không thốt được lời nào. Cuối cùng Nguyên đặt xuống cốc ly nước cam còn nguyên chưa hề được nếm tới, cất tiếng nói như một lời thì thầm:

- Chúng ta phải làm gì bây giờ hả chị?

Thảo nhún vai:

- Chị chỉ mong mẹ gọi điện thoại về !
- Chị sẽ kể hết cho mẹ nghe à?
- Chị định như vậy nhưng không biết mẹ có tin chị hay không nữa, nhưng ...
- Chuyện quá khủng khiếp. Đó là cha của chúng mình. Chúng mình biết rõ ba từ lâu ...
- Chị biết. Nhưng ba bây giờ không còn là ba của ngày trước nữa ... Ông ...
- Có lẽ ba có thể giải thích mọi việc cho chúng mình biết. - Nguyên mơ màng nói -

Như chuyện mây lá cây mọc trên đầu ba
...

- Chị đã kể cho Kim nghe chuyện ấy .

Nguyên ngược mắt nhìn chị với vẻ đầy
ngạc nhiên ... Thảo nói bằng một giọng
chắc nịch:

- Chị phải có người để chia sẻ những
thắc mắc trong lòng ... Kim nghĩ rằng chị
phải báo cảnh sát.

- Cái gì? - Nguyên lắc đầu - Ba đâu có
làm điều gì phạm pháp thì cảnh sát sẽ
làm được gì ?

- Chị biết! Và chị cũng đã lưu ý Kim điếm đó .

Nhiều tiếng đồng hồ trôi qua ... Trong lúc hai chị em vẫn còn ở ngoài sân để bàn thảo xem phải làm gì thì ông Bình mở cửa nhà bếp đi ra gọi chúng nó vào nhà.

Thảo đưa mắt nhìn Nguyên với vẻ kinh ngạc:

- Chị không ngờ ba rời phòng thí nghiệm để lên đây vào giờ này.

- Đây là dịp tốt để chúng ta có thể nói chuyện với ba .

Hai đứa nhanh nhẹn đi vào nhà bếp. Đầu vẫn đội nón, ông Bình nhìn hai đứa con với một nụ cười rạng rỡ và đặt hai chén xúp lên bàn.

- Chào các con!- Ông vui vẻ nói ... Ba đã chuẩn bị xong bữa ăn.

Nguyên không dấu được sự ngạc nhiên buột miệng:

- Hả? Ba làm bếp ?

Thảo nhìn thẳng cha nói bằng một giọng nghiêm trang:

- Thừa ba, chúng con có chuyện muốn nói với ba.

Ông Bình tránh ánh mắt của Thảo:

- Ba sợ ba không có đủ thời giờ để nói chuyện ... Các con ngồi xuống đi ... Thử món mới của ba nè ... Ba muốn xem các con có thích nó không!

Thảo và Nguyên ngoan ngoãn ngồi vào bàn ăn ... Nguyên nhìn hai cái chén đầy một chất sền sệt màu xanh, hỏi:

- Cái gì đây ba?

Rồi nó nhăn mặt tiếp:

- Trông giống như món khoai tây "xanh" nghiền vậy!

Đứng ở đầu bàn bên kia, ông Bình trả lời với một giọng đượm vẻ bí mật:

- Đây là một thứ khác hẳn những thứ các con ăn từ trước. Nào, các con nếm đi! Ba cam đoan rằng các con sẽ rất ngạc nhiên.

- Thừa ba, ba chưa bao giờ đích thân nấu ăn mà ... - Thảo cố gắng không để lộ sự nghi ngờ trong giọng nói .

Nụ cười đã biến mất trên mặt ông Bình.

Ông nói:

- Ba chỉ muốn các con thử món mới này thôi ! Các con như là những vật thí nghiệm của ba!

Thảo nhắc muông lên những vẫn không đụng tới cái chất sanh sánh màu xanh trong chén:

- Tụi con có nhiều điều muốn hỏi ba.

Ông Bình ngắt lời Thảo:

- Mẹ các con vừa điện thoại về lúc nãy!

Thảo hấp tấp hỏi:

- Mẹ gọi lúc nào ?

- Mới đây thôi ... Ba chắc rằng lúc ấy hai con ở ngoài sân nên không nghe tiếng chuông điện thoại reo.

Nguyên vẫn dán mắt vào cái chén trước mặt nó, hỏi:

- Mẹ nói gì hờ ba?

- Mẹ cho biết sức khỏe dì Hồng đã khá hơn, dì không cần phải ở phòng săn sóc đặc biệt trong bệnh viện nữa. Mẹ các con có thể trở về nhà rồi.

Thảo và Nguyên đồng thanh reo hò:

- Tuyệt quá! Vui quá!

Ông Bình đưa tay chỉ hai chén xúp ra lệnh:

- Bây giờ thì ... ăn đi !

Nguyên xoay xoay chiếc muỗng hỏi:

- Ô... ba cũng ăn chứ ?

Ông Bình trả lời nhanh:

- Không, ba ăn rồi!

Ông chống hai tay lên bàn nghiêm khắc nhìn hai đứa con. Thảo nhận ra bàn tay bị thương của ông đã được thay băng mới.

- Ba, tối hôm qua ...

Thảo vừa bắt đầu định nêu những thắc mắc của nó thì ông Bình đã gạt ngang:

- Ba bảo tội con ăn đi, nghe chưa ?

Nguyên vẫn tiếp tục kéo nài:

- Nhưng ba phải cho con biết cái gì đây mới được chứ ba. Người thấy không ngon chút nào ba à!

Ông Bình có vẻ mất kiên nhẫn:

- Khi ăn rồi các con sẽ thích cái vị của nó ... Nó ngọt lắm!

Nhìn cái chất "bí mật" trong chén, tứ chi Thảo như hoàn toàn tê liệt vì sợ hãi. Thảo liếc nhìn Nguyên, nhu muốn nói: "Ba có vẻ nôn nóng muốn thấy chúng ta nuốt cái thứ này ngay. Trước đây có bao giờ ba đụng tới việc nấu ăn đâu, tại sao hôm nay lại đích thân nấu món này? Và tại sao ba cứ không chịu cho chúng ta biết cái này là cái gì ? Chuyện gì đã xảy ra ở đây?"

Nét mặt của Nguyên cho Thảo biết em nó cũng đang có cùng những câu hỏi như vậy.

"Phải chăng ba định làm một thí nghiệm trên người chúng ta? Cái chất sền sệt xanh biếc này cũng sẽ khiến chúng ta biến đổi, sẽ làm hại chúng ta? Đầu chúng ta cũng sẽ mọc đầy lá cây?"

"Ồ, toàn là những câu hỏi ngu xuẩn"-
Thảo cố xua đuổi những tư tưởng ấy ra khỏi óc. Có điều Thảo biết chắc là Thảo vẫn còn sợ món ăn ba nó đã nấu và ông cứ khẳng khẳng nhất quyết bắt buộc chị em Thảo nuốt vào. Ông cộc cằn nói lớn:

- Hai đứa bây làm sao vậy ? Cầm muỗng lên. Múc bỏ vào miệng đi chứ ... Tụi bây còn chờ gì nữa ?

Thảo và Nguyên thọc muỗng vào chén xúp rồi dừng lại, không dám đưa cái chất xanh nhão kia vào miệng.

Cả hai đứa không thể nào làm chuyện ấy được.

Ông Bình đập mạnh tay xuống bàn hét lên:

- Ăn ngay! Ăn ngay! Ăn cho hết!

Thảo áo nảo than thầm:

"Ba không cho chúng ta sự lựa chọn nào khác nữa rồi!"

Thảo run rẩy bắt buộc đưa chiếc muỗng lên môi...

Chương 12

Nguyên kinh hoàng nhìn Thảo từ từ đút chiếc muỗng vào miệng ... Thành linh có người bấm chuông ngoài cổng

Ông Bình cúi kính nói:

- Ai mà đến không đúng lúc thế này ? Ăn

cho hết, tao trở lại ngay!

Nói xong ông nặng nề tiến về cửa chính

Thảo buông chiếc muống vào chén, thở hắt ra:

- Tụi mình đã thoát!

- Cái món này trông thật gớm ghiếc. -
Nguyên thì thầm - Chắc là nấu từ phân
bón hoặc thứ cùng loại ... Em buồn mữa
quá !

Thảo đứng bật dậy, hai tay quơ hết chén
muống trên bàn, giục em:

- Giúp chị nhanh lên!

Hai đứa nhanh nhẹn mở nắp thùng rác đặt dưới bồn rửa chén, trút hết hai chén "xúp" vào đó, rồi trở lại đặt chén muống vào chỗ cũ trên bàn

- Bây giờ tụi mình ra xem ai đến vậy ! -
Nguyên đề nghị

Hai chị em thận trọng lần ra ngoài vừa đúng lúc thấy một người đàn ông cầm một chiếc cặp đen đang bắt tay ông Bình ở ngưỡng cửa. Người này đầu sói, da sạm nắng, mang cặp kính mát màu xanh. Ông ta có một bộ râu hung hung nâu, mặc một bộ com- lê xanh dương và thắt một

chiếc cà- vạt sọc trắng đỏ

Ông Bình ngạc nhiên kêu lên:

- Chào ông Mạnh!

Thảo thì thâm vào tai Nguyên:

- Ông ấy là sếp cũ của ba ở Viện Đại Học

Nguyên nhăn nhó trả lời:

- Em biết rồi!

Trong lúc ấy, ông Mạnh làm điệu bộ như đang đánh hơi, tươi cười nói với ông

Bình:

- Cách đây vài tuần tôi có nói với ông rằng tôi sẽ đến xem công việc của ông có tiến triển thêm gì không. Ông Trần lái xe đưa tôi đến ... Xe của tôi bỏ ở tiệm sửa xe ...

Ông Bình lấp bắp nói:

- Những thí nghiệm của tôi thật sự chưa sẵn sàng trình với ông được

Tuy quan sát cha từ phía sau lưng nhưng Thảo vẫn thấy rõ ràng rằng ông đang lúng túng. Ông tiếp:

- Tôi không ngờ rằng ông đến nên tôi không chuẩn bị gì cả ... Theo tôi thì bây giờ không được tiện lắm

Ông Mạnh vẫn tươi cười, đặt tay lên vai ba của Thảo - Nguyên như trấn an ông:

- Không hề gì ! Tôi chỉ nhìn sơ qua thôi ... Ông biết đó, lúc nào tôi cũng thích thú với những thí nghiệm của ông. Ông cũng rõ rằng tôi bị Ban Trị Sự của Viện Đại Học làm áp lực phải sa thải ông chứ thật tình tôi không muốn chút nào. Dù sao, tôi hứa ủng hộ ông để ông có cơ hội trở lại làm việc tại Viện Đại Học. Bây giờ ông đưa tôi đi xem thành quả của ông nhé!

- Tôi đã nói...

Ông Bình không giấu được vẻ bất bình, có vẻ như muốn chận không cho ông Mạnh bước tới. Nhưng ông này vẫn vượt qua, đi vào nhà. Nhìn thấy Thảo và Nguyên trong hành lang dẫn tới cửa xuống lầu, ông vui vẻ chào chúng nó. Ông Bình lộ vẻ ngạc nhiên:

- Các con đã ăn hết chưa?

Nguyên trả lời:

- Dạ hết rồi. Ngon lắm ba à!

Câu trả lời láo lếu dường như làm hài lòng ông Bình lắm. Sửa lại chiếc nón trên đầu cho ngay ngắn, ông theo ông Mạnh đi xuống lầu, không quên khoá cửa lại cẩn thận

Hai chị em trở vào nhà bếp ... Vừa mở rộng tủ lạnh để tìm thức ăn, Nguyên vừa nói:

- Có lẽ ba sẽ được Viện Đại Học cho làm việc trở lại ở viện, chị Thảo hả?

Thảo lấy ra một tô xà- lách trộn trứng, măng em:

- Đồ ngu! Nếu thật sự ba có thể tạo ra

được những loại cây lấy từ tế bào của thú vật thì ba đã nổi danh. Cần gì phải làm việc nữa !

Nguyên có vẻ suy tư:

- Ồ, chị nói có lý lắm! Chỉ có món xà- lách này thôi à ?

- Chị sẽ làm cho em bánh mì sandwich nhé!

- Thật ra thì em không đói ... Cái thứ xanh xanh nhão nhoẹt của ba làm khiến em nôn nao cả ruột. Theo ý chị, tại sao ba cứ khẳng khẳng muốn chúng ta ăn nó ?

- Chị không biết!

Thảo đặt tay lên chiếc vai mảnh mai của Nguyên:

- Chị sợ lắm Nguyên ạ! Chị rất muốn có mẹ ở đây lúc này

- Em cũng vậy

Thảo cất tô xà- lách trở lại trong tủ lạnh, tỉ tỉn vào cửa, thì thầm:

- Nguyên..

- Cái gì ?

- Em có tin rằng những gì ba nói với chúng ta là sự thật không?

- Về điều gì ?

- Về tất cả mọi chuyện

Nguyên lắc đầu:

- Em không biết nữa!

Rồi bỗng nó thay đổi thái độ, đôi mắt ngời sáng, nói với Thảo:

- Có một cách để biết!

- Hả ? Em muốn nói gì ?

- Khi nào có dịp- lúc ba đi vắng chẳng hạn, chúng ta trở xuống dưới lầu lần nữa để xem ba đã làm gì

Chương 13

Dịp may đã đến vào chiều ngày hôm sau lúc cha chúng nó từ dưới phòng thí nghiệm lên lầu, một tay xách hộp dụng cụ sửa chữa bằng kim loại màu đỏ. Ông đưa tay kia sửa lại chiếc nón trên đầu, giải thích với hai đứa con:

- Ba có hứa với ông hàng xóm Hà của chúng ta sang giúp ông ta gắn cái bồn

rửa mặt mới trong phòng tắm nhà ông ấy.

Nguyên ném một cái nhìn lén lút về hướng Thảo:

- Chùng nào thì ba trở về ?

"Đừng quá đi sâu vào chi tiết, Nguyên ơi!"- Thảo than thầm trong lúc ông Bình thản nhiên trả lời:

- Công việc này cũng phải tốn hơn hai giờ đồng hồ con à!

Rồi ông đi thẳng ra ngoài bằng cửa nhà bếp.

Hai chị em đi về hướng xuống lầu dưới.
Thảo thử mở cánh cửa nhưng dĩ nhiên là
nó đã được khoá chặt như thường lệ.

Thảo nói:

- Đây là dịp may hiếm có, sẽ không bao
giờ có nữa. Em nghĩ chúng ta có thể thực
hiện ý định không?

- Chắc chắn rồi! - Nguyên đáp với một
nét cười lém lỉnh hiện ra trên mặt - Chị
tìm cho em một cái kẹp giấy đi! Em sẽ
cho chị thấy em học được gì nơi thằng
bạn của em tuần vừa rồi.

Thảo tìm được một cái kẹp giấy trên bàn
học của nó, mang đến cho Nguyên ...

Nguyên kéo thẳng một đầu kẹp giấy ra và nhét vào ổ khoá, xoay xoay. Chỉ vài giây sau, Thảo nghe Nguyên hứng khởi hát khe khẽ âm điệu một bài mừng chiến thắng và sau đó cách cửa đã được mở ra. Thảo gục gặc đầu, nhận xét:

- Bây giờ em đã trở thành chuyên viên mở khoá trộm rồi phải không? Thằng bạn của em thật hữu dụng đấy chứ!

Nguyên mỉm cười và ra dấu cho Thảo bước xuống trước. Chỉ một thoáng, hai chị em đã có mặt ở tầng dưới.

Không khí ở đây lúc nào cũng hầm, cũng nóng khiến mồ hôi hai đứa rịn ra tức thì,

đọng thành từng giọt nhỏ trên làn da của chúng nó .

Mặt nhăn lại vì ánh sáng chói loà của những ngọn đèn trong phòng trồng cây, Thảo và Nguyên phải dừng lại một lát trước khi bước vào. Cả hai nhận ra rằng những cây trong ấy đã cao hơn, nhiều hơn và rậm lá hơn lần trước. Và dường như tất cả chúng nó đang rung chuyển vì một sự kích thích nào đó ...

Nhiều mớ nhánh dây leo dài màu nâu nằm ngoằn ngoèo trên mặt đất như những con rắn, hỗn độn quần tròn quanh các loài thảo mộc khác. Một cây dương xỉ rậm rạp mọc cao đến tận trần nhà rồi lại

uốn cong xuống phía sàn nhà.

Nguyên buột miệng khen: "Tuyệt quá!".
Cảnh tượng đám rừng trước mắt khiến nó say mê.

Bỗng hai chị em Thảo nghe những tiếng thở dài thật lớn và một tiếng rên nho nhỏ phát ra từ chiếc tủ đựng dụng cụ ... Và thình lình chúng nó lại thấy ngọn của một cọng dây leo đong đưa trước mặt. Thảo kéo Nguyên về phía mình:

- Nguyên, coi chừng! Đừng đến gần nó quá!

- Em biết mà!- Nguyên vừa gắt lên vừa

tránh ra xa Thảo - Chị đừng níu kéo em như vậy, chị khiến em sợ thôi.

- Xin lỗi em - Thảo nói mà tay vẫn níu chặt lấy vai Nguyên- Chị tại vì ... Em còn nhớ chuyện xảy ra lần vừa rồi chứ !

- Em biết cẩn thận mà chị !

Thảo rùng mình ... Thảo nghe một hơi thở nhịp nhàng, đều đặn thoát ra gần nó ... "Không chối cãi gì nữa cả, những thứ cây này không bình thường chút nào!"

Thảo lui lại một bước, quét mắt nhìn khu rừng lạ lùng này. Và cùng lúc ấy, Thảo nghe tiếng Nguyên hét lên hãi hùng:

- Cứu em chị Thảo ơi! Nó níu chặt em rồi!

Chương 14

Thảo buông một tiếng kêu kinh hoàng, rồi cố nén sợ bước tới vài bước đến gần Nguyên. Chợt Thảo bật cười vì nó vừa nhìn thấy một con thú nhỏ màu xám đang hoảng hốt chạy loanh quanh trên sàn nhà.

- Nguyên ơi, chỉ là một con sóc thôi!

- Cái gì?

Nguyên lạc giọng:

- Nó... nó chụp lấy gót chân em và ...

- Em nhìn nè ... Một con sóc thôi mà.
Thấy nó đang còn run hay không? Có lẽ
nó chạy nhanh quá nên đã vướng vào
chân em .

- Ô thì ra là vậy!

Nguyên thở ra khoan khoái. Khuôn mặt
xám xịt màu tro vì sợ đang từ từ trở lại
bình thường.

- Em tưởng là một ...trong mấy cái cây
này ...

Thảo lắc đầu

- Cây gì mà lại có lông màu xám! ... Em làm chị một phen mất vía !

Con sóc run rẩy chụm hai chân đứng xa xa chăm chú nhìn chị em Thảo. Nguyên hởi với một giọng vẫn còn run:

- Làm cách nào mà nó có thể vào đây được?

Thảo nhún vai:

- Máy con sóc thì chỗ nào cũng có thể luôn lách vào! Lúc trước có một con sóc

chui vào nhà mà tội mình không tài nào đuổi nó đi được, em còn nhớ không?

Rồi Thảo đưa mắt nhìn khung cửa sổ nhỏ ở vách tường đối diện. Cửa sổ này nằm ngang với mặt đường ở bên ngoài. Thảo nghĩ con sóc đã chui vào đây được bằng lối ấy vì cửa sổ không đóng lại.

Trong lúc đó, Nguyên vừa xua tay vừa kêu "suyt, suyt" để đuổi con sóc đi. Con vật thật tội nghiệp, nó quính quáng chạy lung tung giữa đám cây cỏ mọc ngổn ngang. Nó chạy vòng vòng gian phòng, rồi nhảy phóc lên một cái thùng giấy kê dưới khung cửa sổ và phóng mình qua đó vọt ra ngoài.

- Làm khá lắm - Thảo nói - Thôi chúng ta chẳng biết phải tìm gì ở đây thì nên trở lên nhà cho xong.

Thảo dợm bước về phía hướng thang lầu, bỗng dừng lại vì có một tiếng động lạ vang lên.

- Nguyên, em có nghe gì không?

- Có... Tiếng đó phát ra từ chiếc tủ đằng kia!

Tiếng động ấy vẫn tiếp tục khiến Thảo rùng mình mặc dù ở đây nóng như lò lửa. Âm thanh đó giống như thể có người

trong ấy gõ mạnh vào vách tủ. Thảo quyết định:

- Nguyên, chúng mình đến xem thử!

Khi đến gần chiếc tủ, Nguyên chợt nhìn thấy có một gói gì nằm dưới gầm bàn sát bên đó. Nguyên cúi xuống nhặt lên:

- Xem này chị Thảo!

- Cái gì vậy?

Nguyên tháo cái gói ra. Trong ấy có một cái áo khoác màu xanh dương và một chiếc cà- vạt sọc đỏ.

- Máy thứ này là của ông Mạnh mặc chiều hôm qua khi ông đến đây kia mà!!

Thảo há hốc nhìn những vật Nguyên vừa tìm được:

- Em muốn nói là ông ấy bỏ lại ở đây ?

- Nếu ông ta bỏ quên thì tại sao nó lại được gói cẩn thận và giấu dưới gầm bàn như thế này?

Rồi Nguyên hỏi tiếp:

- Chiều hôm qua khi ông Mạnh xuống đây với ba, sau đó chị có thấy ông ấy ra về không?

- Chị không đề ý! Nhưng chắc là ông ấy đã về vì chúng ta đâu thấy chiếc xe của ông ta trước nhà mình nữa?

- Chị quên là hôm qua ông ấy không có lái xe đến à? Ông ta bảo với ba rằng ông đi nhờ xe đó để đến đây ...

Thảo ngược mắt nhìn khuôn mặt căng thẳng lo âu của Nguyên:

- Nguyên, em muốn đi đến kết luận gì? Em nghi rằng ông Mạnh không hề ra về? Ông ta bị mấy cái cây kia nuốt mất rồi ? Thật vớ vẩn...!

- Vậy thì chị trả lời thế nào về việc mấy món này bị cất giấu ở đây?

Thảo không có thời giờ để trả lời ...

...Hai đứa nó như bị nghẹt thở vì có tiếng chân nặng nề đang bước trên các bậc thang lầu đi xuống đây

Chương 15

Nhanh như con sóc lúc nãy, Thảo nhảy phóc lên chiếc thùng dưới cửa sổ, rồi trườn mình thoát ra ngoài. Dù khung cửa có hơi hẹp nhưng rốt cuộc Thảo cũng lăn mình được trên bãi cỏ ... Thảo quay

người lại giúp Nguyên đang chui ra một cách khó nhọc. Thảo thầm cảm ơn con sóc đã vô tình chỉ cho chị em nó lối thoát độc nhất này.

Không khí bên ngoài thật thoải mái, trong lành nếu so với bầu không khí hầm nóng trong tầng dưới hầm kia. Hai chị em thở hắt hắt, quì gối hẳn xuống nhìn qua khung cửa sổ ... Nguyên thì thầm:

- Ai đang bước xuống vậy?

Thảo không cần trả lời vì cả hai đã nhận ra cha chúng nó đang sừng sững dưới vùng ánh sáng chói loà của phòng thí nghiệm. Ông quét mắt dò xét khắp nơi.

- Tại sao ba trở về đột ngột vậy?

Thảo đưa một ngón tay lên môi, ra hiệu cho Nguyên giữ im lặng, rồi đứng dậy kéo em đi về hướng cửa phía sau nhà.

- Đến đây, nhanh lên!

Hai chị em lẻn vào nhà bếp vừa đúng lúc ông Bình từ dưới kia đi lên, vẻ mặt trầm ngâm. Nhìn thấy Thảo và Nguyên, ông nói:

- À! Hai đứa đây rồi!

- Chào ba! - Thảo cố nói với một giọng

hết sức tự nhiên- Ba làm xong việc ông Hà nhờ rồi à ?

- Chưa xong... nhưng vì thiếu vài món dụng cụ nên ba trở về lấy - Ông Bình vừa trả lời vừa soi mói nhìn vào mặt hai đứa con với một vẻ nghi ngờ - Hai đứa ở đâu về vậy?

- Dạ, tụi con chơi ngoài sân trước. Nghe tiếng cửa sau mở, tụi con chạy vào ngay.

Nét mặt ông Bình chợt đanh lại, ông lắc đầu:

- Từ xưa đến nay, chưa bao giờ hai đứa con nói láo với ba. Ba biết các con lại đi

xuống dưới kia nữa ...Bằng có là cửa
thang lầu mở toang.

Nguyên chồng chế:

- Con và chị Thảo chỉ muốn nhìn qua cho
biết thí nghiệm của ba đến đâu thôi!

- ...Đồng thời tụi con đã tìm thấy cái áo
và cà- vạt của ông Mạnh dưới đó. Ba có
thể cho con biết chuyện gì đã xảy ra cho
ông ấy không?- Thảo buột miệng hỏi .

- Hả? Cái gì?

Câu hỏi đột ngột của Thảo khiến ông
Bình sững sốt một khắc.

- Con muốn hỏi tại sao ông ấy lại cởi áo và cà- vạt để lại dưới ấy?- Thảo lập lại.

- À...à ... Ông Mạnh cảm thấy nóng ... Con biết đó ... ba phải giữ nhiệt độ và độ ẩm ở phòng làm việc rất cao. Vì vậy ông ta chịu không được nên cởi áo và tháo cà- vạt ra để trên bàn. Rồi khi ông ta ra về đã quên lấy lại.

Nói xong, ông Bình cười to:

- Ba nghĩ ông Mạnh cảm thấy ngẩn ngơ vì kết quả những thí nghiệm ba trình bày cho ông ta thấy...nên việc bỏ quên đồ vật như vậy cũng không có gì đáng ngạc

nhiên ... Sáng nay, ba đã điện thoại nhắc và lát nữa đây sau khi làm xong việc bên nhà ông Hà, ba sẽ đến nhà ông Mạnh để trả lại mấy món ấy.

Thảo nhìn thấy một nét cười vui vẽ ra trên khuôn mặt của Nguyên ... Thảo cũng cảm thấy nhẹ nhõm vì biết được ông Mạnh vẫn bình an. Thảo trầm nghĩ:

"Không có gì khủng khiếp hơn khi nghi ngờ người cha ruột của mình làm hại kẻ khác!"

Nghĩ thì nghĩ như thế, nhưng Thảo không thể ngăn được nỗi sợ hãi khi nhìn cha.

Ông Bình đã tìm được mấy dụng cụ ông cần. Ông bảo:

- Thôi, ba phải đi ngay bây giờ!

Ông tiến ra phía cửa sau, thỉnh thoảng ông dừng lại và quay mình nhìn hai đứa con:

- Đừng bao giờ trở xuống dưới kia nữa, nghe chưa? Điều đó rất nguy hiểm. Cãi lời ba, các con sẽ hối tiếc sau này.

Thảo nghe tiếng cánh cửa sắt đóng lại mạnh khi ông bước ra ngoài;

- Đó là một lời báo động hay ...một lời hăm dọa? - Thảo tự hỏi.

Chương 16

Suốt buổi sáng thứ bảy, Thảo cùng Kim đi dạo đồi bằng xe đạp. Mặt trời nóng bỏng dù rằng sương sớm vẫn còn. Một làn gió nhẹ thoảng qua giúp hai đứa cảm thấy dễ chịu hơn. Những khóm hoa dại đủ màu sắc mọc ven lối mòn khiến cho Thảo có cảm giác như đang ở một thế giới khác.

Sau buổi đi chơi, Thảo đến nhà Kim ăn trưa, sau đó cả hai trở về nhà Thảo chưa biết sẽ làm gì cho hết một buổi chiều đẹp trời như hôm ấy.

Khi Thảo và Kim vừa đạp xe đến nhà thì thấy ông Bình đang lui xe ra ... Ông hạ kính xe xuống với một nụ cười rạng rỡ trên mặt:

- Ba có một tin vui muốn báo cho các con biết: mẹ đang trên đường trở về nhà. Ba sắp đi ra phi trường đón mẹ đây!

Thảo hớn hở:

-Ồ! Tuyệt quá!

Thảo mừng đến nỗi phát khóc.

"Không có gì hạnh phúc hơn được gặp

lại mẹ, để có thể kể lể mọi chuyện cho mẹ nghe, để có thể giải thích tường tận những việc đã xảy ra cho...ba!"

Thảo và Kim vào phòng riêng của Thảo vừa nghe nhạc vừa lơ đãng lật xem những tập tuần san cũ. Bỗng Kim chợt nhớ ra rằng nó đã quên lớp học đàn dương cầm chiều nay, nó hối hả chạy ra ngoài, nhảy phóc lên chiếc xe đạp nói vói lại với Thảo:

- Cho tao gởi lời chào mẹ mày nha Thảo!

Đợi cho Kim khuất dạng ở lối quẹo, Thảo định trở vào nhà lên phòng để tìm một quyển sách, chợt thấy Nguyên xuất

hiện ở cửa bếp .

- Chị có thấy mấy con diều của chúng ta ở đâu không?

- Chị không biết! Em hỏi để làm gì hở?
Mà này ...

Thảo nắm vai em lại dặn dò:

- Mẹ sắp về tới nhà rồi đấy! Trong vòng một tiếng đồng hồ nữa thôi!

- Tốt! Như vậy chúng ta có đủ thời giờ để thả diều ... Gió đang thổi mạnh, bỏ qua uổng lắm. Chị có muốn cùng em đi thả diều không?

- Dĩ nhiên rồi!

Thảo cố moi óc để nhớ lại xem chúng nó đã cất mấy con diều ở đâu.

- Em đã tìm trong nhà xe chưa ?

- Em đã tìm nhưng không thấy. Em nhớ là đã cất chúng nó trên cái kệ ở tầng dưới hầm kia. Luôn cả mấy sợi giây nữa...

Vừa nói xong, Nguyên quay ngoắt vào nhà sau khi nói với Thảo:

- Em sẽ dùng cách cũ để mở khoá cửa và đi xuống tìm ...

- Nguyên! Cần thận khi ở dưới đó. -

.Thảo hoảng hốt gọi em nhưng Nguyên đã khuất dạng .

Thảo phản ứng thật nhanh, nó quyết định cùng đi với Nguyên ... Thảo không muốn em ở một mình với mấy cái cây quái gỡ dưới kia .

- Chờ chị! Chị sẽ cùng đi với em!

Như những lần trước, nguyên cả tầng dưới ấy hầm nóng vô cùng. Các đám cây như nghiêng mình hẳn để chạm vào người hai đứa khi chúng nó đi qua. Thảo cố làm ngơ không để ý đến hiện tượng đó. Thảo đi theo sau em, chú mục nhìn

những chiếc tủ bằng sắt cao ngất ngưỡng trước mặt.

Những cái tủ này có chiều sâu rất rộng, chứa đầy ngổn ngang đủ thứ vật dụng: những món đồ chơi cũ, dụng cụ thể thao, lều và túi ngủ đi cắm trại v.v... Nguyên đi nhanh đến trước tiên. Nó bươi tìm những kệ ở dưới thấp .

- Em biết chắc chắn chúng nó ở đâu đây thôi.

- Ồ, chị cũng nhớ là đã cất ở đây - Thảo vừa lục lạo ở những kệ trên cao vừa nói.

Nguyên quỳ gối hẩn xuống sàn nhà để lòi

ra một cái hộp từ phía trong tận cùng cái kệ thấp nhất, mở ra. Bỗng dưng nó dừng lại.

- Chị Thảo

- Hà ? Có chuyện gì?- Thảo lui lại một bước hỏi.

Nguyên trả lời nho nhỏ:

- Chị nhìn đây này!

Nó đứng dậy trên tay cầm một gói đồ... Thảo nhận ra trong đó có một đôi giày đen và ... một chiếc quần màu xanh dương.

Chiếc quần màu xanh dương ?

Khuôn mặt Nguyên đột nhiên tái mét, căng thẳng tột độ ... Nó buông đôi giày xuống đất để giữ tung chiếc quần giăng ra trước mắt nó.

Thảo đưa tay chỉ vào chiếc quần, rú lên:

- Nguyên, nhìn cái túi quần sau ...

Nguyên lôi ra từ đó một cái ví bằng da...

Thảo kinh hoàng nói không thành tiếng:

- Chị...chị không thể nào tin được ...

Tay Nguyên run lên lúc nó mở cái ví ra. Từ bên trong ví nó tìm được một cái thẻ tín dụng, nó đọc cái tên được ghi trên tấm thẻ ấy.

Cổ họng se thắt, Nguyên ngược nhìn Thảo:

- Cái thẻ này là của ông Mạnh ! Đây là quần áo của ông ấy.

Chương 17

Đôi mắt kinh hoàng không rời cái ví trên tay, Nguyên thì thào:

- Ba đã lừa chúng ta ! Ông Mạnh có thể ra về không mặc áo khoác, không thắt cà-vạt nhưng không thể nào không mặc quần và không mang giày!

- Nhưng chuyện gì đã xảy ra cho ông ấy?

Nguyên đóng ví lại, buồn bã lắc đầu nhưng không trả lời.

Tiếng rên rỉ của một cái cây mọc ở chính giữa căn phòng thỉnh thoảng nổi lên khiến Thảo giật mình.

Nguyên vẫn nhìn không chớp mắt chiếc quần và cái ví, Nguyên cứ lăm bằm:

- Ba đã nói láo! Ba đã lừa chúng ta!

- Chúng ta phải làm gì bây giờ? - Thảo kêu lên với một giọng đầy thất vọng và quỳnh quáng. - Chúng ta phải thuật lại cho một người nào đó chuyện xảy ra ở đây ... Nhưng phải nói với ai đây?

Cái cây lại cất tiếng rên ... Bây giờ có thêm những tua dây leo cử động ngoằn ngoèo trên mặt đất như những con rắn và các khóm lá đập nhẹ nhàng vào nhau .

Và rồi sau đó, hai đứa nghe những tiếng gõ mạnh trong tủ gần đó như lần trước. Những tiếng gõ này không ngưng nghỉ kèm theo một tiếng kêu phát ra từ chiếc

tủ ấy.

Thảo nói:

- Cái gì vậy ? ... Chị nghĩ rằng có người trong tủ đó .

- Có thể người ấy là ông Mạnh !

Bùm, bùm, bùm ... tiếng gõ càng lúc càng dồn dập...

- Chị nghĩ chúng ta có nên mở cái tủ đó ra không? - Nguyên rụt rè hỏi.

Lại một tiếng rên của cái cây lúc này nổi lên như trả lời với hai chị em Thảo .

- Chị đồng ý! Nếu ông Mạnh bị nhốt trong đó thì chúng ta phải đưa ông ấy ra ngoài.

Nguyên đặt cái ví của ông Mạnh lên bàn, chạy nhanh về phía chiếc tủ kia. Nhưng nó lại la lên:

- Nhìn nè chị Thảo!

Cửa tủ chẳng những đã bị khoá lại mà còn có một tấm gỗ dày đóng ngang qua bằng những chiếc đinh chắc chắn.

Bùm, bùm, bùm, bùm.....

- Không nghi ngờ gì nữa, chắc chắn có người trong ấy!

- Để em đi tìm một cây xà- beng đem lại đây.

Vài giây sau, nó trở lại với một cây xà- beng trên tay. Hai chị em hì hục nạy đinh ra để tám gỗ rơi xuống đất tạo thành một tiếng động nặng nề.

Những tiếng gỗ bên trong tủ càng lúc càng mạnh và dồn dập.

- Bây giờ chúng ta làm sao mở khoá hả Nguyên?

Nguyên gãi đầu.

- Em không biết phải làm cách nào cả!

Mồ hôi đầm ướt cả người hai chị em Thảo. Bầu không khí hầm ảm ở đây khiến hai đứa rất khó thở. Thảo đề nghị:

- Hay là chúng ta thử nạy cửa tủ như đã nạy tấm ván lúc nãy ?

Bùm, bùm, bùm, ...

Nguyên nhún vai:

- Em cũng không biết! Thì cứ thử xem sao!

Dùng cây xà- beng nhét vào khe cửa tủ, hai đứa dùng hết sức nạy cái cửa phía bên có ổ khoá. Thấy cái cửa vẫn trơ trơ, Thảo lại tìm cách nhét cây xà- beng vào khe cửa phía bên bản lề.

Nguyên lấy tay lau mồ hôi trán:

- Nó không nhúc nhích chút nào cả!

- Ráng thử lần nữa ! Nào, chị và em cùng ra sức một lượt ...

Hai đứa dùng hết sức cùng đẩy mạnh cán cây xà- beng ...

- Đã ,, có chút tiến triển rồi ... Ráng thêm lần nữa- Thảo nói trong hơi thở hỗn hển .

Hai chị em nhất quyết không bỏ cuộc ... Cuối cùng, cánh cửa tử đã chịu thua chúng nó.

Nguyên buông rời cây xà- beng xuống đất ... Cả hai nhìn vào bên trong tử .

Và cả hai cùng hét lên kinh hoàng khi nhìn thấy những gì ở trong ấy.

Chương 18

Thảo kêu lên trước:

- Nhìn kia !

Tim Thảo đập thình thịch. Thảo cảm thấy trời đất quay cuồng. Nó phải bám chặt vào bờ tường để khỏi phải ngã khụy xuống .

Nguyên dán mắt vào lòng tủ hẹp và thì thầm với một giọng run run:

- Em không thể nào tưởng tượng nổi.

Rồi cả hai há hốc miệng nhìn những cụm cây quái lạ đang ở trong đó.

Đó có phải thật sự là những loài thảo mộc, cây cỏ?

Dưới ánh sáng của bóng đèn toả xuống từ trần nhà, những khóm cây ấy đang vặn vẹo, rên rỉ, thở dài. Các cành lá của chúng không ngớt đong đưa, run rẩy. Những cây to nghiêng hẳn ra như muốn chạm vào người Thảo và Nguyên.

Bỗng Nguyên lùi lại một bước, thảng thốt kêu lên:

- Chị Thảo, nhìn kia. Cái cây này có một cánh tay!

- Hả, thật không?

Thảo nhìn theo hướng nhìn của em ...
Nguyên không nói sai. Cái cây cao và
rậm lá kia có một cánh tay xanh đậm đậm
ra từ thân của nó.

Kinh hoàng tốt độ, bây giờ Thảo nhận ra
rất nhiều cây khác có hình dáng của loài
người: những cánh tay xanh lá cây, mỗi
bàn tay có ba ngón tay màu vàng ...
Thêm vào đó thay vào gốc cây là đôi
chân ngắn, chắc nịch.

Thảo và Nguyên hét lên khùng khiếp khi
hai đứa bắt gặp giữa đám lá có một quả
cà chua tròn màu xanh có một cái mũi và
một cái miệng đang buông ra những âm

thanh rên rỉ bi ai và những tiếng thở dài
sâu thẳm.

Nguyên kéo tay Thảo lôi ra xa cái tủ ghê
tởm kia, la lớn:

- Ghê quá! Chạy đi mau!

- Khoan đã! Cái gì đây? - Thảo giật tay
ra khỏi tay Nguyên vừa nói vừa chỉ vào
phía bên trong cái tủ ... Đằng sau những
cụm cây, Thảo bắt gặp một đôi bàn chân.

Thảo thận trọng len lỏi bước vào tủ.
Không những là đôi bàn chân mà Thảo
còn thấy luôn cả đôi chân.

Trong lúc đó, Nguyên không ngừng năn nỉ chị:

- Chị Thảo, ta phải ra khỏi nơi này ngay!

- Không! Em nhìn kia! Có một người ở trong tủ .

- Hả?

- Một người. Không phải là một cái cây.

Thảo tiến thêm một bước: một cánh tay màu xanh, mềm mại chạm nhẹ vào Thảo. Nguyên lạc giọng hốt hoảng hỏi:

- Chị làm gì vậy?

- Chị phải vào để xem người này là ai .

Thảo hít vào một hơi thật sâu , rồi bắt kể những lời than van, những tiếng thở dài, những cánh tay màu xanh muốn chạm vào người Thảo cũng như vẻ nhăn nhó gờm gorréc của quả cà chua, Thảo tiến vào tận bên trong tủ....

- Là ba! - Thảo kinh ngạc rú lên.

Quả thật thế, ông Bình đang nằm dưới đất. Tay và chân bị các tua dây leo trói chặt và miệng bị bịt lại bằng một mảnh giấy dán.

Nguyên cũng đã vào đến nơi và đứng bên cạnh Thảo ... Nó nhìn xuống đất theo hướng nhìn của Thảo.

- Ô, không thể nào!

Ông Bình đang nhìn hai đứa, ánh mắt đầy van lơn.

- Mmmmmmmmm! - Ông ú ớ kêu như muốn nói với hai đứa con.

Thảo nhanh nhẹn ngồi xổm xuống cúi trối cho ông, nhưng Nguyên cản lại:

- Khoan đã!

Thảo giận dữ:

- Tránh ra ... Em muốn làm gì... Đây là cha của chúng ta... Ba...

- Không thể nào là ba! Chị đã quên rằng ba đã đi ra phi trường đón mẹ rồi à?

- Mmmmmmm! - Ông Bình tiếp tục những tiếng ú ớ qua mảnh giấy dán miệng ông.

Thảo nóng nảy:

- Mặc kệ chị. Chị phải cứu ba .

- Không được! Chị hãy nhìn đầu của

người này.

Người này không có chiếc mũ lưỡi trai trên đầu ... Những chiếc lá xanh lục mọc ra trên đó thay vì những sợi tóc.

- Có gì lạ! Chúng ta đã thấy từ lâu rồi ... Đây là phản ứng phụ xảy ra trong quá trình làm thí nghiệm của ba. Em quên rồi sao?

Nói xong, Thảo cúi mình tháo những tua dây leo đang trói chặt cha chúng nó.
Nguyên cương quyết:

- Chúng ta phải suy nghĩ kỹ lưỡng trước khi cởi trói cho ông ta.

- Được rồi, được rồi. Chị sẽ chỉ tháo cái băng dán miệng ba lại thôi.

Miệng nói xong, tay Thảo làm liền ...

- Các con ... ba thật vui gặp được các con ở đây ... Nhanh lên, cởi trói cho ba!

Nguyên đứng trước mặt ông Bình, hai tay chống nạnh, ánh mắt đầy vẻ nghi ngờ:

- Làm cách nào ba ở trong này? - Tụi con đã thấy ba lái xe ra phi trường đón mẹ rồi mà!

- Người đó không phải là ba. Ba đã bị

nhốt ở đây nhiều ngày rồi.

- Hà ?

Bấy giờ Thảo mới bắt đầu lên tiếng:

- Nhưng con đã thấy ba...

- Ba đã nói người ấy không phải là ba ...
Nó là một cái cây biến thành hình dạng
của ba ... Bây giờ ba không có thời giờ
để giải thích mọi việc cho các con hiểu.-
Ông Bình vừa nói vừa ngược đầu nhìn ra
phía cửa tủ ... - Nhanh lên, cởi trói cho
ba ngay.

Thảo kêu lên:

- Cái người đang sống với tụi con là một cái cây ?

- Đúng vậy. Ba năn nỉ con, hãy cởi trói cho ba.

Thảo cúi xuống, nắm lấy các tua dây leo ... Nguyên nắm chặt tay Thảo lại:

- Không được ! Làm sao biết được những điều ông ấy nói là sự thật..

Ông Bình van lơn:

- Ba hứa sẽ giải thích tường tận cho con hiểu sau. Bây giờ thời gian cấp bách lắm

rồi. Nhanh lên! Mạng sống của chúng ta đang gặp nguy hiểm. Ông Mạnh cũng có mặt ở đây.

Thảo kinh ngạc đảo mắt nhìn khắp nơi. Quả vậy, ông Mạnh đang nằm dài trên sàn tử, tay chân miệng mồm đều bị trói chặt như ông Bình.

Thảo không còn do dự nữa, nó quyết liệt nói với Nguyên:

- Chị phải cởi trói cho ba.

Ông Bình thở hắt ra với ánh mắt biết ơn ... Nguyên miễn cưỡng giúp Thảo cởi trói cho ông Bình. Khi đã hoàn toàn tự

do, ông Bình từ từ đứng lên, làm vài động tác thể dục, vừa nói vừa cười với hai đứa con:

- Thật là khoẻ khoắn.

- Chúng ta có cần cưới trời cho ông Mạnh không ba?

Nhưng..thình lình ông Bình xô mạnh hai đứa con và chạy vụt ra khỏi tủ. Thảo hốt hoảng la lên:

- Ba, ba đi đâu vậy?

- Ba hứa sẽ giải thích cho tụi con mọi việc mà- Nguyên nhắc lại .

Cả hai phóng mình đuổi theo ông Bình trong những tiếng rên rỉ của các khóm cây.

Ông Bình thở hổn hển chạy nhanh về phía đồng gỗ chắt ở chân tường. Thảo và Nguyên như bị nghẹt thở khi nhìn thấy ông Bình lôi ra một cây búa chẻ củi.

Hai tay cầm chặt cán búa, ông quay lại nhìn chị em Thảo với một ánh mắt cương quyết, ông nhảy xổ về hướng chúng nó.

Thảo kinh hoàng la lên:

- Ba... ba làm gì vậy?

Chương 19

Vác cái búa trên vai, ông Bình chệnh choạng tiến về phía chị em Thảo, đôi mắt mở căng toé lửa. Thảo rú lên:

- Ba, con xin ba!

Rồi Thảo nắm lấy vai Nguyên, kéo em lùi lại về khu rừng nhân tạo của ông Bình ở giữa gian phòng. Thảo không ngớt lặp lại câu hỏi: " Ba, ba làm gì vậy?".

Nguyên hét lên:

- Người này không phải là cha của chúng ta. Em đã cản chị đừng cưới trối cho ông

ta rồi mà chị không nghe!

Thảo cãi lại:

- Đây chính là cha của chúng ta. Chị biết chắc chính là ông.

Thảo quay lại nhìn ông Bình, cố tìm một câu trả lời. Nhưng ông Bình đang nhìn thẳng vào chúng nó, vẻ hăm dọa. Lưỡi búa loé lên dưới những nguồn ánh sáng chói chang toả xuống từ trần nhà.

Thảo van lơn:

- Ba, ba hãy trả lời con! Hãy trả lời con!

Nhưng ông Bình chưa kịp mở miệng nói lời nào thì có tiếng chân rầm rập trên bậc thang dẫn xuống tầng này. Cả ba quay lại nhìn để thấy một ông Bình khác đang hoảng hốt bước vào phòng ... Ông vừa sửa lại vành mũ lưỡi trai trên đầu, vừa tiến về phía hai đứa con với vẻ giận dữ:

- Hai đứa con làm gì ở dưới này ? Các con đã hứa với ba ... Mẹ các con đây này ... Các con có muốn ...

Bà Bình đã xuống tới, đứng bên cạnh ông Bình. Bà đang định mở miệng nói lời chào mừng với hai đứa con, nhưng bà lạnh cả người chết đứng với cảnh tượng khủng khiếp trước mắt. Bà hét lên: "

Không, không thể nào !" khi nhìn thấy sừng sững trước mặt bà là một ông Bình khác hai tay cầm một chiếc búa. Kinh hoàng bà quay lại nhìn người đàn ông vừa đón bà về nhà từ phi trường. Ông này đang ném ánh mắt kết tội về phía Thảo và Nguyên:

- Các con đã làm gì ? Các con đã giúp cho nó thoát ra ?

- Đây là cha của chúng tôi !- Thảo lí nhí trả lời.

- Ba mới chính là ba của các con. Không phải là hấn - Ông Bình có chiếc nón lưỡi trai trên đầu, đang đứng ở ngưỡng cửa

phòng hét lên - Hấn không phải là cha của các con - Hấn cũng không phải là một con người. Đó chỉ là một loài thảo mộc!

Thảo và Nguyên cảm thấy như nghẹt tim, lùi lại, khiếp đảm .

- Chính mày mới là một cái cây ! - Ông Bình đầu trần vừa nói vừa đưa chiếc búa lên.

Ông Bình kia:

- Nó rất nguy hiểm! Tại sao các con lại thả hấn đi !

Đứng giữa hai bên, Thảo và Nguyên hết nhìn người này quay nhìn người kia .

Ai mới thật sự là cha chúng nó ?

Chương 20

- Nó không phải là cha của các con.- Ông Bình có đội nón lập lại rồi bước vào phòng - Nó là một bản sao được hình thành từ một mô tế bào của ba. Thật ra nó là một loài cây mà ba đang dùng để tiến hành cuộc thí nghiệm. Một trong các giai đoạn thí nghiệm đã thất bại và có kết quả không tốt ... Ba đã nhốt nó lại vì nó rất nguy hiểm.

Ông Bình kia vừa nhấc chiếc búa lên
vừa cãi lại:

- Chính mày mới là một bản sao.

Thảo và Nguyễn đứng bất động trao nhau
ánh mắt kinh hoàng.

Bà Bình ôm mặt rú lên:

- Các con đã làm chuyện gì vậy?

Thảo thì thầm với em:

- Ta phải làm gì đây hả Nguyễn?

Nguyên quá khùng khiếp, hết nhìn ông Bình này sang ông Bình kia, không thể trả lời chị. Cả thân hình run rẩy từ đầu tới chân, Thảo im lặng với câu hỏi trong đầu: "Bây giờ ta có thể làm được gì đây?".

Ông Bình với chiếc búa trong đôi tay nhìn con người giống hệt ông đang đứng ở đầu kia của căn phòng, ông hét lớn:

- Phải tiêu hủy nó ngay!

Ông Bình kia trả lời:

- Bỏ búa xuống. Không có ai bị mắc lừa mi đâu.

Địch thủ của ông không ngừng hét lên:

- Tao phải diệt trừ mày.

Vừa hét, ông Bình này tiến về phía ông Bình kia ... Tia mắt man rợ, gương mặt đỏ rần, ông quơ chiếc búa lên ... Lưỡi búa loé lên như phát điện dưới ánh sáng trắng của gian phòng.

Thảo nghĩ nhanh: "Ba không bao giờ có cử chỉ như vậy ... Ta và Nguyên thật ngu ngốc đã thả nó ra để bây giờ nó sắp giết người cha thật sự của mình ... Và kể đó nó sẽ giết luôn mẹ ... và chị em ta.... Phải làm thế nào đây?"

Không nghĩ ngợi thêm, Thảo nhảy bật lại phía trước, giật chiếc búa ra khỏi đôi tay của kẻ mạo danh kia khiến người này há hốc miệng không nói nên lời.

Thảo hét:

- Lùi lại, lùi lại ngay.

Ông Bình đầu trần cổ giành lại chiếc búa. Ông van lơn:

- Trả lại cho ba! Con có biết con đang làm gì không?

Thảo lùi lại và quơ qua quơ lại chiếc búa trước mặt:

- Mọi người lùi lại hết!

- Tạ ơn Chúa! - ông Bình có đội nón nói

- Bây giờ phải nhốt nó lại trong tủ. Nó rất nguy hiểm.

Rồi ông tiến lại gần Thảo:

- Đưa cho ba cái búa!

Thảo đang do dự thì ông lập lại:

- Đưa cho ba!

Thảo quay lại nhìn mẹ:

- Con phải làm sao đây?

Bà Bình tỏ vẻ bất lực:

- Mẹ... không biết!

Bỗng ông Bình không đội nón nhìn sâu vào mắt Thảo, dịu dàng nói:

- Cô Công Chúa ơi, đừng đưa cho hấn !

"Ông ta gọi ta là Cô Công Chúa ... Ông kia chưa hề gọi ta như thế. Như vậy có nghĩa là người bị nhốt trong tủ mới thật sự là cha của ta."

Ông Bình có đội nón cố giật chiếc búa ra

khỏi tay Thảo. Thảo bước lui lại phía sau, quơ chiếc búa như hăm dọa:

- Lùi lại, cả hai ông đều phải lùi lại!

Ông Bình có đội nón:

- Ba báo cho con biết nó rất nguy hiểm. Hãy nghe lời ba !

Thảo lập lại:

- Ông đừng bước tới. Lùi lại phía sau ngay!

Thảo vẫn chưa quyết định được ai là người cha thật sự của mình. Nhìn người

này rồi nhìn sang người kia, Thảo nhận thấy bàn tay phải của cả hai đều được băng bó ... Một ý kiến loé trong đầu Thảo. Tay vẫn không ngớt quơ qua quơ lại chiếc búa trong không khí, Thảo gọi Nguyên:

- Nguyên, ở trên vách tường đằng kia có móc một con dao ... Em đem đến cho chị nhanh lên !

Nguyên hấp tấp vâng lời chị chạy nhanh về bức tường cuối phòng treo đầy dụng cụ ... Thoáng chốc Nguyên đã mang đến cho Thảo một lưỡi dao thật dài.

Ông Bình có đội nón kiên nhẫn van nài

Thảo:

- Thảo đưa cho ba cái búa.

Ông Bình kia:

- Thảo, con định làm gì vậy?

Bất chợt ông có vẻ sợ hãi...

Thảo hơi do dự, trả lời:

- Tôi... tôi có một ý kiến ...

Thảo hít một hơi thở thật sâu vào lồng ngực như để lấy can đảm. Rồi cô tiến về người đàn ông không đội nón và cắm sâu

lưỡi dao vào tay ông.

Chương 21

Người đàn ông rú lên khi lưỡi dao đâm
thủng da ông

- Ái !

Thảo rút lưỡi dao ra. Từ vết thương nhỏ
trên tay người đàn ông, từng giọt máu đỏ
nhỏ xuống đất.

- Đây mới chính là người cha thật sự của
chúng ta - Thảo thở hắt ra nhẹ nhõm nói

với Nguyên .

Và hướng về người đàn ông bị thương,
Thảo đưa chiếc búa cho ông:

- Đây, ba cầm lấy chiếc búa ... Con trả nó cho ba !

Người đàn ông có đội nón kêu lên thảng thốt:

- Con đã làm rồi Thảo ơi! Hấn đã gạt con! Hấn đã gạt con!

Ông Bình kia tiến nhanh lại giật chiếc búa trên tay Thảo, đưa lên trời dùng hết sức lực giáng xuống.

Kẻ thù của ông há miệng thật lớn buông ra một tiếng thét kinh hoàng nhưng tiếng thét của ông đã tắt lịm nhanh chóng vì chiếc búa đã chẻ ông ra làm đôi rồi ... Một chất lỏng sền sệt màu xanh bắn ra từ vết cắt của búa. Khi người đàn ông té xuống miệng vẫn còn há hốc kinh ngạc lẫn kinh hoàng, Thảo thấy toàn thân của ông chỉ là một loài thân thảo, không xương, không có ngũ tạng.

Thân hình ông nặng nề rơi xuống đất. Chất lỏng màu xanh không ngừng chảy ra quanh ông.

Ông Bình quăng chiếc búa xuống đất,

nói:

- Mọi sự đã được giải quyết êm đẹp ...
Con đoán thật giỏi, Cô Công Chúa ạ!

Thảo buông người vào vòng tay của cha:

- Không phải là con đoán. Con nhớ lại có một buổi tối, con bắt gặp một trong hai người đang rửa ráy vết thương ở bàn tay ... Máu từ vết thương đó chảy ra có màu xanh ... Con biết rằng máu người cha thật sự của con phải là màu đỏ.

Bà Bình đã hoàn hồn, nép vào tay chồng:

- Tất cả chúng ta đã bình an vô sự.

Cha con, chồng vợ xúc động ôm choàng lấy nhau. Ông Bình nói:

- Chúng ta còn một việc nữa phải làm ...
Nhanh lên, đi giải thoát cho ông Mạnh.

o O o

Gần đến giờ cơm tối, mọi việc hầu như đã trở lại bình thường. Bà Bình được chồng con thuật lại những chuyện đã xảy ra trong thời gian bà vắng nhà. Ông Mạnh đã được cứu ra, tình trạng không đến nỗi nào. Ông và ông Bình đã cùng nhau thảo luận rất lâu về những việc đã xảy ra và những thí nghiệm của ông Bình.

Ông Mạnh cảm thấy rất hoang mang trước những phát minh của ông Bình, nhưng ông biết rằng đây là một việc có tính cách lịch sử. Ông nói:

- Tôi nghĩ có lẽ ông cần phải có một phòng thí nghiệm được trang bị đầy đủ ở trường đại học. Tôi sẽ báo cho Ban Quản Trị trường đại học, đề nghị mời ông về làm việc trở lại.

Sau khi lái xe đưa ông Mạnh về nhà, ông Bình trở xuống phòng thí nghiệm ở tầng dưới nhà ông và ở dưới đó hơn một tiếng đồng hồ. Khi ông trở lên lầu, ông có vẻ trầm mặc và mệt mỏi. Ông buông người xuống chiếc ghế bành, giải thích:

- Ba phải hủy diệt hầu hết các cây cối trong phòng làm việc của ba. Ba không muốn nhìn thấy chúng chịu đau khổ. Sau này, ba sẽ hủy các cây còn lại.

- Tất cả các cây kia ? - bà Bình hỏi.

- Ồ ... để xem ... Có vài cây thật bình thường, ta có thể trồng chúng trong vườn .

Và ông buồn bã lắc nhẹ đầu:

- Chỉ có vài cây thôi!

Trong bữa ăn, ông thu hết can đảm giải

thích cho vợ con biết những chuyện đã xảy ra dưới tầng hầm kia .

- Với những DNA của một vài giống cây, tôi đang tiến hành một thí nghiệm tạo ra một giống cây mới. Trong khi làm thí nghiệm tôi bất cẩn đã bị thương nơi tay. Tôi không để ý nên không biết rằng những giọt máu của tôi đã trộn lẫn với những phân tử tế bào của các cây mà tôi đang dùng. Khi tôi bật điện cho máy vận chuyển, những phân tử tế bào của tôi và của các giống cây đó liên kết lại với nhau tạo thành một thứ nửa người nửa thảo mộc.

- Thật gớm ghiếc! - Nguyên phun ra mớ

khoai tây nghiền nó vừa bỏ vào miệng.

- Ba là một nhà khoa học nên ba không thấy đó là ghê tởm hoặc gớm ghiếc như con vừa nói. Trái lại, ba thấy đó là một việc rất kích thích. Sau cùng, ba đã phát minh ra được một sinh vật hoàn toàn mới lạ .

- Có phải chẳng đó là những loài cây có mặt mũi tay chân...- Thảo xen vào.

Ông Bình tỏ vẻ đồng ý:

- Đúng như vậy. Ba đã tạo ra chúng bằng cách ghép những tế bào của loài người vào tế bào của loài thảo mộc. Rồi ba

nhốt chúng lại trong một cái tủ lớn như các con đã tìm thấy. Ba như bị cuốn hút bởi việc làm ấy. Ba cũng chưa biết việc ba làm sẽ đi đến đâu ... Ba phát giác ra rằng "họ"- những phát minh đó của ba - rất khổ sở và chịu nhiều đau đớn ... Nhưng ba không thể nào dừng lại ... Công việc ấy của ba quá lôi cuốn, quá hấp dẫn.

Ông Bình ngưng lại để uống một ngụm nước. Bà Bình lắc đầu:

- Tại sao ông không hề cho tôi biết những việc đó ?

- Tôi không thể ... tôi không thể tiết lộ

điều đó với bất cứ ai. Tôi đã đi quá sâu vào rồi ... Rồi đến một ngày kia tôi đã đi quá xa ... Tôi đã tạo được một bản sao giống tôi y như khuôn đúc. Hình dạng nó rất giống tôi. Nó nói năng như tôi. Nó có luôn cả bộ óc của tôi, trí tuệ của tôi.

Thảo thêm vào:

- Nhưng nó phát sinh từ cây cỏ nên không thể bỏ mất những tính chất của loài thảo mộc. Vì thế nó không ăn uống bình thường như loài người chúng ta mà nó phải ăn phân bón cây...

- Đúng như vậy, nó chưa được hoàn mỹ -

ông Bình tiếp lời với một giọng nghiêm trang - Nhưng nó có đủ thông minh và sức mạnh để không chế ba, nhốt ba lại trong tủ, thay thế ba tiếp tục các thí nghiệm ba đang làm. Khi ông Mạnh đến viếng bất ngờ, nó đã nhốt ông lại để giữ bí mật.

Nguyên hỏi:

- Bí mật đó có phải là đám lá mọc trên đầu nó?

Ông Bình gật đầu:

- Phải, nó hầu như giống ba như tặc, gần như là một con người thật sự ...

Thảo chỉ vào đầu cha:

- Nhưng ... trên đầu của ba cũng mọc đầy lá như nó.

Ông Bình đưa tay lên đầu bứt một chiếc lá, nhăn mặt nói:

- Ba biết... Trông xấu xí quá phải không ?

Mọi người gật đầu như xác nhận lời ông nói.

- Lúc ba bị thương ở tay, một vài mô tế bào thảo mộc đã hoà lẫn vào máu của ba

và đi vào các cơ quan trong thân thể của ba. Ba đã bị rụng hết tóc trong một đêm thay vào là những lá cây như các con đã thấy. Nhưng mọi người hãy an tâm. Các lá cây đó đã bắt đầu rụng. Ba tin rằng không lâu tóc của ba sẽ mọc trở lại.

Thảo và Nguyên vui mừng vỗ tay thật lớn. Bà Bình mỉm cười sung sướng nói với chồng:

- Tôi nghĩ rằng mọi sự đã trở lại bình thường trong căn nhà này.
- Hơn cả bình thường nữa - Đến lượt ông Bình mỉm cười - Ông Mạnh đã thuyết phục được Hội Đồng Quản Trị trường

Đại Học để cho tôi trở về làm việc lại ... Tôi sẽ dẹp hết mọi thứ trong phòng thí nghiệm dưới kia để trang trí nó thành một phòng giải trí thật đẹp cho cả gia đình chúng ta.

Thảo và Nguyên vỗ tay hoan hô cha lần nữa. Ông Bình ôm choàng mỗi tay một đứa con:

- Chúng ta đã bình yên vô sự nhờ các con.

Sau bữa ăn tối thật vui vẻ, cả nhà ra ngoài ăn kem. Lúc họ trở về là đã 10 giờ tối. Ông Bình đi thẳng xuống tầng dưới. Bà Bình nghi ngờ hỏi:

- Ông đi đâu vậy?

- Tôi xuống đó để diệt cho hết những cây còn lại ... Tôi muốn được yên chí rằng tất cả chúng nó đều biến mất hết, rằng giai đoạn khủng khiếp trong cuộc đời chúng ta đã chấm dứt.

o O o

Đến cuối tuần thì hầu như tất cả các cây cối do ông Bình tạo ra đều đã được hủy diệt. Một đồng lá lẫn rể và thân cây bị đốt cháy suốt nhiều tiếng đồng hồ. Chỉ còn một vài giống cây nhỏ li ti được đem trồng ở ngoài vườn. Tất cả máy móc

được tháo ra và chở đến trường đại học.

Ngày thứ bảy, gia đình ông Bình mua một bàn bi-da để vào phòng giải trí mới của gia đình thay chỗ cho phòng thí nghiệm. Hôm sau, Thảo lang thang trong sân sau nhìn về hướng ngọn đồi trổ đầy hoa vàng ... Thảo khoan khoái nghĩ thầm:

"Bây giờ thật yên tĩnh và bình an!"

Nhưng nụ cười của Thảo tắt lịm khi Thảo nghe một tiếng thì thầm phát ra từ dưới chân nó:

- Thảo ơi!

Thảo cúi xuống nhìn và bắt gặp một cánh hoa màu vàng đang mơn man gót chân nó:

- Thảo, cứu ba - Cánh hoa thì thảo - Ba van xin con, hãy cứu ba. Ba là ba của con ! Người cha thật sự của con!

HẾT

Ác mộng trong
không gian ba chiều

R.L.STINE'S GHOSTS OF FEAR STREET

Nightmare in 3-D, Pocket Books, 1996

Người dịch: Nguyễn Đức Nhật

Nhà xuất bản Kim Đồng

Tạo ebook: Mắt xanh

S

NHỮNG CHUYỆN KỲ BÍ CỦA STINE

R.L. STINE'S
GHOSTS OF FEAR STREET

ÁC MÔNG
TRONG KHÔNG GIAN
BA CHIỀU



Lời giới thiệu

Nếu có dịp đi qua phố Fear, bạn nhớ đừng bỏ qua cửa hàng Năm và Mười của Sal. Anh ta bán đủ các thứ. Chính Wes Parker đã mua tấm ảnh không gian ba chiều tại đây. Cậu đã tốn mất mấy giờ đồng hồ mới nhìn ra hình ảnh ảo ba chiều bí ẩn. Rồi... chính cậu lại hối tiếc vì đã nhìn được. Bởi vật thể trong tấm ảnh cũng đang nhìn lại Wes. Lúc này nó muốn thoát ra khỏi tấm ảnh và ráo riết săn đuổi Wes.

Chương 1

- Cậu phải nheo cả hai mắt, Wes.
- Không, không phải thế Wes. Cậu hãy

nheo một mắt thôi.

- Sai rồi, ngốc thật. Chỉ cần nhìn chăm chú vào hai điểm cho đến khi chúng nhòe thành ba điểm. Lúc đó cậu hãy nhìn toàn bức ảnh, cậu sẽ thấy nó.

"Nó" ở đây chính là một bức ảnh ảo, ảnh không gian ba chiều. Bức ảnh này thầy Gosling đã đưa ra vào giờ bộ môn khoa học tại lớp sáu của chúng tôi ngày hôm nay. Chúng tôi đang nghiên cứu về thấu kính và cách quan sát các sự vật.

Đã tới giờ ăn trưa mà cô bạn thân nhất của tôi, Lauren và hai cậu bạn cùng lớp khác vẫn đang cố dạy tôi cách nhìn ảnh ba chiều. Nhưng tôi biết là chúng chỉ tốn thời gian vô ích.

Tôi rưới nước sốt lên món khoai tây

nghiền rồi gạt cà rốt sang một bên đĩa. Cái món cà rốt mà căng tin trường nấu này bao giờ cũng còn sượng.

- Chẳng cần đâu. - Tôi nói, tay đẩy kính của mình lên. - Dù sao tớ cũng chẳng thể nhìn được cái gì.

- Cậu có thể. - Lauren dứt khoát. - Chỉ cần luyện tập chút ít, cậu sẽ làm được.

Đó chính là điều tôi thích ở Lauren. Bạn ấy luôn suy nghĩ rất lạc quan. Tôi còn thích một điểm nữa của Lauren, đôi mắt - một đôi mắt xanh biếc. Trông chúng thật tuyệt dưới rèm tóc đen huyền của cô.

- Wes sẽ nhìn thấy cái gì đây? - Cornelia Phillíp hỏi, tiến lại cạnh bàn ăn của chúng tôi.

Cornelia là một đứa trong cặp sinh đôi

đáng ghét ở cạnh nhà tôi. Chị nó,
Gabriella cũng đã tiến đến sát sau nó.

Gabriella đặt đĩa ăn của mình xuống bàn
chúng tôi rồi ngồi xuống. Chúng làm như
thể chúng tôi mời chúng ngồi cùng không
bằng.

- Thế cậu sẽ nhìn thấy cái gì đây, Wes? -
Gabriella nhắc lại y hệt câu hỏi của em
nó ban nãy. Cặp sinh đôi này luôn thích
nhúng mũi vào chuyện người khác.

Chúng cùng xoay xoay lộn tóc đuôi ngựa
vàng hoe dáng vẻ chờ đợi tôi đáp lời.
Hai chị em chúng cùng để một kiểu tóc
chỉ khác là mỗi đứa chải ngôi về một
phía để người ta có thể phân biệt chúng
với nhau. Ngoài ra, chúng chẳng còn một
điểm nào là khác biệt, kể cả cái kiểu khịt

mũi khi cười, chúng cũng giống nhau nốt. Tôi đã từng nghe chúng khịt mũi rất nhiều lần bởi như tôi đã kể, chúng sống ngay cạnh nhà tôi tại khu phố Fear. Những ai sống ở khi phố này ắt phải có chuyện rùng rợn để kể. Nhưng quả thực nếu có ai hỏi tôi ớn cái gì nhất thì tôi sẽ nói đó chính là bọn chúng, cặp sinh đôi đáng ghét.

Chúng còn tệ hơn cả những bóng ma vẫn ẩn nấp sau các bụi cây, thoát hiện ra chực tóm lấy những ai đi ngang qua. Tôi gọi cặp sinh đôi này là Corny và Gabby. Những cái tên hợp đấy chứ. Corny luôn có những trò đùa khó chịu mà toàn nhắm vào tôi. Nó thích làm mọi cách để biến tôi thành thằng ngốc.

Còn Gabby hay ba hoa. Nó được mệnh danh là kẻ hay ngồi lê đôi mách nhất trường trung học Shadyside. Và bạn có đoán được người mà nó hay đưa chuyện nhất không? Đúng thế, chính là tôi - Wes Parker.

- Liệu Wes sẽ nhìn thấy cái gì đây? - Giờ chúng lại đồng thanh kêu to với cái giọng cao dần cao dần.

Tôi làm bộ lơ đi. Đó là cách Lauren thường khuyên tôi. Tôi cố nhìn chăm chăm vào đĩa thức ăn của mình, nghiền chúng nát ra.

Thấy tôi không trả lời, cuối cùng Corny cũng đổi đề tài:

- Mọi người có ai nhìn thấy cái gì mà lại kinh hơn cả mắt con bò thầy Gosling đã

giải phẫu chưa? - Nó hỏi, nhẩn nhẩn cái mũi rồi nhìn chăm chú khắp lượt chờ câu trả lời.

- Chúng mình đang ăn trưa mà Cornelia.

- Lauren nhắc khéo.

- Ồ, chị nghĩ hẳn nó sẽ vọt ra đây bàn khi ông ấy rạch rộng cái mắt. - Gabby để thêm phớt lờ lời nhắc nhở của Lauren.

Lauren và tôi cùng ợ lên một tiếng rồi đặt ngay miếng thịt ăn dở xuống. Còn hai đứa sinh đôi thì đồng thanh khịt mũi.

- Chào Chad. - Corny giơ tay vẫy Chad Miller vừa ngồi xuống bàn bên cạnh.

Chad là một cậu bạn khá lạnh lùng. Thậm chí lúc này cậu ta không thèm liếc mắt nhìn Corny.

- Hê, cậu ấy cười với em kìa! - Gabby

nói. Một tay nó xoay xoay lộn tóc, tay kia tọng đầy khoai tây chiên lên miệng. Lauren tròn mắt nhìn hai đứa.

- Oa, ngôi bàn này thật chá...n. - Corny kêu.

- Ủ, đúng đấy. - Gabby tán đồng ngay lập tức. Nó với tay ra ba lô đằng sau và rút ra một bức ảnh. Rồi nó trải bức ảnh đó ra bàn, chặn khay thức ăn của tôi lên trên.

Ôi, không, tôi nhủ thầm. Lại một bức ảnh ba chiều. Những đứa ngồi xung quanh cũng đang tò mò nhìn ra chỗ chúng tôi.

- Cậu nhìn thấy gì hả Wes? - Corny hỏi tôi bằng cái giọng ngọt ngào giả tạo.

Nó biết là tôi không biết cách nhìn mà. Tôi chưa từng nhìn được một bức ảnh ba

chiều nào. Nhưng lúc này đây tôi vẫn cố chăm chăm nhìn, mong sao sẽ thấy hình ảnh ba chiều ẩn dưới đó.

Không ăn thua.

- À... ừ... - Tôi đành phải thừa nhận. Tôi thấy mình thật vụng về quá. Hai đứa sinh đôi đáng ghét này luôn làm thế với tôi. - Tôi không thấy gì. Chẳng thể nhìn được cái gì cả.

Corny nghiêng đầu qua cái khay của tôi. Nó nhí thẳng vào mặt tôi:

- Thôi được, tốt hơn là cậu nên ăn hết chỗ cà rốt của mình đi.

Gabby cuộn bức ảnh lại rồi cả hai đứa bỏ đi, thì thầm với nhau điều gì đó và còn khịt mũi mấy cái.

- Chúng tưởng chúng là người pha trò

hay chắc. - Tôi lằm bằm. - Ăn cà rốt của cậu đi. Thật nực cười.

Tôi nhìn xuống món cà rốt.

Không thể tin nổi.

Tôi rú lên một tiếng làm cả phòng ăn giật nảy người.

Chương 2

Mấy củ cà rốt đang giương mắt nhìn lại tôi!

Một cái mắt to đùng mọc ở đâu ra giữa mấy củ cà rốt.

Tôi giật vội ghế ra xa bàn. Cái ghế vương phải viên gạch cập kênh đồ nhào xuống sàn kéo tôi ngã theo.

Ngay khi ấy có tiếng vỗ tay vang lên, từng tiếng từng tiếng một. Tôi ngẩng lên.

Thì ra là Corny. Nó đang cười toe toét.
Gabby không để lỡ trò này. Nó cũng bắt
đầu vỗ tay, vỗ rất to.

Lauren kéo tôi dậy.

- Cậu ổn chứ? - Cô hỏi.

Tôi gật đầu, dựng cái ghế lên.

Giờ thì cả phòng ăn vỗ tay theo rồi cười
ngật nghẻo nữa chứ. Thậm chí cái tên
lạnh lùng ấy cũng cười.

Tôi cố rặn ra cười, ngồi lại vào bàn.

Tôi cầm cái đĩa lên cố chọc vào cái mắt
bò. Nó lại lăn sang đĩa khoai nghiền.

- Đồ giả. - Tôi rít khế qua kẽ răng với
Lauren. - Nó chỉ là mắt nhựa. - Nói rồi
tôi đứng phắt dậy.

- Cậu định làm gì thế? - Lauren ngạc

nhiên hỏi.

- Mình sẽ giết chết hai đứa ấy. - Tôi đáp.

- Bỏ qua đi. - Lauren cản, kéo tôi ngồi xuống ghế. - Lại một trò đùa ngu ngốc của hai đứa chúng nó thôi mà. Cậu cứ lờ đi là xong.

Tôi nhìn quanh nghiêng ngó tìm nhưng chúng đã biến rồi.

- Tớ sẽ không bỏ qua đâu, không phải lần này. - Tôi vẫn rít qua kẽ răng. - Lần nào tớ phải làm cho ra nhé.

Cho đến lúc tan trường, tôi vẫn còn tức tối. Lauren và tôi quyết định dạo một vòng quanh khu biệt thự Old trước khi về nhà.

- Bất kể cậu nói gì, Lauren ạ. Lần này tớ sẽ không để yên chuyện này.

- Thế cậu định làm gì nào? - Lauren hỏi.
- Cậu quá hiền lành không thể chơi lại những trò đùa ngu xuẩn của chúng đâu.
- Tớ cũng không biết nữa... - Tôi bỗng đứng khựng lại giữa đường. Tôi có cảm giác ai đó đang kéo giạt tóc mình ra phía sau. - Nhìn kia. - Tôi chỉ về phía cửa hàng Năm và Mười của Sal.

Bức ảnh của hai đứa sinh đôi treo ngay giữa cửa sổ. Đó chính là bức trưa nay chúng cho chúng tôi xem.

Dưới bức ảnh là dòng chữ: BỨC ẢNH KHÔNG GIAN BA CHIỀU KỲ BÍ - AI NHÌN ĐƯỢC HÌNH ẢNH BA CHIỀU CỦA NÓ SẼ CÓ THƯỞNG!

- Chính nó đấy! - Tôi kêu lên.
- Nó nào? - Lauren hỏi.

- Bức ảnh trưa nay bọn sinh đôi cầm ấy.
- Tôi giải thích. - Vậy là chúng đang cố đoạt giải thưởng. Nếu tớ mà nhìn được trước chúng, đó sẽ là cách trả thù tuyệt vời nhất.

- Đúng vậy! Đi thôi! - Lauren tán thưởng rồi hướng về phía nhà Sal.

Cái sàn gỗ cũ kỹ khẽ rít lên dưới chân chúng tôi khi chúng tôi bước vào căn nhà.

- Ở đây có mùi gì ấy. - Tôi thì thầm. - Mùi để lâu và ảm mốc pha ít mùi trứng thối nữa.

- Phù, - Lauren thở hắt ra. - lại nóng bức nữa. - Lauren mở khóa chiếc áo khoác.

Chúng tôi đi loanh quanh trong một loạt những dãy bàn kim loại. Mỗi dãy được

ngăn cách bằng một tấm bìa cát tông. Mọi thứ trong cửa hàng có vẻ rất lộn xộn. Máy con búp bê nhựa nằm la liệt cạnh một đồng ấm đun nước. Những thỏi son nằm ghéch trên một cái giá cầm dao. Tất cả mọi thứ đều bừa bộn, không thứ đồ nào được cất trong hộp hay bọc trong túi ni lông cả.

Cái cửa hàng này thật cũ kỹ và thật kỳ lạ.
- Lauren nhận xét. Cô mở nắp một thỏi son để xem màu. Nó đã mòn một nửa. Ghê quá.

Chúng tôi bước tiếp.

Phía sân sau vẳng lên một bản nhạc cổ. Tôi nhận ra giai điệu bản nhạc. Nó rất giống bản nhạc mà ông tôi đã chơi khi chúng tôi đến thăm ông. Một bản nhạc

lớn, ông đã gọi như vậy. Bản nhạc đang phát ra từ một chiếc đài cũ và khá to.

Tôi hầu như quên phất mất chuyện bức ảnh kỳ bí khi từ cái giá phía sau thành linh xuất hiện một gã đàn ông.

Cả Lauren và tôi đều kinh ngạc bật lùi ra sau, chẳng hiểu gã này ở đâu chui ra.

Đây chắc hẳn là Sal, tôi đã nhận ra.

Anh ta mặc một bộ đồ đen kịt với mái tóc chải bóng mượt vuốt ra sau. Anh ta để một bộ râu rậm trông rất lạ, nó uốn cong lên rồi chạy vòng quanh cằm. Đúng là rất khác thường. Nhưng đó cũng chưa phải là điểm khác thường nhất ở anh ta.

Đây là cặp mắt anh ta. Chúng to và ướt không khác gì mắt con bò mà thầy Gosling đã giải phẫu ở lớp. Chúng lồi ra

từ hốc mắt anh ta.

Tôi lùi lại một bước nên suýt làm đổ chiếc rổ đựng đầy những bức ảnh ba chiều kỳ bí. Tôi cầm một tấm lên rồi trải thẳng ra.

- Tôi... em muốn lấy một tấm. - Tôi lắp bắp.

Sal nheo mắt:

- Hừ, vậy đây. - Anh ta càu nhàu.

- À, em cứ bắn khoản không hiểu làm thế nào để có được phần thưởng nhỉ? - Tôi gọi chuyện.

- Nó có phải là một bức ảnh ba chiều đặc biệt hay một cái gì khác? - Lauren hỏi xen vào.

Sal chậm rãi lắc đầu:

- Đó không phải là việc của ta. - Nói rồi anh ta quay lưng lại.

Nuốt nước bọt đánh ực, tôi lên tiếng:

- Nhưng nó được treo trên cửa sổ nhà anh mà.

- Đúng. - Sal thở dài rồi quay phắt lại nhìn chúng tôi. - Nó được treo trên cửa sổ nhà ta nhưng không phải ta treo. Cái công ty in bức ảnh này đã treo nó lên ... Chính họ cũng đặt một giải thưởng cho ai nhìn ra cái gì bí ẩn trong không gian ba chiều. Ta đã đồng ý để họ treo nó lên. Ta nghĩ đây cũng là một cách thu hút khách hàng. Đã từ lâu không còn ai mua đồ ở cửa hàng Năm và Mười này nữa. Giờ họ toàn mua hàng ở những trung tâm thương mại lớn thôi.

Khi nói đến "trung tâm thương mại" môi anh ta cong lên còn cặp mắt thì tròn tròn.

- Ta không thể cạnh tranh nổi với họ.

Lauren trải rộng tấm ảnh lên bàn kính quầy bán hàng bụi bặm.

Tôi chăm chú nhìn vào hàng triệu chấm huỳnh quang li ti trên bức ảnh. Chúng đủ các sắc màu vàng, xanh, cam và hồng. Nhưng tôi lại chẳng nhìn nổi hình ảnh ẩn trong nó.

- Tớ chỉ nhìn thấy toàn chấm nhỏ thôi Lauren ạ. - Tôi thú thật.

Lauren tiến lại ghé sát mắt vào bức ảnh rồi lại lùi ra xa. Cô ấy cười.

- Không sao đâu, Wes. Tớ cũng có thấy gì đâu.

Sal với tay ra giật lấy tấm ảnh.

- Thôi. Chuyện đó tính sau. - Nói rồi anh ta cất luôn ảnh vào ngăn quầy hàng.

- Nhưng em muốn có một cái. - Tôi phản đối. Tôi phải trả thù bằng được hai con nhóc đáng ghét của phố Fear. - Em phải tìm ra cách nhìn được nó.

Sal nhú mày.

- Cậu có thể nhìn được đấy, nhưng muốn thế cậu phải cần ba thứ.

Tôi nín thở chờ đợi. Cuối cùng thì cũng có người cho tôi biết bí quyết xem được ảnh ba chiều.

- Cậu cần một mắt phải, một mắt trái và một bộ não. - Lần đầu tiên tôi thấy Sal cười. Anh ta có một hàm răng rất to chẳng khác gì răng ngựa.

Phải có bí mật gì đây, tôi nghĩ bụng ...
Chả nhẽ anh ta cho là mình cố gắng xem
ảnh ba chiều mà không động não hay
sao? Tôi chìa một tờ tiền trước mặt Sal.

- Tốt hơn là các cậu nên cẩn thận. - Sal
nhắc nhở, tay bấm vào nút tính tiền tự
động trên máy thanh toán.

Lauren vội hỏi:

- Cẩn thận với cái gì ạ?

Sal đi vòng qua quầy đến sát cạnh tôi.

Anh ta ghé sát mặt vào tôi, hai tròng mắt
mở to. Lúc này cặp mắt anh ta lồi hẳn ra,
trông thô lỗ hơn bao giờ hết, thậm chí tôi
còn nhìn được những vằn đỏ hằn lên.

Tôi hoảng sợ lùi lại nhưng không thể vì
cái giỏ đựng ảnh chắn ngay sau lưng.

Sal nhìn tôi trừng trừng cứ như thể anh ta

muốn chụp cắt lớp người tôi.

- Cậu có khả năng nhìn được bức ảnh này hơn tất cả chúng tôi. - Anh ta thì thảo bằng một giọng run rẩy.

Tôi né người cố thoát khỏi anh ta. Gã này quả khác thường hơn mình tưởng.

- Không, ôi em có nhìn thấy cái gì đâu. Thế em mới phải đeo kính chứ.

- Ta không nói đến khả năng thị giác. Cái ta nói đến là hình ảnh trong không gian ba chiều. Và... cậu là người đủ quyền lực nhìn thấu nó.

Anh ta rít lên khi nói đến từ " nhìn thấu" , lúc này cặp mắt lồi còn trở ra to hơn.

- À mà cũng muộn rồi. - Lauren lên tiếng.
- Tốt hơn là chúng mình nên về thôi Wes.

Tôi nhón tay cầm lấy tấm ảnh rồi cùng Lauren khẽ khàng lách ra phía cửa. Tôi nắm lấy núm cửa đẩy nhẹ nhưng chợt một bàn tay to bè vươn qua vai tôi ấn mạnh cửa đóng lại.

Tôi quay ngoắt lại.

Sal đang nhìn tôi chăm chăm.

Anh ta thì thảo nghe rợn tóc gáy:

- Hãy nhớ đây, cậu có khả năng đó. Và hãy nhớ có những thứ tốt hơn là nên đặt trong không gian hai chiều thôi.

Chúng tôi mở cửa chạy vù ra đường.

Tôi bắn khoản tự hỏi hấn định ám chỉ điều gì đây?

Tại sao hấn lại cố dọa dẫm mình?

Chương 3

Cho tới khi về đến nhà tôi vẫn cứ thắc mắc mãi câu nói của Sal. - Cậu có khả năng nhìn thấu nó. - Tại sao hẳn lại chỉ nói với mình chứ không nói với Lauren? Mà tại sao anh ta lại bảo mình phải cẩn thận?

Tôi vắt vội chiếc áo khoác lên chiếc ghế trong phòng bếp rồi trải tấm ảnh ba chiều kỳ bí lên bàn. Tôi chặn bốn góc bằng bốn lọ đựng gia vị.

Tôi cứ nhìn rồi lại nhìn, thật chăm chú. - Cậu có khả năng nhìn thấu. - Lời Sal vang lên trong đầu tôi.

- Chà! Anh ta biết điều gì đây?
Mình chả thấy gì cả.

Tôi giụi mắt, bỏ kính ra lau rồi lại cố nhìn lại.

Tôi gí sát mắt vào tấm ảnh.

Rồi lùi lại mấy bước, tôi nheo mắt nhìn nó từ xa.

Rồi lại gí sát.

Rồi lại lùi ra xa.

- Con làm cái gì thế hả trời? - Mẹ bước vào, tay xách hai túi thức ăn nặng trĩu. - Con không nghe tiếng mẹ bấm còi à?

- Không ạ, con xin lỗi. - Trời đất, mình đã quá tập trung!

Tôi ra ngoài xe xách nốt hai túi thức ăn vào nhà. Vừa bước vào bếp, con mèo Clawd nhà tôi từ đâu chạy vọt qua chân tôi vào bếp rồi biến ra phòng khách. Tôi

chơi với suốt ngày.

Hóa ra bên ngoài có tiếng chó sủa ăng ăng. Đó là tiếng con Fluffums, con chó hư đốn của hai đứa sinh đôi.

Cái con Fluffums đáng ghét này luôn tấn công con Clawd nhà tôi bất cứ khi nào có cơ hội. Rõ ràng là nó rất ghét con Clawd.

- Mẹ nhìn xem con mua cái gì này. - Tôi nói khi mẹ đang dỡ túi thức ăn ra. - Đây là một bức ảnh, con đã mua nó ở cửa hàng Năm và Mười ở khu Old đây mẹ ạ. Mẹ dừng tay và khịt khịt mũi:

- Mùi gì kinh thế nhỉ?

Tôi cũng khịt mũi:

- Chắc là mùi cái ảnh ạ, giống kiểu mùi

nhà kho mà mẹ.

- Cửa hàng Năm và Mười của Sal à? Đã mấy năm nay mẹ không mua hàng ở đó nữa.

- Ở đó lạ lắm mẹ ạ, - tôi nói. - nhất là Sal. Mẹ nhìn bức ảnh này. - Tôi ngồi xuống bàn.

Mẹ liếc mắt nhìn.

- Lạ phải không mẹ? - Tôi hỏi.

Mẹ bịt mũi:

- Nó thực sự bốc mùi đấy.

- Vâng, con biết. Nhưng mẹ hãy nhìn ảnh cơ. Nó được gọi là ảnh không gian ba chiều đấy và nếu mẹ nhìn đúng cách, mẹ sẽ thấy được hình ảnh ba chiều ẩn dưới nó.

Mẹ gấp cái túi lại, khẽ liếc về phía tấm ảnh:

- Mẹ chỉ thấy toàn chấm màu thôi.

Vừa lúc mẹ tiến lại gần bức ảnh thì Vicky, em gái tôi chạy ào vào bếp.

- A, mẹ! Mẹ mua cho con dải băng Froot chưa? Con có được chơi bóng bây giờ không? Á...á ảnh ba chiều ạ?

Vicky luôn như thế. Nó cứ hỏi một tràng, câu nọ nối tiếp câu kia mà chẳng để người ta có thời gian trả lời nữa.

- Có, không và ừ.

Mẹ đáp. Mẹ cũng thường trả lời những câu hỏi của Vicky theo kiểu đó.

Nhưng Vicky cũng chẳng thèm nghe. Nó đang mải nhìn bức ảnh của tôi.

- Là thật, - nó thì thảo, tay đẩy cặp kính cận lên. - cái ảnh này cũng giống những hình sau cái hộp ngũ cốc của em. Em sẽ lấy cho anh xem. - Nó với tay lên tủ bếp lôi ra một cái hộp.

Chúng tôi cùng chăm chú nhìn. Toàn những hình lượn sóng màu đỏ và xanh lam.

- Chúng nó bảo đó là hình một con chuột.
- Vicky nói. - Mà em cũng nhìn được rồi.
Một con chuột to lắm.

Tôi dăm dăm nhìn cái hộp. Vẫn chỉ thấy toàn đường lượn sóng.

- Nay, thế em nhìn cách nào thế? - Tôi hỏi. Tôi không thể tin làm sao con em mình nhìn được mà mình lại không.

Vicky nhún vai:

- Em nheo một mắt lại, như thế này này. - Nó ngửa mặt lên, sau cặp kính tôi thấy rõ một mắt của nó nhìn thẳng vào tôi còn mắt kia nhìn xuống mũi nó.

- Thôi ngay, Vicky. - Mẹ la lên. - Con làm thế là mắt con bị lác đấy.

Vicky thôi nheo mắt:

- Gáy cái hộp này còn chỉ ra mấy cách nhìn khác nữa cơ.

Tôi đọc dòng chỉ dẫn trên mặt sau cái hộp. - Hãy đặt gần bức ảnh vào mắt bạn, sau đó từ từ dịch nó ra xa. Không chớp mắt. Khi đó hãy nhìn thật sâu vào bức ảnh, hình ảnh ba chiều sẽ hiện ra!

Tôi thử làm theo. Chẳng ích gì, tôi chỉ thấy những chấm màu nhòe to ra.

Mẹ cũng thử.

- Mẹ thấy trò này thật ngốc nghếch. - Mẹ phì cười, nói rồi từ từ kéo chiếc hộp ra xa. - A, khoan đã, mẹ thấy nó rồi! Một con chuột! Nó đang ăn cái gì đó!

Không thể tin được. Mình phát điên mất thôi.

- Đây, thử lại đi Wes. - Mẹ bảo tôi. - Cũng hay phết đấy.

Tôi giơ cái hộp lên, gí sát mũi mình. Những chấm xanh đỏ nhòe dần. Từ từ, từ từ tôi đưa cái hộp ra xa, mắt cố mở thật to, không chớp.

Tôi có cảm giác mắt mình phải căng lên để lấy hết tập trung. Đúng là rất căng. Tôi bắt đầu nhìn vào những đường sóng. Chẳng thấy chuột đâu.

Chả thấy hình ba chiều nào.

Tôi đã hoàn toàn thất vọng.

- Thôi được. - Tôi chìa cái hộp ra trước mặt. - Nếu cả mẹ và em nhìn được con chuột thì nó đang ăn cái gì?

Mẹ và Vicky cùng nhìn lại cái hộp.

- Nào, nói đi, nó đang ăn cái gì? - Tôi giục.

- Pho mát Thụy Sĩ. - Cả hai cùng ngân lên.

Tôi dẫn mạnh cái hộp xuống bàn. "Mình sẽ làm được. - Tôi thầm nhủ. - Thậm chí có chết mình cũng phải nhìn cho ra."

Clawd đã quay lại bếp và nhảy lên lòng tôi. Nó nghiêng đầu nhìn cái hộp ngũ cốc lấy chân cào cào rồi hất luôn xuống đất.

- Con không thể tin nổi! - Tôi gào lên. -
Ngay cả con Clawd cũng nhìn được ảnh
ba chiều! Chờ đã. Nếu mọi người nhìn
đễ thế, hãy cho con biết trong đó có hình
gì. - Tôi đề nghị.

Tôi đứng bật dậy, trở tay vào tấm ảnh kỳ
bí. Con Clawd đã nhảy xuống đất, rúc
vào cái góc bếp ưa thích của nó.

Mẹ và Vicky cùng nhìn bức ảnh tôi chỉ.
Tôi thấy Vicky nheo một mắt lại.

Mẹ lắc đầu:

- Không, mẹ không nhìn được cái ảnh
này.

Vicky gí sát mặt nó vào cái ảnh.

- Eo ơi, - nó kêu lên, nhảy ra xa. - như
mùi trứng thối!

- Ha ha! Thế là mày cũng không nhìn được nhé!

- Để con Clawd nhìn thử. - Vicky đề nghị. Nó cầm bức ảnh ra chỗ con Clawd đang tự nghịch đuôi mình.

Vicky căng bức ảnh trước mặt con mèo. Clawd ngừng nghịch đuôi và dường như trong giây lát nó đứng im không nhúc nhích, nhìn bức ảnh chăm chú.

Rồi cả bộ lông nó dựng đứng lên. Trông nó như thể một cái máy sấy quần áo vậy. Nó ngồi cứng ngắc, mồm há to đến nỗi tôi nhìn rõ từng cái răng của nó. Thậm chí tôi còn thấy được cả những cái răng trong cùng.

Clawd gừ gừ, chui qua lỗ cửa biến mất nhanh không thể tưởng tượng nổi.

Vicky nhún vai:

- Em không nghĩ nó lại làm thế.

Tôi cuộn tấm ảnh lại rồi nói với mẹ tôi phải lên gác làm bài tập về nhà. Nhưng khi lên đến phòng, thay vì làm bài tập, tôi gỡ bức ảnh Shaquille O'Neal ưa thích của mình xuống và thế vào chỗ đó tấm ảnh kỳ bí.

Giờ thì tôi có thể nhìn nó bất cứ lúc nào, kể cả lúc sắp đi ngủ lẫn buổi sáng ngủ dậy.

Tôi đã hạ quyết tâm nhìn bằng được hình ảnh ba chiều. Tôi quyết giật giải thưởng cho người thắng cuộc.

Tôi sắp trả đũa được hai đứa sinh đôi đáng ghét.

- Mình sẽ tập nhìn ngay bây giờ. - Tôi

nói to. - Bài tập cũng phải chờ đã.

Tôi nằm bắt chéo chân trên giường. Đầu tiên mình sẽ làm theo cách của Vicky, tôi nghĩ bụng. Phương pháp "nheo một mắt".

Nhưng tôi nhanh chóng nhận ra mình không thạo cái kiểu nheo mắt này cho lắm. Tôi có thể nheo cả hai mắt một lúc, không vấn đề gì. Thế nhưng quả là nheo một mắt không thôi đòi hỏi phải có thời gian luyện tập. Mà tôi lại không có nhiều thời gian nếu muốn đánh bại hai đứa sinh đôi.

Tôi quyết định làm theo cách mà cái hộp ngũ cốc hướng dẫn. Tôi chồm dậy gí sát mặt vào tấm ảnh. Những chấm màu rực rỡ nhòe dần trước mắt tôi. Rồi từ từ, tôi ngã người xuống giường.

Tôi cố mở mắt thật to.

Không chớp mắt.

Tôi bắt đầu thấy nóng mắt. Chắc là vì tập trung quá.

Tôi lúi lại thêm chút nữa.

Và... tôi ngã nhào khỏi giường.

- Wesley! Con làm gì trên đó thế? - Bố gọi với lên.

- Con luyện tập kung-fu mà bố. - Tôi đùa.

- Dừng việc đó được rồi đây. - Bố có vẻ không hưởng ứng câu đùa của tôi.

Con Clawd thò đầu vào cửa phòng tôi.

- Lại đây, Clawd. - Tôi vỗ vỗ xuống giường.

Con mèo rón rén đi vào. Chợt nó nhìn

thấy tấm ảnh treo phía trên giường tôi.
Tai nó vênh ngược lên, mắt híp lại. Nó
quay ngoắt người và chạy mất.

Tôi nằm vật ra giường, bỏ kính ra. Mắt
tôi nhưng nhức, tôi đưa tay giụi liên hồi.
Bất giác tôi giương cặp mắt không kính
nhìn lên tường. Vẫn những mảnh giấy dán
tường ấy, loại giấy dán phòng tôi từ năm
tôi lên ba. Loại giấy với những hàng chú
lính chì mà tôi đã quá quen thuộc.

Bỗng tôi nhìn thấy! Không thể tin được!
Tôi giụi mắt rồi lại nhìn lại.

Đúng! Một trong những chú lính chì đang
chuyển động. Chú lính giậm chân bước
về phía tôi.

Chú lính bước ra khỏi giấy dán tường.
Chú hướng về phía tôi.

Chương 4

Tôi ngồi ngậy ra trên giường, ngo ngắn nhìn lên tường.

Tôi cảm thấy chóng mặt. Có đúng là mình đã nhìn thấy cái mình nghĩ không nhỉ? Chỉ có một cách kiểm tra.

Tôi chậm rãi ngó sát mặt vào tường và...
Chẳng có gì cả.

Chú lính chì vẫn ở đó, yên lặng.

Không giậm chân.

Không hình ảnh ba chiều.

Bức tường vẫn như mọi khi.

Nhưng rõ ràng tôi đã nhìn thấy một chú lính chì chuyển động. Tôi biết thế mà.

Tôi đưa tay giụi mắt thật mạnh và hết sức

tập trung - lần này đích ngắm của tôi là bức ảnh kỳ bí. Tôi có cảm giác mắt mình thả lỏng ra.

Tất cả những chấm nhỏ bắt đầu hoa lên. Màu cam, màu xanh, màu vàng và màu hồng, những chấm nhỏ như bay lượn tròn trong bức ảnh. Giống hệt một ngọn núi lửa đang phun nham thạch.

Tôi bắt đầu thấy hơi choáng váng, đúng cái cảm giác khi tôi ngồi trên bánh xe Ferris. Nhưng tôi vẫn quyết mở mắt, không dám chớp.

Người tôi chúi ra đằng trước, cứ như thể bức ảnh hút tôi về phía nó. Tôi bám chặt lấy tấm ga giường, cố giữ thẳng bằng, mắt mở to không chớp.

Các chấm nhỏ quay tít mù. Giờ thì chúng

đường như bay quanh người tôi, cuốn lấy tôi bằng lực của một chiếc máy hút bụi.

Không được động đây. Mình không được chớp mắt. Và kìa, những chấm nhỏ đang dần định hình. Một cái cây à!

Đúng rồi! Một cái cây!

Và còn có vật gì đó ngồi trên cây. Một con chim chăng?

Không, không phải chim.

Một vật gì đó mình dài, da bóng khắp người. Nó có hai cái râu to.

Và một cái đầu lớn hình tam giác. Và cặp mắt nữa! Một cặp mắt đen huyền rất to.

Rồi cuối cùng một đôi chân trước dài cũng nổi dần lên từ những chấm nhỏ. Một đôi chân có những khía nhọn.

Một con bộ ngựa đang cụp càng!

Đúng như thế! Tôi đã nhìn được! Mình đã nhìn thấy hình ảnh ba chiều!

Một con bộ ngựa đang cụp càng! Giờ mình có thể đi đòi giải thưởng! Mình đã thắng chúng rồi!

Tôi chớp mắt nhưng dường như mắt tôi đã bị dán vào tấm ảnh. Tôi không thể nhắm mắt lại.

Chợt tôi phát hiện một chi tiết nữa.

Hàm con bộ ngựa rất to và trông rất khỏe.

Cặp mắt của nó thì ướt và long lanh.

Trông rất sống động!

Có cái gì đó đang chà vào cổ tôi. Rồi hình như hàng ngàn cái chân nhỏ đang bò

lên cầm tôi.

Tôi vội thả tấm ga giường ra, rồi rít phúi mặt mình. Tay tôi chạm phải vật gì mềm mềm và khê động đây. Eo ôi!

Tôi đập mạnh vào vật đó. Tôi né đầu sang một bên vừa lúc nó rơi vèo qua mắt tôi.

Con mỗi cánh hay sao ấy nhỉ?

Tôi khê thở phào. Bình tĩnh nào Wes, tôi tự trấn an. Cái ảnh này đang làm mày hoảng sợ rồi.

Tôi nhìn theo con mỗi cánh bay vè vè quanh phòng, chao xuống rồi vỗ cánh lơ lửng trước tấm ảnh.

Bất chợt có cái gì đó vướng vào mắt tôi. A... á..á! Không thể. Không đời nào.

Rõ ràng tôi thấy hình con bọ ngựa co lại.
Tôi sắp mất nó rồi.

Tôi vươn tay tóm lấy con mối, nắm hờ
tay lại. Con mọt đang cố đập cánh trong
lòng bàn tay tôi.

Từ từ, tôi đưa tay mình sang bên trái tấm
ảnh.

Tôi xòe từng ngón tay ra.

Tôi cảm nhận rõ con mối đang bò lồm
ngổm trên tay mình. Nhưng tôi vẫn không
rời mắt khỏi con bọ ngựa.

Tôi chăm chú quan sát nó.

Và kìa, con bọ ngựa đang nghiêng đầu
sang trái. Nó nghiêng đầu để nhìn con
mối.

Nó quan sát con mối!

Ôi trời! Con bộ ngựa sống!

Đột nhiên tiếng Sal vang lên như thể anh ta có mặt ngay trong phòng với tôi. - Có những thứ tốt hơn là nên đặt trong không gian hai chiều.

Con mới bay khỏi tay tôi rồi đậu lên tấm ảnh. Nó lân la đậu lên cái cây trong ảnh. Chính cái cây con bộ ngựa đang bám. Nó chờ đợi.

Tôi nín thở, mắt bắt đầu chảy nước nhưng tôi vẫn cố không chớp. Không phải lúc được chớp mắt.

Đầu con bộ ngựa nhích khẽ. Cặp càng co lên. Nó chập hai càng vào nhau. Trông thật giống dáng người đang cầu nguyện. Con mới vẫn tiếp tục bò lên cây. Nó bò gần hơn tới chỗ con bộ ngựa. Chợt, một

càng trước con bộ ngựa vụt tung ra khỏi bức ảnh!

Trong tích tắc, càng con bộ ngựa cắm phập xuống con mồi rồi rụt vào trong bức ảnh.

Tôi kinh hãi chứng kiến con bộ ngựa đớp lấy con mồi... cả cánh, cả thân con mồi phụt chốc mất hút vào cái miệng châu chực sẵn của con bộ ngựa.

Con bộ ngựa đã nghiền ngấu gọn một miếng xong con mồi.

Giờ thì nó đang phóng cặp mắt hung dữ về phía tôi.

Chương 5

- Ăn tối thôi! - Chợt tiếng mẹ vang lên

dưới nhà.

Tôi chớp mắt.

- Wes, con xuống chưa đấy? - Bố gọi vọng lên.

- À, vâng ạ. - Tôi khàn khàn đáp.

Tim tôi đập thình thịch, trán giật giật liên hồi. Tôi vỗ mạnh vào đầu. Những tia mồ hôi bắn ra đầy mặt tôi.

Tôi rời mắt khỏi tấm ảnh và cố đứng lên. Đầu gối gập quá lâu khiến tôi phải ngồi phịch xuống giường.

Nhưng tôi không nhìn lên tấm ảnh nữa. Tôi đã mệt mỏi quá rồi.

Tôi quờ quạng tìm kính rồi run rẩy đeo vào mắt. Phải lấy lại bình tĩnh, tôi tự nhủ. Phải bình tĩnh mới được.

Hơi thở tôi chậm dần và tay tôi cũng đã hết run, tôi khẽ liếc nhìn tấm ảnh một cái. Tốt rồi, mình đã bình thường, tôi trấn an mình, cố lấy lại tự tin.

Tôi chậm rãi quay sang tấm ảnh và mắt tôi chạm phải...

Những chấm nhỏ sắc sỡ.

Chỉ là những chấm màu.

Không có bộ ngựa.

Không cả môi cánh.

Tôi cố lý giải một cách lô gích. Đó là cách mà thầy môn khoa học, thầy Gosling của chúng tôi thường dạy. Nhưng tôi không thể lý giải nổi. Tôi quyết định sẽ nói chuyện này với bố mẹ. Họ thường rất lô gích. Đương nhiên.

Tôi xuống nhà, ngồi vào bàn ăn. Hôm nay mẹ nấu món mì Ý và bánh mì nướng tỏi. Món ưa thích của tôi. Mọi tội lúc này tôi không thấy đói.

- Hãy đưa giúp bố đĩa pho mát Parmesan nào. - Bố vừa cười vừa nói. - Này, bố là nhà thơ mà chính bố lại không biết đây.

- Nhưng chân bố cho thấy rõ điều đó đây. Chân bố quá dài. - Vicky ngắt lời bố. Một trò ngốc nghếch mà bố với Vicky thường diễn.

- Một chuyện rất lạ đã xảy ra trong phòng ngủ của con. - Tôi bắt đầu khơi chuyện.

- Mẹ ơi, món gì trang miệng đây ạ? - Vicky cắt ngang. - Cho con uống thêm một cốc sữa được không mẹ?

- Sữa chua ướp lạnh. Được. - Mẹ đáp, tay với lấy hộp sữa.

- Thêm một chút mì nữa nhé? - Bố đề nghị.

Họ chẳng thèm để ý tôi nói gì. Tôi phải bắt họ chú ý mới được.

- Của con đây. - Mẹ đặt cốc sữa trước mặt Vicky.

- Con cho là bức ảnh không gian ba chiều chuyển động được. - Tôi nói bằng quơ. Dường như đã thu hút được mọi người chút ít.

Bố nhướn mắt nhìn tôi:

- Con nói thế là sao, Wes? - Bố hỏi rồi tiếp tục lấy nữa quán món mì Ý trong đĩa của mình.

Tôi nuốt ực một cái rồi nói:

- Con đã nhìn thấy một con bọ ngựa cụp càng trong tấm ảnh và nó đã ngốn hết một con mối bay lượn trong phòng con.

- Bịa...! - Vicky phản đối, mồm nó phun ra toàn mì. - Thật là bịa đặt!

- Thế đấy. - Bố mắng Vicky. Ông đẩy lại cặp kính trên mũi. - Wes, có lẽ con đã nhìn quá chăm chú đấy. Mà khi mắt nhức rồi, con có thể thấy nhiều thứ nực cười.

- Không, bố không hiểu nổi đâu. - Tôi phản đối. - Con đã trông thấy...

Ngoeo...! Con Clawd lao vụt qua lỗ cửa vào nhà nhanh như một tia chớp, gào lên.

Đuổi sát sau nó là con Fluffums.

Cả nhà tôi òa ra nhìn hai con vật điên

khùng đuổi nhau mà không ai nhúc nhích. Tôi đoán chắc tại không ai tin nổi điều này. Con Fluffums. Cái con chó đáng ghét ấy lại cả gan chui vào nhà tôi.

Ngay sau đó có tiếng đập cửa bộp.

- Trả chúng tôi con chó! - Tôi nghe rõ tiếng một trong hai đứa sinh đôi.

Hứ! Cứ làm như chúng tôi mời cái con vật bẩn thỉu đó vào! Bất giác tôi không biết đuổi theo hai con chó mèo hay là ra mở cửa mắng vào mặt chúng.

- Bố sẽ mở cửa. - Bố nói.

- Wes, con đi tìm con Clawd đi. - Mẹ ra lệnh.

Tôi đi tìm khắp dưới nhà. Không thấy con Clawd đâu cả. Tôi phi lên gác. Giờ thì tôi đã nghe thấy tiếng con Clawd

ngoao ngoao còn con Fluffums đang sửa sửa ăng ăng. Những tiếng động đó dường như vọng ra từ phòng ngủ của tôi.

Khi nhảy tới bậc trên cùng tôi đứng sững người. Một tiếng rên rỉ đau đớn đập vào tai tôi.

Tôi đứng như trời trồng giữa sảnh lớn, ngay trước cửa phòng mình. Điều đầu tiên tôi nhìn thấy là Clawd, nó đang nằm tít trên nóc cái tủ cao của tôi. Lưng nó dán vào tường, lông dựng đứng lên.

Tôi đưa mắt khắp phòng tìm con Fluffums. Nhưng chẳng thấy nó đâu cả. Chợt trong góc phòng có tiếng rên. Con Fluffums đang rúm ró rúc vào đó, tai và đuôi cụp xuống, toàn thân run lên từng chập.

Tôi vừa định bước tới thì hai đứa sinh đôi xông vào.

- Fluffums đâu rồi? - Corny hét lên the thé. Nó đẩy phắt tôi qua một bên. Ngay trong phòng của tôi!

- Nhìn kia! Đây! Trong góc phòng ấy! - Gabby gào lên. - Chị sẽ bế nó. Nó cũng đẩy mạnh tôi một cái rồi ngồi thụp xuống chỗ con chó.

Con Fluffums gầm gừ.

- Cầu cho nó cắn Gabby đi. - Tôi lầm bầm trong cổ họng.

- Em sao thế, chó nhỏ của ta? - Gabby nựng nịu.

Con Fluffums vẫn gừ gừ rồi lúi dúi dần tí vào cái góc.

- Cái con mèo bắn thủ khi lại trêu em hả? - Corny nói chêm vào, lườm con Clawd rồi đến tôi.

Tôi bế con Clawd từ trên nóc tủ xuống. Nó bám lấy vai tôi.

- Ái! - Tôi thét lên khi móng vuốt nó cắm thẳng qua áo tôi. Nó đang rất hoảng loạn.

- Đúng là con mèo bắn thủ. - Gabby mĩa mai, tay vuốt vuốt lưng con Fluffums. - Nó cào cả chủ của mình.

- Chỉ khi nào nó quá khiếp sợ thôi. - Tôi bác lại.

- Thôi nào, em Fluffy bé bỏng. - Corny dỗ dành. Nó tung một quả bóng da trên tay. Nó cứ làm như con chó là đứa trẻ không bằng.

- Ôi, không! - Gabby lại gào lên, chỉ tay

vào con chó. - Nhìn sườn nó kìa! Mất cả một mảng lông!

- Nó bị cào rách lông rồi. - Corny rên rỉ.

- Chính tại cái con mèo đáng ghét đấy.

Tôi cũng thử nhìn xem. Đúng là cạnh sườn con Fluffums mất một mảng lông thật.

- Chúng mày có chắc là không phải nó đã mất đám lông đó từ trước rồi chứ? - Tôi hỏi. - Có thể nó sắp bị trụi lông hay cái gì tương tự.

Cả hai đứa sinh đôi cung quay phắt ra phía tôi.

- Nó không phải sắp trụi lông, đồ ngốc. Chính con mèo ngu xuẩn của mày đã tấn công nó! - Corny gào to.

- Chúng tao sẽ mách bố mẹ. - Gabby dọa

dầm. - Bố mẹ tao sẽ mời luật sư kiện mày. Kiện mày, con mèo của mày, cả nhà mày.

Chúng giận dữ giậm chân biến khỏi phòng tôi.

Tôi gãi gãi tai Clawd.

- Mày không làm thế chứ Clawd? - Tôi thì thâm. - Mày còn chẳng làm đau một con muỗi cơ mà.

Clawd bắt đầu nhoài khỏi tay tôi. Tôi thả nó xuống. Clawd cũng đi ra nốt.

Tôi lướt mắt quanh căn phòng rồi dừng lại ở tấm ảnh.

Có cái gì đó dính trên tấm ảnh.

Tôi lại gần, quờ tay sờ thử.

Một luồng khí lạnh lan khắp người tôi.

Chương 6

Vật dính trên tấm ảnh có màu trắng và mềm.

Lông thú!

Chính là nhúm lông con Fluffums.

Nhưng không thể thế được!

Nó dính vào đây bằng cách nào

Chả lẽ con bộ ngựa càng cụp...

Không! Không thể nào!

Tôi lao ra khỏi phòng xuống kể cho bố mẹ.

Nhưng chưa xuống đến dưới nhà, tôi chợt thấy tiếng mẹ đang nói gay gắt khiến tôi đứng lại để nghe xem.

- Em không thể hình dung nổi con Clawd

đã tấn công thế nào. Giọng mẹ ngao ngán. - Nó không phải mèo nhà. Nó chỉ thích cuộn tròn nở sên sau. Có độc ác lắm không nếu chúng ta nhốt nó ở ngoài không cho vào nhà nữa?

Không thấy tiếng bố đáp.

Bố còn chờ gì thế nhỉ? Bố biết rõ là con Clawd rất ghét bị nhốt ở ngoài mà.

- Chúng ta sẽ phải suy nghĩ về điều này. - Cuối cùng bố cũng lên tiếng. - Cứ tình hình này thì hai con chó mèo sẽ còn gây nhiều chuyện rắc rối.

Tôi thấy nóng mặt. Tôi phải làm cho ra vẻ mới được. Tôi phải kể cho bố mẹ nghe rằng con Clawd không hề đụng vào cái con chó đáng nguyên rủa ấy. Tôi phải kể cả chuyện con bộ ngựa nữa.

Đúng rồi. Một con bộ ngựa hình ảnh ba chiều. Có lẽ bố mẹ sẽ chẳng tin mình. Chắc họ sẽ nghĩ mình phịa ra để bênh con Clawd khỏi gặp rắc rối.

Tôi rón rén quay trở lên phòng mình. Tôi chăm chú nhìn lại tấm ảnh treo phía trên giường. Không đời nào mình lại ngủ được gần khu vực này nữa, tôi nghĩ bụng. Tôi run run vươn tay ra sờ tấm ảnh. Nhỡ sẽ lại có một cái càng cứng màu xanh chìa ra cắp lấy mình thì sao?

Nhanh như cắt tôi giật mạnh bốn cái đinh ghim bốn góc tấm ảnh ra. Tôi tóm lấy mép ảnh, cuộn chặt lại.

Phù! May mà mình tháo được nó xuống. Tôi cầm bức ảnh Shaq lên rồi dán vào chỗ đó, tốt rồi. Hy vọng mọi thứ trở lại

bình thường.

Tôi quyết định cắt tấm ảnh ba chiều vào ngăn tủ. Tôi cắt nó dưới bức biểu trưng cuộc thi điệu nhảy hula, lần đó tôi thua. Kẻ thắng cuộc đương nhiên là hai đứa sinh đôi. Tôi đã tự nhủ sẽ không bao giờ thèm nghĩ ngợi về việc đó nữa.

Nhưng lần này thì không có chuyện thua cuộc với bức ảnh đâu, tôi thề hứa. Tôi sẽ đoạt giải thưởng của công ty xuất bản bức ảnh. Tôi sẽ thắng một cách công bằng, chính nghĩa. Và khi đó, lần đầu tiên tôi sẽ chiến thắng "hai con quỷ" phổ Fear!

Tôi lục lọi ngăn tủ trên cùng và tìm được một tấm thiệp: "Đó là một con bọ ngựa."
- Tôi viết lên tấm thiệp dòng chữ ấy. Sau

đó tôi đề địa chỉ công ty phát hành bức ảnh. Tên và địa chỉ của mình tôi ghi ở góc thiệp rồi dán một con tem vào mặt sau.

Tôi quyết định sẽ gửi ngay tấm thiệp này đi. Tôi chạy hai bậc một xuống cầu thang, nói với bố mẹ tôi sẽ về ngay rồi chạy về phía thùng thư ở góc phố.

Nhét cái thiệp vào thùng thư rồi tôi mới thấy nhẹ cả người. Mình đã giải đáp được câu đố về bức ảnh kỳ bí và đã gửi đi câu trả lời. Mình đã hoàn thành công việc với bức ảnh. Tôi thấy rất tuyệt!

Trên đường về nhà tôi liếc vào nhà hai đứa sinh đôi. Tôi không thể hình dung nổi vẻ mặt của chúng sẽ như thế nào khi chứng kiến tôi rình giải thưởng về nhà.

Tôi cứ nghĩ mãi đến phản ứng của chúng cho tới khi về tới nhà, lên tận phòng. Tôi còn hình dung ra chúng sẽ la lối giận dữ như thế nào, mặt chúng sẽ đỏ lên rồi nguyền rủa ken kết ra sao.

Tôi ngồi vào bàn làm bài tập, hóa ra đã đến giờ đi ngủ. Tôi quá mệt mỏi rồi. Một ngày đầy sự kiện!

Tôi tháo kính ra đặt lên chếc bàn cạnh giường. Tôi thui vào gối ôm mấy cái rồi tắt đèn. Tôi muốn mình sẽ mơ về giây phút hai đứa sinh đôi nhận ra chúng là kẻ bại trận.

Thế nhưng tôi chưa thể ngủ ngay.

Cái ánh sáng kỳ lạ này ở đâu ra thế nhỉ?

Tôi nhòm dậy, ngó quanh.

Tôi bắt gặp một tia sáng yếu ớt. Nó phát

ra từ ngăn tủ của tôi.

Có phải mình để quên đèn tủ khi cất tấm ảnh đi không?

Tôi đạp chân xuống giường vùng dậy. Nhưng rồi tôi khựng ngay lại vì cái khe sáng trong tủ đang rực lên rất rõ.

Mắt vẫn dăm dăm nhìn ánh sáng kỳ lạ, tôi lùi lại, dò dẫm tìm nút bật đèn. Bỗng cái đèn rơi choang xuống sàn, bóng đèn vỡ tan thành hàng triệu mảnh sắc nhọn. Tôi nhảy vội ra phía cửa tủ... và thở hắt ra!

Một đàn những chấm nhỏ huỳnh quang đang thoát ra từ khe tủ.

Chúng lấp lánh như những con đom đóm đủ sắc màu xanh, đỏ, tím, vàng, hồng. Chúng bay tròn, chấm này nối tiếp chấm

kia.

U ù! Mình nhìn thấy cái gì thế này? Tôi choáng váng, ngồi xuống thành giường. Hay mắt mình tự lừa mình như bố nói? Hay tại mình bận tâm quá nhiều về bức ảnh ba chiều?

Càng nhiều chấm màu đang đổ ra. Lại thêm một đàn nữa rồi kia, một đàn nữa. Hàng nghìn chấm nhỏ li ti tuôn ra từ khe tủ.

Chúng bám vào tường.

Chúng nhảy nhót trên các đồ đạc.

Chúng nhón nhơ kết thành những vòng tròn.

Tôi há hốc miệng nhìn cảnh tượng trước mắt, người tê cứng vì khiếp sợ. Không tin nổi mắt mình.

Chúng vẫn đang quay tròn, quay tròn.
Và rồi bỗng nhiên chúng đồng loạt bay
tròn trên đầu tôi.

Chúng phát ra tiếng vù vù nghe rất dữ
dội, tiếng vù vù của kim loại quay nhanh
- đúng hơn là tiếng của hàng nghìn con
côn trùng đang săn mồi!

Chương 7

Tôi bịt chặt tai lại nhưng không sao thoát
được tiếng kêu đó. Tôi cảm giác như
những chấm nhỏ đang bay trong đầu tôi.
Chúng còn đang bò lên tai tôi từ phía
sau.

Những chấm nhỏ mỗi lúc một sáng hơn.
Chúng bay quanh tôi càng lúc càng nhanh

hơn.

Mắt tôi ngứa ran lên, nóng nhức. Tôi muốn giụi mắt nhưng lại sợ không bị được tai.

Cơn ngứa lan xuống khắp người tôi. Nó xuống cổ, xuống ngực, vòng ra sau lưng, lan sang tay rồi chân tôi.

Tôi co rúm lại góc giường, giật vội cái gối bị lên đầu.

Tôi muốn hét thật to kêu cứu nhưng lại sợ. Tôi sợ giờ mà mở miệng thì những chấm sáng kia sẽ bay ngay vào. Chúng sẽ bò xuống cổ họng tôi rồi xuống dạ dày.

Một mùi rất kinh trần ngập căn phòng. Dù bị chặt gối tôi vẫn ngửi thấy. Nó kinh hơn cả mùi trứng ung hay thối, kể cả mùi sữa thiu vẫn còn đỡ hơn.

Tôi bắt đầu nôn nao. Cổ họng và mũi như muốn vỡ ra. Toàn thân ngứa ngáy.

Mình phải làm cái gì đó!

Mình phải chặn đám chấm đang bay lại!

Tôi bỏ gối ra và nắm lấy tấm ga giường, quấn quanh cánh tay. Tôi quỳ xuống sàn, bò lồm cồm ra chỗ cái tủ.

Không có gối bịt tai, tiếng vù vù kêu to không thể chịu nổi.

Tôi cố sức bò lên phía trước cho tới khi chạm tới tủ. Những chấm nhỏ vẫn đang túa ra.

Tôi chẹn một mép ga vào cửa tủ. Chúng vẫn bay ra ào ạt. Tay tôi run run nhét vải vào khe hở dưới cánh tủ. Tôi nhận thấy rõ chúng đang đẩy trở ra, cố sức thoát khỏi ngăn tủ.

Tôi tiếp tục tổng tâm ga giường vào khe tủ cho đến khi nó chặt cứng. Lúc này tôi mới quay lại giường.

Không còn thấy tia sáng hắt ra nữa.

Tôi ngoái lại nhìn quanh.

Tất cả các chấm màu đã biến mất.

Tôi khẽ khàng ngồi xuống mép giường, nhìn chăm chăm vào ngăn tủ, chờ xem chúng có chui qua được cái rào chắn tôi vừa tạo hay không.

Tôi cứ ngồi vậy trong bóng tối khá lâu. Căn phòng lúc này hoàn toàn tĩnh lặng và tối đen.

Cơn nôn nao cũng hết. Tôi quào tay ra sau. Lúc này tôi mới để ý là mình đang nghiêng rặng, tôi vội nhả quai hàm.

Tôi dần lấy lại nhịp thở bình thường, thở sâu hơn. Mắt tôi bắt đầu riu lại. Mình không thể thức thêm được nữa. Tôi chui vào chăn, nhắm mắt lại.

Tôi gập co người lại - một tư thế ngủ ưa thích của tôi...

R-rắc!

Một tiếng động khiến tôi choàng tỉnh. Nó giống tiếng một cái cây khô bị nứt.

R-rắc! Tiếng động đó lại vang lên.

Căn phòng vẫn tối đen nhưng tôi biết nó phát ra từ đâu. Chính từ cái tủ.

Tôi rón rén bò ra mép giường, nhìn trân trân về phía cánh cửa tủ.

- Không! - Tôi hét lên khi mắt đã quen với bóng tối. - Không thể như vậy!

Đó là bởi cánh tủ đang bị thúc ra từ phía trong. Cánh cửa cứ phình dần, phình dần như thể quả bóng bị thổi quá to sắp nổ.

Rồi tôi nghe thấy tiếng động xẹt xẹt.

Cánh tủ dường như bị hút trở lại.

Nhưng rồi nó lại phồng lên. Phồng cực đại. Tiếng gỗ cọt két, kèn kẹt, nứt dần kêu răng rắc. Tôi nghe rõ âm thanh cửa kéo gỗ, căng thẳng tới độ.

Kéo cà kéo kẹt.

Kéo cà kéo kẹt.

Cánh tủ càng phồng to, tiếng gỗ nứt càng dồn dập.

Nó bật tung ra, toác thành hai mảnh.

Và tôi lơ mơ nhìn thấy...

Một vật gì đó chồi ra giữa đám gỗ nứt

toác.

Một cái càng không lồ.

Chương 8

- Cứu...u..u! - Tôi nhào lại giường, hét lạc giọng, vớ vôi kính đeo vào.

- Wes! Wes! Có chuyện gì thế? - Mẹ lao vào phòng tôi trong bộ đồ ngủ, chân vẫn đi giày vải.

Mẹ bật công tắc đèn rồi ngồi xuống giường cạnh tôi.

- Con gặp ác mộng à? - Mẹ vòng tay ôm lấy vai tôi đang run lẩy bẩy.

- Không! - Tôi kêu lên. Mồm tôi lúng búng, răng va vào nhau lớp lớp.

Đây..đ..ấy..là..à..à..con b..b..bọ ngựa.

Nó..nó ... đang cố thoát ra khỏi ngăn tủ của con.

Mẹ quay ngay ra phía tủ.

- Từ từ nào, Wes. - Mẹ đưa tay vuốt nhẹ vào cái đầu rối bù của tôi. - Hãy thở sâu và lấy lại bình tĩnh.

Tôi rít lên một hơi thật sâu.

- Nào, giờ thì con nói xem có cái gì trong ngăn tủ?

- Một con bọ ngựa cụp càng mẹ ạ. Cái con mà con đã cố kể cho bố mẹ nghe lúc ăn tối đó. - Tôi nói. - Nó chính là hình ảnh ẩn dưới bức ảnh ba chiều. Mẹ nhớ không, bức ảnh con mua ở cửa hàng Năm và Mười của Sal đây?

Mẹ bới rối gật đầu.

- Đó, cái con bọ ngựa đó nó sống mẹ ạ.
Giờ nó đang cố thoát khỏi tấm ảnh.

Mẹ tròn trợn mắt.

- Mẹ, phải tin con, mẹ. - Tôi van nài. -
Nó đã ăn thịt con mối đậu lên tấm ảnh.
Cả Fluffums nữa.

- Nó ăn thịt Fluffums? - Mẹ thốt lên.

- Không, không. Con bọ ngựa đã giật một
túm lông của con Fluffums. Chính vì thế
con mới cất ảnh vào tủ. Nó quá nguy
hiểm. Thực sự nguy hiểm. Và giờ thì con
bọ ngựa lại muốn phá tủ xông ra ngoài.

Mẹ đưa mắt nhìn cái tủ rồi khắp căn
phòng. Cái đèn ngủ của tôi nằm lặn lóc
dưới sàn. Những mảnh bóng đèn vỡ thì
vương vãi khắp nơi. Tấm ga giường của
tôi vẫn chèn đầy trong ngăn tủ.

Mẹ vỗ vai tôi:

- Mẹ nghĩ tốt nhất là chúng ta mở tủ xem thế nào.

- Con..con...kh..không nghĩ thế là hay đâu mẹ. - Tôi lắp bắp.

- Thôi nào, Wes. - Mẹ dỗ dành. - Chúng ta sẽ cùng mở cửa tủ, rồi con sẽ thấy mọi cái đều bình thường. Rất bình thường.

Tôi miễn cưỡng đứng dậy, nhón chân vòng qua đồng thủy tinh vỡ ra phía tủ. Tôi thấy cánh tủ đóng kín. Dường như chẳng có gì khác thường.

Tôi sờ lên cửa tủ.

Trơn bóng. Chẳng có vết nứt nào. Thậm chí không một vết xước.

Mẹ đã đứng sau lưng tôi:

- Nào, - mẹ điềm tĩnh nói. - giờ con mở nó ra đi.

Tôi ngập ngừng giây lát. Thôi được, tôi quyết định. Mẹ nói đúng. Mình phải mở nó ra. Mình phải biết chắc con bọ ngựa có ở trong đó đang chờ mình không.

Tôi từ từ rút cái ga giường ra khỏi khe tủ.

Tôi dán mắt xuống khe cửa tủ.

Không ánh sáng. Không chấm màu.

Không tiếng động. Mọi thứ vẫn y nguyên.

Mẹ vươn tay qua vai tôi, xoay lấy núm cửa tủ. Một dòng khí lạnh chạy dọc xương sống tôi. Trán tôi túa đầy mồ hôi. Bộ quần áo ngủ dính chặt vào người.

- Hừ.m.m. Hình như nó bị kẹt. - Mẹ nói, tay cố vặn núm cửa rồi đẩy mạnh.

- Dừng , mẹ! - Tôi la lên, tay giữ chặt cổ tay mẹ.

- Tay con lạnh như đá ấy! - Mẹ cũng la lên.

- Con sợ! - Tôi thú nhận, bầu tay mẹ chặt hơn. - Chắc con bỏ ngựa không muốn chúng ta mở tủ, nó đang giữ chặt cửa bên trong.

Mẹ ghì chặt tôi một cái.

- Không phải đâu con, - mẹ từ tốn nói. - mấy cái cửa gỗ này đôi khi cũng hay bị kẹt thôi mà.

Mẹ lại vặn núm cửa. Lần này nó khẽ xoay.

Tim tôi nhảy lên thành thịch. Mạch giật giật. Tôi nín thở theo dõi mẹ từ từ mở cánh tủ ra.

Nhưng tôi không nhìn vào bên trong tủ.
Tôi còn bận quan sát phản ứng của mẹ,
xem mặt mẹ có biến đổi gì không. Nhưng
không, nét mặt mẹ hết sức bình thường.
Mẹ quờ tay vào ngăn tủ, cái ngăn mà tôi
nói có ánh sáng phát ra.

- Có vẻ bình thường. - Mẹ lên tiếng rồi
đứng lùi lại cho tôi nhìn.

Tim tôi đang nhảy nhót trong lồng ngực.
Tôi đẩy cặp kính lên chăm chú nhìn vào
bên trong.

Mọi thứ dường như... bình thường.
Không có gì khác lúc tôi cất tấm ảnh
vào.

Tấm ảnh vẫn nằm dưới bức biểu trưng
cuộc thi nhảy điệu vòng tròn hula, vẫn
cuộn chặt.

Tôi gạt hai áo sơ mi sang một bên , đằng sau cũng chẳng có gì.

Tôi xem xét bóng đèn trong ngăn tủ. Vẫn bình thường.

Tôi sờ mặt trong cánh tủ. Không một vết nứt.

Tôi khẽ thở dài.

Tôi nhảy chồm lên giường rồi nằm vật ra, chân tay bủn rủn.

- Có lẽ chỉ là ác mộng. - Tôi lẩm bẩm.

- Chắc phải đáng sợ lắm. - Mẹ tiếp lời.

Mẹ nhặt cái đèn lên, đặt vào kệ. - Mẹ sẽ quay lại. Phải hót hết đồng thủy tinh vỡ nếu không con sẽ bị đứt chân đấy.

Mẹ vừa đi ra tôi liền nhào đến cạnh tủ, nhét vội cái ga giường vào chỗ cũ. Đây

không phải là mơ. Nó là thực. Tôi không còn cách lựa chọn nào khác.

Nghe tiếng chân mẹ quay lại, tôi chui ngay về giường. Mẹ mang một bóng đèn mới cho tôi, tôi lắp luôn vào chân đèn. Mẹ không đả động gì đến cái ga giường mặc dù tôi biết mẹ đã nhìn thấy.

Mẹ hót hết các mảnh đèn vỡ vào xéng rồi đổ vào thùng rác.

- Mẹ tắt đèn này nhé, Wes. - Mẹ chỉ cái đèn tường.

- Không cần, mẹ ạ. Để con tự tắt.

- Ngủ đi, Wes. Gọi mẹ khi nào con cần nhé. Chúc con ngủ ngon.

- Chúc mẹ ngủ ngon. Con nghĩ chỉ là trò nực cười thôi. Có lẽ đây là đêm tệ nhất đời con. May mà nó cũng qua rồi.

Khi mẹ chưa ra khỏi phòng tôi còn cảm thấy yên tâm. Nhưng mẹ vừa đi khỏi, lập tức tôi lại đăm đăm nhìn cánh cửa tủ. Chờ đợi sự việc diễn ra. Một sự việc tồi tệ.

Tôi nghĩ có lẽ nên vứt tấm ảnh ra bãi rác. Nhưng rồi tôi lại hình dung cảnh con bộ ngựa thoát ra khỏi bức ảnh, xông qua cửa trước và bò lên đây chẹn họng mình thì sao.

Không. Vứt ảnh đi cũng chẳng ích gì.

Tôi quyết định ngày mai sẽ đem tấm ảnh tới tường đưa thầy Gosling. Thầy là một nhà khoa học. Thực thụ. Có thể thầy sẽ có cách lý giải lô gích.

Tôi để sáng tất cả đèn trong phòng. Tôi dựng cái gối ngủ lên thành giường. Như

thể này thì mình có thể quan sát được cái tử. Cẩn thận hơn, tôi không bỏ kính. Giờ tôi có thể sẵn sàng bỏ chạy nếu bọn chấm sáng quay lại.

Không hiểu chúng có chui ra nữa không nhỉ?

Không hiểu...?

Tôi cứ nằm dựng người như thế cho đến khi...

Chương 9

B-rờ, b-rờ, b-rờ.

Bọn chấm quay lại!

Tôi vùng khỏi giường chạy vụt ra ngoài. Tôi đang đứng giữa sảnh lớn vắng lặng, thở hổn hển. Ngực tôi phập phồng, phập

phòng, hơi thở bắt đầu khô khè.

B-rờ, b-rờ, b-rờ.

Chờ chút. Mình biết tiếng động này.

Tôi dựa vào khung cửa, nhòm vào phòng mình.

Không thấy chấm sáng nào cả.

Cái đồng hồ báo thức. Hóa ra cái đồng hồ của tôi đang kêu.

Tôi vội chạy vào ấn nút tắt chuông. Rồi tôi đưa mắt quan sát khắp phòng.

Mấy cái đèn vẫn bật sáng.

Tám ga giường tôi nhét vẫn trong khe tủ.

Tôi đã qua được một đêm, cho dù khá vất vả.

Tôi thấy nhẹ nhõm phần nào nhưng chỉ đến khi nhớ ra phải lấy quần áo trong tủ

để thay đồ đi học.

Tôi rón rén đi lại phía tủ, áp tai vào nghe ngóng. Không một tiếng động. Không có tiếng cánh côn trùng vỗ.

Tôi quỳ xuống và rút dần ga giường ra. Xong xuôi, tôi giật mạnh cánh cửa tủ.

Không thấy một con bọ ngựa nào cả!

Tôi rút phắt cái quần jean với chiếc sơ mi nỉ đỏ ra ngoài. Tôi vội vã đi tất, xỏ giày. Rồi nhón hai ngón tay, tôi cắp lấy tấm ảnh. Nó có vẻ ấm và dinh dính. Tôi tống tấm ảnh vào cặp rồi phi xuống nhà.

Tôi không thể chờ thêm được nữa, tôi phải nói chuyện với thầy Gosling ngay.

Thầy có bộ óc của một nhà bác học.

Thầy ấy sẽ giúp tôi giải quyết việc này.

- Con ồn chứ, Wes? - Bố hỏi. Bố đang

thái lát một quả chuối rắc lên món bột ngô.

- À, vâng, dĩ nhiên ạ. - Tôi đáp. Tôi xúc vào bát mấy thìa bột ngô rồi đổ sữa vào.

- Chỉ là ngủ mê thôi mà. - Tôi nói thêm. Tôi không muốn kể thêm một lời nào về con bọ ngựa trước khi tôi khám phá ra thực chất vấn đề. Tôi ngẫu nhiên món bột ngô và tu ừng ực một cốc nước táo ép.

- Đi thôi. - Tôi đánh tiếng, xóc cặp lên vai rồi đi ra cửa.

Con Clawd quẩn lấy chân tôi. Tôi cúi xuống vuốt lưng nó và thế là tấm ảnh rơi ra. "Ngoao!" - Clawd chạy vụt mất nhanh như một tia chớp.

Tôi thở dài.

- Con chào bố mẹ. - Tôi nói to và ra khỏi nhà. Hôm nay tôi phải giải đáp một số vấn đề.

Vừa đi tôi vừa lo giữ tấm ảnh vì sợ rơi. Tôi cứ quờ tay ra sau cặp liên tục cứ như thể trong cặp đang chứa một con quái vật mà tôi không để nó thoát ra.

Tôi rất mừng khi trông thấy Lauren vẫn đợi tôi ở góc phố mọi khi. Hôm nay cô ấy mặc một chiếc áo khoác màu xanh biếc rất hợp với đôi mắt cô. Lauren cột mái tóc ra phía sau bằng một cái chun nhỏ.

Khi tôi bước tới, Lauren nhú mào hỏi:

- Ê Wes, trông cậu mệt mỏi lắm. Cậu ổn không?

- Không ổn lắm. - Tôi thú thật. Tôi với

tay ra sau kiểm tra lại tấm ảnh.

Chúng tôi cùng rẽ vào góc phố

Hawthorne và trên đường tôi đã kể lại mọi chuyện cho Lauren. Chuyện con bọ ngựa. Con mối. Clawd, Fluffums.

Chuyện cơn ác mộng của tôi đêm qua. Cả cái kế hoạch đề nghị thầy Gosling giúp đỡ. Tôi kể liên một mạch không nghỉ.

Khi tôi ngừng nói cũng là lúc chúng tôi tới gần cổng trường.

- Sao, cậu nghĩ sao?

- Ồ, - Lauren cắn cắn môi rồi nói. - Wes, đây không phải chuyện đùa hay cái gì tương tự chứ? Mình nghĩ cậu muốn thử mình trước khi kể chuyện này cho hai đứa sinh đôi phải không?

- Tất nhiên là không phải. - Tôi vội phản

đôi. - Mình không bịa bất cứ một chi tiết nào. Nếu thế thì quá dở hơi. Với lại, sao mình phải cố lừa cậu làm gì?

- Thôi được, thôi được. - Lauren khoát tay. - Nhưng cậu có công nhận chuyện này quá lạ lùng không?

- Tớ biết. Nhưng cậu tin tớ chứ, đúng không?

- Chắc chắn rồi. - Lauren nói nhưng tôi biết cô ấy cũng không chắc lắm. - Kể cho thầy Gosling cũng hay đấy, - cô tiếp tục nói. - thầy ấy thông minh và hiểu biết mọi thứ. Có thể thầy sẽ giải đáp được chuyện này. Và cho dù có chuyện gì xảy ra đi nữa thì Wes, cậu hãy nhớ là cậu đã đánh bại hai đứa sinh đôi!

- À đúng, suýt nữa tớ quên. - Chúng tôi

cười vang và đập mạnh một cái vào tay nhau.

Chợt sắc mặt Lauren vụt nghiêm trọng.

- Có khi gã đàn ông ở cửa hàng Năm và Mười nói đúng đấy. Cậu có nhớ gã đã nói gì không. "Cậu có khả năng nhìn thấu". Có lẽ điều này đã thể hiện ít nhiều rồi.

Lauren đã bắt đầu thực sự tin tôi!

Chúng tôi băng qua đường. Ngoài cổng trường học sinh đã đứng kín đặc.

- Kia, Kim đấy. - Lauren chỉ tay về phía một cô bé mặc chiếc quần da màu xanh ngọc và chiếc áo khoát cùng màu. - Tớ phải mượn cậu ấy vở lịch sử. Hẹn lát nữa gặp lại nhé. - Cô ấy quay đi, không quên dặn lại tôi. - Nhớ cẩn thận nhé!

- Lát gắp lại. - Tôi hét lên đáp rồi quay lại con đường đá một mình.

Tôi với tay ra sau kiểm tra tấm ảnh một lần nữa nhưng... có cái gì đó kéo tay tôi lại. Tôi thấy chói với.

Tôi cố rút tay về nhưng cả hai tay tôi đã bị cột chặt bằng một gọng kìm.

Tôi định hét lên thật to. Nhưng không thốt nổi một lời.

Tôi vùng vẫy cố thoát nhưng càng quẫy mạnh, tôi càng bị quấn chặt, tay tôi bị hút vào. Chặt nữa, chặt quá.

Tôi bị kéo mạnh về phía rìa đường.

Ngay lúc đó tôi cảm thấy cổ mình đau nhói như thể bị một vật đâm vào. Vật đó rất cứng, nó giống như một cái cày.

Chương 10

- Cứu với! - Tiếng kêu như bật ra từ cổ họng tôi. - Có ai giúp tôi với! - Tôi quần quai gắng sức thoát ra.

Và bỗng nhiên vật đó nhả tôi ra.

Tôi ngã chúi xuống đất, lập tức tôi quay phắt lại đằng sau.

Cái vật ấy có bốn tay. Và bốn chân. Lại còn hai cái đuôi ngựa chải chẽ ra hai phía đối xứng trên hai cái đầu xấu một cách khó nhìn.

Đó là Corny và Gabby.

Tôi thở hắt ra rồi gượng đứng lên. Mình thật ngốc quá!

Chúng đang chăm chăm nhìn tôi cười thích thú và khịt mũi liên tục.

- Nhận đủ rồi chứ hả? - Corny cất giọng
giễu cợt.

- Phải. - Tôi hét toáng lên. - Mà y là một
kẻ quá khích, Corny ạ. Chính mà y đấy.

- Đừng có gọi tao như thế! - Corny cau
có.

- Đúng đấy, đừng có gọi nó như thế! -
Gabby lập tức phụ họa, tay quay quay
cái đuôi tóc.

- Nhà mà y còn nợ nhà tao tiền đấy. -
Corny tuyên bố với vẻ đắc thắng. - Tiền
thanh toán hóa đơn khám bệnh mà bố mẹ
tao phải trả cho con Fluffums. - Nó nheo
nheo cặp mắt lại.

- Khá nhiều tiền đấy. - Gabby dài giọng.

- Mà chưa hết, - Corny nháy chồm lên. -
cảnh sát sẽ tới bắt con mèo nguy hiểm

nhà mày đi.

Mặt tôi đỏ dần, máu nóng bắt đầu bốc lên. Tôi muốn tóm ngay lấy chúng rồi buộc chặt chúng cho bố tức.

- Không đời nào! - Tôi dứt khoát. -

Chính con chó của chúng mày xông vào nhà tao.

Ít ra mình cũng đã thắng chúng một trận, tôi nghĩ thầm. Và khi đã nhận giải thưởng rồi, tôi sẽ gí vào mặt chúng cho mà xem. Tôi sẽ không quên làm thế đâu.

Nhưng giờ thì tôi phải làm theo lời khuyên của Lauren phải lờ chúng đi.

Không nói nửa lời, tôi sửa lại cặp, quay gót, bỏ đi một mình.

Tôi gặp Lauren tại dãy tủ cá nhân ngay trước khi vào tiết khoa học. Tôi vừa trải

qua mấy tiếng đồng hồ ở trường mà không gặp rắc rối gì. Tôi kể lại cho Lauren nghe ban sáng hai đứa sinh đôi đã nói gì về chuyện cảnh sát sẽ tới bắt con Clawd đi.

- Chúng bịa ra chuyện đó đấy. Chúng đúng là những kẻ xấu xa. - Lauren lầm bầm, sập cánh tủ rầm một cái.

Tôi ấn quyền sách toán của mình vào ngăn tủ và treo áo khoát lên mắc. Rồi rất thận trọng, tôi lúi từ từ tấm ảnh ra khỏi cặp.

- Tớ sẽ thử gặp và nói chuyện với thầy Gosling trước khi vào giờ.

- Hay đấy. - Lauren tán thành.

Tôi dợm bước đi nhưng một bàn tay từ đâu đó vươn ra rút lấy kính của tôi.

Tôi ngơ ngác nhìn quanh, đánh rơi luôn
âm ảnh. Nó nằm phẳng trên sàn, trải
phẳng ra.

- Ở này! Tôi không thấy gì cả! - Tôi kêu
lên. - Trả kính tôi đây!

Hai chị em sinh đôi! Hai đứa đáng ghét!
Chúng giật mất kính của tôi rồi. Chúng
luôn chơi cái trò ngu xuẩn đó. Chúng biết
là tôi chẳng nhìn rõ cái gì nếu thiếu kính.
Tôi không thể chờ tới lúc cho chúng bài
học được nữa, tôi thực sự tức lắm rồi.
Tôi nghe tiếng chúng khịt mũi rồi cười
khúc khích suốt lúc đi trên cầu thang lên
gác. Chúng cũng học giờ khoa học của
thầy Gosling hôm nay. Tôi phải lấy lại
kính, nhưng trước hết còn phải gặp thầy
Gosling đã.

- Nhanh lên nào Wes. - Lauren cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi. - Sắp chuông rồi đấy.

Tôi ngồi xỏm xuống cạnh tấm ảnh. Tôi muốn cuộn ngay nó lại. Phải làm thế mới an toàn.

Tôi cố gắng không nhìn thẳng vào tấm ảnh. Nó vẫn còn làm tôi run, rất run là đằng khác. Vì thế tôi chỉ nhìn vào mấy viên gạch cạnh tấm ảnh. Đột nhiên mắt tôi bị hút vào mấy chấm nhỏ sặc sỡ trên ảnh khi tôi cuộn nó lại.

Tôi chỉ liếc nó có mấy giây. Nhưng thế là quá đủ.

Hình ảnh chiều lập tức hiện ra.

Con bọ ngựa.

Nó đang nhìn tôi trừng trừng bằng cặp

mắt ướt, mở to và long lanh.

Tôi sợ hãi nhảy bật về phía sau la toáng lên:

- Nó quay lại! Quay lại rồi! - Tôi cứ kêu mãi mấy tiếng đó không thể ngừng được.

- Nó quay lại rồi!

- Wes! Wes! Có chuyện gì thế? - Lauren cuống quít hỏi.

Tôi không thể đáp được. Tôi đứng im không nhúc nhích, mắt nhìn chăm chăm vào con bọ ngựa, nó đang tìm cách thoát ra khỏi tầm ảnh.

Nó lòng lộn quyết liệt không khác gì một con quái vật thời tiền sử đang bị mắc vào bẫy. Và cặp mắt nó vẫn không rời khỏi tôi. Nó nhìn tôi bằng cặp mắt rùng rợn của một con côn trùng khổng lồ.

Làm gì đi chứ! Làm gì đi chứ! Một tiếng nói từ bên trong thúc giục tôi. Nhưng hai chân tôi như mọc rễ xuống sàn.

Tôi thoáng nghe tiếng Lauren đang kêu, nhưng cô ấy dường như ở rất xa. Đầu óc tôi lâng lâng như trên mây. Máu trong mạch tôi như phình lên. Tim tôi muốn bắn ra khỏi lồng ngực.

LÀM GÌ ĐI! Tiếng nói đó lại vang lên trong đầu tôi.

Tôi sờ vào tấm ảnh.

Tôi rờ rẫm cuộn nó lại.

Tôi cảm nhận rõ lực đẩy của con bọ ngựa, nó đẩy mười đầu ngón tay tôi ra. Mặc, tôi vẫn cố cuộn tiếp, cuộn nhanh hơn, gấp gấp hơn.

Bỗng, tay tôi trượt đi và tấm ảnh bung ra.

- A..á..á..! - Tôi thét lên vì bị hai chân sau con bộ ngựa đạp cho một cái đau điếng vào tay.

Tôi để tuốt tấm ảnh rơi xuống đất.

Cặp cẳng con bộ ngựa khua lên hoang dại trong không trung trước khi tấm ảnh chạm đất. Tôi vội giậm mạnh chân xuống, định đánh gãy cặp cẳng của nó nhưng bị trượt. Con bộ ngựa đã giậm dữ dội cánh.

Tôi lại giậm cái nữa, mạnh hơn.

Một cái chân dài nghêu vươn lên từ tấm ảnh. Và rồi cái cẳng sắc như dao cạo của con bộ ngựa khóa cứng mắt cá chân tôi lại.

- Ái! - Tôi đau đớn rống lên, điên cuồng

rút chân ra. - Nó kẹp tứ rồi! Nó kẹp tứ rồi!

- Cái gì đang diễn ra thế? Cái gì thế? - Lauren vẫn đang đứng cạnh gào lên hỏi. Cô ấy không nhìn thấy nó! Con bộ ngựa đã sắp thoát được ra ngoài. Nó rất khổng lồ! Thế mà cô ấy vẫn không thấy nó. Con bộ ngựa tiếp tục vật vã, lắc lư, lòng lộn hòng thoát ra.

Và kìa, nó cứ to dần to dần lên. To hơn nhiều kích cỡ ban đầu trong ảnh!

- Lauren! - Tôi thở gấp. - Nó đấy! Con bộ ngựa đấy! Nó thoát khỏi tấm ảnh rồi! Nó đang tấn công tứ! Nó rất khổng lồ! Con bộ ngựa rút nốt chân sau ra khỏi tấm ảnh. Nó chĩa cẳng ra và kẹp chặt lấy cổ tay tôi. Rồi nó nghiêng. Nó nghiêng mãi,

nghiền mãi cho tới lúc tay tôi tê cứng, không còn cảm giác gì nữa và thâm tím lại.

Tôi chụp lấy càng nó, ra sức giật ra khỏi cổ tay mình.

Con bọ ngựa vung cặp chân ra sau, những cái răng cưa nhọn của chúng bập vào áo sơ mi của tôi. Chúng xé rách toạc áo tôi. Tôi đau nhói giật nảy người lên khi cặp càng nó châm tới da tôi.

Nó vẫn tiếp tục to ra. To nữa, to mãi. Giờ nó cao bằng tôi rồi!

Cái mặt to tướng, xấu xí của nó hướng thẳng vào mặt tôi.

Nó lại khua cặp càng vào tóc tôi.

- Bỏ tao ra! - Tôi cứ gào liên hồi.

Tay chân tôi khua khoắng như điên hòng thoát ra. Con bộ ngựa vòng cặp càng cứng khỏe như vâm của nó thít chặt lấy cổ tôi.

Nó định làm tôi nghẹt thở chắc?

Lauren đâu rồi? Sao cô ấy không giúp mình?

- Laur... - Tiếng gọi nghẹn tắc lại cổ họng tôi.

Tôi ngửa cổ lên cố nới lỏng gọng kìm của con quái vật khổng lồ.

- Lauren? Cậu đâu rồi? - Tôi nghẹn ngào thốt lên.

- Lauren! Lauren ơi!

Chương 11

- Lauren!

Tôi đã thấy cô ấy. Cô ấy đang vội vã chạy ra phía đại sảnh.

Bỏ lại tôi đơn độc chống lại con bộ ngựa khổng lồ!

- A..a..a..a..ă..ặc! - Âm thanh ọc ọc phát ra từ cổ họng tôi bởi con bộ ngựa đang xiết chặt cặp cẳng hơn. Tôi khó thở quá. Mắt tôi hoa lên.

Tôi hất mạnh đầu ra sau.

Tôi chạy vọt ra phía đại sảnh với con bộ ngựa khổng lồ vẫn kẹp chặt trên cổ.

Tôi lảo đảo, cổ giáng mạnh con bộ ngựa vào dãy tủ sắt cá nhân. Có tiếng đập cánh vù vù và tôi thấy gọng kìm có lỏng ra chút ít.

Con quái vật há bệnh hàm ra. Tôi thấy rõ bên trong mồm nó. Tôi ngửi rõ mùi hôi thối phả ra. Nó chìa cái hàm bệnh của mình gần sát mặt tôi.

Tôi luôn một tay vào giữa ngựa mình và con bọ ngựa rồi hẩy mạnh ra. Nó lao xuống sàn đánh bộp một cái.

Lúc này tôi mới trông thấy Lauren. Cô đang tựa lưng vào tủ. tay khoanh trước ngực.

- Rất thuyết phục, Wes ạ. - Cô nhếch mép cười. - Tớ mà không biết trước mọi chuyện, tớ sẽ thề là đang thấy cậu vật lộn với một con bọ ngựa khổng lồ vô hình. Cô chìa tay ra đẩy tôi một cái rồi giục.

- Chúng mình sắp muộn học rồi đây...

Con bọ ngựa nhồm dậy, kệp một cái càn

quanh cổ tay Lauren.

- Oái, Wes! - Cô la lên. - Cái gì kẹp tay tớ ấy! Hãy đuổi nó ra đi!

Tôi hít một hơi thật sâu rồi tung một cú đá karate vào thẳng chân trước con bộ ngựa.

Nó nhả ngay ra và bay vèo về phía hành lang.

- C..c..cái gì thế? - Lauren lắp bắp, xoa lấy xoa để vết đỏ mà con bộ ngựa vừa cắn.

- Con bộ ngựa đấy. - Tôi thì thảo. Tôi đang mãi dỗi theo con quái vật. Nó đang ngoái cái đầu to tướng lại, mắt đảo quanh khắp khu sảnh vắng vẻ trên gác hai. - Nó vẫn còn ở đây. Nhưng nó không để ý bọn mình đâu. Chờ đã. Hình như nó

đang kiểm cái gì đó ở sảnh lớn.

Tôi nheo mắt tìm xem nhưng chẳng thấy gì, mọi thứ cứ lơ mờ trước cặp mắt không kính của tôi.

- Thầy Gosling đây! - Lauren kêu lên. - Nhanh lên Wes! Chặn thầy lại, kể cho thầy nghe đi!

Lauren không nhìn thấy con bộ ngựa nhưng ít ra giờ thì cô ấy cũng tin tôi.

Thầy Gosling đang chậm rãi đi vào sảnh, trên tay là hai chồng sách cao đến tận cằm thầy.

Thầy hướng về phía chúng tôi đứng.

Và con bộ ngựa lại xuất hiện.

- Thầy ơi, coi chừng! - Tôi la lên.

Quá muộn rồi.

Con bộ ngựa đã quắp lấy mắt cá chân thầy và cắn ngập hàm nó vào.

Thầy Gosling rên lên một tiếng. Thầy cuống quít vung chân. Thầy bối rối nhìn quanh hết sàn nhà tầng dưới, lướt khắp dãy hành lang tầng trên. Con bộ ngựa vẫn đeo bám phía sau thầy.

Tôi lén cầm vội một trong những quyển sách mà thầy đánh rơi. - quyển Đùa nghịch với côn trùng. Tôi nhét luôn vào cặp. Có thể quyển sách này hữu ích đây, tôi nghĩ bụng.

Tôi cầm lên một quyển sách khác rồi ném nó vào con bộ ngựa.

Trượt rồi!

- Wes, cậu làm gì thế? - Lauren thì thầm.

- Tớ đang cố ném con bộ ngựa. - Tôi

đáp.

Tôi liệng tiếp một quyển nữa.

- Khỉ thật! Lại trượt rồi.

- Ở đâu hả Wes? - Lauren hỏi. Nó đang xảy ra ở đâu thế?

Tôi nheo mắt nhìn lên sảnh. Thầy Gosling đang bước cuống cầu thang.

- Nó cấp cổ chân thầy. - Tôi tả lại. - Giờ thì nó đang bay sát sau thầy.

- Tôi cần một lời giải thích. - Thầy Gosling nóng nảy lên tiếng khi sải bước tới gần chúng tôi. Chiếc áo len màu ghi rộng của thầy trễ lủng bồng phía sau. - Tại sao em lại ném sách đi? Và ai đã ngáng chân tôi?

Tôi biết bây giờ không phải lúc để kể

cho thầy về bức ảnh. Nhưng tôi sẽ nói thật nhanh.

- Dạ, thưa thầy, không ai ngáng chân thầy đâu ạ. Ít ra là không phải Lauren với em. Nhưng đúng là em đã ném sách. Em xin lỗi đã làm thế. Nhưng em phải làm thế vì...

- Phải ném sách? - Thầy Gosling ngạc nhiên chất vấn, mắt ngó tôi dăm dăm qua cặp kính. - Thôi, chuyện đó để sau. Bây giờ giúp thầy nhặt chúng lên nào. - Thầy cúi xuống và bắt đầu nhặt từng quyển. Lauren và tôi cũng ngồi thụp xuống nhặt. Vừa nhặt tôi vừa để mắt đến con bộ ngựa.

- Nhanh lên Lauren! - Tôi thì ào. - Nó lại tới đây!

- Chạy thôi! - Cô hét lên rồi vút luôn chồng sách trên tay xuống, lao khỏi chỗ đang đứng.

Thầy Gosling đứng thẳng dậy, chỉnh lại cái cà vạt.

- Em ấy sao thế? Em ấy vút sách của tôi xuống sàn. Tôi thực sự không hiểu nổi hành vi của em ấy. Có lẽ các em sẽ phải gặp tôi để nói chuyện nghiêm túc mới được.

- Đừng ạ, em xin thầy. Thưa thầy Gosling, - tôi xin xỏ. - có một cách giải thích rất lô gích cho tất cả chuyện này đấy ạ. Em xin đảm bảo ạ. Nhưng chúng em cần thầy giúp chỉ rõ một việc.

- Chỉ rõ một việc ư? - Thầy Gosling hỏi.

- Em muốn thầy chỉ rõ tại sao các em lại

cư xử vô lỗi như thế hả?

- Nó đâu? Nó đi chưa? - Giọng Lauren vang to lạnh lạnh từ phía sảnh.

- Chưa. - Tôi đáp.

Tôi quan sát con bộ ngựa, vất óc nghĩ xem nên làm gì tiếp. Nó đã thôi không bò nữa. Giờ có vẻ nó đang chờ đợi. Nó đứng im không nhúc nhích. Rồi, rất chậm rãi, nó đưa cặp cẳng lên gãi gãi vào đầu. Sau đó, nó tiến về phía thầy Gosling.

- Nó đang lại gần. - Tôi thông báo.

- Cái gì đang lại gần? - Thầy Gosling thắc mắc.

Tôi nuốt nước bọt.

- Kể cho thầy đi! - Lauren giục. - Kể cho thầy đi trước khi quá muộn!

- Quá muộn để làm gì? - Thầy hỏi. - Vào tiết à? - Giọng thầy có vẻ bối rối nhiều hơn là tức giận.

- À, dạ vâng ạ, muộn giờ học mất ạ. - Tôi đáp lời. - Đi thôi ạ. - Tôi nhặt mấy quyển sách Lauren đánh rơi lên, bám vào tay thầy Gosling rồi kéo thầy đi vòng qua chỗ con bộ ngựa ra phía cầu thang lên tầng trên.

Lauren đã nhanh nhẩu chạy lên cầu thang trước.

- Khoan đã! - Tôi kêu lên. - Tám ảnh đâu rồi? Tôi phải lấy lại nó!

- Kia kia! - Lauren chỉ. - Ở gần dãy tủ ấy. Tôi chạy ra phía đại sảnh, ngồi thụp xuống nhặt tám ảnh trên mặt sàn. Tôi cuộn nó lại nhưng tôi nhận thấy tám ảnh

có một khoảng trống. Chính là vị trí có hình con bộ ngựa.

Lauren cũng đã xuống theo, giật giật tay tôi.

- Đi thôi nào. - Cô ấy giục, mắt nhìn quanh quẩn tìm dấu hiệu con quái vật. - Nó đâu rồi?

- Tốt rồi. - Tôi nói. - Nó đang bận.

Thầy Gosling đang đứng ở lan can cầu thang sắp xếp lại chồng sách trên tay. Con bộ ngựa cũng loanh quanh gần đó. Nhưng nó có vẻ không để ý gì đến thầy. Nó còn đang mãi giờ cặp càng lên hươu trước đôi mắt không lồ của mình.

- Nó đang bận làm gì cơ? - Lauren tò mò hỏi.

- Nó đang ở sau thầy Gosling. Đừng lo,

nó không bận tâm đến thầy đâu. Hình như nó đang cầu nguyện hay làm gì đó tương tự. - Tôi nói khẽ.

Lauren bầu chặt lấy tay tôi:

- Không phải nó đang chuẩn bị tấn công tiếp đấy chứ?

Chương 12

Thôi đúng rồi!

Lauren nói đúng!

Giờ tôi mới nhớ ra là con bọ ngựa đã giương càng ra phía trước giống như tư thế cầu nguyện ngay trước khi xử lý con mồi.

- Chạy khỏi đây thôi! - Tôi hét to.

Con bọ ngựa bắt đầu chập cạp càng lại,

đúng đưa mạnh.

Chúng tôi chạy vội lại chỗ thầy Gosling.

Tôi nắm tay áo thầy, kéo thầy chạy tiếp.

- Cần thận nào Wes, - thầy nhắc. - không thầy lại làm rơi chồng sách bây giờ.

Chúng ta có bị muộn vài phút cũng không sao.

- Không nên chậm trễ thêm bất cứ phút nào khi chúng ta đã bị hcậm rồi ạ. - Tôi lên tiếng.

- Đúng đấy ạ. - Lauren tán đồng.

Tôi đã nghe thấy tiếng đập cánh quyết liệt, giống như tiếng hàng triệu con mồi đang giận dữ. Có vẻ như Lauren không nghe thấy âm thanh đó. Tôi ngoái nhìn sang bên cạnh.

- Nó ở ngay sau chúng ta. - Tôi thầm thì

với Lauren cũng vừa lúc chúng tôi lên đến bậc thang trên cùng. - Nó cũng đang bò lên. Theo sát chúng ta!

- Kể cho thầy đi! - Lauren lại giục.

Chúng tôi đã sắp tới cửa phòng thí nghiệm khoa học. Tôi quyết định nhảy trước một bước, chắn ngang cửa ra vào.

- Thừa thầy Gosling, có một điều thầy phải biết. Đó là về bức ảnh không gian ba chiều. Bức ảnh hai bạn sinh đôi đã mang đến lớp. Trong đó là hình ảnh một con bộ ngựa. Con bộ ngựa đang cầu nguyện. Và giờ thì nó không còn là hình ảnh ảo nữa. Nó đã thực sự sống dậy ạ...

Thầy Gosling gạt tôi ra.

- Để sau tiết học đã. - Thầy nói. Tôi thấy rõ là thầy chẳng buồn nghe nữa.

Lauren và tôi vội vã ngồi vào chỗ. Bạn ấy ngồi tí xuống cuối lớp. Còn tôi thì ngồi ngay gần hàng ghế đầu, sát bên phải tôi là hai đứa sinh đôi.

- Trả lại tao kính đây. - Tôi yêu cầu chúng.

- Kính nào? - Corny cao giọng hỏi.

- Ờ, kính nào? - Gabby đế vào.

- Kính của tao, chúng mày...

Tôi im bật vì có tiếng lạo xạo đáng sợ ngoài cửa. Một cái khe xuất hiện rồi qua đó hai cái còng đen dài thò vào. Chúng hươ lên, tìm kiếm gì đó trong khoảng trống.

- Ôi không! - Tôi khẽ rên rỉ.

Tôi quay xuống chỗ Lauren.

- Nó đang ở đây! - Tôi nói không phát ra tiếng.

- Em có điều gì muốn chia sẻ với cả lớp hả Wes? - Tiếng thầy Gosling vang lên.

- Dạ..ừm.m, thực sự em muốn nói với thầy về bức ảnh ba chiều ạ. - Tôi liếc nhìn ra cửa. Cánh cửa đã thủng một lỗ to. Cái đầu to tướng của con bọ ngựa thò vào. Hàm nó bạnh ra rõ đẫy dĩ rớt. - Ai đó có thể bị thương nếu...

- Thầy đã bảo là để sau giờ học. -Thầy Gosling nghiêm khắc cắt ngang. Rồi thầy bước ra phía cửa.

Tôi muốn bịt mắt lại. Hoặc chui xuống gầm bàn cũng được. Nhưng tôi biết là mình phải ngăn thầy Gosling lại. Tôi nhảy bật dậy, thế mà vẫn không kịp.

Thầy Gosling đã ra đến cửa và đưa tay đẩy cửa rầm một cái, nghiền nát luôn một cái căng sau của con bộ ngựa.

Phù, may quá. Chỉ là một cú sập cửa.

Cái chân gãy của con bộ ngựa lập tức được thay ngay bằng một cái mới mọc ra. Tiếng vù vù ngày càng to. Tôi cảm giác âm thanh đó làm rung động từng thớ thịt mình. Tai tôi ù lên. Tôi bịt chặt tai lại mong không phải nghe cái tiếng động khốn kiếp ấy.

- Nhưng thưa thầy sau giờ học thì muộn mất... - Tôi cố báo động cho thầy Gosling.

- Sau giờ học! - Thầy Gosling nạt to. - Và đừng có bịt tai khi tôi đang nói với em.

Cặp sinh đôi bắt đầu khịt mũi.

Tiếng trống đập thành thịch trong tai tôi như sắp nổ tung.

- Vâng! - Tôi biết. - Em xin nghe thầy.

- Sao em lại hét lên thế? Hôm nay em bị làm sao hả Wes? - Thầy Gosling ngạc nhiên. - Hay là em ốm?

- Không ạ. - Tôi lí nhí. Tôi chỉ mong mình có thể trả lời thầy là đúng như thế. Sau đó thầy sẽ cho tôi xuống y tế. Cô y tế dưới đó sẽ gọi điện cho bố mẹ tôi. Và mẹ tôi sẽ tới đón tôi về nhà.

Nhưng giờ thì không thể làm vậy được nữa.

Tôi đã mua nó, cái ảnh đáng ghét.

Tôi đã không thèm nghe lời cảnh báo của

Sal.

Và lúc này chỉ tôi là người duy nhất nhìn thấy con bọ ngựa. Tôi là người duy nhất nghe được tiếng nó đập cánh giận dữ.

Cũng vì thế tôi phải ở lại đây. Tôi phải ngăn chặn nó. Nếu tôi có thể.

- Nào hãy quay lại bài giảng về mắt. -

Thầy Gosling phá vỡ bầu không khí trầm lắng.

Tiếng vù vù đập cánh đã chậm lại nhưng con bọ ngựa vẫn lấp ló ngoài cửa ra vào.

Thầy Gosling bắt đầu đi đi lại lại trong lớp như mọi khi thường làm. Hai tay thầy đút sâu vào túi quần.

Con bọ ngựa bám sát gót thầy, cũng đi đi lại lại khắp căn phòng. Thầy dừng, nó cũng dừng. Thầy quay lại, nó cũng quay

lại.

Tôi muốn thét lên.

Ít nhất thì mày cũng đừng nhấp càng, tôi thăm cầu khẩn. Nhưng không ổn rồi, nó đang rất chăm chú nhìn thầy Gosling.

Thầy quay mặt lên bảng và vẽ minh họa về mắt người. Con bộ ngựa giương càng ra quạt mạnh về phía thầy.

Trượt rồi!

Tôi thở hắt một cái rõ to.

Thầy Gosling quay phắt lại lườm tôi, rồi lại quay lên vẽ tiếp.

Con bộ ngựa lại lặc lại.

Đúng lúc nó phóng càng vào bảng...

Kít...t...t...t...t!

Mọi người kêu lên, một số bịt tai lại.

Thầy Gosling lại quay lại nhìn tôi, cứ như thể tôi là người có lỗi!

Đầu tiên tôi quá ngạc nhiên tại sao mọi người lại nghe được tiếng kít. Sau đó tôi mới nhớ ra là tuy họ không nhìn thấy con bộ ngựa nhưng họ sẽ cảm thấy đau nếu bị nó quắp. Do đó tôi đoán cả lớp nghe được tiếng va chạm giữa còng con vật với cái bảng.

Thầy Gosling ném viên phấn vào hộp rồi chậm rãi bước về góc lớp nơi đặt một giáo cụ trực quan ưa thích của thầy sau tấm màn trắng.

- Nào. - Thầy lên tiếng, tay kéo tấm màn phủ xuống. - Một bộ xương người được gài trên đế. - Hôm nay chúng ta sẽ nghiên cứu về xương sọ người.

Con bộ ngựa cũng theo thầy ra chỗ bộ xương. Cặp càng của nó đang khua khoắng lung tung. Nó nghiêng cái đầu to tướng, quan sát kỹ càng bộ xương. Dãi rớt từ quai hàm nó rỏ xuống, sủi bọt dưới cặp càng. Trời ơi, nó đang đói.

Tôi quá khiếp hãi làm rớt luôn cái thước kẻ xuống sàn.

Thầy Gosling lại lườm tôi. Thầy bê bộ xương nhích lại gần hơn rồi nói:

- Hãy chăm chú tập trung vào đây.
- Ôi trời! - Gabby kêu lên.

Cả lớp bùm miệng cười.

Con bộ ngựa đang nhòai ra và dường như nó đánh hơi bộ xương. Tôi cũng nhòai người nhìn nó. Bụng tôi tự nhiên cuộn lên.

Con bộ ngựa bệnh quai hàm đớp chặt cái tay của bộ xương. Nó bắt đầu nhai các ngón tay.

Cả lớp xì xào.

- Trò đùa vớ vẩn. - Ai đó nói.

- Tớ nghĩ nó đang đói. - Tôi ra hiệu cho Lauren.

Thầy Gosling nhìn chăm chăm vào cánh tay bộ xương. Trông nó như đang vẫy chúng tôi.

- Ai đang nghịch thế đây? - Thầy hỏi. - Wes phải không?

- Không phải em. - Tôi phản đối. -

Nhưng xin thầy nghe em. Em nghĩ lúc này nó thực sự nguy hiểm. Nó đang đói đây ạ.

- Cái gì đang đói? - Giọng của Gabby. -
Bộ xương hả?

Vài đứa khúc khích.

- Đúng là trông nó gầy thật. - Corny tiếp
lời.

Cả lớp cười to hơn.

Con bộ ngựa đã rờ đến cái cẳng chân và
bắt đầu gặm từ đầu gối.

- Giờ thì nó đang làm gì nào? - Gabby
giều cợt.

- Chắc hẳn nó nhảy múa. - Corny đáp.

Cả lớp ồ lên, cười nói, chỉ trỏ. Chúng
nghĩ đây chỉ là một trò đùa.

Thầy Gosling nhắc cái đế gắn bộ xương
ra chỗ khác, xa khỏi chỗ con bộ ngựa.

- Đây không phải đồ chơi. - Thầy cảnh

báo. - Tôi cần một lời xin lỗi của ai đó chịu trách nhiệm về việc này.

Cả căn phòng vụt yên lặng. Trừ tiếng động con bộ ngựa phát ra: tiếng đập cánh và va nhau canh cách của cặp càng cứng.

- Thầy đừng xê dịch bộ xương! - Tôi la.

- Thầy làm nó cáu đấy!

Cả lớp lại cười phá lên.

Thầy Gosling lừ lừ tiến lại bàn tôi, nhìn trừng trừng vào tôi.

- Tôi mà còn nghe thấy bất cứ lời nào của em thì tôi sẽ đuổi em ra khỏi lớp đấy. Em có hiểu lời tôi không? - Thầy dần từng tiếng. - Mà tôi nói trước, không phải chỉ là phạt đâu, tôi sẽ đình chỉ học đấy.

Tôi biết nói gì đây?

Tôi cảm thấy vô vọng. Tôi muốn giải thích mọi chuyện với thầy. Muốn thầy đứng về phía mình.

Tôi gục đầu xuống bàn. Nghĩ đi, Wes, nghĩ đi.

Chợt tôi ngẩng phắt lên. Con bọ ngựa đâu rồi? Tôi đã quên bẵng nó.

Ôi không! Tôi cúi xuống gầm ghế mình.

Con vật đã phát hiện ra chỗ chúng tôi nhốt mấy con vật nuôi ở góc lớp.

Tôi liên tưởng đến con mối.

Tôi nghĩ tới con Fluffums và túm lông của nó.

Tôi kinh hãi theo dõi con bọ ngựa đang bắt đầu chĩa càng về phía lòng nhốt chuột.

Chương 13

Nó đang kéo cửa cái lồng ra.

Tôi nhắm tít mắt lại. Cổ nghĩ ra một cách nào đó. Nhưng một hình ảnh đáng sợ lớn vờn trong tâm trí tôi. Con bọ ngựa tóm lấy một chú chuột, nhồi vào cái hàm há hốc đang rỏ dãi của nó rồi nhai ngấu nghiến hết bay. Tôi hình dung nó sẽ tiếp tục bò sang lồng nhốt chuột bạch, lồng chuột cảnh rồi đến lồng ếch ương...

Đến lúc phải hành động rồi, tôi nhủ thầm. Mình có thể bị đuổi khỏi trường nhưng lúc này mình phải hành động.

Tôi trèo lên một chiếc ghế đầu giữa lớp.

- Thả lũ động vật ra đi! - Tôi ra lệnh cho Lauren. Ít ra làm thế chúng mới không bị

làm mục tiêu chờ chết. Thà để chúng bỏ chạy rồi trốn đi còn hơn.

Lauren vội vã dời khỏi chỗ ngồi, chạy ra phía lồng ếch ương. Cô tóm lấy một lúc hai ba con rồi thả xuống sàn nhà.

Bọn chúng ngồi im không động đậy.

Con bọ ngựa đang nhích từng bước về phía chúng.

Lũ ếch ương chậm chạp nhướn đầu lên không trung. Hình như chúng hít không khí. Sau đó chúng mới nhảy đi tứ phía. Một số đùa trong lớp bắt đầu gào thét, nhảy tót lên ghế. Những đứa khác ôm bụng cười.

- Thôi ngay lập tức! - Tôi nghe tiếng thầy Gosling gào lên giữa tiếng ồn ào như chợ vỡ.

Lauren đảo mắt lại nhìn thầy rồi tiếp tục chuyển sang cái lồng bên cạnh.

- Thả hết chúng ra đi! - Tôi tiếp tục chỉ huy. Tôi chạy lên bảng, tóm lấy cái thước gỗ chỉ bảng của thầy...

- Em biết là em đang làm cái gì không? - Thầy Gosling quát. Thầy nắm vai tôi lắc mạnh.

- Thầy nhìn kia kìa! - Tôi vùng ra, hét to. Tôi chạy ra chỗ lồng thú, tay lăm lăm cái thước như thể một thanh gươm.

Con bộ ngựa đang đứng trước cửa lồng chật cứng những chú chuột trắng béo múp. Rốt dải nó chảy ròn ròn, cặp càng khua lên kích động.

Cặp càng của nó tiếp tục khua tới khua lui.

Lũ chuột kêu chít chít điên cuồng, nhảy lên chiu chiu như những hạt ngô trong máy nổ bỏng.

Tôi thận trọng tiến về phía con bọ ngựa. Cái thước gỗ đang trơn nhẫy trong bàn tay đầy mồ hôi của tôi. Rón rén áp sát phía sau con quái vật, tôi thọc mạnh vào sườn nó. Nó quay phắt lại, giật theo cái thước tuột khỏi tay tôi, loạng choạng thối lui mấy bước, đập cánh dữ dội.

Tôi mở cửa lồng lừa lũ chuột ra ngoài.

- Em làm gì chúng thế hả? - Thầy Gosling hét lên tuyệt vọng, tay phẩy vào không khí.

- Em đang cứu chúng ạ! - Tôi đáp rồi vỗ mạnh tay cho lũ chuột tản ra.

- Còn những con ba ba thì sao? - Jimmy

Peterson gọi hỏi. Mọi người quay hết sang phía lồng ba ba.

- Thả chúng ra nốt! - Tôi hạ lệnh và Jimmy làm theo.

Nhưng bọn ba ba không chạy cho dù cả lớp suyt đuổi thế nào. Mấy đứa vội ôm chúng lên để chúng khỏi chen chúc nhau. Có ai đó đã thả con rắn lục ra. Lập tức con bọ ngựa đuổi theo. Nhưng con rắn đã trườn ngay xuống dưới lò sưởi. Con bọ ngựa ra sức đuổi càng ra quào nhưng không với tới.

- Tốt! - Tôi la lên. Giờ tôi phải sang đến lồng dơi.

- Đừng động vào dơi của tôi! - Thầy Gosling rên lên, tay ôm ngực.

Con dơi này là vật nuôi yêu quý của thầy

Gosling ở trường. Thầy đã tìm thấy nó trong một lần đi bộ dã ngoại. Cánh nó bị gãy và thầy đã mang nó về chữa trị. Nhưng thầy sẽ đồng ý với mình thôi nếu thầy nhìn được con bọ ngựa, tôi tự trấn an.

Tôi kéo tấm màn đen phủ lồng ra rồi rút chốt cửa ra. Con bọ ngựa dỗi theo cử chỉ của tôi. Con dơi không bay ra. Nó đang treo mình trên cành cây, cánh dang ra phủ lấy mặt.

- Trời ơi, nó đang ngủ! - Tôi thông báo cho Lauren. Mà con bọ ngựa lại đang hướng về phía lồng nó!

- Lay nó đi! - Cô ấy gợi ý.

Tôi gõ nhẹ vào cánh con dơi. Có tác dụng rồi. Nó choàng tỉnh và bay vèo ra

ngoài, rất phấn khích vì được tự do.

- Bắt nó lại! Bắt lại! - Thầy Gosling rú lên đuổi với theo nó.

Ai đó mở nôt cửa lồng chuột ra còn con dơi đã bay thoát ra hành lang.

Thầy Gosling chạy ra khỏi cửa và đóng sập cửa lại.

Đột nhiên cả lớp im bật. Lũ trẻ ngừng bắt la hét. Tất cả lũ thú đã tìm được chỗ nấp.

Một bầu không khí rợn tóc gáy.

- Nó đâu rồi? - Lauren khẽ thì thào.

- Nó kh...kh...không ở gần chúng mình. - Tôi lắp bắp. - N..nó..nó đang lảng vảng cạnh bàn Corny.

- Ê này! Ai đụng vào kính hiển vi của tớ thế? - Corny dài giọng. Nó quay quay về

bàn mình. Gabby theo sát sau nó. Nhưng con bộ ngựa không còn ở đó. Nó đã bò ra chỗ khác.

Nó sẽ làm gì tiếp đây? - Tôi tự hỏi.

- Eo ôi, vỡ tớ ướt nhẹp rồi. - Gabby tức tối. - Lại còn nhót nữa. - Nó tóm ngay quyền vỡ vứt ra góc lớp.

- Dãi con bộ ngựa đấy. - Tôi thì thâm với Lauren.

- Thế nó đâu rồi? - Cô hỏi.

- Nó... đang ra đây đây.

Tôi nhìn thấy cái thước gỗ dưới sàn. Tôi vội nhặt lấy và co người lại chui xuống gầm một cái bàn gần đó. Chân tay tôi cứ run bắn lên.

- Cậu định làm gì thế? - Lauren cũng nấp

xuống cạnh tôi.

- Tớ... tớ định đâm nó bằng cái này. -
Tôi nói, tiến một bước về phía con bò
ngựa. Tôi thấy rõ cẳng chân xanh của nó
đang khua khoắng loạn xạ.

Nó càng bò lại gần, tim tôi càng đập
mạnh. Chỉ còn vài bước chân là tôi chạm
được vào nó.

Bỗng tiếng chuông vang lên.

- Ăn trưa rồi! - Ai đó reo lên.

Bọn trẻ thu dọn vội sách vở và tranh
nhau ra cửa. Con bò ngựa cũng hòa vào
dòng người.

- Nó đâu rồi? - Lauren lại hỏi.

- Nó...nó ra ngoài rồi. - Tôi đáp.

- Tuyệt! - Cô ấy reo lên mừng rỡ.

- Nhưng có một vấn đề khác. - Tôi khẽ thở dài.
- Gì vậy?
- Nó đi về phía cảng tin.

Chương 14

- Đừng đi vội! - Lauren gọi to khi thấy tôi lao ra cửa. - Phải cầm theo cái này đã! - Cô vẫy vẫy tấm ảnh.
- Tôi cầm lấy. Rồi chúng tôi nhảy xuống cầu thang đi về phía cảng tin. Vừa đến lối vào, Lauren bỗng đứng khựng lại, bầu lấy tay tôi.
- Tiếng gì thế nhỉ?
- Chúng tôi cùng nghe ngóng.
- Bụng tôi quặn lên.

- Tiếng hét đầy.

Chúng tôi lao vào phòng. Tôi đảm bảo là con bọ ngựa đang tấn công ai đó.

Một quả táo bay sượt đầu tôi.

- Trận chiến thức ăn! - Có tiếng là to.

Trận chiến thức ăn à? Chúng đang gào thét vì ném thức ăn vào nhau à? Tôi đưa mắt quan sát khắp căn phòng.

- Tôi thấy nó rồi. - Tôi khẽ nói với Lauren. - Nó đang lảng vảng hết bàn này tới bàn khác. Và nó đang rỏ dãi như mưa.

- Ai theo phe tớ? - Một đứa mặt đầy tàn nhang bóng nhẫy mồ hôi gào lên.

- Đứa nào ăn cắp bánh sandwich kẹp bơ lạc với chuối của tớ rồi? - Một tên khác

cũng gào.

Tôi thấy con bộ ngựa đang cắp lấy một đĩa pho mát và dùng cào quẹt lấy một miếng to. Không ai để ý cái đĩa pho mát đang lơ lửng trong không khí. Bởi lúc này có quá nhiều thức ăn đang được tung qua ném lại.

Con bộ ngựa tọng cục pho mát vào mồm rồi phun ngay nó ra. Miếng pho mát bay lên, đập xuống mái tóc bạc của thầy giám thị nhà ăn. Con quái vật bắt đầu bặm nhỏ miếng pho mát rồi vung ra tung tóe.

- Oe! Ai ném cái thứ này ra thế? - Một đứa mặc chiếc áo của đội bóng rổ Dodge phàn nàn. - Tởm quá! - Nó hút vết pho mát trên áo mình rồi hất sang người khác. - Có phải nó gây ra tất cả những điều này

không? - Lauren hỏi.

- Hầu như thế. - Tôi đáp. - Tớ nhìn không rõ lắm. Corny vẫn chưa trả tớ kính. - Mình không thể đợi đến lúc có thể động đến nó nữa, tôi nghĩ bụng.

- Ngay bây giờ nó đang làm gì? - Lauren lại thắc mắc.

- Lạ thật, Lauren ạ. - Tôi vừa nói mất vẫn dõi theo con quái vật. - Nó vẫn đang chộp thức ăn, bằm chúng ra rồi vung vãi khắp nơi. Nhưng nó lại không ăn một thứ gì cả.

- Có thể nó không đói. - Lauren gợi ý.
Tôi lắc đầu.

- Nó rất đói. Nó đã rỏ ra cả đồng nước dãi kia kìa.

Đột nhiên tôi nhớ ra quyển sách Đùa vui với côn trùng. Tôi lôi nó ra khỏi cặp, lật nhanh tới trang nói về loài bọ ngựa càng cụp.

- Ui, á. - Tôi rên lên.

Lauren kiểng chân nhìn qua vai tôi.

- Cái gì thế Wes, cái gì hả?

Tôi hít một hơi thật sâu.

- Theo quyển sách này viết thì loài bọ ngựa thích ăn những thức ăn sống.

- Sống? - Lauren mở to đôi mắt xanh ngạc nhiên tốt độ. - Thức ăn còn sống, còn thở á?

- Ừ hừ.

Bộp. Một củ cà rốt rớt luôn xuống giày tôi. Chúng tôi cùng ngó xuống, may quá,

ít ra là không cái mắt bò nào trong đó như hôm qua. Tất nhiên tôi thầm ước giá mà cái ngày hôm qua đã không xảy ra. Bởi đó là ngày lần đầu tiên tôi nhìn thấy bức ảnh kỳ bí hai đứa sinh đôi đem tới lớp.

Tại sao mình lại không thấy con bộ ngựa ngay lúc ấy? Tôi băn khoăn. Sao giờ mình lại nhìn thấy? Có cái gì khác biệt nhỉ? - Cái gì...

- Nó đang làm gì hả Wes, Wes? - Lauren cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi. Tôi nhìn quanh. Nó đã ra tới cuối phòng. Với khoảng cách đó, tôi nhìn không rõ lắm. RẦM...M...M!

Một tiếng đổ mạnh ở phía cuối phòng. Tiếp theo nó là một tràng thét dài kinh

hoàng.

- Chuyện gì xảy ra thế, Lauren? Tớ chẳng thấy gì cả!

- Cái bàn tự đổ xuống! - Lauren cũng hét lên.

- Tớ nghi ngờ điều đó. - Chúng tôi cùng chạy lại chỗ đó.

Giá mà mình có kính ở đây thì tốt, tôi làm bầm.

- Kính của tớ! Nó đây rồi! - Tôi hét lên.

- Có chuyện gì thế? - Lauren hỏi đám bạn đứng quanh cái bàn đổ.

- Cornelia đã giấu nó phía dưới cái bàn này đây. - Một cô bé mặc chiếc sơ mi tím lên tiếng.

- Đúng thế. - Chad Miller chen vào. -

Tớ đã cố kéo bạn ấy ra nhưng có cái gì đó cửa vào người tớ. - Cậu dang tay ra trước mặt mọi người. Một vết cửa sâu chạy dài khắp tay cậu. - Tớ không trông thấy cái gì. Nhưng nó giống như một sinh vật vô hình hay cái gì tương tự. - Chad lắc đầu hoảng loạn.

Lauren và tôi xuyên qua đám đông và thấy Corny. Nó đang bị kẹp dưới chân cái bàn đồ. Nhưng không phải cái bàn níu Corny lại mà chính là con bộ ngựa. Nó đang chèn lên ngực cô ta.

Corny chơi với đôi tay, miệng gào thét:

- Kéo nó ra giúp tôi đi!

- Lauren! Nó đang ngồi trên người

Corny. Tớ phải lấy lại kính từ chỗ nó đã.

- Tớ biết là Corny rất đáng ghét nhưng

chả nhẽ chúng mình không thể giúp nó trước khi bận tâm đến cái kính được sao? - Lauren phản đối.

- Không phải thế! Ý tớ là...ý là lần đầu tiên tớ thấy tấm ảnh, tớ đã đeo kính và mọi chuyện đều ổn. - Tôi lú lẫm giải thích. - Nhưng khi tớ bỏ kính ra... nhìn nó thì... thì tớ biến nó thành vật sống. Tớ nghĩ thế.

Tôi liếc xuống chỗ Corny để xem xem con bộ ngựa làm gì. Một dòng dãi rớt rờn rờn từ mồm nó xuống sàn. Và nó đang chấp hai càng lại nhau, nó đang cầu nguyện.

Tôi xô mấy đũa đứng gần ra để ngồi sụp xuống cạnh Corny. Con quái vật bắt đầu cọ cọ hai càng vào nhau.

- Đưa kính cho tó. - Tôi ra lệnh.

- Kéo tó ra khỏi đây đã. - Corny rít lên. -
Có cái gì đó đang đè lên tó! Nhưng tó
không trông thấy nó!

Tôi nhìn nó trùng trùng, gần giọng:

- Nếu muốn ra khỏi đó còn nguyên vẹn
thì đưa kính đây. Ngay bây giờ!

Mặt Corny tái xanh. Con bọ ngựa bắt đầu
bấm càng xuống, bấm xuống, giơ lên rồi
lại bấm xuống. Corny cố căng mắt ra,
điên loạn nhìn xem cái gì đang đè lên
mình.

Con bọ ngựa giơ cao cặp càng lên.

Nó mở thật to mắt, bạnh hàm ra.

Một giọt dãi lớn rớt xuống cánh tay
Corny.

Corny thét lên.

- Nào! - Tôi giục Corny. - Đưa đây!

- Đây! - Corny rút vội cái kính trong túi ném ra.

Tôi bắt lấy đeo ngay vào. Tôi chỉ còn vài giây nữa thôi trước khi con bộ ngựa động thủ.

Tôi tập trung nhìn con bộ ngựa.

- Có tác dụng không, Wes? - Tiếng Lauren thì thào.

- Suyt...s...s! - Tôi ra hiệu. - Tớ đang cần tập trung. Mồ hôi tôi túa ra đầy trán. Con bộ ngựa khẽ rùng người. Nó co mình lại.

Tư thế sẵn sàng chồm lên.

Đề đâm thẳng xuống cổ Corny.

Tôi nhìn nó chăm chăm đến mức sắp lờ ra.

Đầu tôi ong lên.

Mắt tôi giật giật, nhức nhối.

Tôi muốn nhắm mắt lại. Tôi cần nhắm mắt.

Nước mắt tôi bắt đầu ràn rụa - và chính lúc đó một điều đã xảy ra.

Các chấm nhỏ xuất hiện. Hàng trăm chấm. Hàng nghìn chấm. Cam, xanh, hồng, vàng. Những chấm nhỏ huỳnh quang đang kết vòng quanh người con bộ ngựa.

Chúng phát sáng. Sáng rực lên.

Đừng chớp mắt. Không được chớp, tôi tự ra lệnh cho mình.

Các chấm sáng bắt đầu nhảy nhót. Chúng xoay tròn và bám trên cẳng chân con quái vật. Bò khắp người nó. Bò lên cặp cẳng. Lên đầu.

Rồi đột nhiên chúng túa ra tứ phía, không khác gì một vụ nổ quay chậm.

Đám chấm nhỏ tràn khắp phòng. Lao xuống các mặt bàn. Nhún nhảy trên mặt ghế. Vờn đỉnh đầu đám trẻ. Đập cánh vù vù, vù vù.

Và rồi chúng bỏ đi.

Corny oằn người chui ra khỏi cái bàn.

- Cám ơn không vì cái gì, Wes. - Nó cầu nhau.

- Nó đã có tác dụng phải không? -

Lauren mừng rỡ.

Tôi xô tấm ảnh đang cuộn ra.

Khoảng trống trên tấm ảnh không còn.

Tôi thở hắt ra một hơi nhẹ nhõm có lẽ dài nhất trong đời.

- Nó trở lại tấm ảnh rồi, Lauren ạ.

- Có thể chứ! Cậu đã đúng. - Cô ấy reo lên. - Chúng ta an toàn rồi!

- Chưa hẳn! - Tôi chữa lời cô. - Chúng ta chỉ an toàn chừng nào hủy được tấm ảnh này.

Chương 15

- Cái kéo ở trên nóc tủ ấy, cạnh cái tủ lạnh. - Tôi bảo Lauren. Chúng tôi đã thảo luận khá lâu trên đường về nhà nên hủy tấm ảnh như thế nào là hay nhất. Và

đây là cách chúng tôi cho là khả dĩ nhất.

- Cậu có chắc sẽ không sao chứ? -

Lauren vẫn lo lắng.

- Tớ hy vọng thế. - Tôi nói.

Tôi đọc mảnh giấy nhắn dán trên tủ lạnh.

- Mẹ tớ nhắn bố và mẹ đưa Vicky đi mua đồ. Tớ nghĩ đây là lúc thích hợp nhất để làm việc đó đấy.

Tôi chỉnh lại ngay ngắn cặp mắt kính trên mũi. Sau đó tôi trải rộng tấm ảnh ra cái bàn bếp.

Lauren đưa cho tôi cái kéo.

Tôi cười nhăn nhó.

- Tay tớ run quá.

Tôi nuốt ực một cái.

- Bắt đầu.

Tôi xoay xoay cái ảnh, không biết nên cắt từ đâu trước. Thực ra tôi đang băn khoăn. Tôi không biết liệu điều gì xảy ra nếu tôi cắt nó. Con bọ ngựa có nhảy bật ra khi tôi cắt vào chỗ chấm?

Tôi nhắm mắt lại rồi bắt đầu cắt. Tôi cắt rất nhanh. Tôi sợ.

Không thấy tiếng quạt cánh.

Tôi mở mắt ra và cắt tiếp. Lần này tôi cắt nó thành hai mảnh.

- Cậu có làm được không? - Lauren hỏi.

Tôi nhìn hai mảnh ảnh.

- Tớ cũng không biết nữa.

- Cậu đã chắc chưa?

Tôi gật đầu.

- Tớ nghĩ tớ làm được.

- Cẩn thận nhé. Giữ chắc kính của cậu. -
Lauren nhắc nhở.

Bụng tôi thót lại.

- Tớ sẽ cẩn thận. - Tôi đẩy kính trề xuống. Rồi tôi khẽ liếc qua kính nhìn xuống mảnh ảnh bên trái.

Tôi quay đầu ra chỗ khác, kéo vội kính lên.

- Nó vẫn còn ở đó. - Tôi rên rỉ.

- Không sao, không sao. - Lauren trấn tĩnh tôi. - Cậu cứ bình tĩnh. - Nhưng rõ ràng giọng cô ấy chẳng bình tĩnh chút nào. - Có lẽ chúng ta phải cắt nhỏ nữa. Lauren cầm kéo lên.

- Lần này để tớ cắt. - Cô ấy cắt một vòng nhỏ xíu rồi nhìn sang tôi. - Cậu quay đi

chỗ khác được không? Cậu mà cứ chăm chăm nhìn tấm ảnh làm tớ không yên tâm, kể cả cậu vẫn đeo kính.

Tôi quay mặt đi.

Xoẹt. Xoẹt. Xoẹt. Mỗi tiếng xoẹt tôi càng thấy lo sợ hơn.

Tôi nghe tiếng Lauren đặt kéo xuống bàn. Rồi có tiếng xé.

- Cậu làm gì thế? - Tôi hỏi.

Tớ xé nó ra. Làm thế nhanh hơn là cắt. - Cô giải thích.

Roạt...t...t.t. Tôi ghét cái âm thanh này còn hơn cả tiếng kéo cắt. Một giọt mồ hôi lăn xuống má tôi. Tôi chùi bàn tay rịn mồ hôi vào quần.

Tôi vẫn nghe tiếng Lauren xé giấy xoàn

xoạt, xoàn xoạt, xoàn xoạt.

Nó mà còn ở đó thì sao nhỉ?

Nhờ chúng tôi chỉ làm mọi chuyện xấu đi thì sao?

Nhờ chúng tôi lại làm con vật cáu lên thì sao?

- Đã xong. - Lauren thông báo. - Cậu quay lại được rồi.

Tôi quay lại, thở phào. Giữa bàn là một đồng vụn giấy. Mỗi mẩu chỉ nhỏ bằng móng tay út của tôi.

Mặt Lauren đỏ bừng.

- Tớ không muốn phải lặp lại điều này.

- Tớ nghĩ tớ sẽ kiểm tra lại chúng. - Tôi nói. Tôi hy vọng cô ấy sẽ nói tôi không phải làm thế.

Nhưng Lauren lại gật đầu. Tôi biết cô ấy đúng. Chúng tôi nên thận trọng, phải chắc chắn là con vật đã biến khỏi.

Tôi kéo trề kính xuống. Những mẫu giấy này rất nhỏ. Tôi rất khó nhìn rõ.

Tôi nhào lên bàn.

Tôi vẫn chưa yên tâm lắm.

Một dòng mồ hôi chảy xuống cằm tôi rồi nhỏ thành vũng trên bàn. Tôi cúi thấp xuống, thấp nữa. Mắt gí sát lại gần, gần nữa.

Mạch máu căng lên giòn giắt trong tai tôi.

- Cẩn thận nếu không...

Lauren chưa kịp cảnh cáo hết thì đã quá muộn.

Một cái còng nhỏ xíu bật vào mặt tôi.

Cặp kính của tôi bay vèo lên.

Tôi nghe tiếng rơi đập xuống sàn.

- Lauren! Nhặt cho tớ cái kính! - Tôi la thất thanh.

- Nó đâu rồi? - Cô cũng hét lên, nằm bò ra sàn nhà tìm kính.

- Tớ không biết! Nhanh lên!

Mỗi mẫu giấy chĩa ra một cái còng bé xíu.

Những cặp mắt tí hon nhìn trừng trừng vào tôi.

Những cặp còng cứng bật tanh tách.

Chúng bò lúc nhúc đầy bàn.

Hàng trăm con.

Hàng trăm con bọ ngựa còng cụp tí hon!

Chương 16

- Chúng trở lại rồi!

- Hả? Chúng? - Lauren ré lên.

- Chúng đang tràn ra từ những vụn giấy. - Tôi hét.

- Ôi, không! - Lauren rên rỉ. - Chúng ta phải làm gì bây giờ?

- Phải tìm kính của tớ!

- Tớ đang tìm dưới gầm bàn.

- Khoan đã! - Tôi kêu lên. Nhưng quá muộn rồi.

Lũ bọ ngựa đang rầm rập bò xuống chân bàn... về phía Lauren. Cả phòng bếp tràn ngập âm thanh đập cánh đáng sợ.

Tôi vớ cái khăn lau đĩa chụp lên những

con quái vật nhỏ.

- Chạy khỏi đây ngay! Chúng đang bò tới chỗ cậu đây!

Lauren nhảy bổ từ gầm bàn ra.

- Chúng tới chỗ mình! Chúng tới chỗ mình! - Cô la hét, nhảy tung tung. - Tớ thấy như chúng bám trên tóc tớ! - Rồi cô chúi ra trước, vồ lấy vồ để vào đầu.

- Bình tĩnh nào! - Tôi hét Lauren. - Để tớ xem xem nào! Tiếng đập cánh mỗi lúc một to. Tôi khó mà tập trung suy nghĩ.

Lauren tiếp tục hoảng loạn lúc lắc đầu.

- Tớ không thể đứng yên được nữa đâu Wes. Tớ không thể! Làm gì đi! Xin cậu đây!

Tôi phải lấy tay giữ yên đầu Lauren.

Đám bọt ngựa xanh lét đã phủ đầy đầu cô ấy, chúng luồn vào dưới tóc ngay một dày đặc.

Tôi ra sức gạt chúng xuống nhưng không được, chúng bật càng ra chĩa vào tay tôi.

- Nhanh lên! Ra bồn rửa bát!

- Nước! - Lauren la to.- Tuyệt vời.

Chúng ta sẽ rửa trôi chúng đi.

Tôi vặn vòi nước lạnh ra hết cỡ rồi đưa đầu Lauren vào.

Tôi ngoái lại nhìn cái bàn. - Ôi, không!

Tôi thấy một con bọt ngựa bật tách khỏi mặt bàn, bay vù lên không trung. - Chúng bay được!

- Không ăn thua. - Tiếng Lauren từ phía bồn rửa bát. - Tôi vẫn cảm thấy chúng. Chúng bắt đầu cắn!

- Không, được chứ Lauren. - Tôi nói, mắt nhìn lên đầu cô. - Tớ thấy chúng đang ngã liềng xiềng.

Tôi thấy nhói một cái sau gáy. Rồi đến trán. Tiếp theo là mũi. Một bên tai.

Lũ bộ ngựa đã bám đầy đầu tôi.

Chúng bò tán loạn trên đầu tôi.

Chúng châm vào da tôi.

Tôi nhảy căng lên, rồi rít vò đầu.

Rồi tôi nghe có một tiếng kêu đáng sợ.

Và tôi biết chúng tôi đã tới số.

Chương 17

R..RĂ...NG..RẮC.C...C.

Tôi nghe có tiếng vỡ vụn ra. Ngay dưới chân mình.

Và cùng lúc tôi biết mình đã giẫm lên cái gì. Thất vọng tràn trề, tôi nhặt cái kính dưới sàn lên. Có thể còn một mắt kính chẳng, tôi thì thăm cầu nguyện. Có thể chẳng.

Không.

Cả hai mắt kính... đã vỡ.

Thôi rồi, cả hai chúng tôi, tới số rồi, tôi thăm nghĩ.

Tôi lại vớ cái khăn lau đĩa. Lần này tôi chụp nó lên đầu mình cố tránh bị lũ bộ ngựa cắn.

Nghĩ đi, Wes, nghĩ đi, tôi tự thúc giục mình. Chúng là côn trùng. Làm cách nào diệt được côn trùng?

Tôi sờ vào cái công tắc trên tường, bật cái đèn trần lên.

Đúng rồi! Bọn côn trùng bay hết về phía đèn và làm thành vòng tròn. Một số bay quanh bóng đèn và rơi xuống bàn. Rồi chúng lại vùng dậy lao vào bóng đèn. Chúng đã bị kiểm soát. Ít nhất là lúc này. Lauren rút đầu ra khỏi vòi nước. Tóc cô nước chảy ròng ròng. Chảy xuống đầy mặt cô.

- Bọn chúng đâu rồi?

Tôi chỉ bóng đèn trần.

Lauren khẽ reo lên.

- Tuyệt! Giờ chúng ta phải tìm kính của cậu.

- À, ờ, tớ đã thấy rồi. - Tôi ngáp ngừng, giờ cái kính lên.

- Ôi không! Chúng ta làm thế nào bây

giờ? - Lauren than thở. - Cậu có cái kính nào khác không?

- Đây là cái kính khác đó rồi. - Tôi đáp.

Tôi ngó lên cái đèn trên trần, nheo mắt nhìn thẳng bóng đèn. Tiếng vù vù đột nhiên bé đi nghe chỉ còn vo ve, vo ve...

Mắt tôi cay xè, nhưng tôi vẫn cố nhìn... bởi tôi nhận thấy có một sự thay đổi nhỏ.

- Có cái gì đó đang diễn ra. - Tôi lầm bầm.

- Cái gì? - Lauren bầu tay tôi. - Cái gì diễn ra. Nói cho tớ đi!

- Chúng đang biến đổi.

- Biến đổi à? Như thế nào? - Lauren cuống quýt hỏi. - Không phải chúng to lên đấy chứ? Xin cậu, đừng có nói là chúng

đang to lên.

- Không. Chúng không hề lớn thêm.

Nhưng chúng cũng không nhỏ đi. - Tôi chớp chớp mấy cái. - Chúng đang biến thành những chấm nhỏ. Giống y như lúc ở căng tin trường!

- Có thể chứ! Thế có nghĩa là chúng sắp biến mất! - Lauren vui sướng hét lên.

- Tớ không nghĩ thế đâu, Lauren.

- Ồ, thế chúng đang làm gì? - Cô lại hét lên.

- Chúng vẫn ở đó. Kêu vo ve. Những chấm cam, vàng, hồng, xanh vo ve. - Tôi tường thuật. - Giờ chúng đang bay vòng tròn quanh đèn. Bay rất nhanh. Các chấm màu dường như hòa thành một.

- Có lẽ chúng đang chết. - Lauren rụt rè

nói.

- Không! - Tôi thét. - Không! Chúng đang tạo thành một quả bóng màu! Một quả bóng xanh lá cây đại tướng!

- Ôi, kh..ông...g.g! - Lauren rên rầm. - Nhìn kìa!

Tôi rời mắt khỏi quả cầu xanh quay tít.

- Nhìn kìa! - Lauren lại kêu to, tay run run chỉ về phía cái bàn. - Tám ảnh ấy. - Giọng cô khàn lại.

Tôi nhìn cái bàn.

Hàng trăm mảnh giấy vụn đã biến mất. Tám ảnh đã được phục hồi... hòa thành một. Với hình dáng một con bộ ngựa trắng to bụi ngự chính giữa.

Chương 18

Tôi dõi mắt theo quả bóng xanh.

Nó rơi xuống sàn nghe bịch một tiếng.

Hai cái cẳng đen xì bật ra từ đỉnh quả bóng.

Sáu cái cẳng dài đầy ngạch nhọn bật ra từ phía sau.

Cặp cẳng trước xô ra, gõ cồm cộp xuống sàn.

- Ra khỏi đây thôi. - Tôi gọi Lauren. Ra khỏi đây khi còn có thể! Con bộ ngựa đang quay lại!

- Tớ đứng chỗ này! - Tiếng Lauren. - Nó đâu rồi? Tớ phải làm gì đây?

- Nó đang đi đường này. Nó bò quanh bàn và đang ở cạnh tường. Có lẽ nó chưa

quyết định bỏ về hướng nào, tớ hay cậu.
Lauren trườn quanh bàn.

- Nó đang làm gì đấy? Cậu có nghĩ là nó sắp sửa tấn công không?

Tôi cứ lùi mãi cho đến lúc chạm lưng vào tường.

- Nó đến gần quá rồi, tớ không lùi thêm được nữa. - Tôi thở gấp. - Nó đang ở tư thế cầu nguyện.

- Wes, khéo chết đấy! - Lauren hét to. - Nó muốn ăn những thức ăn còn sống!
Tôi ngồi bệt xuống sàn và nhắm nghiền mắt lại. Tôi cố nín thở.

Trong một khoảnh khắc không có gì xảy ra. Rồi tôi bỗng thấy cặp càng lạnh toát của con bọ ngựa dò dẫm trên cổ mình.

Chắc nó đang xem mình có sống không đây, tôi nghĩ bụng. Chỉ cần tôi khẽ rung một thớ thịt là nó sẽ tấn công ngay.

Tôi cảm nhận rõ hơi nóng phả ra từ mồm nó vào má mình.

Dãi nhớt nó rỏ cả vào mặt tôi.

Khóe mắt tôi giật giật khi nó vờn cặp càng đáng sợ khắp da thịt mình.

Tôi chỉ muốn hất tung nó ra xa.

Đừng cử động. Đừng cử động.

Tôi muốn thở. Ngực tôi thắt lại. Phổi tôi như muốn bung ra.

Không được động đây! Không được động đây!

Rất từ từ, tôi cảm nhận con bọ ngựa bò đi khỏi. Tôi nghe rõ cả tiếng rớt dãi của

nó dính nhớp nháp đầy sàn bếp.

Tôi mở hé một mắt.

Nhưng tôi không thấy nó. Nó đâu rồi nhỉ?

Phôi tôi đúng là sắp vỡ tung ra rồi đây.

Tôi khẽ hít một hơi, mở nốt mắt kia rồi khẽ nhòm đầu lên.

Giờ thì tôi thấy nó rồi.

Nhưng Lauren thì không. Cô ấy đang nhìn tôi. Môi mím chặt. Hai tay xoắn vào nhau. Cô ấy đang lo cho tôi.

Còn con bọ ngựa thì đứng đó... ngay cạnh cô. Nó đứng ngay cạnh Lauren - một vật thể đang thở, đang cử động, đang sống.

Tôi khẽ khàng đứng dậy.

- Đừng cử động. - Tôi nói không thành

tiếng.

Lauren hiểu ngay.

Tôi rón rén vòng ra sau con bộ ngựa. Từ từ. Rất từ từ.

Nó đã chạm tới chỗ lò sưởi. Nó mãi mãi cặp càng xuống sàn.

Rồi nó giựt hai càng vào nhau.

- Ê, hai người chơi trò gì thế kia? Sao anh chị lại bỏ lỏm ngỏm thế? - Một giọng nói vui vẻ vang lên ngoài lối vào.

Chết rồi, Vicky.

Con bộ ngựa quay phắt về phía em gái tôi. Tôi nắm tay Lauren, kéo cô chạy xa khỏi chỗ nó.

- Chà! Kính anh vỡ vụn rồi này. - Vicky tiếp tục nói, tay nhặt cái khung kính trên

bàn lên ngắm ngía. - Wes, anh gặp rắc rối rồi đây!

Con bộ ngựa hươu cặp càng đẩy răng cửa nhọn lên. Cặp mắt lồi của nó lảo liên hết nhìn tôi rồi Lauren đến Vicky rồi lại nhìn tôi.

- Em chưa hề bị vỡ kính. - Vicky khoe khoang. - Cũng chưa bao giờ làm mất kính. Chờ bố mẹ về rồi xem. - Nó lấy tay đẩy cặp kính lên.

Tôi men tường bò ra chỗ Vicky. Rồi đứng bật dậy, tôi giật kính nó ra và đẩy nó ra khỏi chỗ đang đứng.

- Ô này, anh làm gì thế! - Nó la lên. - Kính của em cơ mà!

Nó cố giằng kính lại.

- Suyt...t! - Tôi ra hiệu, tay giơ cao cái

kính lên đầu.

Vicky nhảy chơi chơi lên nhưng không với tới.

- Vicky, ra chờ ngoài kia đi. Anh hứa sẽ trả lại kính cho em ngay. - Tôi đồ dảnh.

- Em sẽ không đi khi chưa có kính! -

Vicky khoanh tay trước ngực thách thức.

- Và tốt hơn là anh đừng có làm vỡ kính của em.

Tôi đeo kính của em gái vào. Nó quá hẹp. Nó làm đau mũi tôi. Còn gọng thì không vòng nổi đến tai tôi.

- Trông anh ngớ ngẩn lắm! - Vicky nói.

- Yên nào! - Tôi nhắc. Tôi cần phải tập trung.

Tôi bắt đầu nhìn con bộ ngựa.

Tôi tiến lại gần nó hơn và nhìn thật chăm chú.

Tôi căng mắt ra để nhìn cho rõ mọi thứ.

Tập trung. Tập trung. Không được chớp mắt.

Tôi tiến gần nữa.

Tôi nhìn.

Biến đi. Làm ơn, biến về tám ảnh đi.

Phải làm được, tôi tự nhủ. Phải làm được.

Nhưng con bộ ngựa vẫn trơ trơ.

Chương 19

- Cái kính này không có tác dụng! - Tôi rên lên. - Nó chẳng làm được gì cả!

Con bộ ngựa phóng bật ra, nhanh tới mức

tôi không kịp nhìn thấy. Nhưng tôi cảm nhận thấy.

Nó bám vào cổ tôi. Nó bổ càng xuống tóc tôi.

Cặp càng nó cứa vào da tôi.

Cặp mắt lồi của nó xoi mói thêm thường, nhìn thẳng vào mắt tôi.

Hàm nó bạnh to và chìa ra. Rồi nó vạt tôi ngã xuống sàn.

Lauren và Vicky bật lên một tiếng khi thấy tôi đứng lên.

- Anh ấy đang dậy kìa! - Vicky hét.

Tôi đâm đá tay chân điên cuồng.

- Wes, anh làm em sợ! - Nó lại hét.

- Nhìn nó tiếp đi Wes! Nhìn nó đi! -

Tiếng Lauren la.

Tôi nhìn thẳng vào mặt con bộ ngựa. Các sắc màu bắt đầu xoay tròn trong cặp mắt sâu đen của nó. Lúc này trông cặp mắt đó như hai cái kính vạn hoa khổng lồ. Chúng biến đổi màu sắc liên hồi xanh, cam, vàng, hồng.

Những sắc màu xoay tròn!

Những chấm màu!

Có tác dụng rồi! - Tôi reo lên. - Tớ nghĩ là nó bắt đầu có tác dụng!

Cặp kính của Vicky đã có tác dụng. Nó nhẹ hơn kính tôi nên tốn thời gian hơn.

Các chấm huỳnh quang bắt đầu phủ khắp cả chân rồi cặp cẳng con bộ ngựa. Phủ khắp cả người nó.

Sau đó đám chấm tản ra.

Tôi ngồi thụp xuống sàn nhưng vẫn giữ chặt cặp kính.

Đám chám đậu xuống tủ lạnh. Chúng húc vào cánh tủ. Chúng xoay tròn, quay tròn như một con lốc nhỏ cuốn ngang qua bếp.

- Trả em kính đây. - Vicky rên lên. - Anh làm bộ như người điên ấy.

- Wes, tám ảnh! - Lauren nhắc rồi nhảy bổ ra bàn.

Tôi gượng đứng dậy và nhìn qua vai Lauren.

Hình con bộ ngựa trắng đã được phủ một lớp màu. Con bộ ngựa đã trở lại đúng chỗ của nó.

Sal hoàn toàn đúng. Có những thứ tốt hơn là nên đặt trong không gian hai chiều.

Tôi ngồi phịch xuống ghế.

- Chúng ta thắng rồi! Thắng rồi! - Lauren hò reo.

- Chưa đâu. - Tôi thở dài. - Chúng ta vẫn chưa hủy được tấm ảnh.

- Trả em kính đây, anh Wes. - Vicky giậm chân mạnh xuống sàn.

- Chưa được, Vicky. - Tôi gắt.

- Em mách bố mẹ. Bố mẹ sẽ cho anh biết tay.

- Thế bố mẹ đâu? - Tôi hỏi.

- Đang ngoài sân trước đốt lá. - Vicky đáp rồi chạy ra ngoài, đóng sầm cửa lại.

Tôi quay ra nhìn Lauren cười. Tôi lại nhìn tấm ảnh.

- Hãy đốt nó đi!

- Phải...i...i...i! - Lauren giờ lòng bàn tay lên và chúng tôi đập tay vào nhau.

Chúng tôi lao ra sân trước.

- Con chào mẹ! - Tôi lên tiếng. - Bố đâu ạ?

- Bố ở sân sau, đang vun thêm lá. - Mẹ đáp. - Wes, con nghịch gì kính của em thế? - Vicky đang đứng sau lưng mẹ, nhìn tôi đắc thắng.

- À, dạ... đây là một cách thực hành khoa học. - Tôi buột miệng.

- Cho giờ của thầy Gosling. Về mắt người ạ. - Lauren tiếp lời.

- Cho anh đeo thêm năm phút nữa thôi Vicky. - Tôi dỗ. - Cho anh đeo thêm mấy phút nữa, Vicky, anh đang học mà.

Vicky sục chân xuống đất rồi đá tung lên quần tôi.

- Thôi nào, Vicky. - Mẹ vỗ về, dang tay ôm lấy vai nó. - Con ra giúp bố dọn lá ở sân sau đi. Rồi sau đó chúng ta sẽ cùng vào nhà ăn kem.

- Thế con có được đốt lá không? Con có được ăn kem chuối sô cô la không? Con cho con Clawd một ít có được không? Không, được và được. - Mẹ đáp khi cả hai cùng rảo bước ra sân sau.

Tôi nhìn trời. Nó đã sẫm tối rồi. Trăng đã lấp ló trên cao.

Tôi quay ra Lauren.

- Được rồi. - Tôi nói. - Sẽ chẳng có chuyện gì đâu. - Tôi tung tấm ảnh vào giữa đồng lửa.

Ngọn lửa liếm ngay viền tấm ảnh. Rồi có một tiếng nổ khẽ giống như tiếng củi cháy nổ lách tách.

Lauren và tôi nhảy lùi lại.

- Nhìn chúng ta sợ rúm kìa. - Lauren cười đau khổ. - Tớ không nghĩ lại có chuyện chẳng lành đâu. Cậu thấy đúng không?

- Đúng. - Tôi đáp. Nhưng tôi chợt nghĩ thấy. Một mùi rất kinh. Rất thối. Rất giống mùi hơi thở của con bọ ngựa.

Ngọn lửa đã liếm đến nửa tấm ảnh. Lửa nóng rùng rục đốt xuyên cháy nó và hắt sáng lên trời.

Khói bốc lên cuộn cuộn từ giữa đồng lá cháy. Một cột khói xám xanh. Nó bốc nhanh thành một dải dài và thẳng đứng.

Rồi tôi lại nghe thấy tiếng đập cánh. To hơn. To hơn nữa. Hơn nữa. Tôi muốn bịt tai lại. Nhưng tôi con phải giữ chặt kính. Lauren liếc tôi.

- Cậu ổn chứ? - Cô hỏi.

Tôi gật đầu.

Cột khói bốc cao lên trời. Nó bốc cao hơn cả mặt trăng vàng tròn vành vạnh. Rồi nó bắt đầu cong xuống.

Cột khói cong oằn xuống... phút chốc tạo thành hình con bộ ngựa đang cầu nguyện. Nó khổng lồ và đen sì, bay lơ lửng phía trên mặt trăng.

Nó biến mất.

Tôi quay sang hỏi Lauren.

- Cậu có thấy không?

- Thấy cái gì? - Cô hỏi lại.

- À, không. - Tôi đáp.

Không một ai khác nhìn thấy con bọ ngựa.

Không một ai khác nghe tiếng nó đập cánh.

Không một ai khác có thể biết nó sống đây.

Con bọ ngựa là cơn ác mộng của riêng tôi.

Một cơn ác mộng trong không gian ba chiều.

Và nó đã qua đi.

Hay là chưa?

Chương 20

Hai tuần sau , Lauren từ trường cùng về với tôi. Chúng tôi định cùng làm bài tập về nhà.

- Wes, hôm nay con có bưu phẩm. - Mẹ vừa vào bếp vừa nói. Mẹ đặt trước mặt tôi một bưu kiện hình trụ tròn.

Lauren và tôi đưa mắt nhìn nhau.

- Phần thưởng kỳ bí! - Chúng tôi đồng thanh reo vang.

Cả hai cùng bỏ vội bút xuống.

Tôi nhấc cái gói lên, đọc địa chỉ của người gửi.

- Từ công ty phát hành bức ảnh. - Tôi bảo Lauren. - Đúng là phần thưởng cho mình rồi.

- Mở ra đi! - Cô giục.

Tôi xé lớp giấy gói và rút quà tặng ra.

- Không thể tin được! Một tấm ảnh khác!

- Tôi kêu lên, mở bức ảnh ra bàn.

- Ôi, không! - Lauren thốt lên. - Cần thận
đây Wes. - Giọng Lauren run rẩy.

- Lại bức ảnh nữa hả con? - Mẹ hỏi, nhìn
qua vai tôi. - Phần thưởng đây à, cháu
nhìn được không Lauren?

Lauren nhìn tấm ảnh:

- Ui, ui. Cháu không thấy gì đâu ạ. Chỉ
toàn dòng kẻ đen trắng.

Mẹ cũng đứng nhìn một lúc. Nhưng rồi
mẹ chẳng thấy gì.

- A, cái gì thế ạ? Lạ nhỉ? Tấm ảnh của ai
thế? Nó là ảnh gì? Cho em thử được
không? - Đó dĩ nhiên là giọng Vicky.

- Tất nhiên, xem đi. - Tôi nói, chìa tấm ảnh ra trước mặt nó.

- Ôi. Chẳng thấy gì cả. Mẹ ơi, bữa tối ăn gì ạ? Con ăn bím bím bây giờ được không? Cho con ăn mẹ nhé? Con Clawd đâu ạ?

- Bánh pizza, không, ở ngoài sân. - Mẹ trả lời Vicky.

Lauren nhích lại gần hơn.

- Cậu định thử nhìn nó đấy à? - Cô thì thầm.

- Cậu bảo có nên không?

Lauren nhún vai:

- Cũng có thể. Chúng ta biết cách hóa giải nó mà, phải không?

Tôi nhào ra bàn và nhìn qua kính.

Chỉ cần vài giây tôi đã nhìn ra.

Nó rất to.

Và có lông.

Và hướng thẳng về phía tôi.

Một con nhện độc khổng lồ hồi hải lao ra từ phía sau tảng đá và giơ một cái chân đầy lông lên, chĩa ra ngoài tấm ảnh.

Tôi nhảy bật ra sau, suýt ngã đè lên Vicky.

- Wes! - Mẹ hét. - Có chuyện gì trên trái đất này xảy ra với con thế?

- Không có gì đâu mẹ. Tốt rồi ạ. - Tôi đáp. Tôi cuộn thật nhanh tấm ảnh lại. - Lauren, cậu giúp tớ một tay mang mấy quyển sách này lên gác được không?

Khi đã lên gác rồi tôi mới nói với Lauren.

- Trong ảnh có một con quái vật. Một con nhện độc khổng lồ. Và... Lauren, - tôi thì thảo. - nó muốn thoát ra ngoài.

- Lại đây, Fluffy! - Có tiếng gọi vang lên từ cửa nhà bên.

Lauren và tôi cùng nhìn ra cửa sổ.

Tôi thấy Gabby. Nó và Corny đang đùa với con Fluffums. Chúng chơi trò này đây: chúng có một con mèo nhồi bông trắng, trông giống con Clawd. Nó có một cái nơ cài cổ và một dây xích nhỏ.

Chúng quay tròn con mèo bông, tung đi rồi sai con chó đi tìm tha về.

- Đi nào, Fluff. - Corny hướng dẫn. - Đi tìm cái con mèo bắn thủ ấy lại đây.

Con Fluffums chạy đi rồi tha con mèo về. Nó cắn ngang cổ con mèo, mồm gù

gừ.

- Giỏi lắm! - Gabby tán thưởng, vỗ vỗ vào lưng con chó.

Trò này làm tôi phát ớn.

- Tớ thực sự bắt đầu thấy ghét bọn này. - Lauren nói.

Hai đứa sinh đôi ngược lên nhìn chúng tôi.

- Ê, con mèo mắt xéch của mày đâu rồi?

- Corny dài giọng.

- Đây, Fluffums đang muốn chơi với nó!

- Gabby tiếp lời.

Chúng cùng quay quay cái lọn tóc đuôi ngựa rồi phá lên cười.

Tôi quay sang bảo Lauren:

- Tớ dám cá là tớ sẽ làm bọn chúng từ

nay không dám ném quả bóng da vào con Clawd nữa.

Tôi nhào người ra cửa sổ hét to:

- Ê, này hai nhóc, tao quên chưa nói. Tao vừa nhận quà tặng vì đã giải được bức ảnh kỳ bí.

- Có chắc không đấy? - Gabby tròn mắt hỏi.

- Không lẽ nào. - Corny tiếp lời.

Tôi nhún vai rồi cúi thấp xuống qua khung cửa sổ.

- Tớ cá là chúng rất muốn xem quà tặng là gì. - Tôi nói. Tôi nắm chặt cuộn ảnh trong tay. - Có khi tớ sẽ đưa cái này cho chúng.

- Một ý hay. - Lauren đáp, nở nụ cười

khoái trá. - Lần này tớ sẽ giữ kính cho cậu. Cậu cũng không muốn đánh vỡ kính lần nữa phải không?

- Corny! Gabby! - Tôi nhòai ra cửa sổ gọi. - Chờ đấy nhé. Tao có cái này sẽ làm chúng mày thực sự bất ngờ đấy!

Nguyên bản tiếng Anh:

"Nightmare in 3-D"

Nhà xuất bản Pocket Books, 1996

Cái nhìn ma quỷ

Nguyên tác: The Ghostly Stare

- Trích trong quyển: Nightmare Hour
 - Tác giả: R.L. Stine
 - Người dịch: Patmol Black

- From: <http://www.vnfiction.com>
Vnfiction- The Writer's Sanctuary

Chương 1

Mark với tui, hai đứa chẳng đứa nào ham muốn gì chuyện gia nhập vào chuyên viếng thăm nghĩa trang của cả lớp.

Nhưng dù sao thì ít ra bọn tui cũng được trốn ra ngoài trường, mà được như vậy luôn là điều bọn tui ưu ái.

Nghĩa trang Graystone nằm cuối con đường. Bọn tui đi ngang qua nó mỗi ngày trên hành trình đến trường và từ trường về nhà. Khu nghĩa địa này có từ rất lâu đời rồi, hàng mấy trăm năm trước lận. Các miếng bia mộ, miếng nào miếng nấy

nước nẻ, mọc đầy rêu xanh. Và rất nhiều người bảo rằng khu vực này bị ma ám.

Mark với tui không tin vào ma quỷ. Nhưng bọn tui luôn lẫn sang phía bên kia đường mà đi. Đâu có có gì để mạo hiểm sinh mạng hai đứa chứ hả?

Mark với tui là chị em sinh đôi. Mọi người thường cố làm ra vẻ khôi hài khi hỏi "Hai đứa là sinh đôi cùng trứng à?" Ha ha. Dark là con trai còn tui là con gái. Bọn tui là Dark với Lauren, hai chị em song sinh nhà vnfiction. Tui rất thích có thằng em sinh đôi, ngoại trừ mấy trò nghịch ngợm ngu xuẩn của nó.

Đêm qua trời đổ tuyết, chỉ vừa đủ để để lại một lớp bụi tuyết mỏng che phủ mặt đất. Giày dép bọn tui dẫm đạp lên tuyết trắng, trong khi cả lớp xã hội học cùng nhau xếp hàng vào nghĩa trang mồ mả.

Gió hú qua những cành cây, rung nhẹ, làm bắn tuyết vương vãi lên trên đầu bọn tui. Tui thọt tay vào túi áo, đeo vào cặp găng tay.

Tôi yêu cặp găng mới này lắm. Bà dì tui yêu thích nhất tặng tui nhân ngày sinh nhật năm tui mười hai tuổi. Chúng thật xinh xắn với lớp da nâu phía bên ngoài, được đính thêm lông thú bên trong thành ra chúng rất ấm áp.

"Cô hy vọng mấy em đem theo bùachồng quý!". Cô giáo Applebaum kêu gọi. Từ đâu mà bà ta kiếm được mấy cái tư tưởng điên rồ này vậy? Vô nghĩa trang vào cái ngày lạnh nhất trong năm để mà ghi chép bìa đá?

"Cậu có biết làm sao nếu gặp ma không?" Con bé Rachel Miller hỏi, bước ra đứng chắn giữa Mark với tui.

"Biết chứ. Chạy!". Mark thốt lên.

"Không. Sai hoàn toàn". Rachel nói. "Bà nội dạy tở. Cậu cho bóng ma cáinhìn ma quý".

Tui trợn tròn mắt. "Cái nhìn ma quỷ? Tức là sao?"

Rachel ngưng nói. Nhỏ chộp lấy vai tui, quay người tui lại, đối mặt với nhỏ. Rồi nhỏ nhướn cao mày, mở to mắt, to như mắt con bê ấy. "Lauren, đây chính là cái nhìn ma quỷ".

Mark cười cợt. "Trông ngốc xít!"

"Đừng cười". Rachel nạt lại. "Nó có thể cứu sống cậu đấy. Bà tớ biết hết mọi điều. Bà bảo đừng bao giờ chạy. Thay vì vậy, cậu nhìn thẳng vào mắt con ma. Cố hết sức nhìn thật sâu, như thể nhìn vào trong linh hồn con ma vậy".

Rachel quay sang nhìn Mark đăm đúi.
"Đừng chớp mắt". Nhỏ dặn."Nhìn xuyên suốt linh hồn con ma"

"Tại sao nó có hiệu quả?". Tui hỏi.

"Bởi vì mọi con ma đều chết rồi".

Rachel đáp, vẫn còn nhìn thẳng Dark.

"Chúng không có linh hồn. Cái nhìn của bọn mình đi xuyên suốt người chúng.

Chúng không thể phản kháng lại. Thành ra chúng sẽ co rút rồi biến mất".

Rachel nói nhiều ơ là nhiều. Nhỏ nghĩ nhỏ rành rồi mọi thứ. Tui không ưa Rachel. Nhỏ cho mình là bạn tui. Nhưng chỉ bởi vì tui nghĩ nhỏ trồng cây si Dark.

"Tớ bắt cặp với các cậu được không, Lauren?" Rachel, nó lại xài cái tên tụt của tui nữa. "Cô Applebaum nói chúng ta cần làm việc theo nhóm. Các cậu có tin có ma không? Tớ tin nội. Bà bảo bà từng thấy một con ma trôi lên ngay từ một trong mấy bia mộ này đây"

"Nhớ vụ con chó nhà Klavans không?" Mark nói. "Nó thường lảng vảng quanh khu nghĩa địa này, rồi một ngày nọ, nó đột nhiên mất tích. Hilary Klavan-con bé nhõng nhẽo- kể nhỏ trông thấy hồn ma hiện lên từ ngôi mộ, kéo con chó xuống lòng đất. Chính vì vậy mà Hilary nhà ta từ đó mới có tật nói lắp!"

Tui chau mày nhìn thẳng Mark. Tui nghe câu chuyện đó rồi. Tui nghĩ nó bịa ra nhằm gây ấn tượng với con Rei.

Cô Applebaum mở khoá cánh cổng sắt, cả bọn theo sau cô vào bên trong. Từng hàng bia mộ đen có, xám có, mọc chi chít trên mặt tuyết.

Những tảng đá cũ kĩ bị sứt mẻ nhiều nơi, cứ như những cái răng mẻ. Hầu hết đều rạn nứt lỗ chỗ. Nhiều cái rơi ngược hẳn ra đằng sau, nằm dài đó, bao phủ bởi tuyết.

Bọn tui đi ngang qua vài bia đá không chút dấu vết gì cả. Ngả nghiêng, rũ rượi cả người trong gió heo hút, cô Pai dẫn

bọn tui lên tuốt luốt trên đồi để xem mấy ngôi mộ to hơn. Nhiều cái bị bào mòn bởi thời gian. Những cái khác có những dòng chữ dài ngoằn trên đó.

"Quá lạnh để mấy con ma chịu xuất đầu lộ diện!". Cô Applebaum đùa. "Bắt đầu làm việc nào, mọi người!"

Lớp học phân tán. Rachel với tui bước vòng sang phía bên kia đồi. Tui nghĩ ở đó sẽ khuất gió hơn nhưng tui đã lầm. Cơn gió buốt giá đập mạnh vào tui. Mái tóc không-ngắn-không-dài của tui tung bay theo làn gió.

Hai đứa lê lết trong tuyết trắng, cúi

người đọc ghi chú trên mấy tấm mộ. Vài ngôi mộ có từ năm một nghìn sáu trăm mấy những là ...

"Không có gì hay ho ở đây cả". Rachel than vãn. "Thử xuống dưới kia xem"

Bọn tui ngừng lại ngay trước tấm mộ đầu tiên. Tấm mộ nhỏ nhắn, giànua, sứt mẻ, mục nát. Tui quỳ gối đọc lấy dòng chữ ghi trên ấy: Abigail Willey, 1680- 1692, yên nghỉ nơi thiên đàng, con yêu.

"Wow!" Tui la, nhìn chăm chăm vào phiến đá. "Rachel ... Nhỏ này bằng tuổi tui mình!"

Rachel nghiêng người đọc. "Tớ thắc mắc nguyên do nhỏ chết, Lauren ạ. Thời đó người ta hay chết trẻ lắm". Rachel mở cặp, lôi ra cuốn sổ ghi chú. "Mình ghi nhận cái này đi, trông nó được đấy!"

Gió lạnh quán quanh người hai đứa. Rachel cố gắng vật vã đặt tờ giấy in lên trên tấm bia, còn tui thì cố hết sức mà chà tới chà lui. Nhưng tờ giấy thì cứ phập phồng không yên.

"Tớ cần giữ tờ giấy từ phía dưới". Tui đề nghị. Rồi tui cởi bỏ đôi găng tay, thắt nút chúng lại với nhau, đặt lên trên đầu tảng đá. Rồi tui ngồi chồm hóm kể nhỏ Rachel, hai đứa cùng chà lấy chà để, cố

lấy cho được vết tích ngôi mộ lên trên tờ giấy can kê.

Tụi tui chỉ vừa làm xong khi cô Applebaum chạy hồi hả sang chỗ hai đứa từ phía bên kia đồi. "Cô xin lỗi vì gián đoạn tiết học sớm, nhưng có lẽ ta nên kết thúc ở đây", cô bảo, phúi phúi mớ tóc bị gió thổi lộn xộn lên trên mặt mày. "Ý tưởng chẳng tốt tí nào. Hôm nay lạnh lẽo và nhiều gió quá. Mọi người sẽ bị cảm lạnh nếu không mau chóng quay về trường".

Rachel cùng tui thu dọn, rồi nhanh nhẩu hoà vào đám đông trở ra.

Chương 2

Chỉ đến sau bữa tối hôm đó, tôi mới phát hiện ra mình để quên đôi găng tay trong nghĩa địa. Bố và mẹ còn mải mê với nhóm hội họp. Mark với tui đáng lẽ phải làm bài tập về nhà, nhưng hai đứa ôm lấy cái màn hình tivi. Bản tin thời tiết địa phương đang được phát.

Tui nhảy dựng lên, chỉnh đốn lại áo len. "Mark, tao cần trở lại nghĩa trang lấy đôi găng tay".

Nó nhìn lên từ quyển tập đại số. "Mày đùa à?"

"Chúng là mấy cái găng tốt nhất của tao!"
Tui bảo. "Những cái ầm nhất. Tao yêu
chúng. Tao không thể để mặc chúng nơi
đó được".

Mark quay lại cầm cúi với quyển tập.
"Sáng mai mình quay lại cũng chưa
muộn"

"Không đời nào!". Tui rít. "Người ta bảo
trên tivi là tối nay trời lại đổ tuyết.
Chúng sẽ bị hỏng mất!". Tui mở tủ đựng
áo khoác. "Mày có đi với tao hay không
thì bảo?"

Nó ngần ngại, gặm gặm cây bút chì. Rốt
cuộc nó cũng chịu nhả cây bút ra. "Thôi

được. Tao xem chừng không nên để mày đi một mình".

Mark oai hùng!

Gió đã lặng, nhưng không khí đêm hôm lạnh như đá, lại ẩm ướt. Ánh trăng nhợt nhạt nháy mắt trông xuống bọn tui từ giữa đám mây đen hỗn độn. Lớp tuyết mỏng giờ đã đông thành nước đá.

Bọn tui cứ suýt trượt hết chỗ này đến chỗ khác, cho đến khi cánh cổng nghĩa trang Graystone hiện lên trước mắt.

"Mày nhớ mày để chúng ở đâu không?"
Mark hỏi. Khuôn mặt nó giấu kín bên

trong khăn choàng cổ lông thú. Nó chiếu ánh sáng đèn pin lên phía trước mặt hai đứa.

Tui run rẩy. "Trên nó ngôi mộ một nhỏ con gái nào đó. Chỉ cách có vài phút".

Tui bám lấy cánh cổng vào, rồi kéo mạnh. Cánh cổng bị kẹt cứng trong tuyết. Tui giựt mạnh thêm lần nữa, hết sức, cánh cổng kèn kẹt mở ra..

Thứ ánh sáng vàng vọt nhảy múa trên những phiến đá, bao xung quanh tui với Mark, lúc hai đứa cùng leo lên ngọn đồi. Đám mây đen nghịt che phủ hoàn toàn mặt trăng, bóng đêm nặng chịch bao trùm

bọn tui. Không khí trở nên khó thở hơn. Tui chà chà mũi. Mất hết cảm giác."Ở phía dưới kia", tui nói.

Từng bước trên con đường dốc trôn trước, tui dẫn đường xuống tới chỗ ngôi mộ Abigail. "Đây", tui bảo.

Mark chiếu đèn pin vào. Tui ngừng lại, nheo mắt nhìn tảng đá. "Chúng mất tiêu rồi!". Tui la to, nâng, nâng tay lên đôi má lạnh băng. "Cặp găng tay không còn ở đây nữa! Tao để chúng trên đây mà!"

Mark quay đèn lên trên nóc bia mộ. "Có thể gió thổi chúng bay rồi. Tìm dưới đất xem!"

"Ồ phải. Chắc chúng nằm trên mặt đất". Tui lau bầu. Tui bước lùi khỏi ngôi mộ, cặp mắt dõi tìm kiếm.

Gió lại vi vu. Cây cối kéo kẹt, rên rỉ, lúc lắc. Tui nghe như có tiếng khóc bi ai từ xa xa. Chắc là tiếng mèo kêu.

Cúi thấp người, tui vòng quanh mộ. "Chúng đâu rồi?"

"Có lẽ phía dưới đồi". Mark gợi ý. Nó đẩy khăn choàng lên cao hơn cho đỡ lạnh. Rồi nó chậm rãi bước lần xuống dưới đồi, không ngừng rà đèn pin khắp mọi nơi.

"Đâu rồi? Đâu rồi?" Tui lặp đi lặp lại, chà tay làm ấm mũi, mặt.

Tui xem chút đống vô người con nhỏ đó.

Mái tóc nhỏ dài, đen, phủ ra đằng trước, che khuất mặt. Nhỏ mặt bộ đồ mỏng dính, tay áo dài thòng lòng, váy áo kéo lê thê trên mặt đất. Nhỏ đứng đó thẳng thốn, khẳng khiu, đôi bàn tay đặt sau lưng.

"Cậu là ai?" Tui há mồm.

Và rồi ngọn gió vô tình thổi bay những lọn tóc phía trước mặt nhỏ.

Tui nhìn vô đó ...

... nhìn trong khiếp đảm ... vào khuôn mặt sọ người ấy. Không da. Không có môi trên hai hàm răng gãy vụn ấy. Không mắt. Chỉ có mấy hốc mắt trống trơn, sâu hoắc, đen ngòm.

"Tớ là Abigail Miller". Nhỏ thì thảo, giọng nhỏ khô, khô như giấy nhám, khô như lá rụng mùa thu.

Rồi nhỏ nâng hai tay. Không có chút xíu da gì trên tay nhỏ hết. Chỉ toàn xương là xương. Và ở phía cuối đôi cánh tay xương xẩu đó ... cặp găng của tui!

Nhỏ lồm lũi bước một bước về phía tui, còn tui chết cứng người vì sợ.

"Tớ lạnh quá", nhỏ thều thào, qua hai hàm răng thối rữa. "Ở đây lạnh quá, Lauren ơiiiiii ... "

"Làm ... làmmm ... làm ơn ... " Tui thì thầm, nhìn chằm chằm vào cặp găng. Cặp găng tui vắt trên đôi bàn tay toàn xương đó ...

"Tớ cần áo lạnh của cậu!". Nhỏ tiếp tục rên, vung tay về phía trước.

Hai hốc mắt sâu, trơ trọi ... cái đầu lâu nghiêng sang chỗ tui trong cơn gió giờ

đang gào rú.

"Lauren à, tớ cần áo cậu ... "

"Không! Làm ơn đi mà ... "

Tui quay đầu lại, nhìn khắp nơi tìm thằng em trai. "Mark!" Tui la, khi tui trông thấy nó chạy, chạy hốt hải, hết tốc lực, chạy như bay, chạy cho thoát khỏi bộ xương khô đang dí theo sau trong cái áo choàng đen.

Đi nào! Tui ra lệnh cho mình. Lauren-chạy liền đi!

Nhưng chân tui run rẩy quá sức, chúng không cử động nổi.

"Lauren à, tớ cần áo lạnh của cậu ... "

"Không ... Ngừng lại!"

Những ngón tay bằng xương bên trong

cặp găng tay, chúng chụp lấy tui.

"Lauren à ... tớ cần áo cậu ... Lauren à ... lạnh quá Lauren ... Tớ cần áo cậu.."

"Không! Tránh xa tao ra!" Tui hét.

"Lauren à, tớ cần giày cậu ... " Đôi găng tay chụp lấy tóc tui.

"Lauren à, tớ cần da cậu!"

Đôi găng tay chụp được tóc tui rồi bắt đầu kéo.

"Lauren à, tớ cần bộ da cậu. Tớ cần cơ thể cậu!"

"Ôiiiiiii!" Tiếng hét thất thanh thoát ra từ cổ họng tui.

Rồi từng lời Rachel nói vang vọng trong tâm trí tui. Cái nhìn ma quỷ.

Lời răn dạy từ bà nội của nhỏ Rei: Đừng

chạy. Nhìn thẳng vào đôi mắt con ma.
Nhìn như thể tìm kiếm linh hồn nó.

Có hiệu quả không?

Tui không còn cách nào khác. Hồn ma
Abigail đương kéo tui lại gần ... gần hơn
nữa.

Tui ngả đầu ra phía sau, mở to mắt nhìn
vào hai hốc mắt trống trơn ấy. Tôi nhìn,
nhìn, tròn mắt, không nháy chút nào, vào
trông hai cái lỗ sâu thăm thẳm. Nhìn như
tui đang lùng kiếm linh hồn Abigail
Miller.

Nhỏ ngừng kéo. Cả hai bất động, như
tượng nghĩa trang.

Quai hàm xương xẩu của nhỏ kêu thành
tiếng rồi bật mở. Tóc nhỏ bay vụt ra khỏi
cái đầu lâu.

"Lauren à ... ". Nhỏ rên. "Lauren à Lauren ... "

Và rồi cặp găng tay kinh tởm buông tóc tui ra, rồi buông thòng xuống hai bên cái váy góm ghiếc, dơ dáy.

Mà tui vẫn còn nhìn, nhìn không chớp mắt. Nhìn sâu vào hai cái lỗ trống hốc, nơi mà cặp mắt con ma trước đây vẫn còn ở đây.

Cái nhìn ma quỷ ...

Nhỏ bắt đầu co rút ... thấy dần ... rồi thấp dần ...

Tóc nhỏ lại rũ ra trước mặt thêm lần nữa. Đôi vai bằng xương gãy vụn ... Tui nhìn nhỏ ngã xuống phía bên sau ngôi mộ ... trở vào bên trong hầm mộ mình ...

"Lauren à ... " Nhỏ thảm thì tên tui lần

cuối cùng.

Rồi nhỏ đi mất.

Tui bắt đầu lấy lại hơi thở, hít thật sâu những luồng hơi lạnh ngắt.

Rồi tui bỏ chạy! Chân tui giẫm mạnh lên lớp băng mỏng, cứng. Tui thở phào nhẹ nhõm khi thấy Mark chạy sát kề bên, mấy đôi giày bện tui nện lên trên mặt đất như tiếng trống.

Tui không hề ngừng lại hay giảm tốc độ cho đến khi hai đứa về đến nhà. Tui nhào tới cổng ra vào, tim đập thình thịch, hai bên hông đau nhói.

Loạng choạng bước vào phòng khách, tui gập người, chạm tay vào hai đầu gối, cố lấy hơi. "Cái nhìn ... ". Tui nói. "Tao không thể tin nổi! Nó hiệu quả! Cái nhìn

ma quỷ! Mà cũng xài nó hả ... đúng không?"

Vẫn thở hồng hộc, tui quay sang Mark.
Và thét.

Tiếng thét kinh hoàng- khi tui nhìn thấy cái áo choàng đen tơi tả, khuôn mặt sợ người, từng con sâu mập ú, núc ních trườn ra khỏi cái miệng mở to, không răng. Cái đầu lâu trọc lóc, thối rữa. Hai hốc mắt trơ trọi, sâu hoắc.

"Mark đâu rồi? Mà đã làm gì em tao?"
Tui hét. "Mày không thuộc về nơi này!
Mark đâu?"

Cái cảm hạ xuống, hơi thở vừa chuavừa thúi phả ra từ sâu trong bụng con ma.

"Em tao đâu?" Tui tiếp tục. "Nó còn ở nghĩa trang hả? Mày muốn gì đây? Muốn

gì?"

Trước khi tui kịp làm gì, con ma dịch dờn đến bên tường. Nó đưa bàn tay xương lên trên công tắc đèn ... đèn trong phòng tắt ngúm.

Tui đứng trong bóng tối mịt mù.

"Mày ... Mày làm thế để làm gì?" Tui thì thào.

"Lauren à, nhìn chăm chăm vào người khác chẳng lịch sự chút nào!". Nó gào lên.

Và rồi tui cảm nhận được những ngón tay cứng ngắc, những khúc xương ấy, chộp lấy cuống họng tui.

"Bê à..tao lạnh lắm ... Lauren à ... Tao cần áo lạnh của mày ... Lauren à, tao cần tóc mày ... Lauren ... Tao cần da thịt

mày! ... "
Hết

END.

Mời bạn ghé thăm **Đào Tiểu Vũ eBook**
để tải nhiều ebooks hơn nữa.



Growing Readers